Mộng Bình Sơn Dịch Thuật

HÁN SỞ TRANH HÙNG

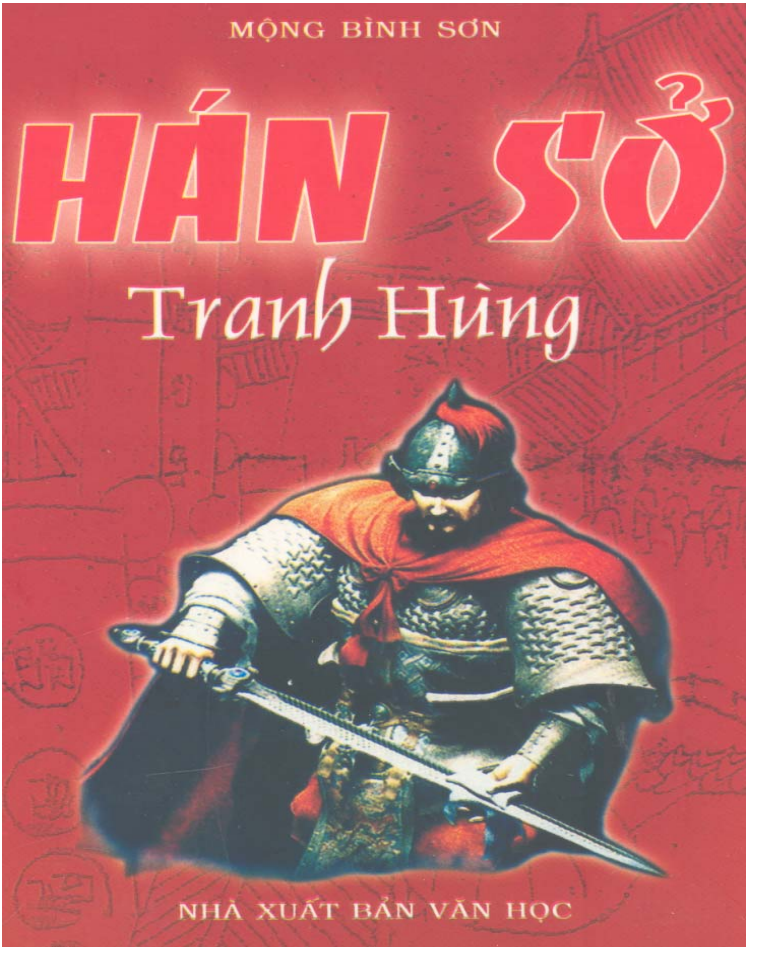

VNTHUQUAN.NET, 2009.

Lời nói đầu

Đạo Trời vô cùng. Lòng người bất trắc. Chỉ có Nhân và Nghĩa là thứ bảo vật bất biến vĩnh hằng.
Nhân Nghĩa là bảo vật vì từ nghìn xưa cho tới nghìn sau, luôn luôn được ưa chuộng. Trái lại hung bạo bị căm thù.
Được ưa thì thắng, bị ghét thì thua, cuộc đấu tranh trường diễn của lịch sử, lời tiên nho nói không sai : "Cương cường tất tử nhân nghĩa vương "
Truyện Hán Sở tranh hùng là một minh họa có sức thuyết phục cho chân lý ấy .
Tần Thủy Hoàng dùng sức mạnh tóm thâu lục quốc . Nhưng vì chỉ biết lấy bạo lực , không biết lấy nhân nghĩa thu phục lòng người mà lòng người rời bỏ , rốt cuộc bị Hạng Vũ tiêu diệt . Nhưng thắng Tần rồi Hạng Vũ lại lầm đường đi vào vết xe đổ nên đã bị Lưu bang trừ khữ .
Lưu Bang tức Hán Cao Tổ đã thấy sức mạnh và độ bền của Nhân , Nghĩa , biết dùng Nhân Nghĩa làm keo sơn gắn bó lòng người nên đã củng cố Hán tộc được khá lâu dài .
Đọc Hán Sở Tranh Hùng là để soi tấm gương không mòn còn mãi : Tấm Gương Nhân nghĩa .
Lời Nhà Xuất Bản Đại Nam

Hán sở tranh hùng

Hồi 1

Thâu sáu nước , Thủy Hoàng dựng nhà Tần
Oán trăm họ, dân gian hờn bạo chúa

Từ nhà Châu suy yếu, các chư hầu nổi dậy thôn tính lẫn nhau, tạo trong thiên hạ một thời hỗn loạn.
Thời ấy gọi là thời Chiến Quốc kéo dài 873 năm.
Bấy giờ thiên hạ gồm vào bảy nước : Tần, Sở, Triệu, Tề, Hàn, Ngụy, Yên.
Trong bảy nước ấy, nước Tần mạnh nhất. Trong có Thừa tướng Lã Bất Vi chuyên quyền , ngoài có tướng giỏi như Vương Tiễn chinh phạt diệt nhà Châu, kiêm tính sáu nước, đem thiên hạ về một mối.
Tần Thủy Hoàng Vua Tần là Thủy Hoàng con Dị Nhân (Chiêu Tương Dương) và Dương Hoa Chánh Hậu vốn là kẻ bạo ngược.
Sau khi thống nhất được sơn hà, cho mình là đấng anh hùng cái thế, cổ kim không ai sánh kịp, tự suy tôn hiệu Thủy Hoàng đế, đời thứ hai gọi là nhị thế, đời thứ ba gọi là tam thế, cho đến vạn thế, v.v.. .
Rồi chia thiên hạ ra làm 36 quận, vẽ một bức địa đồ thống nhất, bắt tất cả những mưu sĩ đem về an trí nơi Hàm Dương (Kinh đô nước Tần) đúc mười hai pho tượng để khoa trương nước nhà giàu mạnh, lập cung A Phòng ở vườn Thượng Lâm, tập họp tất cả những gái đẹp bốn phương về đó ước hơn nghìn người, ngày đêm tửu sắc vô độ .
Lã Bất Vi vì tư thông với Dương Hoa Thái Hậu, nên bị Tần Thủy Hoàng trừ đi lập Lý Tư lên thay thế.
Năm thứ 27, Thủy Hoàng hội quan thần, phán :
- Các vua thời xưa thường tuần du đây đó để quan sát dân tình. Nay trẫm muốn làm cái việc đó, các quan nghĩ sao ?
----------Chú thích----------
Sử chép rằng : Tần Thủy Hoàng tên Chính , là con riêng của Dương Hoa Chánh Hậu chứ không phải con của Dị Nhân.
Nguyên lúc Dị Nhân, hoàng tôn nước Tần, sang Triệu làm con tin , gặp Lã Bất Vi là một con buôn vàng ngọc, Lã Bất Vi
thấy tướng mạo Dị Nhân đoán biết về ,sau ắt nối nghiệp nước Tần, liền đem người tiểu thiếp mình là Dương Hoa, đã có mang với mình hai tháng gả cho Dị Nhân . Dương Hoa sau này sinh ra Tần Thủy Hoàng. Vì vậy Tần Thủy Hoàng là con Lã Bất Vi chứ không phải con của Dị Nhân dòng dõi nước Tần.

Quần thần đều tâu :

- Nơi cửu trùng thăm thẳm, nếu không ngự giá tuần du làm sao rõ đặng lòng dân. Xưa nay những bậc anh quân đều lấy dân làm gốc, bệ hạ muốn như vậy thực hợp với cổ ý. .
Thủy Hoàng hớn hở, truyền lệnh sửa sang xa giá, bắt đầu du hành từ phía Bắc đất Lũng Tây. .
Trời không nắng lắm, xa xa cây cỏ một màu xanh, nhấp nhô bên các sườn núi miệt Kê Đầu, trông khá đẹp mắt. Long xa sau trước, các quan cận thần và quân lính hầu hạ chật ních.
Bỗng trên đỉnh núi Kê Đầu có một đám mây mờ, hiện ra năm vầng hào quang sáng chói.
Thủy Hoàng lấy làm lạ, đòi cận thần Tống Vô Kỵ đến hỏi.
Vô Kỵ tâu :
- Tâu Bệ hạ, hạ thần đã trông nhiều thứ mây như : tường vân, phù vân, thụy vân, tể vân, khánh vân, nhưng không có thứ mây nào giống thứ ám khí này. Đây là một điềm ứng phi thường thật khó biết đặng.
Thủy Hoàng ngơ ngác hỏi :
- Thế thì phải làm sao để trừ được điềm lạ ấy ?
Vô Kỵ tâu :
- Xin Bệ hạ quay thánh giá sang phía Đông Nam, lấy bảo vật mà yếm thì mới có thế trừ đặng hung khí.
Thủy Hoàng theo lời, thuyền xa giá đi về hướng Châu Dịch, bày lễ tế phong ở núi Đông Nhạc và Thái Sơn, rồi lấy thanh bảo kiếm của mình thường đeo, yếm dưới chân núi .
Đoạn qua sông Giang , sông Hoài, đến Nam quận, hồi giá về Hàm Dương. Quần thần ra khỏi Kinh đô ba mươi dặm đón rước.
Từ đấy lúc nào Thủy Hoàng cũng nghĩ đến vừng vận khí ở phương Đông Nam lòng không vui .
Một hôm có viên cận thần đến tâu :
- Mấy hôm nay khí trời mát mẻ, nơi Ngự lâm viên trăm hoa đua nở , xin Bệ hạ mệnh giá qua chơi để giải trí .
Đang lúc lòng buồn bực , Thủy Hoàng nhận lời, dẫn một bọn cung phi và mấy viên cận thần đến vườn Ngự lâm ngoạn cảnh.
Tiếng gió rì rào thổi phất phơ những cành hoa vừa hé nhụy, trong quang cảnh tưng bừng của bình minh .
Thủy Hoàng dạo gót khắp nơi . Mãi cho tới lúc ánh nắng bắt đầu gay gắt , Thủy Hoàng thấy mình rồng mõi mệt , liền lên Hiển Thánh điện để nghĩ .
Giấc điệp mơ màng , Thủy Hoàng chợt nghe bên tai một tiếng nổ long trời lở đất .
Rồi một vầng thái dương đỏ ửng từ trên trời rơi xuống .

Bỗng thấy một đứa bé áo xanh , mặt đen chạy đến ôm vầng thái dương toan chạy . Liền lúc đó , lại có một đứa bé khác, mặc áo đỏ , đôi mắt sáng quắc từ phương Nam chạy đến hét lớn :
- Tên áo xanh kia ! Hãy để vầng thái dương đấy . Ta vâng lệnh Ngọc hoàng đến lấy vàng thái dương đây .
Đứa bé áo xanh không chịu , cả hai ôm nhau vật lộn . Đứa bé áo xanh vật ngã đứa bé áo đỏ bảy mươi hai lần . Nhưng bất thình lình đứa bé áo đỏ đá một đá thật mạnh , đứa bé áo xanh ngã lăn xuống đất chết tươi .
Thủy Hoàng thấy vậy kêu lên :
- Hỡi hài đồng kia ! Đừng vội đoạt vầng thái dương , hãy bảo cho ta biết chúng bay là ai ?
Đứa bé đáp :
- Ta là dòng dõi Thuấn Nghiêu , quê ở Phong Bài vì dân dấy nghĩa . Thượng đế đã cho ta hưởng lịch bốn trăm năm .
Nói xong , đứa bé áo đỏ ôm vầng thái dương chạy biến về phương Nam . Thủy Hoàng đưa mắt nhìn theo bóng đứa bé mờ dần rồi khuất sau vầng hào quang giống như vầng vân khí nơi núi Kê Đầu .
Thủy Hoàng bừng mắt tỉnh dậy , mới biết đó là chiêm bao , lòng bâng khuâng tự nghĩ :
- Giấc mộng này lành ít dữ nhiều . Nhà Tần ta có lẽ vận mạng đã hết , thiên hạ ắt về tay kẽ khác ....
Liền truyền xa giá trở về cung . Từ đó lòng buồn bã lo âu , không lúc nào vui .
Một hôm Thủy Hoàng cùng quần thần bàn tính , muốn tìm thuốc trường sanh bất tử để sống làm vua mãi , hưởng cảnh lạc thú hồng trần .
Cận thần Tống Vô Kỵ tâu :
- Ở miền Đông Hải có ba đỉnh núi thần , phong cảnh tốt tươi , cỏ hoa muôn vẽ , khí hậu ấm áp , hạ thần chắc đó là nơi bồng lai , có thể tìm thuốc trường sinh được .
Thủy Hoàng mừng rỡ , phán :
- Khanh đã bao giờ đến đó chưa ?
Vô Kỵ tâu :
- Hạ thần chưa đến , nhưng có một người bạn tên Từ Phúc, lúc trước từng qua chơi nơi Đông Hải, gặp các tiên cỡi loan hạc, phong độ thoát phàm. Từ Phúc hiện nay còn ghé chơi nơi nhà hạ thần, nếu Bệ hạ tin dùng , hạ thần sẽ đưa vào yết kiến.
Thủy Hoàng liền sai Vô Kỵ cấp tốc đi triệu Từ Phúc.
Từ Phúc theo Vô Ky vào bệ kiến.

Thủy Hoàng phán hỏi cách tìm thuốc trường sinh, Từ Phúc tâu :
- Thuốc trường sinh là một món thuốc quý, từ xưa nay khó có ai tìm được. Nay Bệ hạ muốn có thuốc ấy tất phải chịu tổn phí, đóng thuyền và cấp hành trang cho hạ thần vượt bể thì mới tìm được.
Thủy Hoàng hỏi :
- Nhà ngươi cứ hết lòng giúp trẫm, nếu được, hai ta cùng uống và cùng sống mãi hưởng cảnh vàng son ; Còn gì hạnh phúc bằng . Chẳng hay nhà ngươi muốn đóng bao nhiêu thuyền, và hành trang như thế nào ?
Từ Phúc tâu :
- Vượt bể Đông chẳng phải chuyện dễ. Cần có mười chiếc thuyền lớn, trong thuyền phải đủ hạng thợ, và phải kén lấy năm trăm đồng nam, năm trăm đồng nữ, phòng khi dùng đến.
Thủy Hoàng liền hạ lệnh sắm đủ mọi thứ cho Từ Phúc ra đi.
Tháng ngày trôi qua như ngựa qua cửa sổ, chẳng mấy chốc đã hơn năm tháng trời, Thủy Hoàng ôm lòng chờ đợi mãi mà chẳng thấy Từ Phúc trở về.
Quá nóng lòng, Thủy Hoàng liền sai một người nho sĩ là Lư Sinh đi tìm Từ Phúc.
Ôi ! Bốn phương mù mịt, Từ Phúc ra đi như bóng nhạn lưng trời, biết đâu mà tìm. Tuy nhiên, lệnh vua đã phán, ai dám trái lời, Lư Sinh đành vâng chỉ, một mình cất bước ra đi.
Đi mãi, đến bờ bể, vời trông chỉ thấy sóng gào gió thét trong khoảng nước xanh trời thẳm, bát ngát muôn trùng, chẳng biết đâu là bồng lai, đâu là tiên giới.
Lư Sinh ngước mặt lên trời thờ dài, nghĩ thầm :
- Thủy Hoàng là một bạo chúa, tham sống mà coi rẻ mạng người. Nếu ta không tìm được Từ Phúc trở về, tánh mạng ắt chẳng còn. Thôi thì cứ nhắm mắt đưa chân, rủi có chết thì cũng như Từ Phúc, một đi không về thế là xong.
Lư Sinh lần theo hướng Nam, đi vào miền núi Thái Nhạc, rồi đến núi Thái Hoa.
Suốt mấy tháng trường trong gian khổ, bỗng một hôm Lư Sinh gặp một người hình dung cổ quái, đầu bù tóc rối, mắt tròn như lục lạc, đang ngồi tựa một phiến đá, nhìn về hướng trời xa.
Lư Sinh nghĩ thầm :
- Nơi đây sơn lâm cùng cốc, người thường đâu dễ mấy ai mò đến, chắc là một dị nhân .
Liền bước đến vái chào. Dị nhân quay lại thấy Lư Sinh, liền hỏi :
- Người là ai . Có việc gì lại đến đây ?

Lư Sinh đáp :
- Thưa tiên sinh, tôi vâng ìệnh Thủy Hoàng đi tìm thuốc trường sinh bất tử.
Dị nhân cười lớn nói :
- Con người sống chết đã do mệnh trời định sẳn, sao lại có ý ngông cuồng như vậy . Làm gì có thuốc trường sinh bất tử .
Lư Sinh nhìn tướng mạo dị nhân một lúc , biết không phải người phàm nên cố năn nỉ :
-Tôi là người phàm mắt thịt , trí não u ám , xinn tiên sinh thương tình cứu tôi thoát nạn .
Dị nhân thấy Lư Sinh khẩn khoản ngồi im ra vẽ suy nghĩ. Một lúc dị nhân đứng dậy đưa tay đẩy tấm vách đá , bên trong lộ ra một cửa hang rất lớn .
Lư Sinh thất kinh lòng chưa hết ngạc nhiên thì dị nhân đã bước vào trong , cầm một quyển sách đem ra đưa cho Lư Sinh, và nói :
- Hãy đem sách này về cho vua Tần xem , trong đó có nói rõ về " sinh tử tồn vong ".
Lư Sinh tiếp lấy thấy trên bìa sách có đề bốn chữ "Thiên Lục Bí Quyết " toan hỏi lại nhưng Dị nhân đã bước lên ngồi bên phiến đá mắt nhắm nghiền như ngũ say.
Lư Sinh không dám hỏi nữa , cầm sách trở về dâng cho Thủy Hoàng thuật lại mọi việc.
Thủy Hoàng mở sách ra xem , bên trong chép theo lối cổ tự , chữ ngoằn ngoèo rất khó đọc ,liền sai Lý Tư dịch ra .
Lý Tư đọc cho Thủy Hoàng nghe . Đó là sách nói về việc thuyên chuyển của lịch đại . Lại có câu rằng "Vong Tần giả Hồ "
Thủy Hoàng thất kinh nói :
- Cứ như trong sách thì rợ Hồ sẽ làm mất nhà Tần .
Liền sai Mông Điềm đem tám mươi vạn dân phu ra ngoài biên ải đắp trường thành để phòng rợ Hồ .
Ngoài ra con bắt thêm dân chúng khắp nơi, bất luận già trẻ đều phục dịch cho công tác ấy .
Dân chúng khổ cực trăm bề , quanh năm suốt tháng , áo chỉ còn bâu , người chỉ còn bộ xương , đói khát, con xa mẹ , vợ xa chồng, mồ hôi lộn nước mắt, thây vùi khắp chân trường thành , oán hận ngút trời .
Thủy Hoàng lại sợ đời sau chê cười, và có kẽ rõ được hành động mình nên truyền đốt sách chôn sống học trò ước hơn 460 người .
Lại ra nghiêm lệnh hễ ba người tụ họp nói chuyện xầm xì thì phạm vào tội chết chém .
Một lời phán gớm ghê của bạo chúa làm chấn động cả nhân gian .

Người con trưởng Thủy Hoàng là Phù Tô thấy cha tàn ác quá. vội can :
- Sách vở là văn học của một nước, học trò là tiêu biểu cho thế hệ đời sau . Phụ vương hủy hoại đi e thiên hạ oán vọng , ngôi nhà Tần khó giử được .
Thủy Hoàng nổi giận, hét :
- Nghịch tử dám dùng lời vô lễ với trẫm sao ?
Tức thì ra lệnh đày Phù Tô ra Bắc biên làm chức Giám Quân cùng với Mông Điềm coi việc đắp trường thành . Cấm không được về Kinh đô nữa .
Tuy nhiên Thủy Hoàng vẫn còn lo sợ vần vân khí ở miền Đông Nam , e có kẽ ngầm mưu loạn , nên truyền xa giá tuần du về miền ấy để trấn áp sanh linh .
Thuở đó, nơi phía Nam, cách nước Hàn lối ba mươi dặm , có một quán rượu, thường ngày các bô lão trong vùng đến đó bắt chén giải buồn.
Một hôm có bốn cụ già ngồi khề khà nhìn mây, nhìn nước trao đổi tâm tình.
Trong số bốn cụ già ấy có một người tên Triệu Tam Công, nhân lúc cao hứng, nói :
- Các ngài ơi ! Trăm năm về trước, thiên hạ thái bình, con người sống trong cảnh đáng sống, không một chút gì bận tâm nhọc trí cả. Đời sống như thể chẳng khác gì chốn tiên bồng.
Một cụ già đặt chén xuống bàn, vuốt râu nhìn Triệu Tam Công hỏi :
- Thế thì ngài cho cõi đời này là trần tục sao ?
Triệu Tam Công lắc đầu đáp :
- Không phải là trần tục mà chính là địa ngục trần gian.
Ba cụ già già đồng vỗ tay cười lớn. Một cụ hỏi :
- Theo ngài thì những cực hình ghê gớm nhứt của chốn địa ngục dương trần này là gì ?
Triệu Tam Công lè lưỡi, đáp :
- Chịu thôi . Bây giờ phép nước nghiêm lắm, tôi không dám bàn đến chuyện đó.
Một cụ đưa mắt nhìn xung quanh, rồi nói :
- Nơi đây hẻo lánh, chỉ có ta với ta, hà tất phải ngại !
Bỗng từ bên trong hàng rượu có một thiếu niên bước ra, vừa cười vừa nói :
- Thưa các cụ, nếu có kẻ nào sợ pháp luật không dám nói, tôi xin thay kẻ ấy nói giúp vậy.
Mọi người quay nhìn thiếu niên. Người ấy mặt tròn, mắt sáng, áo vải,

giày vai, trông ra vẻ một thiếu niên anh tuấn .
Triệu Tam Công nói :
- Nếu tiểu tử đủ can đảm, xin thay ta, nói cho các vị bô lão này nghe thử.
Thiếu niên ung dung nói :
- Thưa các cụ, các cụ còn lạ gì chánh sách của bạo chúa Tần Thủy Hoàng ! Con trai không được yên phận cày cấy, con gái không được yên phận canh cửi, cha xa con, vợ lìa chồng, gia đình tan tác. Nào đắp trường thành, nào dựng A Phòng, đốt sách vở, chôn sống học trò, nghe lời đứa dua nịnh lập ra phép dữ, oán khí ngất trời. Nghĩ làm thân trong chế độ này chẳng khác nào một tội nhân sống trong hỏa ngục ! Nhục nhã thay !
Người thiếu niên còn muốn nói nữa, nhưng Triệu Tam Công đã bỏ đứng dậy toan chạy.
Ba vị bô ìão nói :
- Nơi đây xa cách kinh kỳ, việc gì ngài lại sợ hãi đến thế ?
Triệu Tam Công thở dài, nói :
- Dầu trong hang cùng ngõ hẻm cũng có mặt kẻ do thám của triều đình. Tai vách mạch rừng, các ngài chớ khinh khi mà rơi đầu vô ích.
Người thiếu niên thấy vậy, than thầm :

- Ôi ! Nhân tâm như thế thì nỗi niềm riêng cũa ta biết tõ cùng ai !

Hán sở tranh hùng

Hồi 2
Hài Công trọng nghĩa đâm bạo chúa
Triệu Cao cải mệnh , mưu thay vua

Người thiếu niên này vốn dòng nho sĩ, quê ở nước Hàn, họ Trương tên Lương, tự là Tử Phòng.
Tổ tiên Trương Lương năm đời làm danh sĩ nước Hàn. Từ khi Tần Thủy Hoàng diệt nước Hàn, Trương Lương đêm ngày ôm hờn vong quốc quyết chí báo thù bỏ ra nghìn nén vàng , đi khắp thiên hạ , liên kết với các dũng sĩ để bàn việc thích khách bạo chúa .
Trong lúc Trương lương đang ngẫn người , buồn thế sự thì đàng sau có một tráng sĩ chạy đến chào Trương Lương , và nói :
- Vừa rồi nghe ngài kể tội ác của Thủy Hoàng, lòng tôi bỗng dưng hậm hực. Nếu ngài muốn làm việc nghĩa cử, trừ hôn quân dâm bạo,

tôi xin nguyện đem thân giúp sức.
Trương Lương thấy người ấy mình cao một trượng , tướng mạo đoan trang, biết là bậc phi thường, liền cầm tay, nói :
- Chỗ này không phải nơi thố lộ tâm tình, xin tráng sĩ về nhà tôi đàm đạo.
Tráng sĩ theo Trương Lương về nhà.
Trà nước xong, Trương Lương hỏi :
- Xin tráng sĩ cho biết quý danh ?
Tráng sĩ đáp :
- Tôi họ Lê, quê ở Hải Biên nên người ta thường gọi là Thượng Hải Công. Vốn có sức mạnh, có thể cầm nổi cây chùy nặng trăm cân, tôi thường đi đây đó, vì lòng nhân trừ kẻ hống hách, bạo ngược. Nhân thấy ngài là kẻ khẳng khái đem lòng mến, chẳng hay quý hiệu là chi ? Và có điều gì cần sai bảo tôi chăng ?
Trương Lương nói :
- Tôi người nước Hàn, họ Trương tên Lương, năm đời nhà tôi làm khanh tướng, không may vừa rồi Thủy Hoàng diệt mất nước. Thù vong quốc chẳng lúc nào nguôi.
Nay Thủy Hoàng bạo ngược, trăm họ lầm than, tôi muốn trừ đi trước cứu thiên hạ, sau rửa quốc thù. Nếu tráng sĩ chịu giúp tôi làm việc đó, sẽ lưu tiếng lại thiên thu.
Hải Công hớn hở xua tay nói :
- Tôi nguyện tuân theo lời ngài.
Trương Lương mừng rỡ, lưu tráng sĩ Hải Công lại nhà mình rồi thám thính xem Thủy Hoàng chuyến này tuần du về lối nào.
Cách mấy hôm sau, Trương Lương được tin Thủy Hoàng qua huyện Vũ Dương, liền sai Thượng Hải Công nấp nơi một gò cao, đợi xe giá Thủy Hoàng đến, thích khách.
Tiếng trống rập rềnh từ xa vẳng đến, rồi long xa ló dạng.
Hải Công tay cầm chặt thanh chùy đứng chờ.
Tiếng bánh xe nghiến trên đường đất, qua cụm gò cao.
Nhanh như chớp, Hải Công nhảy ra, cầm chùy đánh vào long xa bể nát.
Nhưng xe nát mà Thủy Hoàng không chết !
Vì Thủy Hoàng tự biết mình có những hành động tàn bạo, sợ thiên hạ ám hại, nên đã đề phòng trước, sắm hai chiếc long xa, một chiếc để ngự lúc du hành, còn một chiếc để không, sai quân sĩ đẩy đi trước.
Thế là Trương Lương đã thất bại !
Ngự lâm quân áp lại, bắt Thượng Hải Công dẫn đến nạp cho Tần

Thủy Hoàng.
Thủy Hoàng nghiến răng hét :
- Ai xui nhà ngươi làm cái việc phản nghịch đó ?
Thượng Hải Công trừng mắt đáp :
- Mày là một vị hôn quân vô đạo, khắp thiên hạ đều oán hận muốn giết mày. Ta muốn vì dân trừ hại , sao mày hỏi ngu thế ?
Thủy Hoàng nổi giận, truyền quân đem Hải Công ra tra tấn, quyết hỏi cho được kẻ chủ mưu.
Hải Công cười lớn, rồi đập đầu xuống đá tự vận .
Trương Lương lòng đau như cắt, dậm đất , kêu trời than :
- Trời ơi ! Cái thù của nước Hàn ta biết bao giờ mới trả được . Hận quốc dân biết thuở nào nguôi. Trời nỡ dung tha một kẻ hôn quân, bạo chúa để cho muôn dân sống mãi trong lầm than sao ?
Trương Lương bùi ngùi bỏ trốn sang Hạ Bì, đến trú nơi nhà Hạng Bá .
Hạng Bá là cháu Hạng Yên , trươc kia từng làm tướng nước Sở , với Trương Lương là bạn thân, nên giấu Trương Lương trong nhà không để lộ tông tích .
Khối buồn đọng mãi không tan, thỉnh thoảng Trương Lương ra ngoài dạo cảnh .
Một hôm, bóng chiều vừa xế , khóm trúc bên cầu xào xạc trước ngọn gió lê thê, Trương Lương lểnh mểnh quanh chân suối , lòng ngổn ngang trăm mối u buồn, bỗng thấy một ông già đi ngang qua cầu, làm rơi chiếc giày xuống nước rồi kêu Trương Lương nói :
- Này tiểu tử, hãy lại đây lượm chiếc giày cho ta .
Trương Lương thấy ông lão có dáng tiên phong đạo cốt , biết không phải người thường liền bước đến, cúi lượm chiếc giày trao cho ông lão rất kính cẩn .
Ông lão xỏ chân vào giày rồi lại đánh rơi xuống nước . Trương Lương nhặt , cứ thế đến ba lần .
Trương Lương vẫn với cử chỉ kính cẩn không hề tỏ ý bất mãn .
Ông lão mĩm cười nhìn Trương Lương nói :
- Thằng bé này có thể dạy được đây !
Liền chỉ vào gốc cổ thụ gần đó nói :
- Năm ngày nữa, ngươi đến gốc cây này, ta sẽ cho một vật quý ! Chớ sai hẹn !
Trương Lương cúi đầu vâng mệnh.
Năm hôm sau, Trương Lương dậy sớm , y ước đến chỗ gốc cây thấy ông già đã ngồi chờ sẵn nơi đó.
Ông già nhìn Trương Lương mắng :

- Đã hẹn với kẻ trượng phu cớ sao lại đến trễ ? Thôi, ta hẹn cho năm ngày nữa, hôm đó phải đến cho sớm .
Năm hôm sau, đầu trống canh năm , Trương Lương thức dậy ra gốc cây, dè đâu ông lão lại cũng đã ngồi ở đó rồi.
Ông lão mắng :
- Sao ngươi biếng nhác như thế . Hôm nào cũng để ta phải chờ đợi ? Thôi , ta hẹn cho năm ngày nữa.
Lần này, Trương Lương không ngủ, suốt đêm ra gốc cây ngồi chờ. Trống canh năm vừa điểm, ông lão ìễnh mễnh đến .
Trương Lương sụp lạy , nói :
- Kính thưa tiên sinh có gì chỉ dạy, xin thương tình sai bảo .
Ông lão nói :
- Ta xem tiểu tử cốt cách thanh kỳ, nếu biết dùng tuổi xanh lo việc học tâp, sau này có thể đồ vương định bá được. Nay ta cho ngươi ba quyển bí thư, trong có đủ kỳ mưu , thần toán . Dù Tôn , Ngô phục sinh chưa chắc bì kịp . Ngươi khá nhận lấy học tập, trước vì nước Hàn báo thù , sau vì thiên hạ giúp chân chúa đem lại thái bình, để khỏi phụ tình tri ngộ .
Trương Lương tiếp nhận ba quyển sách, quỳ mọp xuống đất tạ ơn, và hỏi :
- Tiểu tử muốn biết đại danh của tiên sinh, xin tiên sinh cho phép.
Ông lão nói :
- Ba năm nữa, nơi phía Đông thành Đại Cốc có một cái lăng của một vị đế vương, trong đó có một hòn đá vàng hoàng thạch tức là ta đó.
Trương Lương nghe nói ngạc nhiên, ngẩng mặt lên thì ông lão đã đi đâu mất.
Trương Lương trở về nhà Hạng Bá, mở sách ra xem thấy đó là bộ "Thái Công binh pháp " ngày đêm cố gắng học tập để đợi thời cơ.
Giữa lúc đó, Thủy Hoàng đi Đông du, qua địa phận Từ Châu. Nơi đây hoa màu tươi tốt, cây cối khác thường.
Nhân dân trong hạt đem đến dâng cho Thủy Hoàng một cây lúa trổ ba bông.
Thủy Hoàng đắc ý, khen thưởng mọi người rồi truyền xa giá sang phía Đông Nam, đi về huyện Bái.
Vừa đến nơi, Thủy Hoàng chợt thấy trên đỉnh núi cao , xuất hiện một vầng hào quang sáng chói.
Thủy Hoàng cau mày, gọi Lý Tư nói :
- Hào quang xuất hiện, nơi đây ắt có nhân tài. Cần phải tìm giết đi để khỏi di hại về sau.
Lý Tư tâu :

- Vân khí xuất hiện là chuyện thường, nay bệ hạ tuần du mà sai người dò thám, bắt bớ e lòng dân náo động chăng ?
Thủy Hoàng nghe lời ấy, thôi không sai người dò thám bắt bớ nữa.
Một hôm, Thủy Hoàng ngự giá đến Cối Kê, dân chúng hai bên đường đều phục lạy tiếp đón.
Trong đám dân chúng ấy, bỗng có một chàng trai toan đứng dậy nhảy xổ đến đâm Thủy Hoàng.
Tuy nhiên, hành động chưa phát lộ, thì có một ông lão biết ý cản lại, kề tai nói nhỏ :
- Không nên ! Đại trượng phu phải lập nghiệp lớn, để tiếng thiên thu, lẽ nào bắt chước những tay thích khách tầm thường !
Chàng trai cho là phải, không hành động nữa .
Chàng trai ấy là Hạng Tịch, tên chữ là Vũ, quê ở Hạ Tượng, còn ông lão kia là Hạng Lương, chú của Hạng Vũ đó.
Từ thuở bé, Hạng Vũ theo nghiệp văn, nhưng văn dốt, Hạng Vũ sang nghề võ, nhưng kiếm thuật lại không lành.
Người chú là Hạng Lương thường mắng :
- Mày học hành chẳng ra sao, lớn lên chỉ là một tên côn đồ dốt nát.
Hạng Vũ nói :
- Thưa chú học chữ chẳng qua để biên chép mòn ngày, còn học kiếm chẳng qua cũng chỉ địch nổi một vài người mà thôi. Hai môn ấy không ích nên cháu không gắng.
Hạng Lương giận hỏi :
- Thế thì mày muốn học thứ gì để gọi là ích lợi ?
Hạng Vũ thưa :
- Cháu muốn học nghề gì mà nhất địch vạn nhân, như thế ngày sau mới có thể đem thân ra tranh đấu với thiên hạ được.
Hạng Lương thấy cháu có y lạ liền lấy các sách binh pháp ra dạy.
Môn này dạng Vũ thích học , song cũng chỉ học những cái đạicương mà thôi.
Hai chú cháu đang ôm mộng lập nghiệp thì hôm ấy Thuy Hoàng tuần du đến .
Hạng Vũ vốn ghét Thủy Hoàng dâm bạo muốn giết đi, nhưng Hạng Lương kịp cản lại.
Từ đấy hai chú cháu chu du khắp thiên hạ, chiêu tập nhân tài để mưu đồ đại sự.
Lý Tư thấy Thủy Hoàng đi đến đâu cũng gặp chuyện chẳng lành , dân chúng khiếp sợ lẩn tránh liền tâu Bệ ha . Bệ hạ tuần du đã lâu , trong thiên hạ đều biết rõ uy vũ . Xin Bệ hạ khá hồi loan sửa sang chính trị , giữ gìn biên cương để an dưỡng mình rồng, bớt điều khổ

nhọc .
Thủy Hoàng suy nghĩ một lúc rồi truyền xa giá hồi loan .
Đi đến địa phận Duyên Châu trời tối, Thủy Hoàng nằm ngủ, bỗng mơ càng giấc điệp trông thấy một vị Long thần hiện đến cùng với Thủy Hoàng giao chiến, Thủy Hoàng cầm cự hồi lâu , nhắm sức không cự nổi, bỗ chạy .
Chạy đến một bờ biển. nước xanh cuồn cuộn , sóng gió hải hùng .
Đang cơn nguy cấp bỗng có một con Xích long từ trên trời sa xuống , hả mồm ngoạm lấy Thủy Hoàng nuốt đi . Thủy Hoàng thất kinh, giật mình thức dậy, mồ hôi ướt cả long bào , tay chân rũ rượi .
Biết điềm mộng chẳng lành Thủy Hoàng lo lắng sinh bệnh .
Đi đến đất Sa Khâu , bệnh thế càng nặng, Thủy Hoàng liền gọi Lý Tư đến nói :
- Trẫm biết không còn sống để thụ hưởng cảnh vinh hoa nữa. Nếu vạn nhất Trẫm cố băng hà , khanh nên đến Thượng Quận đón Thái tử Phù Tô về kế vị. Như vậy thiên hạ mới mong lạc nghiệp được .
Nói xong, lại viết tờ di chúc và giao ngọc tỷ cho Lý Tư .
Lý Tư sụp lạy nhận mệnh. Thủy Hoàng nói :
- Ngươi phò Trẫm đã lâu , các việc lớn nhỏ Trẫm đều phó thác cả. Vậy phải hết lòng vì nước chớ trái lời di chúc này. Thái tử Phù Tô là người nhân ái có thể dùng đức cải oán thiên hạ được . Ta tiếc rằng đời ta đã dùng bạo lực, phương thức không hay đối với chánh sách trị nước.
Nói đến đấy, Thủy Hoàng thở hơi cuối cùng.
Lý Tư liền tẫm liệm, rồi đưa thi thể về Hàm Dương, sai người đi triệu Phù Tô về phát tang.
Triệu Cao cản lại nói :
- Không nên ! Thái tử Phù Tô lâu nay không tín nhiệm bọn ta. Nếu Thừa Tướng lập Phù Tô lên ngôi chẳng những chúng ta mất chức, mà còn nguy hiểm đến tính mệnh nữa.
Lý Tư nói :
- Nhưng mệnh vua, làm trái sao đành.
Triệu Cao cười nhạt, nói :
- Đành vậy. Nhưng giữ lời di chúc mà thân phải lụy , thà phụ lời di chúc mà giữ được địa vị còn hơn. Thừa Tướng đối với Thái tử đâu bằng Mông Điềm.
Lý Tư thở dài hỏi :
- Theo ý ngài nên làm thế nào ?
Triệu Cao nói :
- Hãy đổi tờ di chúc, lập Công tử Hồ Hợi lên nối ngôi.

Lý Tư trầm ngâm một lúc, quyền lợi bản thân thắng đạo đức, ngẩng nhìn Triệu Cao nói :
- Vâng, tôi xin theo lời ngài.
Triệu Cao mừng rỡ, đến tìm Công tử Hồ Hợi nói :
- Nghiệp đế vương ngày nay mất còn chỉ có Công tử , Thừa Tướng và tôi định đoạt. Tiên vương di chiếu lập Thái tử Phù Tô, chúng tôi xét thấy quyền hành công tử sau này sẽ mất hết. Chúng tôi xin vì công tử, lập công tử lên kế vị.
Hồ Hợi cau mày nói :
- Ôi chao ! Sao các ngài có ý nghĩ như thế ? Bỏ anh lập em là trái nghĩa, bỏ lời di chúc của Tiên vương là bất trung, con không theo lời cha là bất hiếu. Kẻ đã bất trung, bất hiếu, bất nghĩa thì ai còn phục. Tôi không thể nghe theo lời các ngài được !
Triệu Cao nói :
- Đấng trượng phu không nên câu nệ những tiểu tiết mà bỏ đại sự. Cơ hội ngàn năm một thuở. Phú quý về tay mà không tiếp nhận, dẫu sau hối hận cũng chẳng ích gì .
Hồ Hợi nghe Triệu Cao nói bùi tai, gật đầu đáp :
- Ừ ! thế thì các ngài hành động cách nào tùy ý.
Triệu Cao lập tức trở về thuật lại với Lý Tư rồi đổi tờ di chúc, sai Diêm Nhạc đem chiếu giả đến Thượng Quận, bắt Phù Tô phải tự tử . Đoạn lập Hồ Hợi lên ngôi.
Diêm Nhạc đến Thượng Quận truyền lệnh cho Phù Tô ra tiếp chiếu. Phù Tô vội vàng ra sụp lạy .
Diêm Nhạc mở chiếu đọc rằng :

"Nhà Đại Tần ngày. . . tháng. . . năm thứ 37.
Thủy Hoàng đế hạ chiếu :
Đời Tam Đại lấy hiếu trị thiên hạ, gây mối cương thường. Con không nghe cha là bất hiếu, tôi không nghe vua là bất trung. Kẻ bất trung, bất hiếu không dáng làm chủ thiên hạ.
Nay trưởng tử Phù Tô cải mệnh cha, không trọn đạo làm con. Cứ lấy tình cha con thôi có thể dung thứ được , song theo phép tổ tiên không thể khoản miễn .
Vậy chiếu lập Hồ Hợi làm Thái Tử , truất Phù Tô xuống thứ dân , trao cho một chén độc dược và một thanh gươm để tự xử lấy thân .
Còn như tướng Mông Điềm cầm quân cõi ngoại , không ích lợi gì cho nước , chỉ làm hao tốn muôn dân , lẽ ra phải theo pháp gia hình , nhưng vì trường thành chưa xong , tạm để cho Mông Điềm ở đó đôn đốc công việc .

Chiếu chỉ đến nơi , phải lập tức tuân theo . Khâm Thử ."

Phù Tô nghe xong khóc lớn, nói :
- Ôi ! Vua bảo chết. Tôi không thể không tuân , cha bảo chết con không thể cải mệnh . Nay Phù Tô này xin lãnh thanh gươm và độc dược cho trọn niềm trung hiếu .
Mông Điềm cản lại nói :
- Xin Điện hạ xét lại đã . Bệ hạ sai hạ thần đem ba mươi vạn quân đóng nơi biên cương , lại sai Điện hạ đến làm Giám Đốc . Đã giao trọng trách như thế lẽ nào còn bắt chết ! Tôi e trong triều có điều gì gian trá xin Điên hạ về triều thĩnh tội để rõ ngay gian .
Phù Tô lắc đầu , nói :
- Bình nhật phụ vương tôi ghét bỏ tôi , nay bắt chết là do thánh ý , tôi không muốn cải lời .
Nói xong , sai quân đem thuốc độc đến , uống một hơi cạn chén .
Phù Tô chết, Mông Điềm thương tiếc vô cùng, ôm thây khóc mãi. Ba quân ngậm ngùi rơi lệ.
Diêm Nhạc thấy Phù Tô đã chết, trở về báo với Hồ Hợi .
Hồ Hợi liền làm lễ tức vị xưng hiệu là Nhị Thế hoàng đế .
Từ đó, quyền hành trong nước về tay Lý Tư và Triệu Cao chuyên chế.
Hai người lập ra hình pháp rất nghiêm khắc, cốt trấn áp lòng dân, mưu lợi riêng, không kể đến cái hại vong quốc sau này.
Các quan đại thần trông thấy đều chán ngán, không muốn tham dự việc nước.
Vua Nhị Thế thấy Mông Điềm thống lãnh hơn ba vạn quân ngoài biên ải, còn thân thuộc đều ở nơi kinh thành, sợ sinh biến liền truyền chỉ đem chém hết.
Quan Đại thần Tử Anh can :
- Tâu bệ hạ, họ Mông vốn dòng dõi đại thần, nay bệ hạ mới trị nước mà trừ bỏ đại thần e lòng dân ly tán. Xin bệ hạ dùng đức khoan hồng thay cho uy vũ để trị dân.
Nhị Thế không nghe, truyền đem tộc thuộc Mông Điềm giết hết.
Mông Điềm hay tin ấy, ngước mặt lên trời than :
- Nhà ta ba đời có công lớn với nước Tần, nay vua Tần tin dùng kẻ gian nịnh hủy hại tôi hiền. Ta cầm trong tay ba chục vạn quân, đủ sức phản lại. Nhưng thà chịu chết chứ không để làm mất tiếng trung liệt của tổ tiên.
Đêm ấy , Mông Điềm uống thuốc độc tự vận.
Vua Nhị Thế nghe tin Mông Điềm chết, lập tức truyền chỉ ra Thượng

quận bắt anh em con cháu Mông Điềm đày qua Thục quận.
Bình nhật, Triệu Cao và Lý Tư chỉ sợ có Phù Tô và Mông Điềm , nay hai người ấy đều chết cả, nên không còn kiêng nễ ai nữa .

Hán sở tranh hùng

Hồi 3
Trãm bạch xà, Lưu Quý dấy binh
Đánh quân Tần , Hạng Lương khởi nghĩa

Triệu Cao và Lý Tư từ khi lập vua Nhị Thế lên ngôi, ra sức vơ vét của cải dân chúng, xui vua Nhị Thế hành phạt sinh linh, tất cả những nguy cơ trong nước đều dấu nhẹm không cho vua Nhị Thế biết.
Trộm cướp nỗi dậy khắp nơi, các tay anh hùng hào kiệt đua nhau chiêu tập binh mã để mưu đồ quốc sự.
Khắp các miệt Sơn Đông, Sơn Tây, Hồ Nam , Hồ Bắc và quanh vùng Ngô, Sở không chỗ nào không có giặc giả .
Trần Thắng khởi binh ở đất Tần, Vũ Thần khởi binh ở đất Triệu , Lưu Bang khởi binh ở đất Bái, Hạng Lương khởi binh nơi đất Ngô, bốn biển tung hoành, rộn ràng gươm giáo . Cái họa vong quốc đã đến nơi, thế mà vua Nhị Thế không hay biết gì cả, ngày đêm mải mê tửu sắc nơi cung A Phòng.
Trong số hào kiệt, Lưu Bang được nhiều người nói đến.
Lưu Bang quê ở đất Bái tên chữ là chữ Quý. Khi xưa bà mẹ Lưu Bang thường nằm trên một bờ bưng lớn nghĩ ngơi ... Bỗng một hôm , thấy thần nhân đến cùng với mình giao cấu.
Lúc tỉnh dậy, trong mình dã dượi, rồi thụ thai. sanh ra Lưu Bang .
Lưu Bang mũi cao, miệng rộng, trán cao, mặt rồng, dưới vế bên tả có bảy mươi hai nốt ruồi, tính tình rộng rãi, trọng nghĩa, yêu người, khi lớn lên được làm chức Đình Trưởng ở Tứ Thượng. Tuy nhiên, phải cái bệnh ham mê tửu sắc, nên ai cũng chê.
Bấy giờ có ông Lã Văn người Đan Phủ, ngắm tướng mạo Lưu Bang rồi nói với mọi người :
- Bang tuy là kẻ ham mê tửu sắc, song lúc gặp thời phú quý sẽ về tay. Với đức tánh hiền lương ấy, tôi tưởng gầy nên nghiệp cả không khó.
Một hôm, Lã Văn về bàn với vợ, muốn đem con gái mình là Lã Nha gả cho Lưu Bang.
Bà vợ cau mày nói :

- Sao ông lẩn thẩn thể ? Trước kia quan huyện Bái đến cầu hôn, ông không chịu gả, bây giờ lại đem gả cho tên du đãng sao ?
Lã Văn cười lớn, nói :
- Ai bảo bà Lưu Bang là kẻ du đãng ? Bà có biết đâu người ấy là bậc anh hùng trong thiên hạ !
Hôm sau, Lã Văn mời Lưu Bang đến nhà, đặt tiệc khoản đãi.
Lúc đang ăn uống, Lã Văn nâng chén, nói với Lưu Bang :
- Tôi xem tướng ngài không phải là bậc phàm nhân, xin ngài phải tự trọng mới được. Nhà tôi có một gái, tuổi vừa cặp kê, tôi muốn cho theo hầu ngài để sửa tráp nâng khăn.
Lưu Bang khúm núm thưa :
- Tôi có ba việc chưa làm xong dám đâu nghĩ đến chuyện vợ con !
Lã Công nói :
- Ý tôi đã quyết, ngài chớ phụ lời. Vả lại kẻ trượng phu trên đời phải làm đến trăm nghìn việc, chớ cứ gì ba việc. Tôi chưa thấy ai vì bận việc mà từ chối không lấy vợ bao giờ.
Lưu Bang thấy Lã Công đem lòng quyến luyến không nỡ chối từ. Hai người bắt chén tương tri, rồi giã biệt.
Lã Công đưa tiễn Lưu Bang ra khỏi ngõ, bỗng có một chàng trai vồn vã chạy đến, nói với Lưu Bang :
- Ôi chao ! Ngài đi đâu mà đã ba hôm tôi tìm không gặp.
Lã Công thấy chàng trai ấy hình vóc cao lớn, tiếng nói vang như sấm, khí phách đường đường, nghĩ thầm :
- Hẳn là một tay hảo hớn, gặp thời có thể vá trời lấp biển được !
Liền mời cả hai vào hàng rượu gần đó đánh chén.
Lã Công lựalời hỏi thăm tên họ khách.
Khách đáp :
- Phàn tên Khoái, người huyện Bái, làm nghề bán thịt chó.
Nhân đi tìm Lưu Bang lại gặp ngài đây, thật vạn hạnh.
Lã Công nói :
- Tôi từng nghe danh tráng sĩ đã lâu, hôm nay mới gặp mày, muốn tỏ một lời, song còn e ngại.
Phàn Khoái kính cẩn hỏi :
- Việc gì xin ngài cứ thật tình dạy bảo.
Lã Công mỉm cười, nhìn Phàn Khoái hỏi :
- Tôi hỏi thế này tưởng cũng quá đường đột, nhưng xin tráng sĩ hỉ xả cho. Chẳng hay tráng sĩ đã có người nội trợ chưa ?
Phàn Khoái đáp :
- Thưa ngài, tôi nhà nghèo, cha mẹ mất sớm, việc ấy chưa thể nghĩ đến.

Lã Công nói :
- Tôi có hai gái, đứa lớn gả cho Lưu Bang rồi, còn đứa nhỏ là Tu, nếu tráng sĩ có lòng thương, tôi xin dâng nốt.
Phàn Khoái ngập ngừng chưa dám nhận, Lưu Bang mỉm cười bảo Phàn Khoái :
- Hôm nay là ngày kỳ ngộ, chỉ một bữa mà Lã đại nhân đem hai tiểu thư gả cho hai ta. Lã đại nhân đã có lòng thương, hiền đệ chớ nên từ chối.
Phàn Khoái vội vã đứng dậy tạ ơn Lã Công.
Rượu tan, ánh nắng chiều cùng bắt đầu nhạt dần, hai nghời bái biệt ra về.
Ngày hôm sau, quan huyện Bái sai Lưu Bang đưa phu đến núi Ly Sơn để phục vụ công tác xây thành.
Khi đi đường, bọn dân phu trốn thoát quá nửa. Tối hôm ấy nghỉ lại nơi trạm Chăm Phong Tây, Lưu Bang nói với mọi người :
- Các anh ra đi không biết ngày về, vợ đói con rét, người nào trốn được thì trốn, tội gì đem thân hy sinh cho công việc không đem lại lợi ích cho quốc gia.
Bọn dân phu nói :
- Cám ơn ngài có lòng thương chúng tôi, song chúng tôi nỡ nào trốn thoát để ngài mang tội sao đành !
Không, các anh cứ đi ! Tôi đây cũng phải tìm đường lánh nạn, chứ dại gì chịu chết !
Trong bọn dân phu có hơn mười người tráng sĩ, thấy Lưu Bang đầy lòng nhân đạo, đồng nói :
- Chúng tôi xin tình nguyện theo ngài !
Lưu Bang thuận tình. Đêm ấy mọi người cùng Lưu Bang đánh chén thực say rồi theo lối tắt tìm đường đi trốn.
Đi được một quãng, bỗng thấy người dẫn lối quay trở lại nói :
- Đàng trước có một con rắn dài ước mười trượng, nằm ngang giữa đường, không sao đi được. Phải tìm lối khác thoát thân.
Cả đoàn đều nhốn nháo. Riêng Lưu Bang vẫn điềm nhiên nói :
- Đấng trượng phu không vì trở ngại mà lùi bước .Nói xong, cầm kiếm bước đến chém con rắn đứt làm hai đoạn, rồi vẫy tay nói với mọi người :
- Rắn đã chết, chúng ta tiến bước !
Mọi người le lưỡi, lắc đầu, bảo nhau :
- Bình nhật, Lưu Bang là kẻ nhút nhát, cớ sao hôm nay lại bạo dạn đến thế.
Cả đoàn kéo nhau vào ẩn nơi núi Mang Đãng. Dân chúng trong vùng

hay tin theo đến rất đông. .
Cách mấy hôm, có người đến chỗ Lưu Bang chém con Bạch xà hôm trước, thấy có một bà già đang ôm xác con rắn khóc sướt mướt.
Người ấy lấy làm lạ, hỏi :
- Rắn chết thì trừ hại cho dân làng, cớ sao bà lại thương tiếc ?
Bà già nói :
- Con tôi là con Bạch Đế, hóa ra rắn nằm dọc đường, rủi bị ông Xích Đế chém chết, vì vậy mà tôi thương khóc.
Bà già nói dứt lời biến mất. Dân trong vùng hay chuyên lạ bảo nhau :
- Đó là một quái tượng !
Đất Bái xung thiên khí đế vương
Trảm xà khởi nghĩa cứu tai ương.
Mở dầu sự nghiệp gây nhà Hán
Công đức Lưu Bang thật khó lường.
Từ khi Lưu Bang trảm xà, mưu việc lớn, bốn phương thiên hạ tình nguyện theo phò ước hơn hai trăm người .
Bấy giờ hai người Lại Mục huyện Bái là Tiêu Hà và Tào Tham thấy chính sách nhà Tần tàn bạo , thuế má nặng nề, bàn nhau tôn quan huyện Bái lên làm minh chủ, mộ quân chống lại nhà Tần.
Lưu Bang hay tin ấy, kéo đoàn nghĩa dũng của quân mình đến xin gia nhập.
Quan huyện thấy thanh thế của Lưu Bang thì sợ hãi, gọi Tiêu Hà và Tào Tham đến trách .
- Các ngươi mượn tiến cử ta làm minh chủ, nay lại viện quân ngoài đến, có khác gì thêm cánh cho hùm, sau này không tránh khỏi nội biến.
Tiêu Hà và Tào Tham nhìn nhau mỉm cười.
Đêm ấy, hai người lén ra ngoài thành, tìm đến nói với Lưu Bang :
- Quan huyện Bái là kẻ tầm thường không mưu nỗi việc lớn. Ngài nay thanh thế đã khá, nên thừa cơ hội này chiếm lấy thành trì huyện Bái, làm chỗ đồn trú quân mã, chiêu dụ hiền tài, khởi xướng việc nghĩa, mưu trừ kẻ tàn bạo, thì thiên hạ bốn phương mới có chỗ tôn phò.
Lưu Bang nói :
- Nếu hai ông sẵn sàng giúp tôi làm việc nghĩa, tôi đâu dám cãi lời. Song điều cần yếu hai ông phải giúp tôi làm nội ứng thì mới nên việc được.
Tiêu Hà và Tào Tham đồng đáp :
- Các bậc bô lão trong thành hiện nay đều mong mỏi có người tài cầm đầu khởi nghĩa, nếu ngài viết một bức thư vạch rõ lợi hại hiểu

dụ, ắt trăm dân một lòng nghe theo, thành huyện Bái chiếm đoạt không khó gì.
Lưu Bang theo lời, viết một bức thư bắn vào thành, trong thư đại ý nói :
" Lâu nay thiên hạ khổ sở vì chánh sách tàn bạo nhà Tần, vì vậy, hào kiệt bốn phương đua nhau dấy nghĩa, chọn người tài làm minh chủ liên kết chư hầu dể dánh đổ bạo chúa, đem an cư, lạc nghiệp lại cho muôn dân là người trọng nghĩa vì dân nên cùng tôi ứng theo nghĩa cả ".
Các bô lão trong thành được thư, bàn nhau :
- Hiện nay Lưu Bang chiêu tập binh mã vì dân khởi nghĩa, chúng ta là những kẻ sống ngất ngưởng trong chế độ mục nát bạo tàn, lẽ nào lại không hưởng ứng.
Liền rủ nhau vào giết quan huyện Bái rồi mở cửa thành cho nghĩa binh Lưu Bang kéo vào.
Tiêu Hà, Tào Tham bàn với dân chúng lập Lưu Bang lên làm quan huyện Bái.
Lưu Bang từ chối, nói :
- Không thế được. Nay thiên hạ loạn lạc, các chư hầu đua tranh, cần phải tìm người tài tôn lên. Tôi đức bạc, tài hèn không đủ tín nhiệm làm chủ huyện Bái , xin các ông chọn người khác.
Mọi người đồng thanh nói :
- Lâu nay nghe tiếng ngài là bậc kỳ tài, đáng cho chúng tôi tôn làm minh chủ. Nếu ngài từ chối lòng dân ắt ly tán .
Lưu Bang thấy không thể từ chối được , phải nhận chức , tự xưng là Bái Công , dùng cờ đỏ làm "nghĩa kỳ" . Dân chúng đất Bái theo đến hơn ba ngàn người .
Cùng trong thời gian ấy , Hạng Lương và Hạng Vũ sang đất Cối Kê . Quan Thái Thú Cối Kê là Ân Thông biết Hạng Lương là người mưu trí , liền mời đến bàn chuyện .
Ân Thông nói :
- Nay vua Nhị Thế vô đạo, Trần Thiệp khởi binh thiên hạ nhao nhao hưởng ứng. Tôi cũng muốn thừa cơ khởi nghĩa nên mời ngài đến cùng tôi hợp tác, ý ngài nghĩ sao ?
Hạng Lương giả cách vâng lời, rồi trở về bàn với Hạng Vũ :
- Kẽ trượng phu cần tự lập, lẽ nào đem thân xu phụ người khác ! Vả lại Ân Thông không phải là người đủ tài đức đứng ra gánh lấy việc đại nghĩa. Tuy nhiên, nếu ta không cướp lấy cơ hội thì làm sao có chỗ dung thân để mưu việc lớn.
Hạng Vũ nói :

- Việc ấy chẳng khó gì ! Ngày mai chú vào giả cách đàm đạo với Ân Thông, cháu giắt kiếm vào lưng, theo chú đến đó, thừa cơ giết hắn đi chiếm lấy quận ấy để làm nơi nương tựa, chiêu tạp binh mã, tích thảo dồn lương.
Hạng Lương nói :
- Nếu cháu làm được việc ấy thì hay lắm.
Sáng hôm sau Hạng Lương và Hạng Vũ cùng vào nha môn. Ân Thông đem việc phản Tần bàn với Hạng Lương.
Hạng Vũ đứng một bên, hét lớn :
- Ngươi với ta hai lãnh vực khác nhau. Ta là dòng dõi khanh tướng nước Sở. Nước Tần diệt nước Sở nên ta đối với Tần có cái thù bất cộng đái thiên. Còn ngươi là một quan Thái Thú, ăn lộc vua lại âm mưu phản quốc, rõ là kẻ bất trung, không giết còn để làm gì.
Dứt lời vung kiếm chém Ân Thông rơi đầu.
Nha môn im lặng như tờ không ai dám hé môi.
Hạng Vũ cầm đầu Ân Thông giơ cao, nói :
- Hạng Công là người tài trí, đáng lãnh đạo dân chúng trong quận. Người nào không thuận hãy xem tấm gương này.
Hai viên môn lại là Quý Bá và Chung Ly Muội bước lên công đường nói lớn :
- Đến đất người, giết chủ người, sao gọi là làm việc nghĩa ?
Hạng Vũ đáp :
- Hạng Công vì nước Sở trả thù Tần, vì thiên hạ cứu lầm than đó là chí lớn , nếu hai người bằng lòng qui thuận, nêu cờ khởi nghĩa chẳng phải là hành động đại nghĩa sao !
Hai người nghe nói đều phục xuống thềm, thưa :
- Chúng tôi xin nghe theo lời tướng quân.
Hạng Lương phong cho Quý Bá và Chung Ly Muội làm chức Đô Úy.
Chẳng bao lâu, các nơi nghe tiếng kéo nhau đến theo hơn vạn người .
Hạng Lương sắp thành đội ngủ , thưởng phạt nghiêm minh ai cũng nức lòng phò tá.
Quý Bá và Chung Ly Muội bàn với Hạng Lương :
- Quân mạnh phải có tướng hùng mới nên việc. Nay thế quân của ta đã đông, nhưng tướng chưa đủ. Trong quận Cối Kê nơi Đồ Sơn có hai viên tướng là Hoàn Sở và Vũ Anh, sức mạnh địch muôn người, đang chiêu mộ tinh binh ước hơn tám ngàn. Nếu dụ được hai tướng ấy thì hay lắm.
Hạng Lương nghe nói, lập tức sai Hạng Vũ và Quý Bá đến Đồ Sơn chiêu dụ.

Hạng Vũ đến nơi, sai một tên tùy tùng vào nói. :
- Quan Đại tướng nước Sở tôi là Hạng Vũ, tùy hành chỉ có vài người, mình không mặc giáp, tay không binh khí đến đây cốt để bàn với nhị vị việc Vương, Bá mà thôi.
Hoàn Sở và Vũ Anh nghe nói, cho mời Hạng Vũ vào.
Hạng Vũ nói :
- Nay vua Nhị Thế vô đạo, dân chúng lầm than, các anh hùng hào kiệt đều nổi lên dấy nghĩa, mong cứu dân khỏi vòng tai biến. Nhị vị tướng quân sẳn tài vũ dũng, có thể giúp ích cho đời, nếu cứ ẩn mãi trong chốn sơn lâm phỏng có ích gì. Hạng Công tích thảo dồn lương nơi quận Cối Kê, quyết lòng rửa hờn cho sáu nước, nếu hai vị tướng quân bằng lòng hợp tác sau này thành công phú quý cùng hưởng.
Hoàn Sở nói :
- Tần tuy vô đạo, song binh lực còn mạnh, nếu không có tài cái thế khó nổi thành công. Chúng tôi nhắm sức mình chưa đủ, không dám mưu việc lớn. Ngài đã dám đứng ra tính việc đại nghĩa, hẳn tài cán siêu quần. Bao giờ chúng tôi thấy được tài năng của ngài thì mới quy thuận, băng không chỉ vẽ hổ không thành, mang tiếng với đời mà thôi.
Hạng Vũ nói :
- Nhị vị tướng quân muốn thử tài tôi bằng cách nào ?
Hoàn Sở nói :
- Ở dưới sườn núi có miếu Vũ Vương. Trước miếu có cái đỉnh nặng mấy nghìn cân. Nếu ngài lay nổi ba lượt, thì quả là người có sức mạnh vô địch.
Hạng Vũ nói :
- Thế thì đưa tôi đến đó xem thử.
Hai tướng dẫn Hạng Vũ, Quý Bá và bọn tùy tướng xuống sườn núi, vào miếu Vũ Vương. Giữa sân có một cái đỉnh đồng cao bảy thước, chu vi năm thước, nặng ước năm ngàn cân. Hạng Vũ xem qua rồi bảo viên tiểu tướng đẩy thử xem. Viên tiểu tướng cố sức đẩy mạnh, mặt đỏ bừng, nhưng đỉnh đồng không hề lay chuyển.
Hạng Vũ, xăn tay áo, đẩy mạnh một cái, đỉnh đồng ngã xuống rồi lại đỡ lên như cũ. Ba lần như vậy, vẫn không lấy gì làm nặng nhọc.
Hai tướng vỗ tay reo lớn :
- Ôi chao ! Quả là tay hảo hớn !
Hạng Vũ vừa cười vừa nói :
- Thế đã lấy gì làm lạ.
Dứt lời, cầm lấy chân đỉnh đưa cao lên trời , đi quanh miếu ba vòng, mà sắc mặt vẫn không thay đổi.

Hai tướng la lớn :
- Thật là bậc thiên thần, dẫu Mạnh Bôn tái sinh cũng chưa chắc đã địch nổi. Chúng tôi xin tùng phục ngài.
Hạng Vũ đem đỉnh đồng để xuống chỗ cũ, rồi theo hai tướng trở về trại .
Hai tướng đặt tiệc khoản đãi .
Ngày hôm sau thu xếp hành trang , thống suất binh mã, cùng theo Hạng Vũ hạ san.
Vừa đi khỏi Đồ Sơn vài dặm, bỗng thấy một toán dân chúng hơ hải chạy đến.
Hạng Vũ ngạc nhiên, gò ngựa, hỏi :
- Các ngươi có việc chi sợ hãi thế ? .
Vài người dân binh đến đầu ngựa cúi chào Hạng Vũ và nói :
- Trong vực lớn cạnh núi Đồ Sơn có con rồng đen , hóa thành ngựa , ngày nào cũng đến thôn Nam Phụ gầm , thét , cắn , đá , phá hoại mùa màng , chúng tôi không làm cách nào đuổi đi được . Ai đến gần đều bị ngựa đá chết . Chúng tôi thấy đại binh qua đây , đến nhờ tướng quân vì dân trừ hại . Được vậy dân vùng nầy mang ơn tướng quân không ít .

Hồi 4
Trừ thần mã, Hạng Vũ lấy vợ.
Lập vua Sở, Phạm Tăng hiến mưu

Hạng Vũ nghe nói lập tức dẫn Hoàn Sở cùng bọn tùy tướng đến bên vực.
Thần mã thấy có người đến, nhảy xổ tới, cắn đá rất hăng. Hạng Vũ xăn áo, túm lấy bờm ngựa ghì xuống, con ngựa không cử động nổi.
Hạng Vũ lấy dây cương tròng vào, rồi cưỡi mươi vòng quanh bờ vực, thần mã toát mồ hôi , đứng rũ chân không còn dám hung hăng như trước.
Dân chúng thấy vậy đều sụp lạy, hoan hô, và xin cho biết danh tính.
Hạng Vũ nói :
- Tôi là Hạng Vũ, cháu Hạng Yên, quan Đại tướng nước Sở thời xưa, nhân đi mộ quân đánh Tần mới qua đây .
Trong đám dân chúng có một ông lão đến gần nói :
- Tôi nghe danh tướng quân đã lâu nay mới gặp mặt, xin mời tướng

quân quá bộ đến thảo trang, cùng xơi với lão một chén trà.
Hạng Vũ nhận lời, kéo cả đoàn quân đến nơi.
Ông lão đặt tiệc thiết đãi rất ân cần.
Hạng Vũ hỏi :
- Thưa lão trượng, chẳng hay lão trượng phương danh là chi, cớ sao có thịnh tình này ?
Ông lão đáp .
- Tôi họ Ngu, người ta thường gọi tôi là Ngu Công, vì trọng tài tướng quân nên đem lòng quyến luyến. Chẳng hay tướng quân niên kỷ được bao nhiêu ?
Hạng Vũ thưa :
- Tôi năm nay 24 tuổi.
Ngu Công hỏi :
- Và, đã có người nội trợ để nâng khăn sửa túi chưa ?
Hạng Vũ đáp :
- Chí cả chưa thành, tôi chưa nghĩ đến chuyện đó.
Ngu Công ngập ngừng đáp :
- Lão hiếm hoi, chỉ có một gái tên Ngu Cơ, tư chất thông minh, tánh tình trang nhã. Khi tiện thê gần sinh cháu, mơ thấy năm con phượng đến múa trước nhà, lão chắc con gái lão sau này có số giàu sang, vì vậy lâu nay có ý chọn mặt gởi vàng. Nếu tướng quân không câu nệ nghèo hèn, lão xin đem tiện nữ dâng hầu tướng quân làm bầu bạn .
Hạng Vũ thấy lòng quyến luyến của Ngu Công, rất hân hoan, đứng dậy xin cảm ơn.
Ngu Công gọi Ngu Cơ ra chào. Thực là một đóa hoa tuyệt mỹ, giá đáng nghìn vàng.
Hạng Vũ cởi thanh kiếm đeo bên mình dâng cho Ngu Công làm lễ hứa hôn, rồi bái từ trở về Cối Kê, dẫn Hoàn Sở và Vũ Anh vào yết kiến Hạng Lương.
Hạng Lương thấy hai tướng hình dung vạm vỡ, khí phách kiêu hùng, lại dẫn theo hơn tám ngàn tinh binh đến đầu phục, lòng mừng rỡ vô cùng.
Hạng Vũ dắt con thần mã đến trình Hạng Lương.
Hạng Lương trông thấy con ngựa mình cao bảy thước, dài hơn một trượng , liền đặt tên là ô Truy, và nói :
- Từ ta khởi binh đến nay gặp nhiều may mắn, có lẽ trời khiến nhà Tần phải diệt vong.
Cách mấy hôm, Hạng Lương cho đón Ngu Cơ về Cối Kê kết hôn với Hạng Vũ.
Ngu Cơ lại đem theo một người em họ là Ngu Tử Kỳ để dùng.

Từ đó, thanh thế Hạng Lương mỗi ngày một mạnh, các binh sĩ đào vong bốn phương nghe tiếng tìm đến hơn mười vạn.
Hạng Lương thấy binh hùng, tướng mạnh , lương thực đầy đủ , liền định ngày xuất quân đánh Tần.
Ngày khởi binh đến, các bô lão nơi thành Cối Kê ra đứng cả hai bên vệ đường, nói :
- Tướng quân ra đi, chúng tôi còn biết lấy ai trông coi chúng tôi.
Hạng Lương xuống ngựa , kính cẩn nói :
- Khi trước tôi lấy thành Cối Kê là tạm mượn chỗ để lươn đồn nhân mã . Nay đại quân đóng lâu ngày sợ nhiễu loạn nhân dân chăng ? Tôi vì sanh linh trừ hôn quân vô đạo . Nếu nghiệp cả được thành, quyết chẳng bao quên ơn nơi đã giúp tôi khởi nghĩa .
Các bô lão đều cảm động, phục xuống đất, quyến luyến không nở rời .
Hạng Lương bùi ngùi ra lệnh ba quân tiến phát.
Đại binh theo đường lớn, kéo thẳng qua sông Giang, đến sông Hoài.
Bỗng đạo tiền quân dừng lại, và có thám mã chạy đến báo :
- Phía trước có một toán quân ngăn đường.
Hạng Vũ vội vã giục ngựa tới trước, thấy trong toán quân đó có một tướng mặt mày vạm vỡ, khí thế uy nghi liền hỏi :
- Tướng kia là ai ? Cớ sao lại cản đường quân ta ?
Tướng ấy đáp :
- Ta là người đất Lục An, tên Anh Bố, lâu nay chiêu tập nghĩa binh để trừ gian, cứu thiên hạ. Các ngươi là toán quân vô danh ở đâu đến đây, ta quyết chẳng cho đi.
Hạng Vũ đáp :
- Tướng quân lầm rồi ! Ta đây là Hạng Vũ, con cháu Hạng Yên nước Sở, bởi vua Nhị Thế bạo tàn nên dấy binh khởi nghĩa, trả thù cho sáu nước chư hầu, sao lại gọi là vô danh ?
Hai người còn đang tranh phải trái , Hoàn Sở nghe tên Anh Bố, vội thúc ngựa ra trước quân, gọi lớn :
- Hiền huynh ơi ! Hãy xuống ngựa quy hàng. Tiểu đệ đã tùng phục theo nước Sở rồi, xin hiền huynh giữ lời hứa cũ.
Hạng Vũ ngạc nhiên hỏi Hoàn Sở :
- Có lẽ hai người quen thân với nhau sao ?
Hoàn Sở nói :
- Thưa phải . Anh tướng quân vũ dũng siêu quần, ít người sánh kịp. Trước kia phải đi làm phu dịch ở Li Sơn, bỏ trốn đến nhà tôi tá túc. Hai tôi có hẹn nhau, lúc nào gặp được anh quân sẽ cùng nhau đem thân giúp nước. Vừa rồi, tôi có nghe Anh Bố chiêu tụ nghĩa quân,

nhưng chẳng rõ thực hư. Nay gặp mặt, thật may mắn .
Anh Bố xuống ngựa nói :
- Nếu ngài đã vì đại nghĩa dấy binh, tôi xin tình nguyện đem thân giúp sức.
Hạng Vũ mừng rỡ, dẫn Anh Bố đến yết kiến Hạng Lương.
Hạng Lương tiếp đón niềm nở và nói :
- Muôn quân dễ kiếm, một tướng khó tìm. Được tướng quân cộng tác, chẳng khác nào như hùm thêm vây.
Nói xong truyền thống hợp binh mã, tiếp tục lên đường.
Một hôm , Hạng Lương bàn với chư tướng :
- Quân mạnh, tướng hùng là điều kiện tất yếu trong quân, song trí dũng lúc nào cũng phải đi đôi với nhau mới có lợi. Quân ta sức mạnh đủ đánh Tần, chỉ thiếu một người mưu sĩ.
Quý Bố nói :
- Tôi nghe thôn Cư Sào, hạt Hoài Dương có một người họ Phạm tên Tăng, tuổi đã bảy mươi mà mưu trí còn thừa, dẫu Tôn, Ngô ngày xưa cũng khó bì kịp. Nếu Minh Công muốn dùng, tôi xin đi rước.
Hạng Lương mừng rỡ, sai Quý Bố đem lễ vật đến mời Phạm Tăng.
Quý Bố đến Cư Sào tìim nhà trọ nghỉ ngơi, dò hỏi tông tích Phạm Tăng.
Người chủ trọ nói :
- Ông ấy tuy ở gần thành thị, song không thích cảnh phố phường, lâu nay mai danh ẩn tích, chẳng chịu tiếp kiến ai bao giờ.
Quý Bố nghĩ thầm :
- Nếu không được giáp mặt Phạm Tăng làm sao bày tỏ cạn lời .
Nghĩ rồi hỏi chủ trọ :
- Ông có biết nhà Phạm Tăng hiện ở đâu chăng ?
Chủ trọ đáp :
- Cách đây ba dặm, nơi chân núi Kỳ Cổ có ngôi nhà lá đó là nhà Phạm Tăng.
Quý Bố nghĩ ra môt kế, sai đứa tùy tùng giả làm khách buôn đến nói với người nhà Phạm Tăng :
- Chúng tôi người xứ lạ, đến Cư Sào buôn bán, chẳng may gặp vận rủi, hàng hóa lỗ lã nghe đồn tiên sinh đây là bậc kỳ mưu, đến xin yết kiến để lãnh vài lời chỉ giáo .
Phạm Tăng nình nhật vốn thích việc bày mưu, lập kế , nghe người nhà nói có khách buôn từ phương xa lại, liền cho vào .
Quý Bố lập tức cùng với tên tùy tùng vào yết kiến.
Thấy Phạm Tăng tóc bạc da mồi, khăn nâu áo vải, mà khí tượng đường bệ, ra vẻ tiên phong, đạo cốt, vội vã cúi chào.

Phạm Tăng hỏi :
- Khách từ đâu đến ? Nghề nghiệp gì ?
Quý Bố lập tức dâng lễ vật, quỳ mọp xuống đất thưa :
- Tiện nhân không phải khách xa lạ, cũng chưa từng buôn bán ở Cư Sào, vì sợ không được yết kiến Tiên sinh nên mượn lời nói vậy. Nay vua Nhị Thế vô đạo, lòng dân oán vọng, hào kiệt nỗi lên chiếm đất giành dân, mưu đường tiến thủ. Hạng tướng quân tôi vốn dòng dõi Hạng Yên nước Sở , tài kiêm văn vũ , lòng sẵn hiếu trung , vừa phất cờ khởi nghĩa ở Cối Kê , muôn dân hưởng ứng. Trộm nghe Tiên sinh mưu trí , hơn người, Tôn, Ngô , không sánh kịp, nên sai tôi đem lễ vật đến dâng, nếu được Tiên sinh giúp sức thì việc đại nghĩa ắt thành, xin tiên sinh vì cảng lầm than của thiên hạ , ra cứu dân độ thế.
Pham Tăng bảo Quý Bố đứng dậy chỉ ghế mời ngồi và nói :
- Việc đồ vương định bá không thể quyết định trong chốc lát được . Túc hạ đã đến đây , xin tạm trú nơi tệ xá, ngày mai sẽ bàn.
Quý Bố cứ quỳ mãi dưới đất năn nỉ :
- Hạng tướng quân tôi mong được Tiên sinh chẳng khác nắng hạn trông mưa, lòng nóng như đốt, xin Tiên sinh vì cảnh điêu linh của muôn dân, đem tài cứu vớt , thiên hạ sẽ mang ơn Tiên sinh không nhỏ.
Phạm Tăng thấy Quý Bố năn nỉ quá, bất đắc dĩ phải nhận lời .
Tối hôm ấy Phạm Tăng bấm độn xem vận mệnh nước Sở , bỗng thở dài lẩm bẩm :
- Thôi ! Ta lầm rồi ! Sở không phải chân mệnh, khó lòng giúp nên công. Nhưng kẻ trượng phu đã nói một lời không thể thay đổi.
Hôm sau, Phạm Tăng thu dọn hành lý, cùng đi với Quý Bố đến giúp Hạng Lương .
Hạng Lương hay tin sửa sang áo mão, ra ngoài năm dặm đón rước vào đại trại, và nói :
- Lương tôi nghe tiếng Tiên sinh đã lâu, lòng khao khát, ngặt bận rộn việc quân, chưa đến bái yết được. Nay Tiên sinh không nỡ bỏ kẻ ngu hèn này đến đây dạy bảo, thật Lương tôi thỏa chí bình sinh.
Phạm Tăng đứng lên nói :
- Dòng dõi tướng quân mấy đời thờ nước Sở, nay vì dân khởi nghĩa, thiên hạ ai chẳng nức lòng. Tăng này dẫu tuổi già trí cạn , được tướng quân đoái tưởng , quyết tận tâm mưu tính nghiệp vương, để đền ơn tri ngộ.
Từ đó Hạng Lương cùng Phạm Tăng ngày đêm bàn tính việc quân cơ, rất tương đắc.
Một hôm Hạng Lương sai người đi dò thám tin tức Trần Thắng.

Quân thám thính về báo :
- Trần Thắng bị tướng Tần là Trương Hàm đánh bại, chạy về đất Nhữ Âm, bị tên Trang Giả giết chết. Chư hầu đều giải tán cả. Quân Trương Hàm hiện còn đóng ở Nam Dương .
Hạng Lương thất kinh, nói :
- Ta họp chư hầu cốt để giúp Trần Thắng đánh Tần, ngờ đâu Trần Thắng lại tử trận rồi. Quân ta không nên khinh thường kinh động.
Đoạn, mời Phạm Tăng đến thương nghị.
Phạm Tăng nói :
- Trần Thắng là hạng tầm thường, chỉ tham lợi nhỏ mà không thấy được đại cuộc. Dẫu sống cũng chẳng làm được trò gì.
Hạng Lương hỏi :
- Thế nào là lợi nhỏ, thế nào là đại cuộc ?
Phạm Tăng nói :
- Phàm kẻ mưu đại cuộc trước hết phải chinh phục lòng dân. Trong lúc muôn dân ly tán, không phân tính được chân, thiện, ác, lẽ ra Trần Thắng phải tìm dòng dõi vua Sở trước kia lập lên để tỏ ra mình vì đại nghĩa, đàng này Trần Thắng tự lập mình, cho mọi người nghi ngờ hành động của mình, rõ là kẻ bất trí.
Hạng Lương nghe Phạm Tăng nói, ngẩn người một lúc , rồi hỏi :
- Việc thất bại của Trần Thắng có ảnh hưởng gì đến đường tiến thủ của chúng ta chăng ?
Phạm Tăng đáp :
- Dĩ nhiên đó là một bài học . Cứ như tướng quân khởi nghĩa chuyến này, dân chúng đâu đâu cũng hưởng ứng, vì tin chắc rằng tướng quân dòng dõi tôi thần nước Sở, tất sẳn lòng lập con cháu vua Sở lên làm vua. Mà như thế là chính nghĩa. Danh chánh ngôn thuận là một sức mạnh tuyệt đối, thắng bạo lực.
Hạng Lương cho là phải, liền dùng Phạm Tăng làm quân sư, sai người đi tìm con cháu vua Sở đem về lập lên ngôi.
Bọn thủ hạ đi tìm mãi không thấy tông tích con cháu vua Sở đâu cả .
Hạng Lương tức giận sai Chung Ly Muội dẫn một đám thủ hạ đi tìm.
Chung Ly Muội nói với bọn thủ hạ :
- Nước Sở từ khi bị nhà Tần diệt, con cháu ly tán, nếu còn thì nay cũng đổi họ tên, lẩn trốn nơi hoang dã, khó mà tìm được.
Đoạn, cùng với bọn tùy tùng cất bước, lang thang khắp hang cùng ngõ hẻm mà vẫn chưa tìm ra tông tích.
Một hôm, đi đến địa phận Nam Hoài, thấy một lũ chăn dê đang đuổi đánh một đứa trẽ đồng bọn.
Đứa trẽ bị đánh ấy mặt mũi khôi ngô, trán cao, vai rộng, không phải

như những đứa trẻ tầm thường, Chung Ly Muội gọi đứa trẻ ấy lại, hỏi :
- Tại sao chúng lại xúm nhau đánh mày như thế ?
Đứa trẻ đáp :
- Tôi vốn không nhà cửa.., mẹ cha, ở làm con nuôi cho nhà Vương Xã trưởng, vì vậy chúng nó khi dễ. Vừa rồi tôi nói với chúng nó rằng : "Chúng bây dẫu có mẹ cha, nhà cửa, nhưng là con nhà tầm thường, ta đây tuy không nhà cửa, mẹ cha , nhưng là dòng dõi nhà vua. Chúng cho tôi nói láo, xúm nhau đuổi đánh .
Chung Ly Muội nghe nói, có ý mừng thầm, hỏi vội :
- Em nói em là con cháu nhà vua, vậy quê quán em ở đâu ?
Đứa bé ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :
- Tôi từ nhỏ lưu lạc đó đây , nay cũng không nhớ đâu là quê quán.
Muội hỏi vặn mãi, đứa bé sợ hãi bỏ chạy, Muội nắm áo kéo lại nói :
- Đừng sợ ! Ta muốn hỏi để biết rõ mà giúp đỡ em đó thôi.
Đứa bé đứng trù trừ một lúc, rồi mới nói :
- Tôi năm nay mười ba tuổi, đến đây đã tám năm rồi . Mẹ tôi nói tôi là cháu đích tôn vua Hoài Vương nước Sở .
Đứa bé nói chưa cạn lời, Chung Ly Muội đã truyền bọn tùy tùng bế đứa bé bỏ lên lưng ngựa thẳng đến nhà Vương Xã trưởng.
Vương Xã trưởng thấy quân lính đến nhà ồ ạt , sợ liền quỳ trước cửa rên rĩ :
- Tôi là kẻ tiều phu thảo dã, không rõ phép nước chẳng hay có điều gì lầm lỗi xin các ngài dung thứ !
Chung Ly Muội đặt đứa bé lên giường cao ngồi rồi nói :
- Hay mời người mẹ đứa trẻ này ra đây cho ta nói chuyện.
Xã trưởng vâng lời chạy xuống bếp thay quần áo cho bà lão rồi dắt lên yết kiến Chung Ly Muội.
Chung Ly Muội hỏi lai lịch, bà lão ban đầu sợ sệt tìm lời chối quanh, nhưng sau thấy Chung Ly Muội một mực kính cẩn, liền lấy ra một chiếc áo lót mình đã cũ, đưa cho Chung Ly Muội xem.
Chung Ly Muội thấy trên áo có nét chữ, nhưng không rõ là chữ gì, bèn giơ lên trời xem, mới đọc được. Dòng chữ viết :
" Cháu đích tôn vua Hoài Vương nước Sở tên Mễ Tâm , Phu nhân Thái tử nước Sở là Vệ Thị " .
Dưới dòng chữ có đóng dấu quốc bảo của nước Sở.
Chung Ly Muội xem xong mừng rỡ, gọi Xã trưởng nói :
- Ông hãy thay áo quần sạch sẽ cho đức Điện hạ, rồi cùng tôi đưa đức Điện hạ đến hội kiến Hạng tướng quân, ông sẽ được trọng thưởng.

Vương Xã trưởng mừng rỡ, lấy quần áo cho Mễ Tâm thay rồi theo Chung Ly Muội đến Hoài Tây.
Hạng Lương hay tin, hội cả văn võ ra ngoài ba dặm tiếp đón, rồi tôn Mễ Tâm lên làm vua hiệu là Hoài Vương, Vệ Thị làm Vương Thái hậu.
Hoài Vương phong Hạng Lương làm Võ Tín Quân, Hạng Vũ làm Đại Tư Mã phó tướng quân, Phạm Tăng làm quân sư, Quý Bố và Chung Ly Muội làm Đô Kỵ, Anh Bố làm Thiên Tướng quân, Hoàn Sở, Vũ Anh làm Tán Ky.
Bá quan văn võ thảy đều được hưởng hàm ân.
Còn Vương Xả trưởng được thưởng năm mươi lạng vàng, cho về quê quán .
Ngày hôm sau, có tướng nước Sở tên Tống Nghĩa đang mộ quân ở Giang Hạ, hay tin Hạng Lương lập con cháu nước Sở, liền dẫn ba vạn quân đến quy phục.
Hoài Vương phong Tống Nghĩa làm Khanh Tử Quán Quân, cùng với Hạng Vũ thống lãnh binh mã đi đánh Tần.
Tống Nghĩa bàn với Hạng Vũ :
- Hoài Tây tuy là đất Sở, nhưng đóng đô không tiện. Nay Trần Anh hiện đang đồn quân ở Vu Thai, nơi đó địa thế hiểm trở, lúc tiến có thể đánh, lúc lui có thể giữ, ta nên đến đó chiêu dụ Trần Anh lấy Vu Thai làm căn bản để xử sự.
Hạng Vũ khen phải, liền vào tâu với Hoài Vương, rồi chỉnh đốn ba đội quân, chia làm ba đạo, kéo thẳng đến Vu Thai.
Đạo tiên phong vừa kéo đến sông Hoài, thấy phía trước có bụi cát bay mịt mù, rồi một toán quân ồ ạt kéo đến.
Hạng Lương và Phạm Tăng cùng dừng ngựa lại xem , thấy tinh kỳ tề chỉnh, kiếm kích huy hoàng.
Phạm Tăng giật mình, lẩm bẩm :
- Chao ôi ! Toán quân uy nghi như thế, kẻ cầm đầu phải là bậc siêu quần.
Vừa nói dứt lời, chợt thấy một tướng cỡi ngựa vọt tới trước đầu quân, mũi phụng, mặt rồng hào quang sáng chói.
Phạm Tăng thở dài, than :
- Ta lầm rồi ! Chính người này mới là vị chơn chúa.

Hán sở tranh hùng

Hồi 5

Đánh Chương Hàm , Võ Tín bại binh
Giết Tống Nghĩa , Hạng Vũ cứu Triệu

Người cầm đầu toán quân vừa xuất hiện chính là Lưu Bang.
Từ khi Lưu Bang chém rắn ở Mãng Đăng, chiếm Phong Bái làm căn cứ, hợp quân hơn mười vạn, tiếng dậy bốn phương.
Nay nghe Hạng Lương khởi binh đánh Tần , liền cùng với Hạ Hầu Anh , Phàn Khoái , dẫn quân ra đón , định hiệp lực đánh Tần .
Hạng Lương và Phạm Tăng ra tiếp rất vui vẻ. Hai đội quân họp lại qua sông Hoài thẳng đến Vu Thai.
Trần Anh hay tin kéo quân ra tiếp đón .
Hạng Lương đem đại binh vào thành thống suất binh mã , rồi chia ra một đội, tự mình điều khiển, đến đóng nơi bờ sông Tứ Thủy để làm thế ỷ giác.
Từ đấy vua Hoài Vương đóng đô ở Vu Thai, quân thần đông đảo , quân sĩ kiêu hùng , các hào kiệt bốn phương lần lượt đến đầu phục mỗi lúc một đông hơn.
Một hôm , có người ở Hoài Âm tên Hàn Tín, chống gươm đến bờ sông Tứ Thủy , yết kiến Hạng Lương.
Hạng Lương thấy Hàn Tín gầy gò, không muốn dùng .
Phạm Tăng nói :
- Người này tuy dáng điệu gầy gò song chứa đựng một tiềm tàng về thao lược. Ngài chớ nên bỏ. Vả lại, đang lúc chúng ta chiêu hiền đãi sĩ , bỗ rơi một người có thể làm phật ý hàng trăm hào kiệt bốn phương.
Hạng Lương nễ lời Phạm Tăng, cho Hàn Tín làm Chấp Kích Lang , lưu ở dưới trướng để sai khiến.
Hàn Tín là người Hoài Âm . nhà nghèo , thường câu cá ở sông Hoài , nhưng nghề câu không đũ nuôi sống , nhiều bửa phải nhịn đói suốt ngày .
Bên cạnh nhà có người phiếu mẩu (thợ giặt) thấy Hàn Tín đói , thương dẫn về nhà cho ăn .
Hàn Tín cảm nghĩa , nói :
- Ngày sau tôi sẽ đền ơn bà .
Người phiếu mẫu mắng :
- Sức vóc đàn ông mà nuôi thân không nổi . Ta thương tình dẫn về cho ăn , có mong vì sự đền ơn của kẻ bất tài .
Tuy không vui nhưng Hàn Tín cũng lặng thinh
Lại một hôm , Hàn Tín ra chợ bán cá , có một anh hàng thịt thấy Hàn Tín quá nghèo nàn dùng lời khinh bỉ :

- Này Tín , mày kiếm không đủ cơm nuôi bữa , cái thân trai như mày thực đê tiện , thế mà ngày nào cũng đeo gươm đi khắp phố phường để làm gì ? Mầy có dám đâm ta không ? Nếu không dám thì quăng gươm xuống luồn trôn ta đây , chớ làm ra mặt hào kiệt !
Hàn Tín nghe nói đỏ mặt. Sau một lúc ngẫm nghĩ Tín đành chịu khúm núm luồn qua trôn gã hàng thịt.
Cả chợ trông thấy cười ồ, chê Tín ìà đứa nhút nhát.
Duy có một người tên Hứa Phụ vốn giỏi nghề xem tướng, nói nhỏ với Tín :
- Anh có tướng Vương hầu, tuy khổ cực, song ngày sau gặp cơ hội có thể phú quý tột bực.
Hàn Tín cười nhạt, đáp :
- Tấm thân khốn nạn, tài hèn không đủ nuôi thân có đâu nói đến chuyện phú quý.
Kịp lúc Hạng Lương khởi binh đánh Tần, Hàn Tín tìm đến tiến thân, không ngờ Hạng Lương khinh bỉ cho làm chức Chấp Kích Lang lẫn lộn trong đám quân hầu.
Tuy buồn bực nhưng Hàn Tín không lấy thế làm bất mãn.
Quân Sở đóng nơi Vu Thai độ vài tuần, rồi bắt đầu tiến đánh các vùng lân cận. Đánh đến đâu được đến đấy, uy danh lừng lẫy , tiếng đồn đến Hàm Dương, Triệu Cao lo sợ, cho gọi Chương Hàm đến nói :
- Hiện nay thiên hạ loạn lạc, giặc giã nổi lên như ong, Hạng Lương lập vua nước Sở, mua chuộc lòng dân, lại họp với quân Lưu Bang đóng ở Vu Thai, mười phần lợi hại . Tướng quân thống suất binh mã, thế mà không chịu đem quân đi đánh dẹp là ý làm sao ?
Chương Hàm nói :
- Mấy ngày nay được tin cáo cấp, tôi toan vào bệ kiến xin xuất quân , nhưng Thừa Tướng đòi hội nghị, thành thử chậm trễ . Vậy để tôi ra quân dẹp loạn, không trì hoãn .
Nói xong, kiểm điểm quân mã, cùng với Tư Mã Hân , Đổng Ế và Lý Do kéo ba mươi vạn binh ròng ra cửa Hàm Cốc, thẳng đến phương Đông đánh nước Ngụy trước, rồi sau mới đánh Sở.
Quân Ngụy thấy quân Tần quá mạnh, không dám giao phong, vội sai sứ đến hai nước Tề và Sở cầu cứu.
Vua nước Tề là Điền Chiêm , đích thân dẫn quân đi cứu Ngụy .
Trong lúc đó thì nước Lỗ vừa hạ được Trương Dương, thu được hàng tướng là Hạng Minh và ba vạn quân mã .
Hoài Vương liền sai Hạng Minh đem quân sang đất Ngụy đóng đồn để giữ thanh thế .

Chương Hàm một mặt sai Tư Mã Hân chống quân Tề, một mặt sai Đổng Ể cự với quân Sở , còn mình dẫn đại
binh đi hậu vệ, phòng cứu ứng .
Tư Mã Hân kéo quân đến, gặp đạo quân vua Tề là Điền Chiêm, liền chia quân làm hai đạo, phục hai bên đường , rồi dẫn một toán khinh binh đến khiêu chiến .
Điền Chiêm thấy quân của Tư Mã Hân quá ít , bèn đốc quân hỗn chiến .
Đánh được vài mươi hiệp Tư Mã Hân giả thua bỏ chạy, Điền Chiêm đuổi theo được vài dặm, bỗng nghe một tiếng pháo lệnh, tức thì quân phục hai bên đường úa ra đánh. Điền Chiêm biiết mình mắc mưu, vội thu quân về , chẳng ngờ quân Tần dùng cung tên loạn xạ, Điền Chiêm trúng tên tử trận . Tư Mã Hân chém lấy thủ cấp .
Trong lúc đó Đổng Ể kéo quân đánh quân Sở gặp tướng Hạng Minh hên đất Ngụy .
Quân Đổng Ể từ xa kéo đến , binh tướng mỏi mệt chưa kịp nghỉ ngơi thì bị Hạng Minh đến đánh. Đổng Ể không cự nỗi , phải kéo quân bỏ chạy ngoài ba mươi dặm mới dám hạ trại .
Đóng quân chưa yên thì Hạng Minh lại kéo đến truy kích , Đổng Ể bị thua to , thu góp tàn quân chạy trở về .
Trong cơn nguy cấp may gặp toán hậu quân của Chương Hàm đến kịp .
Chương Hàm sai Lý Do dẫn một toán quân ra tiếp cứu .
Hạng Minh đuổi đánh Đổng Ể suốt ngày đêm, người mỏi mệt nên giao chiến với Lý Do chưa đầy ba hiệp, bị Lý Do chém rơi đầu.
Chương Hàm đắc thắng, họp ba đạo quân làm một đến vây thành vua Ngụy.
Ngụy vương hay tin quân cứu bại trận, cùng Thái tử Ngụy Báo bỏ thành, thoát ra cửa Tây chạy trốn .
Chương Hàm đem quân vào thành phủ dụ nhân dân , rồi kéo quân đến đóng đồn nơi Đông A,
Tàn quân của Hạng Minh chạy về cáo cấp với Hoài Vương.
Hoài Vương kinh hãi, triệu các tướng hội kiến.
Hạng Lương tâu :
- Ha thần xin lãnh một đạo quân đến lấy đầu Chương Hàm trước, rồi sẽ lấy đất Tần sau.
Hoài Vương chuẩn tấu Hạng Lương dẫn Hạng Vũ , Phạm Tăng và một số tướng cận, thống suốt hai mươi vạn tinh binh , kéo đến Đông A cách thành ba mươi dặm hạ trại .
Rạng ngày, Hạng Lương sai Hạng Vũ ra khiêu chiến . Hạng Vũ bày

binh bố trận xong thúc ngựa đến bên thành gọi lớn :
- Chương Hàm ! Hãy ra đây nạp mạng !
Chương Hàm nổi giận lên ngựa khai thành.
Hạng Vũ nói :
- Vua Tần nhà bây vô đạo, trăm họ than van. Kẽ nịnh thần Triệu Cao lung lạc , chẳng bao lâu nhà Tần bị diệt, điều ấy đã hiển nhiên, cớ sao chúng bây không rõ.
Chương Hàm nói :
- Ta đem binh thiên triều dẹp loạn, đi đến đâu trúc chẻ ngói tan. Chúng bay chỉ là bọn giặc cỏ , tài cán gì mà phách lối.
Hạng Vũ nổi giận cùng Chương Hàm giao chiến.
Đánh được ba mươi hiệp, Chương Hàm đuối sức bỏ chạy, Hạng Vũ giục ngựa đuổi theo ước mươi dặm, bỗng gặp tên
kiện tướng của nhà Tần là Quý Do đem một toán quân đến chặn đường, giải thoát cho Chương Hàm.
Hạng Vũ hét lên một tiếng, Quý Do cả người bủn rủn, lùi ngựa hơn bốn mươi thước, Hạng Vũ giục ngựa đuổi theo. Tướng Tần Tư Mã Hân và Đổng Ẽ trông thấy vội tiếp cứu , nhưng đánh chỉ mới ba hiệp đã phải bỏ chạy .
Hạng Vũ quyết đuổi theo bát sống, Hạng Lương sợ Hạng Vũ vào sâu nội địa của địch e nguy hiểm, liền sai Hoàn Sở
và Anh Bố ra lệnh thu quân.
Chương Hàm thua to, lui về hơn năm mươi dặm mới dám hạ trại, và bàn với các tướng :
- Hạng Vũ sức mạnh như thần nếu dùng sức khó thắng nổi. Nay phải cố thủ, chờ cho quân Sở trễ biếng, thừa cơ đánh bất ngờ mới phá được.
Các tướng cho là phải. Từ đó, Chương Hàm cố thủ, không chịu ra quân.
Hạng Vũ dẫn quân trở về yết kiến Hạng Lương, và nói :
- Chương Hàm vừa thua một trận sợ uy quân ta cố thủ không dám ra quân. Ngàv mai quân ta chia làm ba đạo đánh úp ba mặt mới có thể tiêu diệt trại địch.
Hạng Lương gật đầu nói :
- Chương Hàm là một lão tướng, tuổi già sức yếu, không làm nên việc gì.
Liền mở tiệc khao thưởng ba quân, hẹn ngày mai xuất quân đột chiến.
Rạng ngày, Hạng Lương sai Hạng Vũ lãnh đạo trung quân, Anh Bố lãnh đạo tả quân kéo về hướng Tây, Lưu Bang lãnh đạo hữu quân

kéo về hướng Đông, ba đạo quân đánh trống reo hò , áp vào trại địch.
Chương Hàm thấy ba đạo quân kéo đến, liệu sức địch không nổi liền nhổ trại rút lui.
Ba đạo quân Sở đuổi theo truy kích, đánh quân Tần đứt làm ba đoan.
Chương Hàm chạy ra Định Đào , Tư Mã Hân, Đổng Ế chạy ra Bộc Dương, Quý Do chạy ra Ung Khâu.
Hạng Vũ đuổi theo Quý Do vừa đến Ung Khâu thì chém được Quý Do, quân Tần bị chết thây phơi chật đất.
Lưu Bang đuổi Tư Mã Hân chay đến Bộc Dương, Tiêu Hà bàn :
- Giặc cùng không nên đuổi gấp e chúng liều chết chiến thắng ta . Chi bằng cứ đóng quân nơi Bộc Dương tùy cơ tác chiến.
Lưu Bang nghe lời, đóng quân lại không đuổi nữa.
Còn Anh Bố đuổi Chương Hàm đến Định Đào, Chương Hàm đóng cửa thành thủ thế. Anh Bố hạ trại xong , cởi ngựa đến dưới thành khiêu chiến suốt mấy ngày, Chương Hàm nhất định không xuất quân.
Anh Bố chưa biết tính sao , còn đang bối rối, bỗng có tin Hạng Lương kéo binh đến tiếp ứng.
Anh Bố mừng rỡ, ra khỏi trại tiếp đón.
Hạng Lương nói :
- Chương Hàm thế cùng sức yếu, chạy đến thành nầy lánh nạn, ta phải tiêu diệt ngay, nếu để lâu ngày cứu binh đến thì khó trừ đặng .
Anh Bố nói :
- Chương Hàm tuy thất trận, song binh lực còn mạnh, đánh gấp khó thắng. Ý tôi muốn đóng quân lại đây chờ cơ hội thuận tiện sẽ lấy.
Hạng Lương gắt :
- Sao ngươi làm tướng mà nhát gan như vậy. Thế quân ta đang mạnh không diệt địch còn đợi cơ hội nào ?
Nói xong chia quân làm bốn đạo, đánh trống reo hò, dùng thang bắc lên mặt thành công hãm.
Chương Hàm ở trên thành trông thấy khiến quân dùng tên lửa bắn ra, bao nhiêu thang đều cháy hết.
Quân Sở chết rất nhiều, đành phải rút lui về trại.
Hạng Lương tức giận truyền đóng mấy trăm xung xa. Quyết phá thành cho được.
Xung xa đóng xong, vừa đem ra xung kích thì trên thành Chương Hàm lại truyền lấy dây xúc xích buộc vào những dùi sắt ném xuống. Bao nhiêu xe đều gãy hết.
Hạng Lương thất bại , vừa giận vừa buồn, ngày đêm thẫn thờ tính chưa ra kế .

Bấy giờ có viên Chấp Kích Lang là Hàn Tín thấy vậy vào thưa :
- Việc quân tấn thối không nên diên trì. Nay quân ta phá thành không được mà cứ đóng mãi dưới thành, đêm ngày trễ biếng, phỏng như quân địch dò biết được, nửa đêm kéo ra cướp trại thì nguy ! Đánh thành là việc nhỏ, phòng bị là việc lớn, xin Tướng quân thận trọng.
Hạng Lương hét lớn .
- Ta từ lúc khởi binh nơi Cối Kê uy danh lừng lẫy. Chương Hàm là đứa thất phu, nghe đến tên ta đã vỡ mật, còn dám mở cửa thành đem binh ra cướp trại ư ! Ngươi là một tên quân hầu biết gì mà nói nhảm.
Tống Nghĩa thấy vậy cũng can :
- Hàn Tín tuy là tên quân hầu nhưng lời nói đầy thao lược, xin tướng quân chớ khi dễ. Kẻ thắng mà tự kiêu là bắt đầu nếm mùi thất bại đó.
Hạng Lương nghe Tống Nghĩa nói càng giận thêm.
Đêm ấy, Chương Hàm dò biết quân Sở không phá thành được, sanh ra chán nản, trễ biếng, liền truyền lệnh ba quân ăn uống thật no, nai nịt chỉnh tề, im hơi lặng tiếng mở cửa thành kéo đến trại Sở.
Quân Sở bấy giờ đang ngủ say, bỗng nghe một tiếng pháo lệnh, bốn bề tiếng reo ó nổi lên van g trời dậy đất .
Hạng Lương say rượu, nằm mê mệt, không biết gì . Bọn tả hữu phải vực ra ngoài viên môn. Nhưng còn cháng voáng chưa lên ngựa kịp đã bị tướng Tần là Tôn Thắng xông đến chém một nhát rụng đầu.

Người sau có thơ nói đến Hạng Lương :
Vì nước vì dân quyết rữa thù
Phất cờ khởi nghĩa tíếng thiên thu
Sa cơ một phút, dành chung kiếp
Làm kẽ trung thần thiếu trí mưu
Hạng Lương bị giết, quân Sở rối loạn, dày xéo lên nhau mà chạy .
Tống Nghĩa, Anh Bố hết sức chống giử nhưng không nổi, bất đắc dĩ phải bỏ trại thoát thân.
Chương Hàm toàn thắng, kéo quân thẳng đến Trần Lưu đóng đồn, thanh thế lừng lẫy .
Lưu Bang hay tin Hạng Lương thất trận vội kéo quân đến cứu ứng, nhưng không kịp, đành phải cùng Tống Nghĩa thu nhặt tàn quân kéo đến Ung Khâu rồi báo tin cho Hạng Vũ biết.
Hạng Vũ được tin Hạng Lương bõ mình, hét lên một tiếng, ngã xỉu xuống đất .
Bọn ta hữu vội vàng đở dậy . Hồi lâu, Hạng Vũ mới tĩnh, vừa khóc vừa nói :

- Chú ôi ! Cháu từ lúc tuổi thơ, cha mẹ mất sớm được chú nuôi dưỡng nên người. Nay sự nghiệp chưa thành , ơn chú chưa đền mà chú đã bị hại, thù này cháu quyết chẳng đội chung trời .
Các tướng đều xúm lại khuyên giải, Hạng Vũ mới nguôi dần.
Phạm Tăng nói :
- Làm tướng cầm quân ra trận chết sống lẽ thường. Nay Vu Tín Quân dẫu qua đời, nhưng sự nghiệp càng ngày càng vững chắc. Tướng quân cần nói chí lớn ấy, lo việc phục hưng, đem lại vinh quang cho dòng giống. Được vậy người chết dưới suối vàng cũng hài lòng, và nhiệm vụ báo thù của tướng quân mới tròn được.
Hạng Vũ lau nước mắt đứng dậy tạ ơn, và nói :
- Tôi xin tuân lời chỉ dạy của tiên sinh.
Nói xong, khởi quân thẳng đến Định Đào, hội với Tống Nghĩa và Lưu Bang hạ lệnh cho ba quân để khăn trắng , thu hài cốt Vũ Tín Quân tẩn liệm an táng nơi Định Đào , rồi kéo quân đến Trấn Lưu để đánh Chương Hàm báo thù .
Nhưng, quân Sở chưa đến nơi đã được tin Chương Hàm dẫn quân sang sông đánh Triệu .
Vua Triệu là Hấp, cùng với hai tướng Trần Dư, Chương Nhĩ đem quan ra thành cự địch , nhưng đánh không lại phải lui về Cự Lộc, đóng cửa thành cố thủ và cho người sang cầu cứu nước Sở .
Tống Nghĩa bàn với Hạng Vũ :
- Chương Hàm thắng luôn mấy trận , thanh thế lừng lẫy , quân sĩ đang hăng . Còn ta , Vũ Tín Quân mới mất , vua Hoài Vương cô lập nơi Vu Thai, nếu tiến binh e bất tiện. Chi bằng trở về Thiên Đô, qua Bành Thành để giữ thế thủ , rồi sẽ liệu sau .
Hạng Vũ đem ý ấy bàn với các tướng. Mọi người đều đồng ý .
Hạng Vũ ra lệnh thu quân trở về Vu Thai .
Vua Hoài Vương được tin Vũ Tín Quân tử trận, lòng thương xót vô cùng, cả ngày chỉ ngồi than thở .
Hạng Vũ tâu :
- Quân ta vừa bị bại , thế quân bị giảm yếu, nay phải củng cố thế thủ trước rồi sẽ tính đến thế công, xin bệ dời đô qua Bành Thành để làm thế ỷ giác, chớ nên chậm trễ.
Hạng Vũ nói vừa dứt lời, có tin nước Triệu sai sứ đến cầu cứu.
Hoài Vương cho vào yết kiến, sứ Triệu tâu :
- Quân Tần ba mười vạn , vây thành Cự Lộc ngót một tháng trời , trong thành lương đã hết, quân sĩ mỏi mòn , chẳng bao lâu thành bị vở, xin đại vương thương tình cứu cấp.
Hoài Vương liền phong Tống Nghĩa làm đại tướng, Hạng Vũ làm phó

tướng, Phạm Tăng làm quân sư, thống lãnh hai mươi vạn quân đi cứu Triệu.
Quân Sở đến đóng nơi An Đương cho người thám thính .
Qua hai ngày , Tống Nghĩa vẫn cho án binh bất động không chịu ra quân , lại sai con là Tống Tương sang làm tướng nước Tề .
Hạng Vũ lấy làm lạ, nói :
- Thành Cự Lộc sắp mất, quân ta có nhiệm vụ đến cứu, cớ sao tướng quân lại án binh bất động.
Tông Nghĩa nói :
- Quân Chương Hàm vây thành Cự Lộc đã lâu, thể nào cùng phải trễ biếng. Ta cứ đóng quân nơi đây chờ xem cái cơ suy nhược của nó . Lúc nào quân địch mỏi mệt, ta chỉ đánh một lần là xong.
Hạng Vũ hậm hực bước ra , đợi hơn một tuần cũng không thấy Tống Nghĩa động binh, hoặc có kế hoạch nào khác, ngày đêm chỉ uống rượu, say sưa .
Hạng Vũ vào nói với Tống Nghĩa :
- Quân Tần vây Triệu mười phần nguy cấp. Tướng quân cứ đóng quân nơi đây , ngày đêm say sưa làm sao thực hiện được trọng trách của mình ?
Tống Nghĩa cười nhạt nói :
- Ví phỏng mặc áo dầy, cầm giáo nhọn, xông pha trận địa thì tôi không bằng ông, nhưng ngồi mà lập mưu, bày chước, chắc ông còn kém tôi.
Nói xong, Tống Nghĩa hạ lệnh cho ba quân :
- Đâu đó phải im lìm , chớ nên hành động gì cả. Ai trái lệnh chém đầu .
Rồi đó, Tống Nghĩa lại rượu chè say sưa như cũ.
Bấy giừ vào tiết mùa đông, trời mưa dầm, rét mướt, quân sĩ đói khát, chết chóc rất nhiều.
Một hôm , Hạng Vũ lén vào trong quân để dò xem tình hình thấy quân sĩ ai cũng đem lòng oán vọng.
Hạng Vũ lập tức thẳng đến dinh Tống Nghĩa, nghiêm sắc mặt , nói :
- Tướng sĩ đều đem thân liều chết đánh Tần, bao nhiêu sinh mạng gởi vào tay tướng Quân, thế mà tướng quân cứ ngồi yên hưởng lạc , không kể đến ai ! Trên phụ lòng vua, dưới gây oán thù với tướng sĩ, người như vậy không đáng làm tôi xã tắc .
Tống Nghĩa nổi giận, chỉ vào mặt Hạng Vũ nói :
- Ta giữ quyền Tướng ấn, nhà người phải phục tùng ,lại dám dùng lời nhục mạ ta sao ?
Hang Vũ hét lên một tiếng , rút gươm chém Tống Nghĩa một nhát bay

đầu rồi nói lớn :
- Tống Nghĩa đưa con sang làm tướng nước Tề, lại không tuân mệnh vua cứu Triệu , rõ là đứa phản nghịch .
Chư tướng thấy Hạng Vũ giết Tống Nghĩa đều mừng rỡ, đồng thanh nói :
- Ngươi khởi xướng lập nước Sở là tướng quân. Nay tướng quân đã giết bỏ kẻ phản nghịch thật hợp với lòng công chúng
Tướng sĩ đều một lòng tôn Hạng Vũ lên làm Thương tướng.
Hạng Vũ nói :
- Điều ấy phải được mệnh vua. Bây giờ cần nhứt trừ cho tuyệt loài phản phúc.
Bèn sai tướng đuổi theo bắt Tống Tương để giết .
Tống Tương sang nước Tề, còn đương tìm cách tiến thân ,ở nơi quán trọ , tướng Sở tìm được chém đầu đem về
nạp . Hạng Vũ làm sớ kể tội cha con Tống Nghĩa dâng về triều .Hoài Vương sai Chung Ly Muội cầm cờ Tiết đến
phong Hạng Vũ làm Thượng tướng.
Từ đó , uy phong Hạng Vũ đồn khắp chư hầu.
Mọi việc đã xong . Hạng Vũ sai Anh Bố làm tiên phong, kéo quân sang sông, còn mình điểm quân đi hậu tập .
Chương Hàm nghe tin liền sai Tư Mã Hân và Đổng Ẽ kéo quân đóng nơi phía Nam để ngăn địch.
Anh Bố đến nơi, hai tướng xông ra chận đánh .
Đánh vừa mới được ba mươi hiệp , đạo hậu quân nước Sở kéu đến , hai tướng Tần thấy Hạng Vũ thất kinh bỏ chạy . Hạng Vũ đốc binh đuổi theo cướp trại, đoạt lương thực rất nhiều , Tư Mã Hân và Đổng Ẽ thoát chết chạy về miền Hà Bắc lánh nạn , đợi chờ tình thế êm dịu mới dám lần về báo tin cho Chương Hàm hay .

Hán sở tranh hùng

Hồi 6
Hạng Vũ chín lần thắng Chương Hàm
Triệu Cao lộng quyền khi Nhị Thế

Tháng được quân Tần, Hạng Vũ truyền họp đại binh để qua sông . Lại truyền quân sĩ chỉ mang lương thực theo đủ ăn trong ba ngày . Hễ quân qua sông rồi các chiến thuyền đều đánh đắm hết, thề quyết không trở về.

Tướng sĩ thấy Hạng Vũ quyết chí như thế, người ngIlời đêu rạo rực .
Phạm Tăng và Chung Ly Muội mật bàn với Hạng Vũ :
- Tướng quân đuổi đánh Chương Hàm mà chỉ đem theo ba ngày lương, lại đắm thuyền, đạp chổ, nếu trong ba ngày mà chưa thắng được địch tất hư việc lớn, chi bằng sai một nha tướng tâm phúc mật báo với Triệu vận lương cho để phòng trác trở , như thế mới vẹn toàn.
Hạng Vũ thuận ý , sai ngươi đến nước Triệu bìo tin .
Giữa lúc đó , hai bại tướng Tư Mã Hân và Đổng Ễ dẫn một số tàn quãn chạy về báo vói Chương Hàm :
- Anh Bố kiêu dũng, chúng tôi không thể địch nổi . Hiện giờ quân Hạng Vũ đã qua sông, xin tướng quân phòng bị .
Chương Hàm liền họp các tướng Vương Ly , Sa Gian, Tô Giác , Mạnh Phòng , Hán Chương, Lý Ngô , Chương Bình , Chu Hồng , Vương Quang đến cả dưới trướng bàn luận.
Chương Hàm nói :
- Hạng Vũ là tay dũng tướng, không ai địch nổi. Bọn các ngươi , mỗi ngươi lãnh một đội quân, chia làm chín đạo , đóng trạii cách xa nhau, chờ ta ra đối địch với Hạng Vũ sẽ lần lượt tiếp ứng. Khi nào Hạng Vũ vào sâu trọng địa, cả chín đạo cùng kéo đến một lúc vây đánh, như thế may thắng nổi.
Chư tướng vâng lời, kéo quân ra đi, ai lo phần nấy.
Chẳng bao lâu, quân Hạng Vũ kéo đến, Chương Hàm ra ngựa nghênh chiến.
Hạng Vũ thấy Chương Hàm, nghiến răng, trợn mắt hét :
- Cừu nhân ! Ngươi giết hại chú ta, thù ấy ta cùng ngươi quyết không đội chung trời !
Nói dứt lời vung gươm chém Chương Hàm. Chương Hàm đưa thương đỡ, nhưng Hạng Vũ chém quá mạnh làm cho ngựa Chương Hàm lui ba bước .
Đánh được năm mươi hiệp, Chương Hàm mồ hôi ướt đẫm , nhắm không cự nổi nữa, liền quất ngựa bỏ chạy.
Hạng Vũ thlúc ngựa đuổi theo độ năm dặm, bỗng có đạo quân Vương Ly xông ra tiếp cứu.
Hạng Vũ hét lớn :
- Ngươi muốn chết thế cho Chương Hàm sao ?
Vương Ly cầm giáo đâm tới , Hạng Vũ đỡ ra quá mạnh làm cho Vương Ly té nhào xuống ngựa , bị quân Sở bắt trói dẫn về trại .
Chương Hàm thấy Vương Ly bi bắt, liên phóng ngựa bỏ chạy, Hạng Vũ giục ngựa đuổi theo, nói lớn :

- Nghịch tặc ! Ngươi chạy đường nào khỏi tay ta ! Hãy dâng đầu tạ tội đã sát hại chú ta ngày trước .
Con ngựa Ô Truy của Hạng Vũ chạy vùn vụt như bay. Quân sĩ đều chạy theo sau , không ai theo kịp.
Chương Hàm thấy Hạng Vũ một mình đuổi theo, liền quày lại đấu chiến. Hạng Vũ quyết hạ cho được Chương Hàm , ngờ đâu có bộ tướng của Chương Hàm là Sa Nhàn đem quân tiếp cứu.
Hạng Vũ tức giận, quay giáo đâm Sa Nhân.
Sa Nhân chới với bị Hạng Vũ chém một nhát té nhào xuống ngựa.
Bọn nha tướng liều chết xông ra cứu thì đạo hậu quân của Hạng Vũ đã kéo đến, chém chết quân Tần vô số.
Chương Hàm nhân lúc hỗn loạn thoát khỏi vòng quân , bỏ chạy.
Hạng Vũ thấy mặt trời đã chen lặn. e có phục binh, nên truyền thu quân về trại .
Phạm Tăng bàn với Hạng Vũ :
- Tướng quân vào sâu nơi đất giặc, đêm nay trời nhiều mây , không trăng, quân địch có thể lợi dụng đến cướp trại tướng quân cần đề phòng.
Hạng Vũ cho là phải, lien truyền lệnh bao nhiêu binh mã kéo sang chân núi bên kia hạ trại . Còn nơi đại trại thì chứa cỏ khô và đò dẫn hỏa.
Lại gọi Hoàn Sở, Vũ Anh, Đinh Công, Ung Sĩ đến truyèn rằng :
- Bốn người đem quân ra ngoài mai phục. Hễ thấy trong trại bốc lửa lập tức đem quân đánh vào bốn mặt, chớ cho quân địch chạy thoát.
Bốn tướng tuân lệnh kéo quân ra đi.
Hạng Vũ lại gọi riêng Anh Bố đến dặn :
- Ngươi dẫn ba ngàn quân, lén đến cách trại Chương Hàm ba dậm , phục nơi đó đừng cho chúng tiếp viện.
Hạng Vũ sắp đặt xong thì trời đã vừa khuya.
Đêm ấy Chương Hàm thu góp tàn quân, cùng với các tướng nghị luận.
Tô Giác nói :
-Nay quân sư vừa thắng trận , khí thế đang mạnh . Hễ mạnh tất phải kiêu căng , việc canh phòng trễ biếng .
Tôi xin lãnh một toán quân kỵ, từ mé Đông đi lẻn vào sau trại. Tướng quân dẫn đại binh đi đường Tây, đánh vào trước trại. Hai bên xung kích một lượt tất trại Sở phải mất. Chương Hàm khen phải, làm theo kế Tô Giác.
Tô Giác kéo quân đến sau trại Sở, thấy tinh kỳ xiêu vẹo trống canh chễnh mảng, lòng mừng rở, lẩm bẩm :

- Phen này thì dẫu có mười tướng Hạng Vũ cũng phải mất đầu .
Liền đốc quân ùa vào. chẳng ngờ đó là một trại trống không người .
Tô Giác biết mình trúng kế vội vã lui binh.
Bỗng nghe một tiếng pháo nổ, bốn bề lửa cháy rần rần, hai đạo binh Sở kéo đến chận đường, cầm đầu là Vũ Anh và Hoàn Sở.
Hai tướng thét lớn :
- Tần tặc, hãy xuống ngựa chịu trói cho rồi, còn chờ gì nữa
Tô Giác sợ hãi , quất ngựa chạy theo đường mòn về phía hũu.
Nhưng chạy chưa được bao xa , lại gặp binh Sở đón lại, tướng càm đầu là Hạng Vũ.
Tô Giác thấy Hạng Vũ tay chân run lẩy bẩy, bị Hạng Vũ chém một nhát bay đầu.
Giữa lúc đó , Chương Hàm kéo đại binh đến trước trại , nghe tiếng quân sĩ reo ó vang lừng trong trại lửa cháy mịt trời ngỡ là quân Tô Giác đang cướp trại, liền đốc quân xông vào .
Bỗng gặp lại gặp hai tướng Sở là Đinh Công và Ung Sĩ cản :
- Tặc tướng, ngươi đã lầm kế mà chưa chịu bó tay sao ?
Chương Hàm thất kinh, vung đao cùng với hai tướng Sở giao tranh.
Vừa đánh được mười hiệp, quân Hạng Vũ kéo đến, Chương Hàm thấy thế trận không còn giữ được, liền mở huyết lộ chạy trốn.
Các đạo quân Tần đóng lẻ tẻ, Hán Chương, Lý Ngô hay tin đến tiếp cứu, nhưng bị đạo binh phục của Anh Bố
đón lại dánh tơi bời.
Hạng Vũ đuổi theo Chương Hàm giết quân Tần không biết bao nhiêu mà kể , đoạt quân trang quân dụng rất nhiều. Cho đến khi vần đông ló dạng, Hạng Vũ mới thu quân về.
Chương Hàm về đến trại kiểm điểm quân mã, đợi đến tối sẽ thi hành diệu kế.
Ciữa ìúc đó , Hạng Vũ toàn thắng, mở tiệc khao quân , người người hón hở, rượu thịt no nê.
Phạm Tăng nói với Hạng Vũ :
- Chương Hàm tuy thua , nhưng vốn là một mưu tướng , đêm nay thế nào cũng phục quân để phòng ta cướp trại .
Hạng Vũ nói :
- Quân sư luận rất hay . Vậy ta phải làm gì để sớm trừ chúng nó ?
Phạm Tăng nói :
- Mượn kế nó làm kế mình . Đêm nay tướng quân kéo mộ đạo binh đến đóng trước trại , giả làm thanh thế, khua chiêng, đánh trống, lại sai các đạo binh khác phục sẵn, chận những toán binh phục của địch mà đánh, như thế Chương Hàm sẽ không còn đường thoát thân.

Hạng Vũ theo lời, sai Anh Bố lĩnh một vạn quân đi về hướng Nam, Hoàn Sở lãnh một vạn quân đi về hướng Bắc. còn mình tự lĩnh ba vạn quân đi tiền đạo. Tất cả chuẩn bị sẵn sàng, đợi đến đầu canh hai khởi sự .
Đêm ấy không trăng, ánh sao lờ mờ chiếu xuống khoảng không gian như màu sữa đục. Rừng núi phủ màu đen, các ven đường rải rác những lùm cây rậm , lấp loáng bóng người, đó là hai đạo binh phục của hai tướng Sở kéo đến.
Cảnh vật đang chìm đắm trong giấc ngủ u buồn, bổng vang lên những tiếng quân reo, tiếng chiêng trống rợp trời .
Chương Hàm mừng rỡ , ngỡ là quân Sở dến cướp trại, liền truyền hai toán quân phục của mình xông đến bao vây. Nhưng liền lúc đó , hai cánh quân Tần bị chận lại , do hai cánh quân Sở đã phục sẵn.
Chương Hàm được tin, biết cơ mưu đã hỏng , truyền quân nhổ trại lui binh.
Hạng Vũ đuổi theo hơn hai mươi dặm thì đến nước Triệu .
Trong thành nghe tiếng quân reo biết quân Sở đến cứu , truyền khai thành để tiếp ứng ,hai mặt đánh dồn lại,
quàn Tần không biết đường nào chạy, bị giết hơn nữa.
Chương Hàm không còn thiết gì đến quân sĩ, dẫn mấy tên kỵ mã chạy trốn về Khúc Dương.
Giải vây được nước Triệu , vua Triệu dẫn bọn Chương Nhĩ. Trần Dư ra ngoài thành đón tiếp quân Sở vào thành đại yến.
Hạng Vũ nói :
- Bây giờ chưa phải là lúc vào thành an nghỉ. Chương Hàm vừa bại trận. ta phải thừa thắng đuổi đến đất Tần, tiêu diệt lực lượng. Nếu vào thành e chậm trễ thì giờ , giặc được nghỉ ngơi, nuôi thêm thế lực, ta phải tốn thêm nhiều công phu .
Nói xong, truyền Quý Bố, Chung Ly Muội thống lãnh hai mươi vạn quân hạ trai ngoài thành Triệu, còn mình thống suất đại binh đuổi theo Chương Hàm.
Quân Hạng Vũ đi đến đâu cũng được quần chúng tiếp đón nồng hậu. Các chư hầu đều ra bái vọng hai bên đường tỏ sự biết ơn của mình đối với nước Sở .
Phạm Tăng nói vói Hạng Vũ :
- Nay Chương Hàm trốn đã xa rồi , lòng người đều ngưỡng vọng quân ta , các chư hầu phục tùng nước Sở, đó là lúc tướng quân lấy nước làm nhà, hà tất phải dấn mình trong đám mưa tên rừng giáo làm chi ? Sức mạnh một người không bằng sức mạnh của toàn thể của chính nghĩa . Phương chi , mới có ba ngày, tướng quân thắng

luôn chín trận, phá ba mươi vạn quân Tần, từ xưa đến nay chưa có tướng nào lập được kỳ công như vậy. Tôi thiết tưởng nay hãy tạm dồn binh ở Chương Nam để dưỡng sức quân đã. Hiện nav Triệu Cao đang chuyên quyền, áp chế vua Nhị Thế. Triệu Cao là đứa tiểu nhân, ganh tị, Chương Hàm chẳng bao lâu cũng bị hại. Chờ cho triều đình vua Nhị Thế rối loạn, ta sẽ tìm kế tiến thủ.
Hạng Vũ khen phải, nói :
- Xin tuân lời quân sư chỉ giáo.
Đoạn. truyền đóng quân lại ở Chương Nam .
Trong lúc đó , Chương Hàm thu nhặt tàn quân, còn lại độ mươi vạn, kéo qua Chương Hà, đóng đồn tại cửa Hàm Cốc, và làm sớ gởi về triều xin quân tiếp viện.
Triều thần hay tin Chương Hàm thua luôn chín trận, tổn thất ba mươi vạn quân, đều khiếp sợ, ăn ngủ không yên.
Triệu Cao quyền chính gồm một tay , các việc quan hệ đều giấu hết, không để lộ cho vua Nhị Thế biết.
Các quan ai trái ý , lập tức tìm cách ám hại, vì vậy ai cũng sợ, không dám nhìn mặt.
Một hôm, Triệu Cao đem dâng cho vua Nhị Thế một con hươu , mà nói là con ngựa.
Vua Nhị Thế cười lớn, nói :
- Thừa Tướng lầm rồi ! Đó là con hươu chứ đâu phải con ngựa . Nhị Thế ngoãnh qua hỏi triều thần :
- Có người lặng thinh không dám nói, có người nói thẳng là con hươu, có người a dua theo Triệu Cao nói là con ngựa.
Người nào nói thẳng đều bị Triệu Cao tìm cách hãm hại. Quần thần lại càng sợ Tnệu Cao hơn.
Thừa Tướng Lý Tư thấy vậy lòng băn khoăn không yên. Triệu Cao biết Lý Tư không ưa mình, một hôm tìm cách nói : - Nay cõi Quan Đông giặc giã nổi lên như ong vỡ tổ, Chương Hàm thua mấy trận, nước nhà đương cơn nguy ngập , tôi là quan hoạn không được phép tâu bày , đó là nhiệm vụ chính của quân hầu , sao quân hầu vẫn lặng yên không tiến gián ?
Lý Tư buồn bã nói :
- Bệ hạ ở mãi trong thâm cung, tôi làm sao tiến gián đươc .
Triệu Cao hăm hở nói :
- Quân hầu cứ sắp sẳn lời tấu đi, lúc nào có thể tiến gián được tôi sẽ tin cho quân hầu biết để vào yết kiến.
Lý Tư ngỡ Triệu Cao có thiện cảm với mình , ngờ đâu đó là ác ý của triệu Cao .

Triệu Cao nhân lúc vua Nhị Thế đang say sưa với các phi tần trong thâm cung , ìửa dục phừng phừng trong men rượu , liền sai người bảo Lý Tư :
- Lúc này có thể tâu bày dược, xin Thừa Tướng vào yết kiến.
Lý Tư tin thật, xin vào tâu.
Lần thứ nhất vua Nhị Thế từ chối . Lý Tư lại xin lần thứ hai, rồi lần thứ ba.
Vua Nhị Thế thấy Lý Tư lải nhải mãi, nổi giãn mắng :
- Trẫm đang lúc vui vầy với phi tần, sao Lý Tư lại dám vô lễ như vậy ?
Triệu Cao liền lợi dụng cơ hội kiếm lời dèm tấu :
- Lý Tư cậy mình có công lập Bệ hạ trước kia ước vọng được bê hạ cắt đất phong vương, nhưng ước vọng ấy không thành đem lòng oán trách. Vừa rồi sai con là Lý Do1àm quan Thái Thú ở Tam Xuyên mục đích để tư thông với Sở xin bệ hạ phải xét mới được.
Từ đó vua Nhị Thế có ý ghét Lý Tư, và Lý Tư cũng biết Triệu Cao muốn hại mình, liền làm biểu dâng lên kể tội Triệu Cao , xin vua bõ cung A Phòng lo chỉnh đốn việc nước.
Vua Nhị Thế xem tờ biểu, mắng Lý Tư :
- Trẫm biết Triệu Cao là người hiền, thờ trẫm rất trung hậu. Nếu không có Triệu Cao thì trẫm không còn ai sai khiến . Còn ngươi bảo trẫm bỏ cung A Phòng thật là điều phi quân. Cung A phòng của tiên đế lập ra, ngươi đã không ngăn được trộm giặc để bốn phương nổi loạn, thế mà còn bảo trẫm làm trái ý tiên đế để mang tội bất hiếu.
Nói xong, giao Lý Tư xuống Đình ủy nghị tội, ghép án tư thông với nước Sở chiếu ngũ hình, bắt phải tội chém ngang lưng và tru di tam tộc.
Vũ sĩ trói cha con Lý Tư, dẫn ra chợ Hàm Dương, Lý Tư nhìn con nói :
- Nay cha con mình dẫu muốn dắt chó ra đất Thương Thái săn thỏ để làm vui đâu còn được nữa.
Hai cha con nhìn nhau ứa lệ, rồi cùng bị xử trảm.

Người sau có thơ chê Lý Tư :
Họ Lý không thông vận thế thời
Ngày tàn còn nghĩ cuộc vui chơi
Công thành chẳng liệu lui mình trước
Phú quí vinh hoa , miệng bả đời !
Từ lúc hại được Lý Tư, quyền thế Triệu Cao càng lớn, quần thần không ai dám nhìn mặt.

Chương Hàm đóng quân ở Hàm Cốc lương thực hết sạch , tướng sĩ mỏi mòn , nhiều lần sai người về triều cáo cấp, nhưng Triệu Cao giấu nhẹm , không cho vua Nhị Thế biết.
Một hôm , vua Nhị Thế đi săn về, vào cung nằm tựa gối lim dim đôi mắt , bỗng vẳng nghe bên tai. hai cung nhân hầu hạ thì thầm :
- Công việc ngoài biên ải hiện nay ra sao ?
Nguy lắm ! Chương Hàm thua luôn chín trận, quân sĩ hao mất ba mươi vạn, bất nhật quân Sở kéo đến đây , chúng ta khó toàn mạng.
Vua Nhị Thế thất kinh, vùng dậy, nắm lấy cung nhân , hỏi :
- Các ngươi vừa nói chuyện gì ?
Cung nhân quỳ mọp xuống đất van xin :
- Tâu bệ hạ , chúng tôi ngở Bệ hạ yên giấc nên nói chuyện riêng , xin Bệ hạ tha tội.
Vua Nhị Thế gắt :
- Cứ nói đi . Có chuyện gì phải giấu ta ?
Cung nhân tâu :
- Hiện nay thiên hạ mười phần rối loạn, Chương Hàm thất trận quân sĩ chết rất nhiều. Nếu tình thế này kéo dài mãi nhà Tần phải diệt vong.
Vua hỏi :
- Do đâu các ngươi biết chuyện đó ?
Cung nhân tâu :
- Cả nước không ai không rõ , duy Bệ hạ bị Triệu Cao che mắt mãi yên vui, không biết mà thôi.
Vua Nhị Thế tức giận đòi Triệu Cao đến mắng :
- Ngươi làm Thừa Tướng, việc lớn nhỏ đều ở trong tay . Nay thiên hạ rối loạn, nước nhà nguy cấp, quân ta tổn thất hơn ba mươi vạn, thế mà không tâu cho trẫm biết, lại còn bịa lời nói dối , tội ngươi đáng chém !
Triệu Cao run cầm cập, bỏ mũ, dập đầu xuống tâu :
- Tâu Bệ hạ, thần là một Tể Tướng, chỉ quản cố được công việc bên trong , cung phụng bệ hạ họa hưỡng thái bình mà thôi . Còn như việc đánh dẹp ngoài biên ải là nhiệm vụ của quan Đại tướng . Nay việc đã xảy ra như vậy xin bệ hạ sai người đến vấn tôi Chương hàm , rời sai một viên đại tướng khác ra thay , tất phải cứu nguy được . Và mọi việc ngoài biên chẳng qua chỉ là lời đồn đại , nếu có gì sao không thấy Chương Hàm cáo cấp ? Bệ hạ chớ quá tin bọn cung hoạn mà thống trách vi thần như vậy .
Nhị Thế nghe Triệu Cao nói bùi tai, liền bỏ qua, không nghĩ đến chuyện giặc giã nữa .

Triêu Cao về tư dinh ,mồ hôi chưa ráu cho là Chương Hàm vì lâu nay mình giấu nhẹm mấy tờ cáo cấp nên sai người đút lót bọn cung nhân để gièm ph mình. Nghĩ như thế, Triêu Cao căm tức Chương Hàm vô cùng .
Chẳng bao lâu được tin Chương Hàm sai quan Trưởng Sử là Tư Mã Hân về triều cấp tấu .
Triệu Cơ ra lệnh Tư Mã Hân phải đợi ngoài triều môn .
Tư Mã Hân đợi đến ba ngày vẫn chưa được vào tâu , lòng nóng như dốt , liền lấy vàng đút lót cho nhà Triệu Cao , để dò xem tin tức.
Tên lính hầu của Triệu Cao nói riêng với Tư Mã Hân :
- Thừa Tướng đang căm tức Chương tướng quân muốn bới móc tội bại binh để khép án. Tướng quân về triều hôm nay chẳng khác chui đầu vào lưới .
Tư Mã Hân nghe nói vội vàng trở ra nhà trọ, gói ghém hành trang nội trong đêm ấy , lén trốn ra Hàm Cốc.
Sờ dĩ Triệu Cao để Tư Mã Hân chầu chực ba ngày là muốn lập mưu bắt cả gia quyến xử tội , không ngờ Tư Mã Hân đã trốn trước .
Triệu Cao tức giận vào tâu với Nhị Thế :
- Bọn Chương Hàm cầm binh ngoài cõi, thua luôn mấy trận , hao binh tổn tướng, thật nhục nhã, nay lại sai người lén về triều dò thám chắc là âm mưu phản loạn, xin bệ hạ sai người ra thế, và bắt Chương Hàm về triều trị tội , thì việc nước mới yên được.
Nhị Thế chuẩn tấu, Triệu Cao sai cháu là Triệu Thường đến Hàm Cốc đòi Chương Hàm về .
Trong lúc đó, Tư Mã Hân chạy suốt ngày đêm, tất tưởng đến Hàm Cốc, vào yết kiến chương Hàm, nói :
- Hiện nay Triệu Cao chuyên quyền, che mắt trong ngoài, tìm cách hảm hại tướng quân, kiếm lời dèm pha, không chịu phát quân cứu viện. Nếu tôi không nhanh chân thoát thân thì đã bị Triệu Cao hại mạng rồi.
Chương Hàm nghe nói rụng rời , ngước mặt lên trời than :
- Trong thì gian thần tác loạn, ngoài thì giặc giã tranh hùng, nhà Tần ắt chẳng còn bao lâu nữa .
Liền họp các tướng đàm luận.
Đồng Ế nói :
- Triệu Cao là đứa gian ác chỉ dùng một lời nói mà Lý Tư bị tru di tam tộc. Bọn chúng ta khó thoát khỏi tay hắn.
Đang lúc bàn bạc, thì Triệu Thường cầm chiếu đến.
Các tướng ra ngoài dinh nghênh tiếp, và mở chiếu ra đọc.
Chiếu rằng :

Ngày thường ăn lộc nước , lúc loạn phải tận trung , nay bọn các ngươi cầm binh dẹp loạn , húy tử tham sanh, để cho hao binh tổn tướng . làm nhục quốc thể, tội đáng chết . Lại còn sai người về triều, chưa thĩnh mệnh đã bỏ trốn đi , rõ là tinh thần phản nghịch . Nay sai Triệu Thường phụng sứ bắt các ngươi lập tức hồi triều, nếu cải lệnh khó dung .
Nay chiếu.
Chương Hàm nghe đọc chiếu xong, chư tướng đều đứng cả dậy, nắm lấy sứ giả nói lớn :
- Bọn chúng ta mặc giáp, cầm thương, xông pha tên đạn , coi chết như lông hồng, cay đắng khó nhọc biết chừng
nào . Đã mấy lần cáo cấp về triều bị Triệu Cao giấu nhẹm , không phát quân. Lỗi sờ sờ ra đó, thế mà còn buộc tội chúng ta sao ? Theo sứ về triều chịu chết thà chém sứ phản đối tên phản nghịch.
Dứt lời, các tướng rút gươm toan chém Triệu Thường

Hán sở tranh hùng

Hồi 7
Giận bạo chúa , Chương Hàm đầu Sở
Chuộng Trương Lương , Lịch Sinh lập mưu.

Chương Hàm thấy các tướg giận giữ muốn chém sứ , liền cản lại nói :
- Không nên vì đứa phản thần mà chém sứ e mang tội kháng mệnh triều đình . Chi bằng giữ Triệu Thường lại, phiên tấu về triều xem vua xử như thế nào đã.
Các tướng theo lời , bắt Triệu Thường giam lại.
Trong lúc Chương Hàm đang thảo sớ , bọn Trần Hy kéo đến nói :
- Tôi nghe tin Triệu Cao đã in sâu vào đầu óc vua Nhị Thế dẫu chúng ta có minh oan đến đâu cũng chẳng ai xét đến . Cái họa diệt tộc không tránh khỏi . Ấy vậy, cứ chém sứ đi cho hả lòng, rồi sẽ liệu sau.
Chương Hàm còn lưỡng lự. Cách hai ngày sau có thư Trần Dư từ nước Triệu gởi đến.
Trong thư nói :
Xưa Ngô Khởi làm tướng nhà Tần, đánh thành , cướp nước , biết bao khó nhọc, thế mà cuối cùng không khỏi tội chết . Còn như Mông Điềm đuổi rợ Hung , mở đất Trung Du dài hơn nghìn dậm . Công lớn dường ấy mà cũng không tránh khỏi thác oan !

Nay tướng quân ba đời làm tướng , công lao không nhỏ . Thế mà mới thua mấy trận , thiệt mất vài muôn vạn quân , trên dưới đã nhao nhao dèm siểm . Rõ là nhà Tần có tánh đố kỵ tơi trung .
Trời đã muốn làm mất nhà Tần, ai còn có thể cứu vãn được . Người ta tận trung vua thảo tôi hiền còn đem thân hy sinh cho kẻ tàn bạo , vong ân mà uổng mạng.
Tướng quân , trong không thể trực gián, ngoài làm một bại tướng, cô lập, sống sao nổi ? Vả lại,thiên hạ đang lầm than , anh hùng đua nhau phất cờ khởi nghĩa , đưa xã hội tiến tới cuộc sống huy hoàng, tướng quân làm cái việc giữ lấy bánh xe lịch sử không cho quay, như thế tưởng không phải là thượng sách. Theo tôi, tướng quân nên liên kết với chư hầu, trừ bạo ngược, trước bảo vệ thân mình, sau để người đời khỏi chê trách .
Kính Thư

Chương Hàm xem xong, bàn với chư tướng :
- Trần Dư nói cũng có lý , song chẳng biết nên đi phương nào cho phải ?
Trần Hy nói :
- Các nước mới lập , sức còn yếu chưa có thể nương thân được. Duy có Sở, Hạng Vũ oai danh lừng lẫy, thế lực
kiêu hùng , các chư hầu đều phải tùng phục. Tôi chắc sau này nhà Tần sẽ mất về tay nước Sở. Nếu chúng ta theo về
Sở ngôi công khanh chẳng mất.
Chương Hàm nói :
- Trước kia ta giết Hạng Lương, Hạng Vũ đem lòng thù oán, khi nào lại dùng ta.
Trần Hy nói :
- Tôi xin vì tướng quân sang Sở làm thuyết khách , dò ý Hạng Vũ rồi sẽ liệu.
Chương Hàm nói :
- Được , xin ngài cứ thử xem, tôi chờ đợi kết quả.
Trần Hy cỡi ngựa sang Sở, sai người vào bẩm :
- Có sứ Tần xin vào yết kiến.
Hạng Vũ cho vào , hỏi sứ giả : .
- Các tướng Tần khốn đốn đã lâu, không chịu nổi , hoàn cảnh ấy sai ngươi đến đây thuyết khách chăng ?
Trân Hy nói :
- Kẽ trượng phu vì nghĩa dẫu tan xương nát thịt cũng chẳng phàn nàn huống chi điều khổ nhọc. Tôi đến đây không phải để thuyết

khách mà để trình bày với tướng quân một điều bất nghĩa .
Hạng Vũ hỏi :
- Điều bất nghĩa là điều gì ?
Trần Hy nói :
- Chương tướng quân tôi khó nhọc suốt ba mươi năm trời, phò nhà Tần bảo vệ lấy giang sơn, nằm gai nếm mật nơi rừng giáo mưa tên. Lẽ ra, đó là một công trạng đối với nước Tần, thế mà Triệu Cao đem lòng gian ác, dèm siểm vua Tần , mưu kết tội Chương tướng quân tôi. Thật là điều bất nghĩa.
Hạng Vũ hỏi :
- Ngươi đem chuyện ấy nói với ta để làm gì ?
Trần Hy nói :
- Trước là để tướng quân thấu rõ được lòng dạ kẻ bất nghĩa sau là để tướng quân thấy nỗi lòng oán vọng của Chương Hàm đối với Triệu Cao.
Hạng Vũ cười lớn, nói :
- Như thế ta lại càng dễ diệt nước Tần chứ sao !
Trần Hy nói :
- Đúng vậy . Nhưng nếu tướng quân biết lợi dụng lánh của Chương Hàm thì mới dễ, bằng để cho Chương Hàm cầm quân bảo vệ nhà Tần , tôi e khó diệt nhà Tần được.
HạngVũ hỏi :
- Nhà ngươi muốn ta lợi dụng lòng oán thù của Chương Hàm như thế nào ?
Trần Hy nói :
- Chương Hàm tuy bị cô lập, nhưng trong tay còn hơn mươi vạn quân , và nhiều kiện tướng, nếu cho Chương Hàm đầu Sở , chung sức diệt Tần để báo thù , đó lợi dụng được Chương Hàm đó.
Hạng Vũ vỗ án hét :
- Chương Hàm giết chết chú ta , thù ấy chưa trả, ta quyết bắt Chương Hàm sẻ thịt ăn gan , lẽ nào lại cho nó quy hàng !
Trần Hy không đáp , mỉm miệng cười.
Hạng Vũ hét lớn nói :
- Ngươi cười gì ? Muốn đem xác đến đây thử lưỡi kiếm của ta sao ?
Trần Hy nói :
- Tôi cười tướng quân chỉ chăm chăm lo việc nhỏ mà bỏ mất việc lớn . Đã là tướng ra trận , ai vì chúa nấy , sao tướng quân lại nghĩ đến tình riêng mà cố chấp như vậy . Kẽ trượng phu vì nước quên nhà, vì lợi chung bỏ thù thù riêng mới gọi là người đại lượng.
Phạm Tăng ghé vào tai Hạng Vũ, bàn :

- Hiện nay uy thế của tướng quân rất mạnh, thế mà chưa vào được cửa quan là vì có Chương Hàm ngăn giử . Chương Hàm đầu Sở tức là trời muốn giúp tướng quân diệt Tần , tướng quân nên bỏ thù riêng lập ơn mới, Chương Hàm mang ơn tướng quân tất phải tận tâm, tận sức Đó là thủ đoạn của kẽ anh hùng hào kiệt vậy.
Hạng Vũ nghe nói tĩnh ngộ, khen :
- Nếu không có quân sư tôi đã làm môt việc đáng tiếc .
Liền nói với Trần Hy :
- Tôi vì nặng tình gia đình mà quên nghĩa lớn. Thù thúc phụ chỉ là thù riêng, còn việc nước là việc chung của thiên hạ . không lẽ vì thù riêng mà bỏ việc công. Vậy nếu Chương Hàm thực lòng đầu Sở , ta sẽ bỏ hết thù xưa , cùng nhau cộng sự, mai sau phú quí cùng hưởng.
Trần Hy từ giã Hạng Vũ trở về thuật lại với Chương Hàm .
Chương Hàm nói :
- Cứ như lời túc hạ thì đầu Sở là phải. Nhưng ta e Phạm Tăng nhiều quỉ kế, gạt ta đến đó ám hại chăng. Vậy túc hạ chịu khó đi một lần nữa xem hư thực thế nào.
Trần Hy vâng lời , Cởi ngựa sang dinh Sở, yết kiến Hạng Vũ và nói :
- Chương tướng quân tôi bản ý muốn đầu hàng, nhưng lại e tướng quân có nhớ thù cũ, nén chưa dám xếp giáp.
Hạng Vũ cười nói :
- Nhất ngôn ký xuất , tứ mã nan truy. Trượng phu đã nói một lời ngàn vàng khôn chuộc !
Nói xong cầm mũi tên bẻ làm đôi , giao cho Trần Hy một nữa đem về đưa cho Chương Hàm.
Chương Hàm tức tưởi khen, và nói :
- Hạng Vũ thật là kẻ anh hùng nghĩa khí, đáng cho ta theo phò.
Tức thì thăng trướng , hội chư tướng chém đầu Triệu Thường, rồi hợp hai mươi vạn quân kéo thẳng đến Chương Nam, cách trại Sở ba mươi dặm.
Hạng Vũ truyền quân trong trại đội ngủ chĩnh tề , gươm tuốt khỏi võ đứng hai hàng để thu nhận hàng tướng .
Chương Hàm đi đến trước trại Sở, xuống ngựa, thẳng vào viên môn, sụp lạy trước trướng, nói :
- Chương Hàm tôi bị Triệu Cao dèm báng, vua Nhị Thế không tiếp quân lương, sức cùng lực tận, may nhờ tướng
quân rộng lượng mở đường cho chúng tôi nương tựa , ơn ấy dẫu chết chẳng dám quên . Xin đem thân trâu ngựa đền đáp .
Hạng Vũ bước xuống cầm tay Chương Hàm an ủi :
- Nay tướng quân đã đến đây cùng tôi lo chung việc thiên hạ , vậy xin

hết lòng hết dạ , mai sau diệt được nước Tần công lao chẳng nhỏ. . .
.
Chương Hàm lạy tạ , rồi đem binh tướng mình nhập vào binh Sở .
Tin ấy đồn đến hàm Dương , Triệu Cao vào tâu với vua Nhị Thế :
- Chương Hàm thực có ý làm phản, nay đã đem cả binh bộ đầu Sở rồi !
Vua Nhị Thế giận dữ hạ lệnh bắt cả tôn thuộc của Chương Hàm và các tướng chém hết.
Chương Hàm hay được tin khóc sướt mướt, oán vọng Triệu Cao thấu trời, liền vào bàn với Hạng Vũ :
- Nhân lúc nhà Tần không có tướng giữ cửa quan, tướng quân nên dẫn quân qua sông Chương, đến thẳng đất Tân An và Miên Chỉ, chỉ một trận là diệt được nhà Tần .
Hạng Vũ mời Phạm Tăng vào bàn bạc.
Phạm Tăng nói :
- Binh ta ở ngoài đã lâu ngày, lương thực không được sung đủ. Còn Hoài Vương hiện ở Bành Thành thiếu người bảo giá. Vả lại Tần đất rộng, dân đông, nếu rủi ro, bề nào đầu đuôi gián đoạn. Chi bằng trở về Bành Thành cũng cố triều chính, cho quân sĩ dưỡng sức rồi lập thành hai đạo quân, chia nhau tiến vào đất Tần một lượt, như vậy mới vẹn toàn.
Hạng Vũ đồng ý , truyền lệnh rút quân về Bành Thành , vào yết kiến Hoài Vương, lại dẫn các hàng tướng nước Tần vào bệ kiến.
Hoài vương mừng rỡ, truyền mở tiệc khao thưởng ba quân , phong Hạng Vũ làm Lỗ Công phong Lưu Bang làm Bái Công cho về hươu dưỡng quân sĩ đợi ngày xuất chinh .
Bái Công từ đó tuyển tướng luyện quân, chiêu mộ kẽ hào sĩ bốn phương. Chỉ mới hai tháng mà các mưu thần , mãnh tướng rất đông như, Tiêu Hà, Phàn Khoái , Tào Tham , Chu Bột , Vương Lãng , Hạ Hầu Anh , Sài Vũ , Ngạn Hấp, Lưu Quán, Đinh Phục ,Chu Xương, Phó Khoan, Tiết Âu, Trần Bái, Chương Thương, Nhâm Ngao. Tướng hơn 50 viên , quân hơn 50 vạn .
Còn Lỗ Công thì dưới trướng có : Phạm Tăng, Anh Bố,Quý Bố , Chung Ly Muội , Hàn Sở, Vũ Anh, Đinh Báo, Chương Nhĩ, Trần Dư, Cung Ngao, Tang Đồ, Long Thư, v.v. . . Tướng hơn một trăm viên, quân hơn năm mươi vạn . Bái Công chú trọng vê nhân nghĩa, không thích sát phạt, dùng đức thu phục nhân tâm.
Còn Lỗ Công uy thế càng mạnh thì tính khí càng nóng nảy , các tướng sợ uy hơn là đức, cả đến vua Hoài Vương cũng có ý sợ sệt.
Hoài Vương thường nói với quần thần:

- Bái Công là người nhân hậu, sau nay có thể đem lại hạnh phúc thái bình cho trăm họ được .
Một hôm , có người từ Hàm Dương lại, kể sự tàn bạo của vua Nhị Thế và sự chuyên quyền của Triệu Cao mỗi ngày một quá quắt, trăm họ sống không yên.
Lỗ Công hay tin, vào tâu vua Hoài Vương :
- Thần luyện tập binh mã đã lâu, nay chính là lúc cần xuất quân để trừ kẻ vô đạo cứu lấy muôn dân, xin Bệ hạ chỉ phán .
Vua phán :
- Trẫm đang muốn sai hai người chia đường đánh Tần. Khanh tâu như vậy rất hợp ý .
Liền truyền Bái Công và Lỗ Công đến gần, phán :
- Trăm họ rên siết dưới ách bạo chúa nhà Tần đã lâu, cứu dân sớm được ngày nào hay ngày ấy. Nay đánh cần phải chia làm hai nẻo, vì Tần đất rộng dân đông, đánh một mặt khó lấy hết được. Tuy nhiên, trẫm chưa biết sai ai đường nào, vậy hai khanh tạm lui ra, để trẫm bàn với quần thần đã.
Quần thần đều nói :
- Đánh Tần có hai con đường : một đường phía Đông, một đường phía Tây. Hai con đường ấy xa bằng nhau. Tuy nhiên, muốn cho được công bình xin Bệ hạ viết một lá thăm, ai bắt trúng đường nào đi đường ấy.
Hoài Vương chuẩn tấu liền viết tên hai con đường : Đông, Tây bỏ vào hũ .
Lỗ Công bắt trúng Đông lộ, còn Bái Công trúng Tây lộ .
Hai bên bái tạ vua trở về chỉnh đốn binh mã xuất chinh .
Ba quân hăm hở, cờ xí rợp trời, binh nào tướng ấy rất uy nghi .
Ngày khởi hành vua Hoài Vương cầm tay Lỗ Công , Bái Công nói :
- Các khanh lập ta lên làm vua là để hợp với nguyện vọng nhân dân, song ta xét mình tài hèn, đức bạc , không đũ đem hanh phúc cho thiên hạ. Hai khanh vào đất Tần lần này , người nào vào trước được Hàm Dương ta sẽ phong cho làm vua Tần, người nào vào sau phải chịu làm tôi . Hai khanh nên ghi nhớ lời ước của trẫm. Sau này thiên hạ được thái bình các khanh để cho trẫm một nơi nhàn cư , như thế trẫm mãn nguyện.
Lỗ công và Bái Công đồng thanh tâu :
- Chúng tôi xin hết lòng vì nước, mở rộng cơ đồ , đem thiên đô về Tràng An, gây lại được cơ nghiệp hùng vĩ của nhà Châu trước kia mới toại nguyện.
Nói xong, hai người lạy tạ, kéo binh mã thẳng đến Định Đào, hợp hai

làm một, đặt tiệc ăn mừng, kết làm anh em.
Bái Công làm anh , Lỗ Công làm em, tình ý rất thân mật
Đoạn hai người chia tay, ai đi đường nấy .
Bái Công theo Tây lộ đem quân đến ấp Bắc Xương, lúc ấy vào tiết mùa xuân, trời không nắng lắm, thỉnh thoảng có mưa phùn, ban đêm gió ngàn thổi lạnh.
Thành Bắc Xương cửa đóng kín cờ xí cắm la liệt trong thành lơ thơ với bóng quân canh.
Phàn Khoái xin đánh thành, Bái Công nói :
- Chổ này là ấp nhỏ, thành quách sơ sài. Vả lại dân chúng đã khổ cực nhiều dưới ách bạo chúa , nay ta còn sát
phạt sao đành .
Lời nói đầy nhân đạo ấy đồn vang khắp nơi . Các bậc bô lão trong thành hay được bàn tán :
- Những kẽ sống dưới ách tàn bạo, mong một lời nhân nghĩa chẳng khác nào kẻ đang khát trông nước uống. Bái Công người nhân đức như thế chúng ta lẽ nào không tùng phục .
Bèn rũ nhau đến nói với quan Ấp Lệnh :
- Dân chúng tôi khổ với chế độ nhà Tần như chìm trong nước lửa . Nay gặp đại quân của Bái Công đến đây như trời hạn gặp mưa, xm quan lớn mở thành đầu hàng đê dân chúng nếm mùi ân đức.
Quan Ấp Lệnh theo lời, mở cửa thành nghênh tiếp.
Bái Công kéo quân vào thành, hạ lệnh cấm quân sĩ không dược lấy của dân một vật gì .
Trăm họ đem lòng ái mộ. Tiếng thơm đồn đi khắp nơi . Quân Bái Công đi đến đâu dân chúng đều mở cửa tiếp .
Một hôm , đến đất Cao Dương quan Ấp Lệnh là Vương Đức ra khỏi thành ba mươi dặm đón rước, Bái Công thấy Vương Đức nói năng hoạt bát, khí tượng hơn người , liền dắt tay vào thành, mời ngồi , và nói :
- Hiền hầu đã vui lòng qui thuận, vậy xin cùng với Bang này đi đánh Tần trừ bạo chúa .
Vương Đức chắp tay thưa :
- Tôi tài hèn, dốt nát , không giúp tướng quân được bao nhiêu , vả lại, mấy năm chánh sách nhà Tần tàn bạo , tôi cai trị nơi đây dùng nhân nghĩa rải cho dân vì vậy dân chúng mến tôi lắm , không nỡ rời .
Nơi huyện này có một hiền sĩ họ Lịch tên Tự Cơ, nhà nghèo , tính phóng đãng , tuy bề ngoài có vẽ ngông cuồng, nhưng bên trong chứa đầy mưu lược . Nhân lúc thiên hạ loạn lạc, nhà Tần đốt sách , chôn học trò , liền mới mượn chén giả say . Ông ta thường nói với tôi : Tôi

say suốt ngày, nhưng nếu gặp minh quân tôi tĩnh lại ngay . Xin tướng quân cho cho mời người ấy làm chức Biệt Giá để sớm tối bàn bạc thì ích lợi hơn tôi nhiều .
Bái Công mừng rỡ , nhờ Vương Đức đi mời Lịch Sinh .
Đến nơi , Lịch Sinh còn đang say, nằm chưa dậy.
Gia đồng đánh thức , Lịch Sinh khoác áo ra chào và nói :
- Hôm nay quý chức hạ cố đến tệ xá hẳn có điều chi dạy bảo ?
Vương Đức nói :
- Thường ngày tiên sinh ước được gặp minh chủ, nay tôi xem Bái Công, người khoan nhân đại độ, đáng bậc đế vương, tôi đã tiến dẫn tiên sinh làm chức Biệt giá, xin tiên sinh bằng lòng cho.
Lịch Sinh nói :
- Tôi đã có nghe đức độ của Bái Công, song chưa giáp mặt chẳng biết lời đồn đãi ấy hư thiệt thế nào. Nếu quả gặp được minh chủ từ nay tôi hết say .
Dứt lời, cười ha hả, sửa soạn khăn áo theo Vương Đức vào thành, yết kiến Bái Công .
Bái Công đang ngồi cho hai tỳ nữ rửa chân, Lịch Sinh chỉ xá một cái chứ không lạy. Rồi qua một lúc cất tiếng hỏi :
- Túc hạ muốn giúp nhà Tần đánh chư hầu hay giúp chư hầu đánh nhà Tần ?
Bái Công thấy Lịch Sinh già nua, ăn nói sổ sàng như thế, cau mày, mắng :
- Chà ! Anh hủ nho này hỏi mới ngu chứ ! Thiên hạ khổ vì nhà Tần đã lâu, nay ta phụng mệnh vua Hoài Vương trừ bạo chúa , cứu muôn dân, sao lại dám nói giúp nhà Tần ?
Lịch Sinh nói :
- Túc hạ muốn đánh Tần trừ bạo chúa , cất nghĩa binh thu phục lòng người , thế mà lại đối xử với hiền sĩ bằng cử chỉ ngạo như thế đó thì ai còn giúp mình lo việc lớn .
Bái Công nghe nói, thôi rửa chân, vội vàng đội mũ, mặc áo, mời Lịch Sinh lên ngồi, và xin lỗi :
- Vừa rồi tôi vô ý, không biết tiên sinh, lỡ thất lễ xin tiên sinh vui lòng hỉ xả.
Qua một lúc, Bái Công hỏi :
- Tiên sinh đã hạ cố đến đây, có điều gì cao kiến xin chỉ giáo ?
Lịch Sinh đem chuyện lục quốc tung hoành, và chánh sách tàn bạo của vua Tần ra nói, miệng như nước chảy thao thao bất tuyệt. Bái Công lấy làm đắc ý , hỏi đến mưu đánh Tần.
Lịch Sinh nói :

- Túc hạ đem đoàn quân ô hợp vào đất Tần chẳng khác nào lùa bầy dê vào hang cọp. Tôi thấy sự thất bại trước mắt .
Bái Công nói :
- Tôi lấy nghĩa binh đánh với quân bất nghĩa cớ sao thất bại ?
Lịch Sinh nói :
- Đành vậy ! Nhưng binh Tần đông, lương thực đầy đủ , việc nghĩa có sức mạnh lâu dài , bạo lực có sức mạnh cấp thời . Túc hạ không củng cố căn bản thì khó thắng được .
Bái Công hỏi :
- Ý tiên sinh muốn phải làm thế nào ?
Lịch Sinh đáp :
- Trần Lưu là cho xung yếu nhất trong thiên hạ , bốn mặt tám bề hình thể hiểm trở , trong thành lương thảo rất nhiều , quan Thái Thú là Trần Đồng vốn có quen với tôi . Tôi có thể dụ được. Nếu lấy Trần Lưu làm chổ căn bản trú quân , rồi thừa cơ chiếm Quan Trung, đó là thượng sách .
Bái Công mừng rỡ, nhờ Lịch Sinh đến Trân Lưu phủ dụ .
Quan lệnh Trần Lưu nghe Lịch Sinh đến, ra đón vào hậu đường đặt tiệc khoản đải .
Lịch Sinh nói :
- Làm tôi chọn chúa mà thờ . Lâu nay vì nhà Tần vô đạo . Tôi mượn chén giả say , gát bỏ việc đời . Vừa rồi, gặp được Bái Công là đấng hiền lương , đáng mặt minh chủ, tôi đã đem thân quy phục. Hiền hầu giữ cái thành nhỏ này, dưới chánh lệnh tàn bạo , muôn dân thán oán, chi bằng theo giúp Bái Công phất cờ khởi nghĩa cứu lấy muôn người khỏi cảnh lầm than.
Trần Đồng ngồi cúi mặt suy nghĩ một lúc rồi nói :
- Tiên sinh nói cũng phải , song tôi ăn lộc nước, nỡ nào phản lại nhà Tần.
Lịch Sinh vừa cười vừa nói :
- Vua Tần tàn bạo , làm khổ trăm họ, giết đi là chánh đạo , sao lại bảo là phản ?
Trần Đồng đứng dậy nói :
- Tôi xin lĩnh ý tiên sinh .
Hai người tâm sự một lúc rồi mở cửa thành đón Bái Công vào.
Bái Công đóng quân nơi Trần Lư ngót một tháng , chiêu tập binh mã các cứ được thêm hơn năm vạn .
Lương thực sung túc , quân lực dồi dào .
Bái Công nói với Lịch Sinh :
- Từ khi gặp tiên sinh, tôi chẳng khác nào như cá gặp nước, ơn tiên

sinh rất lớn.
Nói rồi phong cho Lịch Sinh làm Quảng Dã quân, ở luôn bên cạnh bàn mưu giúp kế.
Lịch Sinh nói :
- Tôi tuy được túc hạ trọng đãi. song tài năng chưa đáng với lòng ưu ái của túc hạ. Gần đây có một người gồm đủ kinh luân, thừa tài thao lược, mưu trí dẫu Y Doãn đời vua Thang, Lã Vọng đời nhà Châu cũng chưa hơn nổi. Nếu được người ấy giúp sức lo gì không thu đoạt thiên hạ , diệt nhà Tần ?
Bái Công hỏi vội :
- Người ấy là ai ? Hiện ở đâu ?
Lịch Sinh nói :
- Người ấy hiện ở nước Hàn , họ Trương tên Lương, chữ là Tử Phòng, quyến thuộc năm đời làm tướng nước Hàn . Nay muốn vì nước Hàn báo thù , nhưng nước Hàn mới lập thế quân còn yếu ớt chưa khởi sự được.
Bái Công nói :
- Người ấy đã làm tướng nước Hàn, lẽ nào còn chịu đến giúp ta.
Lịch Sinh nói :
- Tôi có một kế, dụ Trương Lương đến đây, rồi dùng lời khích lệ tất Trương Lương phải theo ta.
Bái Công nói :
- Xin tiên sinh vì tôi bày kế.
Lịch Sinh nói :
- Túc hạ viết môt phong thư sai người đem đến nước Hàn, mượn 50000 hộc lương. Nước Hàn không có lương tất cho Trương Lương sang giúp.
Bái Công theo lời , viết phong thư gửi cho vua Hàn .
Vua Hàn mở thư ra xem , trong thư nói :
Đại tướng quân nước Sở là Lưu Bang kkính dâng Hàn vương điện hạ nhã giám .
Trộm nghĩ : Thủy Hoàng vô đạo , Nhị Thế bất lương , trăm họ khổ đau , oán hờn chồng chất . Tôi nay phụng mệnh Sở Hoài Vương trả thù cho sáu nước bị diệt vong , cứu thiên hạ qua cơn tai biến , ngặt vì quân đi trăm dặm , lương thực không đủ dùng , vậy sai sứ thần là Lịch Tự Cơ sang vay quý quốc năm mươi vạn hộc lương , chờ lúc diệt xong nước Tần sẽ hoàn lại . Xin cho đó là việc nghĩa , mà cũng là nhiệm vụ chung chớ chối từ . Nay kính thư
Hàn Vương xem thư xong. họp quần thần nghị luận .
Quần thần nói :

- Nước Hàn ta mới lập , binh lương nghèo nàn , tự mình cứu mình còn chưa xong , lấy đâu để giúp người ?
Hàn vương nói :
- Bái Công phụng mệnh đánh Tần , thực là việc chung của thiên hạ . Ta cũng có một phần trách nhiệm đối với chư hầu , lẽ nào từ chối . Nếu muốn góp phần giúp đở thì lấy đâu ra năm vạn hộc lương. Khó thay !
Trương Lương bước ra tâu :
- Xin Đại vương tiếp sứ, tôi sẽ theo sứ thần đến yết Bái Công và có cách giải được điều khó khăn đó.

Hán sở tranh hùng

Hồi 8
Cung Vọng Di, Nhị Thế bị hại
Đất Bái Thượng, Lưu Bang lui quân

Thấy Trương Lương tình nguyện đến yết kiến Bái Công.
Hàn Vương nói :
- Nhà ngươi nên khéo léo, đừng để mất lòng Bái Công.
Lich Sinh nghĩ thầm :
- Trương Lương đã trúng kế ta rồi !
Liền từ giã Hàn Vương, dắt Trương Lương đến yết kiến Bái Công.
Dọc đường, Trương Lương mỉm cười, tự nghĩ :
- Ý Lịch Sinh đến đây cốt mượn ta chớ đâu phải rnượn lương. Ta đi đây cốt để xem thử Bái Công đãi người như thế nào ?
Bái Công vốn đã bàn mưu với Lịch Sinh nên sắp xếp sẳn sàng đợi Trương Lương.
Khi đươc tin , Bái Công sai Phàn Khoái ra rước .
Thoạt nhìn thấy Phàn Khoái, Trương Lương nghĩ thầm :
- Người này quả là một bậc khai quốc công thần .
Khi vào đến cửa, Bái Công lại dẫn Tiêu Hà , Tào Tham ra tiếp đón.
Trương Lương thấy Bái Công mũi lớn, mặt rồng, thật đáng là một vị an bang chân mệnh, còn bọn Tiêu Hà mày ngài , hàm én , trông đúng là những bậc anh hùng cái thế , lòng mừng thầm :
- Có minh quân tất có tôi hiền. Ta đi chuyến này đúng là gặp dịp . Xưa kia thầy ta Hoàng Thạch Công bảo sau này phò thánh quân lưu danh vạn cổ , thế thì đây là nơi dung thân rồi .
Nghĩ vậy, liền đến vái lạy Bái Công và nói :

- Nay Minh công đem quân đánh Tần, đi đến đâu trăm họ cung đốn đầy đủ, lương thực ê chề, cớ sao lại nghe lời anh cuồng sĩ đến nước tôi mượn lương ? Hay là Minh công muốn mượn Lương tôi đến giúp việc chăng ?
Bái Công nghe Trương Lương nói thất kinh , không biết trả lời thế nào.
Tiêu Hà vội đỡ lời. :
- Chúa tôi lấy cớ mượn quân lương, nhưng kỳ thực muốn mượn Trương Lương đó. Còn tiên sinh lại đây yết kiến Chúa tôi , kỳ thực là để thuyết khách . Tuy nhiên tiên sinh lại không dở giọng thuyết khách, có lẽ tiên sinh thấy Chúa tôi có thể giúp tiên sinh thỏa được chí bình sinh chăng ?
Trương Lương nghe Tiêu Hà nói chắp tay xá một cái và nói :
- Tâm cang tôi túc hạ đã thấu rõ , tôi không dám chối , xin đem thân giúp Minh Công, song phải trở về tâu lại với Hàn Vương tôi đã, rồi mới dám tùy hành.
Bái Công mừng rỡ, mở tiệc tiếp đải Trương Lương rất ân cần .
Hôm sau. Bái Công cùng đi với Trương Lương qua Hàn thành .
Hàn Vương được tin dẫn bá quan ra nghênh tiếp .
Hàn Vương nói :
- Tiểu quốc tôi mới lập, thực còn nghèo lắm, không lấy gì giúp đỡ túc hạ được. Vừa rồi tôi có sai Trương Lương đến cáo lỗi, chẳng hay túc hạ có niệm tình chăng ?
Bái Công nói :
- Điện Hạ không có lương, tôi đâu dám nài ép. Nay tôi đem quân đánh Tần, nghe Tử Phòng là người thao lược, vậy xin mượn Tử Phòng ít lâu, sớm tối bàn việc quân cơ, chờ lúc diệt Tần xong sẽ giao trả lại.
Hàn Vương nói :
- Trương Lương với tôi không thể xa rời được một chốc , nay tướng quân. vì việc chung của thiên hạ mà mượn , tôi cũng vui lòng . Song , sau khi thành công phải trã lại, chớ sai ước.
Bái Công vâng lời , bái tạ Hàn Vương rồi cùng Trương Lương trở về dinh.
Từ đó, Bái Công với Trương Lương ăn cùng mâm , ngồi cùng chiếu , đêm ngày bàn bạc việc thiên hạ.
Trương Lương đem cái sách lục thao tam lược nói không hề thiếu sót chỗ nào.
Trương Lương khâm phục, nhủ thầm :
- Từ khi Hoàng Thạch công cho ta quyển sách này , ta giảng cho ai

nghe cũng lờ mờ không hiểu nổi, thế mà Bái Công chỉ nghe qua đã tinh tường , không sót một nghĩa , thật là kẻ thông minh đáng vì chân chúa.
Sau một thời gian chỉnh đốn quân binh, Bái Công nhổ trại kéo vào cửa quan đất Tần.
Vừa đến đất Vũ Quan, bỗng có một đạo quân từ trong núi xông ra đón lại, cầm đầu là một viên đại tướng hình dung tuấn tú, diện mạo đường đường, hét lớn :
- Hởi Bái Công, hãy ra đây hội kiến cùng ta.
Hai tướng tiên phuông của Bái Công là Phó Khoang và Phó Bất nổi giận giục ngựa tới đánh.
Đánh được vài mươi hiệp, tướng ấy bắt sống Phó Khoang , còn Phó Bất thua chạy.
Phàn Khoái đi trung đạo, thấy tiền quân dồn lại, nghe hai tướng tiên phuong bị bạ, liền xông đến đánh.
Tướng ấy nói :
- Ta muốn mời Bái Công ra đây nói chuyện, sao các ngươi lại hung hăng thế ?
Phàn Khoái vung tít cây phương thiên họa kích, hét :
- Nếu đỡ nổi cây kích của ta thì ta mới mời chúa công ra cho ngươi nói chuyện, bằng không đừng có phách lối .
Nói xong vung kích đâm tới. Hai bên rước đánh . Đánh nhau hơn sáu mươi hiệp vẫn chưa phân thắng bại.
Trương Lương nói với Bái Công :
- Tôi xem tướng ấy không phải là kẻ tầm thường, nay muốn gặp Chúa công hẳn có điều gì muốn nói, xin Chúa công chớ bỏ qua.
Bái Công liền giục ngựa đến trước hỏi :
- Tướng quân muốn thấy Lưu Bang này có điều chi chỉ giáo chăng ?
Tướng ấy thấy Bái Công ăn nói nhã nhặn khí tượng ung dung , liền xuống ngựa thủ lễ và hỏi :
- Tôi đợi Minh công ở đây đã lâu, nay đặng gặp mặt thật vạn hạnh. Vừa rồi tôi đánh nhau với các tướng cốt là để thí võ chứ không dám có ý đối địch .
Bái Công hỏi :
- Dám hỏi tướng quân danh hiệu là chi ? Quê quán ở đâu ?
Tướng ấy đáp :
- Tôi họ Quán tên Anh, quê ở Lạc Xuyên. Trước đây tôi đi buôn bán ở Tây Xuyên, một hôm gặp bọn giặc cỏ hơn một trăm đứa đón đường cướp giựt , tôi độc lực ra đánh , bọn chúng đầu hàng . Nhân cơ hội , tôi ở lại sào huyệt , chiêu thêm binh mã , định trừ bạo chúa

cứu muôn dân . Đoàn quân tôi hiện được hơn ba ngàn, nay nghe Minh công vì nghĩa , cất binh đánh Tần nên đón nơi đây để đầu hàng . Nếu ngài không chê bất tài , tôi xin làm tiên phuông đi đánh giặc .
Bái Công mừng rỡ, thu nhận Quán Anh , để cùng đi đánh Vũ Quan.
Tướng giử Vũ Quan là Chu Mạnh , thấy thế binh của Bái Công quá mạnh, không dám ra đánh, sai sứ về Hàm Dương cứu cấp .
Triệu Cao hay tin thất kinh , không dám tâu cho vua Nhị Thế biết . Muốn sai tướng ra quân, nhưng không có tướng nào đảm nhiệm được . Một ngày hai ba tin cáo cấp . Triệu Cao sợ vua Nhị Thế bắt tội , giả bệnh không vào triều .
Vua Nhị Thế không hề hay biết gì cả, suốt ngày đêm vui chơi với phi tần trong cung A Phòng.
Một hôm, nằm chiêm bao thấy mình đi săn, bị một con bạch hổ trong bụi cây nhảy ra vồ. Vua Nhị Thế thất kinh đòi quan Chiêm bốc đến hỏi.
Quan Chiêm bốc tâu :
- Điềm chiêm bao rất dữ, xin bệ hạ xa lánh cung A phòng mới mong tránh được tai nạn.
Vua Nhị Thế theo lời, dời giá sang Vọng Di. Từ đó suốt ngày lo sợ, ăn ngủ không yên.
Một hôm, hỏi bọn tả hữu :
-Trong nước lâu nay được yên ổn chăng ?
Bọn tả hữu lau nước mắt tâu :
- Quân Sở đánh đến Vũ Quan rồi, các nước chư hầu đều họp quân trợ giúp. Nhà Tần ta chẳng bao lâu phải mất.
Vua Nhị Thế thất kinh, đòi Triệu Cao đến hỏi :
Nhưng Triệu Cao giả bệnh từ chối, và nghĩ thầm :
- Nếu ta chẳng lo bảo tồn tánh mệnh, sau này hối chẳng kịp .
Liền mật đòi người rể là Diêm Nhạc và em ruột là Triệu Thành đến bàn :
- Nay quân giặc đã đánh đến cửa quan , trong triều không còn tướng nào đủ sức chống cự. Vua Nhị Thế lại đổ tội cho ta , chẳng lẽ khoanh tay ngồi chịu chết. Các ngươi phao tin đồn trong cung có giặc, rồi đem quân đến cung Vọng Di , bắt vua Nhị Thế giết quách đi, tôn công tử Tử Anh là người hiền đức có thể dùng trấn an thiên hạ được.
Diêm Nhạc và Triệu Thành tuân lệnh dẫn một ngàn binh mã đến vây cung Vọng Di, bắt bọn quân canh trói lại, và nói :
- Giặc vào thành, sao chúng bay không biết ?
Quân canh run rẩy nói :
- Bốn mặt thành đêu có binh tướng canh gác ngày đêm, làm gì có

giặc.
Diêm Nhạc chém đầu bọn canh cửa, rồi truyền quân đánh vào.
Bọn hoạn quan hầu cận thất kinh chạy tán loạn.
Triệu Thành, Diêm Nhạc thẳng đến chỗ vua Nhị Thế, vung gươm hét lớn :
- Nhà vua ác nghiệt ! thiên hạ than oán, chư hầu đều phản, giặc giã khắp nơi , nay lại cứ an hưỡng cảnh vàng son sao ?
Vua Nhị Thế hỏi :
- Ai bày các ngươi làm chuyện phản phúc vậy ?
Triệu Thành nói :
- Nhà vua thiếu đức cần phải chọn vua khác để cứu giang sơn , lòng dân muốn vậy .
Vua Nhị Thế nói :
- Thừa Tướng đâu ? Ta có thể gặp mặt được chăng ?
Diêm Nhạc quắc mắt, hét :
- Không được .
Vua Nhị Thế ngập ngừng nói :
- Thế trẫm xin làm chức Vạn Hộ Hầu có được chăng ?
- Không được.
Thế trẫm xin được sống với vợ con có được chăng ?
- Không được.
Thế các khanh nhất định không để trẫm sống !
Triệu Thành nói :
- Một ông vua bị phế không thể sống. Nếu nhà vua biết điều nên tự xử lấy mình . Chúng ta vâng mệnh Thừa Tướng đến đây, đừng kêu ca vô ích !
Nhị Thế thấy không thể bảo vệ cái sống được nữa đành phải tự vẫn.
Triệu Thành, Diêm Nhạc trở về báo lại với Triệu Cao :
- Nhị Thế tự tử rồi, Thừa Tướng mau lập vua khác .
Triệu Cao liền họp quần thần tuyên bố :
- Vua không nghe lời can gián của ta, làm lắm điều bạo ngược khiến thiên hạ loan lạc, điêu linh, chư hầu nổi lên làm phản, nay ta đã giết vua rồi. Nước Tần từ xưa vẫn xưng vương, đến đời Thủy Hoàng lại xưng đế, làm phật ý chư hầu . Nay bỏ hiệu xưng đế, xưng vương như cũ , bình đẳng với sáu nước, tự nhiên sáu nước sẽ hài lòng rút quân về , các quan nghĩ sao ?
Các quan đều nói :
- Thừa Tướng nói phải lắm.
Triệu Cao lại nói :
- Tử Anh là cháu gọi vua Nhị Thế bằng chú, vốn nhân đức, đáng lập

lên kế vị, các quan nghĩ sao ?
Các quan đều nói :
- Thừa Tướng nói phải lắm.
Triệu Cao truyền đem hài cốt vua Nhị Thế chôn nơi vườn Nghi Xuân, rồi cùng quần thần đem ngọc tỷ đến mời Tử Anh lên ngôi.
Tử Anh bình nhật thấy Triệu Cao dua nịnh, hãm hại tôi trung, lòng không phục. Tuy nhiên, lại cũng không thể vì vậy mà bỏ sự nghiệp tổ tiên, nên nói :
- Ta phải trai cung năm ngày mới có thể tức vị được.
Đêm đến, Tử Anh gọi hai con đến bảo :
- Triệu Cao phản nghịch giết vua, sợ đình thần bắt tội mới giả nhân nghĩa đến đón ta về làm vua. Nếu để Triệu Cao , trăm họ oán vọng. Hai con nên cùng với gia tướng Hàm Đàm, Lý Tất đem quân đao phủ phục ở sau nhà Thái Miếu. Hết hạn, năm ngày ta cáo ốm không đến triều, thế tất Triệu Cao phải thân hành đến đón. Chừng ấy hai con hô phục binh nổi dậy giết quách đi dể rửa thù cho tiên vương
Hai vị công tử tuân lệnh đến dẫn gia tướng và đao phủ phục sẵn nơi trai cung.
Đến hôm thứ năm, Triệu Cao nghe báo Tử Anh bị bệnh liền thân hành đến trai cung thăm viếng.
Đến nơi , không thấy Tử Anh đâu, bỗng nghe tiếng quát to đứa phản tặc đã đến kia . Quân đâu, hãy bắt nó .
Triệu Cao thất kinh, toan bỏ chạy, nhưng binh phục đã áp đến bằm Triệu Cao nát như tương.
Giết xong Triệu Cao, Từ Anh vào triều, quần thần rước lên ngôi, xưng hiệu Tam Thế Hoàng Đế.
Vua Tam Thế truyền bắt cả tôn tộc của Triệu Cao giết hết, bêu đầu trước chợ Hàm Dương.
Dân chúng trông thấy ai nấy đều hả dạ.
Vua Tam Thế hỏi quần thần :
- Trẫm mới lên ngôi, trong triều chưa định, ngoài thì quân Sở hoành hành , các khanh có kế gì chăng ?
Quần thần tâu :
- Địch quân kéo đến cửa quan tình thế rất gấp, xin bệ hạ sai tướng ra giữ cửa quan trước, còn việc triều chính sẽ định sau.
Vua Tam Thế theo lời, sai Hàn Vinh và Cảnh Bái dẫn năm vạn quân hiệp lực với Chu Mạnh cố thủ nơi quan ải .
Bái Công dẫn quân đến cửa Quan Trung thấy bọn Hàn Vinh đã đặt quân canh phòng cẩn mật, khó vượt qua được, liền hội chư tướng bàn luận.

Trương Lương nói :
- Quân Tần mạnh lắm chưa thể đánh ngay được. Tướng Tần tuy cầm quân nhưng cũng rõ được lẽ tồn vong trong thiên hạ. Nay hãy tạm dừng binh lại, sai người lên đỉnh núì cạnh cửa quan , cặm cờ đỏ để làm thinh thế, rồi sai Lục Giả, Lịch Tư Cơ sang làm thuyết khách, lấy lẽ phải trái dụ hàng, đợi cho quân địch chểnh mảng không phòng bị, ta sẽ thừa cơ tấn công thì mới thắng.
Bái Công theo lời cho quân lên núi cắm cờ la liệt, rồi sai Lục Giả và Lịch Tư Cơ sang du thuyết.
Lục Giả và Lịch Tư Cơ sang yết kiến Hàn Vinh , Chu Mạnh.
Lục Giả nói :
- Nay quân Tần vô đạo, trăm họ khổ sở, thiên hạ đua nhau dấy nghĩa ! Lòng dân đã muốn tất trời phải theo. Nếu tướng quân biết thương dân, không muốn cho dân lâm vào cảnh binh đao tang tóc, xin mở cửa thành đầu hàng.
Bái Công sẽ tâu với vua Nghĩa Đế phong tướng quân hàm Vạn Hộ Hầu thì danh tiếng không mất .
Hàn Vinh nói :
- Tôi ăn lộc nhà Tần, lẽ nào lại bội nghĩa .
Tiên sinh hãy tạm trú nơi nhà tôi, để tôi nghĩ lại đã .
Lục Giả nhận lời trở về dinh . Hàn Vinh đem việc ấy bàn với chư tướng.
Tướng lỉnh, có kẻ bảo đầu, người lại bảo không ; bởi thế Hàn Vinh do dự bỏ trễ việc quân.
Hôm sau, Tự Cơ đến yết kiến Hàn Vinh, nói :
- Tướng quân đã suy xét kỹ chưa ?
Hàn Vinh thẩn thờ, nói :
- Các tướng không nhất ý, biết làm thế nào ?
Tự Cơ cười nhạt đáp :
- Cám ơn tướng quân ! Cứ như thiện cảm của tướng quân dẫu tướng quân không hàng, Chúa công tôi cũng kính mến. Tôi có đem theo một trăm nén vàng để tạ ơn tướng quân.
Hàn Vinh từ chối :
- Tôi với Bái Công là đối thủ, lẽ nào lại nhận lễ .
Tự Cơ nói :
- Tướng quân không nhận lễ là tướng quân muốn tuyệt tình với Chúa công tôi . Sau này chư hầu kéo quân tới lấy thành tất tướng quân không giữ nổi chừng ấy tướng quân muốn gây ân nghĩa với Chúa công tôi cũng khó . Chi bằng hãy tạm nhận cái lễ này để phòng bất trắc về sau , tướng quân nên nghĩ kỹ.

Hàn Vinh bấm trán đắn đo một lúc, rồi thuận tình nhận lễ vật .
Tự Cơ trở về thuật lại với Bái Công :
- Tướng Tần tuy không chịu hàng song lòng lưỡng lự việc canh phòng không còn nghiêm nhặt nữa.
Trương Lương nói :
- Thế là cơ trời đã đến
Liền gọi Tiết Âu và Trần Bái đến, bảo :
- Hai ngươi dẫn vài mươi quân kỵ lẻn vào con đường tắt sau chân núi, đốt lửa sau thành làm kế nghi binh . Ta cùng Hàn Khoái đem đại binh đánh vào mặt thành , chúng sẽ tưởng quân ta chận hai đầu tất sợ hãi bỏ thành chạy .
Các tướng làm y kế. Quả nhiên quân trong thành hoảng hốt chạy tán loạn.
Hàn Vinh từ khi nhận lễ, không nghĩ đến việc đánh giặc nữa, cả ngày chỉ uống rượu làm vui.
Khi nghe tiếng quân ó vang trời , mặt trước và mặt sau lửa cháy đỏ rực , tưởng quân Sở đã vào được thành rồi, vội khiến quân mở cửa thành ùa ra thoát nạn.
Hàn Vinh chay đến Lam Điền mới dám đóng quân.
Ngày hôm sau, chỉnh đốn quân ngủ kéo đến định quyết chiến
Nhưng, Trương Lương đã đoán được, cho hai đạo binh phục sẵn.
Hàn Vinh vừa đến nơi, bị phục quân nổi dậy, đánh một trận tơi bời , không còn manh giáp, chạy thẳng về Hàm Dương cáo cấp.
Bái Công kéo binh thẳng đến Bái Thượng bấy giờ vào mùa đông , tháng mười, năm ất Vị, vua Tam Thế nhà Tần sợ hãi, họp quần thần thương nghị :
- Các khanh tính kế gì trong tình thế nguy cấp ?
Quan Thượng đại phu Phù Tất tâu :
- Việc này rất gấp ! Bệ hạ nên thương lấy sinh linh khuất giá ra bên đường đầu hàng để tránh tai vạ . Lòng dân lâu nay thán oán nhà Tần, dẫu có đem sức chống cự cũng vô ích.
Vua Tam Thế khóc òa, sai lấy ngọc tỷ gói vào lụa buộc vào cổ rồi đi xe mộc, ngựa trắng ra đầu hàng.
Bái Công mừng rỡ, cùng vua Tam Thế thi lễ.
Vua Tam Thế khúm núm thưa :
- Tử Anh này là kẻ bất tài thiếu đức, không đáng làm chủ muôn dân. Nay thấy tướng quân xa giá Tây chinh, tình nguyện đầu hàng, tránh cảnh lửa binh, cứu nguy trăm họ.
Nói xong, đem ngọc tỷ dâng lên.
Bái Công thu nhận và nói :

- Quân hầu đã dốc lòng qui hàng tôi xin bảo tấu với vua Nghĩa Đế ân xá cho. Đoạn, giao Tử Anh cho người coi giữ.
Chư tướng đều nói :
- Tần Vương bạo ác, tội đáng giết sao Minh Công lại tha ?
Bái Công nói :
- Kẻ bạo ác chỉ khi nào nắm được quyền hành trong tay mới làm được chuyện đó. Nay nhà Tần đã mất, còn bạo ác được sao ? Vả lại giết một kẻ quy hàng là điều bất nghĩa, sau này ai còn dám đầu hàng nữa.
Nói xong cất quân vào thành, truyền mở tiệc khao thưởng ba quân .
Nhà Tây Tần từ vua Trang Vương đến đời Nhị Thế, tất cả được 43 năm và vua Tam Thế lên ngôi được 43 ngày.
Hàm Dương cung điện nguy nga , lầu đài tráng lệ, 36 cung, 24 viện, nào lầu ngọc nhà vàng, nào tường hoa thềm gấm , đâu đâu cũng rực rỡ muôn màu.
Chư tướng tranh nhau kho vàng lấy của cải, chỉ có Tiêu Hà không lấy gì cả, vào ngay phủ Thừa Tướng thu đồ tịch (sổ đinh và sổ điền).
Bởi thế, Bái Công được biết nơi nào hiểm yếu, nơi nào đông dân, nơi nào nghèo, nơi nào giàu .
Bái Công vào cung A Phòng thấy mỹ nữ dẩy đầy như một vườn hoa muôn sắc , ra đến triều đường thấy ngai vàng, bệ ngọc uy nghi, bèn tấm tắc khen :
- Nhà Tần phú quý đến thế này là cực phẩm ! Đời ta chưa từng thấy bao giờ .
Rồi quay lại nói với chư Tướng :
- Ta muốn ở đây trấn an nhân tâm, tự nhiên các chư hầu không còn cạnh tranh nữa.
Phàn Khoái thấy Bái Công đắm say cảnh vàng son hoa mỹ liền can :
- Đây chỉ là một khung cảnh vong quốc sao Minh công lại thích nó làm gì ? Bởi xa xỉ thế này mà nhà Tần diệt vong. Xin lấy cái gương ấy tránh xa là hơn .
Bái Công do dự, Trương Lương nói tiếp :
- Trong mê sắc đẹp, ngoài thích chim muông, vẽ cột, sơn tường , rượu chè, hát xướng. Phạm một trong các điều ấy tức là triệu chứng bại vong. Vì cái giàu sang vô đạo của Tần mà Minh công mới đến được nơi đây. Nay thiên hạ chưa định, Minh công đã say mê sự giàu sang còn ai phục mình nữa. Xin Minh công nghe lời Phàn Khoái chớ lưu luyến.
Bái Công vở lẽ, truyền niêm phong cung điện, dẫn quân về Bái Thượng đồn trú đợi quân chư hầu đến.

Tiêu Hà nói :
- Dân chúng lâu nay cam khổ dưới chế độ nhà Tần.
Nay Minh công trừ được nhà Tần cũng nên tuyên bố một vài ân đức để được lòng dân.
Bái Công nói :
- Vàng son đã làm cho óc ta u tối, quên điều đại nghĩa.
Liền truyền xuống các huyện, họp tất cả thân hào , bô lão đến Bái Thượng, hiểu dụ rằng :
- Pháp luật nhà Tần quá khắc nghiệt, dân sống không yên, muôn ngàn khốn đốn. Ta nhận lời ước của Hoài Vương : "Vào được Quan Trung trước thì làm vua nước Tần" . Nay ta vào trước , lấy tư cách lời ước ấy ban bố bỏ các luật lệ của nhà Tần, chỉ để lại ba điều như sau :
Giết người phạm tội chết, hại người và ăn trộm bị tội nặng, còn các tội khác tùy nặng nhẹ lượng tình phân xử.
Ta đến đây chỉ cốt vì dân trừ hại, dân sự cứ yên ổn làm ăn đừng lo sợ.
Nói xong, truyền lệnh ba quân không được quấy nhiễu dân chúng, ai trái lệnh bị tội chém.
Dân chúng thấy Bái Công nhân đức như vậy tranh nhau đem trâu, dê , cơm , rượu đến hiến thưởng quân sĩ.
Bái Công không nhận, nói :
- Thóc kho còn nhiều, chẳng dám phiền đến dân.
Trong lúc Bái Công đã lấy được Hàm Dương, diệt nhà Tần an định dân chúng, thì Hạng Vũ mới lấy được Hà Bắc, đem hết quân chư hầu kéo vào Quan Trung để tiến vào Hàm Dương.
Bấy giờ, cửa Quan Trung, quân Bái Công chiếm giữ.
Hạng Vũ truyền đóng trại ngoài thành để liệu kế.

Hán sở tranh hùng

Hồi 9
Xem thiên văn Phạm Tăng đoán thời
Vì cựu nghĩa , Hạng Bá cứu bạn.

Đêm ấy, Hạng Vũ lẻn đi tuần các doanh trại.
Vừa đến trại hàng tốt quân Tần, thấy quân sĩ thì thào nhau :
- Chúng ta bị Chương Hàm đánh lừa, theo hàng Hạng Vũ, ông ta chỉ chuyên về bạo ngược, thưởng phạt bất công. Nghe nói Bái Công là

người nhân đạo, không hay chém giết, lại vào được Quan Trung trước chắc sau này sẽ làm vua thiên hạ. Bọn mình rủi không được theo người ấy .
Hạng Vũ nghe đến đấy lòng căm tức, trở vào trung quân gọi Anh Bố đến truyền :
- Hàng tốt nhà Tần muốn làm phản, ta vừa đi tuần, nghe chúng bàn nhau. Vậy phải trừ bỏ để khỏi lo hậu hoạn, chỉ chừa lại Chương Hàm, Tư Mã Hân và Đổng Ê mà thôi.
Phạm Tăng thấy Hạng Vũ xử sự như vậy, can :
- Không nên. Đối với sĩ tốt cần phải lấy lượng khoan hồng chinh phục. Tướng quân dùng hình phạt chỉ làm cho ba quân sợ mà không phục.
Hạng Vũ không nghe. Đêm hôm ấy Anh Bố đem ba mươi vạn quân đến thành Nam và chỗ hàng tốt nhà Tần đóng , bắt tất cả hai mươi vạn người đem chôn sống hết ! Chỉ để lại ba hàng tướng mà thôi.
Chương Hàm thấy vậy thở dài, vội đến trung quân lãnh tội.
Hạng Vũ nói :
- Ba người không có tội gì, đừng ngại. Bởi vừa rồi ta đi tuần, nghe bọn hàng tốt âm mưu làm phản nên buộc lòng ta phải trừ bỏ đấy thôi.
Sáng hôm sau Hạng Vũ kéo quân đến trước mặt thành. Phàn Khoái hay tin, vội đến nói với Bái Công :
- Nước Tần giàu, địa thế hiểm trở, nay nghe Hạng Vũ phong hàng tướng nhà Tần là Chương Hàm làm vua, hiện kéo binh đến cửa quan, ý muốn vào chiếm Hàm Dương trái lời ước của vua Nghĩa Đế, nếu không lo sớm e mang hại.
Bái Công nói :
- Nếu Hạng Vũ đến đây, uy thế ta không còn nữa.
Phàn Khoái nói :
- Hãy sai tướng ra giữ cửa Hàm Cốc, không cho quân chư hầu vào, rồi mộ thêm quân Quan Trung cự địch.
Bái Công theo lời, sai Tiết Ân và Trần Bái ra giữ cửa quan.
Hạng Vũ thấy quân Bái Công đóng chặt cửa thành, canh phòng cẩn mật, nói với Phạm Tăng :
- Bái Công không muốn quân chư hầu vào Hàm Dương là ý gì ?
Phạm Tăng nói :
- Bái Công muốn giữ lời ước vua Hoài Vương, làm vua Qnan Trung đó. Minh Công lập lên vua Hoài Vương, chinh chiến ba năm khó nhọc, gây dựng uy thế trong thiên hạ còn Bái Công chỉ dựa vào sự nghiệp của Minh công, chiếm đoạt công lao , như thế làm sao nhịn được ?

Hạng Vũ nói :
- Dẫu Lưu Bang có chiếm được Hàm Dương nhưng quân chưa đầy mười vạn , sức không bằng Chương Hàm,
làm thế nào cự nổi ta ?
Phạm Tăng nói :
- Nay lấy cớ Bái Công đóng cửa quan, không cho chư hầu vào , đem quân đánh thành đã rồi hãy viết thư nói phải trái với Bái Công sau .
Hạng Vũ liền sai Anh Bố đem mười vạn quân công thành.
Tiết An và Trần Bái đóng cửa thành lại, tuần hành rất nghiêm nhặt.
Hạng Vũ viết thư bắn vào thành, quân sĩ lượm được cấp trình cho Bái Công xem.
Thư rằng :
" Lỗ Công Hạng Vũ kính thư Bái Công hiền huynh nhã giám.
Khi trước tôi cùng hiền huynh nhận ước vua Hiền vương kết làm anh em, hợp sức đánh Tần trừ bạo chúa, cứu muôn dân. Nay hiền huynh sớm được vào Hàm Dương , tài năng ấy tôi rất phục .
Song , nếu tôi không dựng vua Sở , thu lòng thiên hạ , không đánh Chương Hàm , thu phục chư hầu , thì nay hiền huynh có thể vào được Hàm Dương chăng ? Kẽ đắc thế thường hay quên công khó của kẽ khác . Tôi , binh hùng tướng mạnh , sức có thể xẻ núi lấp sông , sá gì một cửa thành cỏn con , mà hiền huynh ngăn đón ?
Hiền huynh nên tính kỹ , kẻo đến lúc tôi hạ thành tình nghĩa không còn . Vả lại , lời ước trước kia , tôi sẽ tự xử , hiền huynh không phải lo " .

Bái Công xem thư, hỏi Trương Lương :
-Vùc này rất khó nghĩ, tiên sinh có kế chi chăng ?
Trương Lương nói :
- Quân Hạng Vũ mạnh lắm, cửa quan không thể giử được lâu . Nếu dùng sức kháng cự quân ta sẽ bị tiêu diệt, như thế không lợi cho bước đường tiến thủ sau này . Chi bằng mở cửa quan cho họ vào rồi sẽ liệu .
Bái Công sai ngườì cầm cờ tiết đến bảo mở cửa ải cho quân Sở vào .
Tiết , Trần, hai tướng được lệnh, leo lên mặt thành gọi lớn :
- Mời tướng Sở lại đây nói chuyên.
Anh Bố cỡi ngựa đến hỏi :
- Bọn ngươi có điều gì hãy nói mau ?
Tiết Âu nói :
- Chúa công tôi sai chúng tôi ra đây cốt đề phòng bọn cướp chứ

không phải kháng cự với quân Sở . Nay tôi vừa tiếp được lệnh của Bái Công bảo mở cửa quan mời tướng quân vào . Vậy tướng quân cứ dẫn quân vào đi .
Anh Bố liền hạ lệnh kéo quân vào thành. trực chỉ đến Hồng Nhạn hạ trại .
Đồn binh xong, Hạng Vũ sai người đi khắp Hàm Dương điều tra quân tình và hành động của Bái Công.
Riêng Phạm Tăng cũng cho người đi dò xét.
Quân thám thính trở về thuật lại mọi việc, Hạng Vũ buồn bã nói :
- Bái Công không ham vàng bạc châu báu, chinh phục lòng dân là có ý muốn làm vua đất Tần rồi !
Đêm ấy, phạm Tăng dắt người chú của Hạng Vũ là Hạng Bá, ra bờ sông Hồng Nhạn, lên một gò cao ngắm các lâu đài cung điện nhà Tần.
Bốn bề vắng ngắt, trăng sao lấp loáng nhả ánh sáng lờ mờ trong bầu vũ trụ u huyền.
Phạm Tăng vỗ vào vai Hạng Bá hỏi :
- Hiền hữu có biết xem thiên văn chăng ?
Hạng Bá đáp :
- Tôi thuở bé có người bạn ở nước Hàn là Trương Lương, thường bàn đến thiên văn, và nói :
- Làm tướng phải biết thiên văn, phải thông địa lý, phải hiểu mây gió, phải biết khí sắc thì mới cầm quân được . Tuy nhiên, tôi chỉ biết qua loa, không rành lắm.
Phạm Tăng chỉ lên trời, dẫn giải cho Hạng Bá biết.
Trước chia phương hướng, sau án kinh, vĩ ngũ hành. Nào là mười hai đường Cháu Thiên, nào là hai mươi tám vì tinh tú, cả thảy ba trăm sáu mươi lăm độ. Đâu là Bắc thần, đâu là Tả phù, Hữu bật, vì sao nào thuộc về Lỗ Công vì sao nào thuộc về Bái Công.
Xem qua một lượt rồi quay về phía sông Hồng Nhạn, thấy sát khí đầy trời, tướng tinh rất mạnh, nhưng chỗ ẩn phục khí vận không được tốt.
Lai quay về Bái Thượng, thấy một tòa đế tinh sáng sủa, trong như nước nguồn mới chảy, mặt trời mới mọc, long lanh muôn dặm vằng vặc một trời.
Phạm Tăng hỏi Hạng Bá :
- Hiền hữu xem Lưu, Hạng, hai người thế nào ?
Hạng Bá nói :
- Sao đế tinh chiếu về Bái Thương có lẽ vượng khí về Lưu Bang.
Còn về Hồng Nhạn, tuy sát khí đây trời, song đó chỉ là tướng tinh của

một trang dũng tướng chói ngời trong hoàn vũ mà thôi.
Phạm Tăng gật đầu khen :
- Ông xem thiên văn cũng khá lắm. Nhưng xưa Thân Bao Tư có nói : "Nhân định thắng thiên". Trời tạo ra định mệnh , nhưng con người cũng cố thể sửa định mệnh được . Nay chúng ta đã đem thân thờ Hạng Vũ, há dám hai lòng. Vậy cứ mưu đổi mệnh trời, dầu chết cũng cam.
Hạng Bá khen :
- Tiên sinh thực là kẽ trung liệt. .
Đêm khuya, sương xuống nhiều, hai người dắt tay nhau về trại.
Ngày hôm sau, Hạng Vũ hội chư tướng bàn luận việc binh , bỗng có quân vào báo :
- Có quan Tả Tư Mã của Bái Công là Tào Võ Thương sai người đến dâng mật thư.
Hạng Vũ truyền cho vào, và mở thư ra đọc .
Bức thư viết
" Kẻ hèn là Tả Tư Mã Tào Võ Thương cúi đầu trăm lạy .
Thiết nghĩ : Thiên hạ sống dưới ách nhà Tần chẳng khác nào sống trong hỏa ngục. Nay nhờ uy đức của Minh Công ; trở gươm sang mé Tây, nhà Tần thúc thủ , kéo quân sang Hà Bắc chư hầu ngưỡng vọng làm tôi . Công đức ấy dẫu đúc tượng vàng thờ kính muôn đời chưa xứng đáng .
Còn Bái Công chẳng qua là một kẽ xu thời , lợi dụng việc người làm việc mình , mượn uy vũ của Minh Công kéo quân vào Hàm dương , lẽ ra phải cúi đàu tùng phục , giúp Minh Công xây dựng nghiep Bá vương mới phải .
Lại dám sai quân giử cửa quan , mưu đoạt công lao , xây sự nghiệp mình trên công lao kẽ khác . Bái Công tự lượng sức mình , trứng không chọi nổi đá , nên mới mở cửa ải cho minh công vào , song vẫn âm thầm sắp sẳn quân để tác chiến . Tôi vẫn làm tôi của Bái Công , song lòng ngay không nín được , dâng bức thư này xin Minh Công xét nghĩ " .

Hạng Vũ đọc thư xong nổi giận, vỗ án hét :
- Lũ chuột đó lại cố tình muốn gây sự với ta ư ?
Phạm Tăng nói :
- Bái Công lúc còn ở Sơn Đông là một kẻ tham tài hiếu sắc ai cũng khinh bỉ . Nay vào Hàm Dương của báu không thích, sắc đẹp không yêu, hẳn đã có chí lớn. Minh công nên liệu trước, chồi non không bẻ, rễ sâu khó đào.

Hạng Vũ lập tức truyền chỉnh đốn binh mã, kéo qua đánh Bái Thượng.
Phạm Tăng can :
- Quân ta mới đến, chớ nên kinh động, vả lại Lưu Bang vào được Hàm Dương trước nhân tâm đã phục, quân lính hơn mười vạn, thủ hạ lại đông. Chi bằng đêm hôm nay , vào đầu canh ba, chia quân làm hai đạo, kéo theo đường tắt , vào đất Bái Thượng bắt Lưu Bang chém đi là xong .
Hạng Vũ khen phải, mạt truyền quân sĩ , đúng canh ba khởi sự.
Hạng Bá là bạn thân của Trương Lương, biết Trương Lương hiện ở Bái Thượng, sợ Hạng Vũ đột kích bất ngờ, hại đến sinh mệnh bạn mình, muốn sai người đem mật thư bảo Trương Lương tránh đi nơi khác, nhưng sợ quân canh biết được không cho đi liền thân hành tìm Trương Lương.
Đúng trong đêm ấy , Trương Lương ra ngoài xem sao thấy trên trời có môt vệt sáng , chỏ vào vùng Bái Thượng trông rất lợi hại , giữa có một đám khánh vân ấn bên trong.
Trương Lương giật mình trở lại dinh Bái Công để đàm luận.
Bái Công hỏi :
- Giờ nầy đã khuya, cớ sao tiên sinh chưa an nghỉ ?
Trương Lương nói .
- Tôi vừa xem thiên văn , thấy có sát khí chiếu vào trại , đêm nay chắc có quân Sở đến đột kích, tình hình rất nguy cấp , phải phòng bị mới được.
Bái Công giật mình nói :
- Quân ta ít , địch sao lại với quân Sở ? Tiên sinh có kế gì tự vệ chăng ?
Trương Lương nói :
- Dẫu có sát khí, nhưng bên trong lại có khánh vân che chở tôi chắc không hề gì, xin Minh công chớ lo.
Nhắc lại, Hạng Bá chờ cho đến lúc sẩm tối, một mình lên ngựa bôn bả ra cửa dinh, bỗng gặp viên tùy tướng của Hạng Vũ là Đinh Công đang đi tuần tra, trông thấy chạy lại hỏi :
- Ngài đi đâu trong đêm tối ?
Hạng Bá đáp :
- Ta di thám thính quân tình đây.
Đinh Công thấy Hạng Bá ra đi một người một ngựa, lại là chú của Hạng Vũ nên không dám hỏi nữa.
Hạng Bá phi ngựa về phía Bái Thượng cách trại Bái Công hai mươi dặm bọn quân tuần tiểu của Bái Công đón lại.

Tướng Hạ Hầu Anh chận đường hỏi :
- Lão tướng làm gì đến đây đêm tối ?
Hạng Bá nói :
- Tôi là bạn của Trương Lương có việc khẩn cấp xin đến yết kiến.
Hạ Hầu Anh thấy thái độ trầm tĩnh của Hạng Bá, biết không phải quân gian, liền dẫn vào trại Trương Lương.
Qua mấy vòng binh, bốn mặt tinh kỳ sáng chói, hàng ngũ đâu đó có thứ lớp .
Hạng Bá khen thầm :
- Bái Công quả không phải là kẻ tầm thường, lời khen của Phạm Tăng thật đúng vậy ?
Hạ Hầu Anh vào báo :
- Có người xưng là bạn của Trương Tiên sinh đến đây xin yết kiến.
Trương Lương mừng rỡ, vỗ tay nói lớn :
- Phúc tinh đã đến đây rồi.
Liền vội vàng ra đón tiếp. Té ra đó là Hạng Bá.
Trương Lương dắt tay Hạng Bá vào nội dinh trò chuyện .
Hiền hữu tri kỷ lâu nay không cho phép tôi vì công danh mà quên nghĩa cũ, nên đến đây nói cho hiền hữu biết ; Đêm nay Lỗ Công đến cướp trại, xin hiền hữu lánh đi kẻo mang họa.
Trương Lương nói :
- Tiểu đệ vì vua Hàn theo Bái Công, nay biết Bái Công có nạn thoát thân một mình sao đành, để tôi nói cho Bái Công biết đã.
Hạng Bá cản lại nói :
- Ấy chết ! Tôi vì hiền hữu đến đây mách bảo, nếu hiền hữu làm lộ cơ mưu, té ra tôi là người phản lại Lỗ vương sao ?
Trương Lương nói :
- Không hề chi, Bái Công quân lực yếu ớt, nếu biết cũng khó tránh nổi tai họa.
Nói xong chạy vào thuật lại với Bái Công.
Bái Công sợ hãi, hỏi :
- Việc này tiên sinh nghĩ thế nào ?
Trương Lương ghé vào tai Bái Công nói nhỏ một hồi , rồi chạy trở ra tiếp kiến Hạng Bá và nói :
- Xin mời Hạng huynh quá bộ vào tiếp Bái Công một lát để hiểu rõ đức độ của một hiền nhân .
Hạng Bá ngần ngại nói :
- Tôi chỉ cốt đến đây báo tin cho hiền huynh, vậy tiếp kiến Bái Công làm chi ?
Hạng Bá từ chối, nhưng Trương Lương nài ép mãi bất đắc dĩ Hạng

Bá phải theo Trương Lương vào yết kiến Bái Công.
Bái Công sừa soạn khăn áo ra đón, và đặt tiệc khoản đãi.
Hạng Bá nói :
- Tôi vì nghĩa anh em mà lại đây, đa tạ Minh công có lòng chiếu cố .
Bái Công khiêm tốn đáp :
~ Đây chỉ là chút tình hoài vọng bấy lâu, nay được gặp mặt. Bang này nghe ngài có hiền công tử chưa định gia thất , nay Bang có một tiện nữ, muốn cùng ngài kết nghĩa thông gia để thỏa tình tri ngộ hôm nay, và xin ngài về dinh đem cái chân tình của Bang nói với Lỗ Công ; Bang này thực không có lòng dám kháng cự. Nếu Lỗ Công nguôi giận , Bang này được tái sinh , thực nhờ ơn tái tạo của ngài đó .
Hạng Bá nói :
- Hai nhà cự địch trí dũng đua nhau , tôi lại thông gia với Minh công, e người ngoài dị nghị, vì vậy tôi chẳng dám nhận lời.
Trương Lương nói :
- Hạng huynh nói cũng phải , nhưng Lưu , Hạng trước đây kết làm anh em cùng nhau hiệp lực đánh Tần , nay Tần đã bị diệt , thì hai nhà tính việc thông gia với nhau là phải lẽ, việc gì phải sợ người ngoài dị nghị.
Nói xong, Trương Lương lấy vạt áo của Hạng Bá và Bái Công cột chung lại, rồi lấy gươm cắt làm hai miếng, trao cho mỗi người một nửa.
Hạng Bá bất đắc dĩ phải nhận lời, uống thêm vài chén trà nữa rồi đứng dậy từ giã và dặn :
- Sáng mai thế nào Minh Công cũng phải đến Hồng Môn yết kiến Lỗ Công cho Lỗ Công bớt giận , tôi xin đứng ra liệu bề phân giải, thế nào Lỗ Công cũng phải nghe.
Trương Lương sai Hạ Hầu Anh dẫn hai mươi tên lính kỵ tiễn chân Hạng Bá về dinh .
Đêm đó cuối canh hai, Phạm Tăng và Hạng Vũ kiểm điểm nhân mã để kéo sang Bái Thượng cướp trại.
Binh tướng đều đủ mặt, chỉ thiếu một Hạng Bá .
Phạm Tăng nói :
- Quái lạ ! Hạng tướng quân sao không đến ?
Minh Công nói :
- Lúc sẩm tối, tôi thấy Hạng đại nhân cỡi ngựa ra phía Đông bảo là đi thám thlnh dân tình.
Phạm Tăng thở dài nói :
- Thế là hỏng ! Xin Minh công hãy đình binh lại đã.
Hạng tướng quân ra đi thế nào cung tiết lộ cơ mưu của ta rồi .

Hạng Vũ nói :
- Thúc phụ ta người trung thành, hơn nữa đối với ta tình ruột thịt lẽ nào đem việc cơ mật của ta tiết lộ , tiên sinh chớ ngại !
Phạm Tăng nói :
- Hạng tướng quân tuy không tiết lộ hết chuyện, nhưng đã là cơ mật nếu lộ ra một tí gì thì khó thành. Tôi thiết tưởng đêm nay không nên cất quân .
Vừa dứt lời có người vào bẩm :
- Hạng tướng quân đã về.
Hạng Vũ ra nghênh tiếp, và hỏi :
- Thúc phụ đi đâu thế ?
Tôi có bạn cũ người. nước Hàn, họ Trương tên Lương, từ thuở bé đến giờ chơi nhau rất thân. Vì sợ đêm nay Minh công cất quân tiêu diệt thì người ấy chết mất, nên đến dặn nhỏ một lời , bảo hắn tìm đường thoát nạn .
Nhân hỏi chuyện Lưu Bang vào Quan Trung như thế nào , thì hắn nói :
- Lưu Bang thực không có tình ý gì cả, sở dĩ sai tướng giử cửa quan, bất quá phòng trộm giặc nhà Tần, chứ không dám cự với quân Sở. Kho tàng châu báu đều niêm phong lại , cung phi mỹ nữ không màng, bắt được vua Tần là Tử Anh vẫn không dám định đoạt, chỉ để đợi Lỗ Công. Tôi thiết nghĩ , nếu Lưu Bang không vào cửa quan trước thì bọn ta còn phải tốn biết bao nhiêu sức lực mà chưa dễ đã vào ngay được. Nay người ta có công lớn, mình lại nghe lời đứa tiểu nhân, chực hại người ta, thì còn gì là thiên đạo nữa ! Ngày mai Lưu Bang đến đây tạ tội, Lỗ Công nên lấy nghĩa mà đối xử thì mới được tiếng khen.
Hạng Vũ nghe xong, nói :
- Thúc phụ nói rất phải. Thực ra Lưu Bang cũng chưa có tội gì. Nếu ta giết e thiên hạ chê cười chăng ?
Phạm Tăng nói :
- Muốn mưu tmh đại sự nhiều lúc kẻ có tội vẫn phải khoan hồng, ngược lại, kẻ vô tội vẫn phải trừ bỏ. Tôi sở dĩ khuyên Minh công giết Lưu Bang vì thấy Lưu Bang sau này có thể tranh ngôi bá chủ với Minh công. Nay không trừ đi tất sau hối không kịp . Lão tướng nhà ta có lẽ đã mắc mưu Trương Lương rồi, xin Minh công đừng nghe.
Hạng Vũ do dự một lúc rồi nói :
- Giết một kẻ chưa có tội là trái lương tâm. Vả lại, muốn hại Bái Công thì thiếu gì cách cần chi phải lén đến cướp trại trong đêm khuya, uy danh ta bị tổn thương, xin tiên sinh nghĩ kế khác.

Phạm Tăng nói :
- Tôi xin hiến ba kế giết Bái Công. Điều cốt yếu Minh Công phải quả quyết mới làm được. Tôi biết Minh Công tánh nóng mà trực. Tánh ấy có hại cho nghiệp lớn.

Hồi 10
Yến Hồng Môn, Phàn Khoái cứu chủ
Nơi Hàm Dương, Hang Vũ thị uy

Hạng Vũ nói :
- Xin tiên sinh cho biết ba kế ấy, tôi nguyện theo .
Phạm Tăng nói :
- Minh công phải thấy Lưu Bang là cái lo quan trọng đối với Minh công. Minh công sẽ không thể cùng Lưu Bang sống chung trong hoàn vũ. Thế thì việc giết Lưu Bang là cần thiết cho bản thân, sự nghiệp Minh Công sau này. Tôi có ba kế : Một là mời Lưu Bang đến Hồng Môn dự yến , trong tiệc đem việc ngăn cản nơi cửa quan ra trách rồi giết phứt đi, đó là thượng sách . Hai là sai quân đao phủ phục dưới trướng, chờ lúc Lưu Bang vào tiệc, hô quân đao phủ áp lại giết , nếu Minh công không nỡ xuống tay . Đó là trung sách. Ba là sai người chuốc rượu cho Bái Công say rồi khiêu khích cho Bái Công thất lễ, bắt tội giết đi. Đó là hạ sách .
Hạng Vũ nói :
- Ba kế ấy có thể làm được cả , ít ra cũng phải làm cho mọi người thấy Lưu Bang có tội đã .
Nói xong truyền chư tướng chuẩn bị đâu đó sẳn sàng , rồi sai người mang thư mời Bái Công đến Hồng Môn dự yến .
Bái Công tiếp được thư mở ra đọc, thư viết như sau :
" Lỗ Công Hạng Vũ kính thư Bái Công hiền huynh nhã giám .
Tôi cùng hiền huynh hợp lực đánh Tần , chịu lời ước của vua Hoài vương . May thay ! Hiền huynh kéo binh sang mé Tây , Tử Anh quy hàng, Quan Trung quy phục , nhà Tần bị diệt , giải phóng trăm họ , Công lao ấy thực to tát . Tôi lấy làm mừng , bày yến tiệc cùng hiền huynh chung vui , xin hiền huynh chiếu cố , để thỏa lòng mong ước - Hạng Vũ kính thư " .

Bái Công xem thư xong, Trương Lương nói :
- Tiệc này không là tiệc vui, chính là mưu của Phạm Tang, ta chớ nên xem thường.
Tiêu Hà nói :
- Binh lực củ Hạng Vũ đang mạnh , nếu hắn cố hại thì ta khó chống cự nổi . Nay nên lựa một người ăn nói giỏi đến thoái thác, cốt làm cho Hạng Vũ đừng nghi chúng ta có ý chiếm đoạt uy quyền , rôi tìm lấy một Châu quận khác mà ở , chỉnh đốn binh mã , sau sẽ tính .
Lịch Sinh nói :
- Tôi xin lãnh nhiệm vụ thuyết khách ấy.
Trương Lương bàn :
- Kế của hai ông chưa phải là thượng sách . Xưa Nhủ Tử Tư bảo hộ vua Bình Vương yến hội nơi Lâm Đồng , mười tám nước chư hầu phải kính phục . Lạn Tương Như đến hội ở Miên Trì , đem ngọc bích về nước Triệu, thiên hạ đến nay còn khen. Tôi tuy bất tài, nhưng quyết bảo vệ Minh công đến dự yến nơi Hồng Môn, để khỏi mất thể diện.
Bái Công nói :
- Nếu có tiên sinh phò tá thì ta vững lòng.
Tnrơng Lương liền sai người phúc đáp rằng : "Ngày mai sẽ đến phó yến " .
Phạm Tăng được tin, nói với Hạng Vũ :
- Ngày mai Bái Công đến, xin Minh công cứ y theo ba kế ấy mà làm, chớ do dự.
Đoạn, sai Đinh Công, Ung Sĩ làm tướng canh cửa, cấm không cho những người vô phận sự tự tiện ra vào.
Hôm sau, Bái Công đem một trăm khinh kỵ và năm tướng tâm phúc là Trương Lương, Phàn Khoái, Ngạn Hấp, Kỷ Tín, Đằng Công đến phó hội Hồng Môn.
Vừa đến nơi, thấy một toán quân kéo đến, gươm giáo rợp trời, tiếng loa dậy đất, cầm đầu là tướng Anh Bố, cởi ngựa hô lớn :
- Phụng mệnh Lỗ Công đến rước Bái Công phó hội.
Bái Công quay lại hỏi Trương Lương :
- Tiên sinh nghĩ sao ? Lòng ta thấy hồ nghi lắm !
Trương Lương đáp :
- Xin Minh công cứ vững lòng tin , theo lời dặn của tôi mà làm.
Bái Công theo sau Anh Bố đến cửa quan, Trần Bình ra nghênh tiếp. Nhìn vào trong thấy tinh kỳ la liệt, gươm giáo sáng ngời, chuông trống khua vang, chẳng khác vào một chốn pháp trường sắp đem tội

nhân hành quyết.
Bái Công ngần ngại không dám đi, quay lại nói với Trương Lương :
- Lỗ Công dàn cảnh như vầy đâu phải thực tâm phó hội . Tiên sinh nghĩ sao ?
Trương Lương nói :
- Đã đến đây, nếu lùi một bước là trúng kế địch. Xin Minh công đứng nơi đây, để tôi vào yết kiến Lỗ Công trước đã
Nói xong, Trương Lương bước đến trước . Đinh Công đóng cửa dinh lại không cho vào .
Trương Lương nói :
- Nhờ tướng quân vào bẩm với Lỗ Công . Bái Công sai tôi là Tá Sĩ Trương Lương vào yết kiến.
Đinh Công vào bẩm lại .
Hạng Vũ hỏi Phạm Tăng
- Thế nào là Tá sĩ .
Phạm Tăng nói :
- Người này ở nước Hàn, năm đời làm tướng nay theo phò tá Bái Công nên gọi là Tá Sĩ . Bái Công đem Trương Lương đến đây dụng ý thuyết từ xin Minh công giết quách Trương Lương để cho Bái Công mất một tay nương tựa
Hang Bá nghe nói giật mình can :
- Không nên ! Lỗ Công vào Hàm Dương, điều cốt yếu là phải thu phục nhân tâm , giành ưu thế cho rnình . Nếu vô cớ giết hiền sĩ thì ai còn khâm phục. Vả lại Trương Lương là bạn thân của tôi , tôi có thể dụ về bên Sở, tại sao giết đi.
Lỗ Công liền đòi Trương Lương vào.
Trương Lương thấy Hạng Vũ mặc giáp trụ, chống gươm ngồi trên trướng, mặt hầm hầm sát khí, liền nói :
- Tôi nghe Minh Vương trị thlên hạ chỉ khoe đức chứ không khoe võ, các bậc hiền nhân đối xử nhau dùng nghĩa chứ không dùng uy. Nay Minh công mở hội Hồng Môn, chung vui với chư hầu, tôi ngỡ đến đây được nghe đàn sáo, ca nhạc, chủ khách giao tiếp nhau với muôn ngàn hân hoan, ngờ đâu chỉ thấy gươm đao la liệt, giáp sĩ đứng song hàng, chiêng trống vang trời, một đoàn sát khí, khiến cho nhân tâm ngờ vực muốn trở về. Minh công chín trận được Chương Hàm, một tay phục thiên hạ, uy danh lừng lẫy ai mà chẳng biết, thế thì khoe cái uy dũng của mình chẳng có ích gì. Tôi thiết tưởng Minh công nên khoe cái đức của mình để cho thiên hạ thấy con người tài đức vẹn toàn, trăm họ tùng phục, như thế mới thật là đáng hào hùng trong thiên hạ vậy.

Hạng Vũ nghe nói đổi sắc mặt, truyền cho vũ sĩ lui ra một dặm, bỏ giáp trụ, mặc triều phục, rồi mời chư hầu vào dinh.
Đinh Công lại rao lớn :
- Không ai được đem nhiều nhân mã, chỉ cho theo hầu một vài văn thần, vũ sĩ mà thôi.
Bái Công theo Trương Lương bước vào, khúm Núm dưới thềm, chắp tay nói :
- Lưu Bang xin vào hầu Minh công.
Hạng Vũ tái sắc, nói :
- Lưu tướng quân có ba tội, thế mà chưa biết sao ?
Bái Công nói :
- Bang là kẻ Đình trưởng ở Huyện Bái, chúng nhân tôn lên để mộ quân đánh Tần. Phàm việc lớn nhỏ đều theo lệnh Minh công, thực chưa dám làm điếu gì trái phép .
Hạng Vũ nói :
- Tướng quân tự tiện tha cho hàng vương Tử Anh , không coi vương mệnh là gì, đó là một tội. Mua chuộc lòng người thiện cải pháp luật, đó là hai tội. Sai tướng giữ cửa quan không cho quân chư hầu vào, đó là ba tội. Có ba tội ấy sao lại chẳng biết ?
Bái Công ung dung đáp :
- Vua nhà Tần đầu hàng nếu Bang tôi giết đi mới chuyên quyền, nay tôi giữ lại chờ lệnh Minh công xét xử , thiết tưởng đó không phải là tội . Phép nhà Tần khắc khổ trăm họ lầm than, Bang tôi sớm đổi đi, đó chính là vì cái thịnh đức của Minh công đó . Thiên hạ sẽ nói rằng :
- Quân tiền khu mới đến Hàm Dương mà còn cho dân thọ ân như vậy, nếu NguyênSúy đến thì ơn huệ biết chừng nào . Còn như sai tướng giử cửa quan chẳng qua Bang tôi sợ dư đảng của nhà Tần nổi lên tác loạn, chứ dám đâu cản chư hầu . Kẻ thành tâm như thế mà bị chê trách, xin Minh công xét lại .
Hạng Vũ tuy nóng nảy, nhưng là kẻ cương trực, không nỡ giết người đã tùng phục mình , vả lại lời tưng bốc của Bái Công cũng làm cho Hạng Vũ khoái chí, nên Bái Công vừa nói dứt lời Hạng Vũ thay đổi sắc mặt, cầm tay Bái Công , nói :
- Vũ này không có lòng giận hiền huynh, chỉ vì có tên bộ tốt của hiền huynh là Tào Vô Thương đem lời dèm siểm nên mới sinh ra cớ sự .
Liền mời Bái Công ngồi . Các nước chư hầu đều sắp theo thứ lớp, an tọa . Phạm Tăng, Trương Lương, Hạng Bá được dự tiệc . Cung đàn nổi lên, bầu không khí thân mật lại trở về trong ly rượu nồng nàn. Phạm Tăng thi kế thứ nhất không thành . Lại thấy Hạng Vũ không có ý hại Bái Công nên quân phục hai bên đều yên lặng .

Phạm Tăng đưa mắt nhìn Hạng Vũ nháy nhó, bảo thực hiện kế thứ hai, nhưng nháy đến ba lần mà Hạng Vũ vẫn bõ qua .
Phạm Tăng tức giận sai Trần Bình ra rót rượu, cốt làm cho Bái Công say rượu thất lễ mà giết đi.
Tuy nhiên, Trần Bình thấy Bái Công tướng mạo uy nghi, vẻ phượng mặt rồng, đem lòng cảm mến, nghĩ thầm :
- Bái Công không phải kẻ tầm thường, chiều theo ý Phạm Tăng hại người hiền đức là trái đạo trời .
Nghĩ thế, Trần Bình rót rượu cho Bái Công thì ít,mà rót rượu cho Hạng Vũ thì nhiều. Nhờ đó, Bái Công khỏi say.
Phạm Tăng thấy ba kế không thành, than thầm :
- Ngày nay không giết được Lưu Bang tất di hại về sau .
Nghĩ rồi lui ra ngoài tìm cách mưu hại. Nhưng thơ thẩn mãi mà tính chưa ra kế.
Bỗng sau tường có tiếng hát, giọng hát nổi iên một lúc một rõ dần.
Hát rằng :
Tráng sĩ thanh gươm ấp mộng đời.
Công hầu khanh tướng chỉ trò chơi !
Gươm thiêng nhuộm máu say men rượu
Hồ hải tung hoành tít dặm khơi !
Ai người tri kỷ !
Nâng chén đầy vơi !
Cuộc cờ sẩy mấy buông lơi
Ăn năn thì đã muộn rồi còn chi ?
Phạm Tăng biết đó là giọng hát của tráng sĩ, chợt nghĩ ra một kế, lẩm bẩm :
- Ta có thể dùng người này giết Lưu Bang được .
Liền leo lên đầu tường, thì thấy người ấy là Hạng Trang, đồng hương với Hạng Vũ.
Phạm Tăng gọi Hạng Trang đến, kề tai nói nhỏ :
- Minh công tính cương trực, mà không quyết đoán. Tiệc Hồng Môn hôm nay mục đích giết Lưu Bang, ta đã bày ra ba kế nhưng Minh công không chịu dùng kế nào. Nay tráng sĩ vào trước tiệc làm lễ chúc thọ, xin múa gươm giúp vui, rồi thừa cơ giết Lưu Bang đi, công tráng sĩ chẳng nhỏ .
Hạng Trang vén áo, bước vào tiệc, nói :
- Trong tiệc không có gì vui, tôi xin múa gươm hầu các ngài uống rượu.
Nói xong, rút gươm ra múa, lăm lăm chỉ chực thừa miếng chém Bái Công.

Trương Lương thấy Hạng Trang múa gươm, liền đưa mắt nhìn Hạng Bá.
Hạng Bá hiểu ý, vội đứng dậy, rút gươm nói :
- Múa gươm phải múa đôi xem mới thú.
Hạng Vũ nói :
- Xin mời thúc phụ múa gươm với Hạng Trang cho vui .
Hạng Bá được dịp, liền đứng dậy, vung gươm múa.
Trong lúc múa thường lấy mình che cho Bái Công, Hạng Trang không sao chém được.
Hai người múa gươm một lúc. Hạng Bá lần lần yếu sức . Trương Lương thấy nguy cấp đến nơi, liền đứng dậy
ra ngoài. Đinh Công, Ung Sĩ ngăn lại, hỏi :
- Ngài ra ngoài làm gì ?
Trương Lương nói :
- Tôi xin ra ngoài lấy quốc bảo vào dâng.
Trần Bình vốn đã sẵn có cảm tình với Bái Công, thấy Đinh Công cản Trương Lương, liền bước lại gần nói :
- Minh công truyền để cho Trương Lương ra ngoài có việc .
Đinh Công tưởng thật, để cho Trương Lương ra ngoài.
Trương Lương ra nói với Phàn Khoái :
- Hạng Trang đang múa gươm mưu giết Minh công, việc rất gấp, tướng quân nên vào ngay để liều chết cứu Minh công mới được.
Phàn Khoái nghe nói hậm hực, xách gươm theo Trương Lương bước vào.
Trương Lương nói :
- Để tôi vào trước đã.
Đoạn, rảo bước đi ngay . Đinh Công thấy Trương Lương trở vào, hỏi :
- Quốc bảo đâu ?
Trương Lương giả vờ chỉ vào bọc, nói :
- Có đây rồi.
Vừa nói vừa lách mình đến trước tiệc, thấy Hạng Bá và Hạng Trang con đang múa kiếm, chưa thôi .
Phàn Khoái thấy Trương Lương đã vào bên trong liền chạy đến trước cửa dinh nói lớn :
- Tiệc Hồng Môn hôm nay quá vui mà kẻ tùy tùng không được ly rượu nào cả , Khoái tôi xin đến trước mặt Lỗ Công để xin một ít rượu thịt .
Nói rồi, cắp gươm, gạt bọn Đinh Công chạy thẳng vào đến trước mặt Lỗ Công, trợn mắt nhìn, tóc dựng ngược lên.

Lỗ Công lấy làm lạ, hỏi :
- Tráng sĩ tên gì ?
Trương Lương đứng lên, bẩm :
- Đó là quan Tham Táng của Bái Công tên Phàn Khoái.
Hạng Vũ hỏi :
- Nhà ngươi vào đây để làm gì ?
Phàn Khoái nói :
- Tôi nghe Minh công mở tiệc Hồng Môn, mừng nhà Tần tuyệt diệt, bất cứ lớn nhỏ ai ai cũng được cơm rượu no say , duy Khoái này từ sớm đến giờ chưa được bữa nào, nên lại đây xin Minh Công một bữa chén.
Hạng Vũ sai rót một chén rượu lớn đưa cho Phàn Khoái, Phàn Khoái tiếp lấy uống cạn. Hạng Vũ hỏi :
- Tráng sĩ muốn uống nữa chăng ?
Phàn Khoái nói :
- Dẫu chết tôi còn chưa sợ thì sợ gì chén rượu mà không uống.
Hạng Vũ cười lớn hỏi :
- Nhà ngươi muốn vì ai mà chết ?
Phàn Khoái đáp :
- Tôi chết vì chúa tôi. Thiết tưởng, chúa tôi đánh vỡ nhà Tần, vào Hàm Dương, của báu không tham, mỹ nữ không màng, lui binh về Bái Thượng để đợi lệnh tướng công. Khó nhọc như thế, công lao như thế mà có kẻ lăm le ám hại. Hành động ấy chẳng khác hành động đen tối của nhà Tần trước đây, còn ai khâm phục. Tôi phận hèn, nhưng lương tâm không phải gỗ đá, thấy kẻ hàm oan không đau lòng ! Kìa, như hai kẻ đang múa gươm kia cốt muốn giết chúa tôi đó. Tôi đến đây liều chết cứu chúa chứ đâu phải xin vài chén rượu của tướng công ?
Hạng Vũ nghe nói cũng chột dạ, truyền Hạng Trang thôi múa gươm, và khen :
- Phàn Khoái cương trực, đáng là tay vũ dũng.
Bái Công thấy Hạng Vũ đã say, lẻn ra ngoài cửa dinh. Ung Sĩ giữ lại không cho đi, Trương Lương chạy ra nói :
- Lỗ Công truyền lệnh chư hầu ai không uống được rượu nữa thì ra về, cớ sao tướng quân ngăn cản.
Trần Bình cũng chạy đến, xen vào :
- Minh công truyền cho Bái Công lui ra !
Đinh Công và Ung Sĩ nghe Trần Bình nói, mới để cho Bái Công ra ngoài.
Bái Công ra khỏi cửa dinh thì đã có các bộ tướng Ngạn Hấp, Kỷ Tín

nghênh tiếp, phò về Bái Thượng.
Phạm Tăng thấy kế không thành, buồn bã bỏ đi nằm, vì vậy Bái Công mới thoát nạn được.
Người sau có thơ nói đến hội Hồng Môn :
Chén rượu Hồng Môn vạn cổ truyền,
Anh hùng mắc giữa lưới hùm thiêng
Một lời khuất phục, toàn sinh mệnh
Vinh nhục bao nài cảnh vũ yên.
Trương Lương đưa Bái Công đi khỏi rồi, dừng chân đứng lại, nghe sau tường có người gõ vào thanh gươm hát :
Hùm đã về non
Đất trời thênh thênh.
Trường giang sóng vỗ rập rềnh,
Làn mây rực đỏ, ác lên chói ngời.
Hát xong lại có tiếng cười nhạt.
Trương Lương quay trông người ấy, thấv sắc mặt hiện ra nửa trắng nửa vàng, tinh thần thanh sảng, liền hỏi :
- Tráng sĩ cười gì thế ?
Người ấy đáp :
- Phạm Tăng phí tâm cơ, Trương Lương biết chân chúa, ngày nay thoát cửa Hồng, ngày mai định thiên hạ.
Nói xong đi mất.
Trương Lương tấm tắc khen :
- Trong thiên hạ còn lắm bậc kỳ sĩ !!!
Liền rảo bước, định tìm hỏi tông tích người , bỗng cố người đến báo :
- Lỗ Công đã tỉnh rượu, đang sai tìm Bái Công .
Trương Lương vội vả trở lại thưa với Hạng Vũ :
- Bái Công không uống được rượu nữa, đương khi Minh Công say người không dám kinh động , đã trộm về Bái Thượng, để Lương ở lại đây từ tạ.
Hạng Vũ nổi giận nói :
- Lưu Bang không từ tạ mà bỏ đi thật vô lễ. Nhà ngươi còn kiếm lời che chở sao ?
Trương Lương thấy Hạng Vũ giận, toan tìm lời trấn an , thì Phạm Tăng bước tới nói :
- Lưu Bang tuy ăn nói nhỏ nhẹ, song kỳ thật là kẻ gian hùng . Lưu Bang trở về Bái Thượng một phần lớn do kế của Trương Lương, xin Minh công bắt Trương Lương trị tội mới xong.
Hạng Vũ nạt kẻ tả hữu, bảo đem Trương Lương ra chém.
Trương Lương kêu lớn :

- Minh công chém tôi tức là hư nghiệp Bá vương rồi .
Hạng Vũ hỏi :
- Chém nhà ngươi thì hại gì sự nghiệp ta ?
Trương Lương nói :
- Có hai điều bất lợi. Một là chư hầu sê chê Minh Công vì không giết được Lưu Bang nên tức giận giết Trương Lương. Hơn nữa uy danh Minh công đang mạnh mà giết một kẻ chịu phục tùng mình như Lưu Bang thì sao khỏi bị chê là hẹp hòi, hèn nhát. Hai là Lưu Bang hiện nay đang giữ ngọc tỷ, nếu Minh công giết tôi, Lưu Bang tất sợ hãi chạy sang nước khác, đem ngọc tỷ dâng cho một người nào, thì Minh công khó đoạt nghiệp Bá vương sau nầy .
Hạng Vũ khen :
- Lời Trương Lương rất phải. Suýt nữa ta đã phạm lầm, hư việc lớn, mang tlếng xấu với thiên hạ. Ta nay anh hùng trăm vạn, hổ tướng ngàn viên, Lưu Bang làm gì được ta mà sợ.
Nói xong, gọi Trương Lương lại gần, bảo :
- Ngươi hãy trở về Bái Thượng đem ấn ngọc tỷ và đồ châu báu lại đây. Nếu sai lời ta sẽ đem quân đến Bái Thượng phân thây muôn mảnh.
Trương Lương vâng lời , bái tạ trở về, thuật chuyện lại cho Bái Công nghe.
Bái Công nói :
- Thoát được miêng hùm thật nhờ mưu trí của tiên sinh.
Nói xong, cho đòi Tào Vô Thương đến mắng nhiếc, rồi chém đầu làm gương cho kẻ khác.
Trương Lương nói : .
- Nay Lỗ Công đòi phải đem báu vật và ngọc tỷ đến dâng , ta không thể cưỡng lệnh.
Bái Công nói :
- Ngọc tỷ là báu vật truyền quốc, sao lại nhường cho ai !
Trương Lương nói ?
- Được thiên hạ là ở đức chớ không phải ở ngọc tỷ. Nếu ta trái lời, Lỗ Công đem quân đến đánh, ta làm sao giữ nổi. Hy sinh ngọc tỷ để bảo vệ lực lượng mưu tính đại sự là hơn. Một đàng giữ ngọc tỷ mà mất thiên hạ, một đàng bỏ ngọc tỷ mà được thiên hạ.
Bái Công khen phải, hôm sau sai Trương Lương đem ngọc tỷ cùng châu báu đến Hồng Môn dâng cho Lỗ Công và bẩm :
- Bái Công dự tiệc quá say, đến nay vẫn chưa dậy nổi. Sợ thất tín nên sai tôi đến đây dâng đồ cống hiến, xin Minh công thu nhận cho.
Hạng Vũ thấy ấn ngọc cùng những châu báu bày la liệt trên bàn, hoa

cả mắt, ngắm nghía hồi lâu , rồi cầm từng món lên xem, món nào cũng rực rỡ muôn ngàn ánh sáng.
Hạng Vũ thấy chén ngọc, nhấp nháy như ánh sao, thích chí cười ìớn, trao cho Phạm Tăng và nói :
- Vật quý này xin kính biếu Tiên sinh.
Phạm Tăng cầm lấy, giận dữ ném xuống đất, và rút kiếm chặt ra từng mảnh, nói :
- Thôi ! Việc thiên hạ hỏng mất rồi ! Chúng ta sẽ chết về tay Bái Công cả, vật quý mà chi !
Hạng Vũ biến sắc, mắng lớn :
- Ôi chao ! Cái lão này vô lễ đến thế ! Cổ nhân có nói : "Vua cho thức ăn phải nếm trước, vua cho vật sông phải để mà nuôi". Huống chi cái chén ngọc quý như vậy ta ban cho, lão đã không tạ ơn còn đập nát trước mặt ta như vậy .
Phạm Tăng nói :
- Xưa vua Huệ Vương nước Vệ chỉ biết quý ngọc Minh Châu, vua U Vương nước Tề cười và nói rằng :
Viên ngọc của ông dầu tốt đến đâu cũng chỉ rọi sáng được trăm cỗ xe mà thôi, còn người hiền thần của tôi có thể soi
sáng được muôn dặm" , ấy vậy, cổ nhân trọng hiền nhân coi thường vật quý. Tôi nay chỉ muốn lấy đầu Bái Công để bình thiên hạ, còn vật quí không màng. Minh công không nghe lời tôi , để lỡ cơ hội, tôi vì quá bực tức chứ đâu phải khinh thường tấm lòng ưu ái của Minh Công .
Hạng Vũ cười lớn, nói :
- Bái Công là đứa đê hèn, làm gì nên việc mà tiên sinh lo ngại đến thế.
Phạm Tăng nói :
- Xin Minh Công chớ coi thường mà ăn năn không kịp.
Hạng Vũ quay lại nói với Trương Lương :
- Bái Công là một đứa tiểu nhân, không làm gì nên chuyện, nhà ngươi cứ ở đây theo ta.
Phạm Tăng nói :
- Minh Công trước kia muốn giết Trương Lương, nay lại muốn dùng, thế thì khác nào nuôi ong tay áo.
Hạng Vũ nói :
- Tiên sinh khéo lo xa, Trương Lương chỉ là một gã thư sinh dẫu ở gần ta lại làm gì ta đặng.
Rồi đó, Hạng Vũ không nghe lời Phạm Tăng, dùng Trương Lương dưới tướng.

Trương Lương chỉ bấm bụng cười thầm !
Một hôm, Lỗ Công bàn với chư tướng :
- Đất Quan Trung đã hạ, ấn ngọc tỷ đã về tay, việc thiên hạ tạm yên , duy có Tần Vương , Tử Anh chưa thấy mặt, làm sao chư hầu hàng phục. Bây giờ phải sai người mang thư sang Bái Công, đòi Tử Anh lại đây giết đi mới xong việc được.
Bàn xong, viết thư sai người đem đưa cho Bái Công.
Thư rằng :
" Tôi và tướng công cùng đánh Tần để cứu muôn dân ra khỏi vòng nước lửa . Nay tôi vào Hàm Dương đã mười tháng trời mà chưa thấy mặt Tử Anh ? Có lẽ tướng công muốn giấu nó để mưu việc gì khác chăng ? Nếu quả thế tôi cùng tướng công không phải cùng một nhiệm vụ nữa ! "

Bái Công xem thư xong, họp các tướng, bàn luận :
- Hạng Vũ nay đã trái ước muốn làm vua ở Hàm Dương. Nay lại viết thư đòi Tử Anh chắc là muốn mạo nhận công mình để phục mệnh Hoài Vương, và che miệng chư hầu. Ta không trả Tử Anh e nó động binh, bằng trả Tử Anh thì trái với ý nguyện. Vậy phải tính sao bây giờ ?
Chư tướng đều bàn :
- Cái thế Hạng Vũ mạnh lắm, chúng ta không thể cãi mệnh được. Cứ giao Tử Anh cho hắn. Nếu hắn giết đi, thiên hạ càng thấy rõ đức khoan hồng của Minh Công.
Bái Công theo lời, liền gọi Tử Anh đến, nói :
- Trước kia ngươi dốc lòng quy thuận, ta không nỡ giết, không ngờ nay Lỗ Công trái lời ước, muốn làm vua nước Quan Trung, đưa thư đến đòi bắt ngươi. Ngươi nên đem các đồ châu báu và gái đẹp đến dâng cho Lỗ Công, họa may ông ta vì tham sắc mà tha chết chăng. Thôi, ngươi nên đi ngay đừng chậm trễ.
Tử Anh khóc rống lên, nói trong nghẹn ngào :
- Chúng tôi gặp cơn ly loạn tưởng hàng Minh Công được an thân, nay lại phải sang Lỗ Công, chẳng biết có toàn mạng chăng ?
Bấy giờ các bô lão trong vùng hay tin đều đến than thở .
Bái Công nói :
- Uy lực của Lỗ Công vang lừng trong thiên hạ còn ai dám trái mạng nữa. Các người chớ lưu luyến tôi, lỡ Lỗ Công hay được tội chẳng nhỏ.
Dân chúng nghe nói ai cũng cảm động.
Tử Anh vào Chỉ Đạo đầu hàng Lỗ Công.

Lỗ Công trông thấy Tử Anh đầu bịt khăn trắng, mình mặc áo sô, miệng ngậm biểu hàng trông rất khổ não , liền cho vào, lấy biểu xem. Tờ biểu như sau :
" Cháu Thủy Hoàng , con Phù Tô, vua Tam Thế nhà Tần , Tử Anh cúi đầu dâng biểu :
Trộm nghĩ :
Nhà Tần tôi thất lộc, hào kiệt nỗi lên. Bảy miếu khói lạnh hương tàn , bốn bề dầu sôi lửa đỏ.
Lòng người đã mất thế nước chẳng còn. Nay Minh Công cờ trở sang tây , sáu nước qui phục , vung gươm sang Bắc , muôn dân vui lòng. Thần uy sấm dậy vang trời. ân đức mưa nhuần khí hạ. Tử Anh này đâu dám cải mạng làm nhọc uy linh, chỉ mong được tồn sinh giữ gìn hương khói. Vua Thang Dung con cháu nhà Hạ, sáu trăm năm cơ nghiệp vững bền, vua Vũ tha con cháu nhà Ân tám trăm năm cơ đồ thịnh trị .
Nay Minh Công đã diệt nhà Tần, xin lấy lượng Ân Chu tỏ lòng nhân đức. Được thế, Tử Anh này đến chết chẳng dám quên ơn , mấy lời kính dâng, muôn phần sợ hãi . Tử Anh kính biểu "

Hạng Vũ xem biểu xong, nói :
- Xưa tiên đế nhà ngươi nuốt sống sáu nước, làm hại muôn dân, để tội lại cho nhà ngươi. Bây giờ nhà ngươi đền tội là đáng lắm rồi, còn kêu ca gì nữa.
Tử Anh thản nhiên đáp :
- Diệt sáu nước là việc của tổ tiên tôi, riêng tôi có tội tình gì ? Tuy nhiên, Minh công bắt tôi phải chết tôi cũng không hề dám oán hận. Dân chúng ở Hàm Dương lâu nay sống trong chính thể khắt khe của các tiên vương tôi, nay xin ngài lấy đức ban ân, để trăm họ được sống yên vui, thì dẫu tôi có xuống suối vàng cũng cảm nghĩa.
Tử Anh vừa nói đến đấy, Hạng Vũ đã truyền quân khai đao ! ôi , Tử Anh là người hiền đức, một trái ngọt trong cội chua, mới làm vua có 43 ngày mà phải đền tội ác của tiền nhân.
Dân Tần thấy Tử Anh bị chết, thương xót vô cùng, oán trách hành động khắt khe của Hạng Vũ.
Hạng Vũ thấy lòng dân không phục mình, truyền quân do thám hễ người nào có ý bất mãn thì bắt giết lập tức .

Hán sở tranh hùng

Hồi 11
Giận Hoài Vương, Hạng Vũ tự lập
Nuôi chí lớn Bái Công giữ mình

Phạm Tăng thấy Hạng Vũ mỗi ngày mỗi nóng tính, đem lời bàn :
- Trước kia Lưu Bang vào Hàm Dương không lấy của dân một mảy, đem lời hiểu dụ, bỏ hết các hình luật nghiêm nhặt, khiến dân một lòng cảm mến. Nay Minh công nóng tính, xem thường sinh mệnh của dân, tôi e lại sa vào vết xe của nhà Tần thuở nọ.

Hạng Vũ nói :
- Ta đem quân đánh Tần, Tử Anh là vua Tần sao lại chẳng giết ? Còn như dân Hàm Dương phản nghịch, tỏ ý oán hận ta , nếu không giết ngày sau di lụy.

Phạm Tăng nói :
- Ông Lỗ Công ngày xưa giết một cung nữ vô tội mà mắc chín năm đại loạn. Vua Cảnh Công giận giết một cung phi mà địa chấn ba dặm. Ấy vậy, sự hàm oan của con người có ảnh hưởng đến vũ trụ chẳng nhỏ. Nay mây sầu phủ đầy trời, khí oan kín đất, chính là vì Minh công đã giết oan Tử Anh đó. Nếu giờ lại giết nhân dân nữa e tổn thương hòa khí, xin Minh công xét lại.

Trong lúc Phạm Tăng đang tìm lời khuyên Hạng Vũ thì dân chúng Hàm Dương vì uất ức, mỗi lúc một xôn xao tiếng nguyền rủa, tiếng than oán không dứt.

Hạng Vũ không thể nén giận được, truyền Anh Bố đem quân vào thành bắt tôn tộc nhà Tần giết hơn 800 người, và họ hàng quần thần giết hơn 4.600 người.

Thành Hàm Dương trong phút chốc máu loang ngập đất, thây chất thành gò, đường sá vắng tanh, cửa nhà bỏ trống, thật là một thảm họa đau thương !

Hạng Vũ chưa nguôi giận, còn muốn giết một số nhân dân ngoại thành nữa. Phạm Tăng rơi lệ, can :
- Đời vua Thang trời làm đại hạn, vua Thang đem thân mình chiu khổ cực cầu đạo ở Tam Lâm, lại kiểm điểm hành động để tự trách mình. Lòng thành thấu đến trời, mỗi được mưa nhuần gió thuận. Ấy, vua Thang biết bỏ mình cứu dân như thế nên sự nghiệp vững bền. Nay dân Tần trải bao nhiêu cay đắng, nhưng mong Minh công đến giải phóng đem lại an vui, thế mà Minh công lại giết hại, thì có ai phục ?

Hạng Vũ thấy Phạm Tăng hết sức khổ gián lòng cũng nguôi ngoại, truyền thôi chém giết.

Đoạn kéo quân đến Tần cung, thấy cung điện nguy nga , lâu đài tráng lệ, bất giác thở dài than :
- Nhà Tần phú quí đến thế này, mà không giữ được đáng tiếc !
Phạm Tăng nhân lời nói ấy tỏ ra vẻ chau buồn nói :
- Ấy bởi nhà Tần vô đạo, chém giết lương dân, không nghe lời khổ gián nên mới mất cơ nghiệp.
Hạng Vũ nín lặng không nói gì cả. Tối hôm ấy, sai người cầm đèn đến mời Phạm Tăng vào tư dinh bàn việc.
Phạm Tăng đến Hạng Vũ nói :
- Nay ta đã vào Hàm Dương lấy được ngọc tỷ , giết được Từ Anh trừ được nhà Tần thế là mọi việc đã xong,
bây giờ cần có một minh quân đứng ra trị dân, nếu để nước không vua lâu ngày bất tiện. Ta muốn lên ngôi vua
đất Quan Trung này, tiên sinh nghĩ có nên chăng ?
Phạm Tăng nói :
- Chư hầu sở dĩ theo Minh công là họ cũng muốn được phong quan, thưởng tước, để vui cảnh giàu sang. Minh công nghĩ như vậy rất hợp lòng người. Nhưng trước hết phải bẩm lệnh Hoài Vương , xin một chiếu thư rồi sẽ tức vị , như thế thiên hạ mới phục.
Hạng Vũ y lời sai Hạng Bá vào Bành Thành thỉnh mệnh Hoài Vương.
Hạng Bá vào yết kiến, Hoài Vương phán :
- Ta đã có lời ước rồi, cần gì phải thỉnh mệnh .
Hạng Bá tâu :
- Tuy Bái Công vào được Hàm Dương trước, song Bái Công sức yếu thế cô, còn Lỗ Công uy quyền rất trọng, xin bệ hạ cứ cho Lỗ Công làm vua thì đất Quan Trung mới trấn an được
Hoài Vương nói .
- Không được ! Nhân vô tín bất lập. Một lời nói của kẻ tầm thường mà còn phải tôn trọng thay huống hồ một ông vua. Ta không thể thất tín với thiên hạ . Nhà ngươi về nói với Lỗ Công phải theo lời ước cũ.
Hạng Bá trở về nói với Lỗ Công :
- Hoài Vương bắt phải theo lời ước , nhất định không hạ chiếu . Tôi cầu khẩn hai ba lần vẫn không được .
Hạng Vũ nổi giận nói :
- Hoài vương do ta lập nên , nghiêễm nhiên được ngôi thiên tử. Đã không xét công trạng ta, cố chấp như vậy thật là kẻ bất nghĩa. Công bình định thiên hạ do tay ta , cần gì phải cầu khẩn với ai .
Liền chọn ngày tự lập làm vua.
Phạm Tăng nói :
- Việc tức vị phải hợp với cổ kim, không phải việc dễ. Trương Lương

là người học rộng, am hiểu lễ nghi có thể biết được, xin Minh công cho đòi Trương Lương đến, nếu hắn nói đúng theo lẽ phải tức là hắn trung thành , bằng sai tức là giả dối, gạt Minh công mang tiếng với thiên hạ đó . Minh công nên giết đi để trừ hậu hoạn.
Hạng Vũ toan sai người sang đòi Trương Lương thì vừa lúc Trương Lương ở Bái Thượng về, xin vào yết kiến.
Hạng Vũ nói :
- Nay ta muốn làm vua Quan Trung nhưng chẳng biết lập tôn hiệu thế nào cho phải . Nhà ngươi là người học rộng, dòng họ làm tướng năm đời nước Hàn , vậy ngươi thử nói ta nghe.
Trương Lương nghĩ thầm :
- Đây là mưu Phạm Tăng định gieo vạ cho ta. Nếu ta nói thẳng tất Lỗ Công ghét, chi bằng đưa những tôn hiệu của các đời Vua trước, để Lỗ Công muốn chọn thế nào tùy ý .
Nghĩ rồi ôn tồn đáp :
- Tôn hiệu rất nhiều, tôi xin kể qua để Minh công chọn. Xưa, sau đời Tam Hoàng thì có Ngũ Đế , đó là Thiếu Hiệu, Xuyên Húc, Đế Cốc, Đế Nghiêu, Đế Thuẫn.
Thiếu Hiệu tên là Chiết tự là Thanh Dương đóng đô ở Khúc Phụ, làm vua được 100 năm . Xuyên Húc, cháu vua
Hoàng Đế, họ Cơ giúp vua Thiếu Hiệu trị thiên hạ, hai mươi tuổi mới lên ngôi, làm vua được 78 năm. Đế Cốc, cũng họ Cơ, lên ngôi ở đất Bạc, làm vua 70 năm - Đế Nghiêu họ Y Kỳ, mẹ là Khánh Đô, hoài thai 14 tháng, sinh ra ông Nghiêu ở đất Đan Lăng, hiệu là Phong Huân, 14 tuổi giúp vua Đế Chi, phong làm vua ở đất Đường, 20 tuổi mới lên ngôi hoàng đế làm vua được 50 năm - Đế Thuẫn, dòng dõi vua Xuyên Húc, bà mẹ cảm cái hình cầu vồng mà sinh ra nơi đất Diêu, nên lấy họ Diêu, tự là Đô Quân giúp vua Nghiêu trị thiên hạ. Sau nối ngôi xưng Đế vị, thọ 100 tuổi. Đó là tôn hiệu của 5 đời đế, gọi là Ngũ Đế . Minh công muốn dùng tôn hiệu ấy chăng ?
Hạng Vũ tự nghĩ :
- Ngũ đế là bậc nhân đức, dùng tình thương trang trải giữa hoàn vũ, ta khó sánh kịp. Vả lại, ta vừa giết Tử Anh, dùng bạo lực trấn áp nhân dân, đế hiệu e không hợp .
Liền hỏi lại Trương Lương :
- Còn tôn hiệu nào khác chăng ?
Trương Lương đáp :
- Sau năm đời đế thì có tam vương, tức là : nhà Hạ, nhà Thương , nhà Châu - vua Hạ Vũ họ Tự tên Cao Mật sinh trưởng ở Tây Thương, vua Nghiêu dùng làm Tư Không, nối cha là ông Cổn, giữ

việc trị thủy. Đóng đô ở An ấp, thọ 100 tuổi truyền được 19 đời, cộng 432 năm.
Nhà Ân là dòng dõi vua Đế Cốc, họ Cơ tên Lý, tức là vua Thành Thang, đuổi vua Kiệt ra Nam Sào lên ngôi thiên tử, thọ 100 tuổi , truyền 31 đời cộng 629 năm - vua Văn Vương (nhà Châu) nhân vua Trụ (nhà Thương) vô đạo sửa chính đức, thu nhân tâm, sau vua Vũ nối nghiệp, bốn năm chinh phạt, giết vua Trụ , làm thiên tử, thọ 93 tuổi, cộng 867 năm. Đó là đời tam vương, tu nhân tích đức Minh công muốn dùng tôn hiệu ấy chăng ?
Hạng Vũ nói :
- Hiệu vương thì ta có thể xưng được. Song dưới hiệu vương còn có tôn hiệu nào khác chăng ?
Trương Lương nói :
- Dưới tam vương thì có ngũ Bá, tức là : Tề Hoàn công , Tống Trương Công, Tần Mục Công, Tấn Văn Công,
Sở Trang Vương. Năm đời Bá đều vì thiên hạ trừ tàn bạo, gây một uy lực to lớn , bá tánh đều tùng phục. Minh công
dụng tôn hiệu ấy được chăng ?
Hạng Vũ suy nghĩ một lúc rồi nói :
- Vương hiệu tuy hợp với cổ mà không hợp với kim, Bá hiệu thì hợp với kim lại không hợp với cổ. Muốn cho cổ kim hợp nhất ta lấy cả hai tôn hiệu, xưng là "Bá Vương".
Ta vốn sinh ở đất Sở, từ sông Hoài sang phía Bắc, là địa phận Tây Sở, vậy từ nay ta xưng là Tây Sở Bá Vương.
Phạm Tăng vội can :
- Mình công nên xưng Vương hiệu và bỏ Bá hiệu đi. Bá hiệu các đời vua không đời nào được vững bền . Đại Bá chỉ được năm đời, còn Tiểu Bá chỉ được ba đời. Xin chớ nghe lời Trương Vương sàm tấu.
Hạng Vũ nói :
- Năm đời Bá làm vua như thế kể cũng lâu dài. Công việc làm của ta chẳng những hợp với Tam Vương, mà còn đúng ý với Ngũ Bá nữa Thế thì xưng Bá Vương là phải . Tôn hiệu ấy do ta lựa chọn, Trương Lương chỉ là kẻ trình bày cho ta biết đó thôi .
Nói xong, trọng thưởng Trương Lương, Chọn ngày lành tháng tốt lên ngôi, xưng hiệu Tây Sở Bá Vương cai trị 9 quận nước Sở, đóng đô ở Bành Thành, tôn Hoài Vương lên làm Nghĩa Đế, thiên sang Giang Nam.
Công việc xong, Bá Vương muốn xuất kho nhà Tần để ban thưởng quân sĩ , nhưng khi quân Bái Công vào Hàm Dương đã chuyển đi hết sạch, nay kho tàng đều trống rỗng, liền hỏi Phạm Tăng :

- Tướng sĩ theo ta đã lâu nay muốn thù lao lấy đâu làm việc ấy ?
Phạm Tăng nói :
- Việc ấy không khó , Bái Công vào Hàm Dương trước của cải ở đâu tất biết . Xin hỏi Bái Công thì rõ.
Bá Vương theo lời, sai người đi vời Bái Công.
Trương Lương hay tin , cấp tốc biên thư mật gởi cho Bái Công nói :
- Minh công nên vào yết kiến Bá Vương, hễ Bá Vương có hỏi đến lương tiên, xin cứ chỉ cho Lương này .
Bái Công vào yết kiến, Bá Vương hỏi :
- Nhà Tần giàu có bội phần, tướng công vào Hàm Dương trước có biết của cải để đâu chăng ?
Bái Công nói :
- Tôi mới đến, công việc bộn bề ,chưa hề xét đến kho tàng xin đại vương hỏi Trương Lương mới biết được.
Bá Vương tức giận cho đòi Trương Lương đến trách :
- Nhà ngươi biết kho tàng nhà Tần, cớ sao không nói cho ta biết ?
Trương Lương nói :
- Tâu đại vương, đại vương chưa hỏi đến, tôi đâu dám thưa. Cứ như nhà Tần , của cải tích trữ từ đời Hiếu vương đến nay kể trong thiên hạ không đâu bằng. Tuy nhiên, đến đời Tần Thủy Hoàng, lấy ngân quỹ ra sửa sang cung điện ở Ly Sơn, của cải ấy hao quá nửa. Sau đó, lại để vào trong mộ Tần Thủy hoàng rất nhiều, vì vậy mà hiện nay kho tàng trống rỗng.
Bá Vương ngẫm nghĩ một lúc rồi hỏi Phạm Tăng :
- Của cải để trong mộ Tần Thủy Hoàng thì ta cứ đào lên lấy, để ban thưởng quân sĩ.
Phạm Tăng nói :
- Mộ Tần Thủy Hoàng chẳng qua bài trí những đồ chơi thường nhật, làm gì có của cải.
Trương Lương mỉm cười nói :
- Quân sư lầm rồi ! Mộ Tần Thủy Hoàng chu vi chín dặm , cao đến năm mươi thước, lấy châu ngọc kế làm ngôi sao , lấy thủy ngân giả làm sông nước, lấy vàng bạc xây thành quách, lấy bách bảo làm đồ ngự thiện, bắt hơn vài trăm cung nữ chôn sống theo. Bao nhiêu của báu trong nước như san hô mã não phỉ thúy, lưu ly đều chất thành núi giả , ban đêm bảo khí trong mộ bốc lên như ánh trăng .
Bá vương truyền quân sĩ đến quật mộ Thủy Hoàng ngay , Phạm Tăng can :
- Thủy Hoàng tuy vô đạo , nhưng đó cũng là ngôi mộ của một vị đế vương , nay vô cớ quật lên , khác chi là lối cướp mả , chớ nên làm

thế .
Bá vương nói :
- Thủy Hoàng tàn bạo , gồm thâu sáu nước , vơ vét của thiên hạ đến tận xương tủy , ác hơn Kiệt , Trụ , đốt sách vỡ , chôn học trò , tội chất đầy trời . Ta đào mả Thủy Hoàng cốt vì dân trả oán , cần gì phải có của cải .
Ngày hôm sau, Bá Vương dẫn quân lên núi Ly Sơn . Cảnh vật trang nghiêm, muôn màu rực rỡ. Rừng tùng bách trải màu xanh mơn mởn , cung điện nguy nga lỏng bóng đài gương. Thềm lan quì ngựa đá, đường ngự uốn cầu vòng, thật là một cảnh bồng lai trong cõi thế .
Bá Vương tấm tắc khen thầm :
- Công trình kiến trúc tinh vi, bàn tay nhân tạo đúc nên cảnh vật . Thế này thì hết cả kho tàng, kiệt sức nhân dân là phải lắm.
Một lời ban lệnh , ngàn nhát búa vang động, cát bụi bay mịt mù , chim chóc giật mình tua tủa lượn vòng trong không gian như luyến tiếc nơi tổ ấm . Quân sĩ đào đến ba ngày mà chưa thấy chính huyệt.
Bá Vương treo bảng truyền lệnh ai biết được chính huyệt sẽ được ban thưởng.
Bỗng có một người đến tâu :
- Chính huyệt của Thủy Hoàng chỉ riêng hạ thần dược biết mà thôi.
Bá Vương quay lại, thấy người ấy là Anh Bố, mừng rỡ hỏi :
- Sao nhà ngươi lại biết được ?
Anh Bố tâu :
- Khi trước tôi đem phu đi làm đốc công, coi ngôi mộ này , sau đó các dân phu đều bị Thủy Hoàng bắt giết hết , tôi may trốn thoát mới biết được .
Bá Vương truyền Anh Bố đem quân đi đào .
Đào từ đường chính Bắc cho đến đường chính Nam dài hơn một trượng mới thấy một tiền phòng chu vi rộng tám thước. Trong tiền phòng lót bằng đá hoa, trần kết gấm, chính giữa một con đường chạy thẳng vào một khung cửa bằng
cẩm thạch, hai bên đứng la liệt các lão thần, chạm bằng mã não, mặc triêu phục, cầm hốt , mang hia đứng chầu .
Anh Bố dàn quân tiến đến phá tấm cửa đá. Tiếng dội thấu đến hai dặm .
Cảnh cửa đá tung ra để lo một căn phòng rộng, chính giữa một tấm bia rất lớn chạm chín con rồng, đang giương nanh múa vuốt . Sau tấm bia là một cái lầu, cũng xây bằng đá , bốn phía vách tường kín mít tuyệt nhiên không có cửa vào.
Quân sĩ ngơ ngác, không biết đi vào đâu nữa nữa .

Bố nói :
- Các người hãy quật cái bia ấy xuống tất nhiên sẽ có đường đi .
Thật vậy qua một lúc hì hục, quân sĩ đập vỡ bia đá , tức thì tám cánh cửa của thạch lâu mở ra, để lộ bên trong thành quách ngổn ngang , cung vàng điện ngọc, chẳng khác nào một đền vua trên mặt đất.
Cứ theo con đường nơi chánh điện đi thẳng vào, thì hai bên là tam cung lục viện, chính giữa là nhà để linh cữu, đâu đâu cũng chạm trổ toàn là trân châu, ngọc bích, sáng rực như ban ngày. Tuy ở dưới đường hầm nhưng ánh sáng không thiếu.
Anh Bố truyền đập các bờ thành lấy vàng bạc rồi khuân những bảo vật lên.
Bá Vương muốn đập linh cữu của Thủy Hoàng ra, Anh Bố nói :
- Thủy Hoàng bình sanh làm điều ác, sợ sau này có người quật mồ, phá xác nên đề phòng rất kỹ. Linh cữu làm bằng đá, trong có chứa rất nhiều tên sắt, thuốc nổ, nếu đập vỡ , cả đám quân sĩ vào đây đều phải chết hết. Chi bằng cứ để yên như thế lấp lại là hơn.
Bá Vương y lời, truyền khuân hết kim ngân châu báu lên mặt đất , đoạn sai đốt cung A Phòng. Lửa cháy ba tháng chưa tắt , bao nhiêu cung đài mỹ lê nguy nga thảy đều ra tro hết .
Ôi ! Công trình dân chúng bao nhiêu năm trời xương máu , dưới tay bạo chúa , chỉ trong phút chốc tan tành .

Người sau có thơ rằng :
Chén ngọc vỡ tan xem tợ tuyết !
Quân Hàn nghìn vạn đều lưu huyết
Hàm Dương lửa cháy mấy tuần trăng
Bá nghiệp đang theo lan khói biếc
Cung điện nhà Tần ra tro, lòng dân Tần cũng lạnh lẻo, họ chán ngán hành động hung tàn của Hạng Vũ.
Các chư hầu đóng quân nơi Hàm Dương lâu ngày, muốn rút về, rủ nhau đến nói với Phạm Tăng :
- Chúng tôi đến đây đã lâu, chưa được phong thưởng tước lộc sợ rằng trong nước có biếng nên muốn xin lui về .
Phạm Tăng nói :
- Xin các ngài chờ đợi ít hôm, tôi sẽ bảo tấu với đại vương .
Nói xong vào yết kiến Bá Vương nói :
- Các vua chư hầu theo đại vương đánh Tần đều có công lao mà chưa được phong thưởng. Xin đại vương luận công hành thưởng rồi cho đâu về đấy để họ được an tâm.
Bá Vương nói :

- Ý ta muốn phong tước cho họ đã lâu song có một điều khó khăn nên còn do dự.
Phạm Tăng hỏi :
- Tâu Đại vương, có thể cho tôi biết điều khó khăn chăng ?
Bá Vương nói :
- Vua Hoài Vương có ước : Ai vào Quan Trung thì làm vua . Lấy lẽ công bình thì Bái Công được làm . Nay ta tiếm vị còn biết phong Bái Công làm sao !
Phạm Tăng nói :
- Nếu muốn thiên hạ khỏi cho Đại vương là kẻ cướp công thì nên phong Bái Công vương chức. Ba Thục, cũng thuộc đất Quan Trung, nhưng non sông hiểm trở, nhà Tần trước đây thường đầy kẻ có tội vào đấy. Vậy cứ phong cho Bái Công làm Hán vương, rồi phong cho Chương Hàm, Tư Mã Lân, Đổng Ế làm vua Tam Tần để chẹn đường hiểm yếu, không cho Bái Công thoát ra khỏi đất Ba Thục. phái chết già trong hung địa. Tuy tiếng là phong vương song kế như là đày biệt xứ .
Sở Bá vương nói :
- Kế ấy rất hay.
Liền sai quan Quân Chính Tư đem sổ bộ để luận công phong thưởng .
Bá vương phong thưởng như sau :
- Bái công làm Hán vương, đóng đô ở Nam Trịnh, cai trị 41 huyện.
- Chương Hàm làm Ung vương, đóng đô ở Phế Khẩu, cai trị đất Thượng Tần, gồm 38 huyện.
- Tư Mã Hân làm Tắc vương, đóng đô ở Lịch Dương, cai trị đất Hạ Tần, gồm 18 huyện.
- Đổng Ế, làm Địch vương, đóng đô ở Cao Nô, cai trị đất Trung Tần , gồm 30 huyện.
- Thần Dương làm Hà Nam vương, đóng đô ở Lạc Dương , cai trị Hà Nam gồm 20 huyện.
- Anh Bố, làm Cứu Giang vương, đóng đô ở Lục Hợp cai tn 45 huyện.
Và , những người sau đây cũng đều được lần lượt phong thưởng trấn những nơi không quan trọng lắm, như :
- Cung Ngao làm Lâm Giang vương.
- Ngô Nhuế làm Hoành Sơn vương.
- Điền An làm Tế Bắc vương.
- Ngụy Bái làm Tây Ngụy vương.
- Trương Nhĩ làm Thương Sơn vương.

- Tang Đồ làm Yến vương.
- Triệu Yết làm Đại vương.
- Điền Hoành làm Thượng Tề vương.
- Điền Úc làm Trung Tề vương.
- Trịnh Lã làm Hàn vương.
- Trần Thắng làm Lương vương.
- Điền Vinh làm Tiền Tề vương.
- Điền Khánh làm Triệu vương.
- Trần Dư làm Bắc Triệu vương.
- Hạng Trang làm Đông Giáo vương.
- Hạng Chính làm Xuân Thắng vương.
- Phạm Tăng làm Thừa Tướng
- Hạng Bá làm Thượng Thư lệnh.
- Chung Ly Muội làm hữu Tư Mã.
- Đinh Công làm tả Tướng quân.
- Long Thư làm Đại Tư Mã.
- Quý Bố làm tả Tư Mã.
- Ung Tôn làm hữu Tướng quân.
- Lưu Tần làm hậu Tướng quân.
- Trần Bình làm Đô Úy.
- Tàn Sinh làm tả Giám Nghị.
- Vũ Anh làm Giầu Chiên Đại tướng quân
- Hoàn Sở làm Đại tướng quân.
- Tử Kỳ làm Đại tướng quân.
- Hàn Tín làm Chấp kích lang.

Văn vũ bá quan sau khi được phong tước quyền mỡ tiệc ăn mừng trong ngoài rộn rịp.
Riêng Bái Công lòng bối rối không an. Chư tướng thấy vậy hậm hực nói :
- Hán Trung là chỗ nhà Tần dùng để đày tội nhân, nay Bá vương phong Chúa công vào trấn nơi đó, chẳng khác nào muốn giam lỏng , ấy là mưu của Phạm Tăng muốn hại Chúa công đó.
Phàn Khoái nỗi giận nói :
- Phạm Tăng khi chúng ta thái quá. Tôi xin liều chết đem thân chống lại quyết không nghe lời Bá vương.
Bái Công cũng tỏ ý hằn học :
- Công ta rất lớn, diệt nhà Tần, thâu đất Quan Trung, lẽ ra phải được làm vua nước Tần, đóng đô ở Hàm Dương mới đáng, sao lại đày vào nới lâm sơn chướng khí , bốn bề núi non rừng rậm, chịu sao được.

Tiêu Hà vội can :
- Làm vua ở Hán Trung tuy xấu, nhưng còn hơn mất cả sự nghiệp . Chịu khuất một người mà thu phục được thiên hạ đó là gương vua Thang, vua Vũ đời xưa vậy . Xin Đại vương cứ vào Hán Trung, tích thảo dồn lương chiêu hiền đãi sĩ lấy Ba Thục làm căn cứ, mộ thêm quân , ngày kia kéo ra đánh Tam Tần, thì làm gì chẳng thu phục được thiên hạ.
Trương Lương cũng nói :
- Thục tuy là tội địa nhưng trong có núi non hiểm trở, ngoài có sông ngòi bao quanh, tiến thì có thể chiếm được thiên hạ, thoái thì có thể giữ được biên cương. Đó thực là chỗ đất dụng võ . Đại vương nên vui lòng nhận lấy .Nếu tỏ ý bất mãn tất Bá vương tìm cách ám hại. Hơn nữa, Phạm Tăng là kẻ mưu sâu, ta không nên chống đối.
Hán vương bùi ngùi nghe theo, và nói :
- Nếu không có Tiên sinh giải bày, ta đã lầm việc lớn .
Lịch Tư Cơ nói :
- Chúng ta vào Hán Trung có ba điều lợi. Thứ nhất, đất Thục hiểm trở, xa cách Trung nguyên, không ai rõ được thực hư. Thứ nhì, trong lúc Đại vương có công, bị Bá vương bạc đãi, tất lòng dân mến chuộng. Thứ ba, chúng ta có đủ thời giờ, hoàn cảnh để tạo lấy thời thế. Có ba điều lợi như vậy lo gì không gồm thâu được thiên hạ sau này.
Hán vương mừng rỡ liền chọn ngày khởi hành.
Giữa lúc đó, Phạm Tăng, sau khi đề nghị phong Bái công làm Hán vương, trấn thủ Hán Trung , bỗng nghĩ lại rằng :
- Bái Công mạng hỏa , tất cả đồ dùng hoàn màu đỏ thuộc hỏa , nay đến Hán Trung, đất phương Tây thuộc kim . Kim mà gặp hỏa tất thành đại khí .
Nghĩ như vậy liền vào tâu với Bá vương :
- Bệ hạ phong Bái công làm Hán vương , Bái công có ý bất bình . Vả lại chư tướngg của Bái công phần nhiều là người Sơn Đông, đều có ý oán Bệ hạ. Nếu không dùng uy lực trừ đi, sau này khó tính.
Bá vương nói :
- Ta đã phong tước rồi nay còn tranh cải nữa sao được
Phạm Tăng suy nghĩ một lúc rồi tâu :
- Ngày mai Bệ hạ đòi Hán vương vào chầu, nếu Hán vương tỏ ý bất mãn, xin Bệ hạ chém quách là xong.
Bá vương nhận lời. Hôm sau, Hán vương vào chầu .
Bá vương hỏi :
- Ta phong ngươi vào Hán Trung ngươi có thuận đi hay không ?

Hán vương khúm núm tâu :
- Đã làm tôi ăn lộc vua, thì sinh mệnh ở trong tay vua, có lẽ nào còn dám nói thuận hay không thuận . Tôi cũng như con ngựa của Bệ hạ , giật cương thì đi , gò cương thì đứng lại, thế thôi.
Bá vương cười khúc khích, nói :
- Nhà ngươi thật khéo ví dụ ! Thôi, ta cho về thu xếp để lên đường, không còn gì hỏi han nữa cả .
Hán vương vội vàng trở về dinh.
Trương Lương mừng rỡ nói :
- Đại vương có biết việc nguy hiểm ngày hôm nay chăng ?
Hán vương ngạc nhiên không hiểu . Trương Lương nói tiếp :
- Đại vương hồng phúc lớn lắm . Ban nãy nếu Đại vương nói là "bằng lòng hay không bằng lòng" thì nguy rồi.
Hán vương bấy giờ mới biết đó là kế của Phạm Tăng, liền hỏi Trương Lương :
- Nếu cứ ở đây mãi e có điều nguy hiểm. Tiên sinh liệu sao ?
Trương Lương nói :
- Để tôi bàn với Hạng Bá và Trần Bình rồi sẽ liệu. Bây giờ xin Đại vương cứ thu xếp hành trang sẵn sàng để chờ dịp lên đường.
Rồi đó, Trương Lương đến nói với Hạng Bá và Trần Bình :
- Phạm Tăng có ý hại Hán vương. Hán vương muốn đi ngay cho thoát nạn . Hai ông có kế gì xin giúp đỡ. Tôi quyết chẳng quên ơn.
Trần Bình ngồi nghĩ một lúc rồi ghé vào tai Trương Lương nói mấy câu.
Trương Lương vỗ tay khen :
- Kế ấy hay lắm .

Hán sở tranh hùng

Hồi 12
Cứu Hán vương , Trần Bình lập kế
Đốt Sạn đạo, Trương Lương chủ mưu

Bá vương phong tước chư hầu xong, ý muốn về đóng đô nơi Bành Thành, nhưng hay tin vua Nghĩa Đế chưa thiên đô sang Giang Nam, lòng nóng như đốt.
Một hôm, Bá vương triệu quần thần đến hỏi :
- Nay vua Nghĩa Đế không chịu thiên đô qua Giang Nam, nhường Bành Thành cho ta, các khanh nghĩ thế nào ?

Trần Bình bước ra tâu :
- Trời không hai mặt, nước chẳng hai vua. Nay Bệ hạ đã lên ngôi Thiên tử, lấy quyền hạn phong chư hầu, mà lại còn thỉnh mệnh Hoài vương, tránh sao khỏi thiên hạ chê cười. Cứ như ngu ý, Bệ hạ nên sai quân sư đem vài viên Đại tướng đến Bành Thành bắt Hoài vương phải thiên đô đến một nơi cùng tịch, coi như bỏ đi vậy. Như thế tôn hiệu Bệ hạ mới chính đáng.
Bá vương chuẩn tấu, liền gọi Phạm Tăng đến, phán :
- Quân sư vì trẫm dẫn hai tướng Hoàn Sở, Vũ Anh thẳng đến Bành Thành, bắt vua Nghĩa Đế phải thiên đô ngay không được trì hoãn. Đoạn, sửa sang cung thết trẫm ngự về đóng đô. Vì Bành Thành là nơi quê hương của trẫm.
Phạm Tăng tâu :
- Bệ hạ truyền chỉ tôi chẳng dám trái lời, song tôi chỉ sợ trong lúc vắng mặt tôi, có kẻ lừa dối Bệ hạ. Vì vậy, tôi xin ba điều.
Bá vương nói :
- Được, quân sư cứ nói.
Phạm Tăng tâu :
- Thứ nhất, Bệ hạ chớ nên rời khỏi Hàm Dương, vì Hàm Dương xưa nay là nơi trù mật, đất rộng, dân giàu, thiên hạ không đâu bằng. Thứ hai, nên trọng dụng Hàn Tín, vì Hàn Tín là kẻ có tài Nguyên Nhung. Nếu đắc dụng Hàn Tín sẽ là kẻ phi thường trong thiên hạ, không ai dám tranh phong. Nhược bằng không dùng thì phải giết đi, chớ nên để lọt vào tay người khác. Thứ ba, chớ nên cho Hán vương vào Hán Trung vội. Hãy tạm giữ đến lúc tôi về sẽ tính. Ba điều ấy rất khẩn yếu, xin Bệ hạ chớ quên.
Bá vương nói :
- Quân sư cứ an tâm làm nhiệm vụ. Trẫm xin ghi nhớ .
Phạm Tăng liền dẫn bọn Vũ Anh, Hoàn Sở thẳng đến Bành Thành.
Đêm hôm ấy, Trần Bình dâng biểu tâu với Bá vương :
Quốc gia lấy sự giàu mạnh làm gốc . Thánh vương lấy nhân nghĩa làm đầu. Bê hạ nay mới lên ngôi hai điều căn bản là giữ gìn kho tàng cho sung túc, ban bố điều ân cho dân lành . Thế mà chư hầu đều tụ họp ca nơi Hàm Dương này , mỗi ngày ít ra cũng phải cung cấp thực phẩm cho lơn 3, 4 vạn quân. Phải tính, mỗi ngày dùng hơn 300 gánh rượu, 200 con dê, 400 lợn, 100 trâu, 4000 cân gạo 3000 hộc đậu , 2000 bó củi v. v. . như thế thì chẳng bao lâu kho tàng hết sạch, dân chúng nghèo nàn đó là chưa nói những sự nhiễu hại của quân sĩ đối với nhân dân làm cho nhân dân, oán trách Bệ hạ. Xin Bệ hạ xét lại ?

Bá vương xem biểu xong, truyền cho các nước chư hầu , hạn trong ba ngày phải lui quân về nước . Duy có Hán vương hãy tạm ở lại Hàm Dương, đợi phạm Tăng về sẽ liệu .
Hán vương được tin kinh sợ than :
- Ôi ! Nếu chờ Phạm Tăng về, Phạm Tăng bày kế hại ta, còn vào Hán Trung sao được ?
Liền đòi Trương Lương vào hỏi :
- Bây giờ Bá vương cho chư hầu đâu về đấy, chỉ riêng ta bị bắt ở lại đây, thật nguy lắm. Tiên sinh có kế gì giải cứu chăng ?
Trương Lương nói :
- Nay gia quyến Đại vương còn ở cả nơi Phong Bái, Đại vương nên dâng biểu xin về thăm gia quyến và mang gia quyến đến đây . Thế rồi tôi sẽ có kế cứu thoát.
Hán vương theo lời, lập tức sai Lịch Tư Cơ dâng biểu.
Tờ biểu viết như sau :
Đức Thánh vương lấy hiếu trì dân, làm cho dân theo về đạo hiếu, gia đình thỏa thuận nhà cửa sum vầy . Bang tôi vốn người Phong Bái , một kẽ thường dân , ngữa đội ơn trên , được phong vương tước. Tấm thân vinh quy đã đủ mười phần . Duy chỉ cha mẹ, vợ con còn ở nơi cố quán tấm lòng tấc cỏ chưa chút báo đền. Nay xin để hết binh mã lại đây một mình về thăm quê quán, trong hạn ba tháng sẽ cùng gia quyến đến Hàm Dương phục mệnh . Chút tình khuyển mã, cúi đầu trần tấu, xin Bệ hạ đoái hoài .

Bá vương xem biểu xong, phán :
- Hán vương xin về thăm cha mẹ, thật phải đạo làm con . Tuy nhiên, trẫm lại nghĩ rằng Hán vương xin đi đây không phải là chân ý, mà có lẽ vì bất mãn việc trẫm giữ lại Hàm Dương chăng ?
Hán vương thất kinh, khúm núm tâu :
- Muôn tâu Bệ hạ, kẻ hèn này được phong vương tước cũng đã đũ lắm rồi còn gì bất mãn nữa. Phụ thân tôi mình già, tuổi yếu, dưới gối không kẻ chăm nom, đạo làm con nghĩ không đành lòng. Xin Đại vương thương tình rộng xét.
Nói xong, Hán vương gục xuống đất khóc nức nở.
Trương Lương bước ra tâu :
- Không nên để Hán vương về Phong Bái, nên bắt Hán vương vào ngay Hán Trung, rồi Bệ hạ sai người bắt Thái công và gia quyến đến đây làm con tin. Như vậy chẳng bao giờ Hán vương dám gian trá điều gì nữa.
Bá vương ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :

- Lúc đi, quân sư có dặn phải giữ Hán vương lại đây đừng để vào Hán Trung, e sanh dị ý.
Trân Bình bước ra tâu :
- Bệ hạ đã phong Lưu Bang làm Hán vương mà giữ lại đây mãi e thất tín với thiên hạ. Chi bằng cứ nghe theo lời Tử Phòng, bắt Thái công làm con tin, Hán vương đâu dám trái mệnh.
Bá vương nói :
- Nếu các ngươi thấy việc cho Hán vương vào Hán Trung là cần thiết cho uy tín, thì trẫm cũng y lời. Thế thì trẫm truyền cho Hán vương vào ngay Hán Trung, mà không được về Phong Bái.
Hán vương giả khóc lóc van xin mãi.
Bá vương lấy lời phủ dụ :
- Thôi, nhà ngươi cứ an lòng đi trấn nhậm. Đợi lúc nào trẫm dời đô đến Bành Thành sẽ sai người rước Thái công về nuôi dưỡng thay cho nhà ngươi.
Hán vương tâu :
- Đội ơn Bệ hạ ! Kẻ hèn này dẫu đến chết cũng không quên ơn ấy.
Nói xong bái tạ lui ra. Chung Ly Muội thấy Bá vương cho Hán vương về Hán Trung, vội vã can :
- Lúc quân sư lâm hành có ân cần xin Bệ hạ đừng cho Hán vương vào Hán Trung, Bệ hạ đã quên rồi sao ?
Bá vương nói :
- Đã bắt gia quyến người ta quản thúc nơi đây, còn giữ người ta làm gì nữa. Vả lại lời ta đã phán, không thể làm khác hơn được. Nhà ngươi không cần nhắc đến chuyện ấy nữa.
Hàn Tín thấy vậy than thầm :
-Đã cho vào Hán Trung mà còn giữ gia quyến ở đây mai sau họ vì gia quyến cố đánh để giải thoát thì chúng ta tất phải chết. Tiếc thay ! Lời nói của quân sư không được xem trọng .
Hán vương về đến đại trại, lập tức chỉnh đốn binh mã, lên đường. Trăm họ kéo nhau tiễn biệt, đứng chật hai bên đường , ai nấy đều tỏ lòng ái mộ.
Các bậc bô lão đến trước ngựa, nói :
- Chúng tôi cầu mong Đại vương được làm vua nơi Quan Trung này, nay Đại vương lại vào Hán Trung, chúng tôi biết bao giờ còn trông thấy ánh mặt trời nữa.
Hán vương nói :
- Chúng dân cứ thủ phận làm ăn, có ngày sẽ tương kiến.
Tiêu Hà nói với các bô lão :
- Các cụ nên trở lại kẻo Bá vương hay được , chẳng những hại cho

các cụ mà còn nguy hiểm đến Đại vương nữa.
Nói xong, giục quân lên đường. Đi được một quãng dài, mà tiếng khóc than của dân chúng vẫn còn vang đến.
Trương Lương dẫn đường, vào mạn núi Thiểm Sơn.
Đi được 90 dặm thì tới huyện Phượng Tường rồi đến cửa ải Mê Bồn.
Lại đi 30 dặm nữa đến huyện Bảo Kê rồi đến
cửa quan Đại Tân và đến Sạn đạo .
Quân Hán vương toàn là người Sơn Đông, không quen trèo non, lặn suối, nay tới đường Sạn đạo chỗ thì cao vút mây xanh, chỗ thì xuống tận suối thẳm, một cái trợt chán có thể bỏ mạng được, lấy làm kinh sợ, nói với nhau :
- Chúng ta vào đây, bốn bề hoang vu, rừng thâm nước độc, nếu không liều chết giải thoát cho mình, thì trọn đời làm ma dại nơi hoang địa này.
Phàn Khoái nghe nói nổi giận hét lớn :
- Các ngươi nói rất phải, dẫu chết với bọn chúng cũng còn mát lòng hơn sống trong đất này. Tôi xin nguyện làm tiên phuông, cử binh chinh phạt cho.
Hán vương bùi ngùi nói :
- Ta thà chết còn hơn đem thân đến đây cầu sống. Một mai bọn Chương Hàm đóng quân chận lối này, dầu ta có cánh cũng không thoát ra được
Trương Lương, Tiêu Hà, Lịch Tự Cơ đều can :
- Nếu Đai vương chán nản như thế e hỏng việc lớn.
Hán Trung càng hiểm trở bao nhiêu càng giúp cho Đại vương dễ định thiên hạ bấy nhiêu. Ở đây Đại vương tha hồ chiêu binh mai mã, dẫu cho Bá vương có tám tai bốn mắt cũng không thể nào biết được. Khi quân ta có đủ sức mạnh thì còn sợ gì gian nguy hiểm trở, trước địch Tam Tần, sau bình thiên ha có khó chi.
Hán vương nghe lời khuyên giải lòng cũng nguôi ngoai nên truyền Phàn Khoái đốc binh thẳng vào Bao Trung.
Khi đến núi Kim Ngưu , ba quân dừng lại nghỉ ngơi.
Hán vương hỏi :
- Sao lại gọi là Kim Ngưu ?
Lịch Tự Cơ nói :
- Trước kia đường Hán Tung ra Trung Nguyên còn hiểm trở bằng vạn lần ngày nay, tuyệt không có lối nào đi lại .Vua Huệ vương nhà Tần muốn kiêm tính sáu nước, nhưng không có cách nào kéo quân vào đánh Thục đặng . Nghe nước Thục có năm người lực sĩ sức mạnh xẻ núi lấp sông , liền bày ra một kế đúc năm con trâu bằng sắt

phao đồn rằng : nhà Tần có năm con trâu vàng mỗi ngày tiêu ra năm đấu vàng! Vua thục tưởng thật, sai năm người lực sĩ, khai sơn phá thạch, lấy lối ra Tần, cướp năm con trâu ấy. Nhưng khi mở lối xong , cướp được trâu té ra là trâu sắt . Vua Huệ vương mượn con đường ấy đem quân vào đánh lấy đất Thục, làm ra con đường Sạn đạo, và đặt tên núi là Kim Ngưu.
Hán vương nói :
- Chỉ vì vua Thục tham vàng mà mở đường cho quân Tần vào cướp đất !
Quân sĩ nghĩ ngơi xong toan lên đường, Trương Lương bước đến nói với Hán vương :
- Tôi tiễn chân Đại vương đến đây rồi, xin cho phép tôi được trở về cố quốc.
Hán vương kinh ngạc nói :
- Từ khi ta gặp được Tiên sinh, đã bao lần gian nguy khổ cực nhờ Tiên sinh giúp đỡ, mới mong được toàn mạng, nay Tiên sinh bỗng nhiên bỏ ta trong lúc sự nghiệp chưa thành ta còn biết nương cậy vào ai ?
Trương Lương nói :
- Trước đây vì phải luôn luôn tranh đấu trước gian nguy, nên tôi không dám rời Đại vương nữa bước. Nay Đại vương vào Hán Trung, đâu còn gì nguy hiểm nữa ? Giữ tôi bên cạnh, Đại vương chẳng ích gì ! Tôi xin từ giã Đại vương trở về thăm cố chúa, nhân tiện tính giúp cho Đại vương ba việc, xin Đại vương cứ an tâm.
Hán vương hỏi :
- Ba việc ấy là ba việc gì xin Tiên sinh chỉ giáo.
Trương Lương nói :
- Một là : về du thuyết Bá vương, bày Bá vương thiên đô sang Bành Thành, dành Hàm Dương cho Đại vương sau này, trở về lên ngôi thiên tử.
Hai là : đi du thuyết chư hầu bỏ Sở phò Hán, và tìm cách làm cho Bá vương không đế ý đến lực lượng Đại vương nữa. Ba là : tìm cho Đại vương một người Đại nguyên soái, đủ tài diệt Sở hưng Lưu Hàm , xong ba việc ấy tôi sẽ trở về Hàm Dương chờ đón Đại vương .
Nay chỉ khuyên Đại vương một điều là cố gắng nhẫn nhục, vì Hán Trung chỉ là nơi ở tạm, không quá ba năm Đại vương sẽ vào Trung Nguyên làm chủ thiên hạ.
Hán vương nói :
- Nếu thực được như lời Tiên sinh thì Bang này dẫu khổ nhục đến đâu quyết chẳng dám sờn lòng. Nhưng Tiên sinh định tìm một vị

Nguyên soái, mà Tiên sinh không trở về đây, làm thế nào được ?
Trương Lương nói :
- Người ấy sẽ là một anh tài trong thiên hạ. Khi tìm được tôi sẽ chỉ tỏ đường lối để người ấy tìm đến đây. Đại vương phải thu dụng, chớ thất tín.
Hán vương hỏi :
- Tiên sinh phải lấy gì làm tin, ta mới biết là người của Tiên sinh giới thiệu chứ ?
Trương Lương nói :
- Tôi xin giao cho người ấy một giốc thư . Trong thư tôi sẽ viết những lời bí mật của Đại vương nói với tôi lúc bình nhật.
Trương Lương nói xong, cúi đầu giã biệt.
Hán vương nắm tay rơi lệ nói :
- Xin Tiên sinh đừng sai ước. Tiên sinh về có gặp thân phụ tôi xin nói giúp một lời rằng : Bang này ngày đêm mong nhớ cội thung, nhưng hoàn cảnh không thể nào phụng dưỡng được. Xin người cứ giữ gìn thân thể, và trông nom các cháu. Còn trời còn đất, tất còn có ngày đoàn tụ .
Trương Lương nói :
- Vâng, tôi xin tuân mệnh.
Nói xong, lại dắt Tiêu Hà ra dặn dò mọi việc và nói :
- Lúc nào tôi tìm được vị Nguyên soái thì tướng quân phải hết lòng tiến cử nhé. Bức thư có rọc mất một chéo góc .
Tiêu Hà nói :
- Tiên sinh cứ yên lòng, nếu tôi thấy người cầm giốc thư đến đây quyết không để lỡ việc .
Trương Lương bái biệt Hán vương , giã từ tướng sĩ rồi lên ngựa trở lại.
Hán vương tiễn đưa mấy dặm đường .
Bỗng phía sau có tiếng kêu la ầm ĩ , và ngọn lửa cháy ngất trời, lan ra hơn ba mươi dặm. Hỏi ra mới biết Trương Lương đốt Sạn đạo rồi.
Hán vương thất kinh, ngước mặt lên trời than :
- Ôi chao ! Trương Lương đã trở về còn nhẫn tâm đốt Sạn đạo là cố ý giam lỏng chúng ta nơi đây trọn đời bỏ xương trong núi thẳm rồi.
Quân sĩ cũng dều nhao nhao chửi rủa Trương Lương và nói :
- Trời ơi ! Thế là chúng ta đành sống làm mọi nơi xứ Hán Trung, để rồi chết làm quỉ nơi hoang vu này, chứ còn đường sá nào mong trở về nửa.
Đang lúc ba quân huyên náo, Tiêu Hà chạy lại nói nhỏ với Hán vương :

- Xin Đại vương chớ oán Trương Lương. Sở dĩ Trương Lương đốt Sạn đạo là để cho Bá vương không còn để ý đến ta nữa, quân tướng Tam Tần ăn no ngủ kỹ không đề phòng xin Đại vương lượng xét .
Hán vương như sực tỉnh, thở hào hển nói :
- Nếu không có nhà ngươi, ta đã hiểu lầm oán trách người hiền.
Nói xong, truyền ba quân tiếp tục lên đường.
Khi đến Bao Dung, Hán vương tìm lời phủ dụ quân sĩ, rồi chọn ngày lên ngôi, thi ân bố đức, dân chúng đem lòng cảm phục.
Năm ấy được mùa, dân chúng ấm no, trăm họ an vui, non sông tươi thắm.
Hán vương phong Tiêu Hà làm Tướng quốc, Tào Tham, Phàn Khoái, Chu Bội, Quán Anh đều làm tướng .
Từ đó, chiêu hiền đãi sĩ, tích thảo dồn lương, chỉ hơn vài tháng dân Hán Trung, đường không nhặt của rơi, đêm ngủ không cần đóng cửa, tuyệt nhiên không có một kẻ gian manh trộm cướp, thật là một cảnh thái bình.
Sau khi đốt Sạn đạo, Trương Lương đến Phương Linh nghỉ một hôm, ngày hôm sau qua Phượng Châu, Ích Môn, đi gần tới đia phận Bảo Kê, bỗng có một tướng kéo một đoàn quân ra đón đường hét lớn :
- Trương Lương ! Ta vâng lệnh quân sư Phạm Tăng đến đây đón ngươi đã lâu.
Trương Lương kinh ngạc, xem lại thì thấy đó là nha tướng của Hạng Bá.

Hán sở tranh hùng

Hồi 13
Vì vua Hán , Trương Lương quyết chí
Can vua Sở , Hàn Sinh bỏ mình

Viên tướng ấy thấy Trương Lương sợ hãi, vội xuống ngựa, và cười lớn nói :
- Tiên sinh không nhận ra tôi sao ? Hạng công biết tiên sinh vào nơi hiểm trở, nên sai tôi đến đây bảo vệ .
Trương Lương mừng rỡ nói :
- Hạng công thật là người chu đáo.
Rồi cùng theo tướng ấy vào thành đến nhà Hạng Bá.
Hai người gặp nhau trong bầu hoan hỉ.

Hạng Bá sai lấy quần áo cho Trương Lương thay, trao đổi niềm tâm sự, và mở tiệc đãi đằng cho đến tối mới đi nghỉ .
Đêm ấy, Trương Lương lòng bàng hoàng không ngủ được, bỏ ra ngoài hiên dạo cảnh ngắm trăng, nhân hỏi thăm chuyện các nước chư hầu đối với Bá vương như thế nào.
Bọn quân canh nói :
- Chư hầu đều đến bái yết Bá vương , duy có vua nước Hàn là Cơ Thành vì đến chậm lại để Trương Lương theo phò Hán vương vào Bao Trung, nên Bá vương truyền chém đầu, đưa linh cữu về nước cách đây vài hôm.
Trương Lương hay tin như sét đánh bên tai, tay chân bủn rủn, vội vàng chạy vào phòng, suốt đêm khóc sướt mướt, nước mắt ướt đầm cả gối.
Sáng hôm sau, Trương Lương cáo từ Hạng Bá, trở về Hàn quốc.
Hạng Bá nói :
- Lâu nay bận rộn việc nước, tuy gặp nhau nhưng chưa bao giờ được cùng nhau tâm sự. Vừa rồi, tôi sai người đón Tiên sinh đến dây cốt để thỏa tình hoài mộ, sao Tiên sinh vừa đến lại đã giả biệt ?
Trương Lương đáp :
- Vừa rồi tôi nghe Hàn Vương bị Bá vương giết chết, chỉ vì tôi theo Hán vương vào Bao Trung. Tình vua tôi rất nặng xin hiền huynh cho tôi về nước, khóc cho Hàn vương rồi sẽ trở lại đây bái yết.
Nói dứt lời , hai dòng nước mắt chảy xuống đọng trên má .
Hạng Bá cảm động không dám ngăn, chỉ hẹn sau một tháng sẽ cho người đến đón.
Trương Lương ra đi... buồn bã về đến nước Hàn vào tiếp kiến cac vị công tử, rồi ra trước mộ Hàn vương làm lễ,
rồi khóc và than rằng :
- Chúa công ôi ? Để cho Hạng Vũ hại Chúa công thật là tội của Lương này. Nếu Lương này không báo thù được cho Chúa công xin muôn kiếp không làm người.
Than rồi lại khóc. Các công tử xúm lại khuyên giải mãi, Trương Lương mới chịu gạt lệ trở về thăm gia quyến.
Được vài hôm, Trương Lương lại thu xếp hành trang ra đi. Quê người cảnh lạ, non nước đìu hiu, lòng buồn bả khôn khuây.
Vừa đi được mấy ngày , bỗng gặp người nhà của Hạng Bá sai đến đón .
Trương Lương nghĩ tình bạn, không nỡ từ chối, trở lại nhà Hạng Bá.
Hạng Bá thấy Trương Lương buồn rầu, ân cần hỏi :
- Tiên sinh định đi đâu mà có vẻ buồn bả như thế?

Trương Lương thản nhiên đáp :
- Bấy lâu vì nước quên nhà, tuyết sương chẳng quản. Nay cố chủ đã mất, thân hèn lại nhiều tật, chẳng mong gì ở cõi đời này nữa ; vì vậy muốn học thuật huyền vi của Lão Tử , theo lối phóng đãng của Trang Chu, hái rau vi theo Bá Di . Thúc Tề, rửa tai trâu học đòi Hứa Do, Sào Phủ chán vòng danh lợi, tìm thú sơm lâm, phú quý vinh hoa không dám nghĩ tới , hiền huynh đã là bạn , tôi chẳng dám giấu.
Hạng Bá biết không thể đem giàu sang làm vui Trương Lương được, nên chỉ xin lưu lại vài tháng để thỏa tình ngưỡng vọng.

Môt hôm , Hạng Bá vào chầu , Trương Lương ở nhà một mình đi bách bộ , đến một vườn hoa thấy có một tòa lâu đài tường cao, cửa rộng, cỏ hoa man mác trên có đề bốn chữ "Vạn quyển thư lâu " .
Trương Lương lần vào. Trong thư lâu có nhiều phòng, nhưng đặc biệt nơi phòng chính trang hoàng đồ sộ , án thư ở giữ muôn vẻ trang nghiêm. Cách tường, một giá sách dể toàn trúc giản đời cổ . Một bên có để những văn thư rất nhiều. Trương Lương mở ra xem thì thấy đó là những tờ sớ tấu của sáu nước, những lời biểu của bá quan, vì Hạng Bá làm Thượng Thư lệnh nên các văn thư đều phải kiểm duyệt trước rồi mới đệ trình lên Bá vương.
Bản chính đem vào triều bản sao để ở nhà.
Trương Lương đọc qua mọt loạt thấy những tờ biểu ấy có tờ cũng hay, có tờ cũng dở có tờ lại toàn là lời sàm nịnh, nói chung là không có gì xuất sác. Bỗng Trương Lương rút đến tờ biểu sau cùng, xem qua , trát mồ hôi ướt áo .
Tờ biểu ấy như vầy :
" Tôi nghe nói trị thiên hạ tối thiểu phải có hai điểm . Thế và Cơ . Thế là xét điểm thực hư lượng sức mạnh, yếu. Biết mình, hiểu người, ấy là nét cần bàn để trị thiên hạ . Nếu chỉ lấy sức mạnh hoành hành chẳng qua là một cơn gió lốc, cây cỏ tuy ngã rạp xuống, nhưng chẳng bao lâu sau sẽ đứng dậy chơm chởm như muôn ngàn mũi giáo chống lại uy vũ.
Cơ là hiểu rõ sự hưng vong , xét cơ trị loạn , nếu không biết đến cơ , chẳng qua là nhóm giặc cỏ nổi lên , bạo phát bạo tàn , lâu dài sao được ?
Nay Bệ hạ tuy làm vua Quan Trung nhưng lòng người chưa phục . Dân chỉ sợ uy mà không mến đức. Trong vũ trụ , không có gì mạnh mà không đến lúc suy yếu . Cơn bão tố khủng khiếp kia , có thể xô

tường, trốc đá nhưng rồi cũng phải dứt. Cái gì biểu lộ ra ngoài, cái ấy chói v vong . Ngược lại cái gì i v , cái ấy lâu mất. Tỷ như lòng oán vọng của dân chúng, tuy không phát lộ , nhưng tồn tại mải trong lòng, khó mà tẩy sạch . Đã uy rồi đến lúc phải khuất , đã mạnh rồi tất có lúc phải yếu . Nếu không thấu nghĩa chữ "cơ" làm sao có thể trị thiên hạ ? Tôi thấy vậy mà lo cho Bệ hạ đó .
Như Hán vương khi ở Sơn Đông tham tài hiếu sắc mà lúc đến Quan Trung thấy của không màng thấy sắc không lụy , thi ân bố đức, khiến cho dân Tần cảm mến , đó chẳng phải là kẻ hiểu được chữ "cơ" và chữ "thế" trong thiên hạ ư ?
Nếu Hán vươngg thừa cơ xướng khởi , lấy lòng dân làm sức mạnh , lợi dụng cái yếu của Bệ hạ để làm cái mạnh của mình , có phải là lập được cái "thế" trong thiên hạ không ?
Cứ xem như việc đốt Sạn Đạo để Bệ hạ khỏi ngó về phương Đông . Tam Tần không có ý phòng bị về đất Hán , rồi đem quân Ba Thục về lấy Quan Trung là hiểu "thế" và biết "cơ" trong thiên hạ lắm !
Hán vương là kẻ đối thủ của Bệ hạ mà Bệ hạ không thấy cái nguy hiểm ấy , tướng sĩ chỉ biết thừa thuận ý vua , tưởng chỉ dùng cái Vũ của Bệ hạ sẽ trở thành người vô địch trong thiên hạ !
Tôi , dẫu là một kẽ hèn ,nhưng đã ăn lộc vua lẽ nào không có lòng lo lắng , mạo muội đôi lời, không ngại trăm quan chê cười , hiền dâng vài kế : nay phải thêm quân phòng bị biên cương, rút bọn Chương Hàm về dùng vào việc khác, chọn người trí dũng chận lấp cửa quan, bắt gia thuộc Lưu Bang đến làm con tin, trong thì lo điều nghĩa, chọn sĩ cầu hiền, tuân theo chính lệnh nhà Châu, lấy dân làm gốc, ngoài thì trấn an chư hầu, sửa việc binh nhung, chọn người tài dùng làm Nguyên soái lo việc tảo trừ những mầm phản loạn, như thế, Lưu Bang nhất định không dám dòm ngó về phương Đông, xã tắc vững bền như bàn thạch .
Vài lời trung trực giải bày xin Bệ hạ rộng xét ".
Đọc xong tờ hiểu, Trương Lương rất kính phục, khen thầm :
- Người nầy đáng sánh với Y Doãn ở Nội Sằn, Thái Công ở sông Vị, nếu Bá vương dùng người này là nhà Hán phải nguy vong. Còn nếu Hán vương dùng được người này nước Sở phải mất. Chẳng biết hiện nay người này đang làm gì ? Và có ở đây chăng ?
Nghĩ rồi, đem văn thư xếp lại như cũ, dạo gót xuống lầu về thư phòng nằm nghỉ.
Một lúc sau , Hạng Bá đi chầu về, truyền mở tiệc khoản đãi, và nói :
- Tiên sinh với tôi chẳng khác nào anh em ruột, xin chớ khách tính nhé !

Trương Lương nói :
- Hiện nay tôi đã đặt mình ngoài vòng thế sự còn khách tính gì nữa .
Hạng Bá và Trương Lương cùng ngồi uống rượu .
Rượu được nửa chừng, Trương Lương hỏi :
- Nghe hiền huynh có vườn hoa đẹp, xin cho tiện đệ tiêu khiển một chốc có được chăng ?
Hạng Bá đứng dậy mời Trương Lương.
- Vâng, xin Tiên sinh cùng tôi dạo mát.
Hai người dắt tay đến vườn hoa, đi đến thư lâu, Hạng Bá mời Trương Lương vào chơi, Trương Lương giở tập văn thư ra xem, giả vờ hỏi :
- Văn thư ở đâu nhiều thế này ?
Hạng Bá đáp :
- Văn thư của sáu nước chưa tiến lãm, còn bỏ cả nơi đây . Trương Lương lục lạo một hồi rồi cầm tờ biểu ban sáng đưa cho Hạng Bá xem, và hỏi :
- Tờ biểu này của kẻ nào mà viết dài như thế ?
Hạng Bá đáp :
- Người ấy chỉ là môt tên quân hầu. Tuy nhiên tài có thể sánh với Lã Vọng nhà Chu, tiếc rằng chưa gặp thời.
Trương Lương vồn vã hỏi .
- Tài như thế mà chỉ làm môt tên quân hầu ư ?
Hiền huynh có thể cho biết lai lịch người ấy chăng ?
Hạng Bá chậm rãi nói :
- Người ở Hoài âm, tên Hàn Tín, nhà nghèo, thuở trước làm nghề câu cá. Phạm Tăng đã hai ba lần tiến cử, nhưng Bá vương không dùng , chỉ cho làm chức Chấp Kích thôi . Thật đáng tiếc , vừa rồi Hàn Tín dâng biểu này lên Bá vương. Bá vương toan bắt tội , may có tôi xin giúp mới toàn mạng .
Trương Lương nghĩ thầm :
- Chính là người mà ta đã gặp nơi Hồng Môn trước đây . Nếu Hán vương dùng được người này , lo gì không phá được Sở, mà thù nước Hàn ta cũng trả được .
Trương Lương lưu lại nhà Hạng Bá vài hôm, dò xét quân tình, xong, nói với Hạng Bá :
- Tôi muốn tìm cảnh núi non thanh vắng để an thân, vậy từ đây xin giã biệt hiền huynh.
Hạng Bá quyến luyến nói :
- Tiên sinh cứ ở đây , sớm cuộc cờ, tối chén rượu, như thế cũng thanh thoảng rồi , cần gì phải tìm nơi thanh vắng ?

Trương Lương đáp .
- Tôi đã là người nhàn tản thì không thích chốn phồn hoa . Ở đây là trướng phủ , trước mắt rực cảnh vàng son , bên tai vang mùi thế sự, làm thế nào tâm hồn thoải mái được .
Hạng Bá dùng hết lời , gợi hết tình cảm nhưng không thể nào giữ Trương Lương lại được , liền tiễn chân ra khỏi Hàm Dương mặc cho Trương Lương vui phong nguyệt !
Trương Lương giã biệt Hạng Bá xong , thay áo quần , giả làm một đao sĩ, lẽn vào thành , lúc thì dừng chân nơi cây cao bóng mát , lúc thì vào ngõ hẻm hang sâu , lúc vào đình chùa , làng mac , lúc đến nơi chợ búa, phố phường , lưng đeo mấy đồng tiền , tay cầm năm quả táo , hát nghêu ngao , nói vơ nói vẩn . Bọn trẽ thấy lạ xúm nhau xem suốt ngày .
Một hôm , Trương Lương gặp một đứa trẻ mặt mày sáng sủa đỉnh ngộ, bèn gọi đứa trẻ ấy vào một ngôi chùa vắng , cho mấy đồng tiền , mấy cái bánh rồi dạy mấy câu như sau :
Hổ trong nước lặng
Cá lội thảnh thơi
Dầu ai phú quí trong dời,
Quê hương chẳng biết , lẽ trời chưa thông
Bóng tối mông lung
Người mang áo gấm.
Áo kia dầu đẹp
Chẳng được tiếng khen
Chỉ dạy vài lượt , đứa bé đã thuộc lòng.
Trương Lương dặn :
- Nếu có ai hỏi, em cứ nói rằng : " Em nằm mơ thấy thần dến dạy hát " , đừng nói ta dạy nhé ! Nếu em nói như vậy , em sẽ được sống lâu, giàu có còn ta dạy thì lúc chết xuống âm phủ sẽ bị nấu vào vạc dầu sôi , em nghe rõ chưa ?
Đứa bé đáp :
- Thưa sư cụ, cháu xin vâng . Nhưng ngoài ra sư cụ còn dặn gì thêm nữa chăng ?
Trương Lương nói .
- Em đem lời nói ấy dạy cho các đứa trẻ khác, càng nhiều càng tốt.
Nói xong Trương Lương cho thêm đứa bé mấy đồng tiền nữa rồi tìm chổ vắng vẻ tạm trú để dò thêm tin tức.
Từ khi Bá vương cho chư hầu về nước, đêm ngày vẫn áy náy lo sợ dân Tần không phục, tìm cách gây rối nên thường cho người ra ngoài thám thính.

Một hôm, quân thám thính nghe đứa trẻ hát, vội về báo lại với Bá vương .
Bá vương không tin. Chiều hôm ấy cải trang một thường dân ra ngoài chợ, Bá vương trong thấy mấy đứa trẻ đang vừa đi vừa hát liền gọi lại hỏi :
- Ai dạy chúng bay hát thế ?
Một đưa trẻ trả đáp :
- Trời dạy chúng tôi hát đấy .
Bá vương kinh ngạc nghĩ thầm :
- Đất Hàm Dương bị tàn phá, ta muốn thiên đô về Bành Thành . Nay câu đồng dao này ứng đúng theo ý định của ta, thế thì lòng trời hợp với lòng ta vậy .
Hôm sau , Bá vương hội quần thần, phán :
- Hiện nay có một câu đồng dao lưu truyền khắp chợ búa, tại sao các người không tâu cho ta biết. Câu hát ấy chính là trời muốn cho ta thiên đô về Bành Thành.
Bành Thành thuộc nước Sở , từ sông Hoàng sông Hà trở về phía Bắc , đất vuông nghìn dậm , chính là chổ nên đóng đô đó . Nước cũ làng xưa còn đâu hơn được.
Quan Gián nghị Hàn Sinh bước ra can :
- Tâu Bệ hạ , những lời đồng dao chẳng qua lời người đặt ra , tuyên đồn nhảm nhí , xin Bệ hạ chớ tin . Quan Trung là nơi kiên cố, bốn mặt núi rừng , chỉ hở có một mặt phía Đông mà thôi, nhưng phía Đông lại có sông Hoàng Hà .Địa thế như vậy quả là nơi Thiện phủ . Nhà Châu dùng làm đất Hưng vương , nhà Tần lấy chổ này làm nơi đồ Bá . Xin Bệ hạ chớ nghe lời đồng dao mà bỏ nơi thắng địa .
Bá vương lắc đầu nói :
- Lòng trời đã ưng theo ý muốn của ta, ngươi chớ đem lời ngăn cản. Ta thiên đô về Bành Thành có ba điều cần thiết : Một là đã ba năm nay, ta lo chinh Đông phạt Bắc chưa về quê hương. Hai là xứ Quan Trung đất ít núi nhiều, tầm con mắt trông không được quang đãng. Ba là điềm trời đã ứng, trái lại không hay .
Hàn Sinh nói :
- Bệ hạ gồm thâu bốn bể như mặt trời soi trên quả đất , dẫu ở đâu nhân dân cũng ngưỡng vọng, hà tất phải trở về cố hương mới vinh hạnh ?
Bá vương nói :
- Thôi , ngươi không cần nói nữa, đành rằng : " Bốn phương đâu cũng là trời , người trong bốn bể là tôi một nhà " . Nhưng ta thích ở dâu thì đóng đô ở đó, hề chi ?

Hàn Sinh nói :
- Trước khi Quân sư đi có dặn Bệ hạ không nên rời Hàm Dương kia mà .
Bá vương cười lớn nói :
- Ta là vua , đem chí dọc ngang , tung hoành bốn bể , há lệ thuộc theo ý muốn của một kẻ nào sao ?
Hàn Sinh không còn lời nào can ngăn nữa, tức giận bước xuống thềm , ngửa mặt lên trời thở phào ra một cái, rồi nói :
- Thường nghe người ta nói :
- Người nước Sở như con khỉ tắm mà đội mũ . Lời nói ấy nay xét thấy không sai .
Bá vương thoáng nghe câu nói ấy, hỏi Trần Bình :
- Hàn Sinh muốn nói gì vậy ?
Tràn Bình không dám giấu ,tâu :
- Tâu Bệ hạ, Hàn Sinh oán Bệ hạ, lấy con khỉ mà ví người nước Sở .
Bá vương vỗ hét :
- Thế là ý gì ?
Trần Binh nói : :
- Tâu Bệ hạ , câu nói có nhiều ý . Con khỉ mà cho mặc áo đội mủ vào , tuy bề ngoài giống loài người, song bên trong vẫn là khỉ. Đó là ý thứ nhất. Con khỉ không quen mặc áo đội mũ, thế nào nó cũng bỏ quần áo đi. Đó là ý thứ hai .
Bá vương nghe xong nổi giận mắng lớn :
- Súc sanh ! Dám buông lời sỉ nhục ta như thế sao ?
Liền truyền Chấp Kích Lang trói Hàn Sinh lại, dẫn ra chợ. Dân chúng đến xem chật cả trong ngoài.
Trương Lương lúc bấy giờ cũng đang lẩn mặt trong đám dân chúng ấy.
Hàn Sinh thấy quân nấu vạc dầu, tức giận, nói :
- Hỡi người xứ Hàm Dương a ơi ! Ta vì trung với nước mà phải nấu dầu, chứ xét chẳng có tội chi. Ta chắc không quá một trăm ngày nữa, quân Hán vương sẽ ra đánh Tam Tần, lấy Hàm Dương, chừng ấy các ngươi mới thấy loài khỉ đội mũ .
Hàn Tín nghe nói, bảo Hàn Sinh :
- Thôi, xin quan Gián nghị chớ nói nữa ! Ông bảo là ông chết oan , nhưng theo tôi , tôi cho là ông chết đáng lắm .
Hàn Sinh trợn mắt cải lại :
- Tại sao ngươi dám nói thế ?
Hàn Tín nói :
- Ông làm chức Gián nghị, sao lúc giết tướng Tống Nghĩa , ông

không can ; lúc chôn hai mươi vạn hàng tốt , ông không can ; lúc giết Tử Anh , đào mả Thủy Hoàng , đốt cung A Phòng , ông không can ? Nay bệnh trạng đã quá trầm trọng dầu trời cũng chẳng cứu được thì ông lại nhảy vào can gián . Như thế chết là đáng lắm . Chỉ có được một điều, nếu hồn thiêng có oán hận thì nên oán hận kẻ đã tạo ra câu đồng dao kia , chớ có oán hận kẻ hành hình này .
Nói xong ném Hàn Sinh vào vạc dầu . Dân chúng đều nhắm mắt thở dài . Trương Lương đứng bên cạnh , nghe Hàn Tín nói , kinh sợ, biết không phải không phải là người thường , liền theo dõi về đến tận nhà để biết chổ ở của Hàn Tín .
Sáng hôm sau, Hàn Tín vào phục mệnh , tâu lại việc hành hình Hàn Sinh. Bá vương liền sai Quý Bố đem quân đến Bành Thành, đốc thúc công việc sửa sang cung . Các quan thấy Hàn Sinh chết , không ai dám ngăn nữa .
Hàn Tín về nhà, nằm vắt tay lên trán ngẫm nghĩ :
- Con chim làm tổ ở cây còi , chẳng bao giờ được êm ấm .
Tiếng chuông thu không vừa điểm , bóng tối nhá nhem , Trương Lương giắt thanh bảo kiếm vào mình chui qua thành đến trước nhà Hàn Tín, nói với quân giữ cửa :
- Tôi là người đồng hương với Hàn tướng quân, xin vào yết kiến.
Quân vào báo. Hàn Tín ngẫm nghĩ :
- Mình là kẻ bần tiện nơi Hoài Âm , chẳng dám chơi bời với ai, tại sao nay có người đồng hương đến viếng ?
Điều này thực cũng lạ.
Hàn Tín còn đang suy nghĩ thì Trương Lương đã vào đến nơi.
Trông qua ánh trăng, Hàn Tín thấy Trương Lương mặt mày tuấn tú, dáng điệu thanh cao, xem chừng hơi quen, nhưng không dám hỏi, liền mời vào trong nhà thi lễ, và nói :
- Hiền công ở chốn nào lại chơi ? Quý hiệu là chi ? Có điều gì chỉ giáo ?
Trương Lương đáp .
- Tôi là người đồng hương với tướng quân, nhưng lưu lạc giang hồ từ thuở bé, nên tướng quân không rõ đặng. Nay nhân dịp qua đây, biết được tướng quân, nên xin vào thăm viếng.
Hàn Tín hỏi .
- Chẳng hay hiền công làm nghề gì mà dạo khắp giang hồ . Hẳn có một chí hướng ?
Trương Lương đáp :
- Tôi vốn có nghề xem tướng. Tiền nhân tôi có để lại cho tôi ba thanh bảo kiếm rất quý, vì vậy bấy lâu nay tôi đi tìm bậc anh hùng hào kiệt

trong thiên hạ, kẽ nào đáng mặt thì dâng hiến. Hiện hai thanh bảo kiếm kia tôi đã dâng hai người xứng đáng rồi, còn một thanh này chưa gặp chủ . Nay nghe tướng quân là bậc hào kiệt, lại là kẻ đồng hương, nên mang lại đây kính biếu.
Hàn Tín thấy Trương Lương ca tụng thanh bảo kiếm liền hỏi :
- Thanh kiếm ấy có gì quý ?
Trương Lương ngâm lên một bài thơ ca tụng thanh kiếm , đại khái như sau :
Đê ngầm dưới nước, giao long khóc
Đem bõ trên không, quỉ mị kinh
Lưu truyền thiên cổ
Giá trị thiên kim
Kiếm báu không đem bán
Chỉ hiến kẽ hùng anh !
Giang sơn mặc sức tung hoành
Giúp người dựng nước, lưu danh muôn đời.

Hán sở tranh hùng

Hồi 14
Lập kế , Trương Lương dụ Hàn Tín
Đòi ấn , Anh Bố bức Hoài Vương

Hàn Tín thấy Trương Lương tán tụng thanh kiếm mãi , và biết mình là hào kiệt, lòng hoan hỉ , vội đứng dậy nói :
- Tín tôi từ đến nước Sở, chẳng qua là một kẻ hư danh , nay Tiên sinh có lòng hạ cố đem thanh bảo kiếm đến đây, ơn ấy không sao nói hết. Vậy xin Tiên sinh cho tôi xem qua kiếm ấy.
Trương Lương rút kiếm trao cho Hàn Tín.
Kiếm vừa rút ra khỏi vỏ, hào quang chói sáng ngời.
Trên bao có đề một thơ như sau :
Kiếm báu lập lòe tay dũng sĩ
Non sông môt dãi chí hiên ngang.
Máu hồng men rượu say băng tuyết
Muôn dặm sơn hà một tấc gang.
Hàn Tín bình nhật rất thích kiếm, nay thấy thanh bảo kiếm này bằng lòng lắm, chỉ vì trong túi không có tiền, nên không dám hỏi giá.
Sau một lúc lăm le thanh kiếm, Hàn Tín hỏi :
- Ngài có ba thanh kiếm, thế thì hai thanh kia ngài đã bán được bao

nhiêu ?
Trương Lương nói :
- Tôi đã nói với tướng quân là kiếm tôi không phải bán. Nếu gặp người xứng đáng làm chủ, xin đem dâng không mà thôi , vì nghe tướng quân là bậc hào kiệt, mới đem kiếm đến đây.
Hàn Tín nói :
- Đa tạ Tlên sinh có lòng chiếu cố. Chỉ sợ Tín tôi chưa chắc phải là hào kiệt hay không ?
Trương Lương nói :
- Nếu không phải là hào kiệt thì đến vạn nén vàng tôi cũng không thèm bán .
Hàn Tín mừng rỡ, sai gia nhân dọn tiệc rượu khoản đãi. Trong lúc nâng chén, Hàn Tín hỏi :
- Thưa Tiên sinh, ba thanh bảo kiếm đều có tên cả chứ ?
Tnrơng Lương nói :
- Dĩ nhiên . Một thanh gọi là Thiên Tử kiếm , một thanh gọi là Tể Tướng kiếm, còn thanh này gọi là Nguyên Nhung kiếm. Thanh Thiên Tử kiếm còn gọi là Bạch Hồng Từ Điện, nguyên của Ngô vương đúc ra treo trên vách , giống tà ma quỉ mị phải xa lánh. Tể Tướng kiếm biệt danh là Long Tuyền Thái A , thanh kiếm này của Lôi Hoán đào được .
Lôi Hoán giỏi vốn về thiên văn xem thấy có một tia sáng vọt lên sao Ngưu, sao Đẩu, liền sai người đào nơi nền nhà sâu hơn mười trượng , được một cái hòm , mở ra thấy trong đó có thanh kiếm . Từ đó ánh hào quang không còn chiếu sáng nữa. Sau Lôi Hoá đeo kiếm lội qua sông , bỗng nhiên thấy mất . Trông xuống sông thì thấy kiếm ấy hóa thành con Giao Long đang vẫy vùng trong nước .
Nguyên Nhung kiếm có tên là Can Tương, Mạc Tà.
Nguyên vua nước Ngô là Hạp Lư đúc ra hai thanh , một thanh "Thư" và một thanh "Hùng" . Tuy là của nhân tạo, song chọn ngày giờ, ứng theo các vì tinh tú, hợp khí âm dương , rèn vào lửa hơn mười năm mới thành, cho nên quý báu lắm.
Vì sự quý báu ấy nên tôi đi bán kiếm phải dùng người tài đức mà trao.
Hàn Tín hỏi :
- Người tài đức thế nào mới dùng được kiếm báu của Tiên sinh ?
Trương Lương đáp :
- Người muốn dùng Thiên tử kiếm phải có đủ tám đức : Nhân, hiếu, thông, minh, kính , tắc, kiếm, học.
Hàn Tín hỏi tiếp :

- Còn dùng Tể Tướng kiếm phải có những đức nào ?
Trương Lương đáp :
- Cũng phải có đủ tám đức mới đeo được.
Thế nào là tám đức tể tướng ?
- Đó là : Trung, chính, minh, biện, thứ, dong, khoan, hậu .
Hàn Tín hỏi :
- Còn như kiếm Nguyên Nhung cần phải có những đức gì ?
Trương Lương đáp :
- Cũng phải đủ tám đức : Liêm , quả, trí, tín , nhân, dũng , n ghiêm, minh.
Hàn Tín lại hỏi :
- Tiên sinh đi bán kiếm mà hiểu thấu lẽ trời, quả là bậc anh tài. Song hai thanh kiếm kia Tiên sinh đã bán cho ai ?
Trương Lương nói :
- Thanh Thiên Tử kiếm thì tôi đã bán cho ông Lưu Bang, người Phong Bái.
Hàn Tín kinh ngạc, hỏi :
- Tiên sinh xem tướng Lưu Bang như thế nào mà bán Thiên Tử kiếm ?
Trương Lương thản nhiên đáp :
- Ông ấy là người khoan nhân đại độ, biết trọng dụng lương thần, biết nghe lời trung gián, không tham tài , không hiếu sắc, không bội nghĩa, không vong ân, thật là một người có đức, đáng làm Thiên tử . Trước đây, người ấy vì dân, chém bạch xà khởi nghĩa nơi núi Mang Đãng, trừ nhà Tần tàn bạo, khiến thiên hạ mến phục. Ngay khi đó tôi đã hiến thanh kiếm cho ông ấy.
Hàn Tín hỏi :
- Còn thanh Tể tướng ngài đã trao cho ai ?
- Tôi đã trao cho ông Tiêu Hà.
Hàn Tín ngạc nhiên hỏi :
- Người ấy có tài gì vậy ?
Trương Lương gật gù nói :
- Thế , Tướng quân cũng chưa biết cả ông Tiêu Hà nữa ư ? Ông ta là người có tài thao lược, gồm đủ kinh luân, lại đầy đức khoan hồng , nhân nhượng , không lấy vũ lực làm trọng, chỉ lấy nhân nhu làm gốc, xem lúc ông ta theo Bái Công vào Hàm Dương , đem ba điều ước pháp truyền trong nhân dân, thì thật là tài Tể Tướng đã biểu lộ ra đó . Tôi dâng kiếm cho Tiêu Hà từ lúc ấy .
Hàn Tín nghe xong, mừng rỡ nói :
- Tiên sinh bán kiếm cho Hán vương và Tiêu Hà thật xứng đáng. Nay

thanh kiếm này Tiên sinh đem đến cho Tiểu tử, chỉ sợ rằng Tiểu tử không đủ tài đức Nguyên Nhung, phụ với lòng tin của Tiên sinh chăng ?
Trương Lương nói :
- Cứ như tài đức và cái học vấn của tướng quân dấu Tôn Ngô đời xưa cũng không hơn được. Chỉ vì chưa gặp được minh quân. Tỷ như con Thiên lý mã ngày xưa, lúc chưa gặp được Bá Nhạc thì Thiên lý mã phải nhốt chung vào chuồng trâu, chịu nhục với đứa ăn, đứa ở. Khi Bá Nhạc biết được, đem về nuôi dưỡng, Thiên lý mã vó câu dong ruổi, nghìn dặm một giờ, ai nấy đều khen ngợi. Ấy vậy, Tướng quân bây giờ chẳng khác con Thiên lý mã chưa gặp Bá Nhạc. Nếu tướng quân gặp đặng minh quân, tài đức ấy sẽ làm khuynh thành, nghiêng quốc có khó chi.
Hàn Tín nghe Trương Lương động đến hào khí, bất giác thở dài, đứng dậy nói :
- Đa tạ Tiên sinh, lời nói của Tiên sinh như soi vào buồng gan của kẻ thất thời này, khiến Tín tôi không thể cầm lòng được. Đã lâu, tôi không thi thố được tài năng nào, mang danh là người tiểu tốt, mấy lần dâng biểu lên Bá vương, nhưng Bá vương không dùng. Nay Bá vương lại thiên đô về Bành Thành thì việc đời còn trông mong gì nữa ? Chẳng bao lâu Tín tôi cũng trở về cố hương , tiêu dao ngày tháng cho nhàn thân.
Trương Lương nói :
- Ấy chết ? Tướng quân nghĩ lầm rồi ! Đấng anh hùng nuôi chí, thua cuộc này bày cuộc khác, cớ sao lại tủi phận hờn duyên ? Lấy cái học của tướng quân trong thiên hạ, thì thiếu gì nơi cá nước duyên ưa , có lẽ nào quay về làm một gã câu cá nơi xứ Hoài Âm nữa ?
Hàn Tín nói :
- Thưa Tiên sinh, lời nói của Tiên sinh chẳng khác nào liều thuốc chữa cho người ốm ! Tiên sinh lại đây cốt không phải bán gươm, mà e ý riêng gì đây. Thoạt trông dưới ánh trăng mờ, tôi đã hiểu, nhưng chưa dám nói. Tiên sinh có phải là Trương Tử Phòng, đang khuông phò Hán vương chăng ?
Trương Lương vội vàng đứng dậy thủ lễ, và đáp :
- Tướng quân đã biết , Lương này đâu dám giấu .
Lâu nay nghe danh tướng quân, đem lòng ngưỡng vọng, nay mới hân hạnh được yết kiến !
Hàn Tín mừng rỡ, nắm tay Trương Lương nói :
- Thế thì trời xui Tiên sinh đến đây để giúp Tín tôi tìm nơi vin rồng cưỡi phụng, xin Tiên sinh vì Tín tôi chỉ bảo cho .

Trương Lương nói :
- Tôi xem các vua chư hầu, không ai bằng Hán vương, người ấy là bậc siêu nhân, có thế làm nên đại sự.
Nếu tướng quân muốn về Hán, tôi xin đưa cho một vật làm tin, vật này còn quý hơn viên ngọc Biện Hòa, và lạ hơn chén Ngọc đẩu nữa.
Hàn Tín hoan hỉ, tuân lời. Trương Lương thò vào túi rút ra bức thư đã viết sẵn, nói :
- Thư này, lúc đưa cho Hán vương vào Bao Trung, tôi có hứa sẽ đi cầu giúp người về làm Phá Sở Đại nguyên soái lấy cái giốc thư này làm bằng. Nếu ai cầm giốc thư này đến tất được trọng dụng ngay. Xin tướng quân cẩn thận chớ để thất lạc.
Hàn Tín tiếp lấy, và nói :
- Cám ơn Tiên sinh tiến cử. Song Sạn đạo đã bị đốt, còn lối nào vào Bao Trung được nữa ?
Trương Lương lại móc túi lấy ra bức họa đồ, giao cho Hàn Tín, và nói :
- Họa đồ này chỉ rõ đường ngang lối tắt, khe núi, chân đeo. Không cần đến Sạn đạo, muốn vào Bao Trung thì theo con đường nhỏ này đến ngã ba, rẽ vào Trần Thương qua chân núi Cô Vân, vòng sang núi Kê Đầu rồi cứ băng theo lối ấy đi độ hai trăm dặm nữa là tới nơi. Sau này tướng quân kéo binh ra bình định Tam Tần tất cũng phải dùng nẻo ấy . Con đường này bí mật lắm , ngay người Hán Trung cũng không ai biết . Thôi, tôi xin giã biệt tướng quân .
Hàn Tín ngạc nhiên hỏi :
- Tiên sinh định đâu ? Không trở lo việc nước sao ?
Trương Lương nói :
- Tôi còn đi dò xét tình hình xem nếu Bá vương dời đô về Bành Thành thì nhiệm vụ tôi còn phải đi du thuyết các chư hầu, khuyên họ bỏ Sở, phò Hán. Hễ chặt bớt được vây cánh của Sở, thì sau này tướng quân phá Sở mới dễ dàng .
Hàn Tín quyến luyến nói :
- Vậy thì mời Tiên sinh ở nán lại đây chơi với Tiểu tử ít hôm để xem cơ sự thế nào. Nay mai Tiểu tử cũng xin cử bộ .

Nhắc lại, Phạm Tăng từ lúc đến Bành Thành, vào yết kiến vua Nghĩa Đế, và bắt buộc phải thiên đô.
Vua Nghĩa Đế nói :
- Xưa nay vua ra lệnh cho bề tôi, có lẽ nào bề tôi lại bắt buộc vua. Ta lấy điều nghĩa, chiêu dụ chư hầu, bốn bề ngưỡng vọng , do đó, họ Hạng mới lập được công lớn. Trước khi vào Hàm Dương, ta có lời

ước :
- Ai vào Quan Trung trước thì làm vua . Thế mà Hạng Vũ bội ước xưng vương, tự tiện phong chức cho chưa hầu. Đó là hành động khi quân, dẫm chân lên vết xe nhà Tần đã gãy đổ, cớ sao không biết thẹn ?
Phạm Tăng tâu :
- Tâu Bệ hạ, thần khổ tâm can gián, nhưng Hạng vương nhất định không nghe. Nay lại sai Quý Bá đến Bành Thành kiến đô, thần vì mệnh chủ không thể không tuân.
Nghĩa Đế nói :
- Ngươi là quân sư của Hạng Vũ, Hạng Vũ làm sai, lẽ ra phải liều chết can ngăn, sao lại phải tòng mệnh ?
Ngươi chí là đứa tiểu nhân, dua nịnh , không phải là kẻ đại thần lấy đạo thờ vua.
Phạm Tăng hổ thẹn, không dám nói nữa, bái lạy lui ra , rồi viết thư về báo cho Bá vương biết.
Bá vương tiếp được thư, nổi giận, hét :
- Hoài vương chẳng qua là đứa chăn dê, cắt cỏ nơi thôn dã, được ta đem về lập lên làm vua, tôn làm Nghĩa Đế . Nay đã không biết ơn ta lại còn lên mạt vênh váo, ta phải trừ đi mới được.
Bèn đòi Cửu giang vương là Anh Bố, Hoành sơn vương là Ngô Nhuế, Lâm giang vương là Cung Ngao đến nói :
- Các ngươi đem mấy chiến thuyền vào sông Đại Giang mai phục, cho người đến bắt vua Nghĩa Đế phải thiên đô. Rồi đợi khi thuyền đến giữa sông, các ngươi giả cách làm nghiêng thuyền, nhận vua Nghĩa Đế xuống sông và giết quách đi. Nếu có ai hỏi các ngươi nói : "Vua đi đến giữa sông gặp cơn phong ba chìm thuyền chết đuối".
Ba người lãnh mệnh, thu xếp ra đi. Bá vương viết một phong thư dâng vua Nghĩa Đế .
Thư như sau :
" Sở Bá vương Hạng Vũ cúi đầu dâng biểu : Tôi, trước phụng mệnh vào đánh nhà Tần, đến Hàm Dương . Tử Anh chịu trói, giao cả sơn hà xã tắc. Chiến thắng của tôi đã đưa Bệ hạ lên địa vị Nghĩa Đế, làm chủ thiên hạ . Nay nhận thấy đất Bành Thành chật hẹp, không phải chổ Đế đô, còn Mân Châu (thuộc tỉnh Hồ Nam) bên tả có hồ Động Đình , bên hữu có hồ Bành Lãi, non xanh nước biếc, đáng làm chỗ để cho chư hầu tập trung đến chầu , vì vậy muốn thiên đô về đấy. Chẳng ngờ Bệ hạ lại nghe lời tiểu nhân không chìu theo ý . Thiết tưởng cơ nghiệp của Bệ hạ nhờ ai mà có , sao bệ hạ không nghĩ . Tiếp được biểu này xin Bệ hạ ngự giá đi ngay, chớ nên chậm trễ " .

Vua Hoài vương xem biểu xong, nói với bá quan :
- Hạng Vũ không giữ ước tất lòng đã phản phúc, không kể tôi thần gì nữa. Nay viết biểu gởi lên,! dùng lời bức bách nếu ta không liệu trước ắt mang tai vạ. Chi bằng chiều ý thiên đô cho xong.
Liền hạ lệnh cho bá quan chọn ngày khởi giá . Xa giá lên đường, dân chúng Bành Thành lũ lượt kéo đến bày hương án lạy đưa, tỏ lòng quyến luyến.
Vua Nghĩa Đế thấy lòng dân như vậy cũng sa nước mắt, thở dài.
Một hôm, xa giá đến bờ sông, thuyền rồng đã sắp sẳn, vua bỏ đường bộ qua đường thủy, vưa đi đến giữa sông , bỗng có một con bạch ngư rất lớn, cản lại, sóng gió nổi lên dữ dội, thuyền không vượt lên được thủy thủ phải neo thuyền. Được một lúc, gió càng mạnh, thổi đứt phăng dây neo, thuyền dạt vào bãi.
Đêm ấy, vua vừa chợp mắt, thấy năm sắc tường vân sa xuống măt nước, hương thơm ngào ngạt, tiếng nhạc vang rền, có hai vị Kim Đồng, Ngọc Nữ từ trên không sa xuống, bước vào thuyền quỳ tâu :
- Chúng tôi vâng mệnh Ngọc Hoàng xuống rước Bệ hạ về Long cung tức vị. Hiện giờ bá quan đang chờ sẵn.
Hoài vương ngạc nhiên đáp :
- Không. Hôm nay trẫm thiên đô sang Mân Châu mà .
Kim Đồng, Ngọc Nữ tâu :
Tâu Bệ hạ , vua Long cung phụng sắc mệnh Thượng đế , sửa sang cung điện, chờ đợi xe loan, xin Bệ hạ đi ngay cho .
Vua đáp :
- Long cung của Thủy Tề đâu phải côi trần gian ? Ta làm sao ngự trị được ?
Kim Đồng, Ngọc Nữ tâu :
Thượng Đế thương Bệ hạ là người có đức, lẽ ra cho làm Chúa trần gian, song vì hồng phúc của ông Xích Đế lớn lắm, nên bắt Bệ hạ phải nhường ngôi ấy, xuống Long Cung giữ việc thủy phủ.
Hoài vương toan bước theo hai vị Thiên sứ, sực thấy nước lẫn với trời sóng gió ầm ầm, quang cảnh hỗn loạn , sợ hãi, giật mình thức dậy mới biết chiêm bao, liền gọi các quan hầu đến đoán mộng.
Có viên cận thần tâu :
- Đã gặp cá đón đường, gió bạt thuyền trôi, bây giờ Bệ hạ lại chiêm bao như thế này thì không phải là điềm tốt .
Ngày mai xin Bệ hạ hồi loan rồi sẽ thương nghị.
Hoài vương nói :
- Xa giá đã khởi hành, đại tín đã truyền bá mà còn trở lại sao được ! Vả lại số trời đã định, không thể tránh !

Hôm sau, Hoài vương thức dậy truyền tiến hành.
Long thuyền đến giữa dòng thấy ba chiếc thuyền của Anh Bố, Ngô Nhuế, Cung Ngao vùn vụt kéo đến, chiêng trống vang trời. Anh Bố đứng trước mũi thuyền nói lớn :
- Chúng tôi phụng mệnh Hạng vương đến đây nghênh giá. Bệ hạ có đồ kim phù, ngọc sách xin để lại đây .
Hoài vương nổi giận mắng :
- Đồ bất nghĩa ! Bây lại hùa theo Hạng Vũ làm phản à ?
Bọn Anh Bố cầm gươm nhảy qua Long thuyền, chém chết vài thủy thủ. Người trong thuyền khiếp vía .
Hoài vương cả tiếng mắng :
- Thằng giặc Hạng Vũ kia. Mày bất nghĩa như thế còn trời nào dung tha mày.
Nói xong, trầm mình xuống Tràng giang tự vận.
Bao nhiêu người nấp sau thuyền đều bị bọn Anh Bố giết hết.
Sau Hồ Tăng có thơ rằng :
Ngọn cờ lơ láo glữa Tràng giang
Nước mất, thân chìm cảnh thảm thương
Chín suối khôn tan màu lửa hận
Vầng trăng lả tả ánh thê lương
Giết xong Hoài vương, bọn Anh Bố quay thuyền trở lại thấy nơi bờ sông dân chúng kéo đến đông như kiến, trỏ vào mặt mắng :
- Thằng Anh Bố kia ? Mày nghe lời Hạng Vũ giết vua của thiên hạ, còn trời nào dung tha mày ? Chúng ta vì vua Nghĩa Đế nhất định báo thù.
Anh Bố tức giận truyền quân áp thuyền vào bờ, nhưng gặp gió ngược, nên thuyền đi chậm. Khi đến nơi dân chúng đã di tản hết rồi .

Hán sở tranh hùng

Hồi 15
Tìm chân chúa, anh hùng cất bước
Giết tiều phu, tráng sĩ đau lòng

Trong số dân chúng ấy, có một ông lão tuổi ngoài tám mươi, tóc bạc da mồi, nhưng còn có vẻ quắc thước lắm. ông lão ấy tên Đổng Công, học rộng, chuộng đạo đức, cả vùng ai cũng kính mến.
Đổng Công bàn với dân chúng :
- Chúng ta chờ bọn Anh Bố đi rồi, tìm lấy xác vua làm lễ mai táng, rồi

kéo sang Lạc Dương rước Hán vương về làm chủ để trả thù cho Chúa thượng.
Dân chúng đồng thanh hưởng ứng, và nói :
- Chúng tội xin theo lời lão công.
Nói xong, tụ họp hơn vài mươi chiếc thuyền, nhắm dòng hạ lưu tìm vớt xác của Hoài vơng đem lên, lập đàn ma chay cúng tế, mà mai táng Hoài vương nơi Mân Châu.
Giữa lúc đó, bọn Anh Bố đã trở về Bành Thành, gặp Phạm Tăng thuật lại đầu đuôi.
Phạm Tăng thở dài, nói :
- Thôi thế thì còn ra gì nữa ! Vua Nghĩa Đế do tôi và Vũ Tín Quân lập lên để trấn an nhân tâm, nay giết đi mang tiếng trong thiên hạ, nếu còn dời đô về Bành Thành nữa sao khỏi thiên hạ chê cười. Chúng ta phải trở về Hàm Dương can ngăn việc thiên đô mới xong.
Quý Bá nói :
- Khi trước Hàn Sinh can gián, bị Bá vương giận bỏ vào vạc dầu, bây giờ ai còn dám ngăn cản nữa ?
Phạm Tăng nói :
- Không liều chết ngăn cản thì rồi đây chúng ta sẽ bị chết cả bọn.
Nói xong, lưu Quý Bá ở lại Bành Thành, còn bao nhiêu thảy đều về Hàm Dương, vào yết kiến Bá vương.
Bá vượng đang thu xếp hành trang, thôi thúc bá quan hạn trong bốn hôm nữa sẽ đăng trình, xảy được tin Phạm Tăng và Anh Bố trở về tâu việc giết vua Nghĩa Đế .
Bá vương thích chí nói :
- Thế là ta đã trừ được cái bệnh trong gan phổi rồi.
Phạm Tăng tâu :
- Bệnh gan phổi của Bệ hạ không phải ở vua Nghĩa Đế mà là ở Hán vương. Bệ hạ trừ được Hán vương mới gọi là chữa được bệnh. Ngày nay Bệ hạ dời đô về Bành Thành ngày mai Hán vương dời đô ra Hàm Dương đó.
Bá vương lắc đầu nói :
- Quân sư chớ lo. Đường Sạn đạo đã đốt rồi, quân Tam Tần ráo riết phòng bị, dẫu Hán vương có cánh cũng không thoát ra khỏi đất Ba Thục được.
Phạm Tăng tâu :
- Nếu Bệ hạ dời đô về Bành Thành tất Tam Tần trễ biếng, Hán vương thừa cơ hội ấy tấn binh. Đường Sạn đạo đã đốt nhưng lòng người đã quyết, việc sửa chữa chẳng mấy chốc.
Bá vương tỏ vẻ bất bình nói :

- Hiệu lệnh đã ban, văn vũ đã chuẩn bị chỉnh tề, không thể sửa đổi được nữa. Quân sư chớ nói nhiều lời.
Phạm Tăng thấy Bá vương không nghe lời mình, hổ thẹn bước ra buồn bã sắp sửa hành trang để cùng các quan theo hộ giá.

Nhắc lại Hàn Tín từ khi tiễn chân Trương Lương đi rồi lòng hồi hộp, mấy đêm không ngủ được, lo chuẩn bị hành trang lên đường.
Trước khi ra đi, Hàm Tín ghé nhà Trần Bình thăm viếng.
Trần Bình thảy Hàn Tín đến, mừng rỡ đón chào và hỏi :
- Chấp kích lang sang chơi chắc có chuyện lạ ! Hay là cá sắp hóa rồng, rồng toan vượt bể ?
Hàn Tín biết Trần Bình không ưa gì Bá vơng, tìm lời nói thử :
- Bá vương dời đô về Bành Thành tất Hán vương thôn tính Tam Tần. Đất Hàm Dương nầy e không giữ được . Đô úy nghĩ sao ?
Trần Bình đáp :
- Bá vương lấy uy vũ hàm gốc, nấu Hàn Sinh, giết Nghĩa Đế, lại thiên đô về Bành Thành, tôi tưởng cơ nghiệp không thể nào yên được. Trong chư hầu, chỉ có Hán vương là người đại lượng, có thể mưu đồ việc lớn.
Chấp kích lang ở đây không ra gì, sao không tìm nơi khác tiến thân, tội gì sống trong khổ cực ?
Hàn Tín đưa mắt nhìn quanh rồi nói nhỏ :
- Tôi có ý đó đã lâu, không dám giấu Đô úy, ngặt vì quan san cách trở, đồn ải canh phòng rất nghiêm, không có giấy thông hành không thể nào đi lọt.
Trần Bình thở dài nói :
- Việc ấy không khó . Trong dinh tôi có văn thư ấn tín tôi sẽ cấp cho một đạo thông hành, có thể tự do đi lại. Nếu đồn ải nào hỏi thì cứ nói rằng : "Bá vương sai vào Bao Trung thám thính".
Hàn Tín đứng dậy nói :
- Đa tạ Đô úy. Ngài cho Tín tôi mảnh giấy nầy thực quý hơn ngàn vàng. Nếu Tín tôi gặp thời, đạt danh vọng, nguyện không quên ơn tri ngộ.
Trần Bình nói :
- Ngài cứ an tâm, lập chí. Sau nầy tôi cũng phải tìm chỗ dung thân, chừng ấy ngài ra ơn tiến cử tôi thì còn gì quý hơn.
Hàn Tín lãnh giấy thông hành, từ giã về dinh. Tối hôm ấy dặn bọn gia nhân :
- Ta bận việc đi thăm người bạn, chúng bây ở nhà phải canh phòng cẩn mật. Nói xong, lên ngựa ra đi. Vó câu khấp khểnh vầng trăng

chênh chếch mái đầu. Anh hùng yên ngựa đâu quản gió sương, bóng Hàm Dương khuất dần sau những rặng núi đen sì, giữa những màn sương lạnh.
Hàn Tín ra đi đã hai hôm thế mà tuyệt nhiên không ai hay biết.
Bọn gia nhân thấy Hàn Tín không về, bàn với nhau :
- Quan Chấp kích lang đi đâu không về, chúng ta phái vào báo cho quân sư kẻo mang vạ.
Chúng kéo đến dinh Phạm Tăng, bẩm :
- Chúng con là gia nhân ở dinh quan Chấp kích lang. Cách đây vài hôm có người khách lạ đến chơi, cùng với quan Chấp kích lang đàm đạo, cách đó mấy hôm, quan Chấp kích lang lại đi biệt không về. Vì vậy, chúng con đến đây cấp báo.
Phạm Tăng thất kinh, dậm chân, thở dài than :
- Thôi ! Cọp đã vào rừng rồi ! Ta còn mong gì mưu việc thiên hạ. Trước đây ta đã tâu xin Bá vương một là dùng, hai là giết, thế mà Bá vương không nghe, nay còn hối sao kịp.
Nói xong, vội vã vào triều, tâu với Bá vương :
- Hàn Tín trốn rồi, bệ hạ phải cho người đuổi theo bắt lại, nếu không, nghiệp cả khó bền.
Bá vương giận dữ, vỗ án hét :
- Đứa thất phu ấy lại dám bỏ ta mà đi ư ?
Phạm Tăng nói :
- Hàn Tín là kẻ kiến thức, có thể giúp Bệ hạ làm nên đại sự, thế mà Bệ hạ đã không dùng, còn để cho hắn trốn, thất là bất lợi.
Bá vương nói :
- Nó không có thông hành thì làm thế nào ra khỏi Quan Trung được ?
Liền gọi Chung Ly Muội đến bảo :
- Ngươi dẫn hai trăm quân khinh kỵ , đuổi theo bắt Hàn Tín về đây, bầm thây làm gương cho kẻ khác.
Chung Ly Muội lĩnh lệnh dẫn quân đến cửa quan An Bình thì được tin Hàn Tín đã qua khỏi cửa quan hai hôm rồi.
Chung Ly Muội trách cứ quan Tổng Trấn. Quan Tổng trấn nói :
Hàn Tín hiện có văn thư , ấn tín rõ ràng, nói là Bá vương sai đi hội Tam Tần bàn việc khẩn cấp. Tôi làm sao dám ngăn cản ?
Chung ly Muội nói :
- Bây giờ quan Tổng trấn liệu có cách gì bắt Hàn Tín lại chăng ?
Quan Tổng trấn lắc đầu, đáp :
- Tướng quân khó mà theo kịp. Bây giờ chỉ có cách phi báo cho Tam Tần mang quân truy mã, may ra mới bắt được
Chung Ly Muội nghe lời, phi hịch cho Tam Tần, khiến truy nã rất gấp,

rồi trở về Hàm Dương tâu lại với Bá vương.
Bá vương , nói :
- Đứa thất phu ấy, dẫu có đi đâu lại làm nên trò trống gì mà ta phải bận tâm .
Tức truyền lệnh cho bá quan văn võ sắp sửa xe ngựa thiên đô đến Bành Thành. Chỉ để Tnmg Công ở lại giữ Hàm Dương mà thôi.

Nhắc lại Hàn Tín từ khi thoát ra khỏi cửa An Bình, thẳng tới Tản Quan, đến một ngã ba kia đường chật hẹp, ngoằn ngoèo, liền giở bản đồ ra xem, tìm lối tắt vào Bao Tnmg.
Bỗng có một viên tiểu tướng tay cầm hỏa bài, xông ngựa tới hỏi :
- Người kia ! Đi đâu ? Có giấy thông hành chăng ?
Hàn Tín xem qua, biết là người của Tam Tần, sai đi lùng bắt mình, liền giả cách nói :
- Tôi họ Lý, hiện có việc sang Bao trung, giấy thông hành có ghi rõ.
Nói xong, rút giấy thông hành trao cho viên tiểu tướng.
Viên tiểu tướng khúm núm giở ra xem, Hàn Tín thừa cơ rút thanh bảo kiếm đeo trong lưng, chém phăng một nhát, tiểu tướng rơi đầu.
Hàn Tín vội vã. buông cương thượng lộ: Đi chưa bao xa, lại có bốn tráng sĩ đuổi theo bắt. Hàn Tín cũng theo cách ấy, cho mỗi người một nhát gươm đưa hồn về địa phủ. Đoạn, quay ngựa nhắm hướng Tây mà chạy. Chay được một lúc Hàn Tín nghĩ thầm :
- Ta vừa giết mấy tên hỏa bài của Tam Tần, nếu cứ đường này thẳng tiến, e họ đuổi theo bắt gặp.
Liền rẽ cương sang một con đường hẻm về hướng Tây Nam.
Con đường này chung quanh núi rừng mù mịt, suối reo, đá dựng, không làm sao cưỡi ngựa được, con đường bị nghẽn, không còn lối nào sang đò Trần Thương được Hàn Tín buồn bã, lơ láo đứng nhìn bốn mặt, đâu đâu cũng rừng núi chập chùng.
Tình cờ gặp một tên phu, đang kẽo kẹt trên vai một gánh củi nặng, mò mẫm qua triền núi. Hàn Tín mừng rỡ, hỏi vội :
- Thưa lão trượng làm ơn chỉ dúm cho tiểu tử đường ra Trần Thương.
Lão tiều nghe hỏi, để gánh củi xuống, chỉ tay về phía trước, nói :
- Cứ dắt ngựa băng rừng đi tới sang rặng núi đá bên kia đến rừng Tiểu Tùng. Đi hết rừng ấy là đến khe Loan Thạch, trên khe có cầu đá, đi khỏi cầu đá thì có núi Nga Mi, phải trèo qua núi ấy mới có lối đi, nhưng phải khó khăn lắm. Đi một quãng nữa đến núi Thái Bạch, dưới chân núi có hàng cơm phải trọ lại đấy dùng cơm tối, sáng sớm mới lên đường. Hỏi lối sang núi Cô Vân đến núi Lưỡng Cước, sang

đò Bắc Thủy, tới bến Hàng Khê. Đấy là địa phận Nam Chính rồi. Nhưng nhớ phải đi đến nơi trọ trước trời tối, vì vùng núi ấy có con mãng xà rất nguy hiểm, ông phải cẩn thận lắm mới tránh được tai nạn.
Hàn Tín giở bản đồ ra xem, thấy không sai một nét nào cả. Hàn Tín cảm ơn lão tiều lên đường cất bước, giữa lúc ấy lão tiều cũng ì ạch gánh củi tên vai, xuống núi.
Hàn Tín vừa đi vừa nghĩ :
- Nếu Chương Hàm cho người truy nã, theo chân mình đến ngã ba gặp lão tiều này, và lão tiều lại chỉ đường như vậy thì mạng ta khó thoát. Vả chăng, mấy hôm nay ta lặn suối, trèo non người mỏi.ngựa mệt, vô phúc mà gặp truy binh, đành phải bó tay chịu chết, chứ chống cự sao nổi ! Thôi, thà ta chịu tiếng vong ân giết lão tiều phu này đi, để tuyệt lộ truy binh.
Nghĩ rồi liền quay ngựa lại gọi :
- Hời lão tiều, xin lão dừng chân cho tôi hỏi thêm điều này nữa.
Tiều phu nghe gọi, quay gánh lại. Hàn Tín bước đến chém một gươm đứt làm đôi, rồi mang xác đem vùi nơi sườn núi.
Nhìn nấm mồ oan, Hàn Tín rơi lệ, than :
- Lão tiều hỡi ! Tín không phải là phường bất nhân, bạc nghĩa, chỉ vì sợ lỡ việc lớn, đành Phải hy sinh mạng lão . Mai sau Tín này được thành thân, xin đến đây làm lễ hộ tang, lập đền thờ cúng. Hồn lão có linh thiêng xin phò hộ bước bôn đào của Tín này.
Xác tiều phu đã vùi kín, Hàn Tín lên nglra, gạt lệ bôn hành.
Người sau có thơ rằng :

Kiếm báu trao tay chửa giết thù
Giết người.ân nghĩa : lão tiều phu
Hàn quân vì muốn mưu thiên hạ
Sao nỡ đem ân đáp nghĩa thù

Hàn Tín theo lời dặn của lão tiều, băng qua núi đá, sang rừng Tiểu tùng, đến khe Loan Thạch, và vất vả mấy ngày mới tới núi Thái Bạch. Dưới núi có hàng cơm, Hàn Tín xuống ngựa bước vào, gọi chủ quán đem rượu thịt ra ăn.
Rượu nồng hơi ấm, rừng núi u buồn, xa xa lơ thơ vài vầng mấy bạc lồng bóng xuống khe sâu, bơ vơ như bước chân dũng sĩ chưa định hướng, Hàn Tín thở dài, chợt nghĩ đến cái chết của tiều phu vừa rồi, bất giác ngâm một bài thơ, rồi sẵn dịp mượn bút mực để lên vách đá. Thơ rằng :

Dần bước đỉnh non cao
Gặp ghềnh theo lối nhỏ
Mây nghiêng mái trời xanh
Suối tuôn ghềnh sỏi đỏ
Ngoắt ngoéo đến muôn trùng
Gớm thay ! Thật hiểm trở !
Rừng thẳm càng đi sâu
Càng đến nơi tuyệt lộ !
Trời xui gặp lão tiều
Chỉ đường đi rất rõ
Ân đức biết chừng nào ?
Nghìn vàng chưa báo bổ !
Ta vì lòng lo riêng
Sợ quân theo truy nã
Sức yếu và thế cô
Vào lưới không thể gỡ !
Cắn răng rút gươm thiêng
Giết Tiều, vùi xuống hố!
Hỡi ơi Lão tiều phu
Linh thiêng xin phù hộ
Ta há bạc tình chi
Chỉ lo, về hậu lộ
Lão sống chỉ vào rừng
Suốt đời thêm cực khổ !
Ta sống để mai này
Đem thân đi diệt Sở
Sở diệt, thiên hạ yên
Muôn dân khỏi thống khổ
Ấy vậy kẻ vong tình
Xin lão chớ oán nộ !
Mai sau được thành công
Quyệt lòng đền báo bổ
Con lão ta xin nuôi
Phú quý chung hưởng thọ
Vành trăng lả lướt soi
Chập chùng mây mờ tỏ
Hồn lão đến đây chăng ?
Chứng minh lòng ta đó !

Hàn Tín đề thơ xong, ngồi gật gù đánh chén, ngâm đi ngâm lại bài thơ mãi không thôi. Thình linh, bên ngoài có một tráng sĩ, vung kiếm

xông vào, xem qua bài thơ một lượt rồi quay lại hỏi Hàn Tín.
- Anh này muốn chết sao ? Đã bỏ Sở bôn đào vào đây thế mà còn dám giết người dọc đường, đề thơ lên vách ! Nếu tôi bắt anh đem nạp cho Bá vương thì anh liệu làm sao ?
Hàn Tín thất kinh, đẩy ly rượu sang một bên, đứng dậy nói :
- Nếu tôi không lầm, tráng sĩ là người Bao Trung, làm dân nước Hán, cớ sao lại có ý ấy ?
Tráng sĩ cười lớn, kéo Hàn Tín ngồi xuống ghế, nói :
- Tôi nói đùa đấy, xin Tướng quân hỷ xả cho. Tôi vốn họ Tân tên Kỳ, người Phú Phong, mấy năm nay vì lánh nạn nhà Tần nên theo cha tôi là Tân Kim, đến đây mở hàng cơm độ nhật. Từ thuở bé, tánh ưa cung kiếm, nên mải ham mê săn bắn, chưa nghĩ đến việc tiến thân, lập nghiệp. Đêm vừa rồi, tôi nằm chiêm bao, thấy một con hổ từ đỉnh núi cao nơi phương Đông chạy đến, nằm trên đám cỏ. Với giấc mộng ấy, tôi đoán chắc hôm nay thế nào cũng gặp được quý nhân. Vì vậy suốt ngày tôi ở nhà chờ tiếp đón.
Hàn Tín nghe nói mừng rỡ đứng dậy cầm tay Tân Kỳ, cùng ngồi chung bàn đấu chén. .
Rượu ngà ngà say, Hàn Tín nói :
- Tôi xem tráng sĩ không phải là kẻ giá áo, túi cơm. Nay thiên hạ đang loạn lạc, Hán vương chiêu hiền đãi sĩ, sao tráng sĩ không bái yết, đoạt ấn phong hầu, để thỏa lòng hào kiệt ?
Tân Kỳ nói :
- Tôi có ý ấy đã ìâu, song nghĩ rằng Hán vương muốn thâu thiên hạ tất phải đem quân dẹp Tam Tần. Mà dẹp Tam Tần không có con đường nào khác hơn là đường ra núi Thái Bạch này. Vậy xin Tướng quân vào trước, lúc nào Tướng quân đem binh ra đây tôi sẽ vin tháp tùng vậy.
Hàn Tín ngạc nhiên hỏi .
- Đường ra Tam Tần không còn đường nào khác hơn sao ?
Tân Kỳ nói :
- Xưa nay chỉ theo đường Sạn đạo. Bây giờ Sạn đạo đã bị đốt rồi, người Sở cũng như người Tần, không ai biết con đường này cả. Nếu quân Hán theo con đường này kéo ra, xuất kỳ bất ý đánh một trận, tất Tam Tần phải mất.
Hàn Tín nói :
- Tráng sĩ quả là kẻ kiến thức. Nhưng, xin chớ lộ việc này với ai. Lúc tôi đem binh diệt Tần sẽ nhờ tráng sĩ làm hướng đạo .
Tân Kỳ mời Hàn Tin vào nhà trong, gọi mẹ và vợ ra giới thiệu. Cả nhà vui vẻ.

Hàn Tín và Tân Kỳ kết, làm anh em. Đêm ấy cả hai ngủ chung giường, và mờ sáng, Hàn Tín giã biệt.
Tân Kỳ nói :
- Phía trước là núi Cô Vân, núi Lưỡng Cước, đường sá hiểm trở, lại có con mãng xà rất lớn. Khách đi đường không khéo sẽ nguy đến tính mệnh. Vậy tôi xin đưa Tướng quân đến bến Hàn Khê rồi sẽ trở về.
Hàn Tín từ chối, nói :
- Thôi xin cám ơn hiền đệ, làm như thế quá phiền phức.
Tân Kỳ nhất định không nghe, gọi gia nhân đến dặn :
- Chúng bây ở nhà trông nom quán hàng, khoản đãi khách khứa. Ta đi tiễn Hàn tướng quân vài hôm sẽ về.
Dứt lời, cầm một ngọn giáo, đeo một túi cung, theo Hàn Tín ra đi.
Không có gì vui vẻ hơn khi đường xa được người tri ngộ . Hai người trao đổi tâm tình, quên cả đường xa mệt nhọc Chẳng bao lâu đã đến bến Hàn Khê.
Tân Kỳ chỉ tay ra phía trước nói :
- Ở đây chỉ còn cách Bao Trung chừng vài dặm. Vậy tiểu đệ xin trở bước.
Hàn Tín bùi ngùi cầm tay nói :
- Chúng ta hẹn ngày tái ngộ, và ngày ấy sẽ là ngày thanh gươm yên ngựa, đem sức tài thị thố giữa ba quân.
Xưa nay, những cảnh tương biệt bao giờ cũng đeo sầu, và có bịn rịn đến đâu cũng phải đến phút giây dứt bỏ.
Hàn Tín lên ngựa ra roi, vó câu khấp khểnh. Tân Kỳ đứng nhìn theo một lúc, rồi quay lại đường cũ trở về chân núi
Thái Bạch.

Hán sở tranh hùng

Hồi 16
Yết Đằng Công , Hàn Tín tỏ can trường
Vào trướng phủ , Tiêu Hà phục hào kiệt

Nam Chính non nước huy hoàng, cảnh sắc chẳng khác nào một bức tranh thiên tạo. Hàn Tín vừa đi vừa ngắm cảnh, chẳng bao lâu đã vào chốn kinh thành. Nơi đây chợ búa đông đúc, buôn bán lao đao, dân chúng sống trong thanh bình thịnh trị.
Hàn Tín vào một quán trọ, chủ quán ra tiếp đón niềm nở. Hàn Tín

đưa hành trang cho chủ quán và dặn cất cẩn thận.
Chủ quán mĩm cười nói :
- Quý khách cứ an tâm, xứ Hán Trung chúng tôi không phải như các xứ khác. Dẫu của bỏ rơi ngoài đường còn chẳng ai lượm, huống hồ vật cất trong nhà. Xin ngài nghỉ ngơi cho khỏe rồi ra phố tiêu khiển.
Chiều đến, Hàn Tín lên ngựa, đi dạo xem phong cảnh Hán Trung . Cửa Kiếm các uy nghi hướng về phương Nam, đường Sạn đạo bắt sàn, uốn khúc quanh co như khúc ruột trước mặt là Đại Giang, mông mênh sóng vỗ, đàng sau là núi Cẩm Bình, Nga Mi sừng sững như tháp Quan âm, bao bọc vùng Châu Kỳ, Châu Tương, đồng rộng ước hai ngàn dặm. Lại thêm ngọn núi Nam Mai trắng tợ tuyết, ngọn suối Bộc Bố chảy ngoằn ngoèo, có ổ Bàn Vân có lầu Thiên Hán có nhà Thạch trụ, có dinh Tứ Chiến, cảnh vật muôn màu tươi thắm, tô điểm cho giải non sông ấy một sắc thái hùng khí thiên nhiên.
Hàn Tín xem mãi không chán mắt, giục ngựa thẳng đến một tòa nha môn kia, ngoài cổng có treo tám biển đề ba chữ "Chiêu hiền quán" hai bên lại có treo hai tấm yết thị rất lớn, viết như sau :
1) Am hiểu lược thao, tinh thông binh pháp sẽ được chọn làm chức Nguyên nhung
2) Dũng cảm hơn người đủ sức phá thành chém tướng, sẽ chọn làm Tiên phong
3) Tài hay khinh khiển, võ nghệ siêu quần, sẽ được chọn vào chức Tán kỵ
4) Thông hiểu thiên văn, thạo việc phong vũ, sẽ chọn làm chức Tân hoạch.
5) Tinh tường địa đạo, thấu triết địa dư sẽ được chọn làm chức Hướng đạo.
6) Mực thước công bằng, tánh tình ngay thẳng, sẽ chọn làm chức Kỹ lục .
7) Cư biến tài tình, động việc khéo lo, sẽ chọn làm chức Nghị quân.
8) Nói năng hoạt bát, ứng đối nhanh lẹ, sẽ chọn trào chức Thuyết khách
9) Tính toán tinh tường, một mảy không lộn, sẽ chọn làm chức Thượng thư .
1 0) Sách vở xem rộng, hỏi đâu biết đấy, sẽ chọn làm chức Bác sĩ.
11) Chuyên tập sách thuốc, mạch lục tinh thông, sẽ chọn vào chức Quốc thủ.
12) Giỏi nghề len lỏi, thạo việc rình mò, sẽ chọn làm Thám tử.
13) Chưởng quản tiền lương, tiêu pha có độ, sẽ chọn làm chức Quân xướng.

Trong 13 khoản này, ai giỏi về khoản nào cứ tới Quán Chiêu Hiền kê khai tên họ, trình quan khảo thí. Nếu thực tài sẽ được trọng dụng ngay không phân quý tiện. Hễ hết lòng vì nước tất đoạt bước thang mây.
Cáo thị Quốc dân.

Hàn Tín đọc xong bản chiêu hiền, liền hỏi thăm dân chúng, ai là chủ tòa nha môn ấy.
Dân chúng đáp :
Đằng công tên là Hạ Hầu Anh được Hán vương phong làm Nhữ Nam Hầu, lo việc chiêu hiền đãi sĩ đó.
Hàn Tín nghĩ thầm :
- Nếu mình mang ngay cái giốc thư của Trương Lương đến trình với Tiêu Hà xin tiến cử thì ra mình hèn quá ! Tại sao ta không thi thố tài năng theo hệ thống khảo thí như mọi người, để tỏ tài học của mình ?
Liền biên tên họ, quán chỉ, nạp vào nha môn, xin yết kiến Đằng công.
Đằng công nghĩ thầm :
- Người này ta nghe tiếng đã lâu, vả lại, từ ngàn dặm, bỏ Sở mang đây hẳn có chí lớn .
Bèn cho quân mời Hán Tín vào, hỏi :
- Hiền sĩ đang phò Sở, vì sao lại dong ruổi đến đây ?
Hàn Tín thưa :
- Hạng vương không dùng, nên tôi bỏ chỗ tối tìm đến chỗ sáng.
Đằng công hỏi :
- Đường Sạn đạo bị đốt, núi rừng hiểm trở, hiền sĩ làm sao đến đây được ?
Hàn Tín đáp :
- Bẩm Đại nhân, đường sá dẫu hiểm trở đến đâu cũng không cản được chí hướng con người.
Đằng công khen :
- Thế thì hiền sĩ quả là người có chí ? Vậy hiền sĩ đã xem bản văn chưa ?
- Thưa đã.
- Theo các khoản ấy hiền sĩ giỏi về khoản nào ?
Hàn Tín do dự một lúc rồi đáp :
- Mười ba khoản ấy vẫn chưa đủ.
Đằng công ngạc nhiên hỏi :
- Còn thiếu khoản gì, theo ý hiền sĩ ?
Hàn Tín thưa :
- Còn thiếu một khoản : "văn võ song toàn, thông hiểu vũ trụ, ra

tướng vũ, vào tướng văn, trăm trận trăm thắng, lấy thiên hạ như trở bàn tay, đũ sức làm Phá Sở Nguyên Nhung. . . ! " . Nếu Đại nhân muốn sát hạch Tín thì phải thêm khoản ấy, còn như mười ba khoản kia chỉ là tài mọn riêng tay, dành cho những người thường, có gì đáng kể.
Đằng công nghe nói giật nẩy người, mời Tín an tọa, và hỏi :
- Lâu nay nghe tiếng ngài, nay mới hân hạnh được hội kiến, quả thật lời đồn chẳng sai. Ngài đến đây không những do hồng phúc của chúa công tôi, mà còn đem lại hạnh phúc cho thiên hạ nữa. Vậy xin ngài vui lòng chỉ giáo .
Hàn Tín khiêm nhượng đáp :
- Đại nhân đã rộng lượng, Tín này mới dám tỏ lời :
- Đời nay làm tướng chỉ học thuộc lòng binh pháp mà không biết sử dụng thích đáng binh pháp . Như vậy dẫu có học
thuộc hết Tôn, Ngô nhớ kỹ thao lược cũng vô ích ! Làm tướng giỏi phải biết học và biết dùng.
Đằng công hỏi :
- Thế nào là biết dùng ?
Hàn Tín đáp :
- Tôi xin đan cử việc này : "Xưa, nước Tống có anh chàng học được môn thuốc gia truyền gọi là Quy thủ dược.
Phương thuốc đó chữa chứng cóng tay về mùa đông giá :rét hiệu nghiệm như thần. Hễ xoa vào tay thì không còn biết rét là gì nữa. Nhà anh ta ở gần sông, làm nghề thợ giặt , dẫu trời lạnh đến đâu anh cũng không sợ, và lấy cái nghề ấy làm kế sinh nhai, cha truyền con nối. Một hôm, có người khách mang một trăm nén vàng đến mua phương thuốc ấy. Anh ta suy hơn tính thiệt rồi nói với bọn gia nhân , làm nghề giặt chẳng qua kiếm gạo hàng bữa, chứ khi nào giàu được, chi bằng ta bán quách phương thuốc cho người này, lấy một trăm nén vàng, sống phong lưu suốt đời " . Bàn xong, anh ta nhận lấy vàng, đem phương thuốc trao cho khách. Người khách được phương thuốc, trở về nước Ngô, gặp lúc Ngô, Việt đang đánh nhau, trời đông rét mướt quân Ngô cóng tay không thể nào cầm vũ khí được Người khách đem thuốc vào yết kiến vua Ngô, thoa thuốc vào tay quân sĩ, tức thì không ai còn biết rét nữa, tung vũ khí đánh quân Việt chạy tán loạn" , ấy vậy, cùng một thứ thuốc mà người Tống dùng chỉ để làm nghề thợ giặt, còn người Ngô dùng lại dẹp được giặc, đem lại quốc hùng, dân an.
Đằng công nghe xong, nói :
- Hiền sĩ quả là một thiên tài. Nhưng tại sao nớc Sở lại không dùng ?

Hàn Tín nói :
- Thưa ngài, Bá Lý Hề ở nước Ngu, nước Ngu bị mất, sang nước Tần, nước Tần được xưng vương. Như vậy đâu phải Bá Lý Hề ngụ tại nước Ngu, mà trí ở nước Tần ?
Người tài bao giờ cũng có ích cho nước nhà, chỉ khác ở chỗ biết dùng hoặc không biết dùng mà thôi. Tín tôi ở Sở đã
lâu dâng sớ tỏ bày hơn thiệt, thế mà Hạng Vũ không dùng, nên Tín tôi mới bỏ Sở đến đây.
Đằng công hỏi :
- Nếu Hán vương dùng ngài, ngài sẽ làm gì để thỏa mãn chí hướng ?
Hàn Tín nói :
- Tôi có thể giúp Hán vương tính thiên hạ. Trước hết lấy Tam Tần, sau đánh chư hầu, cắt hết vây cánh của Hạng vương rồi mới diệt Sở. Sở đã diệt, tất gồm thâu thiên hạ. Tôi chỉ sợ ngài tiến cử tôi không nổi, và Hán vương không biết dùng tôi mà thôi.
Đằng công lắc đầu nói :
- Ngài nói quá lắm, tôi e việc làm không kịp lời nói chăng ? Vả như Hạng Vũ sức địch muôn người, binh hùng tướng mạnh, chỉ trong ba năm trời dựng nên nghiệp cả, bốn bể quy hàng, tự cổ kim chưa ai hơn đặng, hiền sĩ dám khinh thường sao ?
Hàn Tín nói :
- Không phải Tín tôi dám khoe, nếu nói mà không làm được còn gì thẹn hơn đối với lòng mình. Người Hán cho Hạng vương là vô địch, song với Tín tôi, tôi coi Hạng vương chỉ là một tuồng trẻ mi, không có gì đáng sợ.
Đằng công nói :
- Thế thì thao lược hiền sĩ chắc có lẽ giỏi lắm nhỉ ?
Hàn Tín nói :
- Cái lối làm tướng phải học nhiều sách. vở, biết lẽ được thua, trên thông thiên văn, dưới hiểu địa lý, còn như giỏi thao lược cũng chưa đủ.
Đằng công liền đem sách Lục thao, Tam lược đưa cho Hàn Tín xem. Hàn Tín không cần nhìn vào sách, ngồi đọc một lượt, từ đầu đến cuối không sai chữ nào. Lại đem nhâm, cầm, độn, giáp ra nói, miệng như nước chảy mây trôi, chẳng bao giờ dứt.
Đằng công ngồi nghe Hàn Tín ứng đối từ sớm đến chiều vẫn chưa hết. Đằng công nói :
- Cứ như tài học của hiền sĩ, không ai bỏ rơi được.
Ngày mai tôi xin vào tâu với Hán vương.
Hàn Tín nói :

- Xin đại nhân thư thả, để cho tôi có dịp vào yết kiến Tiêu Thừa Tướng đã, rồi hai ngài cùng tiến cử, thì Hán vương mới trọng, và Tín tôi mới có danh.
Đằng công nói :
- Hiền sĩ nói phải lắm, chiều hôm nay tôi xin vào hầu Thừa Tướng trước, rồi hiền sĩ sẽ vào sau. Thế nào Thừa Tướng cũng vui lòng cùng hiền sĩ hội kiến.
Hàn Tín cáo từ trở về quán trọ.
Chiều hôm ấy, Đằng công sang Tiêu Hà, thuật chuyện Hàn Tín bỏ Sở về Hán, và đã đem tài năng cầu tiến thân.
Tiêu Hà nói :
- Tôi nghe tiếng người ấy đã lâu, trước kia sống trong cơ hàn, lấy nghề câu cá nuôi thân, thường xin cơm Phiếu mẫu, lại chịu nhục luồn trôn Đỗ Trung giữa chợ, thiên hạ đều chê cười cho là thằng nhát, sau chống gươm về Sở Hạng vương phong hàm Chấp kích lang. Phạm Tăng tiến cử nhiều lần, nhưng Hạng vương nhất quyết không dùng. Dĩ vãng người ấy như thế chưa chắc Hán vương đã chịu dụng.
Đằng công nói :
- Tiếc thay một nhân tài như vậy mà không có dịp để thi thố tài năng. Tôi chắc người này nếu được trọng dụng hẳn làm nên việc cả.
Tiêu Hà nói :
- Thế thì mai ngài mời Hàn Tín đến đây chơi, xem thế nào ?
Hôm sau, Đằng công sai quân đến nhà trọ, mời Hàn Tín đến yết kiến Tiêu Hà.
Đến nơi, cổng kín tường cao, thâm nghiêm vô hạn, phải nhờ quan Tư hậu vào bẩm trước.
Qua một lúc, có tên Thơ lại bước ra nói :
- Xin mời hiền sĩ vào.
Hàn Tín vội theo chân vào phủ Thừa Tướng. Vào đến nơi, Hàn Tín đứng dưới thềm làm lễ, Tiêu Hà mời vào công đường, nói :
- Tôi vừa nghe Đằng công khen hiền sĩ là bậc anh tài, nay lại hạ cố đến đây, tôi lấy làm vạn hạnh. .
Hàn Tín nói :
- Tín tôi ở Sở, nghe Hán vương là bậc minh quân, Thừa Tướng là người hiền đạt, nên từ nghìn dặm đến đây.
Trước tiếp Đằng công lấy làm phật ý, nay gặp Thừa Tướng bỗng nhiên muốn về điền lý tiêu dao, không thích đem thân chịu nhục.
Tiêu Hà nói :
- Hiền sĩ đến đây cốt đem chí bình sinh, cứu dân giúp nước, cớ sao chưa gì đã thoái bộ ?

Hàn Tín nói :
- Tôi vào tiếp Thừa Tướng với ý nghĩa cao xa, chứ đâu phải vì bả vinh hoa, đem thân quy lụy ? Xưa vua nước Tề muốn nghe gảy đàn sắt, nước Tần có người gảy đàn hay, vua Tề hai ba lần sai người đến triệu. Một hôm, người ấy đến nước Tề, vua Tề ngồi trong cung, đòi người ấy vào gảy đàn, người ấy không bằng lòng gảy, nói : "Nếu vua không thích, tôi không bước chân đến sân nhà vua. Nếu vua thích thì phải bày đàn, đốt hương, hết lòng kính cẩn, tôi mới đem hết tài ra làm thỏa ý nhà vua. Nay vua ngồi, tôi đứng, đãi tôi như kẻ hầu, hà tất tôi phải chiều ý vua làm chi !" ấy, người gảy đàn còn giữ tư cách của mình, huống hồ một kẻ hào kiệt nhất đời. Thừa tướng đang lúc vì nước cầu hiền, lẽ phải bắt chước Chu cũng, đang ăn cũng phải nhả cơm, đang gội đầu cũng phải vẩy tóc nghênh tiếp hiền sĩ thì mới thu phục được anh tài hết lòng giúp sức. Tín tôi đến đây, Thừa tướng tiếp đãi một cách ngạo mạn, nên không muốn ở đây một giờ nào nữa.
Tiêu Hà vội vàng đứng dậy mời Hàn Tín vào nhà trong, dắt lên thượng tọa, chắp tay nói :
- Hà tôi thất lễ với hiền sĩ, xin hiền sĩ hỷ xả cho, và xin vui lòng chỉ giáo.
Hàn Tín nói :
- Ngài vì nước cầu hiền, tôi vì nghĩa vụ đến đây, chúng ta đều là kẻ đứng ngoài quan niệm tư kỷ. Đã hiểu nhau rồi, việc lễ nghĩa đâu còn trọng nữa ! Thừa tướng muốn nghị luận việc gì trước ?
Tiêu Hà nói :
- Xin hiền sĩ cho biết việc trị loạn trong thiên hạ, và cái thế nguy, an của quốc gia :
Hàn Tín trầm tĩnh đáp :
- Bẩm Thừa Tướng, cái thế tranh thiên hạ cốt ở ba điều : "Thiên thời, địa lợi, nhân hòa " . Quan Trung là nơi Thiên phủ, núi non hùng vĩ, đồng ruộng phì nhiêu, dân cư đông đúc, từ xưa, các bậc đế vương lấy đó làm nơi kiến đô, lập ấp nay Hạng vương không ở, thiên đô về Bành thành, thực không biết gì về địa lợi. Hạng vương đến đâu, thiên hạ cho là vô địch, nhưng chẳng qua kính trọng bề ngoài, còn bên trong đã nhuốm mầm phản loạn, dân chúng lại không phục, thế là mất hẳn điểm nhân hòa. Hạng vương giết vua Nghĩa Đế giữa dòng Đại giang thật vô đạo, lòng trời không dung được hành động dã man như vậy. Thế thì Hạng vương đâu phải là người đáng sợ như thiên hạ lầm .
Tiêu Hà hỏi :

- Còn Hán vương thì thào ?
Hàn Tín nói :
- Hán trước vào Hàm Dương lấy ba điều ước pháp ban bố cho dân, khiến dân mến đức, tiếng tốt đồn khắp xa gần. Nay tuy bị dồn vào Hán Trung, nhưng Hán Trung là nơi thuận tiện có thể dưỡng uy sức nhuệ, củng cố thực lực mình được. Bọn Chương Hàm trấn ở Tam Tần, dân chúng oán vọng, mong Hán vương trở lại làm vua Quan Trung, nếu ta đem quân ra phương Đông, chắc trăm họ vì ta mà trợ chiến, chỉ một tiếng trống cũng đủ hạ Tam Tần, lấy Hàm Dương rồi. Nếu đã lấy được Hàm Dương thì cái thế thiên hạ sẽ về ta vậy.
Tiêu Hà hỏi :
- Theo ý hiền sĩ, lúc nào mới là dịp ra quân ?
Hàn Tín nói :
- Hạng vương thiên đô, chư hầu ly loạn, trăm họ đang nhao nhao chờ một minh quân làm chủ Tam Tần .
Nếu trễ nải, trong bốn nước chư hầu Tề, Ngụy, Triệu, Yên, có nước nào thu dụng được kẻ trí đem quân vào hướng Tây, trước lấy Hàm Dương sau lấy Tam Tần chẹn nơi hiểm yếu, thì quân Hán phải chết già trong đất Bao Trung này, khi nào ra khỏi được.
Tiêu Hà nghe đến câu ấy, ghé vào tai Hàn Tín nói nhỏ :
- Sạn đạo đã đốt rồi, làm thế nào mà xuất quân gấp được ?
Hàn Tín mỉm cười đáp :
- Đốt Sạn đạo, Tử Phòng cốt làm mưu cho quân Sở không để ý đến Bao Trung mà thôi, hẳn Tử Phòng đã tìm được con đường khác thay cho Sạn đạo rồi ! Việc ấy làm sao bịt mắt được kẻ thức giả ?
Tiêu Hà nghe Hàn Tín nói thất kinh, chắp tay nói :
- Từ khi tôi đến Bao Tnmg chưa được nghe ai bày tỏ kiến thức sâu rộng như thế, hiền sĩ thực là kẻ anh tài.
Nói xong, gọi quân thắng ngựa, đưa Hàn Tín về tư dinh đàm đạo. Hai ngựa song kề, tâm hồn hoan hỉ.
Đến nơi, yến tiệc đã bày sẵn chủ khách nâng ly, và khởi đầu câu chuyện hàn huyên.
Tiêu Hà hỏi :
- Nước nhà an nguy, quân cơ lợi hại đều do người làm tướng cả, vậy hiền sĩ cho biết đạo làm tướng phải thế nào .
- Bẩm Thừa Tướng, đạo làm tướng trước nhất phải có ,"năm tài" và tránh "mười lỗi". Năm tài là : Trí, nhân, tín dũng, trung. Trí thì biết cẩn thận, nhân thì biết thương người, tín thì không sai hẹn, dũng thì không ai dám phạm, trung thì không ở hai lòng. Còn mười điều lỗi : một là cậy vào cái dũng khinh thân mình, hai là gặp việc gấp thì nóng

nảy, thiếu cẩn thận, ba là gặp lợi thì ham, bốn là vì lòng nhân không dám giết người , năm là ỷ lại vào sức mình không biết lo xa, sáu là tin mà không phòng, bảy là không chịu thu thập ý kiến mọi người, tám là việc đáng làm gấp mà do dự, chín là thiên vị, thiếu công bằng, mười là lười biếng, chỉ muốn sai người. Nếu có đủ "năm tài" và tránh được "mười lỗi" ấy, tất là tướng giỏi.
Tiêu Hà hỏi :
- Hiền sĩ xem các tướng bây giờ thế nào ?
Hàn Tín đáp :
- Trong thiên hạ kẻ có dũng lại vô mưu, kẻ có mưu lại thiếu dũng, đó là chưa nói đến những cá tánh bất lợi như : tự đắc, tự mãn, khoe khoang, kiêu ngạo. Có những cá tánh ấy không thành lương tướng được.
Tiêu Hà hỏi :
- Nếu hiền sĩ làm tướng thì thế nào ?
Hàn Tín đáp :
- Nếu Tín tôi làm tướng thì khác hẳn với tướng thời bây giờ. Tất cả đều theo như binh pháp, lấy văn mà dùng, lấy vũ mà định, động thì phát, tĩnh thì giữ. Lúc binh chưa ra thì tĩnh trông như núi Thái Sơn, lúc binh đã ra thì cuồn cuộn như nước sông Hoàng Hà, biến hóa như trời đất, hiệu lệnh như lôi đình. Mất có thể làm còn, yếu có thể làm mạnh; nguy có thể làm an được, cơ biến không biết đâu mà lường, quyết thắng từ ngoài nghìn dặm, binh uy không để một kẻ nào dòm ngó nổi, muôn vạn quân, trăm nghìn tướng không chỗ nào sai lầm. Lấy nhân mà dùng, lấy lễ mà dạy, lấy dũng mà khiến, lấy tín mà thờ. Cái lối làm tướng như thế, Thừa Tướng bằng lòng chăng ?
Tiêu Hà thấy Hàn Tín ứng đối như nước chảy , trí tuệ thông suốt, tấm tắc khen thầm, và tự nghĩ :
- Hán vương được người này thật là phúc lớn. Cái chức Phá Sở Đại Nguyên soái trừ Tín ra không còn ai hơn nữa ?
Từ đây, Tiêu Hà giữ Hàn Tín nơi tư dinh, khiến quân hầu hạ, tiếp đãi như các bậc thượng khách.
Mặc dầu vậy, Hàn Tín vẫn giấu kỹ cái giốc thư của Trương Lương, không chịu đưa ra, chỉ dùng tài của mình để tiến thân mà thôi.
Còn Tiêu Hà từ khi gặp được Hàn Tín, lòng rất hoan hỉ, ngày đêm chuyện vãn, quên ngủ quên ăn.
Thật là :
Anh hùng rõ mặt anh hùng
Biết người giữa chốn bụi hồng mới cao

Hồi 17
Hàn Tướng quân khuất thân làm Đô Uý
Tiêu Thừa tướng sốt ruột theo anh hùng

Một hôm, Tiêu Hà và Đằng công vào triều, tâu với Hán vương :
- Chúng tôi vừa chọn được một hiền sĩ, tài kiêm văn học suốt cổ kim, đáng làm Phá Sở Nguyên Nhung, xin Hán vương trọng dụng.
Hán vương hỏi :
- Hiền sĩ tên gì, quê quán ở đâu, tài năng ra thế nào ?
Tiêu Hà tâu :
- Người ấy ở Hoài Âm, họ Hàn tên Tín, trước làm quan Chấp Kích Lang nước Sở, thường dâng biểu, nhưng Hạng vương không dùng nên bỏ Sở về đây. .Vừa rồi, chúng tôi cùng nói chuyện, biết là bậc đại tài, dẫu Y Doãn, Tử Nha, Tôn Vũ cũng khó sánh kịp.
Hán vương cười rằng :
- Người này khi còn ở Huyện Bái ta đã nghe tiếng luồn khố Đỗ Trung, xin cơm Phiếu mẫu, làng nước ai cũng khinh bỉ. Nay Thừa Tướng cử người này làm Đại tướng sợ ba quân không phục, các nước chê cười, Hạng vương cho ta là người không có mắt.
Tiêu Hà nói :
- Tâu Đại vương, xưa nhiều ngời xuất thân bần tiện, mà vẫn dựng nên nghiệp cả, như Y Doãn xuất thân là kẻ thất phu ở Sàn Giã, Thái Công là kẻ đi câu sông Vị, Ninh Thích là người buôn xe, Quản Trọng là kẻ tù đồ, đến lúc gặp được thời, đều tạo nên đại sự cả. Hàn Tín tuy xuất thân bần tiện song .tài học tuyệt vời, nếu không dùng, tất hắn sang nước khác, xin Đại vương xét lại.
Hán vương nói :
- Các khanh đã bảo tấu, không lẽ ta chẳng vị tình.
Thế thì cho đòi hắn vào xem.
Tiêu Hà liền sai người đến mời Hàn Tín vào bệ kiến.
Hàn Tín nghĩ thầm :
- Hán vng khinh bỉ ta thế này tất không dùng ta nổi. Tuy nhiên, ta cứ vào bệ kiến xem sao !
Liền theo gót sứ giả. Vừa vào đến nơi, Hán vương hỏi :
- Nhà ngươi từ nghìn dặm đến đây, chưa thấy rõ tài năng làm sao đại dụng được. Nay trong kho thiếu chức Chưởng lý, ta cho ngươi làm chức Liên Ngao, xem tài năng thế nào đã.

Hàn Tín tạ ơi lui ra, sắc mặt vẫn tự nhiên không hề tỏ bất mãn.
Đằng công và Tiêu Hà thấy vậy lòng lo lắng không an.
Hôm sau, Hàn Tín đến kho, kiểm điểm thóc lúa, tính toán sổ sách, mau lẹ phi thường, không sai một mảy.
Những người coi kho thấy Hàn Tín tính toán minh bạch đều sụp lạy thưa :
- Từ khi có kho đến nay chúng tôi chưa thấy ai thần toán như ngài.
Hàn Tín vừa cười vừa nói :
- Đó chẳng qua cái trò nô lệ thôi, có gì là thần thánh !
Tiêu Hà sai ngời đến thám thính, thấy Hàn Tín tài giỏi như vậy, liền mời về dinh, nói :
- Ngài học ở đâu ra phép tính toán thần diệu như vậy ?
Hàn Tín đáp :
- Phép toán có nhiều lối, có số "tiểu cửu" có số "đại cửu" Nếu tinh tường các phép ấy thì dẫu bốn bể, năm châu cũng chỉ ở trong bàn nh đó .1. . Trước kia vua Phục Hy chỉ có 61 quẻ, mà thiên biến vạn hóa, việc vũ trụ không thoát ngoài các quê ấy được .
Tiêu Hà nói :
- Học vấn của ngài chắc là. tất chung vậy.
Hàn Tín nói :
- Thóc gạo trong "kho để lâu nay đã mục nát, xin đem ra bán cho dân, thay hạt củ lấy hạt mới , vừa lợi cho dân , vừa ích cho nước đó là việc của Thừa Tướng !
Ngài đề nghị rất phải. . Ngày mai tôi sẽ tâu với Hán vương thi hành ngay việc ấy.
Ba hôm sau, Hán vương không ngự triều. Tiêu Hà viết sớ sai nội thị vào tâu. Hán vương phán :
- Mấy hôm nay ta bực tức, chỉ mong thoát ra khỏi Bao Trung , nhưng chưa có kế gì hay. Vì vậy không lâm triều . Ngày mai xin mời Thừa Tướng đến thương nghị.
Hôm sâu, Tiêu Hà cùng bá quan vào chầu, Hán vương kiểm điểm công việc xong, vào tiền điện cùng với Tiêu Hà nghị sự .
Hán vương nói :
- Ta ở đây đã tâu, nóng lòng muốn xuất quân, chẳng hay Thừa Tướng có kế gì chăng .
Tiêu Hà nói :
- Tâu Đại vương, muốn xuất quân tất phải dùng một vị Phá Sở Đại Nguyên Soái mới được.
Hán vương thở dài nói :
- Chính ta cũng đang lo về việc đó .

Tiêu Hà nói :
- Đại vương bất tất phải lo, chỉ cần phong ngay Hàn Tín làm tướng là xong việc.
Hán vương cười nói :
- Làm gì cái tài nhỏ nhen ấy !
Tiêu Hà tâu :
- Cứ xem tài này tất hiểu tài khác. Hàn Tín quả thực đáng làm Nguyên Nhung, không nén cố chấp .
Hán vương suy nghĩ rồi phán :
- Ừ ! Nếu vậy cứ thăng cho Hàn Tín chức Tri túc Đô Uý xem sao đã .
Cận thần ban lệnh, Hàn Tín vẫn nghiễm nhiên nhận lãnh.
Hôm sau, Hàn Tín đến dinh Đô Uý , đem cả sổ sách ra tra xét, lương tiền, thu nộp, chi phí đâu đó rành mạch.
Khi trước, những quan Đô Uý đến nhận chức, hay ăn lễ các người nhà kho, nên chúng bảo thế nào nghe thế ấy, dân tình thán oán, mất lẽ công bằng. Nay Hàn Tín đến, trước hết ra giấy yết thị, tra xét những kẻ nhũng lạm trước kia, cách chức tất cả, rồi đưa vào những người đứng đắn, vì vậy trăm họ hoan hỉ, tranh nhau nộp thuế. Chỉ trong nửa tháng mà thuế khóa nộp hết không thiếu một đồng tiền nào. Dân chúng mến phục, tìm đến nói :
- Từ ngài đến coi kho, dân chúng tôi chẳng ai mất một thúng thóc một đồng tiền nào. Mới mấy hôm mà lương tiền dồi dào, so với khi trước cách xa lắm.
Lại rủ nhau đến phủ Thừa Tướng, nói :
- Hàn đại nhân đến đây thực là phúc đức cho dân chúng tôi lắm. Trước kia quan coi kho tham lam, áp bức dân chúng, phù thâu tiền lúa, nay chúng tôi không còn bị nạn ấy lấy làm hoan hỉ.
Tiêu Hà an ủi :
- Hàn đại nhân là kẻ hiền tài, đâu phải coi kho mãi mãi. Chẳng qua Chúa thượng muốn thử tài người vài hôm đó thôi. Người ấy phải là Nguyên Nhung, đánh Đông dẹp Bắc, giúp vua thâu thiên hạ, dựng cơ đồ mới xứng mặt.
Dân chúng bái lạy lui ra, Tiêu Hà nằm vắt tay lên trán nghĩ thầm :
- Hàn Tín là kẻ quốc sĩ, việc lớn việc nhỏ đều tinh tường cả... Ta phải hết lòng tiến cử, nếu không hoài mất một vị Phá Sở Nguyên Nhung.
Hôm sau, Tiêu Hà vào triều Hán vương mặt buồn bã, đòi Tiêu Hà lên điện, nói :
- Đêm qua ta nằm mơ thấy mộng không lành, lại thêm lòng nhớ cha mẹ, vợ con nơi Bành Thành, không biết ngày nào trông thấy mặt. Nếu cứ uất ức ở đây mãi ta không thể nào vui được, Thừa Tướng có

nghĩ đến việc đó chăng ?
Tiêu Hà nói :
- Tâu Đại vương, trước kia vua Cảnh Công nước Tề đi săn về nói chuyện với Án Tử : "Quả nhân mỗi khi mơ thấy triệu bất tường, thì lòng lại không vui".
Án Tử thưa : "Triệu bất tường thế nào, xin Chúa công cho biết". Cảnh Công nói : "Ta trông lên núi thấy hùm , nhìn xuống hầm thấy rắn...". Án Tử nói : "Núi là chỗ hùm ở, hầm là nơi rắn ở, đó là thuận cảnh sao gọi là bất tường được. Hiện nay trong nước có ba điều bất tường mà Chúa công không biết" Cảnh Công hỏi : "Ba điều bất tường ấy là gì ?". Án Tử nói : "Nước có người tài mà không biết là một điều bất tường ; biết mà không dùng là hai điều bất tường, dùng mà không xứng với tài năng là ba điều bất tường". Bây giờ Đại vương mộng thấy điềm chẳng lành, chính là cái triệu có hiền sĩ mà không biết dùng đó.
Hán vương ngơ ngác hỏi :
- Nếu trong nước có người tài lẽ nào ta lại không dùng ? Từ ngày ta vào Bao Trung đến nay nào có thấy ai là anh tài đâu ?
Tiêu Hà nói :
- Người tài trước mặt Đại vương không dùng, lại mong người đâu đâu thực là lạ lắm !
Hán vương bực dọc hỏi :
- Người hiền sĩ là ai ? Thừa Tướng cứ nói, ta sẽ trọng dụng ngay.
Tiêu Hà nói :
- Tôi muốn tiến cử e Đại vương khinh kẻ bần tiện, không chịu dùng, làm mất lòng người ấy, và khiến cho kẻ hào kiệt bốn phương sanh lòng chán ngán, không muốn đến làm tôi Hán vương nữa.
Hán vương nói :
- Thừa Tướng bất tất phải nói lắm. Cứ nói tên hiền sĩ ấy cho ta biết.
Tiêu Hà khấu đầu nói :
- Hiện nay bậc hiền sĩ trong thiên hạ không ai hơn Hàn Tín. Nếu Đại vương không dùng, chắc y không chịu ở đây nữa.
Hán vương nói :
- Tước lộc đâu phải là món đồ chơi, muốn cho ai cũng được. Hàn Tín mới đến đây một tháng mà phong thưởng hai lần Nếu còn phong thưởng nữa e những tướng sĩ theo ta từ Phong Bái đến đây, cho ta là thất đáng chăng ?
Tiêu Hà tâu :
- Các bậc Đương thời xưa dùng người cốt tùy tài mà trao chức. Hàn Tín là bậc trí dũng, Đại vương đem dùng vào việc nhỏ, không xứng

đáng tài năng, vì vậy hạ thần mới phải mấy phen tiến cử. Còn như các tướng ở Phong Bái, đều kém xa Hàn Tín, Đại vương bì sao được ?
Hán vương nói :
- Thôi ! Ta cũng nghe lời Thừa Tướng, nhưng phải chờ đợi hai tháng nữa, nếu Trương Lương không tiến cử ai đến đây, chừng ấy ta sẽ trọng dụng Hàn Tín cũng chẳng muộn.
Tiêu Hà bất đắc dĩ phải trở về dinh chờ lệnh.
Hôm sau, Tiêu Hà lại mời Hàn Tín đến tư dinh hỏi chuyện làm thế nào hạ được Tam Tần ?
Hàn Tín cười nhạt nói :
- Tôi vẫn tưởng Thừa Tướng thông hiểu binh pháp, ngờ đâu lại chẳng biết gì cả. Phàm việc quân tùy cơ mà động, tùy thời mà biến, không thể tiên liệu hoặc dự mưu được Mà dẫu có dự mưu thì cha con cũng không nên cho biết... Vậy mà Thừa Tướng lại hỏi chuyện đó chớ.
Tiêu Hà rất khâm phục. Từ đó lại càng kính trọng hơn.

Hàn Tín trở về Công quán, cách hai tháng sau vẫn không thấy tin tức gì, nghĩ thầm :
- Nếu không khích Tiêu Hà, e Hán vương bỏ lơ , mà dẫu mình có đưa giốc thư của Trương Lương ra, tướng sĩ cũng không phục. Chi bằng lập kế làm cho Tiêu Hà sốt ruột mới xong .
Nghĩ rồi, truyền bọn môn hạ sắm sẵn một con ngựa tốt để sáng hôm sau đi sớm có việc.
Trời vừa tang tảng sáng, Hàn Tín gói ghém hành lý đề một bài thơ lên vách, rồi giục ngựa ra cửa Đông đi thẳng.
Bọn gia nhân thấy Hàn Tín đi một cách vội vàng, đem lòng nghi ngờ, bàn với nhau :
- Thừa Tướng sai chúng ta đến đây phục dịch Hàn đại nhân, và dặn hễ Hàn đại nhân đi đâu phải cấp báo . Nay Hàn đại nhân bỗng dưng đi sớm thế này, chúng ta phải cấp báo mới được .
Chúng liền vào trình với Tiêu Hà .
Tiêu Hà hay tin tay chân bủn rủn, vội vàng đến nhà Công quán, thấy trên vách có bài thơ như vầy :
Anh h ùng lở vận bước long đong
Thà chịu an thân khỏi thẹn lòng
Vó ngựa ~a ~r~ trông cố quận
Công danh chán ngắt mặt hồng anh

Tiêu Hà dậm chân xuống đất thở dài nói :
- Đã mấy lần ta tiến cử lên Chúa thượng, nhưng Chúa thượng không dùng, để hắn bỏ đi. Nếu không gọi hắn về thì sau này ăn ngủ sao yên !
Liền gọi mấy tên đầy tớ, mỗi người sắp một con ngựa, rồi thầy trò cùng đuổi theo.
Ra đến cửa Đông, Tiêu Hà hỏi viên quan giữ cửa :
- Nhà ngươi có thấy Hàn Tín ra đây chăng ?
Viên quan giữ cửa đáp :
- Lúc mở cửa, tôi thấy người ấy đi qua đây, giờ đã đi xa rồi.
Tiêu Hà vội thúc ngựa đuổi theo. Đến thôn kia, hỏi thăm dân chúng.
Dân chúng đáp :
- Sáng sớm có một ngời cởi ngựa trắng, lưng đeo kiếm đi qua đây, nhưng bây giừ thì cách xa lắm rồi.
Tiêu Hà từ sáng sớm chưa ăn uống bởi mải theo dõi Hàn Tín cho đến chiều mới vào quán ăn qua loa vài miếng, rồi lại lên ngựa đi nữa.
Trời sẩm tối, bóng trăng non lả lướt gieo ánh vàng trên đỉnh non cao, bấy giờ Hàn Tín theo bóng trăng đi đến bến Hàn Khê. Đêm thanh sông lạnh, núi thẳm rừng khuya, nước thu đầy dấy, Hàn Tín không làm sao lội sang được nên gò ngựa đứng xem trăng.
Tiêu Hà theo đến, nơi xa trông thấy bóng một người cởi ngựa đang tìm chỗ sang sông, lòng mừng rỡ, gọi lớn :
- Hàn Tướng quân, sao lại bạc tình đến thế ?
Hàn Tín mừng không đáp. Tiêu Hà giục ngựa đến, nắm lấy cương ngựa Hàn Tín, nói :
- Ở với nhau bấy lâu, dầu sao cũng nuôi một ít tình nghĩa, nỡ nào ra đi không một lời từ giã ?
Tiêu Hà vừa dứt lời thì có một bóng ngựa phi tới Tiêu Hà ngạc nhiên, thấy đó là Đằng công Hạ Hầu Anh, mừng rỡ reo lên :
- Ngài có việc chi mà cũng đến đây.
Đằng công đáp :
- Vừa tan buổi chầu, tôi trở về nhà nghe nói Hàn Tướng quân bỏ đi rồi, tôi vội đuổi theo để mời trở lại. Ngờ đâu Thừa Tướng lại đến trước tôi. Thế mới rõ Thừa Tướng còn giỏi hơn tôi gấp mấy.
Hàn Tín thấy Tiêu Hà và Đằng công ân cần khẩn thiết, một lòng trung nghĩa, bất giác thở dài, nói :
- Hai ông thật là bậc trung thần hiếm có. Căn cứ vào đấy có thể nói là nghiệp nhà Hán đang hưng vượng.
Tín tôi nguyện làm kẻ môn hạ của hai ngài.
Dưới bóng trăng soi, Tiêu Hà và Đằng công cầm chặt tay Hàn Tín nói

:
- Cổ nhân đã có câu : "Sĩ vị tri kỷ giả tử" Chúng tôi biết tài Tướng quân có thể sánh với Y, Lã, Quản, Nhạc đời xưa, hết lòng tiến cử, chỉ hiềm Chúa thượng tôi chưa biết tài Tướng quân. Vạy hai tôi xin hứa với Tướng quân, nếu không tiến cử được, hai tôi cũng bỏ quan về làng, chẳng ở đất Bao Trung này nữa.
Hàn Tín bùi nhìn cảm tạ, cùng nhau so cương trở bước, về tạm trú nơi dinh Tiêu Hà.
Trong lúc Tiêu Hà và Đằng công đuổi theo Hàn Tín thì quan hầu cận Chu Bột hay được tin, vào tâu với Hán vương :
- Các tướng ở Quan Đông trốn đi hơn hai mươi người, trong đó có Tiêu Hà, đã hai hôm nay chưa thấy về.
Hán vương vừa giận vừa lo nói :
- Lạ thật ? Các tướng khác theo ta dọc đường đến đây chẳng nói làm chi, còn Tiêu Hà giúp ta khởi nghĩa từ Phong Bái, đồng cộng khổ, nỡ nào lại bỏ ta ?
Hán vương đứng ngồi không yên, bỏ ăn bỏ uống, lúc vào hậu cung, khi ra tiền điện, lòng nóng như đốt !
Đang cơn phiền não, bỗng có quân vào báo :
- Tiêu Thừa Tướng và Đằng công đã về.
Hán vương thở phào ra một hơi, luống cuống, vừa mừng vừa giận, mặt mày xám ngắt.
Thấy Tiêu Hà và Đằng Công bước vào bệ kiến, Hán vương hét lớn :
- Các ngươi theo ta mấy năm nay chưa hề cách nhau, nay thấy các tướng trốn đi, các ngươi cũng trốn theo ?
Tiêu Hà bình tĩnh tâu :
- Muôn tâu Đại vương, chúng tôi phò Đại vương, được làm đến chức Thừa Tướng, Đại vương có phụ gì tôi, mà tôi dám bỏ đi ? Sở dĩ tôi đi mấy ngày nay là để tìm một người bỏ trốn, muốn vì Đại vương bày kế chinh Đông khôi phục lại Quan Trung ấy thôi.
Hán vương hỏi :
- Theo tìm người trốn là ai ?
Tiêu Hà tâu :
- Người trốn ấy chính là Hàn Tín.
Hán vương cười nhạt, nói :
- Các tướng bỏ trốn vô số, không theo tàn ai, lại tìm Hàn Tín !
Tiêu Hà nói :
- Tâu Đại vương, các tướng dễ tìm, duy có Hàn Tín là kẻ anh hùng bậc nhất trong thiên hạ, mất đi là mất cả giang sơn. Nếu Đại vương chỉ muốn làm vua ở Hán Trung này, không cần về bên Đông, thì mới

không cần Hàn Tín.
Và Đại vương không có chí lớn thì Hà tôi xin cởi áo từ quan, về sống nơi điền dã cho khỏi hổ phận tu mi.
Tiêu Hà vừa dứt lời, Đằng công tâu tiếp :
- Tâu Đại vương, lời. Thừa Tướng chứa đầy lòng yêu nước. Vì Đại vương, vì thiên hạ mà nuôi chí lớn, xin Đại vương rộng xét.
Hán vương nói :
- Các ngươi chỉ nghe hắn nói, chưa thấy được tài năng thì làm sao bảo đảm trọng trách đó. Nước nhà yên nguy, ba quân còn mất đều ở cả trong tay người tướng. Cầm ba trăm ngàn quân mã trong tay, điều khiển hơn bảy mươi viên dõng tướng, ví bằng hạ được Tam Tần, phá được nước Sở như lời các người dự đoán thì chẳng nói làm chi còn như nói mà không làm được, chẳng những đem sinh mạng ba quân chôn vùi trong lửa đỏ, mà còn gây cảnh điêu linh cho thiên hạ, gây tang tóc muôn dân, chừng ấy hối sao kịp ? ? Ấy vậy ta dè dặt việc dùng người.
Vả chăng. Hàn Tín lúc cha chết không làm nổi ma chay, là kẻ bất trí, đem tấm thân luồn trôn gã bán thịt, không biết nhục, là kẻ hèn hạ, làm tôi nước Sở ba năm mà chỉ làm đến chức Chấp kích bang, đó là kẻ bất tài. Lấy dĩ vãng đoán tương lai, ta cho Hàn Tín là vô dụng, nếu bậc anh tài bao giờ như thế. Các người nghĩ kỹ xem.
Tiêu Hà tâu :
- Lời nói của Đại vương theo thông thường thì cho là chí lý. Song đây là kẻ phi thường. Kẻ phi thường có thể có những hoàn cảnh phi thường. Nếu không vậy, Hàn Tín đã đắc dụng ở nước Sở, đã làm quan lớn ở Sở, đã đem quân diệt nước Hán ta, có đâu lại tìm đến phò Hán, để ngày nay Đại vương cùng tôi thần bàn luận. Xưa Đức Khổng Tử bị khốn ở Trần, Sái, có phải là ngài vô năng đâu ? Bị người nước Khuông vây mà chịu khoanh tay, há phải là ngài vô dũng đâu ? Rồi đến suốt đời, chịu chết già, không làm nên trò gì có phải là người vô dụng đâu ? Như vậy Hàn Tín chịu ăn xin, chịu luồn trôn, chỉ là hoàn cảnh đặc biệt, làm quan chỉ đến chức Chấp kích lang cũng chỉ là chưa gặp được chân Chúa. Nay hạ thần đã thông cảm con người Hàn Tín, đã hiểu thấu tài năng của Hàn Tín, đáng là bậc lương đống, đủ sức đảm đương trọng trách hạ thần đã tiến cử. Nếu Đại vương không dùng, hạ thần xin liều chết van xin cho được mới nghe.
Hán vương thấy Tiêu Hà hết lòng khổ gián, đem những lời thiết thạch tâu bày, lòng còn do dự, thì trời đã sẩm tối, liền phán :
- Thôi, hai khanh về nghỉ, đến mai ta sẽ thương nghị.
Tiêu Hà, Đằng công lui về nhà, nói với Hàn Tín :

- Sáng mại vào chầu, Chúa thượng sẽ phong ngài làm tướng.
Hàn Tín nói :
- Chúa thượng chưa tin tôi, tôi e chỉ làm bận lòng hai ngài mà thôi.
Tiêu Hà nói :
- Nếu Chúa thượng không dùng Ngài, chúng tôi cũng xin vì ngài bỏ chức, không ở đây làm gì.
Đằng Công buồn bã cáo từ trở về dinh. Tiêu Hà cũng lui gót.
Hàn Tín ngồi một mình lòng lâng lâng hoài cảm, nghĩ thầm :
- Tiêu Hà hết lòng vì nước cầu hiền, rõ là kẻ trung liệt . Hán vương sở dĩ không muốn dùng ta chẳng qua chỉ vì ta xuất thân bần tiện.
Bất giác, Hàn Tín rơi lệ, tủi hổ thân mình, ngâm thành mấy câu thơ :
Mây gió phôi pha bóng nguyệt tà
Vận thời chưa gặp khó bôn ba
Nghèo hèn phản bạc, đời dang dở
Con tạo trêu người mãi thừa !

Hàn Tín chép xong bài thơ, toan đi nghỉ, bỗng có quân hầu vào báo :
- Có quan Thừa Tướng đến chơi.
Hàn Tín vội vã đội khăn, mặc áo ra đón chào vào .
Đêm khuya Thừa Tướng vẫn chưa an nghỉ sao ?
Tiêu Hà đáp :
- Bận lòng vì nước, không thể nằm yên được. Có một điều muốn hỏi hiền sĩ.
Hàn Tín mời vào trong, hỏi Tiêu Hà :
- Xin Thừa Tướng cho biết ý.
Tiêu Hà nói :
- Bên Sở có Phạm Tăng vốn là người tinh tường, đã nhiều lần tiến cử hiền sĩ, chắc hiền sĩ đối với Phạm Tăng cũng có thâm tình và đã bày nhiều diệu kế ?
Hàn Tín đáp :
- Phạm Tăng quả là người kiến thức, đã nhiều lần vì tôi tiến cử, nhưng Bá vương không biết nghe lời... Sau đó, Sạn đạo bị đốt, tôi có làm sớ dâng lên nói rõ việc lợi hại, nhng Bá vương vẫn cho lời tôi là hư ngôn. Dẫu có vì vua bày kế, mà vua không nghe thì cũng chẳng ích gì.
Hàn Tín móc túi lấy ra tờ sớ lúc trước, đưa cho Tiêu Hà xem:
Tiêu Hà giật mình nói :
- Nếu Hạng vương biết nghe lời ngài thì chúng tôi suốt đời chôn thây nơi đất Bao Trung này rồi.
Hàn Tín nói :

- Bá vương không nghe lời tôi,. tôi cũng chưa có ý bội Sở. Sau khi Phạm Tăng bị Trần Bình lầm kế phản gián, phải đi sang Bành Thành, lúc ra đi ông ta có dặn Bá vương ba việc : Một là không nên để Hán vương vào Hán Trung, hai là đừng bỏ Hàm Dương về Bành Thành, ba là nên trọng dụng tôi... bằng không phải giết bỏ ngay . Tôi biết Bá vương thế nào cũng không theo lời dặn ấy, và như vậy Phạm Tăng sẽ bày kế khác để hại tôi, nên tôi mới bỏ Sở về Hán.
Tiêu Hà ngồi trâm ngâm ra dáng suy-nghĩ.
Hàn Tín hiểu ý nói :
- Đêm khuya, Thừa Tướng đến đây ý chừng ngài cho tôi là tâm phúc với Phạm Tăng chăng ? Vả lại, hôm trước ngài thấy tôi trốn đi có lẽ ngài nghĩ rằng tôi đem tin tức Bao Trung về báo với Phạm Tăng nên hỏi như thế.
Tiêu Hà vẫn trầm ngâm .không đáp. Hàn Tín nói tiếp :
- Vâng ? Ngài vì nước nghĩ như thế cũng phải. Song thiết tưởng bấy lâu nay tôi cũng đã thố lộ hết tâm can với ngài rồi, vậy mà ngài còn nghi ngại ? Nếu vậy, tôi đưa vật này cho ngài xem, chắc ngài không còn nghi ngờ nữa.
Dứt lời, Hàn Tín móc túi lấy giốc thư của Trương Lương đưa cho Tiêu Hà xem.

Hồi 18
Cầu nguyên soái, Hán vương bái tướng
Cậy Công thần. Phàn Khoái bị giam

Hôm sau, Tiêu Hà đem giốc thư cho Đằng công xem. Đằng công vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ. Cả hai vội vào triều yết bái Hán vương.
Hán vương trông thấy thư , giật mình nói :
- Ôi chao ? Té ra người của Trương Tử Phòng tiến cử Hàn Tín đã có giốc thư sao lâu nay không xuất trình ?
Tiêu Hà kể lại tâm trạng của Hàn Tín, tại sao không trình giốc thư .
Hán vương mừng rỡ nói :
- Bấy lâu khanh tiến cừ mãi mà ta không tin, nay lại có giốc thư của Tử Phòng nữa, thế thì người này quả thật trang anh kiệt rồi. Xem đó đủ biết mắt ta không tinh đời làm mất đòng hiền sĩ. Bây giờ ta phong cho Hàn Tín làm tướng ngay, để bỏ có cất công tiến cử của khanh bấy lâu
Tiêu Hà nói :
- Nếu Đại vương phong cho Hàn Tín làm tướng ngay, e Hàn Tín lại bỏ trốn nữa.
Hán vương ngơ ngẩn hỏi :
- Thế thì ta phong cho Hàn Tín làm Đại tướng quân, Hàn Tín có bỏ trốn chăng ?
Tiêu Hà tâu :
- Phong làm Đại tướng quân Hàn Tín lại càng bỏ trốn mau hơn nữa.
Hán vương cau mày hỏi :
- Tại sao vậy ? Còn có chức gì hơn chức Đại nguyên soái ?
Tiêu Hà nói :
- Đại vương phong tước bằng cách nào ?
Hán vương nói :
- Vời Hàn Tín đến trước mặt, và phong chức giữa triều
Tiêu Hà nói :
- Chức Đại nguyên soái cầm sinh mệnh muôn quân, ngàn tướng, nếu Đại vương xem thường như vậy dẫu có phong Hàn Tín cũng không nhận.
Hán Vương hỏi :
- Vậy phải phong bằng cách nào ?
Tiêu Hà nói :

- Đại vương phải chọn ngày trai giới, lập đàn tế cáo thiên địa, như Vũ Vương phong cho Lã Vọng, mới đúng là lễ bái tướng.
Hán vương nhận lời, giao cho Tiêu Hà lập chương trình hành lễ.
Tiêu Hà mừng rỡ, về dinh thuật lại với Hàn Tín.
Hàn Tín cảm kích vô cùng.
Trong vòng mười ngày, Tiêu Hà họa một bản đồ gọi là bái tướng đàn, và thảo một chương trình hành lễ đem trình Hán vương xem.
Hán vương vui vẻ, truyện Quán Anh cứ theo chương trình ấy tiến hành việc đắp đàn, sửa lễ.
Việc Tiêu Hà tiến cử Hàn Tín trừ Đằng công ra, không nói cho ai biết, nay thấy Hán vương sai Quán Anh đắp đàn để bái tướng, mọi người đều xôn xao bàn luận.
Phàn Khoái vỗ ngực nói với mọi người :
- Tôi cùng Hán vương khởi binh ở Phong Bái, chiếm Quan Trung lại cứu giá nơi Hồng Môn, theo vào Ba Thục, cùng chung cay đắng, chẳng chút chia phôi, kẻ khó nhọc chỉ có tôi là kẻ , phen này đắp đàn phong tướng chức ấy tất về tôi
Quàn sĩ đồng nói :
- Nếu lấy nhau kẻ công thần bấy lâu thì chức ấy không lọt khỏi Phàn Khoái, Đằng công, Chu Bột. .
Chẳng bao lâu, Quán Anh đắp đàn xong, Hán vương đôi Tiêu Hà đến bàn việc .
Tiêu Hà nói :
- Ngày tốt đã chọn rồi, xin Đại vương trai giới ba ngày, truyền các quan hiểu dụ trăm họ, quét sạch đường sá nha môn hoãn việc dụng hình, không được sát sinh, không được uống rượu.
Hán vương nhận lời. Lệnh truyền ra, mọi người đều vui vẻ mong chờ vị Đại nguyên soái.
Đúng ngày, Hán vương xa giá ngự ra Tướng quốc phủ, mời Hàn Tín lên xe .
Hán vương lại đích thân đẩy bánh xe một vòng, rồi đi thẳng ra Tây môn. Suốt một dãy đường, bóng cờ phất phới, tiếng chiêng trống vang trời, văn thần áo dài mũ rộng, vũ tướng áo chiến gươm trường muôn họ vui vầy, chen nhau xem cảnh lạ.
Trước đây, khi thấy đắp đàn long trọng, ai nấy có quan niệm Hán vương sẽ chọn một kẻ phi thường, ngờ đâu lúc ấy đại thấy Hàn Tín ngồi trên xe cùng đi với Hán vương. Mọi người lấy làm lạ. Vũ vương hầu là Phàn Khoái đi sau xa giá, nói với Chu Bột :
- Chúng ta muôn cay nghìn đắng theo chúa đến nay đã ngót ba năm trời, lẽ nào bây giờ lại để cho thằng chết đói đó cai quản. Kẻ trượng

phu thà chết chứ không chịu nhục.
Dứt lời, xăm xăm bước đến trớc xa giá, nói lớn :
- Xin Đại vương hãy tạm dừng xa giá lại, cho hạ thần tâu một lời. Thiết nghĩ : "Hàn Tín là kẻ chết đói ở Hoài Âm, xin cơm thừa của Phiếu mẫu, chịu luồn trôn gã hàng thịt. Lúc ở Sở chỉ làm đến chức Chấp kích lang, nay về Hán chỉ cậy ở lời nói lòe loẹt, chứ thực chưa làm được công lao gì. Vậy mà Đại vương lại thân đẩy xe, phong làm Đại tướng, nếu Hạng vương hay được chắc phải mĩm cười, và khắp thiên hạ sẽ bảo rằng đất Hán Trung không có người, đến nỗi phải dùng thằng chết đói. Đại tướng là một thằng chết đói thì quân sĩ còn tranh chiến với ai. Xin Đại vương xét lại.
Hán vương chưa biết trả lời ra sao, Tiêu Hà giục ngựa tới mắng ắt lên :
- Không thế được ? Nhà ngươi chỉ có thể vâng theo hiệu lệnh, cớ sao dám nói bậy ! Muốn làm loạn à. Ta làm chức Tướng quốc tiến cử Đại tướng, công việc đã định rồi, nhà ngươi dám cậy chút công nhỏ hống hách khi quân pháp sao ?
Đoạn quay lại tâu với Hán vương :
- Phàn Khoái cản xa giá, trái mệnh vua, xin Đại Vương truyền bắt trói theo xe, sau sẽ phân xử.
Đằng công cũng bước đến tâu :
- Đại vương ban bố hiệu lệnh, không ai dám trái lời Phàn Khoái làm càn, giả sử các người khác cũng bắt chước như thế thì Đại vương còn mong gì việc Đông chinh. Xin đừng tiếc một Phàn Khoái để hỏng mất đại sự .
Hán vương tức giận, truyền bắt Phàn Khoái trói lại điệu theo sau xa giá, chờ bái tướng đăng đàn xong sẽ luận tội.
Xa giá đến trước tướng đài, một hồi chuông nổi lên, âm thanh rền rỉ. Trăm quan đều phủ phục tiếp đón. Trên đàn cờ xí phất phơ, khói trầm nghi ngút, tiếng nhạc nổi lên, viên quan hành lễ dắt Hàn Tín bước lên bậc thứ nhất.
Trên đó đã có Nhữ âm hầu là Hạ Hầu Anh đứng chờ. Hàn Tín theo nghi tiết, bứớc vào, đứng ngoảnh mặt về phía
Bắc, viên quan Thái sử đọc chúc :
Đại Hán nguyên niên, tháng Trọng thân. ngày Bính tý, Bao Trung Hán vương khiến NhỮ âm hầu là Hạ Hầu Anh lảnh cáo thần Ngũ nhạc tứ độc Đại xuyên rằng :
Trời sinh trăm họ, đặt kẻ trông coi, vua Tần bạo ngược, giết hại sinh linh, nay đến Hạng Vũ, cũng không kém phần tàn ác, chôn quân giết chúa bạo ngược trăm phần. Nay Bang tôi vì nghĩa cứu dân, phất cờ

quyết tử, mong được nước trị dân an, lòng thành kính cáo, thần minh xét soi
Thượng hưởng.
Quan Thái sử đọc xong, Hạ Hầu Anh tay nâng cung tên trao cho Hàn Tín, và nói :
- Hán vương có mệnh ban cung tên này, tướng quân tung hoành bốn bể.
Hàn Tín quỳ xuống, đón lấy cung tên, rồi đưa cho tả hữu theo hầu cầm giữ.
Quan hành lễ lại đưa Hàn Tín lên bậc thứ hai , ở đó quan Tướng quốc Tiêu Hà đã chờ sẵn, đứng ngoảnh mặt về hướng Tây.
Hàn Tín quay mặt về hướng Bắc, quan Thái sử đọc chúc rằng :
" Đại Hán nguyên niên, tháng Trọng lân, ngày Binh tý, Hán vương khiến Tướng quốc là Tiêu Hà lảnh cáo cùng nhật nguyệt linh thần, và Lịch đại Đế vương rằng : Tôn thần là đấng công, hiểu rõ suy xét người thiện ác. Nhà Tần bạo ngược phải diệt vong, trăm họ lại lọt vào tay Hạng Vũ lắm điều thảm khốc. Tôi vì nhân dân cứu nạn, nên chọn nhân tài, dùng Hàn Tín cầm quân chinh phạt. Dăm mong thần soi xét phù hộ cho công việc chóng thành.
Thượng hương. "
Thái sử đọc chúc xong, Tiêu Hà tay nâng phủ việt, đưa cho Hàn Tín và nói :
- Từ nay tướng quân giữ việc chinh phạt, vì dân cứu nạn, vì chúa lập công. Tướng quân nên cố gắng.
Hàn Tín quỳ xuống nhận lấy phủ việt, trao cho tả hữu cầm thay, rồi tỏ lời đáp từ.
Quan hành lễ lại dẫn Hàn Tín lên bậc thứ ba, ở đó Hán vương đã đứng sẵn, ngoảnh mặt về hướng Nam.
Giữa lúc đó, nhạc thiều trổi khúc, hương khói ngạt ngào, bóng cờ tiếng trống uy nghi, rộn rã.
Quan Thái sừ bước tới, đọc chúc :
" Đại Hán nguyên niên, tháng Trọng thân, ngày Bính tý, Hán Trung Vương Lưu Bang, kính cáo Hoàng thiên Hậu thổ.
Thiết nghĩ : Phàm người trị nước phải có điều nhân, nếu thiếu điều ấy muôn dân điêu đứng, ba hội lâm nàn. Kể từ nhà Tần gây việc biên loạn, nhân dân sầu thán, non nước đợm sầu. Thần Bang thấy thế đau lòng, muốn đem lại thái bình thịnh trị. Ngờ đâu giữa đường gặp Hạng Vũ, dùng sức làm càn, cậy oai hống hách, chôn quân, giết chúa, bạo ngược lắm điều. Bang tôi sức hèn khó chống phải vào Hán Trung dưỡng uy sức nhuệ, quyết chí tranh hùng. Nay gặp Hàn Tín,

trí dũng hơn người, đáng tài cầm quân giúp nước. Vậy trao Tiết việt giữ việc chinh phạt bốn phương. Chức làm Đại tướng, thống nhất anh hùng, cầu mong chứng giám , giúp kẻ tôi hiền , đem lại thái bình thiên hạ.
Thượng hương. "
Quan Thái sử đọc xong, Hán vương phong Hàn Tín làm Phá Sở Đại tướng quân, rồi lấy hổ phù, ngọc tiết, kiếm ấn, bảo kiếm trao cho Hàn Tín và nói :
- Từ nay trở đi, toàn thể tướng sĩ đều phải tuân theo hiệu lệnh của tướng quân. Tướng quân phải hết lòng vì nước, đem sức cứu dân, đạt một mục đích cao siêu, không vì lợi riêng nhỏ mọn. Giữa chiến trường, thắng bại là thường, đừng vì thua mà nản chí, đừng vì thắng mà tự kiêu, xem quân sĩ anh em, cùng chia bùi sẻ ngọt, đồng cam cộng khổ. Được vậy, việc cả mới mau thành, thiên hạ mới chóng yên, Tướng quân nên thận trọng...
Hàn Tín cúi đầu vâng mệnh, tâu :
- Tôi nghe trì nước phải được lòng dân, việc dùng quân phải giữ nghiêm lệnh. Dân chúng đã ngưỡng mộ, hiệu lệnh đã nghiêm minh thì dù trúc cũng phải chẻ, ngói cũng phải tan, đánh đâu chẳng thắng.
.
Nay hạ thần đã mãnh trọng trách, nguyện hết lòng đền ơn tri ngộ. .
Hán vương nói :
- Bấy lâu, ta chỉ nghe Thừa Tướng nói, chưa rõ được tài tướng quân. Nay được tướng quân giải bày lòng ta rất hoan hỉ. Xin tướng quân vì ta lo việc quốc sự.
Hàn Tín tâu :
- Đại vương muốn quay về phương Đông tranh lấy thiên hạ, có phải dụng ý đối địch với Hạng vương chăng ?
Hán vương đáp :
- Chính thế !
Đại vương liệu sức mình ngày nay có mạnh hơn Hạng vương chăng ? :
- Không mạnh hơn được.
Hàn Tín cung kính nói :
- Tâu Đại vương, Hạng vương tuy mạnh thật, song tính tình nóng nảy, lấy uy áp chế, không biết dùng kẻ hiền, không biết trọng kẻ sĩ, thì cái mạnh ấy chẳng qua là cái dũng của kẻ vũ phu, không đáng sợ. Vừa rồi lại bỏ Quan Trung, thiên đô về Bành Thành, trên giết vua Nghĩa Đế, dưới nộ chư hầu, tuy mang danh Bá chủ trong thiên hạ, song không một ai tùng phục. Thế thì cái mạnh ấy ai kể vào đâu. Bây

giờ Đại vương nhân lòng mong mỏi về Đông của quân sĩ, phất cờ khởi chiến, chỉ một hồi trống là có thể phá vỡ Tam Tần ngay. Hạ thần dẫu bất tài cũng dám cam đoan lấy Quan Trung như trở bàn tay.
Hán vương mừng rỡ nói :
- Rất tiếc là đến bây giờ ta mới gặp được tướng quân !
Đoạn cùng Hàn Tín xuống đàn, trở về triều. Bá quan theo sau hộ giá.
Tiêu Hà sai quân dẫn Phàn khoái đến để Hán vương vấn tội.
Hán vương nói :
- Phàn Khoái tuy là người chí thân của ta, nhưng cậy công phạm giá, là mất phong thể triều đình, cần phải trừng trị để làm gương ba quân.
Tiêu Hà ghé vào tai Hán vương tâu nhỏ :
- Phàn Khoái tuy phạm pháp, nhưng là kẻ có công lớn tình nên dung thứ. Vả lại, mới vừa phong Đại tướng mà đã giết công thần e không lợi cho việc quân. Tuy nhiên, nếu tha ngay, sợ Phàn Khoái không bỏ tật cũ thì quân lệnh mất nghiêm, xin Đại vương cứ hạ lệnh giao cho đình thần luận tội, hạ thần sẽ liệu bề châm chước, như thế thì phép nước mới nghiêm.
Hán vương khen phải, liền hạ chiếu rằng :
" Trẫm phong Hàn Tín làm Đại tướng là vì đã ba lần Tiêu Thừa Tướng tiến cử, có tờ giốc thư của Tử Phòng giới thiệu và xét thấy tài năng của Hàn Tín đáng làm chức ấy . Thế mà Phàn Khoái dám cậy công cao, phạm giá khinh lờn phép nước. Nếu không trị tội còn gì thể diện triều đình. Vậy giáng chiếu giao Phàn Khoái cho triều thần , lấy phép công nghị xử. Giết một kẻ có tội mà trấn an được trăm họ là việc nên làm. Đình thần chớ dung túng .
Nay chiếu. "
Tiêu Hà và đình thần lãnh chiếu họp nhau bàn luận.
Giữa lúc đó, có người đến báo cho Phàn Khoái hay.
Phàn Khoái sợ hãi, nói với các cận tướng :
- Nguy thay ! nếu không có ai vì tôi cứu mạng e tôi chết mất.
Chu Bột cười lớn, nói :
- Việc gì mà tớng quân sợ đến thế ?
Phàn Khoái đôi mắt đỏ hoe, phàn nàn :
- Nào có việc gì đâu ! Chỉ vì tôi nóng nảy phạm giá.
Bây giờ Chúa thượng hạ chiếu xuống triều thần, khép tôi vào tội chết . Xin các ông làm ơn nói với Tiêu Thừa Tướng,
nghĩ lại cái công cứu giá của tôi ở Hồng Môn mà dung tha tội chết cho tôi nhờ.
Chu Bột gật đầu nói :
- Được ! Để tôi làm phước nói hộ cho. Tội tướng quân rất lớn, trong

lúc Chúa thượng đăng đàn, bái tướng là việc trọng đại mà tướng quân dám làm càn như thế, bảo dung tha sao được . Tuy nhiên, Chúa thượng đã ban chiếu xuống triều thần nghị xử, tất có ý khoan dung, xin tướng quân đừng ngại !
Nói xong, Chu Bột cùng bọn võ tướng kéo nhau đến Tướng phủ xin vào yết kiến Tiêu Hà.
Tiêu Hà hỏi :
- Các tướng đến đây có việc gì ?
Các tướng thưa :
- Chúng tôi được tin Chúa thượng giao Phàn Khoái xuống triều đình trị tội, vì vậy đến đây xin Thừa Tướng nghĩ đến công cứu giá nơi Hồng Môn, giảm tội cho Phàn Khoái.
Tiêu Hà nói :
- Nay Chúa thượng bị khốn nơi Bao Trung, ngày đêm lo tìm Đại tướng để lo việc chinh Đông. Hàn Tín là anh tài trong thiên hạ, Chúa thượng ủy thác việc ấy rất xứng đáng, thế mà Phàn Khoái cậy công khinh lờn phép nước, tội ấy khó dung. Tuy vậy, Phàn Khoái là các bậc công thần, làm sao tôi quên được việc cứu giá Hồng Môn, các tướng cứ yên tâm, tôi sẽ tùy nghi châm chước.
Các tướng mừng rỡ lạy tạ lui ra. Tiêu Hà cùng Lịch Sinh làm tờ nghị tội, dâng lên Hán vương :
Đại ~l Thừa tướng là Tiêu Hà cùng đình thần cẩn án :
Xét thấy : Phàn Khoái lỗ mãng , dám ngăn xa giá , buông lời nói càn, làm mất phong thể triều đình nêu gương xấu trong tướng sĩ, phép công chiếu án, tội chết khó tha. Lại xét rằng : Phàn Khoái là bậc công thần, theo khởi nghĩa từ Phong Bái đến đây đã có công cứu giá nơi Hồng Môn . Vì vậy nay có khoan nhất thứ, nếu còn tái phạm, chiếu luật gia hình, không được miễn giảm.
Nay kính nghị. "
Hán vương xem nghị xong, xuống chỉ rằng :
- Phàn Khoái cậy công khinh mạn, đáng lẽ không tha .Nay xét lời đình thần vừa tâu, cũng tạm đung thứ.
Vậy truyền Phàn Khoái nên xét mình sửa lỗi, lập công chuộc tội theo dưới quân môn , tùy lệnh Nguyên soái.
Nếu còn có ý bất mãn, hình phạt khó tránh.
Khâm thử. "
Phàn Khoái được lệnh, mừng rỡ tạ ơn, sang yết kiến Hàn Tín để thỉnh mệnh.
Hàn Tín nói :
- Lập công là chức phận của thần tử, thủ nghĩa là đại tiết của tôi hiền.

ông dâu có công lớn, song chớ nên tự phụ, vì kẻ tự phụ không bao giờ đạt được kỳ công. Nay Chúa thượng đã tha thứ thì từ nay trở đi nên đoái công chuộc tội, danh ghi sử sách, để tiếng muôn đời. Tôi sẽ sẵn sàng che chở cho chẳng bao giờ có ý tư hiềm.
Phàn Khoái cúi đầu tạ ơn, rồi trở về triều ra mắt Hán vương.
Hán vương trông thấy Phàn Khoái ăn năn hối lỗi,
cảm kích vô cùng, bước đến cầm tay nói :
- Tướng quân cùng ta khởi nghĩa từ Phong Bái, đồng cam cộng khổ, mấy năm trời không rời nhau, tình quyến luyến như ruột thịt. ấy vậy, tướng quân cần phải làm gương cho binh sĩ bảo vệ luật pháp, đề cao thể diện triều ca , cớ sao lại nóng nảy như vậy. May mà quần thần trọng tình tôi chúa, không nỡ hại công thần, nếu có bề nào tướng quân phải ngậm hờn nơi chín suối, còn ta phải ôm lòng sầu khổ suất đời chăng ?
Hán vương nói đến đây cảm động ứa hai dòng lệ.
Phàn Khoái cũng sụt sùi khóc, và nói :
- Hạ thần ngu dại, trót lỡ lầm, hối không kịp. Từ nay nguyện không dám nóng nảy nữa, đem tấm thân thừa này đền nợ quân vương.
Dứt lời, Phàn Khoái lui ra, đến dinh quan Thừa tướng lạy tạ, và nói :
- Nếu không có Thừa tướng thương tình, thì Khoái này không thoát khỏi tội chết , ơn tái tạo ấy chẳng biết lấy gì đáp đền cho xứng đáng.
Tiên Hà nói :
- Cái ngày chia đất phong vương tôi tưởng không còn xa lắm, tướng quân nên cố gắng lập công, bảo tồn lấy danh vọng.
Phàn Khoái tạ ơn, lui ra. Và từ đó, nhất nhất nghe theo mệnh lệnh của Hàn Tín , không dám sai suyển.
Cách mấy hôm, Hán vương triệu Hàn Tín vào triều hỏi :
- Ta rất nóng lòng việc Đông qui. Chẳng hay lúc nào Nguyên soái định khởi sự .
Hàn Tín tâu :
- Hạng vương mới thiên đô về Bành Thành, không để ý đến phương Tây. Còn các nước chư hầu mới lập, nội trị chưa ổn. . Lúc này là lúc nên khởi binh. Xin Đại vương giáng chỉ Đông chinh, để hạ thần chỉnh đốn xuất quân tấn phát.
Hán vương nói :
- Ta sẽ y tấu.
Hôm sau, Hán vương phong Phàn Khoái làm Tiên phong, Tào Tham làm Quân chính, Ân Cái làm Giám quân, chỉnh bị binh mã, đợi ngày xuất chinh.
Hàn Tín được lệnh, lập tức thẳng đến giáo trường, tập họp binh

tướng để thao diễn.
Sau khi duyệt qua một lượt, thấy quân sĩ hàng ngũ lộn xộn, quân pháp không rành, chiến thuật còn non nớt, liền gọi Lịch Tự Cư đến nói :
- Binh mã tuy đông, nhưng trình độ chiến đấu quá kém, chỉ có thể dùng giữ thành mà thôi, chứ chưa thể đem ra đánh trận được. Xin Tiên sinh chọn cho tôi bốn mươi người chữ tốt, viết hay, dùng để sao quyển binh pháp mà tôi đã bỏ công nghiên cứu lúc bình nhựt. Sao xong, giao cho mỗi tướng một bản, cứ theo phép đó mà luyện tập quân sĩ. Chỉ trong nửa tháng, kỹ thuật chiến đấu sẽ tinh vi và lúc đó mới có thể đem đi chinh chiến.
Lịch Tự Cư tuân lệnh lãnh binh thư trao cho các tướng sao lục.

Hán sở tranh hùng

Hồi 19
Chém Ân Cái, Hàn Tín giữ phép
Sửa Sạn đạo, Phàn Khoái lo thân

Lịch Sinh lãnh sách đem về sai 40 người chép lại, chỉ trong hai ngày là xong. Liền đem phân phát cho các tướng theo đó tập luyện quân binh.
Hàn Tín vào triều đem công việc mình đã làm tâu lại với Hán vương, rồi truyền các tướng ra nơi giáo trường duyệt binh:
Trong lúc tập luyện có vài tên quân trĩu phép, Hàn Tín sai chém đầu làm lịnh. Ba quân đều khiếp sợ, răm rắp tuân theo.
Chỉ trong hai mươi ngày, quân nào tướng ấy đâu đó chỉnh tề, hiệu lệnh không sai một mảy.
Một hôm, Hán vương thân hành đến xem duyệt binh, trông thấy Hàn Tín mặc nhung phục oai phong lẫm liệt tinh kỳ phất phới, vũ dũng khác thường, quân tướng kỷ luật rất nghiêm, lòng tấm tắc ngợi khen.
Hàn Tín bước đến tâu :
- Tâu Đại vương, nhờ uy đức của Đại vương, hạ thần đã rèn luyện quân sĩ được một kỹ thuật chiến đấu khá cao. Vậy xin Đại vương ban cho tướng sĩ lời hiểu dụ để kích thích lòng phấn đấu của họ.
Hán vương y tấu, thảo lời chỉ dụ, rồi sai một viên quan hầu cận tuyên đọc :
" Sở Bá vương Hạng Vũ tàn bạo, giết vua Nghĩa Đế , tàn sát muôn người , lại bội ước đoạt Hàm Dương tiêm xưng vương vị. Trăm họ

một lòng phẫn nộ, mong thoát cảnh lầm than. Ta, nay vì dân, khởi binh trừ loạn, phong Hàn Tín làm Phá Sở Nguyên Nhung giữ việc chinh phạt . Ấy vậy binh tướng phải một lòng tùng phục để hoàn thành nhiệm vụ trọng đại chung của chúng ta. Kẻ trung với vua, chớ lấy việc bất bình nhỏ mà trái mạng, kẻ trung với nước không vì quyền lợi cá nhân mà bỏ quyền lợi chung. Sứ mệnh thiêng liêng đang cần sự góp sức của mọi người. Ba quân phải gìn lòng trung nghĩa. Nay chỉ dụ " .

Binh tướng nghe lời chỉ dụ, im phăng phắc.

Hàn Tín lấy một tấm bảng, yết các điều luật nơi trước doanh trại như sau :
1) Nghe trống không tiến, nghe chiêng không lùi, phất cờ không dậy, ngã cờ không phục, đó là tội bội quân, phải chém.
2) Gọi đến không thưa lúc điểm quân vắng mặt, sai hẹn, trễ nải, đó là tội mạng quân, phải chém.
3) Đêm nghe hiệu mõ không báo lại, giờ canh bỏ vắng, khẩu hiệu nói sai, cứng cổ khó răn, đó là tội hoạnh quân, phải chém.
4) Đem oán hờn rêu rao trong qu ân sĩ, nói sau chủ tướng, không tuân mệnh truyền, đó là tội khi quân, cần phải chém.
5) Giáo gươm không sắc, cờ hiệu thất lạc, cung để đứt dây, tên bỏ mất cánh, đó là tội thất thoát, cần phải chém.
6) Bạ nói bạ cười, không tuân lệnh cấm, rượu chè be bét, tiết lậu quân tình, đó là tội khinh quân, phải chém.
7) Đặt chuyện điêu ngoa, ma quái, làm rối lòng quân, khinh lờn chính lệnh, đó là tội ngoa ngữ, cần phải chém.
B) Đi đến đâu quấy nhiễu dân sự, hiếp chốc đàn bà đó là tội gian quân cần phải chém .
9) Lấy tài sản người làm của mình, đoạt công người làm công mình, đó là tội đạo quân, cần phải chém.
10) Lúc hành quân không chú ý đến lạc hàng ngũ, trái hiệu lệnh, đó là tội loạn quân, cần phải chém.
11) Giả ốm đau. lánh nặng tìm nhẹ, đó là tội trá quân, cần phải chém.
12) Không biết thương yêu, giúp đỡ đồng đội, để giặc uy hiếp mà không tiếp cứu đó là tội tệ quân, cần phải
chém.
Mười hai điều cấm kẻ nào phạm, chiếu đó xử trị. Nay đặc lệnh.

Hán vương xem khắp doanh trại và đội ngũ một lượt lại xem đến tờ

yết thị, tấm tắc khen thầm :
Quân mã ngày trước so với ngày nay khác một trời một vực. Trước kia như trò trẻ con, nay chẳng khác nào một mãnh hổ. Như thế lo gì việc Đông chinh chẳng thắng.
Hàn Tín lạy tạ. Hán vương quay giá về cung.
Hôm sau, đầu trống canh năm, Hàn Tín lại đến giáo trường vào trung quân ngồi. Quan Tư thần đến trình giờ xong, Hàn Tín gọi chư tướng đến điểm diện.
Các tướng đều có mặt, chỉ thiếu quan Giám quân Ân Cái không đến .
Hàn Tín không nói gì cả, cứ đem quân ra thao diễn.
Đến quá ngọ, Ân Cái mới ngất ngưởng từ ngoài bước vào.
Viên quan Thủ môn ngăn lại nới :
- Nguyên soái thao diễn quân mã đã nửa ngày rồi, tướng quân mới đến. Nếu muốn vào giáo trường phải đợi tôi báo với quan Tiểu kỳ giáp đã.
Nói xong, chạy vào báo với quan Tiểu kỳ giáp.
Quan Tiểu kỳ giáp lại báo với quan Chánh tư , và quan Chánh tư bẩm lên Hàn Tín.
Trong lúc đó Ân Cái đứng quắc mắt nhìn hành động của quan Thủ môn, và hét lớn :
- Gớm ! Rõ là đứa tiểu nhân đắc ý ! Việc gì lại nghi vệ đến thế?
Vừa dứt lời, có lệnh Hàn Tín đòi vào.
Ân Cái nghênh ngang bước vào tỏ vẻ tự đắc, không sợ sệt gì cả .
Khi đến, trước trướng, Ân Cái giơ tay vái dài, rồi đưa mắt nhìn quanh.
Hàn Tín ung dung nói :
- Trước Thánh thượng đã có lời hiểu dụ, sau đó, ta cũng có lệnh cấm, người làm chức Giám quân, cớ sao đến bây giờ mới tới. Như vậy còn gì là quân luật nữa.
Ân Cái đứng lặng thinh một lúc, rồi nghiễm nhiên đáp :
- Tôi cũng muốn tuân lệnh tướng quân, song vừa rồi tôi có vài người bà con sắp phải đi xa, nên làm mâm rượu tiễn hành, vì trót uống quá chén, không đến sớm được, xin Nguyên soái thứ dung.
Hàn Tín đập tay xuống bàn hét :
- Thế ra người coi bữa rượu hơn thượng lệnh !
Dứt lời hô võ sĩ trói Ân Cái lại.
Lúc bấy giờ Ân Cái mới có ý sợ sệt, dập đầu lạy, nói :
- Xin Nguyên soái vị tình một kẻ đã có công lớn với Chúa thượng, dung tha cho...
Hàn Tín chỉ vào mặt mắng :

- Người đã làm tướng há lại không biết ngày chịu mệnh vua tức là ngày phải bỏ nhà cửa, ngày chịu việc quân tức là ngày phải xa cha mẹ ! Lúc chiêng hồi trống giục tức là lúc phải quên thân mình sao ? Nay đã đem thân phò chúa còn tiếc miếng ăn à ?
Nói đến đây, Hàn Tín quay lại hỏi viên quan Chánh tư :
- Việc quân trễ biếng, quân luật định sao ?
Quan Chánh tư là Tào Tham lấy bản điều lệ ra xem, rồi đến trước trướng bẩm :
- Bẩm Nguyên soái, theo luật là tội phạm quân, phải chém.
Hàn Tín truyền lệnh đem Ân Cái ra chém.
Ân Cái mặt như chàm đổ, đưa mắt nhìn Phàn Khoái cầu cứu .
Phàn Khoái bấy giờ cũng đã biết phép, đành đứng nhìn không dám nói lời nào.
Quân đao phủ lôi Ân Cái ra viên môn.
Có người chạy về triều báo cho Hán vương biết.
Hán vương thất kinh, truyền đòi Tiêu Hà đến phán :
- Hàn Nguyên soái chưa ra quân mà đã chém mất một kiện tướng của ta, việc này e bất lợi. Thừa tướng nghĩ sao ?
Tiêu Hà nói :
- Tâu Đại vương, trước khi ra quân, hiệu lệnh phải nghiêm minh. Hàn Nguyên soái chưa ra quân mà chém tướng tức là tỏ tài làm tướng của Hàn Nguyên soái đó. Xin Đại vương cứ ủy thác cho Hàn Nguyên soái, đừng bận rộn.
Hán vương thở dài nói :
- Đành vậy, song Ân Cái là người chí thân của ta, theo ta từ Phong Bái đến đây, lẽ nào tạ bỏ chết cho đành !
Tiêu Hà nói :
- Xưa có câu "Công pháp bất vị thân". Đại vương nên vì thiên hạ, vì quốc gia, đừng vì người thân mà bỏ phép nước. Bỏ một ân Cái mà được thiên hạ thì có hại gì.
Hán vương sợ để lâu, Ân Cái chết mất, hến gọi Lịch Sinh đến bảo :
- Ngươi khá mang tờ chỉ dụ của ta, đến giáo trường truyền tha chết cho Ân Cái.
Lịch Sinh vâng mệnh, phi ngựa đến cửa quân, thấy Ân Cái đang bị trói dưới viên môn, còn quân đao phủ đang sắp sửa khai đao, liền gọi la :
- Khoan đã ! Khoan đã ? Chúa thượng có chiếu chỉ đến đây.
Miệng vừa nói, chân vừa bước sấn vào. Quan thủ môn trông thấy chạy đến cản lại, nói :
- Nguyên soái có lệnh cấm không ai được phép tự tiện vào cửa quân,

cớ sao ngài lại vi phạm ?
Dứt lời nắm áo Lịch Sinh lôi thẳng đến trước trướng, bẩm :
- Bẩm Nguyên soái, người này tự tiện cời ngựa xông vào quân trung, tiểu tướng không ngăn được, phải dẫn vào đây bẩm báo. .
Hàn Tín thấy Lịch Sinh liền hỏi :
- Lệnh quân đã cấm, Lịch Đại phu là người có học thức lẽ nào không biết điều ấy ?
Lịch Sinh biết mình có lỗi, liền nói :
- Tôi vì có chiếu vua rất gấp nên vội vã vào đây, trái lệnh Nguyên soái, xin Nguyên soái châm chước !:
Hàn Tín nói :
- À ! Thế là quan Đại phu phụng chiếu Chúa thượng đến đây sao ?
Liền quay qua hỏi quan Chánh tư :
-Xông đột vào trung quân phạm tội gì ?
Tào Tham thưa :
- Cũng phải chém đầu làm lệnh.
Hàn Tín ung dung nói :
- Theo luật thì thế, song Lịch Đại phu phụng chỉ đến đây, vậy chém lấy đầu ngựa để giữ phép. Còn Ân Cái thì phải lấy đầu, không được trễ nải.
Quân đao phủ được lệnh chém đầu Ân Cái và chém đầu ngựa Lịch Sinh đem nạp trước trướng.
Ba quân trông thấy đều khiếp vía.
Lịch Sinh khỏi chết, vội vã chạy về tâu với Hán vương :
- Tâu Đại vương, hạ thần phụng mệnh đến cứu Ân Cái bất đồ phạm phải luật "xông đột trung quân. . May mà nhờ có chiếu chỉ Đại vương mới được thoát chết, song cũng bị chém mất đầu ngựa để thị chúng . Còn Ân Cái thì đã rơi đầu rồi, không còn cứu kịp nữa.
Hán vơng nổi giận, hét :
- Đã có chiếu chỉ của ta mà Hàn Tín vẫn không tha chết cho Ân Cái, thật là.đứa khi quân vô lễ. ..
Tiêu Hà vội quỳ tâu :
- Theo quân luật : Viên tướng đang cầm quân cũng có lúc không tuân mệnh vua ! Đó chính là cái quyền khẩn ngoại của kẻ làm tướng, xin Đại vương chớ nên trách .
Hán vương hỏi :
- Hàn Tín dụng ý gì mà chém Ân Cái ?
Tiêu Hà nói :
- Ân Cái là người thân thích của Đại vương. Giết Ân Cái, Hàn Nguyên soái đã trấn áp được ba quân, làm cho quân sĩ chỉ biết có

chủ tướng mà không biết đến ai nữa cả. Binh pháp có nói : "Quân biết sợ chủ tướng thì đánh đâu cũng thắng, quân mà sợ ngoại địch thì không mong gì thắng được ai". Hàn Nguyên soái làm như thế Đại vương nên mừng mới phải.
Lịch Sinh nối lời tâu :
- Hàn Nguyên soái uy phong rất nghiêm. Tôi tưởng Hạng Vũ sau này không khỏi chết về tay Hàn Tín. Xin Đại vương giáng chỉ ban khen, một là làm vui lòng Hàn Tín, hai là tăng khí ba quân. Uy vũ Hàn Tín càng tăng bao nhiều, tức là hồng phúc của Đại vương càng to bấy nhiêu xin Đại vương chớ ngại.
Hán vương thấy hai người một ý cũng đổi giận làm vui phán :
- Hai khanh đã bảo tấu, ta cũng nhận lời.
Liền viết sắc thư sai quân cận thần là Chu Nguyên Thần đem dê rượu đến của quân ban thưởng .
Nghe có vương mệnh đến, Hàn Tín lật đật bày hương án bái mạng. Vương sứ đọc sắc thư như sau :
" Đạo làm tướng nếu không trọng pháp luật thì sao chế ngự được ba quân ? Tôn Vũ xưa có chém Ngu Cư mới ban hành được nghiêm pháp. Lời xưa lại có nói : " Pháp bất vị thân " . Tôn Vũ vốn biết Ngu Cư là người yêu của vua mà vẫn phải chém. Hàn Nguyên soái biết Ân Cái là người thân của ta mà vẫn không tha. Thế mới đáng là kẻ cầm quân khiển tướng. Giết một Ân Cái mà nghìn người phải sợ, quân lực uy nghiêm, ta rất bằng lòng. Nay sai quan cận thần Chu Nguyên Thần mang dê, trợn đến thưởng Nguyên soái. Nguyên soái cứ phép mà làm, mau mau phất cờ dẹp loạn, cứu dân, khỏi phụ lòng mong của ta. Nay sắc " .

Hàn Tín nghe đọc sắc thư , cúi đầu lạy tạ, rồi theo Chu Nguyên Thần vào triều tạ ơn.
Hán vương nói :
- Ta rất hài lòng tướng quân. Từ nay tướng quân dùng phép cứ nghiêm như thế mới được.
Hàn Tín nói :
- Muôn tâu Đại vương, hạ thần chịu ơn tri ngộ của Đại vương dẫu bỏ thân nơi chiến trường nợ chưa đền đáp đặng . Nay nắm trong tay mấy mươi vạn sinh mệnh, nếu quân pháp không nghiêm, làm.không tròn nhiệm vụ, để phụ ơn Đại vương thì tội chăng nhỏ. Vì vậy, hạ thần đã tòng quyền khổn ngoại, may được Đại vương tưởng đến làm cho quân sĩ thêm uy, thật hạ thần lấy làm cảm đức.
Hán vương cầm tay Hàn Tín dắt lên cùng ngồi bàn việc quân cơ. Mãi

cho đến lúc trăng lên đỉnh đầu, Hàn Tín mới trở về dinh.
Cách mấy hôm sau, Hàn Tín gọi Phàn Khoái đến trướng bảo :
- Tướng quân làm chức Tiên phong, phải vì quốc gia tận lực. Nay mai Chúa thượng xuất giá Đông chinh, mà đường Sạn đạo khi xưa đã bị Tử Phòng đốt rồi, quân mã không làm sao đi được. Nay tướng quân phải đem một vạn nhân mã, sửa sang lại con đường đó. Ta cho Chu Bột cùng Trần Vũ đi theo giúp sức, hạn trong một tháng phải sửa sang xong, nếu sai lệnh sẽ chiếu quân luật trị tội.
Tướng quân nên đi ngay, chớ vì khó nhọc mà bất bình.
Phàn Khoái nghe nói, ướt mồ hôi, sợ hãi thưa :
- Nguyên soái đã sai thì dẫu chết tôi cũng chẳng dám từ. Tuy nhiên, con đường Sạn đạo nguy hiểm vô cùng dài hơn ba trăm dặm, nếu muốn tu bổ phải ba năm chưa chắc đã xong, huống hồ chỉ trong một tháng thì làm sao hoàn thành được. Thôi, nếu Nguyên soái muốn giết Khoái này, thì Khoái này xin chịu chết ngay trước trướng.
Hàn Tín vừa cười, vừa nói :
- Tướng quân nghĩ lầm rồi ? Việc gì ta lại muốn giết tướng quân ! Phàm kẻ làm tôi, gặp việc không nên sợ khó, nếu sợ khó chẳng bao giờ làm được chuyện phi thường. Tướng quân tự hào là trung nghĩa, can đảm hơn người, vậy phải nhân dịp này làm cho thiên hạ thấy cái trung nghĩa và can đảm ấy, cớ sao lại lo sợ ?
Phàn Khoái muốn nói nữa nhng lại sợ phạm quân luật đành phải thở dài lui ra.
Phàn Khoái đi rồi, Hàn Tín liền ra diễn trường chỉnh đốn nhân mã, truyền chư tướng đem quân ra duyệt lại một lần nữa. Lần này pháp luật đâu đó nghiêm minh, không ai còn vi phạm nữa, chiến thuật tuyệt vời.
Hàn Tín thân đến yết kiến Hán vương, tâu :
- Hạ thần đã thao luyện quân mã xong, xia mời Đại vương ngự lãm.
Hán vương nói :
- Lần trước đã thấy tướng quân trù hoạch khác thường, quân cơ tinh xảo. Nay lại thao luyện hơn một tháng nữa, chiến thuật tất tuyệt vời, ta cần gì phải xem nữa ?
Tiêu Hà bước tới tâu :
- Ngày xuất chinh sắp đến, xin Đại vương xem xét tường tận để an lòng ngự giá.
Hán vương theo lời, thẳng đến giáo trường, thấy cơ nào đội ấy, gươm giáo sáng lòa, cờ hiệu uy nghi, nhân mã tề chỉnh, tiến thoái có kỷ cương, ngồi đứng theo khuôn phép, liền ban lời, bảo các tướng :
- Hàn Nguyên soái dùng binh như thế này dẫu Tôn, Ngô ngày xưa

cũng chưa hơn đặng. Ta rất hài lòng, và ngợi khen tinh thần cố gắng của các tướng và toàn thể binh sĩ.
Đoạn ngoảnh lại hỏi Hàn Tín :
- Nguyên soái liệu sức quân bây giờ đã Đông chinh được chưa ?
Hàn Tín quỳ tâu :
- Tâu Đại vương, hạ thần đã sai Phàn Khoái đi sửa Sạn đạo rồi, hạn trong một tháng phải xong.
Hán vương ngạc nhiên, nói:
- Sạn dạo gian nguy, lên ghềnh xuống thác, dài hơn ba trăm dặm. Công trình vĩ đại ấy dẫu ba năm chưa chắc đã xong, Nguyên soái trù liệu một tháng thì làm sao thành việc ?
Hàn Tín tâu :
- Việc quân cơ có nhiều chuyện lạ, xin Đại vương cứ an tâm, chẳng bao lâu hạ thần sẽ rước Đại vương ngự giá Đông chinh, xin Đại vương đừng hỏi vội.
Hán vương hiểu ý, không hỏi nữa, mời Hàn Tín cùng mình dùng ngự thiện. Trong tiệc, Hán vương chỉ ăn qua loa, các món ngon vật lạ đều ban cho Hàn Tín hết .
Tiệc xong, Hán vương ngự giá về triều, Hàn Tín bái tiễn ra khỏi cửa quân, rồi truyền lệnh cho Phàn Khoái phải cấp tốc đi ngay.
Phàn Khoái dẫn một vạn nhân phu đến Sạn đạo, thấy núi non trùng điệp, khe suối quanh co, đèo cao chót vót vực thẳm muôn trùng, chỗ đường cũ trước kia bị đốt giờ đây cây cối um tùm, không chỗ chen chân, dấu cũ không còn nhìn thấy nữa. Cả đoàn nhân phu chỉ nhìn nhau than thở, không biết làm cách nào để khởi công.
Phàn Khoái nghĩ thầm :
- Thôi rồi ! Thế này là Hàn Nguyên soái không dám phá Sở, nên sai ta đi làm cái chuyện khó khăn này để lấy cớ Sạn đạo chưa xong, không bao giờ rả quân cả.
Nghĩ rồi, Phàn Khoái nói với dân phu :
- Việc làm hiểm trở như vầy dẫu cho mời vạn dân phu, làm suất ba năm chưa chắc đã xong. Nay quân lệnh rất nghiêm , Chúa thượng lại đang tin Nguyên soái, nếu chúng ta không tiến hành ắt rơi đầu, chi bằng cứ làm, đến đâu hay đến đó.
Dân phu theo lời, xúm nhau chát cây, đốn gỗ.
Nhưng sức người yếu ớt không thấm vào đâu cả. Làm luôn mấy ngày mà chỉ phát được một đoạn đường đi không lọt một con ngựa.
Phàn Khoái ngước mặt lên trời than :
- Chà ? Thật đáng giận cho Tử Phòng ! Đốt Sạn đạo làm gì để ngày nay lụy đến Khoái này ?

Trọng lúc đang lo buồn chợt thấy quan Thái Trung Lục Giả dẫn một nghìn quân ky đến, đưa cho Phàn Khoái một phi hịch.
Phàn Khoái mở ra đọc. Hịch rằng :
" Đại Hán phá Sở Nguyên soái Hàn Tín lưu ý Phàn tướng quân. Nay mai Đại quân sẽ Đông chinh, vậy phải kíp sửa sang Sạn đạo lập ngày đã định. Nếu quá hạn chiếu theo quân pháp trị tội. "
Phàn Khoái đọc hịch xong dậm chân kêu trời, nói :
- Nguyên soái đình giết Khoái tôi rồi ! Đường sá thế này mà hạn một tháng, dẫu thợ trời cũng chưa làm xong, huống chi chúng tôi là người phàm xác thịt.
Nói rồi buồn bã dẫn Lục Giả về trại dân phu để thết đãi
Nhân lúc vắng người , Lục Giả ghé tai bảo nhỏ Phàn Khoái mấy câu:
Phàn Khoái mừng rỡ, nét buồn đổi ra nét hân hoan. Tuy nhiên vẫn làm ra vẻ khệnh khạng; nói giữa đám dân phu :
- Công trình to tát thế này mà Nguyên soái bảo một tháng phải làm xong. Khoái tôi phen này chắc chết.
Dân phu thấy vậy cũng thương thầm cho số phận Phàn Khoái.
Hôm sau, Phàn Khoái viết biểu sai người về triều dân cho Hán vương.
Biểu rằng :
" Muôn tâu Đại vương. từ lúc hạ thần theo.phò Đại vương đến nay không có công việc nào dám để bê trễ. Nay tu bổ Sạn đạo là công trình vĩ đại, Nguyên Soái chỉ cấp có một vạn dân phu, hẹn một tháng phải hoàn thành, nếu không phải tội chết . Thiết nghĩ : dẫu hạ thần có gắng sức đến đâu cũng vô ích. Chẳng ai có thể làm công việc quá sức người được.
Cái chết của hạ thần tất không tránh khỏi. Nếu Đại vương thương tình, xin xuống chiếu truyền dân các quận quyện lân cận , điền bát cho một vài vạn dân phu nữa, may ra có thể gỡ được nguy cơ trước mắt !
Khoái tôi muôn phần sợ hãi cúi dâng biểu kính rin ơn trên soi xét. "

Hán vương xem biểu xong, lập tức sai Ngự sử là Chu Bột, cầm một đạo sắc, hỏa tốc đến quận Phổ An bắt một vạn dân phu giao cho Phàn Khoái.
Phàn Khoái được thêm dân phu mừng rỡ, kêu Chu Bột, Trần Vũ đến chia ra làm nhiều toán mỗi toán có một toán trưởng coi làm.
Đoạn kề vào tai Chu Bột và Trần Vũ nói nhỏ mấy câu .
Đêm ấy, hai tướng, mỗi người dẫn một đoàn dân phu tinh tráng thay đổi y phục, vượt núi ra đi.

Hồi 20
Bắt Chương Bình, Hàn Tín dấy binh
Biệt Bao Trung. Hán vương tỏ lượng

Từ khi Chương Hàm được phong làm Ung vương, trấn Tam Tần, sai cháu là Chương Bình vào giữ ải Đại Tản Quan để đề phòng quân Hán Trung.
Chương Hàm lại hạ chỉ truyền rằng : "Phải giữ vững cửa quan, hễ có tin tức gì không được án động, phải cấp báo với Tam Tần để liệu đường phòng bị."
Nay, nhân nghe tin Hán vương dùng Hàn Tín làm Nguyên Soái ; lại nghe báo Phàn Khoái làm Tiên phong, tu bổ Sạn đạo, để hưng binh Đông chinh, Chương Bình lập tức phi báo với Ung vương.
Chương Hàm nghe báo cười lớn, nói với kẻ tả hữu :
- Hàn Tín trước kia ở Sở là một tên vác giáo theo hầu, nay bỏ Sở về Hán, chẳng qua cũng chỉ để sai khiến mà thôi, không biết vì lẽ gì mà Hán vương lại phong làm Nguyên Soái ? Vả Hàn Tín là kẻ đê tiện thuở hàn vi làm lắm chuyện hèn mạt, nhất đán được phong làm tướng thì ba quân còn ai phục, làm sao điều khiển nổi chư tướng ? Lại như Sạn đạo dài ba trăm dặm, đã bị đốt phá mà tu bổ lại thì biết bao giờ mới xong ? Cách hành binh ấy chẳng qua là mưu trí của đứa tiểu nhân, làm trò cười cho thiên hạ.
Tả hữu nghe Chương Hàm nói , tỏ ý ean :
- Phạm quân sư đã từng căn dặn Đại vương phải lưu tâm đề phòng quân Hán, nhất là từ khi Hán vương dùng Hàn Tín làm tướng. Nay quan trấn thủ đã cấp báo đó là chuyện chẳng lành, xin Đại vương chớ khinh thường.
Chương Hàm nói :
- Sạn đáo là nơi hiểm trở, việc tu bổ không phải ngày tháng mà xong được. Nếu chưa sửa xong Sạn đạo dẫu quân Hán có cánh bay lên trời cũng không vượt được sang Đông. Ngay bây giờ ta đề phòng là vô ích, chờ lúc chúng sửa gần xong Sạn đạo sẽ hay.
Chương Hàm vẫn điềm nhiên, không lo lắng gì cả.
Chương Bình thấy vậy cũng bỏ hếu, không tâu báo nữa, ngày đêm rượu chè be bét cùng với quân sĩ vui thú tiêu dao.
Rồi một hôm, bỗng có quân giữ cửa vào báo :
- Có một trăm dân phu tu bổ Sạn đạo, không chịu nổi sự khổ sở, trốn

đến đây xin đầu hàng.
Chương Bình vỗ tay cười lớn, nói :
- Ta đang muốn biết nội tình của chúng. Thế là gặp dịp lắm ? Hãy truyền cho chúng nó vào.
Quân sĩ vâng lệnh, ra dẫn bọn dân phu vào.
Chơng Bình hỏi :
- Bọn ngươi ở xứ nào đến đây, có việc chi ?
Dân phu phục xuống đất lạy dài, kêu khóc và nói :
- Chúng tôi là tráng đinh quận Phổ An, bị Hán vương bắt đi làm Sạn đạo, ngày đêm cực nhọc, đói rét, Phàn Khoái lại là người nóng nảy, đánh đập luôn tay. Vả chăng, Sạn đạo là con đường hiểm trở, mà bắt phải làm một tháng cho xong thì không thể nào làm nổi. Hán vương lại dùng Hàn Tín làm Nguyên Soái, ba quân không phục bỏ trốn rất nhiều. Chúng tôi chắc không sao thành sự được Vì vậy chúng tôi đến đây, nguyện núp bóng tướng quân, đem thân lập công. Trong đoàn chúng tôi có hai người Tổng giáp võ nghệ tinh tường, có thể giúp ích cho tướng quân sau này được. Xin tướng quân vui lòng thu nhận.
Chương Bình cho gọi hai người Tổng giáp đến hỏi :
- Hai ngươi tên gì ?
Bẩm tướng quân, chúng tôi là phường săn ở quận Phổ An, một người tên Diêu Long, một người tên Ngân Vũ Vì Hán vương bắt phu tu bổ Sạn đạo, không có người trông coi, nên bản quan bắt hai tôi làm Tổng giáp. Không ngờ, lúc đưa phu đến nơi, thấy Sạn đạo gian nan, công việc trăm phần cực nhọc, đã không cơm ăn, lại bị đánh đập tàn nhẫn. Chúng tôi không dám trốn về bản quận nên phải đến đây tình nguyện theo tướng quân lập thân, chờ lúc thiên hạ thái bình sẽ trở về quê quán.
Chương Bình lại hỏi :
- Vì sao Hán vương lại dùng Hàn Tín làm Đại tướng, các ngươi có biết chăng ?
Bẩm tướng quân, Hàn tín có tánh khoe khoang được Tiêu Hà phục tài tiến cử, và Hán vương nghe theo lời Tiêu Hà trọng dụng. Thực ra, tướng sĩ không ai phục cả. Chính Phàn Khoái cũng đem lòng căm giận mà chẳng dám nói ra. Lúc này Hán vương cũng vì lẽ đó mà bối rối lắm.
Chương Bình nghe hai người nói đúng với lời đồn đãi nên tin lời thu dụng ngay.
Hai người từ khi đắc dụng, tỏ ra tận tụy hơn người.
Mọi việc được giao phó đều thi hành rất chu đáo. Bởi vậy, Chương Bình rất yêu dùng. Chỉ trong một tháng đã cho

hai người làm chức Đại Kỳ Bài việc lớn nhỏ đều đem ra bàn luận.
Giữa lúc ấy Phạm Tăng đang ở Bành Thành, một hôm xem thiên văn thấy phương Tây Nam vượng khí ngất trời, các vì sao sáng đều chầu về phía ấy, biết là họ Lưu đang hưng ở Hán Trung. Lại nghe tin Hàn Tín bỏ Sở về Hán được trọng dụng, lòng rất lo lắng.
Kế có tin các nước chư hầu lăm le nổi dậy, nhất là nước Tề, binh thế mạnh lắm. Phạm Tăng liền vào triều, đem các việc lợi hại bày tỏ với Bá vương.
Bá.vương đòi Quí Lương và Quí Bằng đến bảo :
- Hai người hãy đem ba nghìn quân sĩ thẳng tới Phế Khâu, hội với Ung vương, phòng cửa Tản Quan, và tuần tiểu các nơi hiểm yếu đề phòng Hán chúa.
Hai tướng lảnh mệnh đến Phế Khâu vào yết kiến Chương Hàm, chuyển lại lời dặn của Bá vương.
Chương Hàm nói :
- Chúa thượng quá lo xa, Phạm quân sư có tánh sợ địch. Việc này đâu có gì quan trọng mà phải nhọc lòng như vậy ?
Bèn thuật lại việc các dân phu nơi Sạn đạo đến đầu hàng cho Quý Lương và Quý Bằng nghe.
Hai tướng đồng nói :
- Cứ như việc này dẫu Hán vương có hưng binh cũng không làm gì nổi ! Lâu nay Phạm quân sư nghe tin Hán vương trọng dụng Hàn Tín đem lòng lo sợ. Tuy nhiên, chúng tôi thiết tưởng Hàn Tín là kẻ đê tiện, không nuôi nổi thân mình, đi xin cơm ăn, chịu luồn trôn gã bán thịt, nay dẫu làm tướng cũng chẳng ai phục. Và Sạn đạo hiểm trở mười phần, dễ gì tu bổ cho xong.
Chương Hàm cười tít mắt, hối quân đặt tiệc thiết đãi Quý Lương và Quý Bằng.
Trong tiệc, Quý Lương nâng chén nói với Chương Hàm :
- Tuy chúng ta không cần lo lắng, song lệnh Bá vương đã truyền, chúng ta cũng nên điều bát nhân mã, lập thành đồn trại cho có hình thức để khỏi bị khiển trách.
Chương Hàm nghe theo, hến viết hịch truyền các quản hạt lưu tâm phòng giữ, và viết thư gởi dặn Chương Bình chớ nên trễ tràng.

Giữa lúc đó, nơi Hán Trung, Hàn Tín chuẩn bị quân mã đã xong, xin với Hán vương chọn ngày xuất quân .
Tướng sĩ hay tin đều ngơ ngác bảo nhau :
- Sạn đạo chưa tu bổ xong mà Nguyên soái chọn ngày khởi binh thì không biết phải đi lối nào ?

Ai nấy đều hồ nghi, nhưng không dám hỏi.
Hán vương nghe Hàn Tín xin thỉnh giá xuất chinh, liền đòi Tiêu Hà vào hỏi :
- Phàn Khoái sửa sang Sạn đạo chưa xong, Hàn Nguyên soái lại xin xuất quân là ý làm sao ?
Tiêu Hà cũng không biết được, xin phép sang dinh Hàn Tín để hỏi cho tường tận.
Tiêu Hà đến nơi, Hàn Tín vội vàng mũ so ra đón chào.
Tiêu Hà theo Hàn Tín vào thính đường, hỏi nhỏ :
- Nguyên soái vừa xin thỉnh giá xuất chinh , Chúa thượng rất nghi ngờ về việc Sạn đạo chưa làm xong, không biết quân sĩ phải đi lối nào, nên sai tôi đến hỏi Nguyên soái.
Hàn Tín mỉm cười nói :
- Thừa tướng khéo giả vờ hỏi tôi. Trước kia Tử Phòng đốt Sạn đạo tất đã tìm ra lối khác rồi. Việc ấy lẽ nào Thừa tướng không biết đến.
Tiêu Hà ngập ngừng nới :
- Tôi cũng biết, nhưng không rõ lắm. Và lại Chúa thượng thấy Nguyên soái sai Phàn Khoái đi sửa Sạn đạo, đem lòng nghi hoặc, xin Nguyên soái nói rõ phương lược để Chúa thượng an tâm .
Hàn Tín nhìn quanh, thấy không có ai, liền kế tai nói nhỏ với Tiêu Hà :
- Đó là cái kế giả danh đi sửa Sạn đạo cho bọn Chương Hàm không phòng bị. Chúng ta lẻn đi lối Trần Xương, chỉ trong năm ngày có thể đến Tản Quan được. Chừng ấy Chương Bình dẫu có cánh cũng không thoát khỏi tay ta. Không cần mất một mũi tên cũng lấy được Tản Quan rồi. Ngu ý định thế, xin Thừa tướng về tâu lại với Chúa thượng.
Tiêu Hà mừng rỡ liền trở về tâu với Hán vương.
Hán vương nghe xong, lòng rất han hoan, cho là diệu kế ; liền truyền lệnh vặn vũ sắp sửa xa giá Đông chinh.
Hôm sau, Hàn Tín đến giáo trường, kiểm điểm nhân mã, tất cả hơn bốn mươi lăm vạn, chia làm bốn đại đội .
Lại sai nha tướng Tôn Hưng đến thay cho Phàn Khoái đôn đốc việc sửa Sạn đạo, và chỉ để ở đấy ba nghìn dân phu mà thôi, còn bao nhiêu rút về điều dụng.
Trong bốn đạo quân, Phàn Khoái thống suất đội thứ nhất, đi tiên phong, đem theo tám viên bộ tướng, gặp núi mở đường, gặp suối bắc cầu, gặp khó khăn phải phi báo cho hậu quân biết .
Chu Anh thống suất đội quân thứ hai, đem theo mười viên kiện tướng, thấy đạo tiên phong thắng thế thì thúc quân, thấy thất bại thì

tiếp ứng. Nếu gặp việc nguy cấp phải báo cho hậu quân biết.
Hàn Tín bản thân thống lanh đội quân thứ ba, đem theo bốn mươi viên kiện tướng. Trong đó lại chia ra làm bốn đội nhỏ, tiến thối theo hiệu lệnh đã định.
Sau cùng, là đội quân thứ tư do Hán vương cùng các quan văn vũ thống lĩnh . Hàn Tín lại sai Phó Khoan và Chu Xương giám phu để hộ giá.
Điều bát xong, Hàn Tín mời Hán vương ngự xa giá ra nơi đồi cao, để xem lễ xuất quân.
Hán vương thấy quân dàn theo chín cung, bốn tượng, tinh kỳ rực rỡ, hiệu lệnh nghiêm minh, tùy theo tài sức của mỗi người mà dùng, lòng rất cảm phục.
Hàn Tín bước đến trước xa giá tâu :
- Hạ thần xin đem quân đi trước hai ngày. Đại vương sẽ ngự giá theo sau. Qua khỏi cửa quan hạ thần xin nghênh tiếp.
Hán vương nhậm lời, Hàn Tín ra lệnh ba quân lên đường tấn phát:
Hai hôm sau, Hán vương xa giá lên đường. Nhân dân già trẻ dắt nhau ra nơi vệ đường lạy mừng tâu :
- Chúng tôi sinh trưởng ở Bao Trung, chưa lúc nào được xem binh tướng hùng mạnh như vầy.
Hán vương hớn hở hỏi Tiêu Hà :
- Trước đây ta đã truyền cho Thừa tướng tập hợp các bô lão để hiểu dụ, chẳng hay Thừa tướng đã làm cái chuyện đó chưa ?
Tiêu Hà tâu :
- Muôn tâu Đại vương, mấy hôm nay bá tánh thấy Đại vương sắp sửa Đông chinh, đoán rằng Đại vương thế nào cũng lấy Hàm Dương, đóng đô ở đó, nên đem lòng mến tiếc, cùng nhau rủ đến tỏ lòng ái mộ. Hiện nay đủ mặt cả ở trước đường.
Hán vương nói :
- Nếu vậy Thừa tướng truyền chỉ cho họ đến đây.
Tiêu Hà lãnh mệnh, bước ra truyền chỉ. Dân chúng ùa nhau kéo đến đứng vòng quanh xa giá chật mạch, một hàng dài ước độ vài dặm đường.
Hán vương bước xuống xe. Một bô lão thay mặt bước đến quỳ xuống đất tâu :
- Tâu Đại vương, từ khi Đại vương đến đất Bao Trung, mưa thuận gió hòa, muôn dân lạc nghiệp, ngoài đường không ai nhặt của rơi, trong nhà tối không cần đóng cửa. Thật là cảnh tượng đời Nghiêu, Thuận thuở xưa. Chúng tôi chưa có dịp đền đáp. Nay Đại vương kéo quân chinh phạt phương Đông chắc là nhất cử công thành biết thuở

nào dân Bao Trung chúng tôi còn thấy mặt long nhan nữa.
Vị bô lão vừa dứt lời, dân chúng đều phục xuống đất khóc òa. Tiếng khóc vang ra xa hơn năm dặm.
Hán vương cũng động lòng rơi lệ, nói :
- Ta vì muốn cho thiên hạ thoát khỏi ách bạo tàn của Bá vương, nên phải xa dân chúng Bao Trung này. Lòng ta thực không nỡ. Nay ta để Thừa tướng Tiêu Hà ở lại đây bảo bọc, giữ việc trị an cho muôn dân.
Dân chúng đều giơ tay reo to :
- Nếu được Tiêu Thừa tướng ở lại đây, thật là hành phúc cho dân chúng tôi lắm.
Hán vương sai viên quan cận thần đọc lời hiển dụ.
Dụ rằng :
Xưa đấng minh vương trị dân cột lấy nhân nghĩa làm đầu, trước hết phải nặng về giáo hóa . Ta từ khi đến đất này, sớm tối chăm lọ trau dồi đạo đức cốt đem cái gương ấy cho trăm họ noi theo. Vậy nay hiểu dụ cho ai nấy biệt, trong đời sống không có gì quý hơn là đạo đức.
Đạo đức giúp cho loài người tạo một đời sống tươi đẹp tuyệt vời .
Một nhà có gia trưởng, một làng có hương trưởng.
Làm gia trưởng phải dạy bảo con em, tôn trọng nghĩa nhân, thấm nhuần đạo lý. Cha tỏ lòng nhân, con đội chữ hiếu, anh thuận, em kính, lấy lễ giáo làm phương châm, đó là hạnh phúc của gia đình .
Làm hương trưởng phải biết thương dân, phải mưu cơm áo cho mọi người, khuyến khích nghề nghiệp, sĩ, nông, công, thương, đều là những nghề quí hóa ! Sĩ thì tư minh nghĩa lý, chăm chỉ học hành, nông thì lo cày cấy cho thóc lúa dồi dào, công thì phải chuyên nghề nghiệp, tập luyện cho tinh, thương thì phải thật thà lấy chữ tín làm danh dự. Như thế, thôn xóm tất yên vui, ai ai mà không lạc nghiệp.
Còn như muốn được an cư , mỗi người phải tự coi mình có trách nhiệm với lệ luật. Chớ cờ bạc, dâm đãng, chớ ganh tị kiện cáo nhau, chớ trộm cắp rượu chè. Mọi quyền lợi cá nhân đều đặt dưới tình thương nhân loại.
Như thế phong tức sẽ thuần mỹ, trăm họ thái bình, đó là hạnh phúc của làng.
Mấy lời truyền dụ, bá tánh phải ghi lòng. Nay dụ. "

Lúc đó là đầu tháng tám, năm ất vị, Đại Hán nguyên niên.
Hán vương truyền dụ xong, nói với Tiêu Hà :
- Thừa tướng ở lại Bao Trung vỗ an trăm họ, giúp dân cày cấy làm ăn, lấy nhân đức thay cho hình phạt, gần người hiền, xa kẻ dữ, chứa

sẵn lương thực để cấp cho quân lính. Đó là trách nhiệm của Thừa tướng.
Tiêu Hà cúi lạy, lãnh vương mệnh.
Hán vương truyền lệnh ba quân lên đường, nhắm hướng Đông tiến phát.

Nhắc lại Hàn Tín lãnh ba đội quân đi trước, ra khỏi bao Trung, không theo lối Sạn đạo, mà theo đờng nhỏ đến Cô Vân, vòng theo chân núi Lưỡng Cước.
Tuy khúc đường hiểm hóc, song nhờ Phàn Khoái đi trước đốn cây xẻ đường, bắc cầu, chẳng bao lâu đã đến sông Hán Khê.
Nơi đây, đàng sá rộng rãi nhơn, Hàn Tín nói với chư tướng :
- Ngày trước tôi một người một ngựa, đang đêm trốn đến sông Hán Khê này, gặp khi nước đang dâng cao, không
sang sông được Tiêu Thừa tướng đuổi theo kịp, thỉnh tôi về, nếu không hôm nay tôi đã ở Hoài Âm rồi.
Chư tướng đều nói :
- Đó thật là lòng trời muốn giữ Nguyên soái ở đây phò Hán diệt Sở đó. Vậy xin lưu lại nơi đây một vật kỷ niệm.
Hàn Tín liền sai dựng một tấm bia đá trên đỉnh núi, khắc tám chữ : " Hán Thừa tướng thỉnh Hàn Tín chi lộ " .
Đoạn truyền quân sĩ sang sông thẳng tiến.
Đường tuy rộng, nhưng đá gập ghềnh, quanh co, tướng sĩ đều phải xuống ngựa đi bộ, lúc lội suối, lúc trèo đèo lúc leo ghềnh, khi xuống dốc, thật vất vả.
Mặc dầu khổ cực. song quân sĩ phần nhiều ở phương Đông, nay được dịp hồi hương, lòng hân hoan ấy thắng mọi gian lao.
Đoàn quân đang ồ ạt tiến bước, bỗng có quân tiền đội trở lại báo :
- Bẩm Nguyên soái, phía trước, nơi rừng rậm, có một con rắn độc dài hơn hai trượng, hai mắt long lanh, miệng há đỏ chót, trông rất ghê sợ, đang nằm giữa đường, xin Nguyên soái liệu định.
Hàn Tín nói :
- Rắn chặn ngang đường chỉ nên sai cung thủ dùng tên độc mã bắn, còn các pháo thủ phải chuẩn bị sẵn để phòng cứu nguy.
Chúng quân được lệnh, cung tên sẵn sàng, kéo nhau núp nơi khe núi để mưu hạ thủ rắn độc.
Giữa lúc đó, có một viên tướng từ trung quân bước ra, nói với Hàn Tín :
- Một con rắn chặn đường có gì mà Nguyên soái phải dùng nhiều người như thế ! Cho đến con Giao Long dưới bể, một mình tôi cúng

có thể giết được kia mà !
Ba quân nghe nói giật mình, tranh nhau đến xem kẻ nào đã táo bạo nói câu ấy.

Hán sở tranh hùng

Hồi 21
Chém mãnh hổ , Tân Kỳ gặp Hàn Tín
Dụng hỏa công , Hàn Tín hại Chương Hàm

Viên tướng vừa xin đi chém rắn là Tín Vũ Hầu Ngân Hấp.
Ngân Hấp vốn là trang dũng tướng, đem thân phò Hán vương lâu nay, nhưng chưa có dịp trổ tài.
Hàn Tín thấy Ngân Hấp thân hình vạm vỡ, ăn nói khí phách, cả mừng, nói :
- Tướng quân tuy có sức mạnh, song nơi đây rừng núi âm u, khí hậu độc địa, loài rắn đó lại nguy hiểm, tướng quân phải đề phòng cho lắm mới được.
Nói xong rót ba chén rượu thưởng Ngân Hấp, rồi sai bộ tốt dẫn đường đưa Ngân Hấp đến nơi có rắn độc.
Lúc ấy trời đã mờ tối, vành trăng chênh chếch đỉnh non Đông, Ngân Hấp trông xa nơi khe núi, dưới ánh sáng vàng nhạt thấy hai đốm lửa to bằng cái thúng chói lòa.
Càng đến gần, khí tanh ngạt mũi, hơi lạnh buốt xương. Mấy tên bộ tốt chỉ chỗ ánh sáng nói với Ngân Hấp :
- Hai đốm đỏ chói lòa đó là hai mắt của rắn độc. Nếu ta đến gần sẽ bị nó thở hơi ra như khói. Hơi độc ấy ai thở vào cũng bị té xỉu chết ngay, xin tướng quân liệu định.
Ngân Hấp nổi giận cầm gươm nhảy đến khe, hét lên một tiếng như sấm.
Rắn độc cất đầu lên cao nghêu, uốn mình lướt tới, dài thườn thượt đến mấy trượng, miệng phun khói mù mịt.
Ngân Hấp lách mình sang một bên, nhường cho rắn đến gần. Rắn độc vừa há mồm chực đớp, bị Ngân Hấp chém một nhát đứt làm hai đoạn, đầu rơi xuống suối, máu tuôn ồng ộc như thác đổ.
Quân sĩ vỗ tay reo hò. Hàn Tín dẫn chư tướng đến xem, ai nấy đều kinh khủng, khen Ngân Hấp là kẻ phi thường.
Chư tướng hỏi Hàn Tín :
- Con rắn dài hơn thế này chắc có lẽ đã sống hơn trăm năm nay ?

Hàn Tín nói :
- Đời thượng cổ, núi Côn Lôn chu vi ba vạn dặm, thế mà có một con rắn quấn khắp vòng núi . Ấy vậy, trước kia loài thú dữ còn đáng sợ hơn thời bây giờ.
Tướng sĩ nghe nói le lưỡi, lắc đầu.
Hàn Tín truyền tấn binh. Đi gần đến núi Thái Bạch, Hàn Tín gọi Lư Quán đến bảo :
- Lúc trước tôi qua đây có gặp một người tên Tân Kỳ , kết làm anh em, hẹn ngày tái ngộ. Người ấy có hàng cơm dưới núi, phiền tướng quân đến báo trước cho Tân Kỳ hay, ta sẽ đến thăm viếng để tỏ tình tri ngộ.
Lư Quán lĩnh mệnh ra đi. Một lúc lại trở về nói :
- Dưới núi Thái Bạch có độ vài mươi nóc nhà..
Nhưng tháng bảy vừa rồi bị một trận lụt tràn ngập, dân cư đã rời bỏ nơi ấy, dời đến ở phía núi bên Bắc, chưa rõ Tân Kỳ có ở đấy hay không.
Hàn Tín thở dài, kéo quân đèn chân núi Thái Bạch quả thấy cửa nhà xiêu vẹo, không còn một bóng người, bốn bề hoang lạnh đìu hiu.
Đoàn quân lại tiến bước. Vừa qua khỏi mấy cụm núi nhỏ, bỗng có quan tuần tiễu chạy về báo :
- Trước mặt có một tráng sĩ đang đuổi một con mãnh hổ chạy vòng chân núi.
Hàn Tín vội cưỡi ngựa đến gần xem, thấy tráng sĩ đầu đội mũ da hổ, mình mặc áo da beo, chân đi giày da báo, tay cầm cây đinh ba, đuổi theo một con cọp rất lớn.
Cọp bị đuổi, lồng lên chạy, vừa lúc gặp quân sĩ kéo đến, cọp định vồ lấy vài tên. Nhưng tráng sĩ lanh tay, phóng đinh ba trúng ngay giữa trán, cọp té quy xuống, nằm giẫy đành đạch.
Hàn Tín thấy tráng sĩ chính là Tân Kỳ, liền truyền một bộ tướng chạy đến, gọi lớn :
- Hỡi tráng sĩ, có Hàn Nguyên soái đến tìm, xin tráng sĩ mau mau yết kiến.
Tân Kỳ nghe gọi vội vàng lội qua suối, đến chỗ gò cao, trông thấy Hàn Tín liền sụp lạy.
Hàn Tín cầm tay đỡ dậy, Tân Kỳ nói :
- Tiểu đệ nghe Nguyên soái sửa soạn chinh Đông lại sai người tu bổ Sạn đạo, ngỡ là Nguyên soái đi đường ấy nên sắp sửa vào Hán Trung ứng hầu, nhưng vì chưa được lệnh mẫu thân nên còn nấn ná. Nay may gặp Nguyên soái đến đây, thật vạn hạnh.
Hàn Tín nói :

- Từ khi cùng hiền đệ giã biệt, ta mải lo việc nước không viết thư thăm được, thật có lỗi. Nay nhân đi ngang qua đây cố tìm đến thăm cho thỏa tình mong ước. Vậy nhà hiền đệ ở nơi nào ?
Tân Kỳ nói :
- Nay hiền huynh đã làm Nguyên soái Hán triều, nhà tiểu đệ nghèo nàn, mái tranh cột sậy, e đến đó mất đi thể diện chăng ?
Hàn Tín nói :
- Đã là anh em cố cựu, ai còn kể nghèo sang. Xin hiền đệ đừng nghĩ như thế mà phụ lòng nhớ mong của ta !
Tân kỳ nói :
- Hiền huynh đã có lòng chiếu cố. vậy cứ đi thẳng lối này, đến chân núi đá kia là nhà của tiểu đệ.
Hàn Tín đem vài mươi tên quân tùy tùng, theo Tân Kỳ. Đối ngựa song song qua mấy chòm cây rậm, đến một vùng nhà độ vài mươi nóc. Trong đó có một ngôi nhà có vẻ sạch sẽ rộng rãi hơn, Tân Kỳ xuống ngựa, đón Hàn Tín vào rồi mời mẹ và gọi vợ ra chào.
Hàn Tín lấy một trăm lạng vàng trao cho Tân Kỳ làm lễ chúc thọ thân mẫu. Tân Kỳ không nhận .
Hàn Tín nói :
- Đó là lộc của vua ban, ta thành tâm kính dâng lão mẫu, hiền đệ nên vì ta nhận lấy, giao cho đệ phụ phụng dưỡng. Còn hiền đệ nên theo ta đi phò vua lập công, một mai tên ghi sử sách, như thếmới khỏi uổng tấm thân nam tử
Tân Kỳ vâng lời, nhận lấy vàng trao cho vợ, và pha trà khoản đãi.
Hàn Tín lại nói :
- Chỗ này rừng thiêng nước độc, hiền đệ không nên lưu gia quyến nơi đây trong lúc tòng quân . Ta sẽ viết thư đưa về Nam Chính bẩm với Tiêu Thừa tướng cho người đến rước về đó cấp dưỡng, hiền đệ mới yên lòng theo ta chinh phạt.
Tân Kỳ cảm tạ, phục lạy đền ơn. Hàn Tín đỡ dậy nói :
- Chúng ta đã kết nghĩa anh em, thì gia quyến của hiền đệ là gia quyến của ta, cần gì phải bận tâm như thế.
Nói xong viết thư giao cho quan Quân Chính, đưa gia quyến Tân Kỳ về Nam Chính.
Tân Kỳ thu xếp hành trang để kịp ngày ra đi.
Hàn Tín nói :
- Đây đến Tản Quan chỉ còn hai ngày đường nữa mà thôi, hiền đệ quen thuộc lối, vậy hãy nhập vào đoàn hướng đạo, giúp Phàn Khoái tiến đến Tản Quan gấp.
Hàn Tín lại gọi Phàn Khoái và Hạ Hầu Anh đến dặn :

- Hạ Hầu tướng quân tìm một nơi cho quân sĩ nghỉ ngơi chớ nên kinh động, đợi khi tiền quân qua được cửa quan rồi bấy giờ sẽ sung chức Tiên phong vượt sang Phế Khâu đánh với Chương Hàm. Còn Phàn tướng quân thì hiệp với Tân Kỳ lãnh đội quân thứ hai làm cứu viện.
Hai tướng tuân lệnh kéo quân ra đi.
Hàn Tín lại sai quân thám thính, biết được quân Hán vương mới vừa đến Hán Khê, bèn sai người đến ngã ba đường nơi chân núi để tìm mả tiều phu lúc nọ.
Quân sĩ tuân lệnh, tìm kiếm khắp nơi, rồi trở về báo :
- Chỗ dốc núi bên đường kia có một mô đất, chắc là mộ của người ấy.
Hàn Tín liền sai chặt gỗ, đóng quan tài, và sắm đồ khâm liệm, cải táng cho tiều phu, bên trên có dựng tấm bia, để mấy dòng chữ :
" Ngày mồng bảy tháng tám, mùa thu năm ất vị tức là năm th ứ nhất nhà Đại Hán, quan Phá Sở Đại Nguyên soái Hoài Âm Hàn Tín vì nghĩa sĩ tiều phu lập bia . . . "
Đoạn lập miếu, cắt người ở đó phụng thờ, bốn mùa hương khói.

Nhắc qua việc bên Sở, quan trấn thủ Tản Quan là Chương Bình từ khi được hai tướng Diêu Long và Ngân Vũ đem dân phu đến đầu hàng, ngày ngày sai quân lính đi thám thính xem Sạn đạo tu bổ đã xong chưa.
Một hôm, có quân về báo :
- Sạn đạo vẫn chưa tu bổ xong, mà người đốc công nay không phải Phàn Khoái nữa.
Chương Bình hỏi :
- Ai đến thay cho Phàn Khoái vậy ?
Quận sĩ thưa :
- Viên nha tướng tên Tôn Hưng, còn dân phu mỗi ngày một ít đi, việc Đông chinh cũng không nghe thấy động tĩnh gì nữa.
Diêu Long nói :
- Người Hán Trung chỉ thị uy thế thôi, chứ tài nào thoát ra khỏi Bao Trung được ?
Ngân Vũ nói :
- Mấy năm nay Bao Trung được mùa, dân tình sung mãn, Hán vương chỉ hưởng lạc, đâu còn nghĩ đến việc lớn
Chương Bình nói :
- Cứ xem Hán vương dùng Hàn Tín đủ biết con người thấp thỏi, không có con mắt tinh đời rồi.
Ba người đang bàn luận, bỗng có quân vào báo :

- Phàn Khoái dẫn quân đến cửa quan đốc quân đánh thành.
Chương Bình nghe báo tái mặt, vội vã cấp báo cho Chương Hàm biết để đem quân đến cứu , và bàn với Diêu Long, Ngân Vũ :
- Phàn Khoái đã đến đây, ta phải ra quân cự chiến.
Vậy hai ngươi đốc quân canh bốn mặt thành cho Nghiêm ngặt.
Hai người đồng thanh nói :
- Xin tướng quân cứ an lòng. Chúng tôi nguyện tận lực
Chương Bình dẫn ba ngàn quân xuống cửa Đông, thấy quân Phàn Khoái đội ngũ chỉnh tề, giáo gươm sáng chói, đàng sau có Tân Kỳ áp hậu, sát khí đằng đằng.
Phàn Khoái ngồi trên ngựa, mặt hầm hầm như than lửa đỏ, thấy Chương Bình kéo quân ra, hét lớn, nói :
- Bọn bây đem hai mươi vạn quân Tần đầu Hạng Vũ để cho Hạng Vũ chôn sống cả. Nay lại còn tham danh làm tướng, chẳng hổ lắm sao ?
Chương Bình cũng quát lớn nói :
- Hán vương nhà ngươi được thụ phong nơi Bao Trung lẽ ra phải an phận chăn dân, giữ đạo chư hầu, cớ sao còn dám phạm đến đất đai ta ? Nếu muốn sống phải kéo quân về kẻo hối không kịp.
Phàn Khoái nổi giận, cầm kích đâm thẳng tới.
Chương Bình đưa dao ra đỡ. Giao chiến được hai mười hiệp, Chương Bình đuối sức, quất ngựa bỏ chạy.
Tân Kỳ lập tức xua đạo hậu quân đuổi theo.
Chương Bình chạy vào thành đóng kín cửa lại.
Phàn Khoái và Tân Kỳ đắc thắng thu quân về trại.
Hôm sau, Phàn Khoái dự bị các hỏa pháo, hỏa tiễn, kéo đến dưới thành khiêu chiến.
Chương Bình đóng cửa, có thủ không ra.
Phàn Khoái chẳng biết làm sao, còn đang nghĩ kế thì có tin Hàn Nguyên soái đã kéo quân đến nơi.
Phàn Khoái và Tân Kỳ vội vã ra khỏi trại ba dặm nghênh đón.
Hàn Tín đến cửa Tản Quan, xem xét mọi nơi, thấy được ám hiệu của mình, biết Chương Bình đã trúng kế, đang trọng dụng Diêu Long và Ngân vũ, liền truyền quân đốt hỏa pháo và bắn hỏa tiễn tung vào cửa quan.
Quân canh rối loạn, không dám lên mặt thành chống giữ.
Chương Bình nóng ruột, thân dẫn quân sĩ lên mặt thành .
Lúc đó Ngân Vũ, Diêu Long và một trăm dân phu đầu hàng trước kia, cũng đều cầm giáo lên mặt thành cả.
Hàn Tín giơ roi quất ngựa đến nói :
- Chương Bình ? Bá vương nhà ngươi vô đạo giết vua Nghĩa Đế, bội

ước với Hán vương, lòng dân căm phẫn.
Nay ta đem quân đến đây quyết dẹp loạrl, trừ đứa hung tàn, cứu muôn dân. Nếu ngươi giác ngộ đầu hàng sẽ khỏi
tội chết.
Chương Bình nói :
- Ta đây là quý tộc của Ung vương, làm sao lại hàng đứa luồn trôn thiên hạ.
Chương Bình vừa dứt tiếng thì Diêu Long và Ngân Vũ xông đến bắt Chương Bình trói lại. Một trăm dân phu đều bao quanh, cầm binh khí canh giữ.
Ngân Vũ giơ gươm lên trời nói lớn :
- Hỡi binh sĩ, Hán vương là một minh quân, giàu đạo đức đáng cho chúng ta tôn thờ. Nếu kẻ nào đầu hàng sẽ được thu dụng, kẻ nào chống lại sẽ rơi đầu.
Quân sĩ trong thành thấy chủ tướng đã bị bắt, đều bỏ vũ khí, quì móp xuống đất.
Diêu Long, Ngân Vũ sai mở cửa giải Chương Bình ra.
Hai người này đâu phải ai xa lạ, chính là Chu Bột và Trần Vũ, tướng của Hán Vương. Trước đây Hàn Tín sai Lục Giả đến Sạn đạo bảo Phàn Khoái sai Chu Bột và Trần Vũ giả cách đầu hàng. Đợi khi Hàn Tín đến thì dùng đá dựng ở cửa quan làm ám hiệu, và lợi dụng lúc Hàn Tín công thành bắt Chương Bình.
Đó là kế "Minh tu Sạn đạo, ám độ Trần Thương".
Vì vậy chỉ trong mười hôm, Hàn Tín đã hạ được Tản Quan, đệ nhất kỳ công trong bước đường Đông chinh của Hàn Tín.
Hàn Tín vào thành, vỗ an trăm họ, rồi sai dọn dẹp các công thự để chờ đón rước Hán vương.
Quân sĩ giải Chương Bình đến, Hàn Tín truyền rằng :
- Ngươi là cháu Chương Hàm, làm. quan với Sở, trấn thủ ải này, nay bị bắt đáng lẽ phải chém, song người là đứa đê hèn, dẫu có chém cũng chỉ bẩn gươm, nên ta giao người cho quan Quân Chính quản thúc trong quân để sai khiến. Nếu có hành động nào ngang ngạnh chẳng toàn mạng.
Chương Bình mừng rỡ dập đầu xuống đất lạy tạ, rồi lủi thủi theo quân sĩ bước ra.
Bỗng có tin báo xa giá Hán vương đã gần đến Tản Quan.
Hàn Tín liền đem văn vũ ra khỏi thành mười dặm tiếp đón.
Hán vương thấy hạ được Tản Quan, lòng vui khôn tả truyền chỉ cho Hàn Tín được lên ngựa theo về Tản Quan.
Hán vương nói :

- Tản Quan là chỗ yết hầu của Tam Tần, Nguyên soái không tốn một tên quân mà hạ được, khiến cho Tam Tần nghe tin phải vỡ mật, công ấy thật đáng khen.
Hàn Tín tâu :
- Nay Tản Quan vừa lấy được, Tam Tần chưa kịp phòng bị, xin Đại vương tạm đình giá lại đây, để hạ thần đem quân đánh Phế Khâu, bắt sống Chương Hàm, thu phục Tam Tần xong sẽ xin nghênh giá. Đại vương cứ truyền chỉ tiếp vận binh lương, và kíp tu bổ cho xong Sạn đạo để tiện lối đi lại.
Hán vương nhậm lời, truyền định đô nơi Tản Quan , giao cho Hàn Tín xuất quân chinh phạt.
Hàn Tín truyền đem Chương Bình ra, cắt mất một tai, thả cho về Phế Khâu để khích lệ Chương Hàm.
Ngay lúc đó, ở Phế Khâu, Chương Hàm mới vừa được tin Phàn Khoái đánh phá Tản Quan rất gấp.
Chương Hàm thất kinh bàn với các tướng :
- Ta cứ tưởng Sạn đạo chưa làm xong nên Hán vương không thể nào vượt ra khỏi Bao Trung , ngờ đâu chúng lại kéo đến Tản Quan mau như vậy ? Việc đã đến nỗi này, vậy phải báo cho hai xứ Lịch Dương và Ca Nô phòng bị mới kịp.
Nói xong, sai Mã Thông và Tôn Anh điểm binh mã đi cứu Tản Quan.
Bàn bạc chưa xong, bỗng thấy Chương Bình ôm cái tai bị cắt đứt chạy về, khóc lóc, kể lể tự sự .
Chương Hàm toát mồ hôi, than thầm :
- Phạm quân sư trước kia đã có ủy thư tâu với Bá vương : "Nếu không dùng Hàn Tín thì nên giết đi". Nay để Hàn Tín trốn về Hán, hối sao kịp nữa !
Chẳng bao lâu lại có quân vào báo :
- Quân Hán rầm rộ kéo đến, chỉ xa cách đây mấy dặm. .
Chương Hàm tức giận , vỗ án hét:
- Ta thề giết cho được thằng luồn trôn này mới hả giận.
Các tướng bàn :
- Đại vương chớ nên khinh địch . Hàn Tín có lắm quỉ kế, xem như việc lấy Tản Quan vừa rồi đủ biết thao lược dường nào?
Chướng Hàm hét lớn :
- Ta cầm quân ra trận đã hơn ba mươi năm, trải hơn trăm trận, há lại sợ cái thằng bất cố liêm sỉ ấy sao ?
Liền cầm thương lên ngựa, khai thành, dẫn quân sĩ ra đấu chiền .
Lúc ấy Hạ Hầu Anh đã đen Phế Khâu trước một hôm, nhưng chưa thấy Chương Hàm động binh nên chưa dám khiêu chiến, truyền quân

hạ trại cách Phế Khâu năm mươi dặm để chờ Hàn Tín đến .
Hàn Tín vừa đến nơi, kêu Hạ Hầu Anh dặn nhỏ :
- Chương Hàm là một dũng tướng của nhà Tần trước kia, nếu dùng sức không thắng nổi. Phải dụng mưu mới thành công được . Tướng quân ra trận, phải làm như vậy như vậy .
Hạ Hầu Anh nhất nhất tuân theo, hành động có vẽ thận trọng lắm.
Lúc Chương Hàm kéo quân đến nơi, đã thấy Hạ Hầu Anh dàn quân đợi sẵn hàng ngũ chỉnh tề, gươm đao rợp đất.
Chương Hàm giục ngựa đến hét :
- Chúa ngươi đã được thụ phong nơi Hán Trung, lẽ phải giữ gìn cương thổ, sao lại nghe lời đứa luồn trôn đến đây quấy rối ?
Hạ Hầu Anh nói :
- Vua Nghĩa Đế có ước, ai vào Quan Trung trước thì được làm vua Quan Trung. Chúa ta vào trước, thế mà Hạng Vũ dám trái lời, tự lập lên làm vua, giết vua Nghĩa Đế đày Chúa ta vào Ba Thục. Thật là vô đạo. Nay ta đem quân vấn tội chúng bay là bọn theo đóm ăn tàn, lẽ phải tự xấu hổ bó mình chịu tội, sao lại dám đối địch ?
Chương Hàm nổi giận vung đao đâm tới. Hạ Hầu Anh rước đánh.
Vừa được vài mươi hiệp, Hạ Hầu Anh giả thua bỏ chạy về trại.
Chương Hàm đuổi theo, Hạ Hầu Anh không vào trại mà rẽ cương cho ngựa chạy ngược lên đỉnh núi gần đó, gọi Chương Hàm, nói :
- Chương Hàm, ngươi có giỏi thì lên đây chúng ta tranh thắng phụ.
Chương Hàm cười lớn, nói :
- Hán tặc ! Mi đã thua mà còn phách lối à ?
Hạ Hầu Anh múa tít lưỡi gươm đáp :
- Nhà ngươi già rồi, gân cốt suy nhược, đối địch với ta sao lại ? Sở dĩ ta bỏ chạy là muốn dụ ngươi lên đây để giết cho quân sĩ hai bên trông thấy rõ chứ đâu phải ta thua ngươi.
Chương Hàm không nén được giận, giục ngựa lên núi cùng Hạ Hầu Anh đấu chiến. Đánh vừa được mười hiệp, Hạ Hầu Anh lại lui chạy vào rừng thông, Chương Hàm đuổi theo hét lớn :
- Quân phách lối, hãy để cái đầu lại đó cho ta rồi sẽ chạy !
Nhưng Chương Hàm vừa qua khỏi mé rừng, bỗng nghe một tiếng pháo hiệu nổ vang, bên đường một đoàn quân xông ra chân lại.
Chương Hàm thấy tướng cầm đầu đoàn quân ấy là Hàn Tín, nổi giận hét :
- Thằng luồn khố kia ! Hôm nay gặp ta mi tận số rồi.
Hàn Tín không thèm đáp lại, cầm kích nhắm ngay đầu Chương Hàm đánh xuống. Chương Hàm né khỏi. Hai bên đánh nhau được mười hiệp, Hàn Tín bỏ chạy, Chương Hàm tức giận đuổi theo. Đàng sau

hai tên bộ tướng của Chương Hàm là Quý Lương và Quý Hằng đốc quân theo kịp, cản lại, nói :
- Xin Đại vương chớ vào sâu trận địa, e trúng kế Hàn Tín chăng ?
Chương Hàm nói : .
- Thằng hèn mạt ấy tài cán gì mà sợ. Ta quyết đuổi theo lấy đầu, dẹp cho xong giống phản loạn. Hai ngươi cứ thúc quân tiếp ứng.
Chương Hàm vừa nói vừa dứt lời, bỗng có quân đến báo :
- Hàn Tín bị trại vương đuổi gấp quá nên cả người và ngựa đều lọt xuống khe núi. Hạ Hầu Anh cùng chư tướng đang tìm cách cứu lên. Nếu Đại vương đến ngay thì có thể bắt sống Hàn Tín được.
Chương Hàm lấy làm lạ, dắt Quý Lương và Quý Hằng lên chỗ cao xem, quả thấy trước mặt có một hang núi đầy bụi rậm . Trên sườn núi có một số quân sĩ đang lấy dây thòng xuống.
Chương Hàm đắc ý nói :
- Phen này thằng luồn khố tận mạng rồi.
Liền đốc quân nhắm hang núi ấy tiến tới . Nhưng khi đến nơi không thấy tên quân Hán nào cả xung quanh toàn cây cối và đá dựng chập chồng.
Lúc bấy giờ quân sĩ của Chương Hàm ùa tới quá đông không làm sao trở lại được nữa. Cửa hang chật, người ngựa lộn xộn chẹt lối đi.
Chương Hàm còn do dự, thì trên núi có tiếng pháo nổ, tiếp theo đó ngọn lửa, chẳng biết từ đâu bốc cháy ngất trời, sau trước khói tỏa ngùn ngụt.
Quân sĩ thất kinh, lui tới không thông, đạp nhau chạy, lớp chết, lớp gãy chân, tiếng kêu vang cả góc trời.
Quý Lương và Quý Hằng nới với Chương Hàm :
- Phía trước rừng này có con đường hẻm dẫn đến Phượng Lĩnh, xin Đại vương theo đường ấy lánh nạn may ra khỏi chết.
Chương Hàm theo .lời, cùng hai tướng bỏ ngựa chạy bộ đến Phượng Lĩnh, người người mệt gần ngất hơi.
Ngồi trên tảng đá, nghỉ được một lúc, Chương Hàm nói với hai tướng :
- Chỗ này không thể ở lâu được . Chúng ta không khí giới không còn ngựa, nếu quân Hán đuổi theo lấy gì tự vệ . Chi bằng chúng ta cố gắng sang bên kia núi, tìm một cái đồn nghỉ đỡ, sáng máu sẽ liệu .
Quý Lương nói :
- Đại vương nghĩ thế cung phải, song biết đường nào đi bây giờ.
Lúc đó trời đã tối , ngoài ánh sáng của ngọn lửa bọc cháy nơi hang núi, ánh trăng cũng đã bắt đầu soi tỏ những khóm cây cao . Quý Lương đưa mắt nhìn xa rồi chỉ tay về phía trước nói :

- Chỗ hốc núi kia có ánh đèn, chắc có nhà người ở, chúng ta lần mò đến đó hỏi thăm.
Ba người mò mẫm dắt nhau đến chỗ có ánh đèn. Đó là điếm Đại Trấn, có hơn ba trăm nhà ở, nhưng đêm khuya dân chúng đóng chặt cửa, ngủ yên phăng phắc .
Gần đó, đại có một cái miếu, ba người lần vào, nằm trên bệ đá nghỉ chân.
Quá nhọc mệt, không ai còn muốn màn bạc gì nữa cả và họ ngủ thiếp đi lúc nào không hay biết.
Gần đến nửa đêm, bên ngoài có tiếng vó ngựa bước rộn ràng, Quý Lương giật mình thức dậy, dòm qua khe cửa sổ thấy một toán quân đang đi lùng quanh nơi đấy.
Một người trong bọn nói :
- Cửa hang kia có lửa, ta chớ nên khinh tiến.
Không biết Đại vương ở nơi nào, hay đã bị thương trong đám loạn quân rồi?
Quý Lương nhận ra tiếng người Sở, mừng rỡ gọi Chương Hàm và Quý Hằng dậy, mở cửa chạy ra.
Thì ra đó là Sở tướng Mã Thông.
Mã Thông thấy Chương Hàm mừng rỡ nói :
- Khi Đại vương đuổi theo Hán tướng, Chương Bình đoán biết thế nào. Đại vương cũng mắc mưu Hàn Tín nên sai tôi đem một toán quân cứu ứng. Tôi lãnh một nghìn quân đi đến giữa đường thấy nơi ven núi lửa cháy ngất trời, biết là Đại vương đã mắc kế, nhưng không dám tiến, phải vòng sang mé Tây Nam để phòng ngừa. Trời tối, không biết Đại vương ở đâu, cho quân Sĩ bủa tìm khắp nơi, may gặp Đại vương nơi đây, thật may mắn.
Mã Thông sai quân sĩ nấu cơm đem dâng cho Chương Hàm ăn xong thì trời đã rực sáng. Chương Hàm cùng các tướng lên ngựa, theo Mã Thông quanh về lối cũ .
Đến Phế Khâu, Chương Bình và Tôn An hay tin đem quân ra tiếp đón vào thành.
Trận ấy, tiền quân của Chương Hàm chết quá nửa, chỉ còn vài nghìn người sống sót trở về, nhưng phần nhiều bị thương khá nặng.
Chương Hàm hối hận, truyền quân đóng chặt cửa thành để an dưỡng. Kế đó, sai người đến hai xứ Lịch Dương và Cao Nô xin điều binh cứu viện.
Chương Hàm phân phối công việc vừa xong thì có tin Hàn Tín kéo quân đến vây thành.
Chương Hàm tức giận vỗ bàn hét :

- Trước đây ta làm tướng nhà Tần, uy đanh lừng lẫy trong sáu nước ai nghe đến danh ta cũng đều khiếp vía. Nay đường đường một vương vị, đứng đầu Tam Tần, há lại sợ thằng luồn trôn, phải đóng cửa thành cố thủ sao ? Ba quân hãy chỉnh tề đội ngũ mở cửa thành ra đánh . Ta quyết sống thác với Hàn Tín phen này.
Quý Lương và Quý Hằng can :
- Đại vương không nên nóng nảy. Hàn Tín lợi dụng sự nóng nảy của Đại vương mà thủ thắng, xin Đại vương cứ yên tâm tịnh dưỡng vài ngày rồi sẽ liệu.
Chương Hàm mặt vẫn hầm hầm, ngồi đứng không an. Bên ngoài có quân vào báo :
- Quân của Hàn Tín đứa nằm đứa ngồi, có đứa cởi áo quần chỉ vào thành mắng nhiều lời rất thô bỉ.
Chương Hàm nghiến răng, dắt chư tướng lên vọng địch lầu trông ra, quả nhiên thấy quân Hán làm đủ trò ngáo nghễ.
Chương Hàm nói nhỏ với các tướng :
- Hàn Tín đắc thắng trận vừa qua, nay đã kiêu ngạo chẳng khác Hạng Lương lúc trước ở Định Đào. Đó là triệu chứng bại vong của Hàn Tín rồi.
Quý Lương nói :
- Người ta lúc thắng trận ai cũng kiêu. Hễ thắng mà kiêu là điều tối ky trong binh pháp. Nếu Đại vương áp dụng phương pháp phá Sở trước kia tất Hàn Tín không tránh được cái nạn Định Đào.
Tôn An nói :
- Hạng Lương trước kia ít mưu lược, nay Hàn Tín nhiều quỉ kế, Đại vương phải suy tính cho kỹ chớ khinh thường. . .
Chương Hàm mỉm cười nói :
- Hôm qua vì ta cố thắng nên mới mắc lầm gian kế. Hàn Tín đâu có gì đáng gọi là quan trọng . Cứ xem như hàng ngũ quân Hán trước mặt đó , cũng biết quân lực chẳng ra gì.
Chương Hàm xuống thành, truyền chư tướng điểm quân, dự bị sẵn sàng để tối đến đi cướp trại Hán.
Lại gọi Quý Lương và Quý Hằng đến dặn :
- Hai tướng đem ba nghìn quân ra Nam môn tuần tiễu . Ta sẽ đem một vạn quân ra cửa Tây cướp trại địch.
Còn Chương Bình vì bị thương nên để lại giữ thành.
Lúc bấy giờ Hàn Tín liệu chừng việc khiêu khích mình đã thành công liền sai Phàn Khoái và Sài Vũ đem ba ngàn quân ra đóng nơi phía Bắc, Hạ Hầu Anh và Chu Bột đem ba nghìn quân đóng ở phía Nam, Ngân Hấp đem năm ngàn quân phục ở tả trại, Lư Quán và Quán Anh

đem năm ngàn quân phục ở hữu trại, còn mình kéo hết đại binh lùi ba mươi dặm hạ trại.
Hàn Tín phân phối xong thì trời cũng vừa tối. Bên kia, Chương Hàm cũng đã kiểm điểm quân mã, bố trí sẵn sàng chỉ chờ đến canh ba là mở cửa thành kéo ra.
Thời gian âm thầm trôi trong lo lắng. Trống canh ba vừa điểm, quân Chương Hàm im chiêng lặng trống, người ngậm thẻ, ngựa bó lạc, kéo ra.
Quý Lương ra cửa Bắc, Mã Thông ra cửa Nam, Chương Hàm ra cửa Tây. Cả ba đạo quân nhất tề kéo đến trại Hán một lượt.
Nhưng khi đến nơi, thấy dãy trại không người, bốn bề vắng ngắt. Chương Hàm thất kinh, biết mình đã trúng kế, liền truyền lệnh lui ra. Hời ôi ! Hùm thiêng đã sa bẫy, còn hối sao kịp nữa ?
Một tiếng pháo lệnh nổ vang, hai bên quân phục nổi dậy đánh ập vào tên bắn như mưa. Quân Chương Hàm lớp chết, lớp bị thương, tranh nhau bỏ chay.
Chương Hàm nhờ mấy viên kiện tướng bảo vệ, thoát ra được . Nhưng dọc đường lại bị một mũi tên, suýt té xuống ngựa. Tả hữu phải xúm lại đỡ và dìu đi.
Cũng trong lúc ấy, Quý Lương ra cửa Bắc, đi chưa đến trại địch đã bị đạo quân của Phàn Khoái đón lại đánh. Quý Lương bất ngờ chống cự không lại phải bỏ chạy. Phàn Khoái vì chưa có tướng lệnh nên không dám đuổi theo.
Còn Mã Thông và Tôn An ra cửa Nam, đi đến giữa đường Tôn An nói với Mã Thông :
- Hàn Tín lắm quỉ kế, tôi e Đại vương lầm mưu ! Chúng ta không khéo nguy mất. Chi bằng cứ tạm đóng quân lại đây nghe động tinh đã. Nếu quả quân Hán không đề phòng, chừng ấy chúng ta tiến binh cũng chưa muộn.
Còn nếu quân ta bị thua, thì ta rút về theo đường lớn Phế Khâu để ứng cứu. Như vậy lưỡng toàn hơn.
Mã Thông nói :
- Ông lo xa như thế cũng phải ? Nhưng nếu Đại vương hỏi đến cái tội trái quân lệnh thì sao ?
Tôn An nói :
- Không sao ! Phàm làm tướng ra trận phải tùy cơ ứng biến, cứ gì mỗi mỗi phải theo lệnh vua.
Mã Thông và Tôn An bàn luận xong đóng quân lại, sai người thám thính. Chẳng bao lâu, quân thám lưu về báo :
- Quân ta bị lầm mưu Hàn Tín. Đại vương đã bị thua to, nhị vị tướng

quân mau cứu ứng.
Hai người tức khắc kéo quân vòng ra đường lớn đến Phế Khâu. Vừa đến nơi, gặp quân Hán đuổi theo Chương Hàm rất nguy cấp.
Hai tướng ra sức chống cự, vừa đánh vừa chạy, giải thoát cho Chương Hàm .
Hàn Tín thấy có quân tiếp viện, liền ra lệnh thu quân.
Các tướng hỏi :
- Chương Hàm đã kiệt lực, sao Nguyên soái không cho đuổi bắt, lại thu quân ?
Hàn Tín nói :
- Binh pháp có câu ." Đuổi giặc không nên đuổi đến bước đường cùng " . Vả lại Chương Hàm cũng là tay danh tướng không nên khinh thường . Đợi sáng mai sẽ chuẩn bị công tiếp .

Hồi 22
Lấy Phế Khâu , Hàn Tín dụng thủy chiến
Đoạt Hàm Dương , Hán Vương định Tam Tần

Chương Hàm chạy về đến Phế Khâu vết thương đau nhức lạ lùng, liền đòi ngự y vào băng bó, rồi khiến quân canh giữ bốn mặt thành để chờ quân cứu viện.
Hôm sau, Hàn Tín đem quân vây thành Phế Khâu, dùng hỏa pháo công phá rất ngặt ba quân đều đóng trại quanh thành, tạo một vòng vây mấy lớp.
Thành Phế Khâu là thành cũ, đời nhà Châu, chu vi có núi cao bao bọc, một bên ăn thông với dòng sông lớn gọi là Bạch Thủy, bờ thành cao, hào lũy sâu, địa thể rất kiên cố . Quân Hán đánh mãi không phá nổi.
Thúc Tôn Thông và Chương Thoáng thấy vậy vào bẩm với Hàn Tin :
- Thành Phế Khâu không phải chốc lát mà hạ được. Quân các quận, huyện lại lần lượt kéo về cứu ứng. Nếu chậm ít ngày Tư Mã Hân và Đổng Ế khởi binh, chúng ta khó thắng. Xin Nguyên soái liệu định.
Hàn Tín cười và nói :
- Các tướng có lòng lo lắng, thật đáng khen. Song việc này tôi đã có

kế hoạch sẵn, chỉ trong vòng vài hôm nữa là thành Phế Khâu phải vỡ.
Các tướng nghe nói lui ra, ai nấy chỉnh đốn quân ngũ của mình.
Chiều hôm ấy, Hàn Tín cùng Tào Tham đem vài mươi kiện tốt lên chỗ đồi cao, đưa mắt nhìn về phía sông Bạch Thủy. Hàn Tín nói :
- Dưới chân thành, con sông Bạch Thủy chảy vòng quanh từ Tây Bắc sang Đông Nam, làn nước rất mạnh. Nếu ta dùng bao cát đắp ngang mặt sông, cho nước dâng lên, tràn vào thành, quân địch ắt phải vào bụng cá hết.
Tào Tham nói :
- Nguyên soái định kế rất thần diệu. Tôi xin lãnh lành cái việc đó cho .
Đêm ấy, Tào Tham lãnh một nghìn quân lẻn ra phía Nam thành Phế Khâu, dùng túi cát lấp dòng sông.
Bấy giờ vào tiết tháng tám, nước thu đầy dấy, bờ vừa đắp xong nước đã tràn vào thành Phế Khâu, bốn mặt tường cao, xung quanh núi dựng, nước chảy vào như róc.
Chương Hàm đang dưỡng bệnh, nghe quân báo, vội vã ra chỗ cao xem, thấy nước lai láng, thất kinh, cùng bọn Quý Lương, Quý Hằng, Mã Thông, Tôn An đem quân sĩ và gia quyến lên ngựa chạy ra phía Bắc mở lối trốn vào rừng.
Hàn Tín đem quân đuổi theo, truy kích. Một mặt sai Tào Tham tháo nước, không cho vào thành nữa, một mặt đốc quân chiếm thành .
Dân chúng trong và các quận, huyện lân cận, thấy Chương Hàm đã bỏ trốn, quân Hán thế mạnh, liền rủ nhau đến quy hàng.
Hàn Tín vỗ an dân thứ, rồi sai người về Tản Quan rước Hán vương qua Phế Khâu.
Thế là Tam Tần đã lấy được một phần vậy.

Trong lúc đó, Tái vương là Tư Mã Hân và Địch vương là Đổng Ể hay tin Phế Khâu bị vây, sửa soạn đem quân đến giúp , bỗng được tin Chương Hàm bỏ thành chạy trốn, Phế Khâu và các quận, huyện đất Ung đã thuộc về tay Hán Vương rồi.
Đổng Ể sợ hãi gọi mưu thần là Lý Chi đến đàm luận.
Đổng Ể nói :
- Hàn Tín vjlới hạ được Phế Khâu, binh thế đang mạnh, án binh mã Lịch Dương ít ỏi, cự sao cho lại, nay phải họp sức với Tái vương mới chống nổi.
Lý Chi nói :
- Tình thế nguy ngập, Đại vương nên cho người về Bành Thành tâu xin Bá vương phát binh cứu ứnag mới có thể thắng nổi Hàn Tín.

Còn đang bàn bạc thì đã có tin báo :
- Quân Hán kéo đến chật đường, đi đến đâu quận, huyện đầu quy phục. Hiện nay, tiền đội Hàn Tín chỉ có cách Lịch Dương trăm dặm.
Đổng Ể vội sai Đại tướng Cảnh Xương, phó tướng Ngô Luân, đem một vạn quân đóng cách thành hai mươi dặm ngăn địch. Lại tự mình thống suất một vạn quân đóng ngoài thành để làm thanh thế.
Chẳng bao lâu, Hàn Tín kéo quân đến như sóng tràn nước vỡ, người ngựa, gươm giáo bời bời.
Cảnh Xương và Ngô Luân lập tức dàn quân đón đánh .
Hàn Tín thúc ngựa ra trước trận, nói lớn :
- Hai tướng trung Tần hãy mau xuống ngựa đầu hàng để được toàn mạng.
Hai tướng tức giận, vung gươm thúc ngựa đến đánh . Đàng sau, Phàn Khoái và Vũ Dương lướt tới đỡ thương.
Bốn tướng đánh nhau hai mươi hiệp, Cảnh Xương bị Phàn Khoái đâm một kích ngã xuống ngựa. Ngô Luân không dám đánh giục ngựa chạy trở về.
Hàn Tín huy động ba quân đuổi theo, đến Lịch Dương vừa gặp Đổng Ể hoành thương hét :
- Thằng luồn trôn kia, mi là đứa tiểu nhân đắc ý , dám đến đây vô lễ ư ?
Hàn Tín cười lớn hơn :
- Đổng Ể, nhà ngươi là một đứa đầy tớ của Chương Hàm. Đến như Chương Hàm còn phải thua ta nữa huống hồ ngươi. .
Đổng Ể nổi giận phóng thương đâm tới. Hàn Tín múa kích nghênh chiến.
Chưa được vài hiệp, Phàn Khoái xông ra trợ lực, Đổng Ể không chịu nổi phải bỏ chạy.
Hán tướng là Tân Kỳ và Quán Anh đã thụ mật kế của Hàn Tín, mỗi người đem ba nghìn tinh binh vòng ra đường nhỏ bên Đông thành Lịch Dương đánh ập lại.
Đổng Ể bị bọc hậu, phải thúc quân dồn lại. Quân Hán vây phủ trùng điệp, không hở một chỗ nào. Đổng Ê sợ hãi đứa trơ trơ giữa vòng vây . Hàn Tín thúc ngựa đến hét lớn :
- Muốn khỏi chết hãy mau xuống ngựa đầu hàng.
Đổng Ể xét thấy không còn cách gì chống đối nữa, vội vã buông thương xuống đất nói :
- Thôi ? Ta chịu đầu hàng.
Quân sĩ áp lại bắt trói, giải về trại.
Hàn Tín bước vào truyền mở trói cho Đổng Ể, và kéo ghế mời ngồi.

Đổng Ể phục xuống đất nói : . . .
- Tôi là một tù nhân, được Nguyên soái tha chết là vạn hạnh rồi, có đâu dám vô lễ .
Hàn Tín đỡ dậy nói :
- Ông là danh tướng nhà Tần, nay đã thọ phong vương tước, lại bỏ Sở đầu Hán, khiến cho trăm họ thoát cảnh đao binh. Hành động ấy đáng trọng thưởng , nên coi đó là một nghĩa cử vậy.
Đổng Ể thấy Hàn Tín niềm nở lòng mừng khấp khởi cùng ngồi nói chuyện.
Hàn Tín nói :
- Nay tôi cùng ngài đều làm tôi nhà Hán, tôi có một việc phiền đến ngài.
Đổng Ể thưa :
- Xin Nguyên soái cứ dạy.
Hàn Tín hỏi :
- Hiện Tái vương Tư Mã Hân đang đóng quân ở Cao Nô, nghe quân Hán đến đây tất xuất quân đối địch. Như thế chỉ làm khổ dân mà chẳng ích gì. Vầy phiền ngài viết một phong thư bàn việc thiệt hơn với Tư Mã Hân, khuyên Tư Mã Hân nộp khoản qui hàng . Tôi sẽ tÂu với Hán vương cứ y tước cũ mà phong cho hai ông để cùng nhau chung sức giúp nhà Hán dựng nghiệp cả, vãn hồi thái bình cho thiên hạ.
Đổng ể mừng rỡ nói :
- Xin Nguyên soái cứ đem quân tiến đánh. Tôi sẽ viết thư sai mưu sĩ Lý Chi đem đến Cao Nô khuyên Tái vương ra hàng.
Nói về Tư Mã Hân ở Cao Nô, hay tin Thượng Tần và Trung Tần đã thuộc về Hán, ngày đêm lo sợ, truyền quân kéo ra ngoài thành đóng cách hai mươi dặm để phòng bị.
Một hôm, quân tuần báo tin có sứ của Địch vương là Lý Chi đến yết kiến.
Tư Mã Hân cho vào Lý Chi đệ trình phong thư của Đổng Ể .
Tư Mã Hân mở ra đọc. Thư rằng :
" Địch vương Đổng Ể kính thư Tái vương túc hạ.
Nhà Tần vô đạo, chư hầu ly loạn, nước Sở nổi lên thôn tính trên hạ. Tuy nhiên Bá vương bạo ngược thiếu đức không thể cầm quyền được lâu . Theo lời hứa của vua Hoài vương trước kia , lẽ ra Hán vương phải được làm vua Quan Trung, thế mà Bá vương bội ước, dùng uy lực bức kẻ hiền lương. Hán vương, đạo đức cao dày, đáng làm minh chúa. Nay lại dùng Hàn Tín làm Nguyên soái mưu lược như thần, binh pháp không kém Tôn Ngô. Như việc minh tu Sạn đạo,

ám độ Trần Thương, dùng tri lấy Tản Quan, tháo nước thu thành Phế khâu, thật trong đời chẳng ai sánh kịp.
Binh Hán đang mạnh, thế như chẻ tre đi đến đâu thắng đến đây, tôi đã thuận thứa thiên ý, về với Hán triều, tước lộc chẳng mất, ưu đãi hơn xưa. Vậy có đôi lời tỏ bày lợi hại xin Đại vương xét kỹ. Nay kính.
"

Tư Mã Hân xem thư xong nổi giận mắng :
- Ta chưa hề giao chiến với Hàn Tín một trận nào, sao đành chịu bó tay đầu giặc ? Đại trượng phu đâu lại tham sống cầu vinh.
Nói xong xé nát phong thư, lấy chân chà dưới đất, và khiến quân đuổi Lý Chi ra.
Lý Chi thở dài nói :
- Đại Vương quân không đầy hai vạn, tướng chỉ có mấy viên, bị cô lập nơi Cao Nô, còn Bá vương thì ở xa, làm sao cứu viện kịp. Vả Đại vương trí không bằng Hàn Tín, dũng không hơn Phàn Khoái, tôi e chẳng sớm lo việc ngày sau hối không kịp.
Tư Mã Hân lại càng giận dữ hơn, vung gươm hét lớn :
- Lý Chi, ngươi khinh ta không có trí dũng. Để ta đánh một trận giết Phàn Khoái, bắt sống Hàn Tín cho mà xem .Lúc đó ta sẽ tặng cho nhà ngươi lưỡi gươm này để xuống suối vàng theo quân phản phúc.
Lý Chi không hề sợ hãi, ung dung nói :
- Vâng, nếu Đại vương ra trận mà giết được một tên quân nhỏ, tôi cũng xin ngửa cổ cho Đại vương chém, đừng nói chi đến chuyện giết Phàn Khoái, bắt Hàn Tín.
Tư Mã Hân truyền giam Lý Chi vào ngục, rồi kiểm điểm quân mã, sai Phó tướng Lưu Lâm và Vương Thủ Đạo lãnh một vạn quân làm tiên phong, tự mình đem bốn vạn quân ra khỏi thành Cao Nô giáp giới đất Lịch Dương hạ trại.
Quân đi theo Lý Chi trở về báo lại việc Tư Mã Hân xé thư, giam Lý Chi, Đổng Ẻ đỏ mặt, vội đến trung quân nói với Hàn Tín :
- Tư Mã Hân là đứa phách lối, khó dụ hắn được !
Hàn Tín mỉm cười nói :
- Hắn chỉ là một mảnh thịt trên thớt,. ta bắt ìúc nào chẳng được. Nói vừa dứt lời, có quân thám thính vào báo :
- Tư Mã Hân lập kế đem quân hạ trại, cách thành hai mươi dặm.
Phàn Khoái nói :
- Xin Nguyên eoái cho tiểu tướng đem quân bắt Tư Mã Hân.
Hàn Tín nói :
- Tướng quân muốn đi cũng được song phải theo kế ta, làm như vầy

mới thắng.
Phàn Khoái lãnh mệnh. Chiều hôm ấy đến bàn với Đổng Ể :
- Tư Mã Hân thực đáng giận, hắn dám xé thư và giam sứ của ngài, tôi muốn tìm kế gì bắt hắn cho được để trị tội
Đổng ê nói :
- Phải, tôi cúng đang lúc tức giận, và cố tìm mưu bắt cho được hắn. Vậy tướng quân có ý gì hay xin cho biết.
Phàn Khoái nói :
- Muốn bắt lừ Mã Hân tất phải đem một người thân quyến của ngài trói lại, rồi tôi cùng độ trăm người đẫn sang trại Tư Mã Hân giả cách trá hàng, tất nhiên hắn tin và cho ở trong quân. Sáng mai, ngài đến trại hắn đòi thân quyến tất nhiên hắn phải ra đối khẩu. Chừng ấy tôi thừa cơ bắt hắn trói lại điệu về, chẳng khó chi.
Đổng Ể khen :
- Kế ấy diệu lắm. Tôi có đứa con lớn tên Đổng Thực, khỏe mạnh lạ thường, tướng quân trói nó lại, đem đi trá hàng rất tiện.
Phàn Khoái mừng rỡ, tuyển một trăm kiện tốt, cùng bọn Sài Vũ thay đổi thường phục, trói Đổng Thực, lẻn ra con đường hẻm thành Lịch Dương, đi sang trại Tư Mã Hân.
Quân Tư Mã Hân bắt vào hỏi lai lịcch rồi dẫn đến trình Tư Mã Hân.
Tư Mã Hân hỏi :
- Chúng bay qua đây cốt trá hàng chăng ?
Phàn Khoái nói :
- Chúng tôi nguyên là quân Sở, theo Địch vương trấn thủ Lịch Dương. Chẳng ngờ Địch vương phản Sở, đầu Hán. Nay mai Hàn Tín phát giao chúng tôi vào Bao Trung biết bao giờ trông thấy vợ con, quê quán. May sao Địch vương sai chúng tôi cùng trưởng từ ra thành thám thính, chúng tôi liền bắt trói Đổng Thực đem nộp cho Đại vương , xin Đại vương trị tội đứa bội phản, và thu dùng chúng tôi, vì chúng tôi là người bản thổ.
Tư Mã Hân trông thấy Đổng Thực, con lớn của Đổng Ể, tức giận hét :
- Cha mày cùng ta làm tôi nước Sở, được phong vương tước há phải hèn mọn gì mà đem thân đầu thằng luồn trôn giữa chợ, sao không biết nhục ?
Mắng xong, truyền đem đem Đổng Thực cùng với Lý Chi, đợi khi bắt được Đổng Ê sẽ giải một lượt về Bành Thành trị tội. Còn bọn sĩ tốt đều lưu lại trong quân sử dụng.
Sáng hôm sau, Đổng Ể cỡi ngựa đến trước trại, khiến quân nói lớn :
- Địch vương mời Tái vương ra hội kiến.
Tư Mã Hân nghe báo, mặc giáp lên ngựa ra cửa trại, thoáng thấy

Đổng Ể, mặt hầm hầm hét :
- Kẻ đã đem thân đầu hàng đứa luồn trôn thì còn mặt mũi nào đến đây trông thấy ta nữa !
Đổng Ể nói :
- Tái vương, nhà ngươi không biết thiên đạo, không hiểu nhân tâm ? Bá vương giết Tử Anh, vì vua của chúng ta, lẽ nào lại không báo thù, còn theo phò quân địch. Như thế nhà ngươi gọi là trung quân, ái quốc sao ! Ta bỏ Sở về Hán, trên báo thù vua, dưới hợp lòng người, theo kẻ hiền, diệt đứa nịnh, lẽ ấy hiển nhiên, sao ngươi ngu muội như vậy ? Ta viết thư nói lẽ phải trái nhà ngươi đã không nghe lại còn giam sứ, và bắt con trai ta, hành động ấy dung tha sao được ?
Tư Mã Hân nói :
- Ta quyết bắt cả bọn người để rửa nhục, hãy mau trở về kêu Phàn Khoái ra đây chịu chết trước .
Tư Mã Hân vừa nói dứt lời, bỗng sau lưng có một người nhảy đến, bóp vào cổ Tư Mã Hân hét :
- Ta chính là Vũ Dương hầu Phàn Khoái đây.
Hàng trăm quân trá hàng theo Phàn Khoái áp đến, Phàn Khoái nói lớn :
- Hỡi quân sĩ Hạ Tần ! Nếu muốn sống hãy mau bỏ khí giới qui hàng lập tức.
Quân sĩ đồng thanh nói :
- Chúng tôi xin tình nguyện đầu hàng.
Lưu Lâm và Vương Thủ Đạo là hai tướng tiên phong của Tư Mã Hân trông thấy quân sĩ mình hạ khí giền hết, biết việc không xong đành chịu bó tay.
Quân Hán bắt bọn Tư Mã Hân bỏ vào tù xa, giải đến nạp cho Hàn Tín .
Hàn Tín mắng :
- Sở vương là thù của nhà Tán, Hán vương có ân với Tử Anh, lẽ nên bỏ Sở đầu Hán để trung với chúa cũ, sao nhà ngươi lại ngoan cố ?
Tư Mã Hân cúi đầu không đáp. Phàn Khoái thấy vậy nói với Hàn Tín :
- Tái vương trước kia thụ phong với Sở là điều bất đắc dĩ, nay Tái vương đã đến đây, xin Nguyên soái khoan dung mà tâu với Chúa thượng phong cho vương tước, để Tái vương đội ơn hết lòng phò Hán.
Hàn Tín theo lời, sai quân tháo cũi thả Tư Mã Hân ra. Tư Mã Hân mừng rỡ cúi lạy tạ ơn.
Hôm sau, Hàn Tín lại sai sứ đến báo với Hán vương việc Lịch

Dương và Cao Nô đã định, nay xin rước xa giá đến phủ Tam Tần để định mưu thu phục Quan Trung.
Chẳng bao lâu, xa giá Hán vương đến. Hàn Tín đem chư tướng, Đổng Ê và Tư Mã Hân ra nghênh đón.
Hán vương bước xuống xe, gọi Hàn Tín đến ủy lạo :
- Ngày trước Tiêu thừa tướng ba lần tiến cử , nay Nguyên soái ra quân ba lần thắng giặc, thật tài của Nguyên soái không phụ lòng ngưỡng vọng của Tiêu thừa tướng.
Hàn Tín phục lạy, tâu :
- Đó không phải do tài của hạ thần mà do đạo đức của Chúa công. Chính đạo đức của Chúa công đã làm cho quân uy của hạ thần như gió bão.
Hán vương nói :
- Nay Tam Tần đã định, Hàm Dương có thể thu phục rất dễ dàng. Chẳng hay Nguyên soái định ngày nào khởi binh ?
Hàn Tín tâu :
- Lấy Hàm Dương không khó, chỉ e Chương Hàm trốn lên Đào Lâm, cách Phế Khâu không xa. Nếu ta kéo đại binh đến Hàm Dương tất Chương Hàm thừa cơ chiếm lại Phế Khâu. Phế Khâu mất, đường vận lương của ta bị bế tắc, thật là điều đáng lo.
Hán vương hỏi :
- Thế thì phải làm sao bây giờ ?
Hàn Tín nói :
- Tâu Đại vương, hạ thần thiết tưởng giết rắn phải trừ nọc, Đại vương đóng quân nơi đây, để hạ thần kéo quân thẳng đến Đào Lâm, trừ cho được Chương Hàm thì mới an lòng được.
Hán vương khen ngợi vô cùng. Hôm sau, Hàn Tín đem bọn Phàn Khoái, Chu Bột, Sài Vũ, Tân Kỳ và một đoàn quân mã thẳng đến Đào Lâm.
Bấy giờ Chương Hàm vết thương mới vừa bình phục, đang dự tính sai sứ về Bành Thành viện binh khôi phục Phế Khâu, xảy nghe quân báo Hàn Tín đem đại binh đến, Chương Hàm giận dữ nói :
- Phen này ta quyết giết cho được đứa luồn trôn mới nghe.
Tôn An bàn :
- Đại vương hiện giờ cô thế. Theo ý tôi chỉ nên đắp thành cao cho quân cố thủ chờ viện binh. Nếu ra đánh e mắc gian kế của Hàn Tín nữa .
Chương Hàm nói :
- Quân cứu viện Bành Thành đến đây rất xa xôi. Nếu cứ cố thủ, quân mòn, tướng hết sau này làm thế nào thắng giác được. Kế hoạch của

ta là phải tốc chiến, tốc thắng mới bảo vệ được thực lực.
Nói xong, Chương Hàm truyền Mã Thông, Quý Lương, Quý Hằng và Tôn An dẫn năm ngàn quân ra đóng ngoài trước để làm thanh viện.
Phân phối xong, quân Hán cũng vừa kéo đến.
Hàn Tín giơ roi chỉ vào thành gọi Chương Hàm nói :
- Chương Hàm, mau ra đây dâng đấu cho ta khỏi mất công đánh đập.
Chương Hàm tức giận khai thành kéo quân ra.
Đàng sau Phàn Khoái và Chu Bột đốc quân ùa tới, tiếng chiêng trống vang trời. Chương Hàm cầm cự được một lúc,
liệu thế chống không nổi, cho quân lui dần.
Hàn Tín giền sai Tân Kỳ và Sài Vũ lẻn ra sau trận đánh ập lại.
Chương Hàm bị dồn quân, hàng ngũ hỗn loạn, tiến thoái lưỡng nan, vừa giận vừa thẹn, máu uất xông lên, vết thương trước kia lại nứt ra, đau đớn lạ thường.
Biết không thể nào giải vây được, nếu để giặc bắt mang nhục, Chương Hàm đành rút gươm tự vận.
Quý Lương và Quý Hằng cũng chết trong đám loạn quân.
Mã Thông thấy Chương Hàm chết, liền quay ngựa đầu hàng. Hàn Tín thu phục Mã Thông công với Tôn An vào thành phủ dụ trăm họ.
Hàn Tín nói Mã Thông :
- Hiện nay trong thành Đào Lâm còn bao nhiêu nhân mã ?
Mã Thông nói :
- Bẩm Nguyên soái, nhân mã trong thành không còn được năm trăm, tướng tá không còn ai; chỉ có dân cư mà thôi.
Hàn Tín truyền lệnh vào thành, ban bố hiệu lệnh, đặt người trấn giữ rồi dắt bọn hàng tướng về Cao Nô yết kiến Hán vương.
Hán vương phong chức cho các hàng tướng, cho theo trong quân để lập công .
Sau hai ngày chỉnh đốn quân ngũ, Hàn Tín tiến binh thẳng đến Hàm Dương.
Quan trấn thủ Hàm Dương !à Tư Mã Di và Lã Thần, từ khi nghe Tam Tần bị mất, đã cho người báo với Bá vương hay, để xin quân cứu ứng. Nhưng mãi đến nay vẫn chưa thấy đến.
Cả thành làm Dương đang ấp ủ lo âu, thì bỗng nghe báo quân Hán đã kéo đến nơi.
Tư Mã Di bàn với Lã Thần :
- Thành Hàm Dương quân mã chẳng bao nhiêu, cứu binh lại không đến. Dân trong thành cảm nghĩa Hán vương thuở trước, ai cũng mong hàng, nay phải làm sao ?

Lã Thần nói :
- Bổn phận ta phải giữ thành, không thể trì hoãn. Vậy đêm nay cho người cấp báo về Bành Thành, thế nào Phạm quân sư cũng có chước hay .
Hai tướng bàn bạc xong, một mặt cho người về Bành Thành :cấp báo, một mặt điểm quân thủ thành chờ viện binh .
Hàn Tín kéo binh đến thấy cửa thành đóng chặt, nghĩ thầm :
- Thành Hàm Dương rất kiên cố, không thể lấy sức phá nổi, phải dùng kế mới xong.
Liền gọi Mã Thông đến dưới trướng nói :
- Nhà ngươi mới đầu Hán chưa có công gì. Nay ta sai ngươi đem những quân của Chương Hàm vừa đầu hàng, kéo cờ Sở, giả làm viện binh của Bành Thành, gạt chúng mở cửa, kéo ập vào làm nội công ngoại xích. Nhà ngươi dám làm việc đó chăng ?
Mã Thông thưa :
- Lệnh Nguyên soái truyền, tôi đâu dám chẳng tuân, nhưng không có phê văn của Bá vương tướng giữ thành đâu chịu mở cửa để quân ta kéo vào.
Hàn Tín nói :
- Điều đó không sợ Ta đây có bản văn cũ của Bá vương trước kia, trong đó có ấn tín, để ta sai người tẩy đi viết lại thì xong.
Nói rồi, mở thắp, kiếm mấy bức phê văn của Bá vương phát giao Tam Tần, mà Hàn Tín bắt được trước đây gọi Lý Bình vào tẩy bỏ chữ cũ, điền lại chữ mới, đoạn sao cho Mã Thông đem mật kế thi hành.
Mã Thông cùng Tôn An đem năm ngàn hàng tốt, dùng hiệu cờ nước Sở, qua sông Kinh Vị lẻn theo đường hẻm ra phía Đông Nam, thẳng đến Ba Đăng chạy tắt về Hàm Dương .
Hàn Tín lại sai Phàn Khoái, Chu Bột, Ngân Hấp đem một vạn quân lẻn theo sau, rồi xin Hán vương tạm đóng quân cách thành hai mươi dặm để chờ tin tức.
Bọn Mã Thông kéo đến dưới thành đưa phê văn lên. Tư Mã Di và Lã Thần nhận thấy ấn tín của Bá vương liền truyền quân mở cửa thành cho vào.
Mã Thông nói :
- Tôi lãnh lệnh kéo quân đi trước báo tin, đại binh sẽ đến sau cứu ứng.
Mặt trời vừa chen lặn, đường xa, một toán quân kéo đến, bụi cát mịt mù.
Mã Thông nói :

- Đó là quân viện của Bá vương sai.đến .
Tư Mã Di mở cửa thành bái mạng và truyền lệnh cho cựu binh sáng sớm sẽ nhập thành .
Tuy nhiên, đội quân cứu đó không tuân lời, cứ xống xộc thẳng tới. Viên quan giữ cửa bước ra ngăn cản, bị tướng đi đầu của đoàn quân ấy chém một dao rơi đầu .
Tư Mã Di thất kinh, truyền quân đóng cửa thành lại nhưng không kịp nữa. Viên tướng đi đầu đã nhảy tới chém luôn Tư Mã Di một dao chết tốt.
Quân sĩ trong thành rối loạn. Một tướng đem đầu Tư Mã Di treo lên ngọn giáo, nói lớn :
- Chúng ta không phải là cứu binh của Hạng Vũ sai đến mà chính là bộ tướng của Hán vương đến đây lập kế mở cửa thành. Nay Tư Mã Di đã chết, ba quân nên đầu hàng để khỏi mang họa.
Quân dân trong thành nghe nói đến Hán vương, đồng phục xuống đất hô lớn :
- Chúng tôi xin hàng phục và xin rước Hán vương vào thành.
Phàn Khoái thấy lòng dân hâm mộ, mừng rỡ, sai cắm cờ Hán khắp bốn mặt thành rồi sai người đi thỉnh giá .
Hai hôm sau, xa giá Hán vương đến, trăm họ đón tiếp rất nồng nhiệt.
Hán vương đem lời phủ dụ :
- Ta, từ khi Bá vương bội ước, đày vào Bao Trung, ngỡ không còn gặp được dân chúng Hàm Dương. Ngờ đâu, trời không phụ kẻ có lòng, cứu dân trừ loạn, nên khiến ta đến được nơi đây. Vậy trăm họ cứ an cư lạc nghiệp, .giữ lấy
bổn phận làm dân.
Dân chúng cảm động rơi nước mắt. Hàn Tín sai quân dọn dẹp cung điện, rước Hán vương vào ngự, rồi đem bộ tướng đến triều kiến.
Hán vương truyền bày tiệc khao thưởng ba quân.
Vua tôi vui say rộn rã.
Hàn Tín tâu :
- Nay Hàm Dương tuy đã định, song ngoài Quan Đông còn có Ngụy Báo và Thân Dương chưa quy phục ! Nếu Hạng vương đem binh họp với hai Phiên vương ấy đánh vào ba mặt e quân ta khố chống nổi.
Hán vương hỏi :
- Thế thì phải làm sao ?
Hàn Tín tâu :
- Nay phải tìm một người có tài du thuyết, đũ sức nói cho Sở di binh sang đánh Tề, để tôi thừa cơ đem quân đánh Thân Dương và Ngụy

Báo. Hễ Quan Đông bình được thì phá Sở không khó.
Hán vương hỏi :
- Trong các mưu sĩ có ai đủ tài làm việc này chăng ?
Lời hỏi vừa dứt, quan Đại phu Lục Giả bước ra tâu :
- Ngày trước Đại vương vào đánh Tần, tôi từ Lục Dương theo hầu. Lâu nay vào Bao Trung, vắng tin tức gia đình vợ con. Nay tôi xin tình nguyện đến Lạc Dương thăm nhà rồi thừa cơ dụ Thân Dương về đầu Hán. Sau đó, tôi lại đến Bình Dương dụ Ngụy Báo. Trong hai xứ ấy ắt có một xứ nghe lời tôi .
Hán vương mừng rỡ liền ban cho Lục Giả mười cân vàng làm lộ phí. Ngay ngày hôm ấy, Lục Giả từ tạ trở về Lạc Dương, ghé về thăm cha mẹ, vợ con .
Cha mẹ Lục Giả nói :
- Từ khi con theo Hán vương vào Nam Trịnh, cha mẹ ở nhà nhờ ở Thân Vương Bai người cung cấp cơm áo ; do đó cả nhà được no ấm. Nay con về đây cũng nên vào yết kiến Thân Vương để tạ ơn.
Lục Giả nghe nói mừng rỡ, vội vàng chĩnh đốn mũ áo vào chầu .
Thân Vương hay tin, nói với tả hữu :
- Từ lúc Lục Đại phu theo Hán vương, ta bi cô độc, muốn bàn việc gì không người mưu sĩ. Nay Lục Đại phu trở về, lại ghé thăm ta, kể cũng quí lắm .
Nói xong, truyền đòi Lục Giả vào.
Lục Giả bước vào thi lễ, Thân Vương cầm tay nói :
- Đại phu vắng nhà đã ba năm, lúc nào ta cũng mong nhớ, gia quyến Đại phu được ta săn sóc chu toàn, chắc Đại phu cũng được hài đòng chứ ?
Lục Giả nói :
- Tôi theo Hán vương đi đánh Tần định xong việc về ngay, không ngờ Hán vương cố lưu tôi đại. Vả Hán vương là kẻ nhơn đức, tôi không nỡ bỏ nên phải theo vào Bao Trung. Vừa rồi Hán vương trở về lấy Tam Tần, định Hàm Dương, tôi nhân đó xin phép về thăm gia quyến, được biết Đại vương có lòng quảng đại, bảo tồn gia đình tôi, ơn ấy dẫu thịt nát xươiig tan tôi cũng chưa đáp đền đặng .
Thân Vương vui vẻ hỏi :
- Hán vương được dân chúng khen là nhân đức, có thật vậy chăng ?
Lục Giả liền nói :
- Thực vậy, Hán vương là bậc khoan nhân, đại độ, biết trọng hiền sĩ, biết quý kẻ. nghèo, dàng Hàn Tín chưa đầy hai tháng mà đã hạ được Tản Quan, phá Tam Tần, thu Hàm Dương, quân kéo đến đâu dân chúng đều ngưỡng mộ, thế mạnh như chẻ tre, uy như vũ bao ố.

Chẳng bao lâu ắt gồm thâu thiên hạ.
Thân vương gật đầu nói :
- Ta nghe Hán vương có đức, cũng muốn qui phục, nhưng thấy Sở còn đang mạnh, rủi Bá vương biết được lòng ta, ắt không thoát khỏi tai nạn.
Lục Giả nói :
- Trước kia thì Sở mạnh thật, nhưng bây giờ Hán lại mạnh hơn nhiều. Hàn Tín dụng binh như thần, khó ai sánh kịp. Nếu nay mai quân Hán có đến Lạc Dương, Đại vương cũng nên nghênh tiếp để tránh cho dân. chúng nạn binh đao .
Thân vương nói :
- Ta xin nghe theo lời Đại phu.
Lục Giả toan đem lời thuyết phục, nhưng thấy Thân Vương có lòng ưu ái, đem lòng quyến luyến muốn ở lại Lạc Dương cũng không muốn trở về Hán nữa.
Ngày tháng trôi qua, Hán vương chờ mãi không thấy Lục Giả trở về, ngày đêm buồn bực.
Bỗng một hôm, có người báo Trương Lương ở Tam Điền ra, sắp đến Tân Phong. Hán vương mừng rỡ sai Quán Anh và Tào Tham ra ngoài địa giới nghênh tiếp.
Hàn Tín được tin cũng sai hai tùy tướng là Tiết Âu và Trần Bái đi đón.
Chẳng bao lâu, Trương Lương đến nơi, Hán vương đi chân không thân hành ra cửa Thừa Đức cầm tay Trương Lương nói :
- Tiên sinh đã đến đây ư ? Ngài đi du lịch nơi đâu, để cho ta trông mòn con mắt.
Trương Lương sụp lạy tâu :
- Tôi từ khi bái biệt Chúa Công dẫu ở xa song tấm lòng không một chút xao lãng. Khi ra đi, tôi có hứa ba việc lớn : Một là nói cho Hạng vương thiên đô sang Bành Thành hai là xui sáu nước phản Sở, ba là tìm cho Chúa công một vị Phá Sở Nguyên soái. Nay , ba việc ấy đã làm xong, mới dám đến đây triều kiến.
Hán vương tươi cười đỡ Trương Lương dậy, và nói :
- Tiên sinh chẳng quản gian lao khổ sở, ta vì mưu việc lớn, ngày nay ta được ra khỏi Bao Trung là nhờ công Tiên sinh hết cả, dẫu khắc vào bia đá, lưu lại ngàn đời ta cũng chưa thỏa dạ.
Trương Lương triều bái xong, cùng văn võ bá quan hội diện, Hàn Tín đến trước mặt Trương Lương nói :
- Đội ơn Tiên sinh tiến cử, Chúa thượng đặc cách tin dùng, trọn đời tôi chẳng dám quên.

Trương Lương nói :
- Chúng ta đều là những kẻ vì vua vì nước, thì việc dẫn dắt nhau chỉ là nhiệm vu chung. Hơn nữa, chỉ có một tháng mà Nguyên soái đã hạ được Tam Tần, làm cho tôi cũng được thơm lây.
Hán vương truyền mở tiệc mừng, bá quan đủ mặt.
Vua tôi nâng chén chúc nhau, cuộc vui kéo dài mãi cho đến tối mới mãn.
Hôm sau, Hán vương cho mời Hàn Tín và Trương Lương vào hội diện.
Hán vương nói :
- Lạc Dương vây Bình Dương chưa lấy đặng. Hai xứ ấy tuy nhỏ nhưng quan hệ cho việc tiến binh. Lục Giả lãnh mệnh du thuyết mãi đến nay chưa về, nếu quân Sở kéo đến đây thì biết làm thế nào ?
Trương Lương nói :
- Lục Giả về Lạc Dương là nơi quê cha đất tổ, thế nào cũng đem lòng lưu luyến, không nỡ dụ Thân Vương.
Còn Ngụy Báo là kẻ hư danh, lâu nay khoe khoang tự phụ, chắc gì Lục Giả đã dụ nổi. Hai xứ ấy tôi phải đi một
phen mới xong việc được.
Hàn Tín nói :
- Tôi cũng đã nghĩ hai xứ ấy nếu không có Tiên sinh thì không thu phục được. Lục Giả ra đi chẳng qua viện cớ để về thăm nhà đó thôi.
Hán vương nói :
- Đành vậy song Tiên sinh cách biệt đã lâu, nay mới về lại đi nữa, lòng ta không yên .
Trương Lương nói :
- Thiên hạ chưa định, chưa thể ngồi yên mà nhàn rỗi được. Nay tôi làm một tờ biểu, sai người dâng về Bành Thành, gạt Bá vương đem quân đánh Tề, không chú ý đến ta. Trong lúc đó, ta có đủ thì giờ chinh phục hai xứ kia.
Đại vương không cần phải lo lắng.
Hán vương nhìn Trương Lương với vẻ khâm phục.
Trương Lương bái biệt ra đi.

Hán sở tranh hùng

Hồi 23
Dụ Ngụy Báo, Trương Lương khéo nói
Bắt Lục Giả, Thân Vương về hàng

Sau khi Trương Lương từ biệt Hán vương, một mặt viết biểu sai người đem về Bành Thành dâng cho Hạng Vương, một mặt đem mấy tên đầy tớ đắc lực lẻn đến hai xứ Bình Dương và Lạc Dương.

Nhắc lại, Hạng Vũ ở Bành Thành, một hôm thiết triều đàm đạo việc nước, bỗng có thủ quan ở Hàm Dương sai người về cầu cứu. Cứu binh chưa phát, thì lại được tin Hàm Dương thất thủ, Hán vương chiếm đóng rồi, các quận, huyện đều hàng phục.
Hạng vương nổi giận vỗ án hét :
- Đứa thất phu ấy tài cán gì mà dám phá Tam Tần, lấy Hàm Dương. Nếu ta không bắt sống được Lưu Bang và Hàn Tín thề không trở về đây nữa.
Phạm Tăng nói :
- Trước kia tôi đã tỏ ý một là dùng Hàn Tín, hai là giết đi để trừ hậu hoạn, Đại vương không nghe, bây giờ thì đã muộn.
Hạng vương nói :
- Chương Hàm già yếu, còn lũ Tư Mã Hân, Đổng Ể là lũ bất tài, nên mới bị Hàn Tín mưu lừa. Nếu quân ta kéo đến, Lưu Bang và Hàn Tín trốn đi đâu cho thoát.
Hạng vương nói vừa dứt lời thì có tin Trương Lương ở nước Hàn, sai người dâng mật biểu, và đem cả bức phản thư của nước Tề đến trình.
Hạng vương truyền chỉ cho vào.
Sứ giả vào bệ kiến, Hạng vương mở mật biểu ra xem.
Biểu rằng :
" Tư đồ nước Hàn là Trương Lương, cúi đầu thành khẩn Tây Sở Bá vương khán hạ .
Lương tôi đội ơn không giết, được về bản quốc mai táng vong quân. Từ ấy đến nay tiêu dao non nước, khi vào núi hái cỏ chi, lúc đến khe xem nước biếc, cốt lánh mùi phú quí, vinh hoa. Tuy nhiên, dẫu không màng danh lợi ơn vua cũng chẳng hề quên. Vừa rồi, Hán vương cho mời, nhưng tôi đã từ thác, không ham địa vị, công hầu. Hai nước Tề, Lương lại cho người đến triệu tôi luôn, tôi lấy cớ bệnh hoạn từ chối . Vua hai nước ấy biết không dùng tôi được, nên sau có truyền hích đến bản quốc, rủ cùng phản Sở, nói lắm điều ngông cuồng. Tôi đội ơn Đại vương lẽ nào lân quốc manh tâm làm loạn mà không mật báo ? Tôi liệu kiến thức Hán vương chẳng qua chỉ cầu được Hàm Dương, như lời ước trước kia là đã mãn nguyệt rồi, không bao giờ dám cả gan đánh Sở . Duy có Tề và Lương hai nước ấy âm mưu thôn tính thiên hạ, chí không phải nhỏ. Xin Đại vương, trước phát

binh vấn tội Tề, Lương, trừ mầm phản loạn, sau sẽ xem Hán vương có hành động gì khác chăng. Nếu Hán vương có nuôi mầm phản Sở thì chừng ấy ra uy trừ khử cũng chưa muộn. Cái nguy của Đại vương là Tề và Lương, xin Đại vương suy xét . "

Hạng vương xem tờ biểu xong đại mở bức hịch của Tề vương ra xem.
Hịch rằng :
" Chúng tôi thiết nghĩ, ngôi trời dành cho người có đức kẻ thất đức không thể trị thiên hạ được. Xét như Hạng vương vào Quan Trung bội ước với Hán vương chôn sống mấy vạn người vô tội, giết vua Hoài vương chiếm đoạt thiên hạ, hành động ấy trái với nhân đạo , trái với lòng người . Chẳng những chư hầu chúng ta có trách nhiệm diệt ác sùng thiện, mà khắp trong dân chúng ai cũng muốn trừ Hạng vương để cứu sinh linh. Nay xin kính đệ hịch văn thông đạt chư hầu, quí quốc nên vì nhiệm vụ chung phát binh cùng giết đứa vô đạo là Hạng Tịch để đem lại ngôi trời cho người biết trọng nhân nghĩa. Muôn dân sẽ cảm phục ."
Hạng Vũ đọc Xong, mặt giận hầm hầm, vỗ án hét :
- Hai đứa thất phu sao dám vô lễ dường ấy. Ta thề diệt Tề, Lương trước, rồi sẽ trừ Hán sau.
Phạm Tăng vội vã can :
- Xin Đại vương nguôi giận. Đó là kế Trương Lương sợ quân ta đánh Hán, nên giả hịch văn khích Đại vương, khiến quân ta lo đánh Tề, Lương mà không động gì đến Hán .
Hạng vương nói :
- Thật ra Tề và Lương đang mạnh hơn Hán, nếu hai nước ấy có ý phản loạn mà không lo trừ trước thì làm thế nào được ?
Phạm Tăng nói :
- Nếu Đại vương muốn phạt Tề, Lương trước thì phải truyền hịch cho hai xứ Lạc Dương và Bình Dương phòng bị cẩn mật đừng để cho quân Hán tràn xuống mặt Đông mới xong.
Hạng vương theo lời, truyền hịch phát binh đánh . Giữa lúc đó, Trương Lương đến Bình Dương, vào nội thành xem phong cảnh, non sông tươi đẹp, khí hậu ôn hòa, rõ là nơi vua Nghiêu trước kia lập nghiệp, nay thuộc về Tây Ngụy, người, vật phồn thịnh, sông núi xây nên thành quách thiên nhiên, tạo thành chốn thủy tú sơn kỳ, khiến cho khách hậu sanh chạnh lòng hoài cổ.
Trương Lương đến trước Ngụy vương cung, sai tả hữu vào báo với Ngụy vương .

Ngụy Báo (tức Ngụy vương) phán hỏi quần thần :
- Trương Lương đột nhiên đến đây khẳn có điều gì khác các ngươi có biết chăng ?
Quan Đại phu Chu Thúc tâu :
- Trương Lương là một tay thuyết khách lợi hại không kém Tô Tần, Trương Nghi. Nay đến đây tất dùng lời dẫn dụ, Đại vương nên để ý mới được.
Ngụy Báo gật đầu nói :
- Không ngại gì ! Nếu hắn dụng lời thuyết khách ta đã sẵn có thanh bảo kiếm đây.
Chu Thúc can :
- Ấy chết ! Trương Lương được tiếng là người hiền, ai nấy đều khâm phục. Đến như Bá vương còn chưa nỡ giết ; xin Đại vương dùng lời tiếp đãi, chớ nên dụng uy. Chỉ cần không nghe lời hắn là đủ.
Ngụy Báo liền truyền tả hữu an tọa, và đòi Trương Lương vào chầu.
Trương Lương bước vào thi lễ, Ngụy Báo hỏi :
- Nghe nói tiên sinh đang ở dưới cờ Hán vương, nay nhục lâm đến tệ bang hẳn có điều chỉ giáo ?
Trương Lương nói :
- Khi trước Hán vương qua tệ quốc, mượn tôi đem đi đánh Tần. Việc xong, tôi đã trở về nước Hàn rồi. Mới đây Hán vương phá Tam Tần, định Hàm Dương, lại cho người đến mời tôi nữa. Từ ngày tôi trở về nước đã có ý rời bỏ phú quí công danh, không nghĩ đến cuộc đời trần thế, lấy cảnh vật tiêu dao. Tuy nhiên, Hán vương là bậc anh quân, đầy lòng nhân nghĩa, không đến e vô lễ. Vì vậy tôi phải đến yết kiến. Nay nhân đường về, ghé ngang qua đây tiện dịp vào thăm Đại vương .
Ngụy Báo nghe nói mừng rỡ, đặt tiệc khoản đãi.
Trong lúc uống rượu, Ngụy Báo hỏi :
- Hiện nay sáu nước tung hoành, Hán, Sở giao chiến, theo cao ý của Tiên sinh thi việc hưng thịnh, tồn vong như thế nào , xin nói cho ta nghe thử ?
Trương Lương nói :
- Nếu luận về thế sự thì xưa nay đạo đức bao giờ cũng tồn tại. Hán, Sở đang tranh nhau, mặc đầu Hán còn đang yếu, nhưng có ngày thành đạt. Sở tuy mạnh, nhưng có lúc phải diệt vong. Bằng chứng là chỉ trong vòng hai tháng. Hán vương phá Tam Tần, định Hàm Dương đến đâu dân chúng đều ngưỡng mộ. Yếu tố ấy quyết định cho tương lai. Vì, đã nói đến việc thiên hạ phải lấy lòng dân làm gốc. Hiện nay lòng dân không ai không hướng về Hán vương. Đến như tôi, một kẻ

không màng công danh phú quí việc đời gạt bỏ ngoài tai, thế mà được lời mời, không nỡ bỏ qua, phải đến tận nơi yết kiến. Còn như chư hầu hai nước lớn nhất là Yên, Tề vừa rồi cũng nạp cống xưng thần với Hán. Như thế đủ biết sự nghiệp nhà Hán sau này tất thịnh.
Ngụy Báo nghiêng mình, bưng chén rượu trao cho Trương Lương, và hỏi tiếp :
- Cứ như ý của Tiên sinh thì Hán vương sau này tất đoạt thiên hạ, lên ngôi thiên tử. Tôi tự nghĩ, tôi được thụ phong nơi đây nhưng khó giữ vững địa vị lâu dài. Nghe lời nói của Tiên sinh tôi muốn thuộc ý với Hán, chẳng hay Tiên sinh có vui lòng tiến cử chăng ?
Trương Lương nói :
- Lương tôi vốn hâm mộ Đại vương là người hiền, vì vậy đi qua đây phải vào yết kiến. Nếu Đại vương muốn về Hán cũng không khó khăn gì. Hán vương là bậc đạo đức, khoan hậu, Đại vương về Hán sẽ không mất vương vị mà còn được hưởng nhiều phú quý.
Chu Thúc đứng sau bình phong, thấy Trương Lương thu phục được Ngụy Báo, liền bước ra tâu :
- Xin Đại vương chớ nghe lời Trương Lương, lỡ Bá vương hay được phát binh phạt Ngụy thì làm sao chống nổi ? Tương lai chưa thấy, nhưng thực tại Sở mạnh hơn Hán nhiều.
Trương Lương nhìn Chu Thúc cười khanh khách, không nói.
Chu Thúc lấy làm lạ hỏi :
Trương Lương nói :
- Tôi cười Đại phu là kẻ nông cạn, chỉ thấy được việc trước mắt mà không hình dung nổi việc tương lai. Vả chăng cái thế yếu mạnh không phải ở chỗ nhiều quân nhiều tướng, mà là ở chỗ có thắng hay là không thắng.
Chu Thúc đưa mắt nhìn Trương Lương, ngơ ngác hỏi :
- Tiên sinh muốn nói cái mạnh cái yếu như thế nào ?
Trương Lương nói :
- Chương Hàm trấn thủ nơi Thượng Tần, quân hai mươi vạn, so với quân Hán thì quân Chương Hàm đông gấp năm lần, thế mà Hàn Tín chỉ dùng một trận thủy chiến, Chương Hàm phải tự sát. Như thế việc yếu mạnh không phải ở quân lực mà là ở chỗ biết thời thế.
Chu Thúc hỏi :
- Thế nào là biết thời thế ?
Trương Lương nói :
- Trong thế chiến có ba điều lợi : thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Về thiên thời, Hán vương trảm xà khởi nghĩa, ứng theo lòng trời, mặt rồng mũi cao, đi đứng có tường vân hiện thực là chân mệnh đế

vương. Về địa lợi , Hán vương lui vào Ba Thục chỉnh đốn quân binh, chiếm Quan Trung là nơi đế đô quan trọng, lợi khí bừng bừng. Về nhân hòa Hán vương đem đạo đức đãi mọi người, bốn phương tùng phục, chư hầu mến yêu. So với Bá vương điều đó thật không có . Trước vào Quan Trung bội ước, giết Hoài vương, chôn sống mấy vạn dân, đem uy vũ trấn áp nhân tình, tuy bên ngoài bá tánh tùng phục, nhưng bên trong chan chứa oán hờn. Thời thế như vậy mà quan Đại phu không thấy sao ?
Chu Thúc bị Trương Lương nói một hồi, tinh thần rối loạn, không còn biết đường nào cãi lại.
Ngụy Báo đứng phắt dậy nói :
- Trương Tiên sinh luận rất cao kiến, nhà ngươi mau mang tả hàng biểu, chuẩn bị lễ vật để sang đầu Hán. Nếu sau này Hạng vương có đem binh phạt Ngụy, sẽ cùng Hán vương đồng tâm chống Sở đó mới thật la kế vạn toàn.
Trương Lương ung dung nói tiếp :
- Đại vương muốn hàng Hán thì cứ sai người đem biểu đến dâng, không cần phái nhờ đến Lương tôi làm chi.
Vì nếu Lương tôi dự vào việc này e mang tiếng là thuyết khách mà Đại vương vốn không ưa kẻ thuyết khách, chực thanh bảo kiếm để xử tội kẻ ấy kia mà.
Ngụy Báo và Chu Thác nghe Trương Lương nói, cả hai đều thẹn đỏ mặt nghĩ thầm :
- Quái lạ ! Trương Lương có phép gì mà lại hiểu thấu được lòng kẻ khác ?
Ngụy Báo đỡ lời :
- Xin Tiên sinh chớ nghĩ thế ? Ta đâu dám nghi Tiên sinh là thuyết khách, và đâu có ý xâm phạm đến Tiên sinh. Tiên sinh là bậc siêu nhân ở đời này ai mà chẳng biết. Xin Tiên sinh vui lòng tiến cử cho.
Bấy giờ Trương Lương mới nhận lời đảm đương việc tiến dẫn.
Hôm sau, Trương Lương cùng Chu Thúc đến Hàm Dương, Hán vương hay tin mừng rỡ triệu vào yết kiến.
Chu Thúc bước vào quỳ lạy dâng biểu và các đồ cống lễ.
Hán vương sai mở biểu tuyên đọc.
Biểu rằng :
" Tây vương ngụy Báo cúi đầu trình tấu .
Trộm nghe, sông ngòi trăm nẻo, chung qui tụ về biển sâu, chim chóc ngàn nơi, cuối cùng tìm về cây rậm. Nước Ngụy tôi ở về phía Tây, ít chiêm Vương Hóa. Mới đây nghe Bệ hạ chế phục Tam Tần, Chương Hàm nộp mạng phú an Bách việt, Tề , Sở sợ uy. Thiên hạ qui tâm,

chư hầu ngưỡng mộ , ấy vậy mệnh trời đã định, Bệ hạ là chủ muôn người, tôi xin tuân theo lẽ trời xưng thần nộp cống , ngữa mong soi xét, được hầu hạ long nhan "
.
Hán vương nghe lời biểu, lòng rất hân hoan, truyền mở tiệc khoản đãi Chu Thúc rất hậu.
Chu Thúc mừng rỡ, nghĩ thầm :
- Trung Lương khen Hán vương là bậc nhân đức, lời ấy quả không sai .
Hôm sau, Chu Thúc xin về, Hán vương truyền Trương Lương thảo phúc thư trao Chu Thúc đem về nước, lại ban ân tứ rất hậu .
Chu Thúc về đến nơi, ca tụng đạo đức của Hán vương với Ngụy Báo.
Ngụy Báo mừng rỡ mở thư ra xem.
Thư rằng :
" Hán vương kính trao Ngụy vương túc hạ.
Bang tôi nghe tiếng tức hạ đã lâu ! Túc hạ là dòng dõi Tất Công nhà Châu , trót lầm theo phiên thần nước Sở, Bang tôi vẫn lấy làm tiếc. Nay túc hạ kết hiếu với tệ bang, hiệp lực đồng tâm, an bang tế thế, Bang tôi rất vui mừng , từ nay an nguy có nhau, lấy nhiệt tâm tương trợ. Túc hạ có lòng, Bang tôi lấy làm may mắn ".

Ngụy Báo đọc thư xong, sai tả hữu đem cất vào thủ viện, đoạn mở tiệc ăn mừng.
Thế là Tây Ngụy đã bội Sở về Hán rồi.
Trương Lương du thuyết Tây Ngụy đã thành công, liền đến Lạc Dương, đem theo Phàn Khoái, Quán Anh và một nghìn nhân mã. Lúc đi đường, Trương Lương dặn hai tướng cứ y kế mà làm. Hai tướng tuân lệnh.

Vua Lạc Dương là Thân Dương từ khi được Lục Giả trở về, chọn ngày họp mặt bàn quốc sự.
Một hôm, đang bàn bạc, bỗng có quân báo :
- Trương Lương từ Hàm Dương sang đây, và xin vào yết kiến.
Thân vương hỏi Lục Giả :
- Trương Lương thân hành đến đây chắc có điều quan trọng ?
Lục Giả nói :
- Trương Lương đến tất vì Hán vương mà thuyết khách . Đại vương đã có lòng về Hán, cũng nên mời Trương Lương vào tiếp đãi tử tế. Còn nếu Đại vương một đòng phò Sở thì bắt quách Trương Lương

giải về Bành Thành lãnh thưởng . Phạm Tăng vốn ghét Trương Lương, nếu Đại vương bắt Trương Lương đem nạp thế nào cũng được Phạm Tăng tán tụng công đức Đại vương trước mặt Bá vương. Như thế là nghiệp lớn của Đại vương thêm vững bền.
Thân vương nói :
- Ta đã thụ phong với Sở lẻ nào bỏ Sở về Hán.
Lục Giả nói :
- Nếu vậy tôi xin lánh mặt. Lúc Trương Lương vào, Đại vương không cần hỏi lời nào cả , chỉ truyền bắt Trương Lương là đủ.
Vua tôi bàn định xong, sai môn hạ ra gọi Trương Lương vào.
Trương Lương nghĩ thầm :
- Thân Dương bàn định một lúc lâu mới gọi ta, tất Lục Giả bày kế gì đây. Tuy nhiên, ta đã phòng bị trước thì còn lo gì nữa.
Nghĩ rồi, thong dong bước vào. Nhưng chưa kịp thi lễ Thân Vương đã chống gươm đứng lên trên thềm quát lớn :
- Trương Lương, ngươi đến đây tất du thuyết cho Hán vương. Trước đây Bá vương có chiếu chỉ, hễ gặp Trương Lương thì phải bắt giải nạp. Nay ngươi đến nước ta thực là hợp lúc.
Nói xong hô vũ sĩ bắt trói. Vũ Sĩ ra tay, bắt Trương Lương trói lập tức, không cho nói nửa lời.
Trói xong, Thân Vương truyền Quách My lãnh một ngàn quân, áp giải Trương Lương về Bành Thành.
Quách My vừa giải Trương Lương ra khỏi điện, Lục Giả bước ra nói với Thân vương :
- Quách My đến yết kiến Bá vương sợ không đủ trí khôn để ứng đối. Vậy tôi xin theo về Bành Thành, trước là để dò xem Bá vương đánh Tề, Lương như thế nào, sau là thông hiếu với Phạm Tăng, để Phạm Tăng rõ được thiện ý của Đại vương.
Thân vương nghe nói rất vừa lòng, lập tức sai sắm sửa lễ vật để Lục Giả sang Bành Thành.
Lục Giả bái tạ, thẳng tiến lên đường, lòng riêng khấp khởi tự hào mình đã làm được một việc kỳ tuyệt.
Ngờ đâu Quách My giải Trương Lương đi chưa đầy hai mươi dặm, bỗng nghe trước mặt, trong khu rừng, có tiếng chiêng trống vang rền, rồi từ bên trong xông ra một tướng, hùng hổ quát lớn :
- Quân mã nào ? Áp giải ai ? Định đi đâu ? Muốn sống phải nạp ba trăm cân vàng thì mới qua được.
Quách My vỗ ngựa đến nói :
- Ta là Đại tướng ở Lạc Dương, phụng mệnh vua giải phạm nhân đến Bành Thành dâng nộp Bá vương. Nhà ngươi có mắt, có tai tất

biết oai vũ của Bá vương rồi. Vậy nên nhường lối ta đi, kẻo mất đầu đó.
Viên tướng ấy nổi giận nói :
- Bá vương và Thân vương của bây ta coi như đứa con nít, đừng đem ra dọa vô ích.
Nói xong, tướng ấy cầm kích nhảy đến đánh. Quách My vội vàng nghênh chiến.
Chưa đầy hai hiệp đã bị tướng ấy phóng cho một kích, Quách My nhào xuống ngựa chết tươi.
Quân sĩ thấy vậy, vội vã điệu Trương Lương vào rừng lẩn trốn.
Tuy nhiên , tướng ấy đuổi theo rất gấp.
Vừa được ba bốn dặm thì gặp Lục Giả dẫn ba, bốn tên tùy tùng từ Lạc Dương đi đến.
Tướng ấy hét :
- Hãy xuống ngựa chịu trói cho rồi .
Lục Giả thất kinh, nhìn kỹ té ra tướng ấy là Phàn Khoái.
Phàn Khoái hối quân trói Lục Giả lại, rồi chạy thẳng vào rừng giải cứu cho Trương Lương.
Khi Trương Lương được mở trói, trông thấy Lục Giả bị trói gô bên gốc cây, mỉm cười trách :
- Ngươi đã theo Hán vào Bao Trung ba năm rồi, Hán vương đối đãi với ngươi không bạc, cớ sao ngươi lại nỡ phản phúc ?
Lục Giả nói :
- Tôi đi theo Hán vương cũng như Tiên sinh bỏ Hàn phò Hán vậy. Tiên sinh không quên được Hàn thì làm sao tôi quên được Ngụy ?
Trương Lương cười lớn nói :
- Ngươi dẫu biện bác thế nào cũng không che được tội lỗi ! Đã đành rằng ngươi không nở quên Ngụy. Tuy nhiên, lấy cái cớ không quên ấy để phản phúc thật là kẻ tầm thường. Ngươi thấy ta có bao giờ phản Hán không ?
Ngươi đem ta so sánh với ngươi là việc ngu xuẩn.
Lục Giả nói :
- Tôi đã hỏi vua Ngụy thờ Sở hay thờ Hán, vua Ngụy nhất định thờ Sở, vì vậy tôi mới hiến kế bắt Tiên Sinh để vua Ngụy trọn bổn phận làm Sở thần.
Phàn Khoái nghe nói nổi giận hét :
- Lục Giả bắt Tiên sinh nộp Sở để tỏ lòng trung của Thân vương ; vậy thì ta bắt Lục Giả về nạp cho Hán để tỏ lòng trung của ta, nói làm chi cho nhiều.
Dứt lời, bắt Lục Giả bỏ vào tù xa, giải về hướng Tây .

Quân của Thân vương theo giải Trương Lương thấy vậy bỏ chạy về Lạc Vương cấp báo.
Thân vương được tin, vội vã điểm một nghìn quân cấp tốc đến nơi. Nhưng chỉ thấy núi rừng hiu quạnh, không có một bóng người nào..
Còn đang do dự, bỗng gặp ba bốn hành khách, vác hành lý từ con đường lớn đi vào.
Thân vương sai quân hỏi thăm, khách đáp :
- Chúng tôi vừa ở con đường ấy đến đây, không gặp một nhân mã nào cả.
Thân vương sợ bọn Phàn Khoái giết mất Lục Giả, vội thúc quân truy cản.
Đang cơn sốt ruột, bỗng nơi ven rừng có một tiếng pháo lệnh, Phàn Khoái vung kích ra chặn giữa đường hét lớn :
- Ta tha chết cho đó, nhà ngươi hãy mau xuống ngựa quy hàng.
Thân vương đánh vài hiệp, thấy Phàn Khoái mạnh quá , liệu bề cự không lại, thúc ngựa chạy vào mé rừng.
Trời tối mịt, Thân vương chạy được một lúc, bỗng vấp vào một dây giăng ngang, cả người ngựa đều té xỉu.
Quân Hán bắt Thân Vương trói lại.
Phàn Khoái ra lệnh thâu quân, dẫn Thân Vương đem nạp cho Trương Lương .
Trương Lương trông thấy Thân vương vội bước đến mở trói mời ngồi, và nói :
- Lương tôi phụng mệnh đến mời Đại vương họp binh đánh Sở, chẳng ngờ Đại vương chưa đợi Lương tôi thưa, đã bắt ngay nộp Sở. Lương tôi buộc lòng phải bày mưu như vậy. Xin Đại vương nghĩ kỹ hàng phục Hán đi .
Thân vương nói :
- Việc đã đến thế này tôi còn cưỡng lại được sao ?
Vậy tôi xin mời Tiên sinh đến Lạc Dương để tôi thu xếp công việc rồi sẽ theo về Hán.
Trương Lương bằng lòng, cùng với Phàn Khoái kẻo về Lạc Dương.
Khi đến dưới thành, Thân vương đã thấy trên thành cắm cờ Hán.
Một viên tướng chỉ xuống nói lớn :
- Ta là Hán tướng Quán Anh, phụng mệnh quân sư đến đây lấy thành. Nhà ngươi còn chỗ đâu mà trở về đây nữa.
Thân vương hoảng sợ, nghĩ thầm :
- Trương Lương là bậc thần nhân.
Lúc đó, Trương Lương thúc ngựa đến, gọi Quán Anh nói :
- Hãy mở cửa thành cho vào .

Cửa thành mở, Trương Lương dắt Thân vương vào.
Được một lúc lại có quân báo :
- Một toán quân Hán tiếp ứng, cầm quân là Chu Bột và Sài Vũ, hiện ở ngoài thành, muốn vào yết kiến Quân sư.
Trương Lương truyền hai tướng vào, hỏi ra mới biết , sau khi Trương Lương ra khỏi Hàm Dương, Hàn Tin sợ Trương Lương thiếu binh lực, nên cắt hai tướng ấy dẫn ba ngàn tinh binh theo sau đề phòng tiếp cứu. Nhưng hai tướng đến nơi thì đã được tin Trương Lương lấy Lạc Dương rồi.
Thân vương ngơ ngác nghĩ thầm :
- Hán vương có bầy tôi trí dũng như vậy, cơ nghiệp thế nào cũng thành. Nay mình về Hán là phải lắm rồi .
Hôm sau, Trương Lương đem Thân Vương, Lục Giả cùng các tướng trở về Hàm Dương phục lệnh.
Hán vương mừng rỡ, tiếp đón Thân Vương rất hậu, lại tha tội cho Lục Giả, sung vào làm tùy phái nơi dinh Nguyên soái.
Một hôm Hàn Tín bàn với các mưu sĩ :
- Nay nơi Lạc Dương và Tây Ngụy đã bình xong, Chúa thượng hằng mong việc Đông Chinh, ngặt vì đức Thái công hiện nay còn ở Phong Bái, nằm trong tay của Hạng vương, các ngài có kế gì hay chăng ?
Đại tướng Vương Lăng đứng dậy nói :
- Tôi có hai người bạn thân tên Chu Cát và Chu Lợi, hiện đóng ở Nam Dương, quân sĩ hơn ba vạn. Tôi xin đưa tin cho hai người ấy mật đưa đức Thái công và hộ tống gia quyến đến đây.
Hàn Tín nghe nói mừng rỡ, liền tâu với Hán vương sai Vương Lăng đi đón Thái công.

Hán sở tranh hùng

Hồi 24
Bắt Thái Công , Phạm Tăng hiến kế
Đánh Ân vương, Phàn Khoái dụng mưu

Nhắc lại Bá vương, ở Bành Thành cử binh đi đánh Tề, Lương, việc chưa xong, xảy ra có quân báo :
- Ngụy Báo và Thân vương đều đã hàng Hán cả rồi.
Bá vương nổi giận, muốn cử binh đánh Hán, Phạm Tăng can :
- Hiện nay Tề, Lương chưa hạ được, chư hầu ly tán. Nếu Đại vương Tây chinh, thì Bành Thành khó giữ . Chi bằng sai người đến Phong

Bái bắt Thái Công đem về đây câu thúc, rồi truyền các lộ canh phòng cẩn mật, đợi khi hạ được Tề sẽ đề binh đánh Hán.
Bá vương nghe lời, sai bộ tướng Lưu Tín đêm một nghìn quân, lẻn sang đường Phong Trạch đến huyện Phong Bái bắt Thái công và gia quyến cả thảy 125 người, niêm phong tài sản, giao cho quan huyện coi giữ, rồi giải về Bành Thành.
Nhưng vừa đi được hơn ba mươi dặm, bỗng nghe trong rừng có tiếng pháo nổ, ba viên Đại tướng là Vương Lăng, Chu Cát và Chu Lợi xông ra, chặn ngang đường, đánh giết Lưu Tín, cướp tù xa, đưa Thái công dong ruổi.
Toán quân Sở bị thua, chạy về báo với Bá vương, Bá vương nổi giận, sai Chung Ly Muội và Anh Bố đem ba ngàn quân đuổi theo.
Lúc ấy bọn Vương Lăng đã đưa Thái Công đến thành Hàn Nam, bỗng thấy phía sau cát bụi bay nghịt trời .
Vương Lăng nói với Chu Cát và Chu Lợi :
- Quân Sở đuổi theo, hai ông phải đi đoạn hậu, để tôi hộ vệ Thái công và gia quyến đi trước.
Chu Cát và Chu Lợi theo lời, đóng quân lại bên vệ đường thẳng mấy chốc, Chung Ly Muội và Anh Bố đã đuổi kịp. Chu Cát và Chu Lợi xông ra ngăn cản, nhưng đánh không lại, hai tướng đều tử trận. Hơn ba ngàn quân Hán đều đã bỏ chạy tán loạn.
Anh Bố và Chung Ly Muội thấy trời đã tối, không dám đuổi theo. Đóng quân lại một nơi đợi sáng hôm sau sẽ truy nã.
Vương Lăng được tin hai bạn mình từ trận, đêm ấy vội đưa Thái công suốt đêm băng rừng vượt núi, không dám dừng chân. Đi được hai ngày thì bọn Anh Bố đuổi theo kịp .
Đang cơn bối rối, bỗng trong rừng có một đạo quân xông ra, cờ đề hai chữ "Hán tướng".
Cầm đầu đạo quân ấy là Chu Bột và Trần Vũ. Hai tướng xông ra chặn Anh Bố và Chung Ly Muội lại.
Vương Lăng thừa cơ hội phò gia quyến Thái công thoát qua khỏi núi .
Anh Bố và Chung Ly Muội đuổi theo suốt mấy ngày, người mỏi, ngựa mệt, nay gặp Hán tướng đánh sao cho lại, hai bên giao chiến một hồi, quân Anh Bố đuối sức lui dần.
Chung Ly Muội bàn với Anh Bố :
- Quân Hán đến cứu viện, thế mạnh lắm, quân ta đường xa địch không nổi, chi bằng thừa lúc trăng sáng ta rút quân là hơn.
Anh Bố nghe lời ra lệnh lui binh.
Vương Lăng bảo hộ Thái công về đến Hàm Dương, Hán vương

được tin ra khỏi thành nghênh tiếp.
Cha con gặp nhau, gia đình đoàn tụ, nỗi mừng tràn ngập cả kinh thành.
Giữa lúc đó Anh Bố và Chung Ly Muội kéo tàn quân trở lại Bành Thành , mặt buồn rười rươi, vào yết kiến Bá vương tâu trình tự sự.
Bá vương hỏi :
- Vương Lăng là người thế nào lại lắm mưu chước như vậy ?
Phạm Tăng nói :
- Vương Lăng là một mưu tướng, lại là người chí hiếu. Năm trước, Vương Lăng tụ đảng ở Nam Dương rồi theo phò Hán vương. Hiện nay mẹ Vương Lăng còn đang ở với người con thứ hai là Vương Trạch, làm nghề cày ruộng nơi huyện Bái. Nếu ta bắt được Lăng mẫu đến đây, rồi sai người dụ Vương Lăng, ắt Vương Lăng vì hiếu về hàng Sở.
Bá vương lập tức sai người đến huyện Bái, bắt Lăng mẫu dẫn về Bành Thành, và dụ rằng :
- Ta nghe con mụ là Vương Lăng, hiền hòa, dễ dạy, nếu mụ bảo Vương Lăng về hàng Sở, ta sẽ phong tước Vạn hộ hầu, cả nhà đều hưởng lộc trời. Mụ hãy viết một phong thư, ta sai người đem đến.
Lăng mẫu chỉ cúi đầu không đáp.
Phạm Tăng mật tâu với Bá vương :
- Xin cứ giam Lăng mẫu một nơi, sai người trông coi tử tế chờ khi quân Hán đến cướp cõi, bấy giờ có kế hay.
Bấy giờ Hán vương ở Hàm Dương, quân thế mỗi lúc một lừng lẫy, liền gọi quần thần bàn việc đánh Sở.
Hàn Tín tâu :
- Quân ta dẫu mạnh, nhưng bên Đông còn có Ân vương ngăn trở, phải phục được Ân vương đã. Vả lại, tuế tinh năm nay chưa được lợi, xin cứ chiêu tập hào kiệt, luyện tập quân sĩ, chờ đến sang năm sẽ hay.
Hán vương khen phải. Hàn Tín liền bái biệt, lĩnh quân đi đánh Ân vương, kéo đến Hà Nội, cách năm mươi dặm hạ trị.
Ân vương là Tư Mã Ngang biết trước, đã sai quân đóng đồn. Cách bên ngoài ba mươi sáu dặm, và cắt quân phòng thủ bốn mặt thành, rồi hội các tướng thương nghị.
Ân vương hỏi triều thần :
- Hàn Tín quân nhiều thế mạnh, lại lắm chước quỉ, mưu thần, ta phải dùng cách gì để địch lại ?
Mưu sĩ Đỗ Văn Đại nói :
- Cứ như ý tôi, chỉ nên phòng thủ cẩn mật, đoạn sai người về Bành

Thành phi báo với Bá vương, chớ nên khinh chiến.
Đại tướng Tôn Dần nói :
- Hàn Tín ở xa đến đây, người mỏi, ngựa mệt, ta cần phải đánh ngay, nếu diên trì khó thắng.
Phó tướng Ngụy Hanh nới :
- Đánh là phải, nhưng việc cầu cứu cũng cần thiết.
Ân vương nghe lời, một mặt sai người phi báo về Bành Thành, một mặt sai Tôn Dần điểm quân xuất trận.
Hàn Tín vừa hạ trại xong, Tôn Dần đã đến ngay trước dinh khiêu chiến.
Hàn Tín vỗ ngựa ra, hét lớn :
- Ân vương nhà ngươi không biết cơ trời, không rõ nhân thế. Hiện nay chư hầu đều hàng phục Hán triệu, nước ngươi nhỏ bé, sao dám kháng cự ?
Tôn Dần nói :
- Hán vương nhà ngươi cướp được Hàm Dương, như vậy cũng đủ lắm rồi, cớ sao còn đem lòng tham dấy loạn khắp nơi ! Thật không biết biết sức mình.
Phàn Khoái đứng sau nghe nói, nổi giận, vỗ ngựa tới đâm nhầu một kích. Tôn Dần rước đánh. Hai bên đánh đến năm mươi hiệp mà vẫn chưa phân thắng bại.
Ngụy Hanh thấy Tôn Dần không địch nổi Phàn Khoái, liền xem đến đánh giúp. Bên kia, Tiết Ân và Trần Bái thấy vậy cũng xông ngựa vào trợ lực với Phàn Khoái.
Trận chiến bừng sôi, bụi cát bay nghịt trời.
Ân vương đứng trên thành trông thấy, vội vã đem một đạo quân, mở cửa thành ra tiếp ứng.
Hàn Tín cũng vội vã sai Chu Bột, Sài Vũ, Lư Quán và Ngân Hấp ra đối địch.
Ân vương đánh một hồi, liệu thế không thắng nổi, bèn thu quân vào thành. Hàn Tín xua quân đuổi theo vây hãm.
Nhắc lại, sứ thần của Ân vương tuân lệnh đến Bành Thành cầu cứu. Nhưng đến nơi Bá vương đã đem quân đi đánh Tề, Lương nên vắng mặt.
Sứ giả lại thân hành đến đa phận Tề, Lương để dâng thư .
Bá vương được thư, mở ra xem, nổi giận hét lớn :
- Không ngờ thằng thất phu Lưu Bang ngày nay dám hoành hành như vậy.
Liền gọi Phạm Tăng đến hỏi :
- Nay Tề, Lương chưa hạ được, nếu giải binh đi cứu Hà Nội e lòng

quân chán nản. Ta định sai người đi thế có được chăng ?
Phạm Tăng nói :
- Hàn Tín không phải là tay vừa. Đại vương không thân chinh thì không ai địch nổi. Tuy nhiên, việc đánh Tề Lương đã lỡ, không thể bỏ đi được, xin Đại vương sai Hạng Trang, Quí Bố đem ba vạn quân thẳng đến Hà Nội phòng bộ, chờ khi hạ được Tề Lương sẽ di binh đến phá Hán. Chừng ấy, ta có thể điều binh chư hầu trợ lực nữa.
Bá vương nghe lời theo, sai Hạng Trang và Quý Bố đem binh cứu Hà Nội.
Lúc bấy giờ, Hàn Tín vây Hà Nội mấy ngày mà không phá nổi, nên mật nghị với chư tướng rằng :
- Hà Nội thành cao, hào sâu, Ân vương cố thủ mãi, khó mà phá vỡ được. Nếu để diên trì, Bá vương cho quân đến cứu viện, làm nội ứng ngoại hiệp, quân ta tất bị đẩy lui Các tướng phải lãnh mật kế ta thi hành như thế mới được .
Chư tướng vâng lệnh, chia nhau theo nhiệm vụ cắt đặt lại sai dọn dẹp, thu xếp hành trang giả cách lui quân.
Quân canh trên thành thấy vậy vào báo với Ân vương.
Ân vương lên mặt thành xem, quả thấy quân Hán rút lui dần, vòng vây thưa thớt, hến gọi mưu sĩ Đỗ Văn Đại đến bàn :
- Có lẽ Hàn Tín nghe được tin Bá vương sắp đưa binh đến đây cứu viện, nên sợ mà rút lui chăng ?
Đỗ Vạn Đại nói :
- Hàn Tín rất nhiều quỷ kế, không thể lường được. E rằng hắn giả cách lui quân để gạt ta đuổi theo rồi phục binh cướp thành ? Đại vương cần phải xem xét kỹ càng kẻo lầm mưu đó.
Ân vương liền sai vài tên quân ra khỏi thành vài mươi dặm, thám thính địch tình.
Vừa ra đến nơi, gặp mấy tên quân Hán đang khuân vác hành trang có vẻ hấp tấp lắm.
Quân thám thính của Ân vương giả cách hỏi :
- Sao các anh không đánh thành lại sắp sửa ra về ?
Mấy tên quân Hán đáp :
- Đánh thành để chịu chết sao ? Hôm qua có tin Bá vương đem quân từ Hà Bắc đến đây tiếp cứu. Hán vương không dám đối địch với Bá vương, nên sai người triệu Hàn Nguyên soái về. Nhân mã đã lui hết cả rui, chỉ còn một số chúng tôi ở lại khuân vác những đồ nên ở lại mà thôi.
Quân thám thính mừng thầm, trở vế báo lại với Ân vương.
Ân vương nói :

- Thế thì ta đem quân truy kích ắt chúng sẽ không còn manh giáp mà trở về.
Liền ra lệnh cho Tôn Dần, Ngụy Hanh dẫn một vạn quân đuổi theo. Còn mình, cũng đem một vạn quân làm hầu ứng. Trong thành chỉ để hơn năm trăm ngàn nhân mã.
Tôn Dần và Ngụy Hanh đuổi theo quân Hán hơn năm mươi dặm vẫn không thấy động tĩnh gì cả. Hai bên đường cây cối um tùm. Trời đã xế bóng, Tôn Dần truyền đóng quân tạm nghỉ. Bỗng nghe trong rừng rậm có tiếng pháo nổ, tiếp theo có tiếng vó ngựa dồn dập.
Tôn Dần và Ngụy Hạnh còn đang ngơ ngác, thì trong rừng xông ra hai viên đại tướng Chu Bột và Sài Vũ.
Hai tướng này không nói gì cả, huơi đao lược chiến.
Đánh một hồi, đạo quân của Tôn Dần và Ngụy Hanh bị cắt ra làm hai đoạn . Tôn Dần liệu chống chế không nổi,
liền thu quân bại tẩu.
Ngụy Hạnh thấy tiền quân bị thua, cung rút lui, không dám tiến.
Đàng sau, Ân vương dẫn đạo quân hậu vệ vừa đến nơi, bỗng thấy đàng sau lửa cháy ngất trời người ngựa đều bấn loạn, không biết đàng nào lẩn tránh. Hai bên rừng quân phục của Hàn Tín nổi dậy chém giết quân của Ân vương vô số.
Ân vương toan ra lệnh mở huyết lộ để tháo lui thì bỗng bị Phàn Khoái sảy ngựa đến bắt sống giữa đám loạn quân.
Tôn Dần và Ngụy Hanh trốn ra khỏi vòng vây, đi tìm Ân vương, nhưng không thấy đâu cả, chỉ thấy quân Hán trùng trùng điệp điệp, tiếng la hét dậy trời.
Bóng tối bắt đầu rùm cả núi rừng, mùi lửa, mùi thịt khét, lẫn với mùi tạnh hôi xông lên không chịu nổi.
Hai tướng không biết nơi nào chạy nữa, đành núp dưới gốc cây để chờ sáng sẽ hay. Chẳng ngờ Hàn Tín đứng trên gò cao, sai quân đốt đuốc đi tìm . Đến nơi thấy hai người đang ôm nhau núp bóng.
Trương Hán hét lớn :
- Hai tướng Hà Nội ! Ân vương nhà ngươi đã bị bắt rồi hãy đầu hàng mau kẻo chết !
Tôn Dần và Ngụy Hạnh sợ hãi, tình nguyện đầu hàng.
Hàn Tín liến thu quân, kéo đến mặt thành .
Trong lúc đó Phàn Khoái, sau khi bắt được Ân vương, gạt Đỗ Vạn Đại mở cửa thành rồi. Nên lúc Hàn Tín đến thì đã cắm toàn cờ Hán.
Quân giữ cửa thấy Hàn Tín đến, vội vã mở cửa nghinh tiếp.
Hàn Tín vào truyền dẫn Ân vương đến mở trói mời ngồi và nói :
- Xin đại vương cứ tự nhiên cho.

Ân vương khúm núm thưa :
- Tôi là tù mất nước, Nguyên soái không giết đã là may lắm rồi, dám đâu đồng tọa .
Hàn Tín nói :
- Đại vương chớ nên quá khiêm tốn . Hán vương là bậc khoan nhân, đại độ, chuyên lấy nhân nghĩa đãi mọi người. Dẫu kẻ có tội cũng không nỡ giết. Nếu Đại vương chịu đầu Hán, góp công trong việc trừ Hạng Vũ, tôi chắc chắn ngôi vương tước không mất.
Ân vương mừng rỡ, truyền lệnh cho các tướng , huyện quy hàng.
Thế là Hàn Tín đã bình định xong Hà Nội, liến viết tiệp sai người về Hàm Dương báo tin.
Lúc bấy giờ Hạng Rang và Quý Bố mời lẽo đẽo dẫn cứu binh đến nơi.
Vừa được tin Hàn Tín đã chiếm thành rồi, Quí Bố bàn với Hạng Trang :
- Thành đã bị chiếm, Ân vương đã đầu giặc , chúng ta còn làm cách nào được nữa. Chi bằng trở về báo với Bá vương liệu định.
Hai người bàn luận xong, ra lệnh rút quân.

Hán sở tranh hùng

Hồi 25
Bị bạc đải Trần Bình đầu Hán
Xem thủ thơ , Bành Việt dâng thành

Hạng Trang và Quí Bố cứu Hà Nội không kịp, kéo binh trở về tâu với Hạng vương :
- Chúng tôi phụng mệnh đi cứu Ân vương, nhưng đến nơi Ân vương đã bị bắt thành đã bị chiếm vì vậy phải trở về phục mệnh.
Hạng vương vỗ án mắng :
- Ta sai chúng bay đi cứu Hà Nội việc không lo để đến nỗi thành mất đất không còn . Hà Nội là nơi thị trấn quan trọng, để cho mất là tội chậm trể của các ngươi không thể dung tha được.
Trần Bình đứng lên tâu :
- Hàn Tín dụng binh chẳng kém Tôn Ngôn dẫu hai tướng có đến kịp cũng không địch nổi. Đại vương chớ nên bắt tội hai tướng. Nay tôi xin cùng với Phạm quân sư lãnh một đội quân thu phục Hà Nội, ngăn quân Hàn Tín, không cho tràn xuống phía Đông, để Đại vương an lòng đánh Tề, Lương. Lúc xong việc sẽ di binh về mặt Tây phá Hán .

Bá vương nổi giận nói :
- Lúc trước Ân vương cầu cứu, nhà ngươi cũng ở luôn bên cạnh ta, sao không được nửa lời ! Nay Hà Nội đã mất rồi, còn tài nào khôi phục nổi nữa. Nhà người chỉ là kẻ vô dụng.
Nói xong đuổi Hạng Trang và Quý Bố ra, đồng thời cách chức Trần Bình.
Trần Bình lui về tư thất, suốt ngày hậm hực không an, mật sai bọn gia đinh thu xếp hành trang đưa gia quyến về Dương Vu, rồi một mình xách gươm lần theo đường nhỏ, nhắm hương Lạc Dương thẳng đến.
Trần Bình đi suốt ngày đêm, không hề ghé nghỉ một nơi nào. Đến chỗ nào đói thì dừng lại ăn rồi tìm khe uống nước, xong lại tiếp tục đi. Cuộc hành trình cực nhọc như thế không biết đã mấy hôm. Lúc Trần Bình đến bờ sông Hoàng Hà thì trời đã sẩm tối, nước thu rào rạt, đêm thu lạnh lùng, bờ sông vắng lặng không có bóng ghe thuyền .
Trần Bình đi vòng sang cồn cát sau chân núi, bỗng thấy một con thuyền nhỏ lắc lư trên mặt sóng.
Quá mừng rỡ, Trần Bình lên tiếng gọi, chiếc thuyền ghé vào , đồng thời hai chàng thanh niên lực lưỡng trạc độ hai mươi lăm tuổi, từ trên thuyền nhảy xuống, nhìn Trần Bình hỏi :
- Khách đi đâu trong đêm vắng ?
Nhìn qua tướng mạo hai thanh niên kia, Trần Bình đoán chắc là bọn thủy khấu, nhưng đã lỡ, không dám chạy trốn đi đau được, liền đáp :
- Tôi ở xa, đến đây tìm thăm người bà con.
Hai thanh niên vội đỡ Trần Bình lên thuyền.
Thuyền ra giữa vời, hai gã thanh niên nọ cầm dao, nói chuyện xầm xì, toan giết Trần Bình đoạt của.
Trần Bình ngồi trong khoang thuyền thấy rõ nguy cơ như vậy nhưng nghĩ thầm :
- Quả là bọn thủy khấu rồi ! Ta đoán không sai.
Nếu không làm kế này để chúng giết mất mạng.
Nghĩ rồi cởi quần áo, lướt ra nói lớn :
- Tôi dẫu là khách qua đường nhưng cũng biết chút ít nghề chèo, chống, xin ra đây để giúp sức, nhờ các ngài làm ơn cho tôi sang sông.
Hai tên hải khấu thấy Trần Bình cởi bỏ áo quần, liền vào khoang lục lạo một hồi, không thấy có bạc vàng gì cả liền bảo nhau :
- Tên này chi có một bộ áo quần và một thanh kiếm giết nó làm gì.
Nhờ đó mà Trần Bình khỏi chết.
Thuyền ghé bờ đã nửa đêm, Trần Bình không còn quần áo, thoát

khỏi con thuyền nguy hiểm đó, cắm đầu chạy
Đến một nhà hàng cơm, Trần Bình bước đến gõ cửa .
Chủ quán trông thấy Trần Bình trần truồng vội hỏi ngay :
- Có phải khách qua đò bị bọn thủy khấu cướp bóc chăng ?
Trần Bình giả cách khóc lóc thảm thiết, nói :
- Tôi là người Hà Nam, sâng buôn bán ở đất Sở, nay đem lòng về quê, qua đó rủi bị quân cướp đoạt hết, lại giết mất hai đứa đầy tớ của tôi. Đêm khuya xin ngài làm ơn cho tá túc, và cho tôi xin đỡ một bộ áo quần cũ để che thân , ơn ấy ngàn ngày chẳng dám quên.
Chủ quán thấy Trần Bình tướng mạo khôi ngô , ăn nói thanh nhã, liền lấy áo quần cho mặc, và đem rượu thịt ra đãi.
Bình ngủ nán nhà hàng cơm một đêm . Sáng hôm sau dạy sớm thẳng đến Lạc Dương, rẽ sang Hàm Dương , nhanh đến nước Hán.
Đến Hàm Dương, Trần Bình trước tiên vào yết kiến bạn cũ là Ngụy Vô Chi, tỏ ý bỏ Sở về Hán, và nhờ Vô Chi tiến cử .
Ngụy Vô Chi lưu Trần Bình tại nhà, rồi đem việc ấy tâu với Hán vương.
Hán vương hỏi :
- Có phải Trần Bình năm trước ta đã gặp ở Hồng Môn đó chăng ?
Ngụy Vô Chi nói :
- Tâu Đại vương, chinh người đó.
Hán vương nói :
- Ta hoài vọng người đó đã lâu, ngay về đây còn gì quí hơn.
Bèn bảo Vô Chi đưa Trần Bình vào kiến.
Hán vương bước xuống nắm tay Trần Bình nói :
- Năm trước ta gặp Tiên sinh ở Hồng Môn, lòng háng thấp thỏm không quên nay lại được đồng triều, thực là ý trời định.
Trần Bình bái tạ, lòng vui khôn xiết. Hán vương phong Trần Bình làm chức Đô úy, đêm ngày gần gủi bên cạnh không rời.
Chư tướng thấy vậy đàm luận :
- Một đứa trần truồng ở đâu trốn đến, chưa biết lòng trung hậu thế nào mà Chúa thượng đã cho làm đến chức Đô úy, lỡ sanh biến thì thế nào ?
Tùng đàm luận ấy thấu đến tai Hán vương, nhưng Hán vương vẫn trọng đãi Trần Bình như thường.
Một hôm, Chu Bột nói voi Hán vương :
- Trần Bình không phải là kẻ trung hậu Tôi nghe trước kia, khi còn ở nhà, hắn thường ăn cắp tiền của chị dâu, nay làm Hộ quân, ăn tiền của Chủ tướng, xem đó đủ biết hắn là người phản phúc, xin Đại vương chớ dùng.

Hán vương nghe nói, liến gọi Ngụy Vô Chi vào trách.
Ngụy Vô Chi nói :
- Tôi tiến cử Trần Bình là người có tài, còn nếu Đại vương nói đến người có hạnh thì nay có nhiều hiền như Vĩ Sinh, Đại vương muốn dùng chăng ?
Hán vương gọi Trần Bình đến nói :
- Tiên sinh trước kia thờ Ngụy, sau bỏ Ngụy về Sở, nay lại bỏ Sở về Hán. Người tín hạnh đâu làm thế ? Vả lại tiên sinh còn ăn tiền của chư tướng nữa, hành động ấy ta thực không bằng lòng.
Trần Bình nói :
- Muôn tâu Đại vương, hạ thần không phải là vật vô dụng, chỉ tùy ở người biết dùng bay không biết dùng mà thôi. Vua Ngụy không biết dùng nên tôi phải về Sở, vua Sở cũng không biết dùng nên tôi bỏ Sở về Hán . Tôi hằng được nghe Đại vương là người khéo dụng, bởi vậy không ngại đường xa, treo non vượt sông đến đây. Song chỉ vì tôi trốn Sở, đi qua sông bị bọn hải khấu cướp bóc mất sạch, nếu không ăn tiền của chư tướng thì lấy gì chi dụng ? Thiết tưởng, điều đó chỉ là tiết nhỏ, mà việc hết lòng giúp vua dựng nước mới là điều lớn. Nay Đại vương quở tôi ăn tiền, tôi không chối, nhưng những mưu kế của tôi vạch ra, Đại vương có dùng được chăng ? Nếu Đại vương thấy tôi là bất tài xin cho tôi được phép đem thân trở về làng củ, thì tôi đội ơn Đại vương không biết dường nào.
Hán vương nghe nói vội vàng xin lỗi, lại hậu thưởng Trần Bình, sai cai quản các tướng. Và, cũng từ đấy không ai còn dám ganh tỵ nữa.
Hán vương đem quân vào thành Lạc Dương,truyền khắp trung sĩ mặc đồ trắng, kéo cờ trắng để tang cho vua Nghĩa Đế. Suốt ba ngày, truyền hịch đi khắpthiên hạ.
Bài hịch như sau :
" Thiên hạ lập vua Nghĩa Đê để trừ nhà Tần tàn bạo, đem lại hạnh phúc cho muôn dân. Nhà Tần đã trừ được, lại sanh ra một Hạng Vũ, tàn ác không kém vua Tần, khiến bá tánh chửa thoát khỏi cảnh tai ương. Tôi phát binh từ Quan Trung , thu quân ở Tam Hà, xin cùng vói chư hầu đánh Sỏ , hỏi cái tội giết vua Nghĩa Đế "

Hịch văn truyền đi khắp nơi chưa đầy một tháng, binh mã các lộ kéo đến hợp nơi Lạc Dương hơn năm mươi vạn.
Chỉ vì một lời nói nhà lòng người qui hướng đến thế, đủ biết "thiên lý tại nhân tâm". Lời xưa bất hủ .
Hán vương cho triệu Hàn Tín đến nói :
- Nay các vua chư hầu đều đã họp binh ớ Lạc Dương hơn năm mươi

vạn . Sức mạnh ấy có thể địch Sở được . Vậy Nguyên Soái củng nên tính việc Đông chinh.
Hàn Tín nói :
- Muôn tâu Đại vương , phép dùng binh phải nhắm tại nhân bản : Thiên thời , địa lợi, nhân hòa. Nay các chư hầu kéo đến qui phục, đó là được điểm nhân hòa, chiếm được Quan Trung, ấy là điều địa lợi, song năm nay thiên mệnh của Đại vương chưa tốt, thiếu điểm thiên thời.
Ấy vậy, xin Đại vương hãy nghỉ quân dưỡng khí, huấn luyện nhân mã, đợi đến sang năm sẽ cử sự. Tôi nhất thuyết phá Sở không khó. Ví bằng cử binh năm nay tôi thật không dám vâng mệnh.
Hán vương nói :
- Năm trước ta mới dùng Nguyên soái chưa đầy ba tháng, Nguyên soái đã khuyên ta Đông chinh. Nay Quan Trung đã được, binh thế lại thịnh gấp mấy năm xưa, thế nay Nguyên soái lại rụt rè, thật ta không hiểu nổi .
Hàn Tín tâu :
- Đại vương dẫu được Quan Trung, song chưa từng làu chiến với Hạng vương lần nào cả. Thế lực Hạng vương nay còn cường thịnh lắm, hiện đang đánh Tề, Lương , Yên, Triệu. Ta nên chờ cho các nước kia phân bớt sức mạnh của Sở rồi sẽ đánh. Như vậy mới cầm chắc sự thành công.
Hán vương thở dài nói :
- Dịp tốt không phải lúc nào cũng có, lòng dân không phải lúc nào cũng giử được. Nay Hạng Vũ đem quân chinh phạt chư hầu, chính là lúc ta nên thừa cơ mà đánh Sở. Nguyên soái đã không đồng ý với ta, vậy thì hãy đem bản bộ nhân mã trở về trấn thủ Tây Tần , để ta đi Đông chinh. Nếu có điều gì nguy cấp, Nguyên soái đem binh đến cứu. Công ấy cũng chẳng nhỏ.
Trương Lương cũng đến khuyên giải, nhưng Hán vương nhất định không nghe.
Hàn Tín lại tâu :
- Hạng vương kiêu dũng thiên hạ vô địch, Đại vương phải suy xét kỹ càng, chớ nên khinh địch.
Lịch Sinh nói :
- Ý Chúa thượng đã quyết, thế thì Nguyên soái ngồi ở nhà lo lắng sao bằng theo Chúa thượng cùng đi cho được chắc ý hơn.
Hàn Tín lắc đầu nới :
- Không được ! Đất Tam Tần mới thu phục, nhân tâm chưa định. Vả lại đó là căn bản, tôi cần phải trấn thủ, vạn nhất có điều gì bất lợi, thì

đó là nơi dùng để quật khởi sau này.
Nói xong, đem ấn tín nộp trả cho Hán vương, rồi bái tạ, dẫn quân bản bộ trở về Hàm Dương trấn thủ.
Hán vương đem đại binh sang sông. Đi đến đâu, quận huyện đều quy phục đến đấy.
Khi gần đến Trần Lưu, Trương Lương tâu :
- Chủ cũ tôi bị Hạng Tịch giết, nay có cháu là Cơ Tín, hiện phủ dương nơi các nhà Công tử, xin Đại vượng truyền hịch, dùng làm vua, trấn nơi Trần Lưu, tức cũng là một phiên trấn của nhà Hán ta vậy.
Hán vương nhận lời, sai Trương Lương cầm cờ tiết, phong Cơ Tín làm Hàn vương, lại chọn người hiền đức trong đám Công tử là Cơ Khang, phong làm Trần Lưu quan để giúp Hàn vương.
Trương Lương lãnh mệnh, và tâu :
- Tôi đi Trần Lưu độ một tháng sẽ trở lại yết kiến Đại vương nơi Bành Thành. Nay xin Đại vương lựa trong hàng tướng cử ra một người Nguyên soái để điều dụng.
Trương Lương đi rồi, Hán vương đem binh tiến phát, qua đò sông Hiệp Hà, quân sĩ tranh nhau sang trước chen nhau vấp ngã, hò reo âm ĩ, không kỷ luật. Chư tướng ngăn không được. Hán vương gọi Lục Giả và Lịch Sinh đến bàn :
- Ba quân không nghiêm lệnh vì không có Nguyên soái ta định lựa một người trong hàng tướng lập làm Nguyên soái. Nay chỉ có Ngụy Báo đáng làm chức ấy các người nghĩ sao ?
Lục Giả nói :
- Ngụy Báo tính thực thà, sợ không đủ tài làm Nguyên soái.
Lịch Sinh nói :
- Trương quân sư vẫn thường khinh Ngụy Báo. Về Ngụy Báo cũng không được các tướng tin yêu, sợ khó lòng quản thủ ba quân.
Trần Bình tâu :
- Ngụy Báo là dòng dõi Ngụy vương năm đời làm tướng , môn hộ trọng vọng, so với Hàn Tín thì khác hẳn, lẽ nào không phục nổi ba quân.
Hán vương nghe lời Trần Bình, ngay ngày hôm ấy phong Ngụy Báo làm Nguyên soái điểm duyệt ba quân kéo thẳng đến Bành Thành.
Lúc ấy, Hạng vương đi đánh Tề, Lương, Yên, Triệu chưa về . Bành Thành hiện có Bành Việt trấn thủ Hán vương sai Lục Giả đem thủ thư đến dụ Bành Việt.
Bức thủ thư như sau :
" Hán vương thủ thư chuyển đến Bành túc hạ ngưỡng khán .

Hạng Vũ phản nghich, giết vua Nghĩa Đế, trăm họ oán hờn , chánh sách lại tàn bạo, khiến sinh linh khốn đốn . Tướng quân vốn người trí dũng, sao chịu làm tôi kẻ tặc loàn. Ta cử binh đến đây cốt rửa thù cho vua Nghĩa Đế giải ách cho muôn dân. Nếu tướng quân theo về Hán thì ngôi công hầu chẳng mất, tướng quân nên tự liệu. "

Bành Việt xem thư xong mừng rỡ, mở cửa thành ra nghênh tiếp. Hán vương vào thành, phủ dụ trăm họ. Đoạn truyền Ngụy Báo chỉnh bị ba quân để phòng giao chiến với quân Sở kéo đến.
Tối hôm ấy, Hán vương vào cung nội, thu các bảo vật cùng mỹ nữ, và đặt tiệc rượu yết hội .
Ngu Tử Kỳ cứu được vợ Hạng Vũ là Ngu Cơ thoát ra khỏi thành, chạy về hướng Bắc.
Hán vương không đuổi theo, cứ uống rượu và hát xướng suất ngày.
Bấy giờ văn vũ, tướng tá đều không chịu ước thúc cùng Ngụy Báo.
Ngụy Báo tức giận đánh đập quân sĩ, và mắng nhiếc các tướng, do đó, lòng quân mỗi lúc một rời rã, biếng nhác.
Ngu Tử Kỳ hộ tống Ngu Cơ và gia quyến Hạng Trương đến Sở doanh, báo tin Bành Việt đã mở cửa thành đầu Hán, và hiện quân Hán đang mở tiệc vui say trong thành.
Hạng vương nổi giận hét như sấm :
- Lưu Bang lớn mật, dám chiếm kinh thành của ta.
Ta thề sống chết với Lưu Bang một phen .
Liền cấp tốc sai Long Thư và Chung Ly Muội lĩnh binh đánh Tề, còn mình dẫn ba vạn quân, ngày đêm đi miết về Bành Thành, cách mười dặm hạ trại, sai người đưa chiến thư cho Hán vương.

Hán sở tranh hùng

Hồi 26
Đất Bành Thành , Hạng vương đại thắng
Thành Huỳnh Dương , Hán chúa dưỡng quân

Ngụy Báo hay tin Hạng vương kéo quân đến, vội vàng hói chư hầu và chư tướng thương nghị, rồi chia quân ra làm năm đạo : Đạo thứ nhất : Ân vương Tư Mã Ngang . Đạo thứ nhì : Lạc Dương vương Thần Dương . Đạo thứ ba : Thường Sơn vương Trương Nhĩ. Đạo thứ tư : Hán vương và chư tướng. Đạo thứ năm : Ngụy Báo tự lãnh Nguyên nhung đi áp hậu.

Cắt đặt xong, Ngụy Báo sai Tư Mã Hân, Đổng Ẻ và Lưu Trạch giữ Bành Thành, làm quân ứng tiếp.
Ngày hôm sau, Ngụy Báo nai nịt gọn gàng, lên ngựa ra khỏi thành năm dặm, bày sẵn trận thế rồi đem năm đạo nhân mã tiến phát.
Bỗng thấy trong đám cờ Long phượng nhật nguyệt , Hạng vương cỡi ngựa Ô truy, cầm trường thương xông đến hét lớn ?
- Lưu Bang, hãy ra đây chịu trói.
Đạo quân thứ nhất của Hán là Tư Mã Ngang ra tiếp chiến. Hạng vương nổi giận mắng :
- Thằng nghịch tử ! Ta không phụ ngươi, sao người lại nỡ phản ta ?
Tư Mã Ngang nói :
- Đại vương giết vua Nghĩa Đế, hành động ấy tôi không phục, nên bỏ về Hán.
Hạng vương hét lên như sấm, làm cho Tư Mã Ngang thất kinh ngã nhào xuống ngựa. Hạng vương bước tới đâm một thương, Tư Mã Ngang định đưa thương ra đở nhưng con ngựa của Hạng vương lướt tới mau. Tư Mã Ngang đỡ không kịp, bị một thương chết tốt.
Hạng vương thúc quân truy sát ngót một dặm, thì gặp đạo quân thứ hai của bên Hán là Thân Dương kéo đến .
Hạng vương mắng :
- Phản tặc ? Ngươi dám phụ ta, bỏ Sở đầu Hán sao ?
Thân Dương nói :
- Hán vương có đức, thiên hạ quy phục. Đến như Đại vương cũng nên đầu hàng mới phải.
Hạng vương nổi giận, vung trường thương đâm tới.
Thân Dương ban đầu còn lui tránh,. sau bị Hạng vương đánh riết quá không tránh đỡ được nữa.
May thay, giữa lúc đó đạo quân thứ ba của Hán do Thương Nhĩ cầm đầu, kéo đến kịp, phụ lực.
Hai tướng hợp sức đánh với Hạng vương được mươi hiệp, nhưng rồi cũng đuối sức, không làm sao chịu nổi cây thương quả nặng của Hạng vương.
Thân Dương bấn loạn, bị Hạng vương chém chết, Thương Nhĩ không dám đánh nữa, lui quân bỏ chạy. Quân Sở ồ ạt đuổi theo, được một lúc, gặp Hán vương và chư tướng dẫn đạo binh thứ tư kéo đến.
Hạng vương sai quân gọi Hán vương ra nói chuyện.
Trong đám cờ tán rợp trời, trống chiêng dậy đất,
Hán vương cưỡi ngựa bạch long xông ra, Hạng vương nhìn mặt nghiến răng nói :

- Lưu Bang, mi là một tên Đình trưởng trên sông Tứ, được phong làm Hán vương, còn chưa biết phận, dám manh tâm gây loạn. Ta bảo ngươi, nếu đám đánh với ta ba hiệp, ta giao cả sơn hà cho, bằng không, hãy gục mặt dưới chân ngựa ta mà chết đi cho rồi !
Hán vương nói :
- Ngươi là đứa bạo nghịch, chớ cậy sức khỏe nói càn . Ta không đánh ngươi bằng sức mạnh, ta chỉ đánh ngươi bằng lòng nhân, ngươi cũng đủ chết rồi ?
Hạng vương cầm thương xốc đến. Bọn Phàn Khoái, Chu Bột, Sài Vũ, Lư Quán và Ngân Cường, vội thúc ngựa ra đấu chiến.
Hạng vương đánh luôn năm tướng một lượt, cát bụi bụi mù mịt, tiếng gươm giáo chan chát.
Được một lúc, bên Sở, bọn Hạng Trang, Hoàn Sở, Quí Bố và Ngu Từ Kỳ kéo binh đến trợ chiến.
Tướng Hán cự không lại bỏ chạy, ba quân rối loạn, đạp nhau chết rất nhiều. Hạng vương thúc quân đuổi theo . Bỗng thấy một đội quân từ sau trận kéo đến, cản binh Sở lại.
Thì ra, đạo binh đó là đạo binh của Hán Nguyện Soái Ngụy Báo. Hán vương bấy giờ mới hoàn hồn.
Ngụy Báo vỗ ngựa, chận Hạng vương lại.
Hạng vương trông thấy Ngụy Báo hét lớn :
- Nhà ngươi cũng phản Sở sao ?
Ngụy Báo nói :
- Đại vương cậy mạnh, bạc đãi chư hầu, giết vua Nhĩa Đế , thiên hạ đều ly loạn, Tôi không dám trái mệnh trời, nên phải về giúp Hán. Đại vương nên lui binh thủ phận , nếu đối địch với Hán, tôi e mất cả uy danh.
Hạng vương nổi giận, xốc ngựa tới đâm một thương, Ngụy Báo rước đánh.
Ngụy Báo dầu có sức mạnh, nhưng không tài nào địch nổi Hạng Bá, vừa đánh được ba hiệp, tay chân bủn rủn , quay ngựa bỏ chạy .
Hạng vương xua binh đuổi theo truy sát , quân Hán thây nằm chật đất, máu chảy dầm đường.
Trong lúc rối loạn, bỗng có quân đến báo :
- Tư Mã Hân và Đổng Ê đã mở cửa thành Bành Thành, đón quân của Sở vào rồi.
Hán vương thất kinh, tay chân run rẩy, ngửa mặt lên trời than :
- Đại binh đã tan rã, Bành Thành mất tất Thái công bị giết rồi. Việc này do ta gây nên cả, nếu nghe lời Trương Lương, Hàn Tín thì đâu đến thảm bại !

Than chưa dứt tiếng đã thấy bốn tướng Sở xua quân đến phủ vây đông nghịt. Hán vương trông trước nhìn sau, tướng tá mình đâu mất hết, chỉ còn có mấy trăm quân kỵ theo hầu .
Trời đã tối, Hán vương. tưởng mình không thể nào tránh khỏi tử thần được, mạng sống chỉ còn là sợi chỉ treo chuông.
Bỗng một luồng gió Đông thổi tới bốn phương trời cát bụi mịt mù. Quân của Hạng vương đang vây phủ thấy vậy hoảng sợ, chạy tứ tán. Trời tối như mực, không thấy bóng người, Hán vương thấy phía trước có đốm lửa sáng liền cho ngựa lần tới . Chẳng bao lâu ra khỏi vòng vây, xa tiếng quân reo.
Hán vương chạy ước hai mươi dặm, dông gió mới tạnh, và trời cũng bắt đầu rừng sáng.
Hạng vương kiểm điểm quân mã, không tìm thấy Hán vương đâu, lòng căm tức vô cùng.
Phạm Tăng thở dài nói :
- Thôi ! Lưu Bang lại trốn thoát rồi. Lần này không bắt Lưu Bang thì còn đợi lúc nào nữa.
Hạng vương liền sai Đinh Công và Ung Sĩ đem ba ngàn quân truy nã.
Hai tướng được lệnh, cứ hướng Đông Nam đuổi theo.

Bấy giờ, Hán vương một người một ngựa đang đào tẩu , bỗng thấy phía sau, cát bụi mịt mù, tiếng quân reo hò tở mở.
Tướng Sở là Đinh Công trông thấy Hán vương vội thúc ngựa đến, Hán vương không kịp tránh, không biết làm sao, bèn vái Đinh Công, nói :
- Bang tôi đến nước này, thực không còn đường trốn thoát. Nếu ông tha tôi, ngày sau tôi chẳng dám quên ơn !
Còn nếu như không thương kẻ cô cùng này, tôi đành chịu trói vậy
Đinh Công nói :
- Việc tôi đuổi theo ngài là lệnh vua, tôi không dám trái mệnh. Thực lòng tôi không hề muốn hại ngài. Thôi thì ngài cứ rẽ cương sang hướng Đông mà chạy, tôi giả vờ bắn theo mấy phát tên để cho quân sĩ khỏi nghi ngờ.
Hán vương tạ ơn, rẽ cương chạy về phía Đông, Đinh Công rút tên bắn theo ba phát, làm ra cách cố đuổi bắt. Đoạn, quảy ngựa trở về, gặp Ung Sĩ đang thúc quân tiến tới.
Ung Sĩ nói :
- Túc hạ đã rượt kịp Hán vương sao còn trở lại.
Đinh Công đáp :

- Tôi đuổi theo gần kịp, nhưng con bạch mã của Hán vương chạy quá mau, tôi bắn theo ba phát tên nhưng không trúng. Hán vương chạy thoát về phía rừng rậm, tôi sợ phục binh, không dám mạo hiểm vào một mình.
Ung Sĩ nói :
- Sao túc hạ bất tài thế ! Đã theo kịp còn để cho Hán vương trốn thoát thì còn gì là thể diện. Tôi đoán Hán vương còn quanh quẩn trong rừng, chưa chạy đâu xa, vậy chứng ta khá hiệp sức tiến binh truy nã.
Nói rồi cùng Đinh Công băng rừng đuổi theo.
Hán vương chạy suốt một ngày đêm, người mỏi ngựa mệt, lúc đó trời đã gần tối, đàng sau quân Sở reo ó vang lừng, lòng Hán vương rối loạn, không biết nên chạy về hướng nào thoát nạn , chợt thấy bên đường có cái giếng cạn, Hán vương liền bỏ ngựa, nhảy xuống giếng núp.
Ung Sĩ đi qua, không để ý, trời lại tối, nên cứ thẳng đường đi tới.
Quân Ung Sĩ qua rồi, Hán vương mới hoàn hồn, lấy gươm khoét đất làm bậc leo lên. Cũng may, giếng cạn và không có nước.
Khi lên được mặt đất, Hán vương đi tìm ngựa, thì thì con bạch mã cách đó năm mươi thước, đang núp mình trong bụi rậm.
Ôi ! May thay ? Hán vương thoát chết, lên ngựa rẽ cương quay về hướng khác.
Bóng tối chập chùng, xa xa có tiếng gà gáy, chó sủa trong quãng rừng sâu , lại thấy một đốm lửa leo lét cách đó vài dặm.
Hán vương bụng đói như cào, đoán chắc nơi ấy có nhà ở, liền dong ngựa lần đến.
Quả nhiên, đi bộ vài dặm thì gặp một tòa trang viện rất lớn, xung quanh tòng, bá bao vây. Chính giữa có một cánh cửa đóng kín.
Hán vương gọi cửa, có một ông lão bước ra mở và hỏi :
- Khách ở xứ nào, có việc gì qua đây trong canh vắng ?
Hán vương nói :
- Tôi là Hán vương, vua xứ Bao Trung, nhân đi đánh Sở bị bại binh đến đây, xin lão trượng cho trọ nhờ một đêm.
Ông lão ngước nhìn thấy Hán vương giáp vàng, áo đỏ lật đật sụp lạy và nói :
- Lão phu vốn nghe tiếng Đại vương là bậc nhân dực trong thiên hạ, ngày nay quá bước đến tệ ấp, lão phu không biết, xin Đại vương tha tội chết.
Hán vương đỡ ông lão dậy, hỏi họ tên.
Ông lão nói :

- Lão họ Thích, có trang trại ở đây đã năm đời, nên người ta thường gọi là Thích gia trang.
Hán vương hỏi :
- Sống trong rùng núi thế này chẳng hay lão trượng có con cái chi chăng ?
Ông lão tâu :
- Tâu Đại vương, lão phu hiếm hoi, không có con trai, chỉ có một gái năm nay mười tám tuổi. Trước đây, vị thầy tướng tên Hứa Phụ có nói con của lão phu sau này hưởng đại quý. Nay vạn hạnh gặp Đại vương đây, lão phu muốn đem tiện nữ hầu dưới trướng, chẳng biết thánh ý có rộng lượng cho chăng ?
Hán vương nói :
- Ta trốn nạn đến đây, được lão trượng trọng đãi, đó là may lắm rồi, còn dám đâu nghĩ đến chuyện đó .
Thích ông liền gọi con gái mình là Thích Cơ ra lạy chào.
Dưới đèn, bóng hoa muôn vẻ, Hán vương lòng thấy bồi hồi, liền cởi chiếc đai ngọc trao cho Thích ông làm lễ sính.
Thích ông mừng rỡ thu nhận, và ngay đêm ấy sửa soạn đuốc hoa.
Hán vương ở đấy vài hôm, rồi nói với Thích ông :
- Quân Hán vừa đại bại, tướng lãnh thất lạc, tôi đâu dám quyến luyến mãi nơi đây. Vậy tôi xin tạm biệt, lo việc thu góp tàn quân, lúc nào thư thả sẽ xin đón lệnh ái.
Thích ông không dám cố lưu, làm lễ tiễn đưa ra khỏi gia trang, theo con đường lớn đi thẳng về hướng Nam.
Vừa được mươi dặm, bỗng thấy một toán quân mã từ xa kéo đến, cát bụi mịt mù. Hán vượng vội vã lẩn trốn vào rừng.
Chẳng ngờ toán quân đó là toán quân của Hạ Hầu Anh đi tìm Hán vương.
Hán vương trông thấy mừng rỡ chạy ra hỏi :
- Ngươi làm thế nào mà ra khỏi được Bành Thành ?
Hạ Hầu Anh nói :
- Nhân khi Tư Mã Hân và Đổng Ẻ hàng Sở, Thái công và nương nương đều bị hãm, tôi ráng sức công phá để mở đường đưa hoàng tộc ra, . nhưng vì thế cô không làm nổi, phải trốn ra cửa Tây. Cũng may, vừa lúc đó quân Sở đang bắt hai vị điện hạ để ngồi trên ngựa định đưa về dinh, tôi vội vàng đánh lui quân Sở, giải cứu được. Ra khỏi thành, tôi tập hợp được vài nghìn sĩ tốt đi tìm Đại vương đây.
Hán vương khóc lớn, nói :
- Tính mệnh Thái công không biết ra sao ? Còn hai đứa con nít này đáng gì mà phải bận lòng tướng quân ?

Hạ Hầu Anh nói :
- Thái tử là gốc của thiên hạ, Đại vương nếu được thiên hạ mà không có thái tử thì sao yên được lòng dân ?
Hán vương gọi hai đứa con đến nói :
- Hầu tướng quân liều chết trong đám muôn quân mà cứu anh em mày, chúng mày phải ghi nhớ, ngày sau đừng phụ ơn. Hai người con quay lại, phục lạy Hạ Hầu Anh, tỏ sự tri ân. Hạ Hầu Anh vội đỡ dậy, rồi quỳ xuống đất nói :
- Đó là nhờ hồng phúc của Chúa thượng, chứ sức tôi làm gì nổi chuyện đó.
Ngày hôm ấy, quân Hán đóng trên bờ sông Biện, vua tôi, cha con đang ăn uống, bỗng có quân vào báo :
- Nơi ven sông có một toán quân mã kéo đến, cát bụi mịt mờ .
Hán vương nói :
- Đó là quân của ta đến cứu chứ không phải địch quân đâu.
Hán vương nói vừa dứt lời quả nhiên thấy tinh kỳ đỏ ối kiếm kích chói lòa, một lá cờ đề mấy chữ lớn : "Hưng Lưu phá Sở Đại Nguyên soái Hàn Tín". Và một lá cờ đề "Tư Đồ Trương Lương" .
Nguyên là Trương Lương và Trần Bình chiêu tập được ba vạn tàn quân chạy thất lạc , dùng thêm cờ hiệu của Hàn Tín đi tìm Hán vương.
Hán vương trông thấy mừng rỡ nói :
- Hai người can ta không nên xuất quân vội. Bởi vì ta không nghe nên chịu thảm bại. Giờ đây hai người lại chịu khó tìm đến cứu ta, thật là may mắn. Ta khổ vì Ngụy Báo không biết đùng quân khiến cho năm mươi sáu vạn quân mang lấy tai ương thảm khốc.
Trương Lương nói :
- Việc đã qua, xin Đại vương chớ nên lấy đó làm ân hận. Chỗ này trống trải, không phải là chỗ đóng quân.
Đại vương nên lui về Huỳnh Thành, dưỡng uy sức nhuệ chỉnh đốn ba quân, rồi dùng Hàn Tín làm Nguyên soái
mới có thể trả thù cho Đại vương được .
Hán vương theo lời, truyền thu quân đến Huỳnh Dương.
Quan Thái thú Huỳnh Dương là Hán Quất Hưu nghe quân Hán tới, vội mở cửa thành nghênh tiếp.
Hán vương cùng Trương Lương, Trần Bình, Hạ Hầu Anh và quân sĩ kéo thẳng vào trong thành .
Phàn Khoái, Chu Bột, và Vương Lăng được tin cùng lục đục kéo đến .
Còn Ngụy Báo vì xấu hổ, không dám đến Huỳnh Dương, tự lui về

Bình Dương.

Nhắc lại Đinh Công và Ung Sĩ đuổi theo Hán vương suốt đêm mà không tìm được, sáng hôm sau trở về báo lại với Hạng vương :
- Lưu Bang chạy đã xa, chúng tôi không theo kịp.
Phạm Tăng nói :
- Lưu Bang bị thua vì Ngụy Báo cầm quân. Nếu là Hàn Tín thì chưa chắc quân ta đã địch nổi.
Hạng vương cười lên nói :
- Hàn Tín ta đã biết tài rồi, quân sư bất tất phải tâng bốc. Nếu Hàn Tín thật có tài sao không theo Hán vương đến đánh Bành Thành, để cho Hán vương phải thua trận Truy Thủy vừa rồi ?
Phạm Tăng cúi đầu không đáp. Giữa lúc đó có quân báo :
- Tư Mã Hân và Đổng Ẻ bắt Thái Công và Lã Hậu đem nạp .
Hạng vương cho gọi vào quát mắng :
- Ta phong cho hai người ở Trung Tần là nơi trọng yếu thế mà lúc Chương Hàm thua, các ngươi không tiếp cứu , đợi cho quân Hán đến dâng thành đầu hàng. Nay thấy Lưu Bang thua lại bỏ Hán về Sở, các người thật là những đứa tiểu nhân phản phúc.
Nói xong, sai võ sĩ dẫn Đổng Ẻ và Tư Mã Hân ra pháp trường xử trảm.
Đoạn gọi Thái Công đến dưới trướng mắng :
- Con của nhà người là Lưu Bang ta đã phong cho đất Hán trung, lẽ ra phải biết ơn ta, lại sanh lòng phản phúc, đem quân cướp Quan Trung phạm đến Bành Thành. Một người làm phản, ba họ bị tru di. Nay ta bắt được nhà ngươi, nhà ngươi khó lòng thoát chết được.
Nói xong, toan gọi vũ sĩ đem Thái Công ra chém, Phạm Tăng vội vàng can :
- Lưu Bang tuy bị thua, song Hàn Tín ở Quan Trung đang sắp sửa phục hận. Ta nên giữ Thái Công lại làm con tin, khiến cho Lưu Bang phải hệ niệm, không dám phạm đến ta. Còn giết đi chỉ gây thêm lòng căm phẫn, chẳng ích gì ?
Hạng vương theo lời, giao Thái công và Lã Hậu cho Ngu Tử Kỳ quản thủ, đoạn đem binh sang đánh Tề.

Vua Tề là Duyên Hoàng, bị Sở vây khổ lâu ngày, lại thấy Hạng vương vừa thắng được quân Hán, sợ hãi mở cửa thành ra đầu hàng. Thế rồi nước Tề lại thuộc về nước Sở.
Hạng vương kéo binh về Bành Thành, chỉnh đốn nhân mã, có ý dùng vào việc phá Hán sau này.

Tướng giữ Bành Thành là Bành Việt, từ khi hàng Hán, thấy Hán vương thua trận vội vã đem quân bản bộ chạy vào Đại Lương, hợp binh với Hán để giữ đất Lương.
Còn Anh Bố lúc bấy giờ cũng bất mãn với Hạng vương về việc phụng mạng đi bắt Thái Công bị Vương Lăng đánh thua chạy về lại bị Hạng vương sỉ nhục, nên buồn lòng đem quân bản bộ lui về giữ Cửu Giang.
Thời gian đó, Hán vương đồn binh ở Huỳnh Dương, chiêu tập nhân mã, quân thế dần dần hùng mạnh, lòng dân đã bình ổn nhu xưa.
Một hôm, Hán Vương bàn với Trương Lương :
- Nay quân ta đã chấn chỉnh xong; song vị Đại tướng chưa đủ tài điều khiển, nếu lựa kẻ bất tài e khó điều dụng. Hàn Tín từ khi giao trả ấn tượng không thấy tin tức, nghe tin thua cũng không đem quân đến cứu. Nếu bây giờ Tiên sinh có kế chi khiến cho Hàn Tín phải tự đến, ta nhân dịp đó mà trao trả ấn tướng mới vẹn toàn.
Trương Lương nói :
- Việc đó không khó gì Tôi chỉ đến nói với Hàn Tín và Hàn Tín tức khắc đến đây. Tuy nhiên, được Hàn Tín chỉ mới lợi một thôi, phải có Bành Việt và Anh Bố giúp sức thì mới phá Sở được.
Hán vương nói : .
- Bành Việt hiện đã về với ta, còn Anh Bố đang làm tôi nước Sở, làm thế nào mà dùng được.
Trương Lương nói :
- Anh Bố tuy làm tôi nước Sở, nhưng vừa rồi bất mãn với Hạng vương. Nếu được một người thuyết khách giỏi đến Cửu Giang phân trần, tất Anh Bố sẽ bỏ Sở về Hán.
Hán vương phán hỏi quần thần :
- Có ai vì ta mà đi sứ Cửu Giang chăng ?
Quan Đại phu Tùy Hà bước ra tâu :
- Tôi tuy bất tài, nhưng xin Đại vương cứ giao việc ấy cho tôi.
Hán vương mừng rỡ, viết thư chiếu sai Tùy Hà đi.
Tùy Hà đến Cửu Giang, Anh Bố hay tin, gọi mưu sĩ Phi Hách đến bảo :
- Người này đến đây, tất Hán vương vì mới bại binh, không địch nổi Sở, muốn lợi dụng ta việc gì đây chăng ?
Phi Hách nói :
- Có lẽ Hán vương muốn dụ ta bỏ Sở về Hán. Đại vương nên tìm cách thoái thác.
Anh Bố nói :
- Sở bạc đãi ta, ta không muốn phò Sở. Tuy nhiên, về Hán chưa

chắc Hán đây trọng dụng.
Phi Hách nói :
- Thế thì Đại vương nên giả bệnh từ chối để dò xem Hán vương có tha thiết dùng mình không, rồi sẽ liệu.
Anh Bố liền sai môn lại ra nói với Tùy Hà :
- Sứ Hán hãy lưu lại ngoài thành, đợi Đại vương tôi khỏi bệnh sẽ tiếp đón.
Tùy Hà đoán biết mưu của Phi Hách, liền tìm đến yết kiến riêng Phi Hách.
Phi Hách đón vào, hỏi :
- Quan Đại phu đến đây có việc gì ?
Tùy Hà nói :
- Hán vương vừa bại trận, đóng quân nơi Huỳnh Thành, các tướng đều nhân dịp về thăm quê nhà. Tôi, quê ở Lục An, đi theo Hán vương đã lâu, nay được phép về tảo mộ, qua đây mến tiếng Đại vương nên ghé vào yết kiến , không ngờ ngài lại nghi tôi là thuyết khách nên không tiếp . Lẽ ra tôi đi ngay, nhưng lại nghĩ rằng đi như thế, làm cho ngài nghi mãi, không lợi cho ngài. Vả Đại vương trấn giữ nơi Cửu Giang này chính nên nhún mình để tiếp người hiền mới phải. Đại phu phụ tá Anh vương cũng nên khuyên vua trọng sĩ . Nếu những kẻ mộ danh tìm đến thì cự tuyệt thì còn ai đến với mình.
Tùy Hà nói mấy câu, gieo vào lòng Phi Hách một niềm cảm phục vô biên, Phi Hách lưu Tùy Hà lại nơi tư dinh, đặt rượu khoản đãi và nói :
- Xin quan Đại phu tạm nghỉ nơi đây một đêm, sáng mai tôi sẽ đưa ngài vào yết kiến Anh vương.
Tùy Hà cáo từ, lui ra trú nơi quán trọ.
Hôm sau, Phi Hách vào triều thuật lại những lời nói của Tùy Hà, Anh Bố truyền mời Tùy Hà vào tương kiến.
Tùy Hà chỉnh đốn mũ áo, ung dung đến nơi. Anh Bố cầm tay dắt lên thềm thi lễ, mời ngồi và nói :
- Tiên sinh theo Hán vương đã lâu, chắc rõ nội tình. Tại sao trận Truy Thủy vừa rồi Hán vương không dùng Hàn Tín ? Và hiện nay đóng quân ở Huỳnh Thành ý muốn làm gì ?
Tùy Hà nói :
- Hán vương phát thủ thư bá cáo chư hầu đi đánh Hạng vương hỏi tội giết vua Nghĩa Đế. Chư hầu đều tình nguyện giúp Hán, vì thế Hán vương cậy có nhiều người giúp mới lưu Hàn Tín trấn thủ ở Quan Trung là nơi căn bản. Chẳng ngờ Hạng vương đã mật sai người đưa thư khắp thiên hạ bảo rằng giết vua Nghĩa Đế là chính tay Cửu Giang vương chứ không phải Sở vương, các chư hầu lại cho Sở

vương bị mắc hàm oan, không hợp sức với Hán nữa. Do đó, Hán bị cô lập và bị thua. Hiện nay các nước như Tề, Lương, Yên, Triệu đều công nhận Đại vương là kẽ thí nghịch đang muốn khởi binh vấn tội. Bất nhật, các nước ấy sẽ kéo đến đây. Chỉ có Hán vương vì mới bị thua nên không sự binh vào việc này. Thế mà Đại vương vẫn điềm nhiên, nay mai nghĩa binh kéo đến, đại vương sẽ thành một người đại ác trong thiên hạ, tội nhân của muôn đời vậy.
Anh Bố nghe nói hầm hầm nổi giận, đứng phắt dậy, chỉ về phía Bắc cả tiếng mắng :
- Giết vua Nghĩa Đế nơi sông Hằng là do Hạng Vũ chủ mưu, ta đây chẳng qua ai sai gì làm nấy, nay lại đổ tiếng đại ác cho ta, sao ta lại chịu để muôn đời nguyền rủa ?
Tùy Hà giả cách vội vàng can :
- Xin Đại vương bớt nóng, Đại vương hiện đang là Phiên thần của Sở, lỡ ra lời của Đại vương đến tai Hạng Vũ thì nguy cho Hạng vương lắm ?
Anh Bố càng thêm tức giận, hét :
- Ta nghĩ việc giết Tử Anh, đào mả Thủy Hoàng và giết vua Nghĩa Đế, đều là Hạng Vũ sai khiến. Ta vẫn lấy làm hối hận, sợ thiên hạ chê cười. Nay Hạng Vũ lại đổ tội cho ta thật là đứa đê hèn vô liêm sỉ.
Tùy Hà nói :
- Đại vương nay cần phải giải bày tội lỗi của Hạng Vũ cho thiên hạ biết, mới mong minh oan được, chứ nóng giận mà ích gì. Theo ý tôi, hiện nay Hán đang thù Sở, thế nào cũng đánh Sở để trả thù. Đại vương nên thuộc ý với Hán, họp với Hán vương rửa được tiếng tai ác sau này.
Anh Bố nghe Tùy Hà nói, lòng phơi phới, ghé tai nói :
- Ta vẫn có ít nhiều bất mãn với Sở, ý muốn phò Hán, nếu ngài giúp cho được việc ấy, ta sẽ không quên ơn.
Tùy Hà nói :
- Tôi cảm ơn đức Đại vương đã lâu, việc ấy dẫu có khó khăn tôi cũng quyết tán thành.
Anh Bố nói :
- Thế thì Tiên sinh lưu lại đây vài hôm, ta sắp xếp xong sẽ tính việc đầu Hán.
Anh Bố nói vừa dứt lợi bỗng có sứ Sở mang chiếu thư đến, xin vào yết kiến.
Anh Bố vội vàng tiếp chiếu, mở ra đọc :
Chiếu rằng :
" Cứ phép xưa nay, nhà vua động binh, chư hầu trợ giúp Đó là nghĩa

vụ của bề tôi.
Cửu Giang vương trấn thủ Giang Hoài, cầu an ẩn dật, nghe quân đánh Tề cáo bệnh không giúp đến , trận Truy Thủy cũng ngồi xem thắng phụ mà thôi.
Lâu nay trẫm vì bận việc quân không xuống chiếu trách cứ. Vậy Cửu Giang vương nên biết tội xét mình, từ này hễ thấy hội binh phải đến hội ngay chớ nên chậm " .

Anh Bố đọc xong, cúi đầu suy nghĩ.
Tùy Hà sợ Anh Bố đổi ý, vội chạy đến nói :
- Cửu Giang vương đã có ý định về với Hán, còn tiếp chiếu Sở làm chi ?
Anh Bố thất kinh chưa kịp nói, thì sứ Sở đã hỏi :
- Ngươi là ai mà dám nói càn như vậy ?
Tùy Hà nói :
- Ta là sứ Hán, đến ước với Anh vương, hợp sức đánh Sở, hỏi tội đứa thí quân, sao mày không biết ?
Sứ Sở nghe Tùy Hà nói, lại thấy Anh Bố ngồi yên, biết việc mình đã hỏng, sợ lụy đến thân, nên nhảy vội xuống thềm chạy trốn.
Tùy Hà nói với Anh Bố :
- Cứ xem lời chiếu, đủ biết Hạng Vũ muốn giết Đại vương để bịt miệng chư hầu. Sao Đại vương không giết đứt sứ Sở đi để ra mặt giúp Hán.
Anh Bố bị khích lệ của Tùy Hà, hầm hầm giận dữ, rút gươm đuổi theo chém sứ Sở chết ngay, rồi xé nát chiếu chỉ, điểm quân cùng với Tùy Hà kéo đến Huỳnh Dương đầu Hán.

Hán sở tranh hùng

Hồi 27
Trương Lương dụng kế khích Hàn Tín
Hàn Tín dùng xe phá Sở quân

Anh Bố theo Tùy Hà đến Huỳnh Dương vào triều kiến Hán vương. Giữa lúc đó, Hán vương đang ngồi trên ngự ỷ, thòng chân cho hai cung nữ rửa .
Anh Bố vừa bước vào , thấy thế vội quay trở ra nói với Tùy Hà :
- Đại phu hại ta rồi ! Ta dẫu hèn cũng là một vị vương tước, sao Hán vương lại tiếp ta như thế ? Thôi, đã lỡ, thà ta tự sát cho xong, để khỏi

đời sau mai mỉa.
Tuy Hà vội cản lại nói :
- Xin Đại vươnng. Chúa thượng tôi say rượu mới dậy, chờ lát nữa sẽ yết kiến tất có trọng lễ.
Anh Bố bước ra ngoài cùng Trương Lương và Trần Bình tương kiến. Anh Bố đưa mắt nhìn quanh thấy nơi chỗ Trương Lương và Trần Bình cũng có đủ cả : cư, chỉ, khí , dụng, mọi vẻ sang trọng không khác gì chỗ của Hán vương .
Anh Bố còn đang bâng khuâng suy nghĩ thì văn võ bá quan đã tề tựu đủ mặt . Hán vương lâm trào tiếp kiến, lễ nghĩa khiêm cung nói cười khoát đạt, vua tôi thật tương đắc .
Anh Bố mừng rỡ , nghĩ thầm :
- Người ta đồn Hán vương là bậc trưởng giả, thật chẳng sai lời. Nếu lúc nãy ta nóng tính thì đã hỏng việc .
Cách cổ vũ hào kiệt của Hán vương, các vua Đường, Tống sau này không bì kịp.
Từ khi Anh Bố về hàng, Hán vương lại được thêm hơn ba vạn quân, đóng đồn nơi Thành Cao lại sai người đến Đại Lương nói với Bành Việt ngăn tuyệt đường vận lương của quân Sở.
Sứ Sở bị Anh Bố giết, kẻ tòng nhân chạy về báo với Hạng vương. Hạng vương nổi giận, truyền chư tướng chỉnh tề đội ngũ định ngày tấn binh bắt bọn Anh Bố , Bành Việt và Hàn Tín để xử phạt, làm gương cho những kẻ tôi loàn .
Phạm Tăng can :
- Việc phản loạn của tôi thần là việc nhỏ, mà việc trừ Hán là việc lớn. Xin Đại vương thư thả luyện tập quân mã cho tinh vi, tập trung được các chư hầu để lãnh thanh thế rồi sẽ động binh. Khi đã trừ được Hàn Tín, thông đường vận lương rồi thì phải cấp tốc phá Tam Tần, dời đô về Hàm Dương, mới cầm trong tay được thiên hạ.
Hạng vương nghe lời bỏ ý định cử binh vội.
Trong thời gian đó hai bên Sở, Hán vẫn ám thầm củng cố thực lực của mình.
Một hôm Hán vương gọi Trương Lương đến nói :
- Hôm trước Tiên sinh có nói sớm muộn Hàn Tín cũng tự mình đến đây nhận lấy trách nhiệm. Nay ta đã thu phục được Anh Bố và Bành Việt rồi mà Hàn Tín cũng chưa thấy đến, vậy biết lấy ai điều dụng ?
Trường Lương nói :
- Đại vương không cần phải lo việc đó , ngày mai tôi đến triệu Hàn Tín về đây tức khắc. Đồng thời tôi có nghe Tiêu Hà hiện đang vận lương đến Hàm Dương, nhân dịp, tôi rủ Tiêu Hà đến đây yết kiến

một thể.
Hán vương mừng rỡ hối Trương Lương sửa soạn ra đi .
Hôm sau, Trương Lương lên đường về Hàm Dương, vào thẳng phủ Thừa tướng, gặp Tiêu Hà hai bên gặp nhau mừng rỡ, câu chuyện hàn huyên tưởng không bao giờ ngớt.
Trương Lương hỏi đến Hàn Tín , Tiêu Hà nói :
- Hàn Tín từ khi ở Lạc Dương về thường phàn nàn rằng : "Hán vương không nghe lời nói phải, lấy ấn tướng giao cho Ngụy Báo , không nhớ đến công phá Tam Tần, lấy Hàm Dương . Khi nghe Đại vương thất trận nơi Bành Thành , Hàn Tín lại đóng cửa không tiếp khách . Tôi có đến mấy lần mà vẫn không gặp được. Xem thế thì ý Hàn Tín muốn Chúa thượng phải thân trở về đây rước Hàn Tín mới chịu dựng binh. Hành động như thế thật quá đối với kẻ làm tôi. Tiên sinh có kế chi cho Hàn Tín không còn tự ti mặc cảm nữa chăng ?
Trương Lương ghé tai Tiêu Hà nói nhỏ mấy câu :
- Tiêu Hà mỉm cười, gật đầu, rồi ngày hôm sau yết bảng khắp bốn mặt thành, truyền dân chúng phải lập tức kê khai số hộ khẩu cả nam, phụ, lão, ấu. Lại tuyển lựa vài trăm người, chữ tốt viết mau để lập thành sổ bộ .
Tin ấy làm náo động suốt trong ngoài. Quân dân Hàm Dương đều nhao nhao nói lên rằng Hán vương bị thua, Thái công bị hảm, nay phải đem hết quân huyện , mới lấy được Hán Trung để hàng Sở .
Trương Lương và sứ Sở vừa về đây truyền cái việc đó .
Hàn Tín được tin, lòng áy náy sai người đi dò hỏi khắp nơi , đâu đâu cũng nói như thế cả .
Hàn Tín nghĩ bụng :
- Có lẽ nào Hán vương lại làm cái chuyện quái gở thế . Có lẽ Trương Lương dụng kế để gạt ta ra dụng binh chăng ? Ta phải dò xem tin tức thế nào đã ?
Liền sai bọn tả hữu đi thám thính. Qua hai ngày, tả hữu về tâu :
- Có lẽ là việc thực không phải bày mưu, hiện các bảng yết được treo cao khắp bốn mặt thành, ai nấy đều có vẻ sợ hãi lắm.
Hàn Tín thở dài, nghĩ ngợi . Bỗng có người của Thừa tướng phủ sai đến xin sao hộ khẩu phủ Nguyên soái .
Hàn Tín cho gọi vào nói .
- Ta là Nguyên soái, không thể xem như bá tánh được
Sai nhân thưa :
- Việc kê khai hộ khẩu, không phân biệt quan hay dân. Chỉ khi viết sổ, môn hộ nào làm quan thì ghi chức vụ vào mà thôi. Việc này thượng khẩn xin Nguyên soái cho phép biên ngay, kẻo sứ Sở giục

mãi làm phiền lòng Thừa tướng
Hàn Tín nói :
- Nếu vậy, nhà ngươi đi biên các môn hộ khác, ngày mai sẽ lại ta cũng chưa muộn .
Sai nhân không chịu đi, năn nĩ mãi :
- Trong sổ chừa lại một đoạn trống thì làm sao cộng tính. Xin Nguyên soái cho phép biên ngay hôm nay, tiện hơn để ngày mai.
Hàn Tín nghĩ thầm :
- Thực là phí công ta quá ! Công lao khó nhọc bao nhiêu mới chiếm được Hán Trung, nay chỉ vì thua một trận Truy Thủy mà bỏ cả, thật là vô lý. Ta đây có sợ gì quân Sở ! Ta không khởi binh là muốn cho Hán vương tự đến đón ta để cho chư tướng kính trọng, chẳng ngờ Hán vương đã không hỏi gì đến ta, mà lại sắp đặt việc hàng Sở. Âu ta phải đến bàn với Tiêu Hà và Trương Lương xem sao mới được .
Liền gọi tả hữu đóng ngựa, đến phủ Thừa tướng.
Tiền hô hậu ủng, phủ việt rực rỡ trông rất uy nghi.
Quân dân trông thấy đón đường reo lớn :
- Hẳn là Nguyên soái không chịu hàng Sở nên đến bàn với Thừa tướng bãi việc kê khai hộ khẩu. Thôi ! Thế là chúng ta sống lại cả rồi ! Nếu hàng Sở, chúng ta không khỏi bị Hạng vương chôn sống.
Hàn Tín ngồi trên ngựa, nghe tiếng reo hò của quân dân, càng tin việc Hán vương sắp hàng Sở, vội thúc ngựa vào phủ Thừa Tướng, cho người đi thông báo..
Trương Lương mỉm cười, nói với Tiêu Hà :
- Hàn Tín bị tôi khích lệ rồi !
Hàn Tín xuống ngựa bước vào . Tiêu Hà ra đón. Hai bên thi lễ xong, Tiêu Hà hỏi :
- Mấy lần tôi đến yết kiến ngài nhưng không được gặp mặt. Nay ngài tự đến đây hẳn có điều gì chỉ giáo ?
Hàn Tín đáp :
- Tôi nhân Chúa thượng bỏ không dùng, lui về nhàn cư, xấu hổ không dám trông thấy mặt Thừa tướng.
Tiêu Hà nói :
- Chúa thượng không nghe lời can, bỏ Nguyên soái, dùng Ngụy Báo đến nỗi thất trận. Lỗi ấy do Chúa thượng chứ đâu phái do Nguyên soái mà Nguyên soái xấu hổ.
Hàn Tín đáp :
- Đành thế ? Song nay lại nghe Chúa thượng sai Tử Phòng Tiên sinh đền đây lập hộ khẩu, đem đất Quan Trung giao cho Sở là ý gì ?
Tiêu Hà nói :

- Nào có ý gì đâu ? Trận thua Truy Thủy, Chúa thượng cũng không cần, chỉ ngại Thái công và Lã hậu đang bị Hạng Vũ giam cầm, nên phải đem đất Quan Trung để chuộc. Tôi cũng không biết làm sao hơn, phải thừa lệnh thi hành.
Hàn Tín thở dài, nói :
- Thừa tướng lại cũng đành lòng đem nộp đất Quan Trung cho Sở sao ? Nhờ oai Chúa thượng, quân ta đã chiếm trọn Tam Tần, trận Truy Thủy chẳng qua là lầm lỡ thất cơ một lúc đó thôi. Thái công Lã hậu dẫu bị bắt, nhung chắc Sở cũng giữ làm con tin chứ không giết. Dù Hạng vương nóng nảy cũng còn có Phạm Tăng can gián. Tôi chắc tánh mạng Thái công và Lã hậu chẳng hề chi. Nay xin để Trần Hy trấn giữ Tam Tần, tôi tình nguyện thống lãnh binh nhung báo thù trận Truy Thủy, rước Thái công và Lã hậu về. Vậy xin Thừa tướng bãi việc lập hộ khẩu để khỏi náo động lòng dân.
Giữa lúc đó, Trương Lương từ bức bình phong bước ra chào Hàn Tín và nói :
- Vừa rồi tôi được nghe lời nói của Nguyên soái thật là xác luận. Nhưng chỉ sợ Hạng vương thế mạnh, Phạm Tăng nhiều mưu, Nguyên soái không thắng nổi mang tiếng với thiên hạ đã đành, mà tánh mạng Thái công, Lã hậu e cũng chẳng còn. Chi bằng trả lại Tam Tần cho Sở để chuộc mạng thì hay hơn.
Hàn Tín nghe nói cau mày nhìn Trương Lương có vẻ bực tức và nói :
- Sao ngày trước Tiên sinh cho Tín tôi là khả dụng, nay lại khinh bỉ Tín tôi đến thế ?
Trương Lương nói :
- Xin Nguyên soái chớ nên khinh địch. Tôi xem Phạm Tăng mưu kế như thần, còn bọn Long Thư kiêu dũng như hổ. Nay Hạng vương lại tin dùng bọn ấy, e rằng Nguyên soái khó thắng nổi.
Hàn Tín đỏ mặt, đứng dậy nói lớn :
- Nếu tôi không chém được Long Thư, bắt được Phạm Tăng thì tôi tình nguyện cắt đầu để tiên sinh dùng làm đồ đựng nước tiểu.
Trương Lương cầm tay Hàn Tín vừa cười vừa nói :
- Nguyên soái đã quả quyết như thế, Lương tôi tin tưởng vạn phận. Song bãi việc kê khai hộ khẩu e trái lệnh Chúa thượng, biết làm sao ?
Tiêu Hà xen vào nói :
- Lệnh Chúa thượng ta làm sao trái. Vậy thì cứ tiếp tục việc kê khai sổ bộ, chừng nào Nguyên soái thắng Sở sẽ hay.
Hàn Tín nói :
- Xin hai ngài chớ câu chấp như thế. Cứ cùng với tôi về Huỳnh

Dương bệ kiến là xong.
Dứt lời, Hàn Tín đứng dậy cáo từ, và dặn :
- Tinh sương, xin hai ngài theo tôi lên đường. Còn sứ Sở cần phải chém ngay để thị uy chúng.
Tiêu Hà nói :
- Hai nước tranh nhau không nên chém sứ. Ta chỉ nên đình việc lập sổ bộ, và cho sứ Sở trở về là hơn.
Hàn Tín khen phải. Đoạn cáo biệt trở về soái phủ.
Ngày hôm sau, Hàn Tín chỉnh đốn binh mã, cùng với Trương Lương và Tiêu Hà đến Huỳnh Thành.
Trương Lương vào trước, đem mưu kế mình đã làm thuật lại với Hán vương. Lại dặn lúc tiếp Hàn Tín phải làm y theo kế .
Hán vương mừng rỡ, truyền cho Tiêu Hà và Hàn Tín vào bệ kiến.
Hán vương nói :
- Ta không nghe lời can Hàn Nguyên soái, thua trận Truy Thủy thiệt hại nặng nề. Nguyên soái đã không vọng oán ta, thân hành đến tương kiến, ta rất mang ơn . Còn Tiêu Thừa tướng phủ an trăm họ, vận tải quân lương, khiến cho ta được vững tâm khai thác cõi ngoài, công ấy kể sao cho xiết.
Tiêu Hà nói :
- Nhờ hồng phúc của Đại vương bấy lâu nay dân chúng yên vui, sau lại lấy thêm được Quan Trung làm căn bản. Nay dẫu thua trận Truy Thủy cũng chẳng hề chi.
Hán vương nghe nói đến hai tiếng Quan Trung giả vờ cau mày ngồi lặng thinh.
Hàn Tín bước đến, quì móp xuống đất, tâu :
- Tín tôi phụng mệnh trấn thủ Quan Trung, nhờ oai của Đại vương dân chúng một lòng qui phục. Vừa rồi Tử Phòng đến Hàm Dương hợp với Tiêu Thừa tướng kê khai hộ khẩu để nộp sổ bộ cho Sở. Thiết nghĩ, đất Quan Trung Đại vương trải bao khó nhọc mới chiếm được, nay đột nhiên trả lại e thiên hạ chê cười .
Hán vương nói :
- Đại binh tổn thất, Thái công bị bắt giam cầm. Các chư hầu như Tề, Yên đầu hàng Sở. Thế nước Sở ngày nay cường thịnh lắm. Ta nhắm tướng Hán không người nào địch nổi Hạng vương, mưu lược không ai qua khỏi Phạm Tăng. Thôi thà trả đất Quan Trung đổi lấy Thái công lui về Bao Trung thủ thế an phận .
Hàn Tín nghẹn ngào nói :
- Tín tôi chưa đánh với Hạng vương trận nào, sao Chúa thượng lại bảo là không ai địch nổi Hạng vương ?

Hán nói :
- Nguyên soái có tài thực, song tài ấy chỉ đánh nổi Chương Hàm, thu Tam Tần mà thôi. Trận Truy Thủy vừa rồi một mình Hạng vương phá tan sáu mươi kiện tướng Hán . Xem thế thì nếu Nguyên soái có đi trận đó cũng phải vỡ mật.
Hàn Tín mặt đỏ bừng bừng, nói lớn :
- Đại vương khinh Tín tôi quá lắm. Phen này tôi xin. thống lãnh bản bộ, chỉ đánh một trận đã làm cho Hạng Vũ manh giáp chẳng còn để cho Đại vương xem. Nếu không được vậy, Tín tôi thề quyết chẳng trở về.
Hán vương đứng dậy nói :
- Nguyên soái đã nhất quyết phá Sở tất đã có mưu kế gì thần diệu vậy hãy nói cho ta biết, ta mới an tâm.
Hàn tâu :
- Tôi ở Hàm Dương đã chế ra được vài trăm cỗ xe để dự bị đánh Sở , loại xe này gọi là chiến xa, có tác dụng rất mạnh trong trận chiến thuộc bình nguyên . Huỳnh Dương cách đây ba mươi dặm, có một khu đất bằng có thể áp dụng chiến xa được.
Hán vương ngắt lời hỏi :
- Công dụng của loại chiến xa ấy như thế nào ?
Hàn Tín đáp :
- Theo binh pháp, loại xe này dùng đánh trận rất tiện lợi. Một cỗ xe có một con trâu kéo, bên trong chỉ có bốn tên lính, dùng cung nỏ bắn ra, có thể địch nổi hàng trăm quân ky. Khi đi xa, xe có thể dùng vận lương, lúc đóng quân, xe dùng làm đồn hoặc đem ngăn ải, lúc đột kích, xe làm bức bình phong án ngữ cho bộ binh của ta tiến tới. Tuy nhiên, muốn dùng chiến xa, quân sĩ cũng phải được rèn luyện chiến thuật cho tinh vi mới được.
Hán vương nghe nói mừng rỡ, lập tức gọi thợ, chiếu theo cách thức Hàn Tín chỉ dẫn , tạo thêm ba nghìn cỗ xe để dự bị đánh Sở.
Hàn Tín ra ngoài thành Huỳnh Dương, cắt đặt đồn trại, triệu chư tướng đến trao mật kế, ai nấy tuân lệnh trở về án nhận địa phương, mỗi ngày thao luyện quân sĩ cách dùng chiến xa.
Trong thời gian hai tháng, chiến thuật đã tinh vi.
Quân sĩ trước kia thua trận trốn tránh, này lục tục kéo về cả thảy trên năm mươi vạn người.
Tiêu Hà bái biệt Hán vương trở về Hàm Dương .
Chẳng bao lâu, Hàn Tín vào thành tâu với Hán vương :
- Quân sĩ nay hàng ngũ đã chỉnh tề, nếu có sứ nước Sở đến, xin Đại vương hạ chiếu thư, khích Hạng Vũ đem quân đến đây tranh thắng

phụ.
Hán vương nói :
- Hôm qua sứ nước Sở có đến đây, giả truyền lời bà mẹ Vương Lăng, bảo Vương Lăng về hàng Sở. Nhưng, Vương Lăng biết mẹ hiền, không khi .nào muốn con về đầu Sở nên chẳng tin lời. Hiện nay sứ Sở còn nghỉ nơi công quán. Vậy ta nhân dịp này trao chiến thư cho sứ Sở đêm về thì tiện lắm.
Hàn Tín liền trở ra nơi công quán, đặt tiệc khoản đãi sứ Sở và nói :
- Tôi vốn là thần nước Sở, dẫu phò Hán mà lòng hoài vọng đối với Sở chưa phai. Nay có bức biểu vấn an, phiền ngài đem về dâng cho Hạng vương. Tôi chẳng bao lâu sẽ trở về chúa cũ .
Nói xong, đem hai mươi lượng vàng tặng cho sứ Sở làm lộ phí.
Sứ Sở nói :
- Tôi phụng mệnh Bá vương sang triệu Vương Lăng và thăm tin tức Túc hạ, nay Túc hạ nhờ tôi mang biểu về tất Bá vương sẽ vui mừng khôn xiết.
Tiệc tan, sứ Sở từ giã lên đường, trở về yết kiến Hạng vương tâu bày mọi việc, rồi dâng bức biểu của Hàn Tín lên.
Hạng vương hớn hở tiếp lấy, mở ra đọc.
Lời biểu như sau :
" Nguyên soái nhà Đại Hán Hàn Tín trao thư Tây Sở Bá Vương khán hạ.
Tín vẫn có sưng vào chức Chấp kích lang của Sở , song trước kia cùng với Bá vương lập vua Hoài vương, quay mặt về Bắc dưng thần, đồng triều chấp sự, thì Tín là tôi của vua Nghĩa Đê chứ không phải là tôi của Sở, lẽ ấy đã rõ ràng.
Chẳng ngờ Đại vương lại giết vua Nghĩa Đế,chuyên chế chư hầu, thiên hạ oán vọng, còn Tín cũng lấy làm đau lòng.
Những muốn vung gươm giết đứa đại nghịch trả thủ cho vua, nhưng xét thấy tài hèn sức yếu chưa làm nổi chuyện đó, đành phải sang đầu Hán để bá cáo tội ác cho thiên hạ biết.
Vừa rồi, Tín đóng quân tại Hàm Dương, không đi đánh Sở, thất cơ một chút đến nỗi quân thua. Nay Tín thống lãnh hùng binh, áo trắng cờ tang, thi vũ tại Huỳnh Dương trước rửa hờn cho vua Nghĩa Đế, sau vì Hán vương tuyết sĩ. Đại vương phen này khó mà toàn mạng được Tín báo trước cho Đại vương giử mình ."

Hạng vương đọc thư xong, hầm hầm nổi giận, hét lớn :
- Thằng luồn trôn khốn nạn đó đã dám dùng lời vô lễ với ta. Phen này, ta thề không bắt được đứa phản phúc quyết không trở về.

Nói rồi truyền lệnh cất quân đi đánh Hán lập tức.
Phạm Tăng hay tin vội đến can :
- Đó là kế của Hàn Tín khích lệ Đại vương để cho Đại vương tírc giận chui vào cạm bẫy của hắn. Xin đại vương thận trọng.
Hạng vương nói :
- Ta không thể nhẫn nhục được trước lời nói vô lễ của đứa phản thần thô bỉ kia. ý ta đã quyết, các ngươi chớ can ngăn.
Liền phân phối các tướng kéo quân nhắm Huỳnh Dương thẳng tới.
Nhắc lại Hàn Tín, từ khi trao thư cho sứ Sở về, ngày đêm chỉnh đốn binh mã, đợi ngày nghênh chiến.
Bỗng thấy Trương Lương, Lục Giả đệ thủ chiếu của Hán vương và ấn Nguyên soái đến dinh Hàn Tín.
Hàn Tín vội vã tiếp chiếu, mở ra đọc :
Chiếu rằng :
" Tướng là rường cột quốc gia, sinh mệnh ba quân ở trong tay người tướng.
Trước ta dùng lầm Ngụy Báo là tướng đến nỗi thành mất, quân tan. Hàn Tín tài gồm kinh tế , học suất thiên nhân, công lấy Tam Tần danh vương bốn bể. Nay ta đã đuổi Ngụy Báo về nhàn cư, trao ấn soái lại cho Hàn Nguyên soái điều dựng ba quân, trả thù trận Truy Thủy vừa rồi. Hàn Nguyên soái khá vì ta thống suất chư tướng, dự bị đánh Sở hết lòng báo quốc, chớ phụ bụng ta ."

Hàn Tín đọc chiếu xong, quay mặt ra cửa khuyết lạy tạ đoạn nhận lấy ấn tín.
Trương Lương cáo từ trở về phục mệnh.
Hôm sau, Hàn Tín vào triều tạ ơn Hán vương, đoạn về dinh phân phối tướng sĩ chỉnh tề, chờ địch quân đến.
Giữa lúc đó, Hạng vương lưu Phạm Tăng ở lại giữ Bành Thành, còn mình đem ba mươi vạn hùng binh thẳng đến Huỳnh Dương, cách năm mươi dặm hạ trại, đoạn sai Quý Bố và Chung Ly Muội đem một toán quân đi thám thính.
Hàn Tín được tin quân Sở đến, liền hội họp chư tướng, nói :
- Quân Sở mới đến, thế đang hăng, ta chớ nên đánh vội phải dùng chiến xa dàn khắp bốn mặt, mỗi tướng phải trấn thủ nơi trận địa mình không được rời khỏi chiến khu, kỷ luật phải nghiêm minh , không được sơ xuất . Chư tướng cúi đầu tuân lệnh.
Bấy giờ bọn Quý Bố và Chung Ly Muội đi thám thính không thấy động tĩnh gì, liền về báo với Hạng vương :
- Chúng tôi đi thám thính, chỉ thấy trên thành cắm cờ la liệt , doanh

trại im lìm, không một bóng quân thấp thoáng. Chẳng biết quân Hán đã dụng ý gì.
Hạng vương nói :
- Đó là Hàn Tín đã phân binh sẵn, chờ quân ta đến phục kích . Các ngươi phải giữ doanh trại cho cẩn thận, chờ khi đối địch sẽ tùy cơ liệu định .
Chư tướng nhất nhất tuân lời, quân kỳ nghiêm chỉnh, hàng ngũ hẳn hòi đợi tác chiến.
Hạng vương nai nịt gọn gàng, dắt bọn Hoàn Sở, Vũ Anh, Hạng Trang, Ngu Tử Kỳ, cả thảy bốn tướng, cầm đầu một toán tinh binh kéo sang trại Hán.
Hàn Tín được tin, ra ngựa đón lại, nói :
- Từ khi cùng Đại vương từ biệt ở Hàm Dương, ngày nay mới được gặp mặt. Tôi, mình mặc giáp trụ, không thủ lễ được, xin Đại vương miễn chấp.
Hạng vương nổi giận hét:
- Thằng chui khố khốn nạn ! Ngươi dám dùng thư sỉ nhục ta. Ta đã đến lấy mạng ngươi khó giữ.
Nói dứt lời, Hạng vương cầm đại đao đâm tới thật mạnh. Hàn Tín liệu sức mình không cự nổi, vội vàng đỡ thương, rồi quay ngựa nhắm hướng Đông bỏ chạy.
Hạng vương hét như sấm :
- Thằng luồn trôn đê tiện kia ? Ngươi chạy đi đâu, ta quyết lấy đầu răn chúng, liền thúc quân đuổi theo.
Quý Bố, Chung Ly Muội thấy vậy tế ngựa theo can :
- Hàn Tín chưa đánh đã chạy là muốn dụ đến chỗ phục binh. Xin Đại vương lui binh về, mới khỏi lầm mưu của hắn.
Hạng vương nói :
- Ta, từ khi xuất quân khỏi Cối Kê đến nay, trải hơn trăm trận, chưa hề biết lui quân bao giờ. Nay đánh với thằng chui khố này mà chịu lui, chẳng sợ thiên hạ cười ư?
Dứt lời, quất ngựa đuổi theo. Hễ Hạng vương đuổi gấp thì Hàn Tín chạy gấp, Hạng vương đuổi chậm thì Hàn Tín chạy chậm.
Đến bờ sông Kinh Sách, Hàn Tín giục ngựa qua cầu, chống thương đứng đợi. Hạng vương liền vỗ ngựa sấn lên cầu. Quân mã lục đục kéo theo.
Nhưng vừa đến giữa cầu thì bỗng cầu gãy, quân Sở rơi xuống nước chết đuối vô số.
Hạng vương và các tướng Sở đã qua khỏi khúc cầu gãy quay lại thấy quân mình lớp chết trọi, lớp sợ chết bỏ chạy tứ tán, lòng căm

tức chẳng cùng. Hạng vương hét lên một tiếng, thúc ngựa đến đâm Hàn Tm. Hàn Tín rẻ ngựa sang một khúc quanh, Hạng vương xua các tướng đuổi theo, nhưng không còn tìm thấy Hàn Tín đâu nữa cả. Biết mình đã lầm kế Hàn Tín. Hạng vương dừng ngựa lại. Bỗng nghe pháo nổ liên thanh, chiến xa vây kín bốn mặt, tên bắn như mưa. Quân Sở thất kinh, chạy tán loạn, không biết đường nào trốn núp. Hạng vương truyền các tướng nhân lúc Hàn Tín chưa bày trận xong, liều chết đánh tháo lấy lối ra, nhưng các chiến xa đã khép chặt vòng vây, trơ như đá, vững như tường, tên bắn tua tủa, không ai dám xông ra mở huyết lộ.Hai tướng thấy Hạng vương bị vây giữa vòng xe, vội vàng đốc quân đánh phá.
Tướng Hán là Tổ Đức thấy bên Sở có quân ứng cứu, liền dẫn quân ra cản lại, Quý Bố và Chung Ly Muội đánh một hồi giết được Tổ Đức, ùa binh xông vào trận địa. Thấy bốn mặt đều có chiến xa vây kín, Quý Bố nói với Chung Ly Muội :
- Nếu không liều chết mở vòng vây thì làm sao cứu Bá vương ra được.
Hai tướng xua quân đánh vào. Bên trong quân Hán cũng quay ra kháng cự nhưng vì phải đánh hai mặt nên quân Hán hơi lúng túng. Hạng vương thừa thế thét quân mở huyết lộ, đánh vẹt một chiến xa, mở đường chạy thoát.
Quý Bố và Chung Ly Muội thấy Hạng vương đã ra khỏi, không đánh nữa, đem quân hộ vệ cho Hạng vương chạy trốn.
Quân Sở bị chiến xa sát thương quá nửa. Hoàn Sở bị Vũ Anh bắn chết.
Hạng vương vừa ra khỏi vòng vây thì bị Sài Vũ xua quân theo bắt. Hạng vương bỏ chạy bị Đại tướng Hán là Tân Kỳ đón lại. Hạng vương tức giận, hươi thương chém chết Tân Kỳ, rồi giục ngựa chạy về hướng Nam.
Vừa chạy được vài dặm, lại thấy Hàn Tín dẫn quân đến. Quý Bố thất kinh, dẫn Hạng vương chạy quanh xuống một khe suối nhỏ ven sông.
Trời tối dần, ánh sáng nhá nhem không còn trông thấy rõ cảnh vật. Nơi trận chiến, tiếng reo hò đắc thắng của quân Hán còn vang mãi không dứt.

Hán sở tranh hùng

Hồi 28

Hứa Phụ âm mưu phản Hán
Vương mẫu tự vẫn khuyên con

Sáng hôm sau, Hạng vương trốn về được nơi bản doanh, thấy doanh trại trống không, Hàn Tín thừa đêm khuya đã kéo quân đến cướp phá sạch cả.
Hạng vương thu góp tàn quân, lòng căm tức, nói :
- Thằng chui khố làm hại ta bao nhiêu nhân mã,nếu không báo được tnù này ta nguyền chẳng đội chung trời.
Chung Ly Muội nói :
- Hàn Tín nhiều mưu lắm kế, quân ta mới thua,nhuệ khí đã lụt, xin Đại vương dưỡng uy, củng cố tinh thần quân sĩ rồi sẽ tính, chớ nên đánh vội.
Chung Ly Muội mới vừa dứt lời, bên ngoài lại nghe có tiếng quân ó vang trời.
Hạng vương hét lên một tiếng, cầm thương vỗ ngựa xông ra, nói :
- Để cho giặc khinh khi như thế này thì còn gì uy vũ của ta.
Các tướng cũng cầm thương lên kéo ngựa kéo theo Hạng vương vừa ra khỏi trại, bị một mũi tên bắn tới, trúng vào miếng kính tâm, làm cho Hạng vương cả kinh không không dám tiến, quảy ngựa chạy về hướng Đông.
Tướng sĩ đều chạy theo bảo vệ.
Lúc bấy giờ, Hạng vương chỉ còn vài trăm quân kỵ ,phía sau quân Hán đuổi theo, tiếng reo hò như thác đổ.
Hạng vương chạy suốt ngày đêm không nghỉ, lại gặp lúc trời mưa đường trơn, ngựa mệt, lắm điều nguy khốn .
May thay, giữa lúc đó từ trong rừng rậm có một toán quân kéo ra, cầm đầu là Bồ tướng quân.
Bồ tướng quân trông thấy Hạng Vũ mừng rỡ nói :
- Xin Đại vương an tâm. Tôi phụng mệnh quân sư đem ba ngàn quân đến đây cứu giá.
Hạng vương hỏi :
- Vì sao quân sư biết ta nguy khốn nơi đây mà khiến ngươi đi cứu giá.
Bồ tướng quân nói :
- Đại vương nóng giận, quân sư đoán biết thế nào cũng lầm kế Hàn Tín.
Bồ tướng quân vừa dứt lời thì tiền đội quân Hán đã đuổi đến, cầm đầu là hai tướng Lý Tất và Lục Giáp.
Bồ tướng quân liền vung đao cản lại.

Ba tướng đánh nhau hơn hai mươi hiệp, Lý Tất sa cơ, bị Bồ tướng quân đâm một đao nhào xuống ngựa Lục
Giáp thấy Lý Tất không dám đánh, quay ngựa bỏ chạy , bị Bồ tướng quân bắn theo một mũi tên ngang lưng, chết
không kịp la lên một tiếng.
Tiền đội của quân Hán thấy chủ tướng bị chết chạy dồn trở lại báo cho đạo trung quân biết.
Hàn Tín nói :
- Binh pháp có nói : "Giặc thế cùng không nên đuổi " , Ta sơ xuất làm mất hai chiến tướng, thật là lỗi nặng.
Nói xong truyền đóng quân lại, không đuổi theo nữa.
Bồ tướng quân thấy quân Hán không theo vội vã phò Hạng vương trở về Bành Thành.
Hạng vương ngẩng mặt lên trời than :
- Từ khi ta kéo cờ khởi nghĩa đến nay, đánh dư trăm trận, nhưng chưa hề bị thua nhục nhã như vầy.
Phạm Tăng được tin Hạng Vũ hồi loan, vội vã mở cửa thành đón tiếp, kiểm điểm tàn quân hao mất hai mươi vạn.
Hạng vương nói :
- Ta không nghe quân sư nên đến nỗi này. Nay phải làm thế nào để trả thù, kẻo nhục nhã quá.
Phạm Tăng nói :
- Tôi nghe Ngụy Báo từ khi lui về Bình Dương, suốt ngày buồn bã, lo sợ Hán vương hỏi đến tội bại binh ở Truy
Thủy. Nay nếu sai một biện sĩ, đến cổ động vài điều tất Ngụy Báo lại bỏ Hán đầu Sở. Ngụy Báo phản Hán, thì
Hàn Tín phải đem binh đi đánh. Chừng đó ta thừa cơ Huỳnh Dương bỏ trống, đem quân đến đánh, tất bắt được
Lưu Bang, trả thù cho trận vừa qua.
Hạng vương mừng rỡ nói :
- Quân sư nói rất phải. Song biết sai ai làm biện sĩ bây giờ ?
Quan thượng thư Hạng Bá đến gần tâu :
- Tôi có nghe một người thầy tên Hứa Phụ hiện ở Bình Dương rất thân với Ngụy vương. Ngụy vương có việc
gì đều hỏi đến Hứa Phụ rồi mới thi hành. Vậy tôi xin viết một bức thư bảo Hứa Phụ làm việc ấy tất thành công.
Phạm Tăng nói :
- Thế thì còn gì hơn, xin quan Thượng thư làm ngay kẻo trễ.
Hạng Bá liền viết một phong thư sai tên tiểu tốt giả người lái buôn, lần đến Bình Dương tìm Hứa Phụ.

Hứa Phụ ở Bình Dương lâu nay có tiếng, nên hỏi đến, ai cũng biết. Tên tiểu tốt đến tư gia, nhờ bọn gia đinh vào báo có thư cố nhân đưa đến.
Hứa Phụ đòi vào, mở thư ra đọc mới biết Hạng Bá nhờ mình xúi Ngụy vương phản Hán đầu Sở.
Hứa Phụ nghĩ thầm :
"Hán vương thế đang mạnh, Hạng Bá lại là chỗ bạn cũ, nay đã có lời ủy thác chẳng lẽ ta bỏ qua".
Nghĩ rồi vào yết kiến Ngụy Báo.
Ngụy Báo mừng rỡ hỏi :
Tôi đang mong ông đến để đoán một việc, nay ông lại tự nhiên đến đây, thực may mắn.
Hứa Phụ nói :
- Đại vương muốn đoán xem việc chi ?
Ngụy Báo nói :
- Lúc này, tâm thần tôi thường hay hoảng hốt, vậy nhờ ông xem thừ sắc khí thế nào ?
Hứa Phụ bảo Ngụy Báo quay qua phía ánh sáng,thấy sắc mặt Ngụy Báo nhợt nhạt biết là điềm xấu.
Tuy nhiên, Hứa Phụ lại nghĩ thầm :
- Nếu ta nói thực thì phụ tình Hạng Bá. Chi bằng nói dối cho xong .
Nghĩ rồi, cúi đầu nói :
- Tôi coi Đại vương sắc mặt hồng hào đó là hỉ khí minh hiện. Chỉ trong trăm ngày, Đại vương đánh đâu được đó Chẳng bao lâu dựng lên nghiệp lớn, lên ngôi cửu ngũ chớ chẳng phải làm tước vương mà thôi.
Ngụy Báo mừng rỡ nói :
- Nếu được như lời ông, tôi sẽ báo ân một cách xứng đáng.
Hứa Phụ lại nói :
- Tôi còn trông thấy nơi hậu cung của Đại vương vượng khí xông lên rất nhiều.
Ngụy Báo hớn hở nói :
- Thế thì nhờ ông vào hậu cung xem tướng Bạc hậu xem sao ?
Hứa Phụ tuân lời , bước theo Ngụy Báo vào hậu cung. Vừa trông thấy mặt Bạc hậu, Hứa Phụ sụp xuống
khen vui :
- Ôi chao ! Tướng của nương nương sang quá. Sau này thế nào cũng làm mẹ thiên hạ. Tôi nói chẳng sai.
Ngụy Báo thích ý nghĩ thầm :
- Ta đã làm bậc đại quan lẽ nào vợ ta không làm mẹ thiên hạ ?

Liền thưởng Hứa Phụ rất hậu. Sau khi Hứa Phụ bái biệt, Ngụy Báo gọi Đại phu là Chu Thúc vào nói :
- Ngày trước Hán vương dùng ta làm Đại tướng,chẳng ngờ đến khi thua trận Truy Thủy, Hán vương đối xử với ta tệ bạc, lột ấn chức trao cho Hàn Tin. Vừa rồi Hàn Tín lại phá hơn hai mươi vạn quân Sở. Như thế tội ta thực khó ngồi yên được. Nay ta muốn nhân cơ hội này phản Hán để đầu Sở, chia ba thiên hạ, nhà ngươi nghĩ sao ?
Chu Thúc thưa :
- Không nên ! Hán vương là bậc khoan nhân đại độ,đâu có lẽ vì thua một trận mà bất tội Đại vương. Vả lại Hàn Tín dụng binh như thần, đến Hạng vương mà địch chưa nổi huống hồ Đại vương binh ít, tướng cô. Xin Đại vương cứ phò Hán giữ đất Bình Dương này bảo tồn cho nước Nguy là hơn.
Ngụy Báo nói :
- Thiên hạ là của chung , trời cho ai nấy được, đâu phải căn cứ vào việc mạnh yếu . Lời Hứa Phụ đoán lẽ nào sai được, nhà ngươi chưa hiểu đó thôi.
Chu Thúc nói :
- Trước hết phải xét sức mình rồi mới nói đến mệnh trời. Mình thiếu tài, kém đức mà hy vọng ở mệnh trời thật là chuyện hão huyền.
Ngụy Báo nổi giận nói :
- Ta muốn cử binh sao người lại buông lời gàn dở. Hay nhà ngươi có tư thông với Hán ?
Chu Thúc nói :
- Tôi thờ Đại vương đã lâu, có bao giờ lại hai lòng .Chẳng qua thấy việc trái can ngăn đó thôi. Bây giờ Đại vương không nghe lời tôi, ngày sau hối không kịp.
Ngụy Báo bực tức, đuổi Chu Thúc ra ngoài, rồi tự mình điểm lấy mười vạn quân dùng Hàng Trưởng làm Quân sư , Phùng Kích làm Ky tướng , Hạng Đà làm Bộ tướng giữ vững cửa ải Bình Dương, dâng biểu xin hàng về Sở .
Hán vương nghe tin Ngụy Báo làm phản, cười lớn nói :
- Đứa thất phu ấy làm gì nên việc mà hòng phản phúc. Tuy nhiên ta cũng phải sai người đem binh đến bắt hắn mà giết đi để răn muôn chúng.
Lịch Sinh can :
- Quân sĩ đánh Sở vừa về, chưa kịp nghỉ ngơi, bây giờ lại đi đánh Ngụy e không nên. Nếu dụng binh như vậy sẽ mất lòng dân. Tôi có quen với Ngụy Báo, xin sang tận nơi lấy lẽ phải trái mà giảng cho Ngụy Báo nghe. Nếu hắn không nghe, chừng ấy ta kéo binh sang

trách phạt cũng chẳng muộn.
Hán vương nói :
- Nếu tiên sinh dùng lời thuyết phục được Ngụy Báo thì công ấy rất lớn, tiên sinh khá thực hành ngay.
Lịch Sinh liền từ biệt Hán vương, thẳng đến Bình Dương ra mắt Ngụy Báo.
Ngụy Báo vội hỏi :
- Cố nhân sang đây có lẽ muốn thuyết khách cho bên Hán chăng ?
Lịch Sinh nghiêm nét mặt đáp :
- Tôi sang đây vì tình bạn, muốn đem lời hơn lẽ thiệt bàn bạc. Đại vương muốn nghe hay không thì tùy ý, cần gì phải nghi nhau là thuyết khách !
Ngụy Báo nói :
- Thế thì cố nhân có điều chi xin chỉ giáo.
Lịch Sinh nói :
- Bậc Đại nhân từ ý nghĩ đến việc làm bao giờ cũng nhất quyết. Đại vương trước bỏ Sở theo Hán, bây giờ lại bỏ Hán đầu Sở, việc làm của Đại vương không nhất định, phải trái không phân minh. Người mà phải trái điên đảo tất nhiên mang thảm họa. Huống chi, cứ như ngày nay Hán, Sở tranh hùng, Hạng vương tuy có vũ dũng nhưng tàn bạo, lòng dân không phục. Chúa thượng tôi ân đứcdấy đầy muôn người hoài vọng, lại dùng Hàn Tín làm tướng, mưu lược như thần, chẳng bao lâu thiên hạ sẽ về nhà Hán . Đại vương nên khuông phò nhà Hán để nước Ngụy khỏi vì Đại vương mà tang tóc.
Ngụy Báo nghe Lịch Sinh nói đến đấy, lắc đầu,ngắt lời nói :
- Hán vương có tính khinh người, tôi tự lấy mình làm xấu hổ, không thể nào trông thấy mặt nhau được nữa. Vả lại chịu khúm núm dưới chân người mãi sao ? Ý tôi đã quyết dẫu Tô Tần, Trương Nghi sống lại cũng không thể dùng lời nào làm đổi ý tôi được.
Lịch Sinh biết không thể thuyết phục được NgụyBáo nổi, liền bỏ ra về tâu lại với Hán vương mọi lẽ.
Hán vương hỏi :
- Viên chủ tướng của Ngụy Báo là ai ?
Lịch Sinh thưa :
- Là Hoàng Thực.
Hán vương nói :
- Thằng đó miệng còn hôi sữa, làm sao địch lại HànTín của ta.
Nói xong, Hán vương liền sai quân gọi Hàn Tín,Quán Anh, Tào Tham lãnh mười vạn binh theo đường An Ấp thẳng tới Tây Ngụy đánh Ngụy Báo.

Lúc sắp đi, Hàn Tín nói với Hán vương :
- Tôi đi đánh Ngụy tất Sở thừa cơ đến đánh Huỳnh Dương . Trong các tướng ở nhà, Vương Lăng có thể giao được việc lớn, Đại vương nên sai Vương Lăng chống vớiquân Sở. Vương Lăng trí dũng có thừa, quyết không ngại gì
Hán vương nói :
- Mẹ Vương Lăng bị giam ở Sở đã lâu, chắc gì Vương Lăng dám mạnh dạn đánh Sở ?
Hàn Tín nói :
- Vương Lăng ý chí sắt đá, tôi chắc không làm gì lay chuyển nổi. Đại vương cứ tin dùng Vương Lăng làm tướng và nếu có gì khó khăn cứ hỏi đến Trương tiên sinh là xong.
Hán vương nhậm lời . Hàn Tin cáo từ lui ra, tức tốc dẫn đại quân thẳng tới Bồ Bản.
Đến nơi, quân Ngụy cũng vừa kéo đến nghênh chiến. Nhưng vì cách con sông, hai bên chưa thế đánh nhau được.
Hàn Tín gọi các tướng đến nói :
- Ngụy Báo dùng con sông này để làm thế thủ, quân ta khó sang sông được. Bắc cầu dùng thuyền đều bất tiện.
Quán Anh nói :
- Ý định của Nguyên soái như thế nào ?
Hàn Tín nói :
- Tướng quân hãy lựa trong quân một số thợ mộc,làm cho tôi một số lớn chum bằng gỗ để thay thuyền, đổ quân sang sông mới được.
Quán Anh hỏi :
- Cách thế chum gỗ như thế nào mà thay thuyền được ?
Hàn Tín nói :
- Chặt cây bên rừng, cưa từng khúc, đẽo tròn hình cái chum, khoét trống ruột, thế là xong. Các chum ấy ta sẽ thả xuống nước kết lại thành bè.
Quán Anh vâng lời, sai lính thợ theo phép chế ra rất nhiều cái chum gỗ.
Chưa đầy ba ngày, chum gỗ đã đủ số. Hàn Tín lại sai Quán Anh đem một vạn quân bày thuyền ở bến Lâm Tấn, kéo cờ, giương buồm làm ra cách muốn độ binh sang sông. Đồng thời lại sai Tào Tham, lãnh một vạn quân xuống bến Hạ Dương, dùng chum gỗ, độ qua sông, lén bọc vào phía sau đánh úp quân Ngụy.
Hai người tuân lệnh, dẫn quân ra đi .
Bên kia, Ngụy Báo thấy quân Hán muốn độ qua bến ấy, cho quân mai phục sẵn sàng, không để ý gì tới Hạ Dương cả.

Tào Tham, dùng chum gỗ, chở quân sang bến Hạ Dương kéo thẳng ra mặt hậu, đánh lấp ìấy An Ấp, bắt cả gia quyến Ngụy Báo, rồi lại đốc quân đánh thẳng đến Lâm Tấn.
Ngụy Báo hay tin thất kinh truyền quay lại chống với Tào Tham. Tức thì, Hàn Tín lợi dụng cơ hội ấy, cho thuyền độ quân sang sông, hai bên đánh dồn lại.
Ngụy Báo nhắm thế không địch nổi tế ngựa chạy về phía Tây.
Tào Tham và Quán Anh đốc quân đuổi theo bắt sống được Ngụy Báo, trói lại đem nạp cho Hàn Tín.
Hàn Tín trợn mắt hỏi Ngụy Báo :
- Nhà ngươi làm chức Nguyên soái không tròn nhiệm vụ, để quân thua, thất trận nơi Truy Thủy. Lẽ ra chúa thượng chiếu luật trừng phạt, nhưng lại để cho nhà ngươi được về Bình Dương, giữ y vương vị ân đức ấy nhà ngươi không cố sức báo đền, lại nghe lời thầy tướng phản phúc. Nay ta bắt ngươi, đáng ra phải chém đầu song nghĩ nhà ngươi là vua một nước, nên giải về cho Chua thượng xét định.
Nói xong, một mặt sai người đóng cũi giải Ngụy Báo về Huỳnh Dương, một mặt hiểu dụ muôn dân, cho Chu Thúc tạm coi các việc nước Ngụy.

Nhắc lại bên Sở, khi Hạng vương nghe tin Hàn Tín đi đánh Ngụy Báo, liền đòi Phạm Tăng đến bảo rằng :
- Quả như lời quân sư đã đoán, Ngụy Báo nay đã phản Hán, và Hàn Tín đã đem quân đi đánh. Tôi muốn nhân cơ hội này lấy Huỳnh Dương, quân sư nghĩ sao ?
Phạm Tăng nói :
- Lúc này đánh lấy Huỳnh Dương là phải. Tuy nhiên, Đại vương cũng nên thận trọng chớ có khinh địch, sợ rằng Hàn Tín ra đi có để mưu gì lại chăng ?
Long Thư đứng dậy góp ý :
- Sao quân sư lại nhát gan đến thế ?
Phạm Tăng nói :
- Việc binh cần phải thận trọng sao lại gọi là nhát ?
Hạng vương nói :
- Lời quân sư bảo thán trọng là phải lắm.
Nói rồi điểm binh, theo đường Huỳnh Dương, Hán vương đang cùng với Trương Lương bàn việc đề phòng quân Sở, xảy có tin báo :
- Đại binh của Bá vương đã khéo đến Huỳnh Dương chỉ còn cách mười dặm. Tướng Tiên phong của Sở là Lý Phụng đã cho quân thám

thính dò xét quân tình.
Hán vương giật mình nói :
- Lúc Hàn Tín ra đi có dặn hễ quân Sở đến đánh phải dùng Vương Lăng làm tướng, Trần Bình phụ tá, thế thì ta phải đòi Vương Lăng đến bàn mới được.
Liền cho đòi Vương Lăng đến hội kiến.
Vương Lăng vào, Hán vương hỏi :
- Nay Hạng Vũ kéo dại binh đến Huỳnh Dương, tướng quân có kế chi chăng ?
Vương Lăng tâu :
- Theo ngu ý thì quân của Hạng Vũ đang lúc thế mạnh, nếu dùng sức mà địch, không thể nào địch nổi. Ta nên hạ cờ, giấu trống cố thủ thành trì, đợi cho quân Sở trể biếng sẽ phản công thì mới thắng.
Hán vương nghi ngại hỏi :
- Nếu quân Sở trễ biếng, tướng quân dùng mưu gì phá giặc ?
Vương Lăng ghé vào tai Hán vương nói nhỏ một hồi, Hán vương hân hoan nói :
- Nếu tướng quân can đảm như vậy lo gì không thắng quân Sở .
Rồi, Hán vương phong Vương Lăng làm Đại tướng, Trần Bình làm Quân sư lo việc phá Sở.
Vương Lăng truyền quân sĩ quấn cờ, dấu trống,đóng chặt bốn cửa thành cố thủ.
Tướng tiên phong của Sở là Lý Phụng kéo quân đến nơi, dò thấy quang cảnh như vậy lòng nghi hoặc, không dám dẫn quân đến bên thành, sai người báo choHạng vương biết .
Hạng vương hỏi các tướng :
- Thành Huỳnh Dương cửa đóng chặt, trên thành không một tên quân thấp thoáng là ý gì vậy ?
Viên cận thần tâu :
- Cái đó có hai lẽ . Một là, Hán vương hay tin Đại vương đến, sợ hãi bỏ thành trốn đi nơi khác. Hai là, Hàn Tín mắc đi đánh Ngụy, trong thành không còn tướng giỏi, không dám xuất quân đối địch nên làm kế nghi binh, để cho Đại vương hồ nghi không dám đánh.
Hạng vương nói :
- Quân ta mới đến, hãy đóng quân an nghỉ, ngày mai xem hư thật thế nào rồi sẽ liêu .
Quân sĩ tuân lệnh, hạ trại, cỡi giáp bỏ gươm, ăn uống no nê, rồi mạnh ai nấy tìm chỗ nghỉ ngơi.
Vương Lăng ở trong thành, sai người tâm phúc giả thường dân ra ngoài do thám.

Khi biết được địch tình Vương Lăng liền tuyển hai nghìn tinh binh, quấn khăn đỏ , đeo khí giới, lên ngựa ra khỏi thành. Một mặt chọn năm trăm pháo thủ mang hỏa pháo theo sau, chất nơi chân cửa thành và dặn khi nào nghe pháo nổ thì phải đốt lửa để phòng quân Sở cướp thành. Đoạn sai Hạ Hầu Anh đem ba vạn quân theo sau tiếp ứng.
Cắt đặt xong, trống canh hai vừa điểm. Vương Lăng truyền vài mươi tiểu tốt, giả quân Sở đến dò thám một lần nữa cho chắc ý.
Quân thám thính về báo :
- Quân Sở đều yên nghỉ, không có phòng bị gì cả.
Vương Lăng bèn đốc quân xông vào dinh Sở, mở toang bốn cửa, reo hò ầm ĩ.
Quân Sở đang ngủ, giật mình thức dậy, thất kinh mạnh ai tìm đường chạy trốn. Cảnh hỗn loạn làm náo động cả góc trời. Quản Hán ùa vào chém giết, quân Sở nằm như rạ, máu loang khắp doanh trại.
Lúc đó, Hạng vương đang ở trong trướng, nghe bên ngoài có tiếng quân reo, vội vã vác giáo lên ngựa xông ra.
Vừa ra khỏi dinh gặp một tướng Hán hoành đao cản lại. Hạng vương nổi giận cùng tướng ấy giao chiến.
Hai bên đánh nhau một lúc, tướng Hán liệu bề không cự nổi thúc ngựa bỏ chạy. Hạng vương hét lên một
tiếng thúc ngựa đuổi theo. Vừa lúc ấy có bọn Quý Bố,Chung Ly Muội, Long Thư kéo đến trợ chiến.
Hạng Vương hỏi :
- Các nơi có biết tương vừa đánh với ta là ai chăng ?
Quý Bố nói :
- Đó là Vương Lăng được Hán vương phong làm Đại tướng . Vương Lăng vốn là tay vũ dũng, sức mạnh muôn người khôn địch, mưu chước như thần, xin Đại vương chớ nên đuổi theo.
Hạng vương nói :
-Nếu không chém Vương Lăng làm thế nào hạ Huỳnh Dương được.
Long Thư nói :
- Vương Lăng đến cướp trại, giành thế chủ động tất đã phòng bị, xin Đại vương thu góp tan quân rồi sai bắt mẹ Vương Lăng kê gươm vào cổ để ở trong dinh, đồng thời cho người đến báo cho Vương Lăng biết.
Vương Lăng là kẻ chí hiếu tất phải ra hàng. Chừng ấy thành Huỳnh Dương lấy dễ như trở tay.
Hạng vương khen phải, liền sai người về Bành Thành bắt mẹ Vương Lăng dẫn đến.

Vương Lăng, sau khi thắng trận, kéo quân vào thành, Hán vương mừng rỡ ban một chung ngự tửu, và nói :
- Tướng quân một đêm giết hơi ba vạn quân Sở, khiến cho Bá vương phải lui ba chục dặm. Từ nay danh tiếng tướng quân lẫy lừng trong thiên hạ .
Vương Lăng tâu :
- Đó chẳng qua tôi biết địch tình, nhân lúc quân Sở không phòng bị đến đánh bất ngờ. Hạng vương tuy thua nhưng nay mai tất kéo đến đánh thành, xin Đại vương lo kế phòng thủ.
Trương Lương nói :
- Tôi nghe Hàn Tín đã thắng quân Ngụy, nay mai sắp kéo quân về. Ta cứ an tâm thủ thành, đợi Hàn Tín về sẽ liệu .
Hán vương theo lời, truyền các tướng chuẩn bị gỗ, đá quanh thành, cố thủ không ra đánh.
Hôm sau, có quân vào báo :
- Sứ Sở đến ngoài thành, muốn mời Vương tướng quân lên thành nói chuyện .
Vương Lăng lập tức lên mặt thành. Sứ Sở trông thấy nói lớn rằng :
- Lão mẫu của tướng quân hiện. ở trong dinh Sở, muốn được thấy mặt tướng quân ngay bây giờ. Nếu tướng quân không sang, Bá vương quyết sẽ hủy hoại lão mẫu. Và như thế, tướng quân sẽ là kẻ bất hiếu, tiếng xấu lưu muôn đời.
Vương Lăng nghe nói khóc òa, bước vào ra mắt Hán vương, tâu :
- Mẹ tôi năm nay hơn bảy mươi tuổi, xưa nay tôi chưa hề phụng dưỡng cho trọn đạo. Mẹ tôi hiện bị giam bên Sở, muốn trông thấy mặt tôi, dù phải chết tôi cũng không thể bỏ chữ hiếu, xin Đại vương cho phép tôi sang Sở và tôi hứa quyết không khi nào ra sức giúp Sở.
Trương Lương nói :
- Tướng quân chớ tin lời sứ Sở. Vừa rồi tướng quân giết hơn ba vạn quân Sở, biết đâu đó là kế của Hạng Vương, mà lão mẫu không có nơi đó. Muốn chắc chắn, tướng quân nên cho người dò xét buộc Sở phải có bức thư lão mẫu gởi sang mới tin được. .
Vương Lăng vừa khóc vừa nói với Hán vương :
- Xin Đại vương cho người sang Sở dò xét xem sự thế ra sao.
Hán vương lòng cũng cảm động, liền sai Thúc Tôn Thông làm sứ sang dinh Sở.
Thúc Tôn Thông tuân lệnh, đến xin ra mắt Hạng vương.
Hạng vương đòi vào, nói :
- Vương Lăng là người Bái quận mà nỡ không về với ta, lại theo giúp Lưu Bang. Nay ta đã bắt mẹ hắn giam ở đây, nếu hắn mau mau về

hàng, thì mẹ con sẽ gặp mặt, bằng không, ta chém ngay mẹ hắn, để cho hắn mang tiếng bất hiếu với thiên hạ muôn đời.
Thúc Tôn Thông xin ra thăm mẹ Vương Lăng. Bá vương truyền dẫn Vương mẫu đến.
Trong lúc hai người gặp nhau, bà già đáng thương có bị gươm kề cổ, nức nở khóc.
Thúc Tôn Thông lòng áy náy, trơ mắt nhìn.
Bà ta hỏi :
- Ông là người ở đâu ?
Thúc Tôn Thông đáp :
- Tôi là sứ giả bên Hán, tên Thúc Tôn Thông.
Vương mẫu hỏi :
- Ông đến đãy có việc gì ?
Thúc Tôn Thông thưa :
- Vương tướng quân là con trai cụ, nghe cụ bị bắt ở đây ý muốn hàng Sở để cho hai mẹ con được trông thấy nhau . Vì chưa biết thiệt hư lẽ nào, nên sai tôi sang đây dò xét . Nếu lòng cụ muốn thấy mặt Vương Lăng xin viết thư cho tôi đem về , tất Vương Lăng sang ngay.
Vương mẫu trợn mắt, nói :
- Nói vậy là nghĩa lý gì ? Con tôi đem thân ra phò Hán vương, một bậc khoan nhân đại độ, thế là chính nghĩa rồi.
Nhờ ông v bảo nó : "Hễ muốn đến chữ hiếu phải dốc lòng diệt Sở lập công. Già này dẫu chết cũng an thân ".
Dứt lời bà ta chụp lấy thanh gươm đâm mạnh vào cổ mình.
Thúc Tôn Thông thết kinh toan chạy đến đỡ tay bà ta thì bà ta đã nhào xuống đất tắt thở.
Khắp tướng sĩ, ai trông thấy cũng thương xót.
Cảm cảnh ấy người ta có thơ khen Vương mẫu :
Thương con chẳng kể tấm thân già,
Tình nước trọn hơn chút nghĩa nhà .
Nhờ mẹ, Vương Lăng nên sự nghiệp,
Khí thiêng muốn thuở vẫn chưa nhòa.
Bà mẹ Vương Lăng chết rồi . Hạng vương hay tin nổi giận nói :
- Mẹ già ấy sao liều lĩnh dại dột thế.
Liền truyền quân sĩ đem bằm thây để làm hiệu lệnh trong quân .
Quý Bố can :
Mẹ Vương Lăng đã chét rồi, dàu có bằm thây cũng chẳng ích gì, chỉ nung thêm lòng căm thù của Vương Lăng. Xin Bệ hạ sai quân đem thây Vương mẫu về huyện Bái mai táng tử tế để mua lòng Vương Lăng thì hơn.

Hạng vương khen phải, truyền lệnh khâm liệm thi thể Vương mẫu đưa về Bái quận chôn cất, rồi đòi Thúc Tôn Thông vào nói :
- Ngươi về nói với Hán vương và Vương Lăng mau mau mở cửa ra hàng, nếu không ta sẽ đem quân đến phá Huỳnh Dương như bình địa .

Hồi 29
Thành Đại Châu, Trương Đồng chết theo Hạ Duyệt
Trận Bối Thủy , Hàn Tín phá tan Triệu quân

Thúc Tôn Thông nghe Hạng vương nói, liền tâu :
- Tôi tuy ở Hán, song thường ngày bị Hán vương chửi mắng măi, nhục không thể chiu nổi lâu nay vẫn muốn về Sở. Tôi đã bàn với Vương Lăng rồi. Xin Đại vương cho tôi trở về báo với Vương Lăng biết và cả hai chúng tôi sẽ đến đây hàng phục.
Hạng vương hỏi :
- Quân, tướng trong thành Huỳnh Dương hiện còn bao nhiêu ?
Thúc Tôn Thông nói :
- Quân còn hơn hai mươi vạn, tương ước hơn bảy chục tên , lương thực đầy kho . Đai vương rất khó lòng vây hảm.
Hán vương chờ Hàn Tín dẹp xong Ngụy sẽ họp binh đánh Sở , xin Đại vương khá đề phòng .
Hạng vương hỏi :
- Ngươi trở về Huỳnh Dương , đến bao giờ sẽ cùng Vương Lăng sang đầu hàng ?
Thúc Tôn Thông đáp :
- Lúc nào có cơ hội chúng tôi sẽ sang ngay.
Nói xong, Thúc Tôn Thông cáo từ trở về thành Huỳnh Dương đem việc mẹ Vương Lăng tự sát kể lại cho Hán vương nghe.
Vương Lăng nghe tin mẹ chết, ngã lăn xuống đất khóc ngất. Các tướng đỡ dậy hồi lâu mới tỉnh.
Vương Lăng nghiến răng nói :
- Ta thề với Sở không đội chung trời.
Thúc Tôn Thông đem những lời nói mình nói với Hạng vương trong lúc từ biệt kể lể cho Hán vương nghe .
Trương Lương, Trần Bình đều nói :
- Như thế chắc Hạng vương sẽ bỏ Huỳnh Dương về giữ Bành

Thành. Có điều ông hứa cùng với Vương Lăng ra hàng, e rằng sanh chuyện khác chăng. Bây giờ nên bắt một người tù đem chém , bảo rằng : Thúc Tôn Thông tư thông với Sở , rủ cả Vương Lăng hàng Sở, chẳng ngờ mưu cơ bị lộ nên bị chém .
Hán vương khen phải , sai người làm theo kế hoạch củaTrương Lương.
Bên kia Hang vương nghe tôn, Thúc Tôn Thông bị chém , nói với các tướng :
- Thúc Tôn Thông bị chém, kế ta hỏng rồi Thành Huỳnh Dương, lại chưa lấy được, nếu ở đây mãi Hàn Tín đến đánh Bành Thành thì nguy chi bằng về thủ Bành Thành là hơn.
Long Thư nói :
- Đại vương muốn về xin rút quân từ từ, kẻo quân Hán hay được đem quân truy kích thì khốn .
Hạng vương khen phải. Ngay đêm đó truyền rút quân một nửa, vài ngày sau mới triệt thoái .
Quân thám thính dò biết vào tâu với Hán vương .
Hán vương sai Chu Bột đem một toán quân ra khỏi thành cách hai mươi dặm đóng đồn canh giữ .
Hạng vương về đến Bành Thành, Phạm Tăng hay tin ra đón tiếp.
Hạng vương thuật lại việc Thúc Tôn Thông phản Hán bị chết, Phạm Tăng vỗ tay xuống bàn nói :
- Đại vương lầm rồi . Thúc Tôn Thông là mưu sĩ của Hán, theo phò Hán đã lâu, khi nào lại có ý hàng Sở . Đó chẳng qua thấy Đại vương vây Huỳnh Dương lâu ngày mà Hàn Tín chưa về nên lập kế gạt Đại vương giải vây về Bành Thành Còn chuyện Thúc Tôn Thông bị chém tôi chắc là chuyện bịa.
Hạng vương như tỉnh ngộ , trợn mắt hét .
- Đứa thất phu ấy lại dám dùng lời dối gạt ta sao ? Thế thì ta phải kéo đại binh trở lại Huỳnh Dương mới được .
Phạm Tăng nói :
- Huỳnh Dương phải nhất chiến nhất thắng Đại vươ ng trì hoãn lâu ngày, nay kéo binh trở lại e Hàn Tín về kịp , trong đánh ra ngoài đánh vô thì bất lợi. Xin cứ tạm nghi quân rồi sẽ liệu.
Hạng vương theo lời cho quan sĩ yên nghĩ .
Quả thật, giữa lúc đó Hàn Tín bắt được Ngụy Báo lại về Huỳnh Dương.
Hán vương mừng rỡ hỏi :
- Nguyên soái dẹp Ngụy xong rồi, giờ có nên động binh chăng ?
Hàn Tín tâu :

- Hạ Duyệt, Trương Đồng ở Đại Châu vẫn chưa quy quản. Tôi muốn trước tiên đánh lấy Đại Châu, rồi thuận đường phá luôn Triệu, Yên, Tề để củng cố lực lượng ta.
Đồng thời chặt vây cánh của địch , sau sẽ đánh Sở mới dễ thắng.
Hán vương nhận lời truyện dẫn Ngụy Báo và gia quyến vào xem mặt.
Khi thấy hai vợ Ngụy Báo là Bạc thị và Quản thị đều có nhan sắc .
Hán vương thích lắm, lưu cả trong cung rồi hỏi Ngụy Báo :
- Nhà ngươi phản phúc nay đã bị bắt , ý nghĩ thế nào ?
Ngụy Báo đáp :
- Chết là hết.
Giữa lúc đó có tiếng khóc thét lên . Đó là tiếng khóc của mẹ Ngụy Báo, một bà lão đã hơn tám mươi tuổi.
Bà lão nói :
- Ngụy Báo vì ngu dại mà phạm pháp tội đáng chết . Nhưng tôi sinh được chỉ có mình nó nối dòng Tây Ngụy .
Xin Đại vương niệm tình tha cho chết để khỏi tuyệt tự . Đó là ân đức của Đại vương.
Hán vương thở dài than :
- Đứa con trai lưng dài vai rộng như thế mà ý chí thua một bà già. Thôi cũng vị tình bà lão tha cho hắn khỏi chết .
Liền truyền lệnh cách hết chức tước của Ngụy Báo, sai người giải về Bình Dương cho cùng ở với Chu Thúc.
Rồi đó, xuống chiếu sai Hàn Tín độ binh sang Đại Châu. Một mặt giữ Vương Lăng làm Đại tướng giao cho Tiêu Hà trấn thủ Quan Trung, hầu hạ Thái tử cai trị nhân dân, lập ra tôn miếu, xã tắc. Mọi việc đều tùy nghi định liệu .
Tiêu Hà vâng lệnh, sớm hôm gắng sức làm việc nào việc tra xét số bộ, nào việc vận tải lương thực, đâu đó hẳn hòi.
Quân mã Hàn Tín xuất phát, kẻo thẳng đến Đại Châu hạ trại cách thành ba mươi dặm.
Quân thám thính Đại Châu hay tin lập tức chạy về báo với Hạ Duyệt .
Hạ Duyệt bàn với Trương Đồng :
- Hàn Tín ỷ tài đem quân đến đây xâm chiếm , ta thấy lúc địch quân đường xa mới đến đánh ngay một trận là tất thắng.
Trương Đồng khen phải, cùng với Hạ Duyệt liền điểm quân kéo thẳng đến trại Hàn Tín .
Trời trưa nóng nực bày trận xong, Hạ Duyệt sai gọi tướng Hán ra nói chuyện.
Tướng Hán là Tào Tham được tin vội phóng ngựa ra trước trận, đem một đoàn quân lão nhược , quân kỳ nghiêng ngửa, hàng ngũ lộn xộn.

Hạ Duyệt thấy thế cười lớn gọi Tào Tham nói :
- Người ta đồn Hàn Tín dụng binh rất giỏi, nay trước mặt ta, ta mới thấy đó là lời hư truyền.
Dứt lời chỉ vào mặt Tào Tham hét :
- Thằng luồn khố đâu, sao không ra đây chịu chết ? Mày là đứa vô danh tiểu tốt, đem đầu đến đây làm gì ?
Tào Tham giả cách tức giận, vểnh râu, giục ngựa xông đến đâm Hạ Duyệt một giáo.
Hai bên rước đánh. Chẳng bao lâu, Tào Tham bỏ chạy Hạ Duyệt thúc quân đuổi theo.
Bỗng có tiếng quân reo hò ầm ĩ, bên tả Quán Anh bên hữu Lưu Quán kéo quân phục xông ra một lược đón Hạ Duyệt lại.
Tào Tham lúc bấy giờ cũng quay lại đánh.
Hạ Duyệt hoảng vía cố gắng chống đỡ nhưng thế cô không làm sao địch nổi, vừa đánh vừa lui.
Mặt trời chen núi , binh Hán mỗi lúc một đông thêm .
Hạ Duyệt tự nghĩ :
- Nếu không thoát thân ắt mang tai họa .
Liền nhắm con đường trống phía chân núi Bình Sơn, kéo hơn trăm quân kỵ chạy vào.
Chạy được vài dặm , đàng sau quân Hán vẫn đuổi theo, trước mặt lại có một toán quân phục xông ra cản lại, cầm đầu là Vũ vương hầu Phàn Khoái .
Hạ Duyệt luống cuống không biết chạy đường nào, chợt thấy mé núi có ánh sáng, ngỡ đó có đường ra , liều chết xông đến, té ra đó là một hang đá.
Phàn Khoái vừa rượt đến. Hạ Duyệt bỏ ngựa bò lên đỉnh núi trốn , chẳng ngờ có một tiếng pháo nổ . Hàn Tín dẫn một toán quân hiện đến bắt sống Hạ Duyệt đem về trại.
Bấy giờ trống đã điểm canh hai, Trương Đồng ở trong thành không thấy Hạ Duyệt về, biết Hạ Duyệt lâm nguy, toan đem binh cứu ứng, thì quân thua trận đã chạy về báo.
Trương Đồng lập tức dẫn quân vào thành, đóng chặt bốn cửa cố thủ, không dám tính chuyện ứng cứu nữa.
Hàn Tín bắt được Hạ Duyệt đem về đại doanh hỏi :
- Hán vương đức dày, nghĩa trọng, sao chúng bay không chịu hàng phục ?
Hạ Duyệt trợn mắt hét :
- Ta muốn tranh ngôi thiên hạ, lập chí phục chư hầu, nay việc làm không xong đành chịu chết, có đâu lại hàng phục kẻ nào.

Hàn Tín giận dữ nói :
- Đêm đã khuya rồi, chém ngươi cũng không làm hiệu lệnh trong quân được. Ta tạm giam ngươi, đợi bắt được Trương Đồng sẽ cùng chém một thể .
Hôm sau, Hàn Tín đem quân đến chân thành .
Trương Đồng giữ chặt cửa thành không chịu xuất quân.
Hàn Tín sai trói Hạ Duyệt triệu đến cho xem, và khuyên trong thành ra hàng.
Trương Đồng trông thấy Hạ Duyệt, khóc lớn nói :
- Trông ngài bị bắt tôi thật đau lòng.
Hạ Duyệt ngồi trong tù xa, thét lớn :
- Dù chết củng phải giữ giử thành trì không nên vì ta mà quy hàng thằng chui khố .
Hàn Tín nổi giận truyền lôi Hạ Duyệt ra chém.
Trương Đồng trông thấy vội kêu lên một tiếng rồi từ trên mặt thành nhảy xuống chết tươi.
Phó tướng là Vương Tồn và mưu sĩ Đan Trung thấy hai người đã chết biết không đủ sức thủ thành bèn mở cửa ra hàng.
Hàn Tín dẫn quân vào thành chiêu an dân chúng.
Một mặt ủy thác cho Trương Tồn , Đan Trung giữ thành, một mặt sai người tới Huỳnh Dương báo tin thắng trận .
Đoạn kiểm binh mã tất cả hơn ba vạn thẳng đường sang đánh Triệu.
Khi tới Tỉnh Bình . Hàn Tín truyền đóng quân, và gọi Trương Nhĩ đến nói :
- Nước Triệu có hai mưu sĩ là Quảng Vũ Quân và Lý Tả Xa rất có nhiều mưu lạ, chúng ta không nên khinh chiến . Phải sai người dò xét địch tình trước đã. Nếu cứ kéo quân vào ắt bị chặn nghẽn đường vận lương, binh cơ nguy hiểm.
Trương Nhĩ nói :
- Trần Dư tuy khéo dùng quân nhưng không biết sông biển, mặc dù Lý Tả Xa là kẻ lắm mưu chước, nhưng Trần Dư cũng không chịu dùng .
Hàn Tín nói :
- Đành vậy nhưng phải dò xét kỹ càng. Không hiểu địch tình không làm sao thủ thắng được.
Trương Nhĩ vâng lời, sai kẻ tâm phúc giả làm khách buôn, lẻn vào thành nước Triệu nghe ngóng.
Nhờ đó, những lời bàn bạc của Thanh An Quân và Lý Tả Xa đối với Triệu vương, Hàn Tín đều rõ cả.
Một hôm, Triệu vương đang cùng với Thành An quân và Trần Dư

bàn quốc sự, xảy được tin Hàn Tín dẫn ba mươi vạn quân sang đánh, hiện đóng nơi cửa Tỉnh Bình.
Triệu vương lập tức cho đòi Lý Tả Xa vào, để cùng đàm luận.
Tả Xa nói với Trần Dư :
- Tôi nghe nói Hàn Tín từ khi qua sông, bắt Ngụy vương, giết Hạ Duyệt thế quân rất mạnh. Quân địch đang hăng mà chúng ta dùng sức đối địch thì không thể nào thắng được. Đường Tỉnh Bình rất hiểm, xe đi không thẳng bánh, lính đi không thể xắp hàng, như thế đường vận lương quân Hán rất khó . Túc hạ hãy cấp cho tôi ba vạn quân, tôi theo đường ra đó chẹn đường. Trong này Túc hạ cứ giữ thành không đánh, tôi tưởng không quá mười ngày quân Hán sẽ lui tức khắc .
Thành An Quân nói :
- Đó là cái mưu trí trá. Quân ta vẫn tự xưng là quân nhân nghĩa tại sao lại dùng cải mưu trí trá ấy ? Vả lại, quân Hàn Tín tuy nói là mấy chục vạn nhưng từ xa mới đến, người ngựa mỏi mệt. Ta lấy sức thủ thắng mới làm cho chư hầu nể oai.
Thành An Quân nhất định không nghe lời Tả Xa . Bọn thám thính hay tin ấy về báo với Hàn Tín .
Hàn Tín mừng rỡ, lập tức kéo quân sang đường Tỉnh Bình.
Khi gần đến cửa ai, trời đã nửa đêm, Hàn Tín chọn hai nghìn quân ky, giao cho mỗi người một lá cờ, bắt phải lẻn ra sau chân núi lần đến cạnh trại Trần Dư để dò xem trong trại động tĩnh lẽ nào, và dặn :
- Sáng mai, khi giao chiến với quân Triệu ta giả vờ thua bỏ chạy, quân Triệu tất bỏ thành xua quân đuổi theo. Các ngươi thừa cơ đột nhập vào thành Triệu cắm cờ Hán lên, tức khắc quân Triệu phải loạn.
Các tướng vâng lệnh, sắp đặt theo hiệu lệnh của Hàn Tín.
Trời gần sáng, Hàn Tín gọi Trương Nhĩ , Tào Tham , Phàn Khoái đến bảo :
- Ngày nay đánh Triệu không cần dùng cơm sớn, nên truyền ba quân tạm ăn lót lòng , chừng nào phá quân Triệu xong sẽ dùng bữa cũng chẳng muộn.
Các tướng ngơ ngác nghĩ thầm :
- Nước Triệu quân tướng hùng mạnh lẽ nào lại phá gấp được như vậy ?
Tuy nhiên, không ai dám cãi lời.
Hàn Tín liền dàn quân quay lưng về phía sông, chờ địch quân.
Quân Triệu thấy thế cười sặc sụa, bảo thầm :
- Có tướng nào lại dùng binh nguy hiểm như vậy .
Hàn Tín quả là kẻ hư danh !

Trời đã sáng rõ . Hàn Tín kéo cờ trống làm hiệu . Trong thành, quân Triệu cũng khai thành ồ ạt kéo ra.
Hàn Tín và Trương Nhĩ đốc quân đánh được một lúc liền giả thua bỏ chạy về mé sông, quân Hán dồn về một góc
Quân Triệu thấy vây reo lên tờ mở. Rồi tiếng chiêng, tiếng trống giục vang tai, quân Triệu ùa tới đánh rất ngặt.
Bấy giờ các tướng Hán như Phàn Khoái, Tào Tham thấy thế nguy không biết làm cách nào, đành xua quân lại liều chết đánh với quân Triệu.
Trong cái thế túng cùng ấy, quân Hán liều mạng chết đánh quá hăng, quân Triệu sợ hãi không dám đến gần .
Giữa lục đó hai nghìn quân kỵ của Hàn Tm đã bố trí trong đêm tối, lẻn vào trại quân Triệu cắm toàn cờ Hán .
Quân Triệu đang đánh với quân Hán nhìn lại thấy doanh trại mình đều có địch kỳ , ngỡ là quân Hán đã phá được Triệu, mạnh ai nấy bỏ chạy. Trần Dư tuốt gươm chém chết mấy tên, nhưng cũng không làm sao cản lại nổi .
Quân Hán thừa thế đuổi đánh quân Triệu một hồi rồi kéo thẳng vào thành bắt sống vua Triệu và chiêu an bá tánh.
Các tướng đều hỏi Hàn Tín :
- Theo binh pháp, bày trận quay lưng về mé sông là việc tối kỵ , sao Nguyên soái lại bố trì trận vừa rồi như thế ?
Hàn Tín nói :
- Dùng thủy bối cũng là theo binh pháp. Binh pháp có nói : "Đưa vào chỗ chết thì mới sống, đặt vào chỗ mất thì mới còn". Trong cái nguy hiểm, ai không dốc lòng bảo vệ mạng sống của mình.
Các tướng đều phục thầm. Rồi đó Hàn Tín sai đi tìm bắt các tướng Triệu.
Các tướng dẫn quân tủa ra khắp nơi bắt được Lý Tả Xa dẫn về, còn Thành An Quân thì đã chết trong đám loạn quân rồi.
Hàn Tín trông thấy Lý Tả Xa mừng rỡ, vội bước đến mở trói, mời ngồi, và hỏi :
- Bây giờ tôi muốn sang Bắc đánh nước Yên, sang sông đánh nước Tề, phải làm cách nào mới thành công ?
Lý Tả Xa nói :
- Kẻ đại phu nước đã mất thì không thể.bàn đến việc giữ nước, viên tướng đã bị thua không thể nào nói mạnh.
Hàn Tín nói :
- Bá Lý Hề ở nước Ngu mà nước Ngu mất, sang nước Tần, nước Tần dựng lên nghiệp bá. Có phải là ông ta người ở nước Ngu mà

không ở nước Tần đâu. Đó chẳng qua một đàng biết dùng, một đàng không biết dùng vậy. Nếu Thành An Quân chịu dùng kế của ông thì nay tôi đã bị bắt rồi, có đâu ngồi hầu chuyện với ông được.
Tiếp đó Hàn Tín lại dùng lời tâng bốc Lý Tả Xa, coi Lý Tả Xa như bậc thầy vậy.
Lý Tả Xa nói :
- Tôi nghe nói kẻ khôn nghĩ một nghìn điều ắt nghĩ một điều lầm, người ngu nghĩ một nghìn điều ắt có một điều phải. Bởi vậy, dẫu lời nói của kẻ ngông cuồng, thánh nhân cũng đem ra mà lựa chọn. Kế của tôi chưa chắc đã dùng được , tuy nhiên tướng quân đã gạn hỏi không lẽ tôi chẳng giải bầy. Tướng quân bắt Ngụy Báo, giết Hạ Duyệt, cả đến Thành An Quân là người có mưu lược, chỉ một trận, tướng quân hạ được cửa Tỉnh Bình, phá được hai mươi vạn quân Triệu, khiến cho khắp thiên hạ ai cũng nghe danh. Đó là chỗ sở trường của tưởng quân. Nhưng bây giờ, quân sĩ đang mỏi mệt, nếu kéo binh sang đánh Yên, trong lúc đó nước Yên đang mạnh mẽ, tôi tưởng đó là điểm yếu của tướng quân đó. Người dụng binh giỏi không khi nào đem cái nhược điểm của mình đối chọi với ưu thế của kẻ khác.
Hàn Tín hỏi vội ?
- Theo ý Tiên sinh thì nên thế nào ?
Lý Tả Xa nói :
- Cái kế của tướng quân bây giờ không gì bằng cho quân lính nghỉ ngơi, bồi bổ thực lực. Lấy uy danh của mình đem phủ dụ Yên, Tề. Tôi tưởng tướng quân không kéo binh tới, Yên, Tề mới sợ.
Hàn Tín nói :
- Vâng, lời dạy của Tiên sinh rất hay, tôi xin lấy kế đó làm lòng.
Liền viết một bức thư sai Tùy Hà làm sứ, sang nước Yên, còn mình vẫn đóng quân nơi nước Triệu.

Nước Yên từ khi nghe Hàn Tín phá Triệu, chém Thành An Quân, dân chúng nhốn nháo không an. Vua
Yên thấy vậy rất lo lắng, đòi mưu sĩ Khoái Văn Thông vào nghĩ kế.
Văn Thông nói :
- Thế quân Hàn Tín tuy mạnh nhưng chinh chiến đã lâu ngày ắt mỏi mệt. Hiện nay Hàn Tín đóng quân nơi nước Triệu, sớm tối sẽ cho người mang thư đến dụ hàng.
Nếu có người đến, xin Đại vương chớ nhận lời vội, để tôi sang Triệu dò xét địch tình rồi sẽ liệu.
Yên vương nhận lời. Quả nhiên, chẳng bao lâu Tùy Hà mang thư

đến.
Vua Yên xem thư xong, truyền đặt tiệc khoản đãi, rồi phái Văn Thông sang Triệu dò la mình hình quân Hán .

Hán sở tranh hùng

Hồi 30
Về Bành Thành , Phạm Tăng lìa Sở Bá
Ra Huỳnh Dương , Kỷ Tín thay Hán vương

Sau khi qua đến thành Triệu, Khoái Văn Thông xin vào yết kiến Hàn Tín, Hàn Tín mừng rỡ tiếp rước rất
hậu, và nói :
- Tiên sinh tới đây hẳn vì việc nước, muốn cho tôi giải binh giao hòa . Thiết tưởng, điều đó chẳng khó khăn gì . Nếu nước Yên chịu đầu hàng thì tôi đóng yên quân lính, nghỉ việc chiến tranh, khỏi làm khổ dân. Nhưng nếu Tiên sinh chỉ khuyên tôi bãi binh, mà nước Yên còn làm phên lũy cho Sở thì tôi sẽ đem quân tới sông Dịch, diễn võ trong Yên Đài . Dầu Nhạc Nghị tái sinh, Kinh Kha sống lại cũng chẳng sợ.
Nói dứt lời, Hàn Tín sai người đưa Khoái Văn Thông ra nghỉ nơi quán dịch, không hỏi han gì nữa.
Khoái Văn Thông ở đó luôn mấy ngày, không được đi đâu lòng buồn bực vô cùng, song không biết tính sao.
Một hôm, bỗng có Lý Tả Xa đến thăm.
Khoái Văn Thông mở cửa mời vào, mỉm cười nói :
- Không ngờ ông lại đem nước Triệu nạp cho nước Hán. Trần Dư mất đầu, Triệu vương bi bắt, tình cảnh ấy thật đáng thương.
Lý Tả Xa nghiêm nét mặt nói :
- Ông lầm rồi . Vạn việc trong vũ trụ phải theo mệnh hệ chung. "Thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả phong".
Hán vương vì vua Nghĩa Đế trừ đứa hung bạo, đem lại thái bình thanh trì cho thiên hạ chẳng hợp với lòng trời sao. Ông xét việc hẹp hòi khư khư như làm tôi nước Sở, là làm trái với mệnh trời, phật lòng thiên hạ. Bởi Triệu vương không nghe lời tôi nên mất chức lụy thân.
Ông tự xét Hán vương và Hạng vương ai là chân chúa ?
Văn Thông ngồi trầm ngâm một lúc rồi đáp :
- Có lẽ Hán vương.
Lý Tả Xa lại hỏi :
- Trương Lương, Hàn Tín so với các tướng Sở bên nào giỏi hơn ?

Văn Thông đáp :
- Dĩ nhiên Trương Lương và Hàn Tín giỏi hơn rồi.
Lý Tả Xa cười lớn nói :
- Thế thì Hán phải được, Sở chắc phải thua, cớ sao lại bỏ Hán mà phò Sở.
Khoái Văn Thông nín lặng hồi lâu rồi nói :
- Lời ông rất có lý. Tôi sang đây với sứ mạng là khuyên Hàn Tín bãi binh, không ngờ lại bị các ông khuyên tôi bỏ Sở theo Hán.
Lý Tả Xa nói :
- Lý vô nhị thị. Cái gì phải thì làm. Lẽ khôn dại trong đời dành cho kẻ thức thời, cần gì ngài phải nói điều ấy.
Văn Thông nói :
- Thế thì ngài đưa tôi vào yết kiến Hàn Nguyên Soái để nói chuyện hòa hảo. Sau đó, tôi sẽ tỏ ý xin ở luôn bên này phò Hán.
Tả Xa mừng rỡ, đưa Khoái Văn Thông vào tướng phủ.
Hàn Tín tiếp đãi Văn Thông rất hậu. Văn Thông xin trở về nước Yên khuyên Yên vương hàng Hán, và thu xếp theo phò Hán chúa.
Hàn Tín rất đẹp lòng, sai Tào Tham, Phàn Khoái lãnh một vạn quân theo Khoái Văn Thông về nước bái yết vua Yên, nói rõ đạo đức của Hán vương và tài năng của Hàn Tín, khuyên vua Yên bỏ Sở phò Hán.
Vua Yên tươi cười nói :
- Ta muốn hàng Hán đã lâu, chẳng qua muốn để Văn Thông đi dò xét thêm cho rõ. Nay đã hiểu chân tình, còn gì nghi ngại.
Nói xong, mở tiệc đãi đằng hai tướng Hán và truyền lệnh chọn vài trăm kỵ binh, hôm sau tự mình đi với hai tướng sang Triệu, yết kiến Hàn Tín.
Hàn Tín bảo Yên vương thảo tờ hàng biểu rồi cho người đưa về Huỳnh Dương dâng lên vua Hán, đồng thời chĩnh đốn quân mã lo việc đánh Tề.
Tin đồn đến nước Sở, Phạm Tăng và Chung Ly Muội thất kinh cùng vào tâu với Hạng vương :
- Hàn Tín bắt Ngụy Báo, chém Hạ Duyệt, phá nước Triệu, nay lại lấy nước Yên, đi đến đâu cũng không ai địch nổi. Hiện Hán vương án binh nơi Huỳ nh Dương, Đại vương nên nhân lúc này trừ sớm đi kẻo để di họa .
Hạng vương nói :
- Ta dã có ý định khởi binh đánh Hán, nay các ngươi bàn như thế tất phải lẽ .
Liền truyền lênh điểm mười muôn binh, nội ngày đó xuất phát thẳng

đến Huỳnh Dương .
Quân thám thính được tin về báo với Hán vương.
Hán vương vội đòi Trương Lương, Trần Bình vào triều thương nghị .
Hán vương nói :
- Nghe tin Bá vương lại kéo bọn đánh Huỳnh Dương nửa. Bây giờ Vương Lăng vì quá thương mẹ bệnh chưa lành, Anh Bố trở về Cảnh Giang, còn các tướng đi đánh các nơi , trong thành trống rỗng lấy ai đối địch.
Trần Bình thưa :
Hạng vương trước đây thua mấy trận, lòng đã nao núng, nay sở dĩ kéo binh qua đây là nghe lời Phạm Tăng , Chung Ly Muội và Long Thư. Các người ấy là đầu não, khiến sức mạnh của Hạng vương. Nếu không có các người ấy thì sức mạnh của Hạng vương cũng thành vô dụng .
Nay xin Đại vương dùng một số vàng bạc làm kế phản gián, khiến vua tôi nước Sở ngờ vực nhau, không còn ai tin tưởng nhau nữa, bấy giờ ta lợi dụng cơ hội ấy phản công tất thắng được.
Hán vương nhận lời, trao cho Trần Bình bốn vạn lạng vàng để thi hành việc phản gián.
Trần Bình đem số vàng đó thuê rất nhiều người phao những giời giềm pha rằng : "Bọn Chung Ly Muội lập
công rất nhiều, mà không được một mảnh đất làm vua. Vì nay họ muốn tư thông với Hán hợp sức đánh Sở, để chia
của Sở "
Lời đồn ấy thấu đến tai Hạng vương. Và Hạng vương bắt đầu nghi ngờ bọn Chung Ly Muội không muốn dùng với họ bàn việc như trước nữa.
Sau khi quân Sở kéo đến thành Huỳnh Dương hạ trại xong, Hạng vương tự mình cưỡi ngựa đến bốn mặt thành, xem xét tình thế.
Luôn ba ngày, Hạng vương không thấy thành động tĩnh gì cả cho là trong thành hết kẻ đối địch, liền truyền quân đặt hỏa pháo công thành.
Quân Sở vừa công phá, thì trên gỗ đá lăn xuống tơi bời , tên bắn như mưa. Quân Sở không làm sao công hãm được nữa.
Hạng vương tức giận đốc quân đánh luôn bảy ngày . Bấy giờ Trương Lương vào ra mắt Hán vương, tâu :
- Hạng vương đánh rất ngặt, ta phải sai sứ ra ngoài thành xin hàng. Tôi chắc thế nào Hạng vương cũng sai sứ vào thành giảng hòa. Lúc ấy ta sẽ thừa cơ dùng kế ly gián của Trần Bình, làm cho vua tôi nước Sở lìa nhau thì mới khỏi nguy .

Hán vương hỏi :
- Nếu Sở không chiu cho mình hòa thì làm thế nào ?
T rương Lương nói :
- Hạng vương vốn tánh nóng nảy, đánh thành đã mấy ngày mà không lấy được, lòng đang bực bội. Nếu ta nhân nhượng sẽ làm cho Hạng vương dịu lòng căm phẫn mà nghe theo.
Hán vương không tin, nhưng cũng nghe theo lời, sai Tùy Hà làm sứ sang dinh Sở.
Tùy Hà vào ra mắt Hạng vương và nói :
- Trước Hán vương cùng với Bệ hạ họp quân đánh Tần, kết làm anh em, sau lại được Bệ hạ phong làm vua Hán Trung, ơn ấy Hán vương vẫn thường nhắc nhở mãi.
Chỉ vì Hán Trung đất đai chật hẹp không đủ dung thân nên mới kéo binh sang Đông, mục đích đổi chỗ không có ý soán nghiệp "Bá vương". Nay mai được đất Quan T rung thì ý nguyện đã toại, vậy xin cắt từ Huỳnh Dương về Tây là thuộc Hán, từ Huỳnh Dương về Đông là thuộc Sở. Hai bên giao hòa, cùng nhau giữ đất mình hưởng phú quý, xin Bệ hạ xét cho.
Hạng vương nghe nói nghĩ thầm :
- Ta đóng đô nơi Bành Thành đất cát hẹp hòi, lương thực kém cỏi, nếu ra tranh hùng với Hán còn gặp nhiều khó khăn. Hơn nữa, trong lúc chư hầu nổi lên làm phản, ta hắn tạm giảng hòa để củng cố thực lực rồi sau sẽ liệu .
Liền sai Phạm Tăng làm sứ sang Huỳnh Dương bàn với Hán việc giảng hòa.
Phạm Tăng nói :
- Không nên ? Chẳng qua Đại vương đánh thành quá gấp nên họ mượn kế cầu hòa để tính việc quân cơ. Xin Đại vương thêm hỏa pháo, đốc thêm binh mã, đánh một trận cho tan tành đừng có nghe lời lừa phỉnh của quân giặc
Hạng vương do dự không quyết, lại gọi Tùy Hà đến nói :
- Nhà ngươi cứ trở về rồi ta sẽ tính sau .
Tùy Hà tâu :
Việc này tôi tưởng Đại vương không nên do dự. Vì cơ hội không thể lúc nào cũng có được. Hàn Tín vừa diệt Triệu, lấy Yên, hẹn với chư hầu nay mai đem quân về cứu Huỳnh Dương ; chừng ấy Đại vương bị thế nội công ngoại kích muốn đánh cũng không được, cầu hòa cũng không xong.
Hạng vương nói :
- Nhà ngươi nói cũng phải. Vậy cứ về trước, ta sẽ sai người sang

giảng hòa.
Tùy Hà bái biệt Hạng vương trở vào thành thuật lại công việc cho Hán vương nghe.
Hán vương gọi Trần Bình đến hỏi :
- Sớm tối ngày mai thế nào sứ Sở cũng đến đây. Ngươi dùng kế gì mà ly gián được vua tôi họ ?
Trần Bình ghé vào tai Hán vương nói nhỏ mấy lời.
Hán vương gật đầu nói :
- Kẻ ấy mà thành tựu, Phạm Tăng ắt phải vong mạng.
Trần Bình liền sai người sắp sửa các việc, chờ đón sứ giả nước Sở.
Sáng hôm sau, quả nhiên sứ giả bên Sở là Ngu Tử Kỳ xin vào yết kiến.
Bây giờ Hán vương vì đêm uống rượu quá say nên ngủ chưa dậy, Từ Kỳ phải ra tạm nghỉ nơi quán dịch .
Trương Lương và Trần Bình sai bày một yến tiệc nơi một cao lâu kín đáo, trang hoàng rất sang trọng rồi mời Ngu Từ Kỳ đến.
Hai người hỏi :
- Phạm quân sư lâu nay vẫn được mạnh giỏi chứ ? Ngài sai ông sang đây có việc gì chăng ?
Ngu Tử Ky đáp :
- Tôi là sứ giả nước Sở chứ đâu phải sứ giả của Phạm quân sư.
Trương Lương và Trần Bình giả cách ngạc nhiên, nói :
- Chúng tôi tưởng ông là sứ giả của Phạm quân sư té ra là sứ giả của Hạng vương ?
Dứt lời sai người đưa Tử Kỳ đến một căn quán chật hẹp, và sai người đem cơm lên thết.
Tử Kỳ dùng xong bữa cơm tầm thường ấy thì nghe tin Hán vương đã dậy, vội sắp sửa mũ áo vào chầu . Bấy giờ Hán vương chưa rửa mặt, thấy Tử Kỳ bước vào liền sai một viên hầu cận đưa Tử Kỳ qua một gian phòng kín ngồi chờ . Tử Kỳ ngồi đó một mình, lòng thấy bồi hồi, chẳng biết tại sao vua tôi nhà Hán có nhiều cừ chỉ thầm kín, dè dặt như vậy.
Lúc đang suy nghĩ, Tử Kỳ chợt thấy gần đó có một án thư, bên trên chồng chất nhiều thư từ các nơi gởi đến.
Gợi tánh tò mò, Tử Kỳ bước đến xem. Trong số đó có một bức thư không ký tên, trong thư đại khái nói :
- Hạng vương ngày nay lòng người không phục, binh mã chỉ còn hơn vài mươi vạn, và thế lực mỗi ngày một yếu dần.
Đại vương chớ có giảng hòa làm chi hãy gọi Hàn Tín về ngay Huỳnh Dương đối địch. Lão thần với bọn Ch ung Ly Muội xin làm nội ứng.

Cơ nghiệp nước Sở phá không khó khăn gì.
Còn như số vàng của Đại vương ban cho, lão thần quyết không dám nhận lãnh. Chỉ xin, sau khi phá được Sở rồi, Đại vương cấp cho một mảnh đất và một vương vị để an hưởng tuổi già, truyền lại cho con cháu ngày sau, thế là đủ lắm.
Xin miễn ký tên ?

Ngu Tử Kỳ xem thư xong giật mình nghĩ thầm :
- Gần đây nghe trong quân có tiếng thì thầm Phạm quân sư tư thông với Hán, nhưng ta không tin. Nay xét thái độ vua tôi nước Hán, lại có bức mật thư này thì rõ lời đồn kìa là chuyện thật .
Nghĩ rồi bỏ bức mật thư vào túi, trở về ngồi nơi chỗ cũ .
Một lúc sau, Tùy Hà đến nói :
- Hán vương đã lâm triều, xin mời ngài vào bệ kiến.
Ngu Tử Kỳ bước vào Hán vương nói :
- Ta với Hạng vương ngày xưa có đính ước trước mặt vua Hoài vương, hễ ai vào Quan rnmg trước thì được lành vua. Về sau ta vào Quan Trung trước, lẽ ra ta được làm vua Quan Trung mới phải. Hạng vương bội tín, nhưng nay ta đã lấy được Quan Trung rồi thì chí nguyện đã đủ. Ta không còn muốn cùng Hạng vương tranh hùng làm khổ muôn dân. Vậy xin cùng Hạng vương giao hòa, rạch đôi đất nước, phía Tây Huỳnh Dương là Hán, phía Đông Huỳnh Dương là Sở. Túc hạ về chầu Bá vương hãy nói giùm cho .
Ngu Tử Kỳ nói :
- Sở vương tôi đã lãnh ý ấy, bây giờ chỉ muốn được cùng Đại vương gặp nhau để bàn việc giao hảo.
Hán vương nói :
- Túc hạ cứ trở về. Ta bàn bạc ít lâu thế nào cũng cùng Bá vương hội ngộ một phen.
Ngu Tử Kỳ bái biệt, về thẳng đến dinh Sở, đem những chuyện vừa xảy ra thuật lại cho Hạng vương nghe, và đưa cho Hạng vương xem bức mật thư đã lấy được trong thành Huỳnh Dương.
Hạng vương xem thư mặt bừng sát khí, hét lớn :
- Thằng giặt già đó dám phản phúc ta như thế sao ? Ta quyết không dung thứ.
Ngu Tử Kỳ nói :
- Tuy vậy, song chưa biết sự thực như thế nào, xin Đại vương hãy suy xét kỹ càng mới được.
Phạm Tăng hay được việc đó, vội vã vào triều ra mắt Hạng vương, vừa lạy vừa nói :

- Tôi thờ Đại vương đã lâu. đem hết tâm can gìn giữ lòng trung, có đâu lại tư thông với Hán. Đó chẳng qua là kế ly gián của địch quân muốn cho vua tôi ta chia ta để dễ bề thao túng. Xin Đại vương đừng lầm mưu ấy.
Hạng vương nói :
- Ngu Tử Kỳ là kẻ thân tín của ta, bao giờ lại tìm lời dối trá.
Phạm Tăng đã biết tánh nóng nảy hẹp hòi của Hạng vương, biết không thể minh oan cho nịnh được, liền nói :
- Ngày nay việc thiên hạ như thế cũng tạm yên.Đại vương gánh vác lấy cũng đủ. Lão thần này thờ phụng Đại vương đã lâu, vất vả đã nhiều, nếu không dùng nữa, lão thần xin được mang nắm xương tàn về quê. Đó là ơn lớn của Đại vương.
Hạng vương nghĩ vì Phạm Tăng đã lập nhiều công to không nỡ giết hại, nên sai người đưa về điền dã.
Phạm Tăng từ biệt Hạng vương trở ra vừa đi, vừa than :
- Ta hết lòng với Sở mà Hạng vương lại có lòng ngờ vực ôi ! việc này không phải thương hại cho ta mà thương hại cho Hạng vương gặp chuyện không may.
Lúc đi dọc đường, Phạm Tăng vừa buồn vừa tức. Buồn vì biết trước rằng Sở sẽ bị Hán diệt, tức vì mình đem thân phụng thờ Hạng vương, một kẻ hữu dõng vô mưu.
Chẳng bao lâu Phạm Tăng lâm bệnh, phát một cái nhọt rất lớn ở lưng, rồi chết, thọ được 71 tuổi.
Hạng vương hay tin, hối hận chẳng cùng, sai người đem xác Phạm Tăng về Bành Thành khâm liệm và mai táng trọng lễ.
Hán vương được tin Phạm Tăng tạ thế, mừng rỡ nói với triều thần :
- Thế là ta đã trừ được cầi lo trong tâm phúc ta rồi.
Từ đấy, Hán vương không còn nhắc đến việc giao hòa nữa. .
Hạng vương hồi tỉnh, biết được Phạm Tăng chết oan, lòng xót xa, đau đớn, gọi bọn Chung Ly Muội đến nói:
~ Các ngươi cứ yên tâm, chớ nên nghĩ ngợi điều gì. Từ nay ta không bao giờ nghe lời dèm pha nữa.
Chung Ly Muội thưa :
- Tôi thờ Đại vương trong mấy năm nay, tuy tài năng không có gì nhưng tấm lòng sắt đá không thể lay nổi.
Luôn bữa đó, Hạng vương phong cho Hạng Bá làm Quân sư, tất cả việc lớn nhỏ trong nước đều giao cho Hạng Bá trông nom.
Đoạn cử đại binh sang vây thành Huỳnh Dương, công phá rất dữ.
Hán vương lo lắng, gọi các tướng đến hỏi :
- Đại binh Hàn Tín chưa về, trong thành không ai là địch thủ của

Hạng vương, vậy các khanh có kế gì giải vây chăng ?
Các tướng còn đang bàn mưu tính kế, thì đại có quân thám thính về báo :
- Hạng vương sắp ngăn hạ lưu sông Vinh, cho nước chảy vào Huỳnh Thành .
Tin này làm cho Hán vương luống cuống, vội đòi Trương Lương và Trần Bình vào nghị kế.
Trần Bình tâu :
- Tôi có một kế, có thể phá được vòng vây này, song chỉ sợ ở đây không có bậc trung thần nào dám chịu nạn thay cho Đại vương.
Chu Bột và các võ tướng đều nói :
- Sao ngài lại khinh thị chúng tướng như vậy ?
Chúng tôi theo phò Chúa thượng đã lâu, dẫu phải bỏ thây ctĩng không tiếc.
Trần Bình vừa cười vừa nói :
- Cái đó clủ là kế sâu xa, có lẽ các ngài chưa hiểu ý
Hán vương hỏi :
- Tiên sinh có kế chi, xin nói rõ ra đây cho mọi người bàn luận.
Trần Bình ghé vào tai Hán vương nói nhỏ. Hán vương khen phải và nói :
- Kế đó rất hay. Trương Lương nên cố gắng thực hiện mới được.
Trơng Lương tuân lệnh về dinh mở một tiệc rượu mời các tướng đến dự.
Các tướng lần lượt đến, thấy giữa phòng tiệc có treo một bức tranh lớn, vẽ một chiếc xe, trong đó cố người ngồi, sau có hai vạn quân kỵ đang đuổi theo rất gấp. Đàng trước là một khu rừng rậm. Trong rừng có một người đang nấp.
Các tướng không rõ bức tranh ấy có nghĩa gì, tại sao đem treo trong phòng tiệc, liền hỏi Trương Lương
Trương Lương đáp :
- Ngày xưa, vua Cảnh Công nước Tề đánh nhau với quân Tấn. Cảnh Công thua to, quân sĩ đều trốn hết, họ bỏ Cảnh Công ngồi một mình trong xe. May có một nông phu trông thấy vội đẩy xe cho Cảnh Công đi trốn . Tuy nhiên, quân Tấn đuổi theo rất ngặt, khó mà trốn thoát nổi.
Người nông phu nói : "Nguy đến nơi rồi, Chúa công nên đưa áo quần cho tôi mặc, tôi sẽ ngồi nơi xe này chịu chết thay cho Chúa công, còn Chúa công nên trốn vào rừng thoát nạn . Cảnh Công nói ; "Ta được thoát nạn mà nhà ngươi bi giết, lòng ta sao đành". Người nông phu lại nói : "Tôi chết đi, chỉ như trong rừng rậm mất một cây nhỏ còn

Chúa công mất là giang sơn nước Tề phải mất. Xin Chúa công xét nghĩ". Cảnh Công theo lời, đổi ngay áo cho người nông phu, rồi trốn vào rừng. Quân Tấn đuổi theo thấy người nông phu mặc long bào ngồi trên xe ngỡ là Cảnh Công bắt đem về nạp cho vua Tấn. Vua Tấn biết người nông phu đó không phải là Cảnh Công liền truyền đem chém . Người nông phu nói : "Tôi đã thay mạng cho Chúa công tôi thoát nạn thì chết là việc thường tôi đâu sợ . Duy chỉ tiếc rằng vua Tấn giết tôi, sau này có người vào muốn thay mạng cho vua cũng không dám , vì họ sợ sẽ bị giết như tôi . Vua Tấn nghe nói khen người có nghĩa , tha chết cho nông phu. Vì thế mà nông phu lại cũng không chết. Tranh này về sự tích đó .
Các tương nghe nói mặt mày ngơ ngác chưa hiểu ý .
Trương lương nói tiếp :
- Ấy cũng nhờ người nông phu mà. Tề Cảnh Công sau này dựng nên nghiệp bá, tiếng để sử xanh . Ngày nay vẫn còn khen ngợi. Nay Chúa thượng ta ngộ nạn , chẳng khác nào như Cảnh Công thế mà không ai bắt chước làm cái việc người nông phu. Vì vậy, tôi treo bức tranh này lên để cùng xem.
Các tướng nghe nói đều hăng hái đứng dậy nhìn nhau, tỏ vẻ can trường :
- Cha có nạn, con chết thay, vua có nạn tôi chết thay. Chúng tôi xin đem thân thay Chúa thượng để Chúa thượng thoát khỏi trận Huỳnh Dương này .
Trương Lương nói :
- Các ông đều có lòng trung nghĩa thật đáng khen lắm .
Song hiện nay chỉ cần một người diện mạo giống Chúa thượng mà thôi. Người đó là Kỷ Tín, chăng biết Kỷ tướng quân có vui lòng chăng ?
Kỷ Tín nói :
- Đó là ý nguyện của tôi, dẫu phải tan xương nát thịt cũng vui lòng.
Trương Lương và Trần Bình mừng rỡ, đưa Kỷ Tín vào ra mắt Hán vương tâu bày tự sự.
Hán vương nói :
~ Việc đó không nên. Lưu Bang này chưa dựng nên nghiệp lớn, các người làm tôi chưa hề được một ân huệ ,
lâu nay nếu bắt Kỷ tướng quân bị nạn thay ta, để ta tìm đường đi trốn, ấy là hại ngươi, ích mình, ta không nỡ làm.
Kỷ Tín nói :
- Việc đã gấp lắm rồi. Nếu tôi không chịu nguy hiểm thì mai kia thành vỡ, đá tan, cả vua tôi đều chết . Cái chết của tôi ngày nay ích lợi hơn

cái chết ngày mai rất nhiều. Tuy tôi chết mà danh tiếng còn mãi trong dân chúng, tình tôi còn mãi trong lòng Đại vương.
Hán vương vẫn còn giả cách dùng dằng không nỡ.
Kỷ Tín rút gươm kề cổ nói lớn ;
- Nếu Đại vương không nghe, tôi xin tự tử nơi đây để tỏ rằng tôi không tiếc gì tính mệnh.
Hán vương liền bước xuống đỡ tay Kỷ Tín, vừa khóc vừa nói :
- Lòng tướng quân rất mực trung thành, danh tiếng ấy muôn đời còn lưu. Chẳng hay tướng quân còn song thân chăng ?
Kỷ Tín nói :
- Tôi chỉ còn hiền mẫu.
Hán vương nói :
- Người ấy tức là mẹ của Lưu Bang. Lưu Bang phải thờ phụng cho đúng đạo. Vậy tướng quân đã có vợ chưa ?
Kỷ Tín nói :
- Tôi có vợ rồi.
Hán vương nói :
- Thế thì đó là chị dâu của Lưu Bang, Lưu Bang phải nuôi dưỡng. Và tướng quân hiện có con cái chăng ?
Kỷ Tín nói :
- Có một đứa con còn nhỏ.
Hán vương nói ;
- Đó là con của Lưu Bang, Lưu Bang phải vô về, nuôi nấng. Thôi, ba việc đó Lưu Bang sẽ thay tướng quân lo lắng suốt đời.
Kỷ Tín khấu đầu tâu :
- Thế thì tôi chết đã đáng lắm.
Trương Lương và Trần Bình liền thảo hàng thư, và sai người ra ngoài thành nói :
- Hán vương nay bị vây quá ngặt không dám nói đến chuyện chia đất Quan Trung. Chỉ xin ra hàng trước mặt Hạng vương, mong Hạng vương không giết, thế là may rồi.
Quân Sở nghe nói liền báo với Hạng vương. Hạng vương truyền cho sứ giả vào hầu.
Sứ giả trình hàng thư, Hạng vương mở ra xem, thư rằng :
" Hán vương khấu đầu dâng thư dưới trướng .
Hạ thần đội ơn Đại vương phong làm vua Hán Trung, chẳng may đến đó không quen thủy thổ, nên muốn về Đáng sống nơi quê nhà. Nhờ lòng người hùa theo, nên lấy được Quan Trung . Chẳng ngờ bị thua trận Truy Thủy.
Từ ấy đến nay lòng đã khiếp uy Đại vương ; cố thủ nơi Huỳnh

Dương làm chỗ nương thân bảo tồn tánh mạng chẳng dám nghĩ việc gì khác . Đến như Hàn Tín, sanh đánh phương Đông đều là bởi tự ý hắn, gọi hắn không về , đuổi hắn không đi thật không phải là tội của Bang này . Nay Đại vương kéo quân đánh thành Thành sắp vỡ , uy trời khó tránh hạ thần thuận theo lời khuyên của văn võ trói mình ra hàng , mong được khỏi chết . Xin Đại vương nghĩ tình ngày xưa, cùng dấy binh khởi nghĩa mà tha chết cho Bang những tội đã rồi " .
Xem thư xong Hạng vương hỏi rằng :
- Bao giờ lưu Bang mới ra thành đầu hàng ?
Sứ giả thưa :
- Đêm nay xin ra.
Hạng vương cho sử giả về, rồi đòi các beng truyền rằng :
Lúc nào Hán v ương ra đầu hàng, các ngươi phải phục sẳn đao phủ, bằm thây Hán vương ra trăm mảnh, như thế ta mới hả giận
Các tướng tuân lệnh, bố trí đâu đó sẵn sàng.
Đêm ấy, Trương Lương và Trần Bình bàn với Hán vương :
- Đại vương nên mặc thường phục cỡi ngựa mạnh, văn võ bá quan cũng phải nai nịt cho gọn gàng, chỉ để Tung Cung, Chu Hà ở lại giữ thành, còn Kỷ tướng quân mặc long bào, ngồi đong xa của Đại vương, kéo nhau ra thành.
Sắp sửa xong, trời vừa sầm tối, Trương Lương truyền lệnh mở cửa thành phía Đông, trước hết cho một đoàn phụ nữ lối hai ngàn người lục tục kéo ra.
Quân Sở trông thấy báo với Hạng vương. Hạng vương vừa cười vừa nói :
- Lưu Bang thật là đứa háo sắc, một mình mà chiếm đến bấy nhiêu con gái thì còn làm được trò gì ?
Trong lúc đoàn mỹ nữ lũ lượt réo ra cửa Đông, quân Sở xầm xì bảo nhau, rồi khắp các cửa thành, đều đổ dồn về cửa Đông, chen lấn nhau xem. Tướng Sở thấy vậy cũng không có cách nào cản được quân mình.
Giữa lúc đó, Hán vương và các văn võ, tướng sĩ đem nấy tên quân kỵ lẻn ra cửa Tây, hướng về lối Thành Cao lánh nạn.
Đoàn mỹ nữ cứ ung dung tiến từng bước một . Gần hết canh hai mới ra khỏi thành, tiếp đến là đội quân kỳ, rồi đến một chiếc long xa.
Kỷ Tín ngồi chễm chệ bên trong xung quanh cờ lọng kín mít.
Khi gần đến trước mặt Hạng vương, Kỷ Tín không lạy, cũng không nói gì đến chuyện đầu hàng cả.
Hạng vương nói giận hét :
- Lưu Bang say rượu, chết ngất trong xe rồi chăng ? Tại sao thấy ta

mà không xuống xe bái yết ?
Bọn tả hữu cầm đuốc soi vào long xa.
Kỷ Tín vẫn ngồi chễm chệ, không cử động.
Chúng hỏi :
- Tại sao Hán vương không nói ?
Kỷ Tín trợn mắt hét lớn :
- Ta là Kỷ Tín chứ không phải Hán vương. Hán vương đã kéo quân ra khỏi Huỳnh Dương để họp với chư hầu, đến Bành Thành, quyết một trận sống mái với Sở.
Tả hữu thất kinh, báo với Hạng vương :
- Người ngồi trong xe đó không phải Hán vương mà là Kỷ Tín.
Đoạn, đem lời nói của Kỷ Tín thuật lại.
Hạng vương thở dài, nói :
- Hán vương đi trốn là chuyện thường, nhưng Kỷ Tín dám thay vua chịu chết, đó là việc hiếm có. Ta thu phục biết bao văn võ tướng, nhưng chưa có ai trung hậu như vậy.
Liền gọi Quý Bố đến bảo :
- Ngươi ra bảo Kỷ Tín hàng ta, ta rất yêu lòng trung nghĩa của hắn.
Quý Bố vâng lệnh bước ra nói với Ky Tín :
- Ông chịu chết thay Lưu Bang kẻ trung liệt như vậy thật hiếm có. Bá vương thương tình không nỡ giết, ông nên cảm ơn đức ấy xuống xe quy hàng sẽ được phong trọng tước.
Kỷ Tín trợn mắt nói lớn :
- Đại trượng phu một lòng thờ chúa, dẫu chết không màng. Ta sống làm tôi nhà Hán, chết làm ma nhà Hán, đời nào chịu đầu Sở mà ngươi dụ dỗ.
Hạng vương biết không thể làm đổi lòng kẻ trung liệt, liền ra lệnh tên quân cầm đuốc đốt xe. Trong khói lửa, người ta còn nghe giọng chửi mắng của Kỷ Tín vang ra rõ rệt.
Lửa tắt, khói tan, người và xe đều cháy ra tro cả.
Kỷ Tín chết rồi Hạng vương truyền Quý Bố, Long Thư lãnh bốn vạn quân đuổi theo Hán vương.

Hán sở tranh hùng

Hồi 31
Đánh Huỳnh Dương, quân Sở giết Trung Thu
Vào Triệu Thành, Hán vương thu tướng ấn

Quý Bố và Long Thư đốc quân đuổi theo Hán vương hơn ba ngày, quân sĩ đều đã mỏi mệt mà vẫn không bắt được . Hai tướng bèn đóng quân nơi Trịnh thôn, rồi sai người dò la tin tức.
Bỗng có quân báo :
- Hán vương đã vào Thành Cao, hai đạo cứu binh của Anh Bố và Bành Việt đã tới yểm hộ.
Quý Bố bàn với Long Thư :
- Hán vương đã chạy thoát, chúng ta nên trở vẻ Bành Thành báo lại, tùy ý Bá vương định liệu .
Long Thư khen phải. Hai người dẫn quân về ra mắt Hạng vương thuật lại mọi điều.
Hạng vương nói :
- Bành Thành hiện giờ không có người giữ, mà đánh Thành Cao cũng không thể phá vỡ ngay được. Chi bằng ta hãy lấy Huỳnh Dương đi đã rồi kéo về Bành Thành chỉnh đốn binh mã, phá Thành Cao bắt Lưu Bang cũng chưa muộn.
Nói xong, Hạng vương truyền lệnh quân sĩ đánh Huỳnh Dương, hạn trong năm ngày phải phá vỡ.
Ba quân vâng lệnh, công phá bốn mặt thành, chiêng trống ầm ĩ, pháo nổ vang trời.
Trong thành, Chu Hà và Trung Thu cố sức chống giử . Vì vậy quân Sở vây đã năm ngày mà không phá nổi cửa thành .
Giữa lúc đó có một người gia nhân của Ngụy Bá đến nói với Trung Thu và Chu Hà :
- Hán vương bỏ thành lánh nạn, tức đã xem Huỳnh Dương là chổ bỏ đi rồi. Bây giờ hai ngươi cố thủ cũng chẳng ích chi. Nếu thành vỡ, hai người không khỏi chết .
Trung Thu và Chu Hà nổi giận mắng :
- Ngươi là đứa tiểu nhân, biết gì mà dám bàn đến việc nước ! Chúa thượng lúc đi đem thành Huỳnh Dương giao lại cho hai ta, đó là Chúa thượng tin ở hai ta có thể giử thành được . Nếu đem thành hàng địch còn chi là danh tiếng .
Mầy đã có ý bất trung như vậy thì để làm gì .
Liền bắt người đó chém đầu bêu ở mặt thành và truyền lệnh rằng :
- Người nhà Ngụy Báo toan làm nội ứng cho quân Sở nên bị tôi chém . Các ngươi phải hết lòng giữ thành chớ nản
chí .
Quân sĩ đều nói :.
- Xin hai ngài cố lòng chống giử , chúng tôi quyết không sợ chết .
Bên ngoài Hạng vương thấy thấy quân Hán cố chí giử thành , lại

càng tức giận, truyền các tướng phải đốc quân phá thành ráo riết . Quá mười ngày thành vẫn chưa phá được .
Hạng vương liền đòi Hạng Bá , Chung Ly Muội đến hỏi :
- Thành Huỳnh Dương đánh mãi không được, các ngươi có mưu kế gì chăng ?
Hạng Bá nói :
- Phép đánh thành cần nhất ở lòng quân. Nếu quân quyết tử thì thành phải vỡ. Đại vương đốc quân đoạt các vọng canh đốt lửa làm cho trong thành rối loạn tất quân địch không còn giử được nữa.
Hạng vương theo lời đốc xuất ba quan bắc thang trèo lên thành. Trên thành gạch đá lăn xuống tới tập, quân Sở muốn lui, Hạng vương giận lắm , bắt các tướng ai nấy phải cầm gươm nơi tay hễ tên quân nào lùi bước, lập tức chém phăng .
Quân Sở ở trong thế cùng, tiến cũng chết, lùi cũng chết, nên ùa nhau trèo lên thang. Lớp trước chết, lớp sau thay vào.
Trong thành không còn giữ nổi, hàng ngũ lộn xộn, Quý Bố và Chung Ly Muội thừa thế phá vỡ góc thành Đông, dẫn quân tiến vào như nước lủ.
Trung Thu bị quân Sở bắt sống. Chu Hà chống không lại bỏ chạy ra cửa thành Tây.
Long Thư phi ngựa đuổi theo đến một nơi rừng rậm, Chu Hà dừng ngựa quay lại đánh.
Long Thư gọi :
- Chu Hà ! Hán vương đã bỏ trốn, thành Huỳnh Dương đã bị vỡ nhà ngươi chống cự với ta mà ích gì ?
Chu Hà đáp :
- Làm con chết vì hiếu, làm tôi chết vì trung. Thành bị vỡ, ta đã xấu hổ lắm rồi, còn cúi đầu hàng giặc thì mặt mũi nào sống trong trời đất.
Nói xong, vung giáo chém Long Thư. Hai bên đánh nhau dữ dội. Quân Sở kéo đến vây Chu Hà vào giữa.
Chu Hà đuối sức bị Long Thư bắt sống đem về nạp cho Hạng vương. Đồng thời, Chung Ly Muội cũng dẫn Trung Thu đến .
Hạng vương khuyên hai tướng đầu hàng. Nhưng hai tướng không nghe, chửi mắng ầm ĩ.
Hạng vương nổi giận truyền đem chém.
Sau khi đã kéo đại binh vào Huỳnh Dương, Hạng vương vẫn chưa nguôi giận, muốn giết tất cả dân chúng trong thành.
Hạng Bá can :
- Việc đó không nên làm ! Cái mà Đại vương đang tranh giành là dân là đất lại đốt phá, hủy hoại, thì còn có ai phục mình . Vả lại đối thủ

của Đại vương là Lưu Bang chứ đâu phải dân chúng ? Bây giờ Đại vương phải tìm cách vỗ về thăm hỏi khiến cho họ được an lòng. Sau đó kéo quân sang Cao Thành, chẹn hẳn đường về của Lưu Bang thì Lưu Bang phải hàng . Lúc đó, sai quân đi cứu nước Tề để làm vây cánh cho mình tranh hùng trong thiên hạ
Hạng vương nghe lời đóng quân nơi Huỳnh Thành hai ngày rồi kiểm điểm binth mã đi đánh Thành Cao .

Nhắc lại Hán vương bỏ Huỳnh Thành chạy đến Thành Cao chưa được bao lâu đã có tin Hạng vương cử binh đến đánh .
Hán vương đòi Trương Lương và Trần Bình đến hỏi :
- Hàn Tín , Trương Nhĩ đóng ở đất Triệu đã lâu, nghe ta bị nguy khốn nơi Huỳnh Dương cũng không đem quân về cứu . Vừa rồi ta có sai người đi lấy binh mã của Anh Bố, Bành Việt nhưng cũng không thấy về . Nay có tin Huỳmh Dương bị vở , Trung Thu và Chu Hà đều chiếm Hạng vương lại cử đại binh đến đây biết làm thế nào ?
Trương Lương đáp .
- Người đi lấy quân Anh Bố và Bành Việt đã gần một tháng nay, tất nay mai về đến. Bây giờ Đại vương nên sai người giả cách đem quân đánh Bành Thành để làm thanh thế. Hạng vương hay tin Bành Thành bị đánh chắc không dám ở đây lâu ấy là kế giải cứu cho Thành Cao đó.
Hán vương liền sai Vương Lăng trở về Bái huyện thăm mộ phần của lão mẫu để được an lòng. Đồng thời cấp cho Vương Lăng năm nghìn tinh binh, theo đường tắt kéo đến Bành Thành.
Vương Lăng lãnh quân đi được vài ngày, quân Sở kéo đến Thành Cao, hạ trại cách hai mươi dặm, rồi phân phối bốn mặt thành đánh phá một lượt.
Hán vương vì đã hay tin trước nên phòng bị, chế ra một số chiến xa, theo thể thức của Hàn Tín, dựng lên bốn mặt thành rất kiên cố.
Hạng vương thấy vậy không dám hỗn chiến, chỉ sai quân giương cờ, nổi trống để thị uy mà thôi.
Qua ba ngày đánh phá, Hạng vương chưa thu được một thắng lợi nào, thì bỗng có tin Vương Lăng dẫn quân đánh Bành Thành rất gấp.
Hạng vương còn đang suy tính thì lại có tin báo :
- Bành Việt đã kéo quân đến chặn mất đường vận lương của Sở. Hiện mười bảy phủ, huyện ở Ngoại Hoàng đều hàng phục Bành Việt cả rồi
Hạng vương thất kinh, toan tập hợp các tướng để nghị kế, thì lại có quân báo nữa :

- Anh Bố đã kéo quân qua Nam Hán, còn cách Thành Cao không xa mấy .
Trong một lúc tiếp luôn ba tin quan trọng như vậy làm cho Hạng vương bối rối, liền gọi Hạng Bá và Chung Ly Muội đến nói :
- Thành Cao chưa thể lấy được, Bành Thành đang bị bao vây, quân Anh Bố lại kéo đến, biết làm thế nào ?
Hạng Bá nói :
- Tình thế này không thể đánh Thành Cao được nữa. Đêm nay nên lui ra Ngoại Hoàng đuổi Bành Việt cướp lại đường vận lương, rồi chia quân ra hai ngả. Một mặt chống với Anh Bố, một mặt về cứu Bành Thành. Đó là cái kế cứu nguy, xin Đại vương xét lại.
Hạng vương theo lời, liền truyền lệnh ngay đêm đó nhổ trại giải binh và gọi Tào Cửu đến dặn :
- Sau khi ta lui rồi, Hán vương tất sợ ta lại đến, nên có thể bỏ Thành Cao mà ra. Ta giao cho ngươi một vạn quân, phục sẵn ngoài thành, thừa lúc Hán vương ra rồi kéo vào cướp thành. Nếu Hán vương có trở lại thì cứ đóng cửa thành cố thủ, chờ ta đem đại binh đến sẽ làm thế nội ứng ngoại hiệp.
Tào Cửu vâng lệnh, lãnh quân sang phía Tây Thành Cao mai phục. Đêm đó quân Sở rút đi hết. Hán vương hay tin liền đòi Trương Lương, Trần Bình vào hỏi :
- Quân Sở đột nhiên rút đi, là cớ gì vậy ?
Trương Lương nói :
- Đó là vì việc Vương Lăng đánh Bành Thành, Anh Bố qua Nam Hán, Bành Việt chiếm Ngoại Hoàng, Hạng vương phải đối phó các mặt đó. Bây giờ Đại vương nên bỏ Thành Cao sang Triệu họp với Hàn Tín cùng về đánh lấy Huỳnh Dương, luyện tập binh mã chờ ngày đánh Sở.
Hán vương khen phải . Trương Lương nói tiếp :
- Nếu Đại vương đã quyết định bỏ thành thì nên đi ngay, nếu chậm trễ e phục binh Sở đón đánh thì nguy.
Hán vương liền sai Chu Bột, Sài Vũ lãnh năm ngàn quân đón ở mặt Tây Thành Cao, rồi mới dần dần cho quân xuất phát.
Tào Cửu được tin quân Hán bỏ thành, toan đốc quân truy nã. Bỗng có thám tử về báo :
- Hiện có Chu Bột, Sài Vũ đóng quân ở phía Tây thành.
Tào Cửu không dám đuổi theo, kéo quân vào thành phủ dụ trăm họ, rồi kiên thủ thành trì.
Giữa lúc đó, Hán vương đem đại binh đến đánh thành Triệu, đóng quân hạ trại .

Riêng Hán vương tự mình dẫn mấy kỵ binh thẳng đến dinh Hàn Tín. Bây giờ trời mới mờ mờ sáng, Hàn Tín, Trương Nhĩ vì đêm uống rượu say quá, ngủ chưa dậy, Hán vương rảo bước vòng trong dinh một lúc, rồi thẳng đến giường nằm của Hàn Tín. Chợt thấy nơi đầu giường có cái yên đỏ, trên yên để chiếc ấn soái.
Hán vương đưa tay nhặt chiếc ấn thì Hàn Tín cũng vừa chợt giấc thức dậy.
Nhìn thấy Hán vương, Hàn Tín thất kinh, vội đứng dậy tạ tội :
- Tôi không biết Đại vương vào dinh, không kịp nghênh tiếp, thật đáng tội.
Hán vương nói :
- Bao nhiêu con ngựa vào dinh, đi rảo một vòng, thẳng đến trung quân, Nguyên soái vẫn chưa dậy, chiếc ấn soái bị mất mà Nguyên soái vẫn không hay. Nếu có thích khách giả dạng vào đây thì họ lấy đầu Nguyên soái không khó ?
Hàn Tín thẹn đỏ mặt, không nói được nửa lời. Một lúc sau, Trương Nhĩ cũng vào khấu đầu xin lỗi.
Hán vương nói :
- Ngươi làm Phó tướng, phải hợp sức giúp việc quân, ngày đêm canh phòng cẩn mật. Nay ngươi để cho người ngoài tự do vào trong dinh mà không hay biết gì thì thật thậm tệ. Theo quân pháp , Hàn Tín phải bị cách chức đuổi đi, còn ngươi thì phải bị chém đầu răn chúng. Tuy nhiên, nghĩ các ngươi đã lập được nhiều công khó, vả lại, trong thiên hạ đương cần nhân tài, vậy ta tha cho. Nếu sau này còn sơ xuất, không tránh khỏi tội.
Nói xong, Hán vương cầm chiếc ấn soái về cung.
Hàn Tín và Trương Nhĩ cũng lên ngựa theo sau.
Hán vương liền thiết triều, phán giữa bá quan văn võ :
- Hàn Tín và Trương Nhĩ điều binh không phép tắc. Ta cỡi ngựa vào dinh thu mất ấn soái mà vẫn không hay. Nếu có quân giặc thừa cơ lẻn vào thì làm thế nào ? Bây giờ ta muốn đổi hai người ấy lập kẻ khác làm tướng .
Trương Lương ghé vào tai Hán vương tâu :
- Việc đó không nên ! Các tướng trong nước Hán không ai tài bằng Hàn Tín. Đây chỉ là một lỗi nhỏ, chẳng lẽ vì lỗi nhỏ ấy mà bỏ tài lớn ! Xưa nước Vệ có một viên tướng tên Tuân Nhiếp lấy của dân hai quả trứng. Vua Vệ muốn bỏ không dùng. Từ Tư can rằng : "Thánh nhân dùng người ví như thợ khéo dùng gỗ, phải bỏ chỗ xấu mà lấy chỗ tốt. Cho nên, cây kỷ, cây tử lớn hàng một ôm, dẫu có chỗ mục vài tấc thợ giỏi cũng không chịu bỏ". Nay Chúa thượng đang ở trong thời

chinh chiến, lẽ nào vì cái lỗi nhỏ kia mà bỏ mất một tướng tài.
Hán vương liền đòi Hàn Tín và Trương Nhĩ vào hỏi:
- Ta bị vây ở Huỳnh Dương, bị khốn nơi Thành Cao, thế mà các ngươi điềm nhiên tọa thị, rượu chè túy lúy không nghĩ đến việc nước, không hiểu đến nguy cơ là ý làm sao ?
Hàn Tín tâu :
- Yên, Tề là chỗ biến trá, nay thế này, mai thế khác, nếu đại binh kéo đi sợ chúng nổi loạn. Vả lại, gần đây tôi mới được tin Đại vương bị khốn nơi Huỳnh Dương nhưng chưa rõ hư thực ra sao ?
Hán vương lại hỏi :
- Nước Triệu đã đánh vỡ rồi, mà nước Tề mãi không hạ được là vì lẽ gì ?
Hàn Tín tâu :
- Quân dùng nhiều thì mỏi mệt, tướng đóng lâu thì trễ nải. Tôi đem mấy vạn quân phá Triệu, thu Yên vừa xong, thiết nghĩ cũng nên cho quân sĩ nghỉ ngơi để bồi dưỡng thực lực. Gần đây, tôi đã tính việc đánh Tề, chẳng ngờ Đại vương lại đến. Vậy xin Đại vương đợi vài ngày tôi sẽ kéo binh sang dẹp Tề. Còn Đại vương nên đóng quân ở Tu Vũ và lấy lại Thành Cao. Sau khi tôi định được nước Tề xong sẽ họp binh đánh Sở.
Hán vương nhận lời, giao trả ấn soái cho Hàn Tín, phong Trương Nhĩ làm Triệu vương đóng đồn giữ đất Triệu. Còn mình thì dời binh sang đóng ở Tu Vũ.
Một hôm, Lịch Sinh đến yết kiến Hán vương, nói :
- Ngày xưa, vua Thanh đánh vua Kiệt, vua Vũ đánh vua Trụ đều phong cho con cháu những nước bị đánh làm vua. Đến lúc nhà Tần thâu phục chư hầu mới hủy diệt xã tắc của họ. Nay nếu Đại vương noi gương Thang, Vũ, lập con cháu "sáu nước bị mất" lên làm vua, thì đức và vương của Đại vương sẽ rải khắp thiên hạ. Tôi chắc Hạng vương cũng sẽ khép vạt áo về chầu Đại vương.
Hán vương thích lắm sai thợ khắc ấn sáu nước và sai Lịch Sinh đem ấn đi tìm con cái, dòng dõi chư hầu mà phong.
Nhưng, Lịch Sinh chưa đi, Trương Lương đã đến chầu.
Bấy giờ Hán vương đang ăn, thấy Trương Lương, vội đem việc đó kể lại.
Trương Lương thất kinh, nói :
- Ai bày cho Đại vương cái mưu kỳ dị đó ? Vua Thang, vua Vũ phong cho con cháu Kiệt, Trụ là vì vua Thang vua Vũ đủ sức làm chủ sự sống chết của họ. Còn Đại vương có thể làm chủ được Hạng vương chăng ? Vả lại các du sĩ trong thiên hạ theo Đại vương là cốt muốn

được hưởng mỗi người vài mảnh đất nào đó. Nếu Đại vương lại lập con cháu chư hầu thì ai còn theo giúp Đại vương nữa. Hễ dùng mưu đó, cơ nghiệp của Đại vương tất tiêu tan.
Hán vương nghe nói, nhả miếng cơm trong miệng ra , mắng Lịch Sinh :
- Nếu Tiên sinh không đến kịp, ta đã nghe lời rồ dại kia làm hỏng việc lớn rồi.
Liền truyền lệnh hủy bỏ ấn sáu nước đi.
Lịch Sinh bị mắng, xấu hổ lui ra .
Cách vài ngày sau, Trương Lương tìm đến nói với Lịch Sinh :
- Câu chuyện bữa trước, tôi thực tình vì nước, chứ không có ý riêng. Tôi cũng không ngờ đó là ý của Tiên sinh, về sau biết được, lòng tôi áy náy. Vả lại, bàn việc phải xét kỷ mọi liên hệ thực tế mới khỏi lầm lẫn. Nhà Hán tuy đã lấy được nửa đất của Sở , nhưng Hạng vương thế lực vẫn còn mạnh lắm. Nếu ta phong cho sáu nước chư hầu, chẳng khác nào ta tự chi phối lấy lực lượng của ta để một rưới trao về tay địch. Tiên sinh chỉ thấy cái chỗ Hán với Thang, Vũ giống nhau, mà không thấy cái chỗ Hán với Thang, Vũ khác nhau.
Lịch Sinh cung kính đáp :
- Tôi sơ ý, xin vâng lời dạy của Tiên sinh.
Cách đó vài hôm, Lịch Sinh lại hỏi Trương Lương :
- Sở đã chiếm được Huỳnh Dương mà lại bỏ kho Ngao Sương không lấy. Tôi muốn tâu với Chúa thương quay về lấy Huỳnh Dương có nên chăng ?
Trương Lương nói :
- Ý kiến ấy rất hay. Tiên sinh mau đến bàn với Chúa thượng.
Lịch Sinh liền cùng với Trương Lương ra mắt Hán vương và nói :
- Vua lấy dân làm gốc, dân lấy "cái ăn" làm đầu.
Kho Ngao sương ở Huỳnh Dương thiên hạ vẫn chở vào tích trữ đã lâu, nghe rằng trong đó còn rất nhiều quân nhu. Nay Sở chiếm Huỳnh Dương mà không cố giữ kho Ngao sương, lại vội kéo quân sang Đông, đó là trời muốn đem kho Ngao sương giúp cho nhà Hán ta vậy. Xin Đại vương cướp lấy Ngao sương rồi chọn chỗ hiểm ở Thành Cao cấp đường Thám Hàng, đóng cửa Phi Hồ, giữ bến Bạch Mai, chiếm cái thế "binh thắng" của chư hầu thì thế chiến sẽ nghiêng hẳn về ta.
Hán vương quay lại hỏi Trương Lương :
- Lời bàn ấy thế nào ?
Trương Lương tâu :

- Đó là kế rất hay.
Hán vương liền ra lệnh kéo binh đến lấy Huỳnh Dương .

Hán sở tranh hùng

Hồi 32
Đuổi Bành Việt, Hạng vương chiếm Ngoại Hoàng.
Gặp Tề vương, Lịch Sinh thuyết khách

Hạng vương, sau khi bỏ Thành Cao, kéo về Bành Thành thì Vương Lăng đã đốc quân vây hơn mười ngày rồi.
Được tin Hạng vương trở về, Vương Lăng lập tức rút quân theo đường tắt kéo sang Huỳnh Dương.
Hạng vương không đuổi theo, dẫn quân vào thành an ủi cung quyến, rồi mở tiệc khao quân.
Bỗng có tin báo :
- Bành Việt lấy hết mười bảy thành nước Lương hiện đang đóng nơi Ngoại Hoàng .
Hạng vương nổi giận nói :
- Ngày trước ta đóng quân ở Huỳnh Dương, bị Bành Việt chặn đường vận lương, thù ấy chưa nguôi, nay hắn lại cướp đất Lương, ta quyết không dung mạng.
Hạng Bá và Chung Ly Muội đồng nói :
- Đại vương chinh chiến lâu ngày mỏi mệt, cử để Long tướng quân thay Đại vương sang đánh mặt Đông cũng được. Chúng tôi liệu Bành Việt là đứa dũng phi, không thể làm nên việc lớn.
Hạng vương nói :
- Không phải vậy. Hiện nay Hàn Tín đánh Tề rất ngặt, Điền Quảng đã mấy lần sai người cầu cứu. Ta muốn để Long Thư đem quân cứu Tề, còn Bành Việt lấn cướp đất Lương chính ta phải trừng trị mới đặng.
Hôm sau, Hạng vương điểm binh mã kéo đến Ngoại Hoàng.
Quân thám thính về báo, Bành Việt liền sai người dò xét xem binh Hạng vương kéo sang đường nào.
Sau khi dò biết quân Hạng vương kéo sang đường Đông, các quận, huyện gần đó đều hàng Sở, Bành Việt liền gọi Loan Bố và các tướng vào thương nghị.
Loan Bố nói :
- Hạng vương tự mình cầm quân đến đây, khí thế mạnh lắm, ta không địch nổi. Chi bằng bỏ Ngoại Hoàng, leo lên phía Bắc giử Cốc

Thành, chờ lúc quân Sở rút về ta lại cướp lấy đất Lương, đó là thượng sách. Còn nếu muốn đánh với Sở phải hợp sức với Hán đó là trung sách . Bằng lấy sức riêng mình chọi với Sở, đó là hạ sách .
Bành Việt nói :
- Nếu vậy thì chạy ra Cốc Thành là hơn, nhưng phải giao cho phó tướng Chu Thư và Ngoại Hoàng lệnh là Cừu Minh ở lại thủ thành, để quân địch khỏi biết việc ta lui quân.
Loan Bố nói :
- Kế ấy rất hay. Nhân lúc quân Sở chưa đến ta nên di quân mới giữ nổi bí mật.
Cừu Minh nói :
- Việc di quân để tránh hỏa lực của địch là phải lẽ. Song nếu một mai thành này thất thủ, dân chúng không khỏi bị Hạng vương chém giết.
Cừu Minh vừa nói dứt lời. thì bên cạnh có một tiểu tử bước ra nói :
- Việc đó không lo. Nếu thành vỡ tôi sẽ dùng lời thuyết phục Hạng vương, không để cho Hạng vương giết hại dân chúng.
Bành Việt ngạc nhiên hỏi :
- Tiểu tử là con ai mà lại dám buông lời ngộ nghĩnh như vậy ?
Cừu Minh thưa :
- Nó là con lớn của tôi, tên Cừu Thúc.
Bành Việt hỏi :
- Cừu Thúc năm nay bao nhiêu tuổi ?
Cừu Minh nói :
- Năm nay nó vừa lên mười ba. Từ thuở lên năm, nó đã biết làm thơ rồi. Khi lên bảy thì bắt đầu đọc sách. Bất kỳ sách gì, hễ qua mắt là thuộc làu ngay. Mỗi khi có khách làm thơ, nó vẫn cùng khách xướng họa, xuất khẩu thành chương. Thường nhật, tính nó rất can đảm.
Bành Việt hỏi Cừu Thúc :
- Ngươi thuyết phục Bá vương bằng cách nào ?
Cừu Thúc ghé vào tai Bành Việt nói nhỏ một hồi.
Bành Việt tươi cười nói :
- Ngươi tuy nhỏ tuổi, song tài ấy có thể cứu được dân chúng Ngoại Hoàng, sau này lắm kẻ mang ơn.
Chiều hôm sau, Bành Việt chỉnh đốn binh mã, đợi đến canh hai, mở cửa phía Bắc, kéo quân lẻn đến Cốc Thành.
Đến nơi, Bành Việt sai các tướng đem quân chiếm các quận huyện lân cận, và lấy Xương ấp làm thủy giác.
Cách đó mười ngày, quân Hạng vương mới kéo đến Ngoại Hoàng thấy trên thành cờ xí nghiêm chỉnh, bốn cửa đóng chặt, nhưng bên trong vắng bóng, không có một tên quân nào đi lại.

Hạng vương không hiểu cớ sự ra sao, truyền lệnh an dinh hạ trại, để dò thám tin tức.
Quân sĩ dò ngóng ba hôm, cũng chẳng thấy động tịnh gì cả.
Hạng Bá nói với Hạng vương :
- Chắc là Bành Việt bị cô thế nên làm ra cách "dĩ hư vi thiệt" để cho ta nghi ngờ không dám đánh thành.
Hạng vương khen phải, truyền lệnh ba quân ra sức công phá.
Trống khua dậy đất, pháo nổ vang trời, dân chúng trong thành khiếp sợ, kéo đến ra mắt Cừu Minh, và nói :
- Một cơn tức giận của Bá vương có thể làm cho lửa cháy hàng ngàn dặm. Điều đó ai cũng biết. Nay tướng quân cố thủ thành trì, rủi mai kia bị vỡ Hạng vương sẽ tức giận bằm thây bọn ngu dân này muôn mảnh. Bọn ngu dân chúng tôi tội tình gì chịu cảnh binh đao. Xin tướng quân mở cửa quy hàng, may ra Hạng vương nguôi giận tha cho chúng dân được sống sót.
Cừu Minh thấy dân chúng khóc lóc, động lòng, truyền lệnh treo cờ hàng, bốn cửa đều bày hương án, rồi lên thành nói vọng ra :
- Ngoại Hoàng nguyên là đất Sở, đâu dám chống đại binh trời, chúng tôi xin rước xa giá Đại vương vào thành.
Hạng vương nghe nói, liền đốc quân kéo vào.
Sau khi đã an bài, Hạng vương đòi Hạng Bá đến nói :
- Ngoại Hoàng bị vây mấy ngày mới chịu đầu hàng, đó là thói đáng ghét. Ta muốn bắt tất cả đàn ông đàn bà từ mười lăm tuổi trở lên, đem đào hố chôn sống cho bõ ghét.
Dân chúng hay tin ấy kêu khóc ầm ĩ. Cừu Thúc vội đến trước mọi người nói :
- Chớ nên làm huyên náo như vậy Hạng vương biết được càng giận, chẳng ích chi. Để tôi đến nói với Bá vương cho.
Cừu Thúc liền đến trước cửa dinh, xin vào yết kiến Hạng vương.
Hạng vương truyền cho vào. Thoạt trông thấy một đứa bé mặt mũi khôi ngô, ung dung đi đến, Hạng vương liền hỏi :
- Mày là đứa trẻ miệng chưa ráo sữa, sao dám đường đột đến cửa quân, không sợ ta sao ?
Câu Thúc tươi nét mặt, đáp :
- Tôi là con đẻ của Đại vương. Đại vương là cha mẹ của tôi. Con đến yết kiến cha mẹ sao lại sợ ?
Hạng vương nghe câu nói lạ, lòng khoan khoái, hỏi:
- Ồ ! Con không sợ quân uy vào đây hầu ta, muốn nói chi chăng ?
Cừu Thúc nói :
- Tôi muốn Đại vương đức như Vũ Thang, công như Nghiêu Thuấn,

mở lòng trời đất, ban ơn hiếu sinh, khiến cho trăm họ yên vui. Còn như việc múa môi, khua mép làm thuyết khách, tính tôi không muốn.
Hạng vương nói :
- Ngươi đã không muốn làm thuyết khách, thế thì ta muốn chôn sống hết con trai, đàn ông ở thành này, ngươi nghĩ sao ?
Cừu Thúc nói :
- Tôi nghe nói dân là tấm gương phản chiếu hành động của kẻ cầm quyền. Kẻ nào yêu dân, sẽ được dân yêu, kẻ nào ghét dân sẽ bị dân ghét. Trước đây Bành Việt vì bạo ngược không thương dân, nên dân không phục, tuy đầu hàng nhưng vẫn mong Đại vương đến đây để giải thoát. Nay Đại vương đến, dân chúng chưa kịp mừng mà Đại vương đã có ý ấy e rằng sau này Đại vương đi đến đâu dân chúng sợ hãi, đóng cửa thành thà chết chứ không dám đầu hàng.
Hạng vương nghe nói như tỉnh ngộ, vội ra lệnh tha chết cho dân Ngoại Hoàng, và cấm quân lính không được xâm phạm của cải họ. Dân chúng mừng rỡ, cảm ơn Cừu Thúc khôn cùng.
Hạng vương đóng quân ở Ngoại Hoàng năm ngày.
Dân chúng mười bảy phủ huyện trước kia Bành Việt chiếm được nay lại về đầu Sở .
Sau khi bình định đất Lương, Hạng vương muốn đem quân đuổi theo Bành Việt.
Chung Ly Muội và Quý Bố can :
- Bành Việt chẳng qua như mụt ghẻ lở ngoài da, không đáng lo lắng. Nay Lưu Bang lấy Huỳnh Dương, đánh Thành Cao e rằng Tào Cửu không chống lại nổi. Đại vương nên thừa thắng đến giải vây cho Thành Cao, lấy lại Quan Đông, để cho quân Hán không kéo sang đây được, Hàn Tín không tiếp cứu Lưu Bang được, như thế mới toàn thắng.
Hạng vương nói :
- Trước kia ta đã dặn Tào Cửu phải cố thủ Thành Cao, chờ đại binh ta đến. Kế ấy nay vẫn còn dùng được.
Chung Ly Muội nói :
- Thế thì tôi xin lãnh một toán quân mã đi trước, đánh Huỳnh Dương, còn Đại vương đem quân đánh Thành Cao. Hai nơi ấy dẹp đặng thì việc lớn thành công.
Hạng vương khen phải, sai Chung Ly Muội đi đánh Huỳnh Dương, còn mình đốc quân đi cứu Thành Cao.
Ở Thành Cao, từ khi quân Hán kéo đến, Hán vương sai Vương Lăng đem quân đánh thành. Tào Cửu nhất định đóng chặt cửa thành không chịu giao chiến.

Hán vương bàn với các tướng :
- Đây chắc là kế Hạng vương dặn Tào Cửu thủ thành, chờ dẹp xong đất Lương sẽ tiếp ứng. Ta không nên trì hoãn, phải khiêu khích thế nào cho Tào Cửu ra trận.
Các tướng lãnh mệnh, ngày đêm đến dưới thành chửi rủa lắm lời thô bỉ, rồi lại vẽ hình Tào Cửu trên một miếng giấy, căng ra đánh.
Luôn ba ngày như thế, Tào Cửu tức không thể chịu nổi liền dẫn một toán quân mã, mở cửa thành kéo ra.
Quân Hán giả cách bỏ cả gươm giáo chạy trốn về phía sông Vỹ.
Tào Cửu tức giận đuổi theo. Vừa đến bờ sông, đã thấy quân Hán phục hai bên nổi dậy, đi đầu là bọn Chu Bột, Chu Xương, Lã Mã Thông, la hét vang trời.
Quân Hán ồ ạt vây Tào Cửu vào giữa, chém giết quân Sở rất nhiều.
Tào Cửu đánh phá một hồi vẫn không mở được vòng vây, lòng bối rối, nghĩ thầm :
- Ta chịu mệnh Bá vương, cố thủ Thành Cao, nay thất cơ như vầy không tránh khỏi tội .
Liền rút gươm tự sát giữa đám ba quân.
Hán vương đắc thắng, ra hiệu thu quân, kéo vào thành, bày tiệc thiết đãi các tướng.
Chợt có tin quân báo :
- Anh Bố ở Trần Lưu sang họp với Thái thú Trần Đông đem ba vạn quân đến tiếp ứng .
Hán vương mừng rỡ nói :
- Ta đang tính việc đánh Huỳnh Dương, lo không người giữ Thành Cao, nay Anh Bố đến đây chính là dịp may.
Tức thì đòi Anh Bố vào . Anh Bố và Trần Đông được lệnh vào yết kiến.
Hán vương nói :
- Ta vừa lấy được Thành Cao mà chưa có người trấn thủ. Nay hai người đến đây thật đúng lúc.
Anh Bố và Trần Đông lạy tạ, lãnh thành. Và, ngày hôm sau, Hán vương kéo quân đi đánh Huỳnh Dương.
Bấy giờ, Huỳnh Dương chỉ có vài tên quan lại coi giữ quân mã lại ít ỏi. Khi hay được tin Hán vương đến đánh, Thái Thú giữ thành là Lương Đan liền triệu tập các bô lão trong thành vào dinh, giảng dụ rằng :
- Hán vương là bậc minh quân, đạo đức, không nên chống cự. Ta muốn mở cửa thành đầu hàng, để khỏi gây tang tóc muôn dân, các ông nghĩ sao ?

Các bô lão đều khen phải. Lương Đan đem dân chúng ra ngoài thành rước đón quân Hán.
Hán vương vừa vào thành, phủ dụ dân chúng xong thì quân của Chung Ly Muội cũng vừa kéo đến.
Thám tử dò được tin đó, báo với Hán vương.
Hán vương nói :
- Chung Ly Muội kéo quân từ xa đến đây, người ngựa mỏi mệt. Ta phải đánh gấp, nếu để hắn an dinh lập trại khó mà trừ được.
Các tướng Vương Lăng, Chu Bột, Chu Xương, Quán Anh vâng lệnh lãnh mỗi người ba ngàn quân chia làm bốn đạo kéo ra thành khiêu chiến.
Lúc đó, Chung Ly Muội lập trại chưa xong, thấy quân Hán kéo ra, phải bỏ trại, chia quân chống cự.
Nhưng vì quân mã chưa định, hàng ngũ lộn xộn, đánh không lại, bị quân Hán giết rất nhiều. Quân Sở chạy tán loạn, Chung Ly Muội đành thu góp một số tàn quân trở về báo lại với Hạng vương.
Giữa lúc đó, Hạng vương cũng đã dẫn quân đến gần Thành Cao, được tin Tào Cửu tự vẫn, Thành Cao đã về quân Hán, hiện có Anh Bố và Trần Đông trấn thủ.
Hạng vương ngần ngừ, chưa biết phải tiến, lui thế nào, thì bỗng được tin Chung Ly Muội thua ở Huỳnh Dương, binh mã tan rã gần hết.
Hạng vương thở dài, truyền đóng quân lại nơi Quảng Vũ, đề phòng quân Hán, không đánh Thành Cao nữa.

Nhắc lại Hàn Tín lúc này đóng quân ở Triệu, vì nghe tin Hạng vương chia quân, một mặt cứu Thành Cao, một mặt đánh Huỳnh Dương, nên ngại ngùng chưa dám xuất quân đánh Tề.
Tuy nhiên, cái tin Hàn Tín sắp đánh Tề đã lan tràn khắp nơi. Tề vương là Điền Quảng biết sớm muộn Hàn Tín cũng kéo quân đến, nên lo lắng lắm. Dân chúng nước Tề tổng hoảng sợ, ngày đêm nao núng.
Lịch Sinh ở Huỳnh Dương dò xét được tình trạng như vậy, nghĩ thầm :
- Bây giờ vua tôi nước Tề đang lúc kinh sợ, nếu ta sang đó bày tỏ lợi hại cho họ biết, chắc họ phải về hàng.
Quân Hán không phải tốn công, nhọc sức mà lấy được hơn bảy chục thành Tề, như thế công của ta chẳng nhỏ .
Nghĩ rồi, vào yết kiến Hán vương, nói :
- Nay Yên, Triệu đã hạ được rồi, duy còn có Tề chưa chịu hàng phục.

Dòng dõi họ Điền rất mạnh, lại ở gần Sở biến trá không lường, dẫu kéo quân đến đó cũng chưa dễ phá gấp nổi. Xin Đại vương cho tôi sang Tề, dùng ba tấc lưỡi khuyên Tề hàng Hán.
Hán vương nói :
- Nếu Tiên sinh có thể thuyết phục được Tề hàng Hán, tránh nạn binh đao thật là phúc cho sinh linh. Vậy nhân lúc Hàn Tín chưa dấy binh, Tiên sinh nên đi ngay mới được.
Nói xong, Hán vương thảo chiếu, giao cho Lịch Sinh sang Tề .
Lịch Sinh sắp đặt hành trang, lên đường thẳng đến nước Tề, không vào quán trọ, đến vương phủ mượn người vào tâu với Tề vương rằng :
- Có người sứ giả bên Hán đến xin ra mắt, nói về việc lợi hại giữa hai nước, tránh nạn binh đao cho dân chúng .
Tề vương cho vào. Lịch Sinh ung dung bước vào chánh điện, nghênh ngang như chỗ không người.
Tề vương tức giận nói :
- Nhà ngươi vào đây lẽ phải giữ lễ tôi thần, cớ sao ngông nghênh như thế ?
Lịch Sinh nói :
- Hiện nay Hán vương có hàng trăm vạn binh mã, lại thêm Hàn Tín đóng quân nơi nước Triệu, sắp sửa kéo sang diệt nước Tề. Dân nước Tề như cá nằm trong chậu, chiếc ngai vàng của Đại vương chẳng bao lâu sẽ mất. Tôi đến đây là muốn cứu nước Tề thoát khỏi cảnh binh lửa, chứ không ích lợi gì cho tôi. Nếu Đại vương nghĩ đến nước mất nhà tan thì cùng tôi bàn bạc, bằng không thì cứ giết tôi đi, tôi có cần gì phải quỳ lụy ai.
Tề vương nói :
- Nước Tề ta đất vuông nghìn dặm, quân mã dồi dào, lương thực sung túc, phía Nam ngăn được nước Sở, phía Bắc chống được nước Yên, trong có văn thần coi việc chính trị, ngoài có tướng mạnh giữ yên bờ cõi. Cứ như tình thế này, nước Tề ta đông đô nghỉ quân, lặng xem những cuộc được thua của thiên hạ, việc gì mà phải lo ?
Lịch Sinh cười lớn nói :
- Đại vương tự dối lòng mình, ìấy cái an bề ngoài trấn áp cái nguy bên trong. Xin Đại vương xét thử Đại vương với Bá vương ai mạnh hơn ? Đến như Bá vương mà vẫn không giữ nổi Quan Trung, chạy đến Bành Thành cũng chẳng yên thân, đất cát chư hầu bị mất gần hết, huống chi Đại vương chỉ có mảnh đất vuông nghìn dặm chống sao lại với Hán ?
Tề vương trầm tư không đáp. Lịch Sinh nói tiếp :

- Đại vương tự liệu thiên hạ sắp về ai ?
Tề vương đáp :
- Cái cơ trời không thể biết trước được .
Lịch Sinh nói .
- Đại vương không xét nổi cư trời, thảo nào Đại vương trách tôi là vô lễ. Cứ như lẽ thường trong vũ trụ, kẻ nào được lòng dân là kẻ ấy được thiên hạ. Hạng vương tuy có sức mạnh nhưng lòng dân không phục . Hán vương tuy thiếu sức, nhưng đức lượng có thừa, một lời nói có thể thu phục hàng ngàn người. Thử hỏi, sức mạnh liệu có chống nổi với đạo đức chăng ? Vả lại, qua mấy trận giao tranh Hạng vương lần lần mất uy thế, dân chúng từ từ rời bỏ, đất đai hẹp dần, còn Hán vương từ thế yếu chuyển qua thế mạnh, thiên hạ một lòng ngưỡng vọng xem thế thì thấy cái thắng của Hán vương đã hiện rõ ra trước mặt.
Tôi tưởng như Đại vương ngày nay cũng nên sớm đầu Hán để giữ lấy cơ nghiệp nước Tề, tránh cho dân chúng khỏi vì sự nông cạn của Đại vương mà mang họa đao binh.
Tề vương nghe dứt câu, đứng dậy xin lỗi, và nói :
- Tiên sinh đến đây thật quả vì nước Tề. Vừa rồi ta thất lễ với Tiên sinh, xin Tiên sinh tha thứ cho. Vậy xin dám hỏi Tiên sinh một lời : "Muốn hàng Hán phải làm thế nào ?
Lịch Sinh nói :
- Đại vương cứ thảo hàng biểu đưa sang cho Hán vương. Tôi ở lại đây đợi Hán vương đến sẽ bàn sự giao hảo giữa hai nước.
Mưu sĩ Điền Hoành ngồi bên cạnh, thấy vậy đứng dậy nói với Tề vương :
- Ta không nên vì ý thức hàng Hán mà để trể biếng quân binh . Hiện nay Hàn Tín đồn binh nơi nước Triệu , phỏng nay mai Hàn Tín kéo binh đến thì làm sao ?
Lịch Sinh nói :
- Tôi đến đây do chiếu chỉ của Hán vương, không phải tự ý mình . Hàn Tín làm gì dám trái lệnh vua ?
Tề vương nói :
- Nếu vậy Tiên sinh viết cho Hàn Tín một bức thư, bảo phải thu quân tin ta mới tin lời đặng .
Lịch Sinh vâng lời viết một phong thư, sai người sang nước Triệu đưa cho Hàn Tín.
Hàn Tín đóng quân ở nước Triệu đã lâu ngày, tính việc đánh Tề , bỗng có sứ giả của Lịch Sinh sai đến, nói :
- Lịch Đại phu vâng chiếu Hán vương sang Tề dụ hàng . Tề vương

đã bằng lòng thảo hàng biểu, gởi đến Thành Cao. Hiện có thư của Lịch Đại phu gởi đến trình Nguyên soái.
Hàn Tín tiếp lấy thư, mở ra xem. Trong thư đại ý nói :
" Đại phu nước Hán , Lịch Tự Cơ cúi đầu dâng thư dưới cờ Hàn Ngyên soái .
Tôi vâng chiếu Hán vương sang Tề dụ hàng. Tề vương đã thỏa thuận. Thế là nhờ thánh minh của Hán vương và uy đức của Nguyên soái quân Hán không phải tốn công nhọc sức mà lấy được hơn bảy chục thành, còn được sinh mạng dân chúng một nước. Nay dâng thư này, dám xin Nguyên soái ngưng việc can qua, rút quân về đóng ỡ Thành Cao đem bồi bổ thực lực, lo việc đánh Sở. Như thế công của Nguyên soái rất lớn. Tự Cơ kính tường " .

Hàn Tín xem thư xong, mừng rỡ, nói với sứ giả :
- Nếu Lịch Đại phu đã dụ hàng được nước Tề rồi thì ta sẽ đem binh về Thành Cao cùng với Chúa thượng lo việc đánh Sở. Tuy nhiên, Tề vương cũng nên để ý khi nào quân Hán kéo đến Từ Châu thì phải đem quân trợ giúp để cùng phá Sở.
Liền đó, Hàn Tín thảo phúc thư giao cho sứ giả đem về đưa cho Lịch Sinh.
Nhận được thư, Lịch Sinh liền ra mắt Tề vương, kể rõ công việc.
Tề vương hoan hỉ, suốt ngày chỉ cùng Lịch Sinh uống rượu, nói chuyện, không nghĩ gì đến quân cơ nữa.
Trong thời gian đó, Hàn Tín cũng lo việc giải binh, trở về Thành Cao hội các tướng dưới thềm để ban mệnh lệnh.
Bỗng có người bước ra nói lớn :
- Không nên, nếu nghe lời Lịch Sinh kéo binh về, công lao của Nguyên soái từ bấy lâu nay mất hết.
Hàn Tín xem lại, thấy người vừa nói đó là Khoái Văn Thông.
Hàn Tín hỏi :
- Nhà ngươi nghĩ như thế nào mà bảo không nên rút quân ?
Khoái Văn Thông nói :
- Nguyên soái thống lãnh binh mã trăm vạn đã hơn một năm nay rồi mà chỉ lấy được năm mươi thành nước Yên. Còn Lịch Sinh chỉ dùng một lời nói, lấy được hơn bảy mươi thành nước Tề. Thế là uy đức của Nguyên soái chẳng bằng một lời nói của Lịch Sinh. Bây giờ rút quân vê Thành Cao, Nguyên soái mặt mũi nào trông thấy Hán vương. Cứ theo ý tôi lúc này nước Tề chắc không đề phòng. Nguyên soái cứ đốc quân thẳng đến nước Tề, lấy nước Tề rất dễ. Công ấy hoàn toàn về Nguyên soái.

Hàn Tín nói :
- Lịch Sinh sang Tề là vâng mệnh Hán vương chứ không phải tự ý riêng. Nếu ta kéo quân sang Tề e trái lệnh vua, và cũng không lợi cho Lịch Sinh nữa.
Khoái Văn Thông nói :
- Lúc trước Chúa thượng sai Nguyên soái đi đánh Tề, lệnh ấy đã nhất định rồi, sao ngày nay còn sai Lịch Sinh đi dụ Tề nữa. Tôi chắc rằng Lịch Sinh muốn tranh công với Nguyên soái nên xin Chúa thượng mà đi đó thôi. Bây giờ Nguyên soái trở về các tướng sẽ cười Nguyên soái là bất tài, và sau này Chúa thượng cũng khinh Nguyên soái mà trọng bọn nho sĩ hơn. Dầu Nguyên soái có đánh tan nước Sở cũng chẳng vẻ vang gì, Nguyên soái nên xét lại.
Trương Nhĩ cũng xen vào, nói :
- Văn Thông nói phải lắm . Nguyên soái đã đem quân ra ngoài ải không cần phải khư khư theo mệnh vua nữa.
Hàn Tín theo lời chỉnh đốn quân mã kéo thẳng sang Tề, không về Thành Cao.

Hán sở tranh hùng

Hồi 33
Tề vương nấu dầu luột Lịch Sinh
Hàn Tín ngăn sông chém tướng Sở

Hàn Tín kéo binh rời nước Triệu, tiến qua phía Bắc, vượt sông Hoàng Hà, theo đường lớn thẳng đến nước Tề. Dọc đường, các quận, huyện trông thấy đều sợ hãi, bỏ trốn.
Giữa lúc đó, Tề vương vẫn cùng Lịch Sinh uống rượu suốt ngày bàn việc giao hảo giữa Tề, Hán.
Quân thám thính hay tin, tất tưởi chạy về báo. Tề vương giật mình, lập tức đòi Điền Hoành đến hỏi :
- Ta đã theo lời Lịch Sinh dâng hàng biểu tại sao Hàn Tín còn kéo quân đến. Như thế này thi ta đã lầm mưu Lịch Sinh rồi.
Điền Hoành nói :
- Quân Hàn Tín hơn ba mươi vạn kéo thẳng đến đây. Tôi vừa được tin, toan báo với Đại vương.
Tề vương nói :
- Rõ ràng là Lịch Sinh định tâm làm cho ta không phòng bị, rồi mật báo Hàn Tín kéo binh đến đánh. Tội ấy đáng giết.

Điền Hoành nói :
- Tuy vậy, Đại vương chớ giết Lịch Sinh vội. Bây giờ phải đào hầm, đắp lũy phòng bị, rồi sao người sang Sở cầu cứu . Đợi Hàn Tín kéo đến dưới thành coi Lịch Sinh giảng giải với Hàn Tín ra sao đã rồi sẽ liệu .
Đương bàn luận, quân Hàn Tín đã kéo đến bên thành cách ba mươi dặm hạ trại khí thế rất hăng.
Tề vương tức giận, cho đòi Lịch Sinh vào cung, hỏi :
- Ngày trước Tiên sinh viết thư bảo Hàn Tín rút quân, bây giờ hắn lại kéo quân sang đây, đó là Tiên sinh thông mưu đánh lừa ta, khiến cho ta không phòng bị, rồi kéo quân sang đánh.
Lịch Sinh đáp :
- Tôi sang đây hiện có chiếu của Hán vương, không phải tự ý lén đi. Bây giờ Hàn Tín trái ước như vầy, chẳng lẻ hắn đã hại tôi mà cũng khinh cả Hán vương nữa sao ?
Tề vương nói :
- Tiên sinh khuyên ta hàng Hán, mà đại binh của Hàn Tín vẫn còn kéo đến dưới thành, cho dù Tiên sinh không lừa ta, nhưng thực sự không thể không ngờ vực.
Vậy Tiên sinh viết cho Hàn Tín một bức thư nữa. Nếu Hàn Tín rút quân thì lời Tiên sinh là thực, bằng hắn không rút quân thì rõ là Tiên sinh đến đây để lừa gạt, ta dẫu kính trọng Tiên sinh đến đâu cũng không thể dung tha.
Lịch Sinh nói :
- Viết thư sang, e Hàn Tín không chịu nghe. Tôi xin phép cùng đi với sứ giả nước Tề đến đó nói tận mặt, chắc rằng Hàn Tín phải lui binh.
Tề vương cười nhạt, nói :
- Tiên sinh sang đó, nếu Hàn Tín chịu nghe thì Tiên sinh trở về đây thật, nhưng nếu hắn không nghe, lẽ nào Tiên sinh còn dám trở lại. Như thế hóa ra ta đã thả cọp về rừng sao ? Ta muốn giữ Tiên sinh ở lại đây làm con tin.
Lịch Sinh nói :
- Đại vương đã có ý ấy, tôi xin viết thư cho Hàn Tín. Còn việc sống, chết đối với bản thân tôi, lúc này không quan trọng bằng bảo vệ uy tín cho nhà Hán.
Tức thì, Lịch Sinh thảo một bức thư giao cho người thân tín làm sứ giả, dặn đi dặn lại phải cố sức nói với Hàn Tín :
- Dẫu Nguyên soái không coi Lịch Sinh ra gì, nhưng Lịch Sinh vâng mệnh Hán vương đến đây, Nguyên soái cũng nên vì Hán vương mà giữ lấy chữ tín.

Sứ giả tuân lời, đem thư thẳng đến dinh Hàn Tín, thuật lại cặn kẽ những lời dặn của Lịch Sinh.
Hàn Tín mở thư ra xem, trong thư nói :
" Trước dây, Nguyên soái phúc thư hứa sẽ rút về Thành Cao. Vì vậy Tề vương đã thảo hàng biểu dâng cho Chúa thượng. Nay Nguyên soát lại dốc quân đánh Tề tỏ rằng lời nói của Nguyên soái tiền hậu bất nhất, Tề vương nghi tôi là kẻ lừa dối, ai uốn chém đầu cho hả giận. Tôi dẫu chết cũng chẳng sợ gì , song mệnh vua là thể hiện của một nước, xin Nguyên soái nghĩ lại . Sứ giả của Hán bị giết, sau này mệnh lệnh của vua Hán ai còn tin nữa ? Chẳng lẽ Nguyên soái đành lòng đem uy tín của Chúa thượng chôn vùi trong bội tín sao ?
Tự Cơ xin cuối đầu lạy nguyên soái hai lạy, mong Nguyên Soái thương tình ".

Hàn Tín xem thư xong, dụ dự chưa quyết. Khoái văn Thông hỏi :
- Nguyên soái muốn theo lời Lịch Sinh sao ?
Hàn Tín đáp :
- Lịch Sinh vâng mệnh vua, sang dụ Tề. Nay ta đánh Tề tất họ giết Lịch Sinh đi. Như vậy là trái mệnh vua.
Khoái Văn Thông nói :
- Trước kia Chúa thượng sai Nguyên soái đánh Tề, sau sai Lịch Sinh sang dụ Tề mà không có chiếu chỉ cho Nguyên Soái đình binh. Như vậy là lỗi ở Chúa thượng chứ đâu phải ở Nguyên Soái ?
Hàn Tín nói :
- Tuy vậy, nếu Tề giết Lịch Sinh tức là chính ta giết hắn. Việc làm này quá tàn nhẫn, ta không nỡ.
Khoái Văn Thông nói :
- Mạng của Lịch Sinh sao bằng công nghiệp lớn lao của Nguyên soái. Tiếc một Lịch Sinh, sự nghiệp cao Nguyên soái sẽ bị mờ, không còn ai để ý đến nữa.
Hàn Tín ngẫm nghĩ rồi nói :
- Thôi ! Ta đành vì sự nghiệp của ta mà hy sinh Lịch Sinh đi vậy.
Nói xong, thảo phúc thư giao cho sứ giả đem về, và dặn :
- Trước kia Lịch Đại phu sang dụ Tề, đáng lẽ phải tâu với Hán vương hạ chiếu bảo ta đình binh mới phải. Lịch Đại phu đã tự ý sang Tề, ấy là muốn mạo nhận công lao cho mình. Vả lại, Tề vốn khiếp sợ quân ta đóng nơi nước Triệu, cực chẳng đã phải quy hàng, chứ không phải bản ý. Ngày nay Tề hàng, nhưng chẳng bao lâu Tề lại phản chừng ấy độ binh từ đàng xa đến dẹp thật quá mệt nhọc. Chi bằng nhân đây đánh một trận, định cả nước Tề, để trừ mối hại về sau. Dù

có hại đến tính mệnh Lịch Đại phu, nhưng có lợi cho muôn dân sau này khỏi sa vào cảnh tang tóc. Xin Lịch Đại phu chớ vì thế mà oán ta.
Sứ giả đem lời Hàn Tin thuật lại với Lịch Sinh.
Lich Sinh giận dữ hét lớn :
- Ta bị thằng luồn khố hại mạng rồi.
Tề vương nghe việc đó lòng căm tức Lịch Sinh, nói :
- Đứa thất phu này, không đủ tín nhiệm mà dám sang đây múa mép, làm hại ta.
Liền gọi tả hữu lấy vạc dầu nấu sôi truyền bắt Lịch Sinh, quăng vào luộc.
Thương thay, Lich Sinh mang cả uất hận chìm trong vạc dầu kinh khủng đó.
Dân chúng trong thành thầm thì tiếng chê trách truyền ra đến tận bên ngoài. Hàn Tín nghe được tức giận tự mình đốc quân vây thành, đánh rất dữ .
Tề vương sợ hãi, gọi Điền Hoành vào hỏi :
- Cứu binh ở Bành Thành chưa đến kịp, mà quân Hán công thành rất gấp. Vậy phải làm thế nào ?
Điền Hoành thưa :
- Cứ như binh lực của địch quân thì chẳng bao lâu cửa thành bị vở . Chẳng lẻ ngồi chịu chết , thà rằng đêm nay mở cửa thành đem hết lực lượng ra liều chết đánh một trận được thua sẽ hay .
Tề vương theo lời, liền sai kiểm điểm binh mã, và khiến người lên mặt thành do thám địch tình.
Trời sẩm tối, quân vào báo :
- Dinh trại quân Hán đèn đuốc sáng choang, quân kỳ rực rỡ, trống canh đâu đó hẳn hòi.
Điền Hoành hăng hái nói :
- Đã quyết đánh thì không sợ hãi rụt rè, xin Đại vương cứ truyền lệnh.
Tề vương liền đốc quân mở cửa thành kéo ra.
Vừa ra khỏi thành vài dặm, gặp đạo quân của Tào Tham đi tuần:
- Tào Tham một mặt dàn quân nghênh chiến, một mặt sai người về trung quân báo cho Hàn Tín biết.
Chẳng bao lâu, Hàn Tín xua quân đến, vây quân Tề kín mít.
Điền Hoành không chống cự nổi, chỉ che chở cho Tề vương, mở huyết lộ chạy trốn.
Vì trời tối quá, không thể phân biệt được hiệu cờ, hàn Tín sợ giết lầm quân mình, không cho đuổi theo. Nhờ đó, Điền Hoành mới đem được Tề vương và một toán quân chạy thẳng đến huyện Cao Mật.

Sáng hôm sau, Hàn Tín dẫn quân vào thành phủ dụ dân chúng, ủy lạo quân sĩ rồi bàn kế để đuổi bắt Tề vương.
Khi đến huyện Cao Mật, Tề vương vội vã viết biểu sai người đến ngay Quảng Vũ cầu cứu.
Sứ giả bôn ba đến Quảng Vũ, vào ra mắt Hạng vương thuật lại mọi việc.
Hạng vương xem biểu xong, tức thì đòi Long Thư và Chu Lan vào nói :
- Các ngươi phải lãnh ba vạn tinh binh, thẳng đến xứ Lâm Tri, Cao Cầu, đánh Hán cứu Tề. Nước Tề hiện nay rất nguy ngập, nếu có gì quan trọng xảy ra, phải lập tức sai người phi báo về đây. Ta sẽ đem đại binh tiếp ứng.
Long Thư tâu :
- Xin Đại vương cứ yên lòng. Tôi đi chuyến này quyết chém được đầu Hàn Tín mới chịu về .
Hạng vương đắc ý, liền cởi tấm áo hồ cừu đang mặc, ban cho Long Thư, và thưởng cho cả hai người hai chung ngự tửu.
Hai tướng tạ ơn, bái biết, kéo quân lên đường.
Cách mấy ngày sau, đại binh của Long Thư đến Cao Mật, đóng trại cách thành ba mươi dặm.
Lúc đó, quân Tề cùng quân Hán chống nhau ; thành Cao Mật đang nằm trong tình trạng hấp hối.
Hàn Tín được tin Long Thư kéo quân đến, liền gọi các tướng vào dinh, nói :
- Long Thư là một danh tướng của Sở, ta phải đánh bằng mưu chứ không thể địch bằng sức.
Các tướng đều chăm chú nghe lệnh. Hàn Tín kề tai mỗi người dặn nhỏ mấy câu, ai nấy tuân theo, lãnh binh kéo đi .
Bên kia Long Thư sau khi đóng trại xong, cũng gọi Chu Lan đến bàn bạc .
Long Thư nói :
- Người ta đồn Hàn Tín là bậc anh hùng, nhưng tôi xét thấy chẳng qua là đứa hư danh. Thuở nhỏ Hàn Tín xin cơm nguội Phiếu mẫu , luồn trôn gã bán thịt giữa chợ, nếu là bậc anh hùng lúc thất thời cũng vẫn giữ phẩm giá không thể bê tha chịu nhục như vậy.
Chu Lan nói :
- Tướng quân xét việc như vây lầm lẩn ! Hàn Tín tuy có cái dĩ vãng không tốt nhưng từ khi đầu Hán đến nay , đánh đâu thắng đó, một tay lấy Tam Tần , hạ cả Yên, Triệu . Đến như Bá vương một kẻ trí dũng có thừa mà còn thua Hàn Tín trận xa chiến thay ! Tướng quân

phải phòng bị cẩn thận chớ nên khinh địch.
Long Thư nói :
- Hàn Tín lập được những công trận là vì hắn chưa gặp tay địch thủ. Nếu gặp kẻ có trí, có dũng thì Hàn Tín cũng phải thảm bại như nhiều kẻ khác mà thôi !
Nói xong, thảo chiếu thư, sai người đưa đến cho Hàn Tín.
Trong thư viết :
" Đại tướng nước Sở là Long Thư bảo cho các tướng Hán biết. Hàn Tín diệt Ngụy, cướp Triệu, nay lại xăm lấn nước Tề tội rất lớn. Nay ta đem binh đến đây quyết bắt cho được Hàn Tín để trị tội. Các ngươi nên xếp giáp quy hàng bằng không thì lau cổ chờ gươm, đừng có mong chống cự " .

Hàn Tín xem thư nổi giận, toan chém sứ giả, các tướng vội can :
- Dẫu Long Thư có vô lễ, Nguyên soái cũng chớ nên chém sứ, làm cho thiên hạ chê cười.
Hàn Tín liền truyền đánh sứ giả ba chục roi, làm nhục, rồi thả về.
Sứ giả về đến dinh Sở, đem hết đầu đuôi thuật với Long Thư.
Long Thư tức tối, muốn ngay đêm ấy kéo quân đánh Hàn Tín. Chu Lan can mãi, Long Thư mới chịu hoãn lại một đêm.
Sáng hôm sau, Long Thư dậy sớm, truyền lệnh quân sĩ nấu cơm. Ăn uống xong, Long Thư phân thành đội ngũ, kéo ra trước trận, thách Hàn Tín giao chiến.
Hàn Tín cỡi ngựa xông ra, theo sau một đoàn kỵ binh hùng hổ.
Long Thư chỉ vào mặt Hàn Tín, mắng :
- Mày là tôi nước Sở, trốn đi đầu Hán, mang danh một đứa phản thần như vậy còn dám đến đây chịu chết sao ?
Hàn Tín cười lớn, nói :
- Mày là đứa vô danh tiểu tốt, làm sao biết được chí anh hùng mà mày dám vô lễ như thế ?
Long Thư giận dữ, cầm đao xông vào đánh Hàn Tín. Hàn Tín đưa thương ra đỡ.
Hai bên đánh nhau một hồi, Long Thư càng đánh càng hăng. Hàn Tín giả cách thua, quày ngựa bỏ chạy.
Long Thư cười lớn, vừa giục ngựa đuổi theo, vừa nói :
- Ta biết bản lĩnh đứa hư danh ấy rồi mà !
Chu Lan thấy vậy phi ngựa theo, cản lại nói :
- Xin tướng quân chớ đuổi theo e lầm mưu Hàn Tín.
Long Thư nói :
- Nó đánh không lại ta, bỏ chạy thì còn mưu mô gì nữa.

Chu Lan nói :
- Quân Hán rất đông, tướng mạnh rất nhiều, Hàn Tín chỉ đem theo có một toán quân kỵ e rằng chúng phục quân đâu đây chăng ?
Long Thư lòng cũng nghi ngại, liên thu binh về trại.
Hàn Tín thấy Long Thư không đuổi theo liền quay ngựa về dinh, nghĩ ra một kế, chiều hôm ấy cho vài tên quân, đến trước trại Sở, chửi mắng thậm tệ.
Long Thư tức giận kéo quân ra, hét lớn :
- Thằng luồn trôn, hãy đem đầu đến đây chịu chết.
Hàn Tín vỗ ngựa đến, cười lớn, nói :
- Ta nghĩ ngươi từ xa mới đến, còn mỏi mệt, không nỡ xuống tay. Lần này ta quyết không dung mạng.
Long Thư vung đao đâm tới, Hàn Tín rước đánh vài hiệp rồi cũng bỏ chạy.
Long Thư tức giận, đốc quân đuổi theo, và nói :
- Ta quyết đến phá tan dinh trại và lấy đầu ngươi cho ngươi xem.
Quân Long Thư đuổi đến bờ sông Duy Thủy thì Hàn Tín đã lội qua khỏi sông rồi.
Nước sông cạn, bốn bề chỉ thấy bãi cát mênh mông.
Chu Lan lòng nghi hoặc, nói với Long Thư :
- Duy Thủy là con sông lớn, mà nay lại không có nước, chắc là Hàn Tín đã lấp thượng lưu, đợi lúc quân ta sang sông tháo tung nước xuống. Tướng quân nên đề phòng.
Long Thư đang hăng đuổi giặc, nhìn thấy bóng ngựa của Hàn Tín cách bờ sông bên kia chưa bao xa, liền truyền quân lội sang sông và nói :
- Không theo giết Hàn Tín còn đợi đến bao giờ.
Lúc đó, trời đã tối, dòng sông Duy Thủy rất rộng, cát bãi mênh mông. Quân của Long Thư qua đến giữa sông chợt thấy có cắm một ngọn đèn leo lét, Long Thư lấy làm lạ, đến gần xem, thì thấy bên đèn có một cái bảng gỗ viết sáu chữ lớn : "Thắp đèn lồng, giết Long Thư". Chu Lan và quân sĩ cũng đồng xúm lại xem .
Long Thư nói :
- Đây là kế của Hàn Tín muốn cho ta nghi hoặc, không dám đuổi theo đó.
Chu Lan nói :
- Đang lúc đêm tối, chẳng lẽ họ vừa chạy đến đây lại làm ra tấm bảng này ngay được. Chắc là ám hiệu để quân phục biết chỗ kéo đến đánh. Ta chém phăng cho mất cái đèn này, tất quân địch phải lạc hướng.

Long Thư khen phải, vung đao chém rơi chiếc đèn.
- Chiếc đèn vừa rơi, hai bên bờ sông tiếng quân vang dậy, đồng thời nước sông Duy Thủy ở thượng lưu ầm ầm trút xuống. Quân Sở đang ở giữa dòng, người ngựa đều trôi phăng đi hết.
Long Thư nhờ cởi con ngựa Liên Ý Câu, thấy làn nước lũ, vội vàng quất mấy roi, con ngựa bắn mình thoát được sang bờ sông phía Bắc. Chu Lan lúc đó đã đề phòng nên thoát khỏi, song biết chạy trốn phương nào.
Bấy giờ Long Thư mới biết kế của Hàn Tín, ngăn nước ở thượng lưu, và dùng tấm bảng chọc tức Long Thư, để Long Thư giận đập chiếc đèn, quân phục thấy chiếc đèn vở , kéo quân đến đánh.
Thoát khỏi dòng nước, Long Thư hoàn vía toan tìm đường chạy thì bên đường hai tiếng pháo nổ vang, Tào Tham, Hạ Hầu Anh kéo binh đến, vây Long Thư vào giữa.
Long Thư tuy có sức mạnh song một mình làm sao địch nổi muôn người, muốn mở vòng vây tẩu thoát, nhưng bị Tào Tham lẹ tay chém một đao đầu rơi xuống ngựa.
Hàn Tín nghe tin Long Thư đã tử trận, liến truyền lệnh đuổi theo Chu Lan, nhưng tìm mãi không thấy dấu vết, phải rút quân về.
Tề vương ở Cao Mật hay tin Hàn Tín chém Long Thư, đuổi Chu Lan, lòng lo lắng, đòi Điền Quảng và Điền Hoành đến thương nghị.
Tề vương nói :
- Long Thư, một hổ tướng, trí dũng song toàn mà còn bị Hàn Tín giết. Ta sức yếu thế cô, làm sao giữ thành cho nổi. Chi bằng thừa lúc quân Hán chưa đến vây thành, đem binh mã trốn ra hải đảo, mai danh ẩn tích, để xem Hán, Sở tranh hùng, thắng lợi về ai rồi sẽ tính.
Điền Quảng và Điền Hoành cũng cho vậy là phải.
Vua tôi sắp xếp xong đêm ấy mở cửa thành phía Đông kéo ra.
Chẳng ngờ Hàn Tín đã đoán trước, sai Hạ Hầu Anh đem quân mai phục sẵn.
Tề vương vừa ra khỏi thành đã bị Hạ Hầu Anh bắt trói, đem nạp cho Hàn Tín.
Điền Quảng và Điền Hoành sợ hãi, cố mở đường thoát thân, nhưng Điền Quảng cũng bị bắt, chỉ có Điền Hoành thoát được.
Hàn Tín nói :
- Tiếc thay, Điền Hoành lại chạy mất.
Đại binh Hàn Tín kéo vào thành Cao Mật vỗ an bá tánh, rồi ra bản văn, kêu gọi các phủ, huyện về hàng.
Các phủ, huyện được tin Tề vương bị bắt, đâu đấy đều hàng cả.
Bình xong nước Tề, Hàn Tín chuyển quân đến đóng nơi Lâm Tri,

kinh đô nước Tề.
Nơi đây, cung điện nguy nga, phong cảnh tươi đẹp, Hàn Tín rất thích ý.
Khoái Kiệt thấy vậy tỏ ý với Hàn Tín :
- Đất Tề phong phú, Đông có Lang Gia, Tây có Trọc Hà, bốn bề kiên cố, đất rộng dân đông, thật là một nơi hùng cứ. Nay tướng quân đã bình được rồi, quân uy lừng lẫy, tưởng nên dâng một lá biểu, xin quyền lãnh cái ấn Tề vương, trấn thủ nơi đây dùng làm căn bản. Đó là dịp tốt, xin chớ bỏ qua .
Đang lúc bàn bạc, có tin sứ giả Hán vương sai đến.
Hàn Tín vội bước ra đón sứ.
Thi lễ xong, sứ giả nói :
- Có chiếu thư của Hán vương gởi đến.
Hàn Tín vội tiếp chiếu mở ra xem.
Chiếu rằng :
" Ta dùng kế của Nguyên soái lấy lại hơn mười quận của Sở , thanh thế mỗi ngày thêm lừng lẫy. Song, Bá vương quản thúc Thái công lâu ngày, tình cha con cách biệt. Gần đây Bá vương lại muốn dưỡng binh mưu tính việc tranh hùng. Ta nghĩ giữ nhau lâu ngày quân sĩ mõi mệt, e có sơ thất chăng, vậy muốn mượn cái sức của Nguyên soái vừa mới thắng Tề đem về cự với Sở.
Nguyên soái nên thu xếp trở về ngay để cùng ta bàn bạc. Ta đang mong đợi " .

Hàn Tín xem chiếu xong, khoản tiếp sứ giả, toan chỉnh đốn quân sĩ để khởi hành.
Khoái Kiệt nói :
- Cơ hội này chính là lúc Nguyên soái nên sai người cùng sứ giả trở về xin phong cho ấn Tề vương, trước được làm vua Tề rồi, sau sẽ hiệp binh đánh Sở. Nếu bỏ qua cơ hội e muốn cũng không được nữa.
Hàn Tín nói :
- Lời đó rất hợp ý ta.

Hán sở tranh hùng

Hồi 34
Lập nghiệp riêng Khoái Kiệt xui Hàn Tín
Phục binh ngầm, Hạng Vũ bắt Lưu Bang

Ngày hôm sau, Hàn Tín mời sứ giả đến trung quân, nói :
- Dân Tề phản phúc không chừng , ý tôi muốn tạm lãnh ấn Tề vương để vỗ an lê thứ, rồi sau sẽ đem quân đánh Sở cũng chẳng muộn. Vậy sứ giả hãy cùng sai nhân của tôi trở về Huỳnh Dương tâu lại với Chúa thượng, sẽ xem định đoạt ra sao ?
Sứ giả thuận tình. Hàn Tín mừng rỡ, lấy vàng bạc ban thưởng cho sứ giả rất hậu, rồi viết tờ biểu, sai Chu Thúc cùng với sứ giả đến Huỳnh Dương.
Hán vương mở tờ biểu ra xem, biểu rằng :
" Đại Tướng quân nhà Hán, Hàn Tín, cúi đầu dâng biểu :
Nhờ ơn Thánh thượng, hạ thần cử binh đến đâu thắng đến đấy, chém Long Thư nơi Duy Thủy, bắt Điền Quang ở Hàm Dương, uy danh tuy vang dậy song lòng người vẫn chưa định. Đất Tề xưa nay có tiếng là biến trá, nếu không n~ được dân bình e sanh loạn. Hạ thần xin được tạm }~nhận Tề vương để thu phục nhân tâm. Đợi cho lòng dân yên ổn sẽ thống binh tùy giá diệt Sở . Như vậy thì cõi bờ vững chắc , dân chúng vui theo. Chưa dám thiện tiện, xin dâng biểu này về tâu Chúa thượng định đoạt " .

Hán vương xem biểu xong nổi giận nói :
- Đứa thất phu này dám tính chuyện lộng hành như thế sao ! Ta bị khốn nơi đây đã lâu, hắn không chịu đem binh về giúp lại chực xưng bá, xưng vương như vậy.
Trương Lương và Trần Bình vội bước đến bên Hán vương, và rỉ tai nói :
- Đại vương tuy vừa thu được hơn mười quận của Sở , song thế binh chưa phải mạnh, chưa có thể địch nổi Hạng vương. Nếu để Hàn Tín bất mãn sanh biến, thì lại thêm một mối lo nữa. Chi bằng cứ phong cho hắn, khiến cho hắn vui lòng giúp Đại vương, trừ được Hạng Vũ rồi sẽ liệu .
Hán vương tỉnh ngộ, nói :
- Các ngươi luận cũng phải, con thuyền trên nước cần phải tùy thế nước mà ứng biến.
Liền đòi Chu Thúc vào, nói :
- Hàn Nguyên soái đánh Đông dẹp Bắc, chế định chư hầu, công trận ấy dẫu làm chân vương cũng còn chưa đủ, lại phải xin làm giả vương ? Tuy nhiên ta muốn biết kế hoạch phá Tề của Hàn Tín, và cái chết của Lịch Sinh .
Chu Thúc thuật lại mọi việc, Hán vương rơi lệ nói :
- Lịch Sinh từ khi cùng ta tương kiến ở Cao Dương, trải một lòng

trung, giúp nhiều việc lớn. Ta chưa chút báo đền, nay bị Tề vương sát hại, thật đáng thương.
Liền gọi viên Kỷ lục, bảo ghi công Lịch Sinh vào sổ, để sau này luận công hành thưởng.
Đoạn, tự tay viết tờ sắc phong Hàn Tín làm Đông Tề vương, sai Trương Lương đem vương ấn đến Lâm Tri trao cho Hàn Tín.
Trương Lương tuân mệnh, đến Lâm Tri, vào ra mắt Hàn Tín, và nói :
- Nguyên soái muốn lãnh ấn Tề vương để làm giả vương, song Chúa thượng nghĩ công đánh Triệu, phá Tề rất lớn, phong cho Nguyên soái làm chân vương, và sai tôi đem ấn tín đến phong. Lại dặn rằng sau khi Nguyên soái định lòng dân rồi, nên đem quân về Huỳnh Dương lo việc diệt Sở. Sở có diệt thì Nguyên soái mới có thể ngồi yên hưởng thái bình được.
Hàn Tín tiếp lãnh ấn tín, trông về phía Nam lạy tạ, rồi mở tiệc mấy ngày, khoản đãi Trương Lương.
Các tướng ai nấy đều vào lạy mừng Hàn Tín.
Vài hôm sau, Trương Lương giã biệt Hàn Tín và nói :
- Chúa thượng đóng quân ở Huỳnh Dương, ngày đêm mong nhớ Thái công, không làm sao đón về được. Lại nghe Hạng vương đánh Thành Cao. Hán vương ý muốn đem binh cùng Sở quyết chiến, để cứu Thái công về. Vậy, Túc hạ nên kíp khởi hành không nên trì hoãn.
Hàn Tín nói :
- Đợi năm ba hôm nữa, tờ hịch văn của tôi truyện đi khắp quận, huyện, tôi sẽ xin xuất quân. Nhờ Tiên sinh về tâu hộ với Chúa thượng như vậy . Rồi đó, Hàn Tín chọn ngày ngự lên ngai Tề vương, đội mũ miện, mặc long bào, chịu lễ chầu mừng của trăm quan thuộc hạ.
Nhắc lại việc Long Thư bị tử chiến, bọn tàn quân trốn thoát chạy về Bành Thành báo cho Hạng vương biết.
Hạng vương kinh ngạc gọi Chung Ly Muội và Hạng Bá vào nói :
- Không ngờ Hàn Tín dùng binh giỏi đến thế. Nếu để Hàn Tín giúp Hán thì xã tắc Sở không thể vững bền được . Ta muốn sai một người nói giỏi, đến dụ Hàn Tín về Sở, song chưa biết chọn ai.
Hạng Bá và Chung Ly Muội đồng nói :
- Đại vương nghĩ như thế rất phải. Hằng lâu chúng tôi đã có ý ấy song thật không dám tỏ bày. Hàn Tín vốn là tôi nước Sở, nay lại về với Sở thì thật là thuận lẽ. Quan Đại phu Vũ Thiệp, trí khôn hơn Tô Tần, nói giỏi hơn Tử Đổng, có thể đem lời thuyết phục Hàn Tín được.
Hạng vương liền cho mời Vũ Thiệp vào triều, sắm lễ vật giao cho Vũ Thiệp sang Lâm Tri.

Vũ Thiệp tuân lệnh, đến nơi xin vào ra mắt Hàn Tín.
Hàn Tín mời vào hỏi :
- Nhà ngươi vốn giỏi ăn nói, hẳn đến đây du thuyết chăng ? Ta với ngươi trước kia cùng làm tôi Sở, nhưng nay hai người theo đuổi một sứ mạng riêng, coi như thù địch, còn liên hệ được nữa sao ?
Vũ Thiệp nói :
- Đại vương cầm quân trăm vạn, làm chủ một nước, uy đức chói ngời. Sở vương tôi mến cái tài ấy mà sai tôi đem lễ vật chúc tụng, hối lỗi ngày trước đã xét Đại vương một cách sai lạc. Sở vương muốn cùng Đại y rằng giao hảo, hưởng cảnh phú quý lâu dài.
Hàn Tín nói :
- Nay ta đã làm đến bậc Tề vương, ngôi cao nhất của kẻ làm tôi, lo còn phải tham cầu gì nữa.
Vũ Thiệp cười, và nói :
- Nếu Đại vương không nghe lời tôi, ngôi Tề vương đó không thể vững được. Sở dĩ Hán vương phong cho Đại vương làm Chúa nước Tề là để mua chuộc Đại vương, dùng sức Đại vương diệt Sở. Sau này Sở bị diệt thì ngôi của Đại vương.cũng mất.
Hàn Tín nói :
- Nhà ngươi bảo ta phải làm sao mới giữ vững ngôi Tề vương ?
Vũ Thiệp nói :
- Sở vương muốn cùng Đại vương giao hiếu, diệt Hán, chia đôi thiên hạ. Đại vương phò Hán, chưa chắc đã chống nổi Sở vương, hoặc giả có chống nổi cũng khó khăn mệt nhọc. Còn Đại vương bỏ Hán về Sở, Hán bị diệt một cách dễ dàng, chẳng khác nào lấy đồ trong túi. Thế chiến đã rõ ràng như vậy tại sao Đại vương không mưu lợi cho mình.
Hàn Tín nói :
- Lời ngươi nói cũng có lý, song ta xét rằng khi trước ta làm tôi nước Sở, chỉ là một kẻ vác giáo theo hầu, sau về Hán, nhờ Hán vương trọng dụng, trao ấn soái, giao cả binh quyền nhân đó ta mới dựng nên công nghiệp ngày nay. Nếu ta lại bội gián, về Sở, rõ là kẻ vong ân bội nghĩa, lòng ta không thể thay đổi như thế. Ngươi về nói hộ với Sở vương rằng ta có lời thâm tạ, và không thể thuận ý.
Nói xong, trao trả lễ vật cho Vũ Thiệp. Vũ Thiệp thấy Hàn Tín lòng không chuyển bèn cáo từ về Sở.

Bấy giờ Khoái Kiệt thấy quyền lợi trong thiên hạ đã về tay Hàn Tín, liền nói với Hàn Tín :
- Trước kia tôi có gặp một dị nhân truyền thuật xem tướng, vì vậy tôi

có biết ít nhiều. Cứ như Đại vương, tuy vẻ mặt chỉ đáng làm đến phong hầu, nhưng xem ở lưng thì thực là quý không nói hết.
Hàn Tín ngơ ngác hỏi :
- Tiên sinh có ý gì mà nói như vậy ?
Khoái Kiệt nói :
- Sở Hán phân tranh, thiên hạ lầm than khổ ải. Lưỡng hổ tranh đấu, tất hữu nhất thương, Đại vương nên nhân cơ hội này chiếm cả Tề, Triệu, Yên dựng nên nghiệp lớn, như thế chẳng là thuận với lòng trời sao !
Hàn Tín nói :
- Hán vương đãi tôi rất hậu, lẽ nào tôi lại tính chuyện bội nghĩa !
Khoái Kiệt nói :
- Ai cũng muốn mưu quyền lợi cho mình. Nếu Hán vương không tính việc thôn tính thiên hạ thì đem thân mưu cầu đại sự làm gì. Người ta thường nói : "Khi chim muông trong rừng đã hết, chó săn tất phải mổ " . Xin Đại vương xét kỹ.
Hàn Tín nói :
- Thôi, Tiên sinh hãy để cho tôi nghĩ lại đã.
Cách vài hôm sau, Khoái Kiệt lại vào nói với Hàn Tín :
- Cơ hội một thời, nên hư một thuở, Đại vương còn do dự làm chi.
Khoái Kiệt nói vừa dứt lời, dưới điện có tiếng nói oang oang :
- Đại vương chớ nên nghe lời Khoái Kiệt mà lỗi đạo làm tôi.
Khoái Kiệt hoảng vía, ngồi chết sững. Hàn Tín xem lại thấy người vừa nói đó là Lục Giả.
Lục Giả bước ra, nói tiếp :
- Phàm việc trong thiên hạ phải xét đến cái thế bền chớ không nên ngắm cái dạng bên ngoài. Việc mạnh nếu mà nhìn vào cái được thua trong chiến trận thì thật là nông nổi . Cứ như Hạng Vũ ngày nay, tuy có sức mạnh kinh thiên, chiếm nửa phần đất trong thiên hạ, binh uy trăm vạn, song kỳ thực là yếu hèn. Cái yếu đó là cái không được lòng dân, bởi Hạng Vũ là kẻ bất nhân, vô đạo. Còn Hán vương, tuy bề ngoài hình như kém thế, song thiên hạ ngưỡng mộ tôn sùng. Lòng dân quy về hơn tám, chín phần, thì cái việc đoạt thiên hạ không phải là khó. Đến như Đại vương, tuy binh hùng tướng mạnh, đánh đâu thắng đó, diệt Triệu, phá Tề, đánh trận như bẻ cành khô, lấy thành như bửa củi, song cái thắng đó là nhờ uy đức của Hán vương. Nếu Đại vương phản Hán, làm cái việc phi chính nghĩa thì làm sao thắng giặc dễ dàng như vậy được ? Tài năng, mưu lược chỉ có lợi cho việc chiến đấu, mà việc thành công phải căn cứ vào chính nghĩa mới nên. Tấm gương từ ngàn xưa, kẻ được thiên hạ không phải là kẻ có tài,

mà là kẻ có đức. Vả lại, cứ lấy lực lượng nhà Hán hiện nay mà nói thì Hán vương hiện có Tiêu Hà, một bậc Tế tướng trung kiên, Trương Lương, Trần Bình sáng suốt hơn Tôn Ngô, cơ biến trăm vẻ, lại thêm có cái sức khỏe của các tướng như Anh Bố, Bành Việt, Phàn Khoái, Chu Bột, Vương Lăng, Quán Anh làm nền tảng cho cơ nghiệp muôn đời. Cơ trời đã thấy rõ, Đại vương há nghe lời đứa dua mị, vẽ cọp không thành , muôn đời ân hận.
Khoái Kiệt bị Lục Giả nói một hồi, ngồi chết điếng, mặt tái nhạt không đáp được lời nào, lủi thủi ra về.
Về đến dinh, Khoái Kiệt buồn bã, nghĩ bụng :
- Nay ta đã lỡ bày cho Hàn Tín phản Hán, nếu sau này Hán vương hay được, mạng ta khó giữ .
Từ đó, Khoái Kiệt giả cách điên dại, lang thang ngoài đường, lúc nói lúc cười, lúc khóc giữa chợ. Ai trông thấy cũng phải ngạc nhiên.
Hàn Tín cũng rõ tâm trạng của Khoái Kiệt song bỏ qua không nhắc đến nữa.
Chẳng bao lâu Hàn Tín lại thu xếp công việc thống suất ba quân, kéo về Huỳnh Dương lo việc đánh Sở.
Trong thời gian đó, Hán vương vẫn án binh nơi Huỳnh Dương, đêm ngày buồn bã nghĩ đến Thái công tình cha con cách biệt.
Một hôm, Hán vương đòi Trương Lương, Trần Bình vào than thở :
- Thái công bị quản thúc mãi nơi Bành Thành, lòng ta bứt rứt không an. Dù có được thiên hạ mà tình cha con ly biệt sao tròn chữ hiếu ! Các khanh có kế gì đón Thái công về thì đó là công bậc nhất.
Trương Lương nói :
- Hạng vương bắt Thái công làm con tin, khi nào hắn lại chịu thả về. Chỉ khi nào đánh nhau một trận lớn, cho hắn điên đảo rồi thừa dịp đó giảng hòa, họa may rước Thái công về được.
Đang lúc bàn việc bỗng có tin Tiêu Thừa Tướng xuất lĩnh một đội binh mã Bắc Phiên, và dẫn một viên tướng Phiên đến ra mắt.
Hán vương đòi vào, hỏi :
- Phiên tướng ở đâu đến thế ?
Tiêu Hà đáp :
- Phiên tướng họ Lâm tên Phiền người ở Bắc Lạc, mến đức Đại vương nên do lối Duyên Biên vào Hàm Dương tình nguyện họp quân giúp Đại vương đánh Sở. Tôi đã xét hỏi đích thực nên mới dẫn đến đây yết kiến. Người này giỏi về việc cưỡi ngựa bắn cung sức khỏe định nổi muôn người.
Hán vương thấy Lâm Phiền mình cao một trượng mặt mũi dữ tợn, lấy làm mừng, ban cho một ngọc đái và mười lạng vàng.

Nhắc lại Sở vương, từ khi được tin Long Thư bị Hàn Tín giết, lòng căm tức, ngày đêm luyện tập binh mã quyết ý trả thù.
Chẳng bao lâu, Hạng vương điểm binh, kéo đến Huỳnh Dương, quyết tranh thắng phụ.
Quân thám thính được tin về báo, Hán vương sợ hãi, đòi các quan vào thượng nghị .
Kịp lúc Tiêu Hà mới dẫn Lâm Phiền đến Tiêu Hà nói :
- Sức Lâm Phiền có thể địch nỗi với Hạng vương, xin Đại vương sai Vương Lăng và các tướng họp với Lâm Phiền đánh Sở.
Hán vương theo lời, khiến Lâm Phiền ra trận, sai thêm bốn tướng theo trợ lực.
Bấy giờ, binh mã Hạng vương cũng vừa kéo đến Huỳnh Dương, cách thành ba mươi dặm.
Hạng vương hạ trại xong Sai các tướng Đinh Công, Ung Sĩ, Hoàn Sở, Ngu Từ Kỳ dẫn quân đến khiêu chiến.
Làm Phiền liền lên ngựa khai thành, dẫn quân ra.
Các tướng Sở thấy Lâm Phiền, vội vã vung đao áp đến đánh một lượt.
Lâm Phiền không hề nao núng, một mình cự với bốn tướng hơn sáu mươi hiệp, càng đánh càng hăng. Các tướng không đánh nổi bỏ chạy về dinh.
Hạng vương tức giận hét :
- Một viên tướng mạt như thế mà các ngươi không cự nỗi sao ?
Lại sai bốn viên tướng cạnh của mình là Quý Bố, Lý Phồn , Trương Nguyệt, Hạng Ngang dẫn binh ra chiến đấu .
Lâm Phiền không chút sợ hãi, vung đại đao đánh với bốn tướng, tiếng chiêng trống vang trời dậy đất.
Chu Bột và Vương Lăng sợ để Lâm Phiền đánh lâu e sơ xuất, liền vỗ ngựa xông ra trợ lực. Các tướng Sở sợ hãi quảy ngựa bỏ chạy.
Lâm Phiền bỏ đao xuống, lẹ tay rút cung tên bắn luôn bốn phát. Lý Phồn, Trương Nguyệt bị trúng tên nhào xuống ngựa . Hạng Ngang trông thấy, toan quảy ngựa lại cứu hai tướng mình, nhưng không kịp bị Lâm Phiền bắn tiếp một mũi tên găm vào mặt.
Hạng Ngang vừa đưa tay rút tên ra, thì bị Vương Lăng phi ngựa tới chém một đao đứt làm hai khúc.
Quý Bố thấy ba tướng lìa trần một lúc, thất kinh, nằm móp xuống, ôm cổ ngựa chạy về dinh .
Hạng vương tức giận, mặc giáp, cầm kích, tự đốc quân ra đánh Lâm Phiền.

Lâm Phiền toan giương cung bắn, nhưng Hạng vương đã trợn mắt, hét tên một tiếng như sấm, cầm kích xông đến đâm một nhát.
Lâm Phiền cầm đao lên không kịp sợ hãi bỏ chạy, tay chân run bây bẩy.
Hạng vương giục ngựa đuổi theo rất gấp. Hán vương đứng trên thành trông thấy hỏi các tướng :
- Ai đuổi Lâm Phiền thế ?
Các tướng tâu ;
- Đó là Hạng vương.
Hán vương liền hối thúc chư tướng nai nịt gọn gàng, kéo quân ra thành ngăn quân Sở, cứu Lâm Phiền.
Các tướng dẫn quân ra, Hán vương cũng mặc giáp, lên ngựa ra thành. Xung quanh các tướng chen nhau hộ vệ.
Hạng vương trông thấy Hán vương xuất hiện, liền dừng ngựa nói lớn :
- Ta cùng ngươi tranh phong đã mấy năm nay , mà bản thân hai ta chưa hề giao chiến với nhau trận nào. Nay quyết một trận thư hùng để biết ai hay ai dở.
Hán vương nói :
- Ta không muốn cùng ngươi tranh nhau làm gì, chỉ vì ngươi ác tâm, tàn bạo, sinh linh đồ thán, chư hầu căm hờn, nên ta phải cử binh diệt bạo, cứu thiên hạ.
Sở vương tức giận, cầm kích hét lớn, vỗ ngựa đâm nhầu . Các tướng Hán hết lòng chống đỡ. Chẳng ngờ, lúc đó Chung Ly Muội phục mấy chục tên xạ binh nơi chỗ khuất, bắn ra một lượt.
Hán vương bị một mũi tên găm trước ngực, may nhờ có mặc áo giáp mềm, nên tên găm không sâu.
Hán vương thấy đau nhức vô cùng nhưng sợ lòng quân chán nản liền lấy tay sờ vào chân, nói lớn :
- Giặc nó bắn một tên trúng vào ngón chân, may không hề gì.
Các tướng thấy Hán vương bị thương, không còn hăng hái nữa, lùi dần tìm chỗ thoát thân.
Hạng vương thừa thắng, dốc quân đuổi theo, chợt thấy phía Đông Nam có một vài tên quân ky bôn bả về báo :
- Binh mã Hàn Tín đã đến Thành Cao, Bành Việt lại ngăn đường vận lương quân Sở.
Các tướng Sở hay tin lòng nao núng. Sở vương truyền lệnh tạm thu quân về dinh để tìm cách đối phó.
Hán vương nhờ đó chạy thoát vào thành đóng chặt cửa lại.
Trương Lương, Trần Bình cùng các tướng vào trướng thăm Hán

vương.
Hán vương tuy không nguy hiểm đến tính mạng, song nằm mê man không dậy được.
Trương Lương tâu :
- Thế Sở đã yếu, đại binh Hàn Tín đã về đến Thành Cao, xin Đại vương gượng dậy để yên lòng quân, về đến Thành Cao hội binh với Hàn Tín ước kỳ phá Sở. Việc lớn sẽ thành công ở chuyến này.
Hán vương mở mắt, gượng dậy, ủy lạo ba quân.
Trương Lương nói với các tướng :
- Quân Sở bị Bành Việt tuyệt đường lương, chắc không thể đóng lâu nơi đây được. Chỉ vài ngày là phải chạy. Các tướng nên từ từ xuất quân, đến Thành Cao họp với Hàn Tín để cùng nhau phá Sở.
Các tướng được lệnh, ai nấy đều dự định khởi hành.

Giữa lúc đó, Hạng vương cũng đang bàn với các tướng Sở về quân tình.
Hạng vương nói :
- Nay quân ta thiếu lương, đại binh Hàn Tín lại đến Thành Cao, Huỳnh Dương chưa thể phá được, chi bằng lui binh về đóng nơi Quảng Võ, rồi sai người thôi thúc lương thảo cho sung túc mới có thể cự với Hán nổi.
Chung Ly Muội nói :
- Đại vương luận như thế rất phải , vậy ngay tối hôm nay nên bãi binh. Đại vương nên thống lãnh binh mã đi đoạn hậu để phòng quân Hán đuổi theo truy kích. Còn các tướng , lĩnh đại binh đi trước theo con đường phía Nam để phòng gian kế của Hàn Tín.
Bàn định xong, tối hôm. ấy, Hang vương ra lệnh lui binh.
Quân tuần tiểu vào dinh Hán cấp báo .
Trương Lương nói :
- Ta đã nhận xét như thế mà !
Bèn truyền lệnh cho các tướng tiến quân đi trước, Hán vương nằm trong xe, từ từ theo sau .
Đi chưa được vài ngay Hàn Tín đã sai Hạ Hầu Anh, Chu Thúc đem một vạn binhl mã đến Huỳnh Dương để mời Hán vương đến Thành Cao, họp binh đánh Sở . Hai người đi đến giữa đường gặp Hán vương liền đến trước xa giá tâu bày .
Hán vương mừng rỡ , truyền quân cấp tiến .
Không mấy ngày đã đến Thành Cao, Hàn Tín xuất lĩnh các tướng ra tận ngoài thành đón rước.
Hán vương vào thành , ngự lên điện , chịu lễ triều bái Hàn Tín và các

tướng rồi nói :
- Nguyên soái đi đánh giặc xa, lập nhiều công trận, rất mệt nhọc, nay lại đem quân về đây hiệp sức với ta để đánh Sở, thì sự thắng Sở lần này đã chắc rồi. Chỉ hiềm Thái công không đón về được, đêm ngày ta ăn không ngon, ngủ không yên. Nếu Nguyên soái có kế gì cứu được Thái công về nước để cha con ta trùng phùng thì đó là cái công muôn đời.
Hàn Tín nói :
- Hạng vương không bị ta đánh thua một trận thì chẳng bao giờ chịu trả Thái công lại đâu ! Nay hạ thần cùng Đại vương họp binh, quyết một trận kịch chiến, đòi cho được Thái công lại mới nghe .
Hán vương nói :
- Ta hoàn toàn trông cậy vào Nguyên soái đó.
Hàn Tín lạy tạ Hán vương , thống lĩnh đại binh ra ngoài thành tìm chỗ đồng rộng mà hạ trại và thao luyện quân mã, chọn ngày đến Quảng Võ cùng với Sở hội chiến.

Hán sở tranh hùng

Hồi 35
Núi Quảng Võ, Hán Sở tranh chiến
Dọa Thái công, Hạng Vũ ra uy

Hạng vương kéo binh về đến Quảng Võ, cùng với Hạng Bá, Chung Ly Muội và các tướng bàn bạc.
Hạng vương nói :
- Hiện nay quân Hán đang họp cả chư hầu, chỉnh đốn quân mã định cùng ta quyết chiến song quân ta đang thiếu lương thực, biết liệu làm sao ?
Hạng Bá nói :
- Thái công hiện đang bị giam giữ ở đây, ta bắt Thái công viết một bức thư bảo Hán phải lui quân. Hễ quân Hán chịu lui thì ta thả Thái công về Thành Cao, bằng không, ta giết Thái công đi để cho Lưu Bang trở thành một kẻ tội nhân muôn thuở. Nếu Đại vương làm theo kế ấy thì sức mạnh bằng mấy vạn hùng binh.
Hạng vương theo lời Hạng Bá sai người về Bành Thành, bắt Thái công giải đến.
Chẳng bao lâu, Thái công bị dẫn đến Quảng Võ, đưa vào yết kiến Hang vương.

Hạng vương nói :
- Con ngươi là Lưu bang, ngày ngày cùng ta tranh chiến, không đoái tưởng gì đến ngươi cả. Rõ hắn là một đứa con bất hiếu. Nay ta gọi ngươi đến đây định sai viết một bức thư khuyên Lưu Bang hưu chiến. Được vậy, ta sẽ tha ngươi và Lã hậu trở về Thành Cao, để cha con, chồng vợ được xum họp. Ngươi nghĩ thế nào ?
Thái công nói :
- Lưu Bang thuở nhỏ vẫn là kẻ tham tài hiếu sắc, không nghĩ gì đến cha mẹ , chỉ lấy phú quý làm trọng. E rằng tôi viết thư gửi cho con tôi cũng chẳng ích gì !
Hạng vương nói :
- Thì ngươi cứ viết thư thử xem nếu Lưu Bang có lòng gì khác ta sẽ liệu .
Thái công liền viết mật thư trình lên Hạng vương.
Hạng vương xem thư xong nói :
- Lưu Bang xem thư này mà không lui binh thì thật là loài lang thú .
Liền sai Trung Đại phu là Tống Tử Liên mang thư đến Thành Cao.
Tử Liên đến báo tin cho Hán vương biết.
Hán vương liền đòi Trương Lương và Trần Bình đến thương nghị.
Hán vương nói :
- Sở vương sai Trung Đại phu Tống Tử Liên đem thư Thái công đến đây là ý thế nào ?
Trương Lương nói :
- Đây chắc là kế của Sở vương muốn cho ta lui binh, nên buộc Thái công viết thư. Vậy Đại vương thấy thế không nên buồn rầu khóc lóc , chỉ nên trả lời một cách mạnh dạn thì mới cứu được Thái công khỏi nạn.
Hán vương theo lời đòi Tử Liên vào bệ kiến.
Tử Liên trình bức thư của Thái công lên, Hán vương bóc ra xem.
Trong thư viết :
" Thái công thống thiết ngỏ cùng Hán vương Lưu Bang.
Ta từng nghe vua Thuấn là bạc đại hiếu, dẫu tranh thiên hạ, nhưng không bỏ đạo trời. Nay, ngươi chỉ lấy phú quý làm trọng, coi ta như kẻ qua đường. Từ khi bị bắt ở Thư Thủy đến nay đã ba năm mà ngươi chẳng một lần nhắc đến. Ta nhờ Sở vương rủ đức nếu sinh không nỡ giết, giam giữ nơi công sở ngày ngày cấp dưỡng, nên mới tồn sanh .
Vương hậu Lã Thị nhớ mong Thái tử, nước mắt không lúc nào vơi. Vậy mà ngươi cứ việc tung hoành trong thiên ha, ruột gan như gan đá, không biết gì đến gia đình, thật là đứa bất hiếu, bất nghĩa.

Hiện Sỡ vương đã đem ta đến Quảng Võ, mấy lần định giết, treo đầu ở Thành Cao, để gương cái tiếng bất hiếu của ngươi trong thiên hạ. Nhưng ta van xin mãi, Sở vương không nở , nên chưa phải chết. Nay ta viết thơ này cho ngươi nên nghĩ thân mình do đâu mà có, muôn vật trong thế gian có gì đáng trọng . Hãy bãi binh, đón ta về nước, khiến cho cha con, chồng vợ đoàn tụ. Còn nếu ngươi cứ động binh chống cự, mạng ta e chẳng còn.
Ngươi dẫu có lấy được thiên hạ, mà bỏ cha, bỏ mẹ , muôn đời thóa mạ thì đó cũng không phải là vinh. Ngươi nên tự tính. "

Hán vương bấy giờ mới uống rượu xong, đôi mắt lờ mờ, hơi men chưa tỉnh đọc xong bức thư mà không để ý gì cả, nói với Tử Liên :
- Ta cùng Hạng vương năm xưa cùng thờ vua Hoài vương, kết làm anh em ,. vậy cha ta cũng tức là cha của Hạng vương. Cha ta ở Sở cũng như ở Hán, ta chàng phải bận lòng gì cả . Nếu Hạng vương giết cha ta, thiên hạ không chỉ nguyền rủa ta, mà nguyền rủa cả Hạng vương nữa. Ngày trước, Hạng vương ngầm xui Quý Bố giết vua Nghĩa Đế, khiến thiên hạ căm hờn đến nay chưa quên. Nếu lại giết cha ta nữa chẳng sợ thiên hạ thán oán sao ?
Ngươi về nói hộ với cha ta cứ yên tâm ở Sở, coi như là đang ở trong dinh Hán vậy.
Hán vương chỉ nói bấy nhiêu lời không đề cập gì đến chuyện bãi binh cả.
Đoạn, sai hai người con gái mời Tống Tử Liên nghỉ ngơi sau trướng. Tống Tử Liên muốn về, nhưng chưa nhận được phúc thư còn ráng ở lại .
Sau đó Trương Lương và Trần Bình tiếp đón, đãi rượu Tử Liên, giục Tử Liên về Sở.
Tử Liên không biết phải làm thế nào nên đành quay gót về Quảng Võ thuật lại mọi việc cho Hạng vương nghe.
Hạng vương trầm mặc nghĩ ngợi.
Hạng Bá bước ra nói :
- Tình cha con mà Hán vương lạnh nhạt như thế thì Hán vương không phải là người có thể làm nên việc lớn . Xin Đại vương cứ chuẩn bị giao chiến, thế nào cũng thắng.
Hạng vương nói :
- Thế thì Lưu Bang là tuồng tửu sắc, coi cha mẹ vợ con như nước lã, kẻ ấy không còn nói chuyện phải, trái được
Tống Tử Liên nói :
- Khi tôi vào yết kiến Hán vương, thấy Hán vương còn say rượu

chưa tỉnh. Lúc xem bức thư, Hán vương cùng chẳng có vẻ gì ân cần đến Thái công.
Sở vương nói :
- Thôi hãy giử Thái công lại trong quân, chờ ta giao chiến với Lưu Bang rồi sẽ liệu.
Nói rồi, triệu tập các tướng, và tuyển hai mươi vạn tinh binh, đóng sẵn dinh trại để chờ Hán quân kéo đến.
Bấy giờ, Hàn Tín thao luyện quân mã đã xong, vết thương của Hán vương cũng đã lành. Vua tôi bàn kế đánh Sở .
Hàn Tín nói :
- Bá vương đóng quân ở Quảng Võ lâu ngày, thế nào cũng sinh trễ biếng. Vậy ta phải cử binh đánh ngay mới được. Xin Đại vương hạ lệnh tiến binh.
Hán vương nói :
- Chuyến này ta trông cậy ở Nguyên soái đó.
Liền hạ lênh xuất quân. Hàn Tín thống lĩnh đại binh đi trước, quân kỳ phất phới , tiếng reo ó vang trời, binh lực mười phần hùng khí.
Đến Quảng Võ. Hàn Tín truyền hạ trại cách dinh Sở hơn ba mươi dặm, và dặn dò các tướng phải lưu tâm phòng giữ.
Hán vương kéo binh đến sau, lập trại đối diện với trái Hàn Tín .
Buổi tối, Hán vương cùng Trương Lương, Tiêu Hà, Trần Bình sai người triệu Hàn Tín đến để bàn kế.
Sai nhân đến trại Hàn Tín, về báo :
- Nguyên soái không có trong dinh. Bọn quân hầu bảo rằng Hàn Nguyên soái vừa dẫn mấy mươi kỵ binh đi về phía Đông Nam, nhưng không biết đi đâu.
Hán vương kinh ngạc nói :
- Hán , Sở đang chống nhau, hai bên dàn quân ở mặt trận, thế mà chủ tướng lại bỏ đi là ý gì ? Hay Hàn Tín thấy quân Sở mạnh bỏ trốn ? Hoặc giả lừa bỏ ta ở đây liên kết với Bá vương chăng ?
Trương Lương và Trần Bình mỗi người bàn một ý, không hiểu ra sao cả.
Hán vương liền sai một tên tiểu hiệu sang dinh Hàn Tín để nghe động tịnh thế nào.
Một lúc, tên tiểu hiệu trở về báo :
- Bên đó canh phòng rất nghiêm ngặt, hàng ngũ chỉnh tề. Duy chỉ có Nguyên soái vắng mặt.
Hán vương nóng lòng, bảo :
- Người cứ đến gần trại, nghe ngóng cho rõ ràng rồi về báo lại.
Hán vương thắp đèn ngồi đợi. Mãi cho đến trống canh ba, ánh trăng

đã chìm sâu sau đỉnh núi cao, tên tiểu hiệu mới chạy vội về báo :
- Nguyên soái đã về trại rồi.
Hán vương do dự hồi lâu rồi sai Tiêu Hà đến dinh Hàn Tín xem thử.
Tiêu Hà đem mấy tên quân hầu đến nơi, gặp Quán Anh đang đốc quân tuần tiễu .
Quán Anh hỏi :
- Đêm khuya, Thừa tướng đi đâu vậy ?
Tiêu Hà đáp :
- Ta sang thăm Hàn Nguyên Soái.
Quán Anh nói :
- Nguyên soái vẫn còn thắp đèn ngồi trong trướng chứ chưa đi nằm.
Liền đưa Tiêu Hà vào trung quân hội kiến với Hàn Tín.
Hàn Tín hỏi :
- Thừa Tướng đến đây chắc có điều gì ngờ vực chăng ?
Tiêu Hà hỏi :
- Nguyên soái đêm tối ra đi, chẳng hay đi đâu vậy ?
Hàn Tín nói :
- Trận chiến nơi đồng bằng, Bá vương là tay vũ dũng, lấy sức mà địch e khó thắng. Vì vậy tôi phải tìm một kế để giết họ Hạng.
Tiêu Hà hỏi :
- Chẳng hay kế ấy như thế nào ?
Hàn Tín đáp :
- Quân cơ không tiện tỏ bày, dẫu vua tôi, cha con cũng không nên nói trước. Chúa thượng cùng các ngài ngày mai xem cuộc giao tranh sẽ thấy.
Tiêu Hà không hỏi nữa, lòng mừng phơi phới, trở về thuật lại với Hán vương.
Hán vương nghe Tiêu hà nói cũng an dạ, vào trướng an nghỉ.

Ngày hôm sau, Hàn Tín gọi các tướng vào nghe quân lệnh.
Các tướng tụ họp đủ mặt, Hàn Tín phân binh :
- Phàn Khoái, Quán Anh làm đội thứ nhất ; Chu Bột, Chu Xương làm đội thứ nhì ; Ngân Hấp, Lư Quán làm đội thứ ba ; Lã Mã Thông, Dương Hỷ làm đội thứ tư; Trương Nhĩ, Trương Lương làm đội thứ năm ; Lâm Phiền làm đội thứ sáu ; Tào Tham, Sài Võ làm đội thứ bảy ; Hạ Hầu Anh, Vương Lăng làm đội thứ tám ; Anh Bố làm đội thứ chín .
Hán vương cùng các tướng làm đội thứ mười. Mỗi đội lãnh năm ngàn tinh binh chia ra từng khu đóng quân, khi nghe pháo hiệu thì đổ ra một lượt, đánh dồn địch quân vào chân núi Quảng Võ.

Hàn Tín điều bát binh mã xong thì bên kia, Hạng vương cũng vừa dẫn quân đến.
Hàn Tín ra ngựa, gọi Bá vương ra nói chuyện. Bá vương vỗ ngựa xông ra, nói lớn :
- Hởi Hàn Tín, nhà ngươi là cựu thần nước Sở. Lẽ ra, đối với Sở phải có đôi phần quyến luyến. Vừa rồi ta có sai Vũ Thiệp đến tỏ lời phải trái, và việc lợi hại trong thế chiến đương thời, thế mà ngươi ngu dốt, không biết nghe lời . Hôm nay gặp ta, ngươi chớ giở trò gian kế, hãy cùng ta quyết một trận hơn thua.
Hàn Tín đáp :
- Đại vương là người quyền quý, lẽ ra phải ngồi một nơi khiển tướng điều binh, sao lại cầm đao ra chiến trận làm chi, tôi e không tránh khỏi lụy thân.
Hạng vương nói :
- Nhà ngươi chỉ có tài tráo trở, dùng mưu gian lường gạt địch quân. Nếu ngươi dám cùng ta tranh mười hiệp, ta sẽ hiến cả sự nghiệp nước Sở cho ngươi.
Hàn Tín nói :
- Dùng mưu kế thắng giặc mới là kẻ trí cao, còn như sức mạnh chỉ là cái sức riêng mà trời đã giao phó cho mọi sinh vật trong vũ trụ mà thôi, tôi tưởng không nên coi nó là một tài năng. Giống voi, trâu cũng có một sức mạnh đáng kể, nhưng có ai cho đó là đáng sợ. Bá vương tức giận thúc ngựa đến hét lớn :
- Ta phải lấy đầu thằng luồn khố này mới được
Bọn Chung Ly Muội, Hạng Bá, Hạng Trạng, Chu Lan, Ngu Tử Kỳ , Hoàn Sở, Đinh Công, Ung Sĩ đều đốc quân đến, vây bắt Hàn Tín.
Hàn Tín vừa đánh vừa chạy, lùi dần đến chân núi Quảng Võ.
Chung Ly Muội vội chạy đến nói với Bá vương :
- Núi Quảng Võ chỉ có một đường ra, nếu địch quân phục binh chặn chẹt đường thì khốn. Đại vương nên đóng trại nơi đây nhận xét địa hình đã.
Chung Ly Muội nói chưa dứt lời , thì tiền quân đã trở lai báo :
- Hàn Tín chạy đi đàng nào mất hút , trước mặt là rừng núi, không có đường ra.
Bá vương nói :
- Nếu mặt trước không có đường thì cứ tạm đóng quân lại đây, đợi hậu quân đến rồi sẽ liệu .
Một lúc sau có tin hậu quân đến báo :
- Hậu quân bị tướng Hán là Phàn Khoái và Quán Anh đánh đứt làm hai đoạn không thể tiến được.

Hạng vương chưa biết phải xoay trở làm sao thì bốn mặt chiêng trống vang rền, quân Hán chẳng biết từ đâu đến, đổ ra vây như kiến.
Chung Ly Muội nói :
- Trước mặt có núi lớn ngăn trở, sau lưng quân Hán vây phủ, Đại vương đóng quân nơi đây bất lợi, phải cố phá vòng vây, cứu lấy hậu quân, bảo vệ lực lượng mới được .
Hạng vương nói :
- Quân Hán đánh bọc hậu, chắc là đạo quân chủ lực ta khó mà phá nổi. Dẫu có phá được cũng hao binh tổn tướng rất nhiều. Chi bằng cứ tiến quân trèo núi, qua đèo tìm đường thoát nạn.
Hạng Bá nói :
- Núi Quảng Võ ngậm trùng nguy hiểm, nếu đại quân không thể tiến được thì làm thế nào ?
Đang lúc bàn bạc, ý kiến chưa quyết thì bốn mặt hỏa pháo nổ tơi bời, quân Hán mỗi lúc một xiết chặt thêm vòng vây.
Quân Sở mất tinh thần không còn dám chống cự nữa, đổ dồn vào một góc.
Hạng vương nổi giận hét :
- Ta từ lúc ta xuất trận, diệt mấy trăm vạn quân Tần chẳng hề chịu thua bao giờ. Nay gặp quân Hán phải sợ như thế này ư ?
Nói rồi xua quân chống cự, đuổi đánh quân Hán.
Bỗng gặp Cửu Giang vương Anh Bố vung gươm ra cản.
Hạng vương hét lớn :
- Đứa phản quốc ? Ngươi còn mặt mũi nào nhìn thấy ta.
Anh Bố nói :
- Đuổi giết vua Nghĩa Đế là âm mưu của ngươi, thế mà thiên hạ lại nguyền rủa ta. Vậy ta phải giết ngươi để thanh minh việc này.
Nói rồi vác đao nhảy xổ vào đánh. Hai người giao chiến được năm mươi hiệp thì binh mã Lâm Phiền kéo đến.
Quân Sở rối loạn, Quý Bố, Hoàn Sở xông ra trợ chiến, và nói lớn :
- Xin Đại vương nghỉ ngơi để chúng tôi giết thằng giặc ấy cho.
Hạng vương dừng thương, quay ngựa vào đường núi, đứng xem hai tướng giao tranh .
Bấy giờ trời đã sẩm tối, bên Hán các đạo binh của Tao Tham, Sài Võ lại kéo đến nữa, vây quân Sở dày máy lớp
Chung Ly Muội đến gần Hạng vương nói :
- Trời tối, quân binh thất thế không thể cầm cự được lâu, Đại vương nên tìm đường thoát nạn.
Hạng vương quất ngựa theo con đường cũ tiến tới . Vừa đi đến nửa đường núi thì thấy Hàn Tín đóng trại bên trên, ngồi cao ngất ngưởng,

hai bên đàn sáo réo rắt, như đang mở tiệc vui.
Hạng vương nổi giận, mắng :
- Thằng chui khố ấy dám khinh ta như thế sao ?
Liền thúc quân trèo lên núi để bắt Hàn Tín.
Các tướng Sở thấy Hạng vương lên núi, cũng kéo theo . Nhưng đi chưa được bao xa, trên núi gỗ đá lăn xuống bơi bời.
Hạng vương nghiến răng, trợn mắt, lòng căm tức đến cực độ.
Quý Bố nói :
- Không nên, đó là gian kế của Hàn Tín, cố làm cho Đại vương tức giận trèo lên, thừa lúc đêm tối hãm hại . Chi bằng nấn ná cho qua đêm nay, đợi sáng mai xem chỗ nào ít quân sẽ mở huyết lộ thoát ra mới được.
Hạng vương theo lời, kìm ngựa lại, định nghỉ ngơi giây lát. Bỗng bốn bề cây cối nổi lửa, ngọn lửa đùa gió cháy đến vùn vụt.
Hạng vương thất kinh, quân Sở tan rã, mạnh ai nấy chạy, bị quân Hán vừa bắt sống, vừa giết chết chỉ còn trơ lại Hạng vương cùng các tướng và hơn một trăm quân kỵ ở giữa vòng vây.
Hạng vương thấy thế quân Hán quá mạnh, bèn gắng sức mở vòng vây. Bỗng gặp Lâm Phiền vung đao đến đánh.
Hạng vương nổi giận hét lên một tiếng, chém Lâm Phiền đứt làm hai đoạn, dẫn các tướng thoát khỏi vòng vây.
Vừa toan tìm đường chạy. thì gặp bọn Sài Võ, Vương Lăng đem quân đến chặn đường.
Hạng vương phải gắng hết sức mới đánh lui được hai tướng, và chạy đến dưới chân núi Nam Sơn.
Trước mặt, một con suối sâu réo rắt chảy, Hạng vương dừng ngựa lại nghĩ thầm :
- Trời tối, suối sâu qua đó bất tiện.
Còn đang suy nghĩ thì đàng sau quân Hán lại đuổi theo, vây Hạng vương vào giữa.
Hạng vương đang cùng kế thì may thay, đàng sau quân Hán nhao nhao chạy giạt cả ra.
Hạng vương thừa thế đánh tháo thì gặp hai tướng Sở là Chu Ân và Hoàn Sở đang đốc quân đánh vào cứu mạng.
Hạng vương hỏi ra mới biết hai tướng này lãnh năm ngàn binh, nhưng chưa bị tan rã, nghe Hạng vương lâm trận tìm đến giải cứu.
Hạng vương lợi dụng số binh mã ấy, xông vào quân Hán đánh giết một hồi. Quân Hán đã quá mỏi mệt, phải bỏ chạy.
Hạng vương nhờ đó mới thoát thân.
Trời rừng sáng, Hạng vương thấy bốn mặt đâu đâu cũng có quân

Hán đóng đồn, quân kỳ rợp đất, tiếng chuông trống vang trời.
Hạng vương nói với Chu Ân :
- Ta từ lúc phát binh nơi Cối Kê đến nay, cùng chư hầu giao tranh, kể hơn ba trăm trận, nhưng chưa từng thấy ai dụng binh lợi hại như Hàn Tín.
Chu Ân nói :
- Vì Đại vương có tiếng là oai hùng nên Hàn Tín mới dự bị một cuộc chiến như vậy.
Hạng vương thở dài thu góp tàn quân trở về dinh, kiểm điểm lại thấy hao hơn tám phần.
Các tướng như Quý Bố, Chung Ly Muội cũng thoát chết, song ai nấy đều bị thương ít nhiều.
Hàn Tín thắng trận, đem đại binh trở về dinh.
Hán vương sai mời Hàn Tín đến, ân cần khen ngợi :
- Ta nhờ tài dụng binh của Nguyên Soái, phá quân Sở được một trận rất lớn. Sau này quân Sở nghe đến quân Hán phải vỡ mật, khôg dám giao tranh.
Hàn Tín nói :
- Đó cũng là nhờ uy đức của Đại vương. Tuy nhiên, Hạng vương ta chưa bắt được cần phải đánh gấp để cho hắn không có thì giờ nghỉ ngơi dưỡng sức.
Hán vương nói :
- Nguyên soái khá lo việc điều binh khiển tướng. Ta chờ mong hát khúc khải hoàn để ba quân sớm được nghỉ ngơi, thiên hạ hưởng cảnh thanh bình.
Hàn Tín vâng lệnh, kiểm điểm binh mã, kéo đến đánh dinh Sở.
Giữa lúc đó, nơi dinh Sở binh lao mãnh liệt, các tướng như Chu Ân, Quý Bố, Hoàn Sở, Ngu Tử Kỳ đều bị thương chưa lành.
Hạng vương đang lo lắng tìm cách điều trị, thì lại có tín Hàn Tín kéo quân đến.
Hạng vương thất kinh, đòi Chung Ly Muội, Hạng Bá vào thương nghị.
Chung Ly Muội nói :
- Quân Hán rất đông, lại thêm Hàn Tín dùng binh rất hay, quân ta ở đây không thể nào chống đối. Hiện Thái công đang ở trong dinh, ngày mai ra trận Đại vương mang Thái công theo, đặt sẵn trên thớt, kề dao vào bụng, bắt Hán vương phải lui quân, bằng không mổ ruột Thái công giữa trận. Tình cha con, lẽ nào Hán vương không đau xót ?
Hạng vương nói :

- Giết Thái công không khó khăn gì, chỉ sợ thiên hạ cười chê.
Chung Ly Muội nói :
- Muốn làm cái mưu thoái binh còn sợ ai chê cười ?
Hạng vương ngẫm nghĩ một lúc rồi nhận lời.
Hôm sau, Hạng vương đem quân ra trận trói Thái công đặt trên lừng ngựa, thẳng ngựa đến trại Hán.
Quân Hán trông thấy vào báo.
Hán vương khóc òa, nói :
- Ta sinh ra ở đời đã không phụng dưỡng được cha mẹ. Nay vì cớ tranh thiên hạ mà để cha ta phải khổ. Thôi thà hàng Sở, để cứu lấy cha ta về nước, tròn được hiếu đạo .
Trương Lương, Trần Bình can :
- Đại vương chớ câu chấp như vậy. Đành rằng làm con không nên bỏ chữ hiếu, song việc thiên hạ cũng không nên khinh. Sở dĩ Hạng vương bức bách Thái công như vậy là vì thấy quân ta đánh phá gấp quá, nên phải làm kế để ta lui binh, xin thủng thỉnh rồi sẽ liệu.
Hán vương nói :
- Nghe cha ta bị trói trên yên ngựa, lòng ta đau nhói, không thể chịu nổi. Việc địch thiên hạ là việc lâu dài, cứu Thái công khỏi nạn là việc cần gấp.
Trương Lương và Trần Bình đều nói :
- Giết Thái công mà ích gì cho Hạng vương , chẳng qua Hạng vương muốn cho ta lui binh, nên làm như thế mà thôi. Nếu Đại vương vương khóc, Hạng vương lại còn đày đọa Thái công nhiều hơn. Chi bằng giả cách điềm nhiên, hẳn Hạng vương không cần đến sự hăm dọa Thái công nữa.
Hai người vừa nói dứt lời, lại có quân vào báo :
- Bá vương đến trước trận, mời Đại vương ra nói chuyện.
Hàn Tín nghe Bá vương đến, liền bày trận ở Bình Xuyên, chung quanh bố trí chiến xa yểm hộ.
Bá vương trông thấy có ý khiếp sợ, dừng quân trước trận.
Hán vương từ trong dinh cưỡi ngựa xông ra, kêu Bá vương nói :
- Hạng Vũ . Ngươi đã đến lúc binh cùng thế khốn, còn chưa đầu hàng sao ?
Hạng vương nổi giận hét :
- Ngươi là đứa thất phu ở Phong Bái, tài cán gì mà đòi nói đến chuyện tranh thiên hạ.
Nói xong, cầm kích đâm tới.
Hàn Tín ra lệnh cho ba tướng Phàn Khoái , Chu Bột, Vương Lăng đổ ra chặn đánh.

Hạng vương một mình chống cự với bốn tướng rất hăng. Chẳng bao lâu, giữa trận có một tiếng pháo lệnh nổ, ngọn cờ vàng huy động, tức thì quân mã từ bốn phương, tám hướng kéo đến rầm rộ, vây Hạng vương vào giữa.
Hạng vương đưa mắt nhìn xa, thấy chung quanh chiến xa vây kín, sát khí đằng đằng, giáo gươm lởm chởm, không còn phân định phương hướng, không còn biết đâu là chỗ tiến thối nữa.
Hạng vương đánh một hồi, vòng vây mỗi lúc một xiết chặt hơn. Mây sầu ảm đạm, trận chiến mù mịt, quân Sở lớp chết, lớp bị thương, thây nằm chật đất.
Hạng vương nghĩ thầm :
- Không biết Hàn Tín lập trận này là trận gì. Song xét về thế trận thì phải có quân lực từ bên ngoài đánh vào thì mới giải thoát nổi.
Liền lúc đó, bỗng thấy thế trận xoay chiều. Nơi cửa Đông bốn tướng Sở là Quý Bố, Chu Lan, Chu Ân, Chung Ly Muội, kéo quân từ bên ngoài đánh dồn đến. Hạng vương thừa thế từ bên trong đánh ra, giải thoát cho mấy vạn binh, nhắm đường chạy.
Hàn Tín không dám đuổi theo, Hạng vương thu góp tàn quân trở về dinh Sở, họp các tướng hỏi :
- Người nào hiểu được trận này ?
Chu Lan bước ra tâu :
- Hàn Tín bày trận ấy là trận Thái ất, có cửa sanh, cửa tử, có trận âm, trận dương. Nếu đi cửa sanh mà vào trận dương thì phá được, bằng đi cửa khác không thoát khỏi. Hạ thần thuở nhỏ có theo học ông Lý Thiếu ở Hoa Sơn, từng được nghe nói về trận Thái Ất, vì vậy hôm nay mới cứu Đại vương được.
Hạng vương bưng chén ngự tửu ban cho Chu Lan.
Chung Ly Muội nói :
- Ngày mai, xin Đại vương đem Thái công ra để nơi mặt trận, kỳ cho Hán vương phải lui quân, đừng giao chiến làm gì cho tổn sức. Đại vương cứ trở về Bành Thành chiêu tập binh mã, tăng cường binh lực rồi sẽ tính.
Bá vương theo lời, vào nội dinh an nghỉ.
Trời đêm sương lạnh, chiến trường còn văng vẳng nhịp trống, tiếng kèn của quân Hán canh phòng.
Cũng trong đêm ấy, Trương Lương và Trần Bình bàn mưu để cứu Thái công.
Hai người chọn trong bọn hàng quân của Sở, một tên lanh lợi, gọi vào trướng, lấy lời phủ dụ :
- Ta xem tướng mạo nhà ngươi, sau này cũng có công danh, cớ sao

lẫn lộn vào đám sĩ tốt để không bao giờ lập thân được. Vậy nay ta giao cho nhà ngươi đi làm một việc này, nếu thành công sẽ được trọng thưởng.
Tên quân ấy thưa :
- Quân sư muốn sai gì, tôi cũng tận tâm.
Trương Lương nói :
- Ta có một phong thư, sai ngươi sang dinh Sở, thừa lúc vắng người lén đưa cho Hạng Bá. Nếu Hạng Bá có trả lời, ngươi khá lẻn về đây tin cho ta biết.
Tên quân nói :
- Chuyện đó rất dễ. Tôi là quân Sở, đường lối trong dình đã thông thạo, lại không ai nghi ngờ gì.
Trương Lương mừng rỡ, thưởng cho tên này mấy nén vàng rồi trao thư.
Tên quân âm thầm lẻn vào dinh Sở. Quân tuần bên Sở tưởng quân trong trại, không để ý.
Ngày hôm sau, Hạng Bá đang ngồi kiểm quân mã, tên quân ấy nhìn thấy xung quanh không có ai, liến bước đến dâng thư và nói :
- Tôi là quân Sở, bị quân Hán bắt được nơi mặt trận những tưởng bỏ mạng, ngờ đâu vào dinh Hán lại gặp Trương Lương bảo tôi đem thư này về trình lão Đại vương.
Hạng Bá tiếp thư, mở ra xem. Trong thư viết :
"Cố hữu Trương Lương kính dâng thư Đại quan Tư mã họ Hạng. Từ độ giao du, đến nay cách biệt. vương tôi lúc này ở lại Hán, không phải vì quyến luyến công danh, mà vì Hán vương là người đại nghĩa, không nở rời . Cây hiền lòng chim ưa thích, chẳng lẽ lại đậu trên cành lại không tiếng hót.
Nhân hôm nọ, Bá vương định giết Thái công làm kế lui quân Hán. Nhưng Hán vương đóng quân ở đây, lui về đâu được ? Quân Hán không lui, Bá vương tất giết Thái công . Thiết tưởng, để Thái công chết chẳng nhưng danh dự của Bá vương bị mất, mà tình Tần, Tấn giữa ngài và Hán vương hứa trước kia nơi Lam Điền vì thế mà tổn thương. Sau này trong tình thông gia còn mặt nào nhìn thấy nhau. Ấy vậy Lương tôi xin gởi thư này đến ngài, nếu khi nào Bá vương sắp sửa giết Thái công, xin ngài cố gián, khiến cho Thái công được nhờ đức tôi sinh Hán vương khỎi tiếng bất hiếu , ân nghĩa vẹn toàn. Nếu ngài đồng ý, xin phúc thư để an lòng mong mỏi của Hán vương và Lương tôi. Đa tạ "

Hạng Bá xem thư xong, nói :

- Mày đã đem thư cho Trương Tử Phòng, tất mày là một tên tâm phúc dưới trướng.
Tên quân nói :
Nêu Đại phu có thư trả lời, tôi xin tan lòng, giữ cẩn mật.
- Hạng Bá hậu thưởng tên quân và viết phúc thư trao cho hắn, giấu vào mình, đoạn sai tả hữu đưa đến tận dinh Hán.
Tên quân vào yết kiến Trương Lương thuật lại mọi việc, và trao thư Hạng Bá lên.
Trương Lương mở ra xem. Thư rằng :
" Tiểu đệ Hạng Bá phục thư Trương hiền hữu.
Xa cách bấy lâu, lòng mong nhớ chẳng cùng. Nay được mấy lời dạy bảo, lẽ nào dám chẳng quân. Song Bá tôi thiết nghĩ : Giải binh cầu hòa là sự lợi ích giữa hai nước.
Thái công bấy lâu ở đây, được tôi trông nom, không đến nỗi cực khổ lắm. Tuy nhiên, nếu không giao hòa Thái công mong gì trở về được . Tôi tuy tận tụy giải cứu song chỉ là cái kế nhất thời . Gần đây, tả hữu đều khuyên can Bá vương giết Thái công, tôi chỉ e đến khi cơn giận, thì khó ai ngăn cản nổi , vì vậy hiền hữu nên lưu tâm định liệu ".

Trương Lương xem thư xong mừng rỡ, trọng thưởng cho tên quân ấy, và sai ghi công vào sổ bộ để chờ khi tuyển dụng.

Nhắc lại Hạng vương sau khi nghe lời Chung Ly Muội, thân hành dẫn đại binh đến trước dinh, bày thành trận thế, rồi sai khiêng một vạc dầu lớn để ở trước trận, đem Thái công đặt lên thớt, khiến quân tuyên bố rằng :
- Nếu quân Hán không mau lui về, Thái công sẽ bị mổ ruột, bỏ vào vạc dầu tức khắc.
Hán vương được tin ấy, bàn với quần thần, rồi vỗ ngựa ra trước trận nói :
- Ta cùng Bá vương đều ngoảnh mặt về phía Bắc, thờ vua Hoài vương, và cùng kết nghĩa làm anh em với nhau. Vậy cha ta cũng tức là cha của Bá vương. Nếu Bá vương luộc cha ta, xin cho ta một bát nước luộc với.
Nói xong, tươi cười như thường, không tỏ chút gì đau đớn.
Hạng vương nổi giận mắng :
- Đồ súc sanh, coi hiếu đạo như trò đùa, còn biết gì liêm sỉ.
Liền khiến quân đem bỏ Thái công vào vạc dầu.
Hạng Bá vội bước ra can :
- Phàm những kẻ đã nặng tình nước tất nhẹ tình nhà. Ngày xưa vua

Đại Võ là bậc thánh nhân, có cha là Cổn, vì trị thủy không thành nên bị vua Nghêu giết, thế mà Đại Võ vẫn cứ trị thủy. Trong ba năm trời, ba lần đi qua cửa mà không ghé vào nhà thăm. Nay Hán vương không hề nhắc đến Thái công, coi tình cha con nhẹ hơn tình nước. Nếu Đại vương có giết Thái công cũng chẳng ích gì cho chiến cuộc, mà lại mang tiếng với xã hội, nhân quần. Chi bằng Đại vương hãy thu binh về dinh, rồi tính kế khác để bảo vệ cái uy vũ muôn đời.
Hạng vương theo lời Hạng Bá, truyền chỉ không giết Thái công, và thu quân về trại.
Hôm ấy, hai bên không giao chiến.
Hán vương về đến dinh, khóc òa lên, nói :
- Thái công tuy tạm thời khỏi chết nhất thời, nhưng vẫn không về nước được, ta thật là một tội nhân trong thiên hạ.
Trương Lương nói :
- Nếu muốn Thái công về nước thì phải giảng hòa.
Nay bên Sở đang thiếu lương, yếu thế, cầu hòa rất dễ.

Hán sở tranh hùng

Hồi 36
Cắt Hồng Câu, Lưu, Hạng giảng hòa
Hội Cổ Lăng, Hán Sở tái chiến

Hán vương nghe Trương Lương nói đến việc giải hòa để đưa Thái công về nước liền hỏi :
- Ai có thể qua Sở thương thuyết được việc này ?
Hán vương vừa hỏi dứt lời, có một người bước ra tâu :
- Hạ thần xin lãnh trách nhiệm ấy.
Hán vương xem lại thấy đó là Hầu công.
Hầu công vốn người Lạc Dương, gặp lúc nhà Tần loạn lạc, không chịu ra làm quan, từ nhỏ đã có sẵn khí phách, và có tài nói giỏi, được dân chúng trong vùng mến phục . Sau đó, nhân lúc Hán vương đem quân đánh Sở, đi qua Lạc Dương, Hầu công dẫn bọn Đổng Công, Tam lão vào vết kiến. Nay thấy Hán vương muốn sai người sang Sỡ giảng hòa, Hầu công ra nhận trách nhiệm ấy.
Trung Lương nói :
- Hạng vương tính nóng như lửa, không đủ kiên nhẫn ngồi nghe lời phải trái. Hiền công sang đó, nếu lỡ một lời nói không hợp, chẳng những tánh mạng Thái công không an toàn mà còn làm nhục đến

mệnh vua, xin Hiền công nghĩ lại.
Hầu công nói :
- Tiên sinh nói như vậy chẳng là Hạng vương không thể yết kiến được Thái công không thể đón về được, còn tôi đây, chúa thượng nuôi bấy lâu dưới trướng là vô dụng ư ?
Hán vương nói :
- Người này đã có khí phách như thế, tất việc lớn thành được.
Liền viết thư đưa cho Hầu công.
Hầu công từ biệt Hán vương sang dinh Sở.
Hạng vương nghe Hầu công đến, biết là Hán vương sai đến giảng hòa, liền sai quân đao phủ dàn ra hai bên, còn mình chống gươm ngồi trên trướng, trợn mắt tròn vo, oai phong lẫm hệt.
Hầu công ung dung từ ngoài bước vào miệng cười khúc khích.
Hạng vương nổi giận mắng :
- Ngươi là sứ giả nhà Hán, sang đây giảng hòa mà dám tự đắc như thế, không sợ chết sao ?
Hầu công đáp :
- Đại vương là một vị vua vạn thắng, oai vũ lẫy lừng, ai ai lại không biết ! Vậy mà nay thấy tôi là một đứa bần sĩ, mặt không khí sắc, tài còn xa với Quản, Nhạc, mà lại dàn quân đao phủ để thị uy. Dẫu Đại vương không làm như thế thì kẻ bần sĩ này cũng đã khiếp sợ rồi ? Huống hồ Đại vương thị uy như thế, thì tôi nhịn cười sao được.
Hạng vương thấy Hầu công tâng bốc mình, thích ý, ném gươm xuống đất, đuổi bọn đao phủ ra rồi hỏi :
- Nhà ngươi sang đây định ý thế nào ?
Hầu công đáp ;
- Tôi sang đây để bàn với Đại vương bãi việc binh nhung, khiến cho hai nước Hán, Sở giao hòa thiên hạ khỏi phải chìm trong bể điêu linh, tang tóc. Hiện có bức thư của vua Hán gửi đến cho Đại vương.
Hạng vương đổi giận làm vui, tiếp thư mở ra xem.
Trong thư viết :
" Hán vương kính đệ tâm thư dâng Hạng vương nhã giám.
Bang tôi nghe nói làm vua cốt mưu cầu hạnh phúc cho muôn dân, tạo cho xã hội một cảnh thái bình thịnh trì. Nếu dân không được an cư lạc nghiệp, thì nhiệm vụ làm vua không tròn.
Tôi cùng quý quốc mấy năm tranh hùng, trải hơn bảy mươi trận đánh, xương khô phơi đầy bãi, máu nhuộm đỏ cỏ cây. Nếu nghĩ đến dân thì cảnh ấy là một vết thương cho những ai cầm đầu thiên hạ.
Nay tôi sai Hầu công sang quý quốc giảng hòa, lấy Hồng Câu làm giới hạn, từ Hồng Câu về Tây thuộc Hán, từ Hồng Câu về Đông

thuộc về Sở. Hai bên ai giữ nước ấy, bãi việc đao binh, cùng nhau hưởng cảnh thanh nhàn, muôn dân cũng nhờ đó thoát khỏi vòng máu lửa, vui với gia đình. Quý quốc nên sớm quyết định " .

Hạng vương xem thư xong, nghĩ thầm :
- Lâu nay ta cùng Hán giao tranh, quân mã mỏi mòn, lương thực đã gần hết, nếu không tạm nghỉ để tăng cường quân lực thì không thể nào thắng nổi. Chi bằng nhân cơ hội này cùng Hán giao ước, hai bên bãi binh, ta trở về Bành Thành sống yên ổn, rượu ngon gái đẹp, chẳng thú vị lắm sao ?
Nghĩ rồi nói với Hầu công :
- Ta vẫn có ý định cùng Hán vương tranh đấu đến cùng. Nay thấy lời nói của Hán vương có vẻ khiêm tốn, hiểu được lẽ phải. Vậy ta sẽ cho người đến ước định bờ cõi cùng với Hán vương thảo bản điều ước, mỗi bên giữ một bản để làm bằng. Ngươi trở về đi. Ngày mai ta sẽ cùng Hán vương tương kiến.
Hầu công bái biệt Bá vương trở về dinh Hán, thuật lại mọi điều.
Hán vương mừng rỡ. Tiếp đó lại có sứ Sở đến, chiếu sự ước hẹn viết ra hai tờ giao ước, đợi lúc hai vua gặp nhau để trao đổi.
Hán vương nói :
- Ngày mai ta sẽ cùng Bá vương gặp mặt để nối lại tình anh em như cũ. Cuộc gặp mặt là cuộc thân hữu, hai bên không cần phải bày đại binh, không cần phải mặc giáp trụ . Nhà ngươi về nói lại với Bá vương biết, điều cốt yếu là phải đưa Thái công về Hán, thì cuộc giao ước mới tốt đẹp
Sứ giả nói :
- Tôi và Hầu công trở về tâu lại với Bá vương, chắc Bá vương cũng chẳng có ý lưu Thái công lại bên đó làm gì.
Hán vương bèn trọng thưởng cho sứ giả, rồi sai Hầu cùng sang dinh Sở tỏ bày ý nguyện.
Hạng vương thấy Hầu công cùng sứ giả trở về liền hỏi :
- Hầu công lại sang đây có việc gì ?
Hầu công nói :
- Chúa thượng tôi muốn xin Đại vương một lời hứa là ngày mai lúc tương ngộ, xin Đại vương giao trả Thái công và Lã Hậu về Hán, cho cuộc giao trả được trọn vẹn.
Hạng vương nói :
- Lời ta đã hứa lẽ nào làm sai. Ngươi về tâu lại với Hán vương, không phải lo việc ấy .
Sau khi Hầu công từ giã Hạng vương, Chung Ly Muội và Quý Bố đến

nói :
- Tuy rằng Đại vương nên cùng Hán giảng hòa, song chớ nên giao trả Thái công vội. Hán vương là kẻ phản phúc, không đủ tín nghĩa. Nếu trả Thái công e Hán vương sanh lòng phản trắc.
Hạng vương nói :
- Ta lấy Thái công làm kế lui binh Hán, thiên hạ chê cười. Đó là một vết nhơ cho thanh danh ta rồi. Nay lời ta đã hứa, lẽ nào không thi hành !
Hạng Bá nói :
- Thái công bị giam ở Sở, Đại vương không giết, đủ tỏ lòng nhân của Đại vương rồi. Nay lại cho về nước ơn ấy như trời biển, lẽ nào Hán vương còn đem lòng phản phúc ?
Hạng vương nói :
- Lời ấy phù hợp với ý nghĩ của ta.
Ngày hôm sau, Hạng vương truyền văn võ, tướng sĩ đều mặc thường phục, đi dàn ra hai bên, Thái công và Lã hậu theo sau ngựa. Bên kia Hán vương cũng không dùng đồ giáp binh gì cả.
Hai vua gặp nhau cùng làm lễ tương kiến, rồi mỗi người cầm một tờ hiệp ước, tự tay trao đổi nhau.
Hạng vương nói :
- Từ nay Sở và Hán không còn giao tranh nữa, bên nào nấy giữ lấy cõi bờ của mình. Phần tôi , tôi sẽ đem quân về phía Đông.
Nói xong, sai tả hữu dẫn Thái công và Lã hậu giao cho Hán vương.
Hán vương mừng rỡ ra đón, rồi đến tạ ơn Bá vương và nói :
- Thân phụ tôi lâu nay nương tựa dưới cờ Đại vương, nhờ ơn nuôi dưỡng, ơn ấy chẳng bao giờ tôi dám quên.
Đoạn, hai vua từ giã trở về dinh. Cách đó vài ngày, có tin Hạng vương thu binh về Đông .
Hán vương được tin ấy, vội truyền lui binh về Tây.
Trương Lương bước đến can :
- Mấy năm, Đại vương chiến đấu vất vả, các tướng sĩ theo phò Đại vương những mong được một ngày về Đông xúm họp với quê hương, rạng danh nơi đất tổ. Nay Đại vương một sớm cùng Sở giảng hòa kéo binh về Tây, tướng sĩ ai nấy đều nhớ cha mẹ vợ con tất sẽ trốn về quê cả Đại vương cô thế, làm sao giữ nổi giang san. Vả lại, nay Thái công đã về Hán , thế quân lừng lẫy, thiên hạ theo về, cái cơ được thua đã đương nhiên, việc gì lại chia đất giảng hòa. Cổ nhân đã nói : trời không hai mặt, đất chẳng hai vua, thiên hạ không khuông phò hai chúa . Ấy vậy Đại vương nên tiếp tục nghiệp lớn để cho thiên hạ sớm hưởng một cuộc đời thanh bình thạnh tri.

Hán vương nói :
- Ta đã cắt Hồng Câu giao ước với Sở, nay lại bội ước thì còn gì tín nghĩa.
Trương Lương nói :
- Kẻ có chí lớn không nên câu nệ điều nhỏ. Việc cắt đất giảng hòa chẳng qua là một âm mưu của ta để đưa Thái công và Lã hâu về nước. Trong thiên hạ ai chẳng biết lẽ ấy. Chỉ có Hạng vương lầm kế mà thôi. Trên trường chiến đấu, dùng trí dũng để thắng không phải là thất tín. Nếu sự nghiệp nửa đường mà bõ đi , công khó của Đại vương và chúng tôi đều vô ích.
Trần Bình, Lục Giả , Tùy Hà và các mưu sĩ cũng đều tỏ ý :
- Lời nói của Tử Phòng rất phải Đại vương cất quân thiên hạ theo về, chư hầu ngưỡng vọng là mong Đại vương thống nhất bờ cõi, đập tan bạo lực của Hạng vương nếu chia đất cầu hòa đó mới là chuyện mất tín nghĩa.
Hán vương thấy các tướng đều nhất quyết đánh Sở, không biết nghĩ sao, đành phải nghe theo, truyền sắm sửa binh mã để cùng Sở quyết chiến.

Nhắc lại Hạng vương, kéo quân về Bành Thành, lòng thấy khoan khoái như trút tất cả những gì cực nhọc trong mấy năm qua, truyện mở tiệc khoản đãi quần thần , rồi ngày nào cũng ở trên lầu cùng Hoàng hậu Ngu Cơ say sưa tửu sắc. Lại cho các tướng về nhà nghỉ ngơi coi như không còn chinh chiến nữa Chu Lan thấy vậy dâng sớ can :
" Xưa nay, các bậc thánh đế minh vương, an không quên nguy , trị không quên loạn. Dẫu nước nhà vô sự, việc võ bị cũng chẳng chút trễ tràng .
Huống hồ hôm nay Lưu Bang, dưới trướng bọn mưu thần toàn là những kẻ quỷ quyệt , trao trở khó lường. Nếu
Lưu Bang lại nghe lời bọn mưu thần dấy động can qua, trong lúc Đại vương giải giáp nghĩ ngơi , quân binh trễ biếng thì làm sao chống nổi ?
Thiết nghĩ dầu Đại vương có muốt an hưỡng nơi một góc trời cũng phải tu nhân tích đức , rèn luyện võ nghệ , kén chọn kẻ tài trí sung vào dưới trướng , sớm hôm lo việc nước thì mới giữ được giang sơn .
Một tấm lòng trung , mấy lời chân thật , xin Đại vương xét cho " .

Hạng vương xem sớ, trầm ngâm một lúc rồi gọi Chu Lan vào nói :

- Lưu Bang đã cùng ta thề ước, lẽ nào lại bội tín như ngươi quá lo xa . Tuy nhiên ta cũng sẽ chuẩn y lời sớ của nhà ngươi để không xảy ra điều ân hận.
Liền đòi Chung Ly Muội đến nói :
- Chu Lan dâng sớ khuyên ta đừng bỏ việc dở, phòng Hán vương sanh biến tâm . Vậy các ngươi nên ra vũ trường luyện tập ba quân đề phòng sanh biến.
Chung Ly Muội lãnh chỉ thao luyện quân mã .
Giữa lúc đó, Hán vương đã hội quân nơi Cố Lăng cùng với Trương Lương, Trần Bình bàn việc đánh Sở.
Hán vương nói :
- Bội ước với Sở cũng được, song hiện nay ta cùng Sở giảng hòa, bọn Hàn Tín và binh mã các chư hầu đều kéo về, vậy làm cách nào mà triệu tập ?
Trương Lương nói :
- Đại vương nên một mặt đưa thư bội ước với Sở, một mặt sai người đi gọi binh mã các xứ. Đợi khi binh mã các lộ chư hầu tập họp đông đủ, bấy giờ mới tuyên chiến.
Hán vương nói :
- Ta thề ước với Sở, bây giờ lại tuyên chiến, thiên hạ thấy rõ lòng phản bội của ta. Ta muốn làm cách nào cho Sở cử binh đánh ta trước, có được chăng ?
Lục Giả bước ra nói :
- Tôi xin lãnh thư sang Sở, dùng ba tấc lưỡi, khích cho Hạng vương khởi binh đánh trước, để tránh cho Hạng vương lời dị nghị trong thiên hạ.
Hán vương nói :
- Không nên ! Hạng vương là người nóng tính, thấy ta bội ước tất nổi giận giết nhà ngươi mất.
Lục Giả nói :
- Chẳng hề chi, tôi đã có cách bảo tồn tánh mạng.
Xin Đại vương chớ lo.
Hán vương lòng nghi ngại, nhưng không có cách nào hơn , cuối cùng đành phải sai Lục Giả làm sứ sang Sở.
Lục Giả lãnh thư, đến Bành Thành vào yết kiến.
Hạng vương cho vào, hỏi :
- Lục Đại phu sang đây có việc gì vậy ?
- Ngày trước, Hán vương vì muốn đón Thái công và Lã hậu về Hán, nên giả cách cùng Đại vương giảng hòa. Nay Hán vương sanh lòng tráo trở, hội binh nơi Cố Lăng để cùng Đại vương quyết chiến, lại sai

hạ thần đi sứ, hạ chiến thư. Hạ thần trộm nghĩ, Đại vương oai võ lẫy lừng, thiên hạ cúi đầu tùng phục, Hán vương được một nửa đất cũng đã đủ lắm rồi, còn sinh tâm tranh chấp, thật không biết sức mình. Hạ thần bất đắc dĩ phải dem chiến thư đến đây dám đâu xúc phạm Đại vương.
Nói xong dâng thư cho hạng vương. Hạng vương mở ra xem.
Thư rằng :
" Hán vương, Lưu Bang gởi Bá vương tri khán.
Ngày trước, Thái công , Lã hậu ở Sở, được nhờ nhà vua chăm nuôi tử tế, song nhà vua lại giữ mãi không cho về nước, dùng kế hăm dọa, đem ra trận đặt lên thớt nấu dầu , hành động ấy quả nhân không sao nguôi được những muốn đánh mấy trận, lấy đầu kẻ vô liêm sĩ ấy.
Tuy nhiên, đánh chuột kiêng đồ ngần ngại mãi , bất đắc dĩ phải giảng hòa chia đất, đó chỉ là cái kế để đón Thái công về mà thôi.
Bởi lẽ đạo làm con, dù bỏ mình mưu cầu hạnh phúc cho song thân cũng chẳng quản, huống hồ là dùng trí thuật .
Lấy trí thắng kẻ ngu, lấy lợi mê hoặc kẻ gian, làm cho cá phải cắn câu. chim mắc vào lưới , chính là các việc giảng hòa của quả nhân vừa làm đó .
Nay Thái công , Lã hậu đã về nước, không còn phải lo ngại gì nữa, quả nhân lại xổ cờ, gióng trống, cùng quý quốc tranh phong. Quân Hán đã tập họp nơi Cố Lăng, nếu quân Sở không sợ thì mau đem binh đến quyết chiến Xin chớ sai lời ".

Hạng vương xem thư xong nổi giận xé tan thư và quát lớn :
- Lưu Bang là đứa thất phu, dám đang tâm bội ước lại định cùng ta quyết chiến. Ta từ lúc khởi binh nơi Cối Kê, chưa hề lui bước trước địch quân. Lưu Bang chăng qua chỉ là một tên tiểu nhân đắc ý, ta quyết bắt nó trị tội.
Nói xong, truyền cho Lục Giả trở về hẹn sẽ kéo binh đến giao chiến.
Lục Giả từ giã Hạng vương trở về Cố Lăng yết kiến Hán vương tâu :
- Hạng vương rất giận dữ , sắp đem quân đến hội chiến, xin Đại vương định liệu .
Hán vương nghe Lục Giả nói, lòng lo lắng, vội đòi Trương Lương và Trần Bình vào nói :
- Chiến thư đã hạ , Hạng vương sắp kéo đại binh đến đây, bọn Hàn Tín lại không thấy về, bây giờ nên tính lẽ nào ?
Trương Lương nói :
- Binh mã Đại vương hiện khá đầy đủ . Vậy một mặt chia cho các

tướng quản lĩnh, dự bị đánh Sở, một mặt sai người thúc giục Hàn Tín đem quân về tiếp ứng.
Chưa đi được mấy ngày có quân thám thính về báo :
- Hạng vương cử hơn ba mươi vạn quân, từ Từ Châu kéo sang, đi đến đâu các phủ huyện đều chạy trốn, không nơi nào dám ngăn cản. Hiện binh Sỡ đang hạ trại cách Cố Lăng ba mươi dặm.
Hán vương nói :
- Quân Sở mới đến, nhuệ khí đang hăng, ta không nên đánh vội .
Trần Bình nói :
- Đại vương luận rất phải. Quân ta chỉ nên canh phòng cẩn mật chờ quân Sỡ trễ biếng sẽ giao tranh.
Ba quân tuân lệnh, đâu đó giữ gìn nghiêm nhặt, không xuất trận.
Hạng vương an dinh hạ trại xong, cho quân sĩ đi thám thính, thấy quân Hán bất động, lòng sinh nghi, hội các tướng bàn bạc :
- Hán vương đã sai người hạ chiến thư, vậy mà ta đem quân đến đây, họ lại bất động là sao ?
Quý Bố và Chung Ly Muội nói :
- Đó là kế của Hán vương, đợi lâu ngày quân ta chểnh mảng mới xuất quân đó.
Chu Lan nói :
- Không phải như thế. Quân ta từ xa kéo đến thế đang hăng, còn quân Hán thì Hàn Tín chưa về, nên cố diên trì chờ đợi, chưa dám xuất trận. Ngày mai, Đại vương nên đem quân cùng Hán giao tranh để tiêu hao lực lượng của họ.
Hạng vương khen phải. Ngày hôm sau truyền lệnh mở cờ gióng trống, kéo đến đánh Hán.
Hán vương nghe báo, vội vã sai Vương Lăng, Phàn Khoái, Quán Anh, Lư Quán dẫn binh ra nghênh chiến.
Hạng vương đến trước trận, gọi Hán vương ra nói chuyện.
Tướng Hán đáp :
- Chúa thượng ta sai chúng ta đến đây bắt vua Sở đem về nấu dầu để trả lại cái thù của Thái công ngày trước
Hạng vương nổi giận, vung đao xông vào đánh. Bốn tướng Hán cùng nhau kéo vào một lượt. Đánh được vài mươi hiệp, bốn tướng Hán không cự nổi, phải kéo lui về .
Bá vương thúc quân đuổi theo.
Vừa được mươi dặm thì quân Hán có hơn mười viên kiện tướng là bọn Ngân Hấp, Chu Xương, Cao Khởi, La Mã Thông... xông ra, chặn Hạng vương lại đánh.
Bấy giờ, bên Sở bọn Quý Bố, Chung Ly Muội cũng đã đuổi đến kịp,

xông vào trợ chiến với Hạng vương.
Hai bên đánh nhau rất hăng, chiêng trống vang trời.
Bỗng trong dinh Sở có một tiếng pháo lệnh, Chu Lan xuất lĩnh một cánh binh, kéo ra tràn vào trận Hán, đánh quân Hán đứt ra làm nhiều đoạn.
Hạng vương thừa thắng chém giết quân Hán rất nhiều , các tướng Hán biết không cự nổi bỏ chạy vào thành Cố Lăng đóng chặt cửa lại .
Quân Sở đuổi đến dưới thành, nói với tướng sĩ :
- Dịp này không nên bỏ lỡ, phải bắt cho được Lưu Bang rửa hận.
Các tướng nói .
- Đại vương đốc xuất quân sĩ đánh từ buổi sáng đến giờ ai nấy đều mỏi mệt. Vậy phải đóng trại cho quân sĩ nghỉ ngơi một đêm, rạng ngày hôm sau sẽ công thành.
Thành Cố Lăng là một thành nhỏ, trơ trọi, phá vỡ không khó .
Hạng vương nói :
- Nếu đóng trại nghỉ ngơi đêm nay các tướng phải đề phòng cẩn mật, kẻo quân Hán kéo vào cướp trại thì nguy.
Các tướng đều tuân lệnh cho quân hạ trại dưới thành.
Bấy giờ Hán vương ở trong thành Cố Lăng thấy quân thua chạy về, các tướng đều hết vía, lòng bối rối, bàn với Trương Lương và Trần Bình :
- Cố Lăng là thành nhỏ, quân Sở vây thành làm thế nào thoát được Các ngươi có kế gì chăng ?
Trương Lương nói :
- Quân Sở đóng trại chưa xong, trời đã tối, đêm nay nên thừa dịp sai một số dũng tướng kéo quân ra, lựa phía nào quân Sở ít ỏi, đánh tháo chạy về Thành Cao để tránh cái nhuệ khí của địch. Trong lúc trời tối, tôi chắc quân Sở không dám đuổi theo.
Hán vương nói :
- Nếu vậy ta phải định liệu gấp mới được.
Trương Lương liền truyền lệnh các tướng lĩnh bị binh mã, dự bị thoát ra ngoại thành, đồng thời sai một tiểu hiệu lên mặt thành xem thế địch quân.
Tên tiểu hiệu sau khi quan sát khắp nơi trở lại nói :
- Cửa phía Bắc, quân Sở thưa thớt, có thể đánh ra được Hán vương liền sai Phàn Khoái , Chu Bột, Sài Võ, Ngân Hấp, bốn tướng mở cửa thành phía Bắc dẫn quân ra một lượt.
Sau đó, Hán vương cùng đoàn tùy tùng đều kéo theo.
Tướng Sở đóng quân ở phía Bắc là Hoàn Sở, vì lúc đêm tối quân sĩ suốt ngày mỏi mệt, lại không chuẩn bị trước nên không cự lại.

Đến. lúc đại binh Hạng vương hay, kéo đến tiếp ứng thì quân Hán đã thoát khỏi vòng vây.
Chung Ly Muội bàn với Hạng vương :
- Lúc tối tăm sợ có quân mai phục ta chớ đuổi theo đợi trời sáng sẽ liệu .
Hạng vương theo lời, không cho quân mình truy kích , nhờ đó Hán vương cùng các tướng chạy trốn được xa .
Chạy hơn tám mươi dặm, trời mới rựng sáng Trần Bình bàn với Hán vương :
- Tuy tướng sĩ suốt đêm chạy vất vả song chớ nên đóng quân nơi đây phải chạy đến Thành Cao mới được.
Hán vương nói :
- Nếu đến Thành Cao, quân Sở lại kéo đến vây nữa thì biết làm thếnào ?
Trương Lương nói :
- Việc ấy không lo. Quân ta về Thành Cao độ ba ngày quân Sở ắt phải lui.
Hán vương hỏi : .
- Tiên sinh có kế gì lui được quân Sở ?
Trương Lương tâu :
- Quân Sở chiếm đâu không thể giữ đất được, vì đường vận lương từ Bành Thành đến đây rất khó khăn.
Vả lại vừa rồi tôi được tin Bành Việt đem quân chận đường vận lương của Sở rồi Muốn chắc ý tối lại sai hai tướng Trương Thương, Trang Tà lẻn đốt kho lương của Sở rồi , vì vậy không bao lâu quân Sở phải kéo về .
Hán vương nghe nói an lòng , truyền quân mã thẳng đường đến Thành Cao.
Sáng ngày hôm sau, Hạng vương được tin quân Hán bỏ Cố Lăng về Thành Cao, liên đốc quân đến vây.
Sau ba ngày công phá, bỗng có Chung Ly Muội và Quý Bố chạy đến báo :
- Hiện nay trung quân bị thiếu lương. Vừa rồi lại có tin kho lương Liễu Thôn bị quân Hán cướp đốt rồi . Nếu nay mai Hàn Tín kéo quân đến đây quân ta không thể nào rút lui được , ắt phải chết đói .
Hạng vương nói :
- Ta đã lo việc thiếu lương thực. Nay kho Liễu Thôn bi đốt thì còn đóng quân ở đây làm sao được.
Liền truyền lệnh lút quân về, sai Hoàn Sở . Ngu Tử Kỳ đi đoạn hậu đề phòng quân Hán đuổi theo .

Ba quân lớn nhỏ đang lúc lo thiếu lương chợt có lệnh giải binh tức thời như gió cuốn mây bay, chưa đầy nửa ngày đã rút về hết sạch . Quân Hán ở trên thành thấy quân Sở rút về, vội vào báo cáo với Hán vương.
Hán vương nói :
- Nếu quân Sở rút lui, ta nên truy kích để tiêu hao lực lượng địch.
Trần Bình nói :
- Không nên ! Quân Sở rút về, tất có sai dũng tướng đi đoạn hậu, nếu đuổi theo trúng kế. Vả lại quân Sở không phải thua trận mà rút, lực lượng còn đang mạnh lắm.
Hán vương khen phải, không truyền quân truy kích.
Hạng vương kéo quân về đến Bành Thành, gọi người coi kho lương đến khiển trách, rồi chém đầu răn chúng
Từ đó, Hạng vương lo việc tăng gia binh bị đề phòng khi xuất chinh.
Bấy giờ, nơi Thành Cao, Hán vương cũng đang lo củng cố quân ngũ, ngày đêm bàn việc tác chiến.
Một hôm, Hán vương đòi Trần Bình và Trương lương vào nói :
- Hàn Tín, Anh Bố và Bành Việt, ba người ấy cho gọi mãi mà không đến, nay phải làm thế nào ?
Trương Lương nói :
- Hàn Tín tuy phong vương vị, nhưng chưa phong cho một mảnh đất nào. Bành Việt thì đã từng lập công to, nhưng chưa phong tước còn Anh Bố từ khi bỏ về Hán, Đại vương chưa lúc nào dùng trọng lễ hậu đãi. Đối với ba người ấy đều là những kẻ vì lợi quên nghĩa, tham mà tự kiêu. Nếu nay Đại vương hậu ban tước thưởng, cắt đất phong cho , khiến cho họ đều có phong ấp để cai trị riêng, ắt họ phải hả lòng cố sức đem thân giúp Đại vương diệt Sở .
Hán vương nói :
- Lời Tiên sinh luận rất phải, hiểu thấu được tâm trạng ba kẻ ấy. Vậy phiền Tiên sinh đem ba đạo phù hịch, gia phong cho Hàn Tín làm Tam Tề vương, cai trị quận Lam Trì. Tất cả lương tiền, dân chúng quận ấy đều thuộc về quyền sử dụng của Hàn Tín. Bành Việt thì phong làm Đại Lượng vương tất cả sản vật trên đất Lương do quyền thống trị của Bành Việt. Còn Anh Bố thì làm Hoài Nam vương thống trị mảnh đất Hoài Nam.
Hịch văn viết xong, Trương Lương lãnh mệnh đi ba nơi ấy .

Hán sở tranh hùng

Hồi 37
Trương Lương cố sức họp chư hầu
Tả Xa trá hàng lừa Hạng Vũ

Trương Lương lảnh các tờ hịch của vua Hán, trước hết đến nước Tề, tin cho Hàn Tín biết.
Hàn Tín vội mời Trương Lương vào bệ kiến.
Trương Lương nói :
- Ngày nay không phải như trước Nguyên soái là chúa một nước, tọa trấn hơn bảy mươi thành, tôi đâu dám ngồi bình diện.
Hàn Tín vừa cười vừa đáp :
- Tín tôi không nhờ Tiên sanh thì đâu có vinh dự như ngày hôm nay. Vả lại Tiên sinh là bậc tôn sư, Tín tôi phải đối đải như bậc thầy mới đáng, đâu dám cậy vương tước mà tự tôn mình.
Trương Lương liền trao tờ hịch cho Hàn Tín xem.
Hàn Tín mở ra đọc, lòng phấn khởi, truyền mở tiệc đãi đằng.
Trương Lương nói :
- Hiện nay Bá vương thế cô, sức yếu, Chúa thượng hối hận việc cắt Hồng Câu giao ước, nên đã cùng Sở giao binh. Vừa rồi, Chúa thượng đốt kho lương thực của Sở, khiến cho quân Sở phải giải binh, kéo về Bành Thành. Tôi tưởng lúc này Nguyên Soái cũng nên đem quân đến hội với Chúa thượng, ra công diệt Sở, định thiên hạ, để cùng nhau chung hưởng thái bình. Sở có chết thời ngôi của Nguyên soái mới vững chắc.
Hàn Tín nói :
- Ngày trước hội binh ở Quảng Võ đã sắp phá được Sở, nhưng vì muốn đón Thái công về nước, nên Chúa thượng giảng hòa với Sở, do đó, Tín tôi phải kéo binh về.
Nay Chúa thượng có ý ấy, còn gì làm cho tướng sĩ hân hoan hơn. Sớm tối tôi sẽ đem quân diệt Sở, để Chúa thượng ngồi giữa Trung quốc, vỗ yên bốn cõi, lên ngôi Thiên tử thống lảnh chư hầu, giang sơn về một mối, bá tánh vui một lòng.
Trương Lương nghe Hàn Tín nói đứng dậy tỏ ý cảm tạ và nói :
- Nguyên Soái có ý ấy thật là phúc cho xã tắc , lẽ ra Lương tôi phải tiển Nguyên Soái lên đường nhưng Lương tôi còn phải qua hai xứ nơi Anh Bố và Bành Việt, giục họ điều binh về trợ Nguyên Soái.
Hàn Tín mừng rỡ nói .
- Thế thì Tín tôi xin đem binh về Thành Cao trước để tiện việc thao luyện quân mã.

Trương Lương bèn từ biệt Hàn Tín đi sang Hoài Nam yết kiến Anh Bố.
Anh Bố mời Trương lương vào tương kiến. Trương Lương đem tờ hịch Hán vương trao cho anh Bố.
Anh Bố mở ra đọc, thấy Hán vương phong cho dải đất từ cửa gianh trở xuống, quản thủ một vùng rộng lớn, lòng mừng khấp khởi, quay mặt về phía Tây lạy tạ ơn vua rồi đặt tiệc khoản đãi Trương Lương.
Trương Lương nói :
- Tướng quân làm vua nơi đây, ngôi nhân thần như thế đã là tột bực. Song Hạng vương chưa diệt được, chắc lòng tướng quân chưa yên. Hiện nay Hàn Nguyên soái đã đem quân đến Thành Cao đánh Sở, Tướng quân nên đem binh trợ lực, sớm trừ Hạng vương. Sở có diệt thì ngôi tướng quân mới vững vàng.
Anh Bố nói :
- Hạng vương là người thù của tôi lẽ nào tôi quên được .
Nói rồi liền điểm quân đến Thành Cao.
Trương Lương lại cùng kẻ tùy tùng sang Đại Lương yết kiến Bành Việt.
Bành Việt hay tin mừng rỡ, sắm sửa tiếp đón Trương Lương rất hậu.
Trương Lương trao hịch văn của Hán vương cho Bành Việt, có kèm theo chiếu thư phong Bành Việt làm Lương vương.
Bành Việt sai tả hữu đặt hương án, và mở ra đọc.
Chiếu rằng :
" Kẻ làm tôi mong hưởng lộc vua, kẻ có công mong ngày đền đáp, đó là lẽ công bằng. Xét vì Tướng quốc Bành Việt phò Hán đã lâu, công lao rất lớn, nhiều lần đánh chẹt đường vận lương của Sở, khiến cho nghiệp Hán vững vàng, quân thù khiếp đảm.
Nay phong cho làm Đại Lương vương, cai quản năm mươi quận đất Lương, hưởng lộc đời đời.
Nhà ngươi nên gìn lòng trung chớ trái mệnh trẫm. "

Bành Việt đọc chiếu xong, cúi lạy tạ ơn, lòng hân hoan khôn xiết, vội sai bày tiệc khoản đãi Trương Lương.
Trương Lương nói :
- Tướng quân lâu nay có công rất lớn, vì vậy Chúa thượng sai tôi đến đây phong thưởng. Theo ý tôi, tướng quân nên tỏ lòng tri ân bằng cách cử binh đến Thành Cao, họp với Hàn Nguyên Soái để diệt Sở. Bởi vì, Sở chưa diệt dân chúng còn trong cảnh lầm than, dẫu có hưởng lộc cao sang đến đâu, kẻ anh hùng vẫn chưa thỏa dạ.
Bành Việt nói :

- Lời Tiên sinh dạy rất phải, vậy xin Tiên sinh lưu lại đây vài hôm, tôi sắp xếp binh mã xong sẽ thượng lộ.
Trương Lương cố chối từ, nhưng Bành Việt vẫn nài nỉ, Trương Lương phải ở lại mấy hôm.
Trong lúc thừa nhàn, Trương Lương dạo xem phong cảnh Đại Lương, thấy sông núi bao quanh, hình thế hùng tráng, thật là yết hầu của đất Cửu Châu, then móng của Trung Quốc.
Trương Lương chợt nghĩ :
- Bá vương không đóng đô ở Hàm Dương lại đóng đô ở Bành Thành, không giữ ở Đại Lương mà lại ở Từ Châu, không lấy thóc kho Ngao Thương mà lại lấy thóc kho Liễu Thôn, đó là cái cớ khiến cho Bá vương mất thiên hạ vậy !
Trương Lương ở chơi mấy ngày rồi giã từ trước khi Bành Việt hội binh phá Sở.

Nhắc lại Hàn Tín, từ khi tiếp được hịch văn của Hán vương, liền hiểu dụ các huyện, thu góp lương thảo rồi kéo binh đến Thành Cao.
Lúc bấy giờ Khoái Kiệt đã lâu vẫn đi lang thang nơi đầu đường xó chợ, nay nghe tin Hàn Tín sắp khởi binh phá Sở, liền đến trước phủ, nói với kẻ tả hữu xin vào yết kiến Hàn Tín.
Hàn Tín mời vào hỏi :
- Tiên sinh đã lâu, ra đi không về, trách Tín tôi không nghe lời dạy. Nay Tiên sinh trở về đây, hẳn có điều chi dạy bảo ?
Khoái Kiệt nói :
- Tôi chịu ơn của ngài, không nỡ để cho ngài sa vào tai vạ vì vậy không nể xấu hổ, đến đây tương kiến, xin ngài chớ quở trách.
Hàn Tín hỏi :
- Tai vạ gì vậy ?
Khoái Kiệt nói :
- Ngài đóng quân nơi đây, Hán vương mấy lần bị Sở vây khổn, mà ngài không tiếp cứu. Vì vậy, Hán vương buộc lòng phải sai Trương Lương đem hịch văn đến gia không cho ngài làm Tam Tề vương. Việc gia phong ấy chẳng qua là dùng miếng mồi ngon nhử cho ngài đem binh phá Sở đó thôi. Lúc ngài đã phá Sở xong rồi, Hán vương sẽ nhớ lại việc cũ nghi cho ngài là kẻ mưu tâm bắt bí để định bá đồ vương, thế nào cũng tìm mưu trừ ngài đi để khỏi lo hậu quả. Chừng ấy chẳng những vương vị của ngài bị mất, mà tấm thân của ngài cũng khó bảo tồn được . Đó là một tai vạ, xin ngài xét lại.
Hàn Tín hỏi :
- Theo ý Tiên sinh thì nên thế nào ?

Khoái Kiệt nói :
- Không nên diệt Sở, ngài nên chiếm cứ đất Tề, chia thiên hạ làm ba, giữ lấy thế chân vạc thì địa vị ngài mới vững.
Hàn Tín nói :
- Trương Lương thân hành đến triệu tôi. Tôi đã nhận lời, nếu không đi thì trái mệnh vua, bội ân, phản phúc. Lời,nói của Tiên sinh cũng có lý, song lòng Tín này không thể ăn cơm đá bát được.
Khoái Kiệt nói :
- Bây giờ ngài không nghe lời tôi, tất có ngày hối hận.
Hàn Tín bỏ đứng dậy, khoác áo vào nhà trong, rồi sai người đưa Khoái Kiệt ra.
Khoái Kiệt lại vẫn giả cách điên rồ đi lang thang như cũ, và làm một bài ca, hát nghêu ngao ở chợ rằng :
Hán vương nguy khốn, không về cứu
Chia đất phong vương, mới ra quân
Tuy người mưu trí
Nhưng việc không thông
Gây lấy tội
Họa Vào thân
Vạc dầu Lịch Sinh còn đó
Thời gian có xóa được không
Sở chưa diệt thân ông còn
Sỡ bị mất, thân ông diệt
Trong cơ mưu ai biết được lời ta
Sao bằng giữ nước Tề
Thiên hạ chia làm ba
Ngồi cao trông thế sự
Ngao cò tranh lẫn nhau
Ngư ông thu cả cặp
Ngồi không mà thành công
Nay bỏ phí nghiệp lớn
Nhảy vào lò lửa hồng
Lời ta lời sắt đá
Không nghe khờ dại lạ !
Thiên hạ khinh ta điên
Nhưng ta thật khôn quá
Kẻ điên chẳng nghe lời
Ta lo tránh tội vạ
Lòng vũ trụ thênh thang
Núi non đầy hoa lá

Khoái Kiệt hát nghêu ngao mãi ở chợ. Quân sĩ thấy vậy vào báo với Hàn Tín.
Hàn Tín nói :
- Ôi ! Chẳng qua là những lời đã nói với ta hôm nọ còn nghe làm gì.
Bèn phát hiệu khởi binh, kéo về Thành Cao, vào tạ ơn Hán vương về việc phong đất, rồi đóng trại ngoài thành để thao luyện quân sĩ.
Chẳng bao lâu, Trương Lương cũng về đến, vào yết kiến Hán vương, thuật lại mọi việc.
Hán vương khen ngợi, nói :
- Nếu không nhờ Tiên sinh đi chuyến này thì ba tướng ấy đâu có hăng hái giúp ta.
Trương Lương nói :
- Đó không phải là tài năng của tôi, mà chính là lòng nhân đức của Đại vương, khiến cho lòng người không nỡ phản phúc. Đại vương đã thắng thiên hạ bằng đạo đức vậy
Cách mấy ngày sau, Anh Bố và Bành Việt lục tục kéo quân đến, vào triều kiến và tạ ơn Hán vương.
Hán vương dùng lời ngon ngọt vỗ về, và bảo hai người tùy tiện an dinh hạ trại, dưới quyền quản lãnh của Hàn Tín.
Bấy giờ, các trấn chư hầu cũng đều hứa hẹn đến họp quân từ Thành Cao đến Huỳnh Dương một dải đường dài mấy trăm dặm đều là quân Hán.
Hàn Tín kiểm điểm quân mã, ghi nhận như sau :
Quân Yên vương 15 vạn, quân Anh Bố 5 vạn, quân Bành Việt 5 vạn, quân nước Ngụy 20 vạn, quân Tiêu Hà 16 vạn, quân Trang Tà 3 vạn, quân Lạc Dương 5 vạn, quân Tam Tần 6 vạn, quân của Hán vương 20 vạn, quân của Hàn Tín 15 vạn. Tổng cộng cả thảy hơn một trăm vạn. Các danh tướng hơn tám trăm viên, các đại thần mưu sĩ hơn năm mươi người.
Hán vương thấy bản danh sách ấy, lòng mừng rỡ, liền khiến Tiêu Hà và Trần Bình đem thóc Ngao Thương tam Tần vận đến, cấp phát cho quân sĩ, kẻ nào nghèo khổ được thêm phần phụ lãnh kẻ nào tật nguyền, chết chóc, được cấp cho gia quyến chi dùng. Ba quân lớn nhỏ nhảy nhót vui mừng. Đó chính là cái nhân đức mà Hán vương đã biết dùng nó để thu thiên hạ .
Sau khi kiểm điểm quân mã xong, Hán vương triệu Hàn Tín đến để bàn kế.
Hán vương nói :
- Binh lương đã sung túc, chẳng hay Nguyên Soái đã có phương lược nào phá Sở chăng ?

Hàn Tín nói :
- Quân tướng càng đông, việc điều khiển càng phải thận trọng. Hạ thần còn phải cân nhắc các tướng tùy tài mà giao việc, phân công. Lúc nào hạ thần làm việc ấy xong, sẽ tâu với Đại vương nghênh giá xuất chinh.
Hán vương hỏi :
- Lần này không hạ chiến thư, khích Hạng vương đến đây sao ?
Hàn Tín đáp :
- Hạng vương đã mấy lần kéo quân đến đây, quân lương hao hụt. Nay nghe tin quân chư hầu hội chiến, lẽ nào dám đến. Đại vương phải thân hành đến Bành Thành đóng quân để giao tranh. Phần tôi, tôi sẽ quản thủ binh mã lập bày thế trận để đối địch.
Hán vương rất hài lòng, chờ đợi Hàn Tín sắp xếp các tướng lãnh.
Bấy giờ có quân tế tác về Bành Thành, báo với Hạng vương :
- Hán vương họp quân chư hầu, gồm trăm vạn, đóng từ Thành Cao đến Huỳnh Dương dài hơn trăm dặm, đêm ngày lửa đốt rực trời, lương thực từ Ngao Thương và Trần Lưu chở đến không lúc nào dứt.
Hạng vương nghe báo thất kinh, hồi tưởng lại lời khuyên của Phạm Tăng trước kia bảo phải giết Lưu Bang để sau này khỏi mang họa. Lời ấy đến nay Hạng vương mới thấy là quan trọng.
Liền đòi bọn Hạng Bá, Quý Bố, Chung Ly Muội và Chu Lan vào hội diện.
Hạng vương nói :
- Hán vương họp chư hầu hơn trăm vạn, còn quân ta chỉ có ba mươi vạn, quân mã các nơi chưa đến, biết cách nào đối địch ?
Các tướng nói :
- Giang Đông là nơi Đại vương khởi binh, lòng người lâu nay vẫn kính mến, vậy phải sai người đến miệt Cối Kê tuyển chọn một số binh mã. Còn Chu Ân trấn thủ nơi đó lâu nay, đã mấy lần đòi đến mà hắn không bệ kiến nay nên bắt hắn phải đoái công chuộc tội, thống lĩnh binh mã bản bộ đến đây hội chiến với Hán .
Bá vương nói :
- Chu Ân, lâu nay ở Thư Lục, nghe nói cùng Anh Bố tương đắc lắm, nay Anh Bố đã hàng Hán thì tin Chu Ân sao được . Chi bằng lừa hắn đến đây, rồi giết đi để trừ họa.
Hạng Bá nói :
- Lời Đại vương luận rất đúng.
Bá vương liền sai quan Thiên Hộ là Lý Ninh đem hai đạo hịch văn đi gọi Chu Ân và đi lấy quân Ngô, lại dặn phải mau mau trở về.

Lý Ninh đến Thư Lục, vào yết kiến Chu Ân trao tờ hịch của Bá vương.
Chu Ân mở ra đọc. Hịch như sau :
" Lâu nay nhà ngươi trấn giữ ở Thư Lục , quân binh được an toàn, khỏi phải vất vả cực nhọc. Nay quân Hán cùng Sở hội nên, thế trận rất lớn, ta sai Lý Ninh đến đòi ngươi, dẫn quân bản bộ đến Bành Thành để giúp sức đánh Hán. Nhà ngươi trước đây đã nhiều lần bê tha, nay chớ noi gương cũ mà trọng tội "
Chu Ân xem hịch, lòng không vui, thầm nghĩ :
- Bá vương lực yếu, thế cô, lẽ ra phải dùng đạo đức chinh phục nhân tâm, lại cứ mãi cái thói dùng uy vũ hăm dọa . Nếu ta đem quân đến Bành Thành không khỏi mất mạng. Chi bằng nhân dịp này chiếm lấy Thư Lục, ngồi xem Hán, Sở tranh hùng. Đợi cho Hán diệt Sở rồi, ta sẽ dựa vào Anh Bố hàng Hán, ắt công hầu chẳng mất.
Nghĩ rồi nói với Lý Ninh :
- Đất Thư Lục có nhiều giặc cướp, tôi trấn nơi đây hàng ngày phải đi đánh dẹp khắp nơi, nay bỏ ra đi không tiện. Xin ngài trở về tâu lại với Bá vương, lúc nào tôi dẹp giặc cướp xong sẽ đem quân hội chiến.
Lý Ninh nói :
- Việc có khi gấp có khi hưỡn. Giặc cướp nơi Thư mục là chuyện nhỏ, còn việc Sở hưng binh chống Hán là việc lớn, và rất nguy cấp. Tướng quân không nên lấy việc nhỏ mà làm hư chuyện lớn.
Chu Ân nói :
- Tôi có nhiệm vụ trấn thủ mảnh đất này chứ không có nhiệm vụ đi đánh Hán vương. Nhiệm vụ của tôi, tôi phải làm tròn trước đã. Vả lại, tôi muốn dùng mảnh đất này dưỡng lão, không thể đi xa được.
Lý Ninh biết Chu Ân đã sinh biến tâm, không nói lời nào nữa, giã từ sang Cối Kê.
Quan Thái thú Cối Kê là Ngô Dan, tiếp được tờ hịch, mở ra xem, biết Bá vương định lấy quân Ngô để cùng Hán quyết chiến liền đòi tả hữu phân bố công việc, truyền xuống các quận huyện tuyển lựa binh mã. Chỉ trong mấy bửa đã thu thập được tám vạn binh, Ngô Dan liền sai phó tướng là Trịnh Hanh quản lĩnh, cùng Lý Ninh dẫn đến Bành Thành, yết kiến Hạng vương.
Lý Ninh kể lại việc Chu Ân kháng lệnh, không chịu hội binh. Hạng vương tức giận, muốn đem binh giết Chu Ân trước, rồi mới đánh Hán .
Hạng Bá nói :
- Chu Ân chẳng qua là một bệnh ghẻ lở ngoài da, có gì mà ngại. Đại vương kíp mang binh mà đánh Hán, chớ nên chậm trễ.

Hạng vương theo lời Hạng Bá, kiểm điểm binh mã cả thảy được năm mươi vạn, định ngày xuất chinh.
Giữa lúc đó, Hàn Tín 10 sai người thăm dò địa thế để liệu việc đóng quân.
Tất cả các miệt xung quanh Bành Thành đều là những chỗ không dụng võ được, chỉ có vùng Cửu Lý, núi đồi hiểm trở, có thể dùng làm chiến trường được, vì vậy Hàn Tín sai người đến lấy bản đồ.
Sai nhân đem bản đồ Cửu Lý về trình. Hàn Tín xem xong mừng lắm, gọi Lý Tả Xa đến nói :
- Núi Cửu Lý thật ưu thế. Phía tả có gò đống, phía hữu có núi đầm, trước mặt có chiến ứng, phía sau có ẩn phục, làm một chiến trường rất tốt. Song không biết cách nào để lừa Hạng vương vào đó . Tiên sinh có kế chi chăng ?
Tả Xa nói :
- Hạng vương lừa rất dễ. Tuy nhiên, quần thần không để Hạng vương bị lừa như vậy đâu . Nếu họ đào hào đắp luỹ cố thủ không ra đánh, quân ta đông, tổn phí nhiều, không thế nào tập trung lâu được. Họ đợi lúc quân ta thiếu thốn, kéo quân ra phản công tất quân ta phải thua.
Hàn Tín bấm trán suy nghĩ một lúc rồi hỏi :
- Tiên sinh có kế gì khiến cho Hạng vương kéo binh đến đánh chăng ?
Tả Xa nói :
- Nay phải có người trá hàng, đến đó bày mưu cho Hạng vương, đem cái lợi trước mắt mà nhử, may ra Hạng vương vì nông cạn, sa vào cái mưu của Nguyên Soái.
Hàn Tín mừng rỡ nói :
- Người đi trá hàng phải là Tiên binh mới mong thành công. Vậy Tiên sinh có vui lòng giúp đỡ chăng ?
Tả Xa nói :
- Bấy lâu hầu hạ dưới trướng mang ơn tri ngộ. Nay dẫu khổ cực đâu dám chối từ. Thế thì ngay lúc tôi ra đi, Nguyên Soái phải đem quan bố trận mới được.
Hàn Tín nhận lời, Tả Xa liền giả biệt, đem theo những binh mã cũ của nước Triệu, tìm đường tắt thẳng đến Bành Thành.
Đến nơi, Tả Xa nói với bọn quân canh :
- Tôi là Quảng Vũ Quân nước Triệu cũ, tên Lý Tả Xa, muốn vào yết kiến lão Đại vương.
Quân canh vào báo với Hạng Bá.
Hạng Bá nghĩ thầm :

- Lý Tả Xa là kẻ mưu sĩ của nước Triệu trước kia, nay đến tương kiến chắc có điều gì quan trọng . Nghĩ rồi sai tả hữu mời Tả Xa vào.
Hai bên thi lễ xong, Hạng Bá hỏi :
- Lâu nay nghe ông ở bên Tề làm mạc khách của Hàn Tín, chẳng hay có việc gì lại hạ cố đến đây ?
Tả Xa đáp :
- Triệu vương không nghe lời tôi, sai Trảm Dư đem địch với Hàn Tín, nên bị Hàn Tín dùng trận bối thủy chém chết. Tôi không có chỗ nương thân, đành phải ở với Hàn Tín làm mưu sĩ, chẳng ngờ, nay Hàn Tín được Hán vương phong chức Tề vương, ngông nghênh, hợm hĩnh, ỷ mình tài trí, không kể đến ai. Tôi buồn lòng bỏ đi, đến đây xin tình nguyện nương thân dưới cờ. Tôi tuy bất tài song xin lấy cái chết để rửa lòng uất hận. Tôi liệu mưu kế Hàn Tín không qua nổi mắt tôi.
Hạng Bá nói :
- Trong lúc hai nước giao tranh, những mưu mô dối gạt rất nhiều, Tiên sinh sang đây biết đâu cũng để trá hàng, dò xem quân tình của Sở, tôi sao tin được ?
Tả Xa nói :
- Ngài lầm rồi ! Tôi chẳng qua là một kẻ mưu sĩ, biết gì đến việc quân binh. Vả lại, nếu ngài dùng tôi, tôi sẽ đem mưu kế ra bàn, nghe hay không là tùy ở ngài, tôi có quyền gì bắt ngài phải theo. Còn như việc dò xét quân cơ, ngày nào Hàn Tín chẳng sai người theo dõi, hà tất tôi phải sang đây trá hàng để làm cái chuyện đó. Tôi chỉ tiếc một điều là tôi xét lầm độ lượng của ngài. Đường đi đã lỡ, tấm thân lạc lõng bơ vơ thà chết cho an thân.
Nói xong, rút thanh kiếm đeo bên mình, toan tự vận.
Hạng Bá vội đứng dạy ôm lấy Tả Xa, tự nhận lỗi mình, và nói :
- Trong lúc hai nước giao tranh, Tiên sinh từ dinh Hán sang đây, tài nào tôi không nghi ngờ. Tiên sinh chớ có trách.
Liền mời Tả Xa lên ngôi, đặt tiệc khoản đãi, và lưu lại ở đó ngủ một đêm.
Ngày hôm sau, Hạng Bá vào yết kiến Bá vương, kể việc Tả Xa đến đầu và xin giúp mưu lược chống với quân Hán.
Bá vương nói :
- Ta đang lúc thiếu người mưu sĩ, nay được Tả Xa về hàng thì còn gì may mắn hơn.
Liền cho Tả Xa vào triều kiến và hỏi :
- Ta vốn nghe tiếng Quảng Vũ Quân, lòng mong được hội kiến, nay nhà ngươi đến đây thực là may lắm.

Tả Xa nói :
- Tôi ở nước Triệu, nhưng Triệu vương không biết dùng, phải sang làm mạc khách với Hàn Tín. Hàn Tín cũng lại không biết dùng, nên bơ vơ chiếc thân bốn bể.
Nay đến đây được Đại vương trọng dụng, chẳng khác nào con gặp cha mẹ, tôi nguyện đem hết tâm sức dẫu chết
cũng chẳng màng.
Bá vương nói :
- Nhà ngươi đã thực tâm theo ta, vậy sớm tối phải chầu bên cạnh để cùng nhau bàn bạc.
Từ đó, Bá vương lưu Tả Xa làm mưu sĩ. Lại thấy Tả Xa nói năng lưu loát, khí phách hơn người, lòng không chút gì ngờ vực.
Trong thời gian ấy, Hán vương thấy đóng quân lâu ngày mà chưa xuất trận, nên triệu Hàn Tín đến hỏi :
- Đại binh đóng đã lâu, tốn kém quá nhiều, ta muốn ra quân cùng Sở giao tranh, Nguyên Soái có ý chi chăng ?
Hàn Tín nói :
- Khi tôi phá Triệu có chiêu tập được hai người rất dũng cảm, bấy lâu, sai dùng rất đắc lực. Nay nếu sai làm tiên phong chắc nên việc.
Hán vương nhận lời, tnlyền cho hai người ấy vào yết kiến.
Hai người bước vào, Hán vương thấy hai trang sức vóc to lớn, diện mạo đường đường, liền hỏi họ tên quê quán.
Hai tướng ấy một người họ Khổng tên Hy, một người họ Trần tên Hạ, từ lúc nhỏ chỉ theo nghề cung kiếm, nhân lúc nhà Tần loạn lạc ẩn náu nơi Đăng Vân, núi Thái Sơn, sau nghe Hàn Tín chiêu nạp hiền sĩ tìm đến hầu hạ dưới trướng.
Hán vương mừng rỡ, phong Khổng Hy làm Liên Hầu, Trần Hạ làm Hạ Hầu, sai xuất binh ba vạn quân đi tiên phong gặp núi mở đường, gặp sông bắc cầu.
Hai tướng dập đầu lạy tạ, lãnh binh đi trước. Hàn Tín cũng thống hnh đại binh kéo theo sau ra khỏi Thành Cao. Người ngựa nối liền nhau mấy trăm dặm đường, quân kỳ phất phới, gươm giáo sáng lòa.
Dọc đường, bá tánh vẫn không bị quân binh làm bận rộn chút nào.
Thật xứng đáng là một đoàn quân vì nghĩa.

Hán sở tranh hùng

Hồi 38

Nàng ngu Cơ viết thư khuyên Hạng Vũ
Núi Cửu Lý quân phục vây Sở vương

Mùa thu, năm thứ năm nhà Đại Hán, Hán vương đem đại binh ra khỏi Thành Cao, Hàn Tín thống lĩnh ba quân tấn phát.
Quân Hán kéo đến chân núi Cửu Lý, Hán vương sai thiết lập dinh trại, rồi khiến người đến Bành Thành dò xét địch quân.
Hàn Tín lập một cái lầu cao, treo một tấm biển trên đề một bài thơ :
Sở diệt, Lưu hưng
Ý trời đã định
Một trận tranh phong
Hạng vương mất mạng
Quân thám thính trông thấy, trở về báo với Hạng vương và có chép lại bài thơ đệ trình cho Hạng vương xem .
Hạng vương nổi giận, xé tan bài thơ, hét lớn :
- Nếu không giết được thằng luồn khố quyết không kéo quân về.
Nói xong, truyền tướng sĩ ngay chiều hôm ấy khởi binh.
Quý Bố và Chu Lan đồng can :
- Đó là kế của Hàn Tín khiêu khích để dụ quân ta.
Nếu khởi binh tất trúng kế Hàn Tín.
Hạng vương Trói :
- Ta suốt đời dọc ngang thiên hạ, chưa chịu nhục bao giờ. Nay Hàn Tín dám nhục mạ ta như thế mà ta cứ đóng quân nơi đây, còn mặt mũi nào trông thiên hạ ?
Chu Lan nói :
- Binh Hán thế rất mạnh, lại thêm có Hàn Tín rất nhiều quỉ kế, Đại vương chớ nên khinh địch . Cứ như ngu ý Đại vương chỉ nên đào hào, đắp lũy cố thủ. Đợi quân địch đóng lâu ngày, lương thực mỏi mòn, quân cơ trễ biếng, chừng ấy ta sẽ kéo đến đánh. Nếu Đại vương nóng giận ắt hẳn hỏng việc lớn.
Hạng vương trầm ngâm không quyết, khoác áo trở về cung, mặt mày buồn bã.
Nàng Ngu Cơ ra đón, thấy vẻ mặt Hạng vương không vui, liền hỏi :
- Thiếp có nghe nói quân Hán kéo đến gần lắm, chẳng hay Đại vương định chống cự bằng cách nào ?
Hạng vương đem lời nói của Chu Lan thuật lại.
Ngu Cơ nói :
- Lời của Chu Lan nói rất phải. Nếu Đại vương nghe theo mưu ấy, xã tắc sẽ bền vững, bằng không khó lòng thắng được quân Hán, mà Bành Thành cũng không giữ nổi.

Hạng vương nói :
- Thôi, để sáng mai ta sẽ cùng quần thần bàn tính lại
Ngày hôm sau, Hạng vương triệu tập quần thần đến nói :
- Chu Lan khuyên ta đừng nên giao chiến, các ngươi thấy lời ấy như thế nào ?
Lý Tả Xa nói :
- Nếu Đại vương không cử binh giao chiến tất quân Hán cho là Sở ta yếu thế, kéo binh đến đánh Bành Thành.
Bành Thành mất, Đại vương còn biết chạy đi đâu ? Cái kế ngày nay phải tìm địch mà đánh để địch khỏi tính đến đánh nơi cơ sở chính yếu của ta. Nếu thắng, Đại vương tạo được cơ hội, bằng bại, sẽ trở về thủ Bành Thành, cũng chẳng muộn.
Chu Lan nói :
- Lời luận ấy rất nông cạn. Tôi thiết tưởng quân Sở nay đã ít mà kéo đi xa, lực lượng hao mòn, rủi bị thua, ba quân thất đởm, còn tinh thần nào giữ thành.
Tả Xa nói :
- Chính ta cố thủ, không dám xuất chinh mới là làm cho ba quân nhụt chí, và làm cho thiên hạ chê cười quân ta sợ quân Hán.
Hạng vương nói :
- Lời Tả Xa luận rất phải.
Liền truyền lệnh khởi binh, nhắm núi Cửu Lý tấn phát.
Vừa ra khỏi thành, chợt có trận gió thổi đến rất mạnh, làm gãy cây đại kỳ. Ba quân đều giật mình, kinh sợ Con ngựa Ô truy của Hạng vương, đến dưới lầu bỗng hét lên mấy tiếng.
Chu Lan, Hạng Bá thấy vậy, bàn với nhau :
- Cờ gãy, ngựa hét không phải là điềm tốt, chúng ta phải cố can vua đừng tiến tới.
Hạng vương vừa đến Tây Quan, thấy Hạng Bá, Chu Lan cùng các tướng đình binh, quỳ xuống đất.
Hạng vương hỏi :
- Việc gì thế ?
Hạng Bá tâu :
- Đại vương vừa ra khỏi thành, đại kỳ bị gãy, ngựa cỡi hét vang, đó là diều tối ky trong việc hành quân. Đại vương nên hoãn lại, cho người dò xét địch tình, rồi sẽ lựa ngày khác xuất phát.
Hạng vương nói :
- Xưa vua Trụ mất nước vì ngày giáp tý, nhưng vua Vũ được nước cũng vì ngày giáp tý . Cờ gãy, ngựa hét chẳng qua là chuyện ngẫu nhiên, lẽ đâu đại binh kéo đi muôn dân đều biết, mà lại kéo về.

Nói xong, giục binh mã tiến đi. Vừa lúc đó có tin Hoàng hậu sai người đưa thư đến.
Hạng vương cười lớn nói :
- Ngự thê lại đưa thư nói gì đây ?
Liền bóc thư ra xem, thì thấy chính những dòng chữ của Ngu Cơ đã viết như sau :

" Vua Văn vương nghe lời can của bà phi hậu làm nên bậc thánh. Vua Đại Vũ đọc bài trâm của La Bồ Sơn mà dấy nghĩa. Nói chung các bậc vương xưa dựng nên nghiệp lớn, cũng nhờ nghe lời can ngăn của mọi người. Thiếp tuy phận đàn bà, kiến thức nông cạn, song nghe Hàn Tín mưu gian kếquỉ, Đại vương cần phải thận trọng lắm mới được. Lời nói của Chu Lan đúng là lời trung thành, sáng suốt, Đại vương chớ nên bỏ qua. Hơn nữa , chuyến đi này gió lớn gãy cờ, ngựa truy gầm thét, đó là điều bải thương. Vậy Đại vương dừng binh xét sửa, tìm kế khác giao tranh, tránh được cái bất lợi ngày nay. Được vậy, thiếp xin đội ơn muôn thuở. "

Hạng vương xem thư xong có ý dùng dằng, Tả Xa liền bước tới nói :
- Tôi vừa có người nhà ở Bái Quận đến đây, nói rằng Hán vương dẫn một toán quân về Thành Cao, Hàn Tín cũng có ý đem quân trở về. Tôi nghĩ đó là vì quân Hán nhiều quá, lương không đủ dùng, sợ đại binh của Đại vương kéo đến, khó bề chống chọi . Binh pháp có nói : " Binh đã, tướng lụt " huống hồ lại thiếu lương thì làm sao đóng quân lâu được. Nếu Đại vương thừa dịp này tấn binh, thế nào cũng trọn thắng.
Hạng vương nghe lời nói của Tả Xa, quyết ý tấn binh. Các quan không ai còn dám ngăn trở nữa.
Chẳng bao lâu, quân Sở kéo đến núi Cửu Lý, cách năm mươi dặm hạ trại. Hạng vương sai người đến dinh Hán thám thính.
Quân thám thính về báo :
- Đại binh của Hán vương đóng ở gò Thê Phương, suốt ngày đàn hát rượu chè, còn đại binh của Hàn Tín đóng nơi núi Cửu Lý, suốt ngày thao luyện, không có ý rút về . Dinh trại san sát không chỗ nào dứt.
Hạng vương ngơ ngác, cho đòi Tả Xa đến hỏi, nhưng Tả Xa chẳng thấy đâu nữa cả.
Quân tuần vào báo :
- Tả Xa đã đem bọn tùy tùng đi trốn, chạy về hướng Bắc, chúng tôi đuổi theo nhưng không kịp.
Hạng vương nổi giận hét :

- Tả Xa quả là người của Hàn Tín sai đến trá hàng để dò xét quân tình.
Liền đòi Hạng Bá đến trách :
- Nhà ngươi không rõ lai lịch của Tả Xa, cớ sao lại tiến cử vào ta. Ta không có thì giờ xét kỹ, tin lời xảo ngôn của nó, đến nỗi lầm lỡ việc lớn.
Hạng Bá nói :
- Tôi vẫn nghe danh của Tả Xa tưởng hắn đầu hàng thật, không ngờ bị mắc gian kế. Thực tội của tôi rất trọng.
Chu Lan tâu :
- Quan Tư Mã (Hạng Bá) chỉ vì lòng ngay, không rõ được gian ý của địch. Nay đại binh đã đến đây, chỉ nên bàn cái kế xuất chiến, không nên hối lại việc trước mà bê trễ quân cơ .
Hạng vương theo lời, miễn tội cho Hạng Bá và trọng thưởng cho bọn Chu Lan, rồi trở vào trướng, thăm Ngu Cơ và nói :
- Tả Xa trá hàng, lờn quân ta đến đây. Ta hối hận vì không nghe lời ngự thê !
Ngu Cơ nói :
- Lời nói của thiếp không nên nhắc đến nữa, chỉ mong Đại vương gắng sức, xuất chinh, yêu thương tướng sĩ, khiến họ tận tâm giúp sức, xây dựng cơ đồ, sớm đem lại nước nhà thái bình thịnh trị.
Hạng vương nói :
- Lời của ngự thê quả là một kẻ hiền đức, có thể an ủi ta nơi mũi đạn đầu tên.
Ngày hôm sau Bá vương triệu các tướng vào trướng, nói :
- Các ngươi theo ta đến nay trải bao chiến trận, chưa bao giờ bị nhục. Ngày nay, quân Hán thế to, khinh bỉ ta quá lắm. Tuy nhiên phải thận trọng lắm mới được Chung Ly Muội dẫn ba vạn binh đóng ở phía tả, Quý Bố lãnh ba vạn binh đóng ở phía hữu, Hoàn Sở làm tiền bộ, Ngu Tử Kỳ làm hậu ứng. Hễ địch thua chớ đuổi xa , hễ ta thua quay vào cứu viện. Cốt đánh kéo dài thời gian, để cho quân địch thiếu lương phải chạy.
Chư tướng phục lạy nói :
- Sự thầm toán của Đại vương, chúng tôi không thể theo kịp.

Nhắc lại Hàn Tín từ lúc kéo quân đến đóng nơi núi Cửu Lý, ngày đêm thao luyện, phân bố các nẻo, chỗ nào quan hệ đều có phục binh, mỗi tướng đều lãnh một trách nhiệm, tùy cơ ứng dụng.
Chẳng bao lâu, lại có tin Lý Tả Xa trở về.
Hàn Tín vội mời vào dinh, Tả Xa kể hết mọi việc mình đã làm, và các

việc hư thực nơi dinh Sở.
Hàn Tín nói :
- Nếu không nhờ Tiên sinh đi chuyến này, Hạng vương chẳng dám đến đây. Nay Hạng vương đã đến đây rồi, phải làm thế nào gạt Hạng vương vào trận địa. Tiên sinh có kế gì chăng ?
Tả Xa nói :
- Việc nay chắc Nguyên Soái đã có diệu kế rồi, chăng qua hỏi thừ tôi thế thỏi. Tôi cũng có một kế, nhưng sợ không hợp với ý Nguyên Soái chăng ?
Hàn Tín nói :
- Hạng vương đã mấy lần bị tôi dùng kế, nay khó mà gạt được. Nếu lúc giao chiến, giả thua bỏ chạy, Hạng vương sẽ không bao giờ dám theo nữa.
Tả Xa nói :
~ Đúng vậy. Song tánh nóng giận của Hạng vương văn không thay đổi. Đó là nhược điểm của đối phương . Ngày mai thế nào Hạng vương cũng gọi Chúa thượng ra trận, Chúa thượng sẽ dùng lời khích lệ rồi bỏ chạy vào trọng địa. Nếu Hạng vương không đuổi theo, tôi sẽ xông ra cười rất lớn. Hạng vương thấy tôi nghĩ đến chuyện trá hàng vừa rồi tất không thể nhịn được.
Hàn Tín nói :
- Tiên sinh nói rất hợp ý ta. Liền cùng Tả Xa đến lại yết kiến Hán vương, kể rõ lời bàn lúc nãy.
Hán vương nói :
- Nếu muốn ta ra khích Hạng vương thì sai tả hữu bảo vệ cho kỹ càng mới được.
Hàn Tín nói :
- Thế thì nên sai Khổng Hy, Trần Hạ, hai tướng ấy theo phò Đại vương ắt khỏi lo. Đại vương nên dụ Hạng vương đến Cai Hạ, tôi phục binh đợi sẵn ở đó.
Vua tôi bàn định xong, Hàn Tín trở về trung quân, truyền các tướng đến lãnh quân lệnh.
Các tướng họp mặt đông đủ , Hàn Tín nói :
- Chúa thượng từ khi ở Bao Trung ra, cùng Hạng vương giao tranh đã năm năm, trải hơn bảy mươi trận chịu muôn cay nghìn đắng, nay họ Hạng lực yếu thế cô được thua chỉ ở trận này, vậy các tướng nên cố sức để tạo thành nghiệp lớn, an hưởng lộc trời, muôn đời bền vững.
Các tương đồng thanh hoan hỉ. Hàn Tín chiếu theo bát quái trận bố trí như sau :

"càn" là trời, sai Đại tướng Vương Lăng, lãnh mười sáu viên phó tướng, quân bốn vạn, cờ xí sáu mươi bốn lá, mai phục hướng Tây.
"khảm" là nước, sai Đại tướng Lư Quán lãnh mười sáu viên phó tướng, quân bốn vạn, cờ xí sáu mươi bốn lá, mai phục hướng Tây - Bắc.
"Cấn" là nước sai Đại tướng Tào Tham, cũng lãnh một số phó tướng và quân mã như trên, mai phục hướng Tây - Nam
"Chấn" là sấm, sai Đại tướng Anh Bố, cũng lãnh một số phó tướng và binh mã như trên, mai phục ở phương Đông
"Tốn" là da, sai Đại tướng Bành Việt, cũng lãnh một số phó tướng và binh mã như trên, mai phục hướng Đông - Nam.
"ly" là lửa, sai Đại tướng Chu Bột, quản lãnh số quân tướng như trên, mai phục hướng Đông - Bắc. "khôn" là đất, sai Trương Nlũ, lãnh một số quân, tướng như trên, mai phục phía chính Nam.
"Đoài" là đầm sai Trang Tà, lãnh một số quân tướng như trên, mai phục hướng lãnh Bắc.
Trước bày bát quái xong, sau lại bày ngũ hành, tả phù, hữu bật đều án theo phương hướng .
Hạ Hầu Anh, lãnh binh mười vạn, theo Hán vương làm quân cứu ứng.
Trương Lương, lãnh bình mười vạn, ở phía tả làm quân phòng vệ.
Trần Bình, lãnh quân mười vạn, ở phía hữu làm quân cứu ứng.
Khổng Ly. Trần Hạ lãnh mười vạn binh, làm tả chi hữu dực của Hán vương.
Lã Mã Thông, La Huống lãnh hai vạn binh, điều khiến mười hai viên tướng mạnh, làm mười hai phương . Sài Võ lãnh hai vạn binh, phân thành hai mươi tám vì sao, án theo nhị thập bát tú.
Nhâm Ngao lãnh hai vạn binh coi giữ đại trại của Hán vương.
Lưu Trạch dẫn ba nghìn binh, đóng nơi núi Kê Minh, trương cờ xí, giả làm thanh thế.
Lưu Giao lãnh năm ngàn quân đi tuần tiễu ở hậu quân.
Bạc Chiêu, Tôn Nhã Hoài, Cao Khởi, Trương Thương, Thích Tư, mỗi người đều lãnh hai nghìn quân do con đường nhỏ đến phía tả Từ Châu, đợi quân Sở bỏ thành kéo ra, thì đoạt thành, bắt gia quyến của Hạng vương.
Các tướng đều tuân lệnh, bày thành trận thế.
Bỗng có một người bước ra nói lớn :
- Nguyên Soái khinh tôi là kẻ vô dụng sao ?
Hàn Tín nghe tiếng biết là Phàn Khoái, liền nói :
- Không phải tôi quên tướng quân đâu ! Tôi chưa phân công cho

tướng quân là muốn giao cho tướng quân một việc lớn. Song tôi lại sợ, nếu tướng quân không thận trọng thì trăm vạn hùng binh phải tan rã hết.
Phàn Khoái nói :
- Nguyên Soái có việc gì sai bảo xin cứ an tâm, tôi chẳng bao giờ dám thất trách.
Hàn Tín nói :
- Trận thế bố trí đã xong chỉ còn việc điều khiển. Vậy tướng quân lãnh ba vạn quân, lên núi Cửu Lý, đóng quân nơi chỗ cao dùng lá đại kỳ làm hiệu cho các tướng trông theo. Hễ thấy Hạng vương chạy về hướng nào thì phất cờ chạy về phía ấy để vận chuyển ba quân.
Phàn Khoái nói :
- Ban ngày sáng thì trông hiệu kỳ được, còn ban đêm phải làm thế nào ?
Hàn Tín đáp :
- Đêm thì dùng đèn lồng lớn, dựng ở đỉnh núi, xây theo bốn mặt.
Phàn Khoái tuân lệnh, âm thầm kéo quân tấn phát.

Bấy giờ nơi dinh Sở, Hạng vương cũng đòi bọn Quý Bố, Chung Ly Muội, Chu Lan vào phân phối binh mã.
Hạng vương nói :
- Tại sao người dò thám quân Hán, quả quyết thế quân Hán lớn lắm, còn ta chỉ có năm chục vạn quân. Vậy ta lãnh hai chục vạn đi trung quân, còn ba chục vạn giao các tướng chia làm sáu đạo quản lãnh. Chung Ly Muội và Chu Lan phải theo ta hộ vệ.
Phân phối xong, Hạng vương lên ngựa, kéo quân ra trước trận.

Hán sở tranh hùng

Hồi 39
Một trận thư hùng, Hạng vương lầm chước quỉ
Ba quân tan tác, Tử Phòng hiến khúc tiêu

Hạng vương xuất trận, gọi Hán vương ra đấu chiến.
Hán vương cũng mặc giáp trụ, lên ngựa xông ra, tả hữu có bọn Khổng Hy, Trần Hạ hộ vệ.
Hạng vương thấy mặt Hán vương liền hét lớn :
- Lưu Bang, ngươi đã thất hứa ở Cố Lăng, ta tha cho khỏi chết, sao lại còn dám bội ước cùng ta giao tranh ?

Bấy lâu nay, ta cùng ngươi chưa hề thử sức, chẳng biết võ nghệ của ngươi đến bực nào.
Hán vương nói :
- Việc dùng binh cần ở mưu lược chứ đâu phải ở sức mạnh. Ta xem ngươi như một giống hổ lang, chỉ khoe khoang võ nghệ mà không có chút gì khôn ngoan cả.
Hạng vương giận dữ, vung đao đâm tới, Khổng Hy và Trần Hạ lướt ra đỡ thương ngăn lại, đánh.
Quân sĩ hai bên lui ra năm mươi thước. Hạng vương hét lên một tiếng, đâm Trần Hạ một đao, té nhào xuống đất, Khổng Hy định xông vào cứu, nhưng đã bị một đường thương của Hạng vương chém tới quá gấp. Khổng Hy cúi rạp mình để tránh, ngọn đao chém phớt qua chóp mũ, làm cho mũ Khổng Hy rơi xuống đất.
Khổng Hy thất kinh, phóng ngựa chạy, may nhờ có hai tướng Ngân Hấp và Sài Võ cản Hạng vương lại kịp nên Khổng Hy mới khỏi chết.
Hạng vương tức giận, xông vào đánh Ngân Hấp và Sài Võ .
Trong lúc đang giao tranh, Hạng vương nghe có tiếng gọi tên mình chưởi mắng, liền quay đầu lại, thấy Hán vương đang gò ngựa đứng trên một đồi cao, dương oai, diệu võ.
Hạng vương tức giận, bỏ Ngân Hấp và Sài Võ, giục ngựa rượt theo Hán vương.
Hán vương thấy vậy, vội vã chạy về hướng Đông Bắc.
Hạng vương xua quân đuổi theo. Đuổi được năm dặm, thấy quân Hán rải rác đóng dày.
Quý Bố vội ngăn Hạng vương lại nói :
- Hán vương tuy chạy nhưng binh mã vẫn không chịu lui, e rằng Hàn Tín dùng mưu dụ ta, xin Đại vương chớ vào sâu nội địa của địch.
Hạng vương khen phải, quảy ngựa trở lại.
Bỗng thấy Lý Tả Xa hiện đến trước mặt, cười khanh khách nói lớn :
- Tôi xin chào Đại vương đó . Lúc tôi còn ở Sở, được Đại vương hậu đãi, nay đến đền ơn, Đại vương đầu Hán, tôi sẽ tâu với Hán vương tha cho tội tru lục.
Hạng vương giận dữ, mắng :
- Đứa thất phu này dám lợi dụng lòng tin của ta, âm mưu lừa gạt. Ta muốn phân thây ngươi ra muôn mảnh cho hả giận. Nay ngươi lại dẫn xác đến đây, chạy đi đâu cho thoát.
Dứt lời, thúc ngựa đuổi theo bắt Tả Xa. Ban đầu, thấy Tả Xa chạy chờn vờn phía trước, nhưng sau đuổi được mười dặm, không thấy Tả Xa đâu nữa, chỉ thấy quân Hán bốn mặt ầm ầm kéo đến bổ vây.
Hạng vương nhờ bọn Quý Bố, Chung Ly Muội hộ tống, cố gắng

chống cự, nhưng không làm sao chạy thoát.
Càng đánh, quân Hán càng vây phủ đông hơn, bốn bề mù mịt, tiếng quân la ó vang trời.
Một lúc sau, đạo quân của Hàn Tín lại kéo đến nữa, tinh kỳ phất phới gươm giáo sáng lòa, như một đám rừng gươm .
Hạng vương chống đỡ một lúc thấy quanh mình quân sĩ chết rụi hết, chỉ còn mấy nghìn ky binh, lớp bị thương, lớp mất binh khí , hớt hải theo sau không còn tinh thần mà kháng cự nữa, Hạng vương nói với Chung Ly Muội và Quý Bố :
- Thôi, chuyến này ta dã lầm tay Hàn Tín rồi, cơ đồ ắt hưu chỉ.
Đang cơn rối loạn, bỗng thất hên ngoài có một toán quân Sở đánh vào, thế rất mạnh, khiến cho quân Hán phải vẹt ra hai bên. Cầm đầu toán quân ấy là Chu Lan.
Hạng vương trông thấy Chu Lan mừng rỡ hỏi :
- Nhà ngươi không cứu ứng thì chắc mạng ta chẳng còn.
Chu Lan nói :
- Hàn Tín lập trận trường bát quái, gạt Đại vương vào trọng địa. Muốn phá trận này phải có đầy đủ binh lực. Nay quân ta quá ít nên tôi thừa cửa sanh đánh vào giải cứu xin Đại vương hãy theo tôi ra khỏi trận kẻo nguy tính mạng.
Hạng vương liền theo Chu Lan trở ra. Nhờ toán quân của Chu Lan, đốc thúc đánh phá vòng vây thoát ra ngoài trận, về đến dinh Sở thì trời đã tối.
Ngu Tử Kỳ đón vào trại, nàng Ngu Cơ bước ra tiếp rước, và nói :
- Đại vương thoát khỏi trận này, lòng thiếp không còn gì mừng hơn.
Hạng vương nói :
- Tuy thoát chết, song thế quân Hán quá to, ta không thể đóng đây lâu được, nửa đêm hôm nay kéo về Bành Thành chỉnh đốn quân mã rồi sẽ liệu kế.
Ngu Tử Kỳ nói :
- Tôi vừa nghe tin có một cánh quân Hán đến Bành Thành cướp lấy cung quyến, chẳng biết tin ấy có thực chăng ? Bây giờ Đại vương muốn về Bành Thành e bất tiện. Nhân lúc binh mã còn hơn hai vạn, ta bỏ Bành Thành, kéo về miệt binh Sở, Hồ Tương đóng quân, chỉnh đốn quân mã, chiêu hiền đãi sĩ, lo kế phục hưng là hơn.
Hạng vương nói :
- Cung quyến ta đều ở Bành Thành, tin ấy chưa xác thực, ta muốn lén về Bành Thành thu thập cung quyến rồi kéo đến đóng nơi Lỗ Quận, tại Sơn Đông. Nơi đó không xa cách lắm, có thể tiếp tế lương thực được.

Các tướng nói ;
- Đại vương tính như vậy rất phải.
Hạng vương ra lệnh cho quân sĩ nấu cơm ăn, rồi theo đường nhỏ kéo rốc về Bành Thành.
Đại quân đi vừa đến Tiêu huyện cách Bành Thành đô năm trăm dặm thì đêm đã tàn. Xa xa phất phới tinh kỳ, và vang lại tiếng hò reo của quân sĩ.
Hạng vương thất kinh hỏi các tướng :
- Tại sao có quân Hán đóng nơi đây. Hay là chư hầu hợp binh với quân Hán ?
Chung Ly Muội nói :
- Các lộ chư hầu đều phản Đại vương, phò Hán. Cái nguy cơ ấy khó tránh. Quân chư hầu đã đóng nơi đây tức là Bành Thành không còn. Vậy xin Đại vương cùng chúng tôi thu góp tàn quân chạy xuống miền Giang Đông, để liệu thế tiến thủ, không nên lưu luyến cung quyến, ở mãi nơi đây mà mang hại.
Chu Lan nói :
- Lời Chung Ly Muội nói rất có lý, xin Đại vương xem đó là một quốc sách.
Hạng vương tức giận dậm đất nghiến răng nói :
- Ta từ khởi binh đến nay chưa có tướng nào địch nổi cây đao của ta. Nay tuy quân Hán đông. Song tướng Hán là bọn bất tài, lẽ nào lại bỏ trốn để mất thanh danh ?
Các ngươi cứ đi theo ta, xem ta giao chiến với tướng Hán.
Nếu kẻ nào dám đánh với ta ba mươi hiệp ta sẽ tự sát, không thèm sống trên đời này nữa .
Các tướng thấy Hạng vương nóng giận, không ai dám can ngăn, vội điều động quân mã theo Hạng vương trợ chiến .
Khi gần đến Bành Thành, có tên tiểu hiệu chạy đến báo :
- Bành Thành đã về tay quân Hán rồi, trên thành cắm toàn cờ Hán.
Hạng vương nghe nói bước xuống ngựa, sửa lại mũ áo rồi hét lên một tiếng như sấm nhảy thóc lên lưng Ô truy quảy ngựa thẳng đường chạy về lúa núi Cửu Lý.
Quân Hán đang đóng nơi núi Cửu Lý thình lình thấy Hạng vương vùn vụt kéo quân đến, vội vã phi báo.
Phàn Khoái hay tin, tức thì điều dộng cây đại kỳ quân Hán bốn mặt bổ vây. Các đạo binh trấn tám hướng đánh ập vào một lượt.
Hạng vương không hề sợ hãi, tay cầm đại đao vung tít tới lui hùng hổ, chẳng khác nào một mãnh thú vùng vẫy giữa rừng xanh.
Tướng Hán tuy đông, nhưng không có ai dám đến tan. Lớp này thua

lớp khác lại ứng chiến.
Trong khoảng một ngày, Hạng vương đánh lui hơn 60 viên tướng Hán, mà ngọn đao không hề nhụt, ngựa không hề lui.
Hạng vương quay lại hỏi các tướng Sở :
- Sức ta địch vạn năng . Các ngươi có thấy ta yếu đi tí nào chăng ?
Các tướng nói :
- Đại vương quả có sức mạnh vạn năng, song giao chiến cả ngày, giờ đây tướng Hán đều lui ra ngoài cả, Đại vương cũng nên đóng dinh nơi đây để cho Hoàng hậu tạm nghỉ.
Hạng vương theo lời, tạm thời đóng trại giữa trận rồi sai Ngu Tử Kỳ mời Ngu Cơ đến hội kiến.
Hạng vương nói :
- Hôm nay ngự thê bị quân Hán cướp thành, vậy tối không có chỗ an nghỉ, chắc là mệt nhọc lắm.
Ngu Cơ nói :
- Tiện thiếp nhờ thiên uy của Đại vương bảo vệ, và nhờ các tướng săn sóc, không đến nỗi mệt nhọc lắm. Song thấy trong một ngày, Đại vương địch hơn sáu mươi viên tướng Hán, vậy cũng nên nghỉ ngơi, an dưỡng mình rồng.
Hạng vương nói :
- Ngày trước ta đi đánh Chương Hàm, chín ngày chưa được một bữa ăn no, thế mà ta còn thắng huống chi nay chỉ có một ngày.
Các tướng nghe nói đều thương xót. Chu Lan bước đên tâu :
- Đại vương tuy ngày nay được thắng, song quân Hán còn to thế lắm, bốn mặt vây đánh rất gấp, đêm nay nên phòng quân địch đến cướp trại.
Hạng vương nói :
- Lời ấy chính hợp ý ta.
Liền truyền ba quân lớn nhỏ trong đêm phải bớt ngủ, đề phòng cẩn thận.
Đoạn sai đem rượu thịt đến để cùng Ngu Cơ giải trí .
Giữa lúc đó, nơi dinh Hán, Hàn Tín thấy các tướng hợp sức vẫn không địch nổi Hạng vương lòng lo lắng, gọi Lý Tả Xa đến nói :
- Cái sức mạnh vạn năng của Hạng vương dầu hàng trăm dũng tướng cũng không thể địch nổi. Nay tôi định sẽ cùng Hạng vương giao chiến nữa, cứ vây riệt Hạng vương giữa vòng vây, trong vài ngày hết lương, thế nào Hạng vương cũng đầu hàng. Người dẫu mạnh đến đâu mà đói khát cũng phải yếu đuối .
Lý Tả Xa nói :
- Ý Nguyên soái cũng phải, song tôi chỉ sợ một điều, lúc hết lương,

trong thế nguy, Hạng vương lại ra sức mở vòng vây, tướng lĩnh bên ta có ai dám địch. Hiện nay dưới tay Hạng vương còn có bọn Quý Bố, Chung Ly Muội, Chu Lan trung thành phò tá. Nay phải làm sao bọn đó cũng như quân sĩ bỏ rơi Hạng vương thì mới có cơ hội bắt Hạng vương được.
Hàn Tín nói :
- Mưu của Tiên sinh rất cao, song tìm cách làm cho quân tướng bỏ rơi Hạng vương không phải dễ. Điều này thai nhờ mưu Trương Tử Phòng mới được.
Liền sai Lục Giả đến mời Trương Lương.
Một lát sau, Trương Lương đến và cùng Hàn Tín tương kiến.
Hàn Tín nói :
- Luôn mấy ngày đánh với Hạng vương, các tướng Hán không ai địch nổi. Lại thêm bọn Quý Bố, Chu Lan, Chung Ly Muội một lòng giúp đỡ. Nếu để Hạng vương thoát ra được, trốn về Giang Đông lo việc phục hưng thì chiến sự kéo dài biết bao giờ yên. Trước tình hình nan giải ấy, chúng tui phải mời Tiên sinh đến để cho chúng tôi một lời chỉ giáo.
Trương Lương nói :
- Việc đó chẳng khó gì. Bây giờ cứ làm cho các tướng và quân Sở phân tán, rời bỏ Hạng vương. Hễ Hạng vương bị cô lập ta có thể bắt được dễ dàng.
Hàn Tín nói :
- Chúng tôi cũng nghĩ vậy, song chẳng biết kế nào để làm cho binh tướng Sở ly tán ?
Trương Lương đứng dậy, kéo ghế đến gần Hàn Tín, nói nhỏ :
- Tôi thuở nhỏ qua chơi Hạ Bì, gặp một dị nhân thổi ống tiêu rất giỏi, âm điệu vừa du dương vừa tha thiết.
Nhân lúc giao bôi, tôi học được khúc tiêu ấy. Tiếng tiêu thổi lên có thể làm cho người ta động lòng nhớ quê. Người vui nghe nó càng vui Người buồn nghe nó thì mối buồn càng thắm thía. Nay đương độ thâm thu, hiu hắt gió vàng, cỏ cây trút lá, người xa cách quê hương nghe nó không khỏi động lòng. Tôi sẽ nhân lúc đêm tàn canh vắng vào núi Kê Minh thổi ống tiêu lên, binh tướng Hạng vương không thể nào còn nghĩ đến việc chiến chinh nữa.
Hàn Tín nói :
- Tiên sinh có tài như vậy tưởng không còn gì quý hóa hơn.
Trương Lương từ tạ Hàn Tín, trở về dinh. Ngày hôm sau, Hàn Tín đóng quân lại, không cùng quân Sở giao chiến nữa, bốn bề đặt nhiều chiến xa, tăng thêm giáp sĩ vây phòng rất cẩn mật.

Giữa lúc đó, Hạng vương thấy quân tình yên ổn cũng không ra trận. Bọn Quý Bố, Hạng Bá vào dinh yết kiến, và tâu :
- Hiện nay quân hết lương, ngựa hết cỏ, người người đều thán oán. Nếu địch quân thừa dịp cho người lẻn vào trong quân buông lời dèm xiểm, tất lòng quân sinh biến. Vậy xin Đại vương đốc thúc ba quân cùng chúng tôi, cố sức mở vòng vây lánh sang Tương Giang hoặc Giang Đông, rồi hãy mưu tính kế lâu dài.
Hạng vương nói :
- Quân sĩ hết lương là việc nguy khốn, ý kiến các ngươi rất phải, song chi sợ quân Hán thế mạnh, không thể giải vây được chăng ?
Quý Bố nói :
- Tôi xem tám nghìn tử đệ, lâu nay theo phò Đại vương, xông pha trăm trận, vẫn một lòng một dạ . Nếu nay vì nguy biến mà mở huyết lộ thoát thân, ai ai cũng hăng hái.
Hạng vương nói :
- Nếu các tướng quân và ba quân đã có lòng hy sinh với ta như thế thì chắc vòng vây quân Hán phải vỡ.
Liền truyền lệnh sáng hôm sau mở vòng vây thoát nạn.
Quân sĩ được lệnh, ai nấy đều hăng hái, lo sửa sang binh khí, lương thực gói theo mình, nhao nhao không ngủ.
Đêm càng khuya, gió thu càng lạnh lẽo, trăng thu buồn bã nhả ánh sáng màu vàng nhạt, rắc trên ngọn cây cao.
Bỗng từ xa, một giọng tiêu buồn vang đến, kèm theo khúc bi ca nỉ non, réo rắt. Tiếng tiêu như gợi vào lòng người một mối buồn viễn chinh . Quân Sở mặt mày ngơ ngác nhìn nhau, hồi lâu xúm lại thì thầm :
- Bọn chúng ta tòng quân lâu ngày bỏ nhà, xa vợ con, theo Bá vương những tưởng có ngày thanh bình đoàn tụ . Ngờ đâu, binh thế mỗi lúc một tiêu tan. Nếu ở mãi như vầy, không chết giữa trận tiền cũng chẳng có ngày nào hưởng được thú vui đầm ấm của gia đình .
Tiếng thì thầm chuyền đi mãi khắp dinh trại.
Trong lúc đó, giọng tiêu càng réo rắt, càng thê lương, như những tiếng chinh phụ đang mong chồng nỉ non trong canh dài cô quạnh.
Tiếng tiêu đó chính là tiếng tiêu của Trương Lương đã thổi trên núi Kê Minh, khiến cho kẻ có lòng sắt đá đến đâu cũng phải yếu mềm như cành liễu non trước cơn gió lốc .
Tiếng tiêu ấy kèm theo bản bi ca như sau :
Đêm thu mù mặt trời sương
Có người thiếu phụ quê hương lạnh lùng
Sa trường vó ngựa

Trầy gót binh nhung
Con thơ nheo nhóc mịt mù dặm xa,
Cơ hàn, đau đớn mẹ cha
Canh khuya vò vỏ tuổi già đợi con
Chí trai vạn dặm
Hồ thỉ bốn phương
Nhưng con đi đã lầm đường
Giúp người tàn bạo không thương dân tình
Mơ màng nữa giấc ba sinh
Một đi một nhớ một mình canh thâu
Đêm ấy vừa tàn canh, quân Sở đứa khóc, đứa buồn mặt mày ủ rũ, ngồi đứng không an.
Chúng bàn nhau rằng :
- Chúng ta nên bỏ trốn khỏi cảnh này là hơn. Nếu quân Hán bắt được, chúng ta nên tỏ thật nỗi tình, xin về quê quán, chắc Hán vương cũng không nỡ giết chúng ta .
Ba quân bàn tán nhau, rồi không nghe lệnh các tướng, cùng nhau bỏ trốn đi hết. Chỉ trong chốc lát, dinh Sỡ trống không.
Các tướng thất kinh, muốn vào tâu với Hạng vương, nhưng thấy Hạng vương đang cùng Ngu Cơ ngủ say trong trướng , không dám vào.
Các tướng bàn nhau :
- Tình thế nguy ngập lắm rồi, nếu quân Hán biết việc này, đổ dồn lại đánh thì chúng ta tất bị bắt. Chi bằng lộn vào đám quân, trốn ra khỏi vòng vây, sau này kiếm kế giúp cho Đại vương trả thù.
Chung Ly Muội nói :
- Lời các ông nói rất phải.
Rồi đó, các tướng thu góp hành trang bỏ ngựa lại, cùng với quân sĩ lẩn trốn.
Trong số đó có Hạng Bá nghĩ mình ngày trước ở Hồng Môn có cứu Trương Lương, sau lại cùng Hán vương kết nghĩa thông gia , nay đến Trương Lương xin hàng, nếu không được phong Hầu củng không đến nỗi tuyệt giòng họ Sở.
Nghĩ như vậy, Hạng Bá liền đeo gươm, ra khỏi dinh , tìm Trương Lương xin hàng .
Còn Chu Lan và Hoàn Sở bàn với nhau :
- Chúng ta chịu ơn tri ngộ của Bá vương, dù chết cũng không nên bỏ. Bọn kia đều là lũ tham sống sợ chết, lúc bình tranh nhau hưởng lộc, lúc biến rủ nhau bỏ đi.
Chúng ta bây giờ gom góp những tên quân còn lại, giữ vững lấy

trung quân, đợi Đại vương thức dậy, liều chết, thoát nạn. Nếu không may, trời không giúp Sở, Đại vương ngộ nạn thì chúng ta cũng chết theo cho trọn đạo.
Hai người bàn xong, đi thu góp những tên quân còn sót lại ước tám trăm tên, cố thủ cửa trại.
Chẳng bao lâu, Hạng vương thức dậy, nhìn quanh thấy dinh trại trống không, thất kinh chạy ra ngoài hỏi :
- Quân Hán đã chiếm được trại Sở rồi hay sao mà quân lính mất hết vậy ?
Chu Lan và Hoàn Sở chạy đến, vừa khóc vừa nói :
- Quân ta bị Hàn Tín dùng kế thổi ống tiêu, làm cho lòng quân tan rã, cả đến các tướng cũng bỏ trốn, chỉ còn hai chúng tôi và tám trăm quân ở lại đây hầu hạ Đại vương. Xin Đại vương phải đánh gấp phá vòng vây, chậm trễ quân Hán kéo đến không thế thoát được.
Hạng vương nghe nói đôi dòng nước mắt chảy ràn rụa, bước vào trướng thuật lại đầu đuôi câu chuyện với Ngu Cơ.
Nàng Ngu Cơ cũng không cầm được giọt lệ, thở dài nói :
- Trời cố diệt chúng ta chăng ?

Hán sở tranh hùng

Hồi 40
Ngu Cơ liều thân nơi Cai Hạ
Hạng vương tự vận bến Ô Giang

Hạng vương thấy Ngu Cơ khóc sướt mướt, cầm tay nói :
- Tướng sĩ nay đã trốn hết, quân Hán vây đánh rất ngặt. Ta định từ giã nàng, liều mình xông ra trận. Tuy nhiên, lòng lại không nỡ, vì hai ta sống với nhau đã bao năm, chưa từng rời nhau sớm tối, dẫu trong thiên binh vạn mã cũng vẫn có nhau. Nay một phút muốn vĩnh biệt với nàng, lòng ta thấy quyến luyến.
Ngu Cơ khóc nghẹn ngào, và nói :
- Thiếp đội ơn Đại vương thương tưởng, nguyện khắc cốt ghi lòng. Nay chẳng may trên bước đường ly loạn, dẫu chết cũng khó rời nhau.
Bá vương lau nước mắt, truyền quân bày tiệc rượu ở trung quân để cùng với Ngu Cơ đối ẩm.
Hơi men không sưởi ấm được lòng người trong phút não nề, Hạng vương buồn bã ngâm nấy câu thơ :

Tấm thân lấp biển, vá trời
Thanh gươm yên ngựa một đời dọc ngang
Giờ đây mưa gió phủ phàng
Anh hùng mạt lộ giang sơn tiêu điều
Hạng vương ngâm thơ xong, mời Ngu Cơ uống mấy chén rượu.
Ngu Cơ cũng ngâm lên mấy câu thơ buồn như sau :
Cát đằng nương bóng cội cùng
Bấy lâu khắn khít thủy chung một lòng
Tơi bời vì ngọn gió Đông
Cội tùng xiêu vẹo, cát đằng bơ vơ
Bá vương cùng Ngu Cơ uống rượu ngâm thơ mãi cho đến lúc tàn canh, bên ngoài trời rựng sáng .
Chu Lan và Hoàn Sở từ bên ngoài bước vào giục :
- Trời sắp sáng rồi, xin Đại vương lo khởi hành .
Hạng vương đứng dậy, từ biệt Ngu Cơ nói :
- Thôi ! Đã đến lúc tôi phải đi, ngự thê ở lại bảo trọng lấy thân thể.
Ngu Cơ quỳ gối nói :
- Thiếp xin theo Đại vương, để cùng nhau sinh tử.
Hạng vương nói :
- Trong chốn muôn quân nghìn tướng, phận liễu bồ làm sao chịu được cực nhọc. Trước kia binh tướng còn nhiều có người bảo vệ, nay ta đơn thương độc mã làm sao có thể mang nàng theo được.
Hạng vương rút thanh kiếm đeo bên mình, đưa cho Ngu Cơ. Ngu Cơ tiếp lấy, đứng dậy nói :
- Thiếp mang ơn Đại vương không biết lấy gì đền đáp. Nay trong cơn nguy khốn, nếu thiếp đi theo Đại vương không khỏi làm cho Đại vương bận bịu, mang hại vào thân.
Nói xong, đâm lưỡi gươm vào cổ tự vận.
Hạng vương đau lòng, hét lên một tiếng, toàn thân run rẩy .
Chu Lan và Hoàn Sở bước lại đỡ Hạng vương và nói :
- Xin Đại vương lấy giang san làm trọng, đừng quá bi lụy như thế.
Hạng vương nghiến răng, vung đao lên ngựa ra khỏi dinh, cùng tám tràm quân xông vào trận địch.
Quân Hán được tin, chạy về trung quân phi báo.
Hàn Tín liền thống xuất đại binh, hợp với các tướng kéo đến phủ vây.
Hạng vương một mình, cời ngựa Ô truy, vung đao xông đến, gặp tướng đánh tướng, gặp quân chém quân, như vào chỗ không người. Ai nấy thấy vậy sợ hãi, không dám ngăn cản.
Hạng vương thoát ra được tám vòng vây, ngoảnh lại thấy Chu Lan và Hoàn Sở đã lạc đâu mất, sau lưng mình chỉ còn vài mươi quân kỵ.

Hạng vương vẫn không nản lòng, vừa giục ngựa xông tới, vừa đâm chém.
Hàn Tín cùng các tướng Hán thấy vậy bảo nhau :
- Hạng vương có sức mạnh như thần, lại gặp lúc cùng quẫn, nếu chết khó ai địch nổi. Chi bằng vây hai tướng Chu Lan, Hoàn Sở để cho Hạng vương hoàn toàn cô lập
Các tướng liền bỏ Hạng vương xúm lại vây Chu Lan và Hoàn Sở.
Chu Lan và Hoàn Sở sức yếu làm sao địch lại, chống đỡ một lúc, biết không thể thoát được, ngửa mặt lên trời nói lớn :
- Đại vương ôi ! Chúng tôi đã kiệt sức rồi.
Nói xong, hai tướng rút gươm tự sát.
Giữa lúc đó, Hạng vương thoát ra khỏi trận theo sau chỉ con hơn vài chục tên quân, nhắm hướng Đông mà chạy.
Chạy được mấy dặm, đến vùng ảm Lăng đường sá ngoằn ngoèo, không rõ phương hướng, chung quanh toàn là sông ngòi và bụi bờ mù mịt.
Chợt gặp một lão nông đang đứng bên đường, Hạng vương hỏi :
- Sang Giang Đông đi về phía nào ?
Lão nông trông thấy người áo mũ khác thường, đoán biết Bá vương, nghĩ thầm :
- Ông ta đóng đô nơi Bành Thành đã mấy năm, chẳng có ân đức gì với bá tánh, chỉ chuyên dùng vũ lực chém giết đánh đập, dân chúng phải chịu nhiều tai ương thảm họa, nay bị quân Hán đuổi, ta không nên chỉ đường làm gì .
Trong lúc lão nông đang ngẫm nghĩ, chưa kịp đáp, Hạng vương hỏi tiếp :
- Ông lão đừng sợ, ta đây là Bá vương. Vì lâm trận bị quân Hán đuổi rất gấp, muốn tìm sang Giang Đông, nhưng không thuộc đường.
Lão nông giả vờ trỏ tay về phía tả, là con đường cùng, nói :
- Nên chạy ngả ấy .
Hạng vương theo lời, giục ngựa dong ruổi. Đi được vài dặm, đường bị nghẽn, con ngựa sa xuống một vũng lầy rất lớn. May nhờ con ngựa Ô truy phi mình nhảy thoát.
Vừa lúc đó lại gặp một cánh quân Hán kéo đến, cầm đầu là Dương Hỷ.
Hạng vương gọi Dương Hỷ nói :
- Ta sa xuống vũng lầy vừa thoát khỏi, người mỏi ngựa mệt không thể đánh nhau được nữa, nhà ngươi trước kia đã từng theo ta mấy năm, nay lại phò Hán làm gì, hãy theo ta về Giang Đông để chiêu tập binh mã, mong việc phục hưng. Lúc đó ta sẽ phong cho nhà ngươi

làm Vạn Hộ hầu, giàu sang sung sướng.
Dương Hỷ nói :
- Đại vương bạc ác, nhiều kẻ cản ngăn, nhưng không chịu nghe. Nay cớ sự như vầy, dẫu tôi có theo Đại vương đến Giang Đông, Đại vương cũng không làm gì nên chuyện. Chi bằng theo tôi về hàng Hán, chắc Đại vương không mất ngôi công hầu.
Hạng vương nổi giận, vung đao đâm Dương Hỷ, Dương Hỷ đưa thương ra đỡ. Đánh được hai mươi hiệp, Hạng vương rút cây roi đeo sau lưng vụt Dương Hỷ một cái Dương Hỷ né không kịp bị sa xuống ngựa.
Hạng vương toan vung đao chém đầu thì có hai tướng Hán là Dương Võ, Lã Mã Thông đến kịp, cản lại cứu Dương Hỷ.
Hạng vương lại cùng hai tướng giao tranh.
Đàng sau, Anh Bố, Bành Việt, Chu Bột chia quân vây bọc, Hạng vương không dám ham đánh, quảy ngựa chạy về hướng Đông, ngoảnh trông lại còn có mười tên tùy tốt .
Bọn tùy tốt nói :
- Đại vương giao chiến suốt ngày, người đói, ngựa khát trời lại sắp tối, chi bằng tìm chỗ ẩn thân để dưỡng sức . Chúng tôi đoán chừng nơi đây cây cối rậm rạp, quân Hán chưa dám mạo hiểm vào đây xáp chiến.
Hạng vương theo lời, gò ngựa lại, trông xa trong khóm rừng thấy có ánh đèn thấp thoáng, liền dẫn quân đến đó .
Khi đến nơi, thấy đó không phải nhà ở của dân chúng mà là một cổ viện.
Hạng vương nói :
- Tuy không phải nhà thường dân song cũng tạm nghỉ được.
Bọn tùy tốt theo Hạng vương bước vào trong.
Bên trong có tiếng suối róc rách chảy. Hạng vương lần đến thấy một cái khe nước trong vắt.
Hạng vương bảo bọn tùy tốt dắt ngựa cho uống nước và mài thanh bảo kiếm của mình để chuẩn bị rạng ngày chiến đấu.
Bọn tùy tốt yếu sức, không mang nổi thanh kiếm, Hạng vương phải tự mình đến suối cầm thanh kiếm liếc vào một tảng đá lớn .
Chỗ ấy là viện Hưng Giáo cách Ô Giang mười lăm dặm. Hạng vương lần theo hành lang bước vào trong viện, không thấy một bóng người nào.
Lần ra phía sau thì thấy. một vài ông lão đang ngồi quanh một lò sưởi.
Một tên lính hỏi :

- Sao trong viện hiu quạnh thế ?
Một ông già đáp :
- Bản viện nguyên trước có vài người ở. Gần đây nghe Sở - Hán tranh hùng, sợ hãi trốn đi hết. Chúng tôi là người trong thôn ấp sợ viện bỏ vắng lỡ mất trộm chăng nên lén ra đây coi chừng. Chẳng hay đêm khuya các người ra đây có chuyện gì ?
Tên lính nói :
- Nay có Tây Sở Bá vương bị quân Hán đuổi đến đây, bữa cơm tối chưa kịp dùng, định vào nghỉ tạm trong viện này một đêm, sáng mai sẽ đi sớm. Các ông có cơm thì đem dâng cho Bá vương dùng.
Các ông lão nghe nói có Hạng vương đến lật đật đứng dậy ra cửa phục xuống đất, mời Hạng vương vào nhà trong, nói :
- Chúng tôi là những kẻ nông phu ở thôn dã, không hiếu lễ xin Đại vương tha thứ cho.
Hạng vương nói :
- Các ngươi ở đây có sẳn gạo không ? Đi thổi cơm cho mọi người ăn một bữa. Nếu bình được giặc, ta chẳng quên ơn.
Một ông lão tâu :
- Tâu Đại vương, nơi đây thuộc đất Sở, Đại vương lâm nguy đến đây dùng chút lương gạo của chúng tôi có gì là ân huệ.
Nói xong, vào trong lấy ra một thạch gạo, đem nấu cho Hạng vương và tùy tốt ăn.
Ăn xong, Hạng vương dựa lưng vào ghế đá nghỉ.
Chợt thấy một vầng mặt trời đỏ ối nổi lên mặt sông . Kế đó lại thấy Hán vương cởi mây năm sắc lờ lững đến nơi, ôm vầng mặt trời vào lòng, rồi lại cưỡi mây mà đi. Dưới chân hàng ngàn tia sáng tiếp nối không dứt. Hạng vương thấy Hán ôm vầng mặt trời bay lên, vội cởi áo nhảy ùm xuống nước, chực cướp lại, chẳng ngờ bị Hán vương co chân đạp vào mặt, Hạng vương ngã lăn xuống nước. Hán vương vẫn chậm rãi ôm mặt trời đi về hướng Tây.
Hạng vương giật mình thức giấc, thì ra đó là giấc mộng, lòng sợ hãi, thở dài nói :
- Ôi ! Mệnh trời đã vậy, không thể cưỡng lại được.
Vừa dứt lời, một tên tùy tốt chạy vào cấp báo :
- Quân Hán đã kéo đến cửa rừng rồi, xin Đại vương tìm đường thoát hiểm.
Hạng vương vội vã mặc áo giáp lên ngựa, dẫn mười tên tùy tốt đánh ra cửa rừng.
Trời tang tảng sáng, quân Hán chia làm hai cánh, đánh bọc vào tướng đi đầu là Quán Anh xông đến chém.

Hạng vương hét lên một tiếng, con ngựa của Quán Anh sợ hãi thối lui mười bước.
Đàng sau, Dương Võ, Lã Thắng, Sài Võ, Ngân Hấp đồng xông vào một lượt. Hạng vương vung đao vun vút, đánh dẹp , cả quân Hán, không tướng nào dám đến gần.
Tuy nhiên, biết mình cô thế, Hạng vương không ham đánh, bảo vệ bọn tùy tốt thoát vòng vây chạy trốn.
Chạy đặng mười dặm đến sông Ô Giang. Đàng sau quân Hán đuổi theo, gươm giáo như rừng, tiếng reo hò dậy đất.
Hạng vương đưa mắt nhìn một lúc, sực nhớ giấc mộng vừa rồi, thở dài nói với ba quân :
- Cơ trời đã muốn tuyệt Sở, dẫu chống lại cũng chẳng ích chi. Tuy nhiên với sức mạnh của ta, chờ đến lúc kiệt quệ, ta cũng còn có thể thắng địch quân mấy trận nữa. Vậy để ta chém tướng địch mở vòng vây cho các ngươi thoát nạn, hẹn đêm nay gặp nhau nơi chân núi Đông Sơn.
Bọn tùy tốt vâng lệnh. Liền lúc đó quân Hán đã ồ ạt kéo đến vây phủ.
Hạng vương lui tới một mình chém luôn ba tướng Hán, và mấy trăm quân. Quân Hán sợ hãi phải lùi lại. Hạng vương nói với bọn tùy tốt :
- Sao chúng bay không chạy ra ngoài thoát nạn ?
Bọn tùy tốt đồng nói :
- Chúng tôi xin theo phò Đại vương cho đến phút cuối cùng.
Lời nói ấy như an ủi lòng kẻ mạt lộ, Hạng vương lại vung đao đánh liều với quân Hán.
Ngày hôm ấy , Hạng vương đánh cả thảy chín trận, giết chín tướng Hán và chém chết một ngàn quân Hán, thoát ra khỏi vòng vây, cùng bọn tùy tốt chạy đến bờ phía Bắc Ô giang.
Quân Hán không dám đuổi theo gấp như trước nữa. Hạng vương gò ngựa đi thong thả, hỏi bọn tùy tốt :
- Ta đánh với quân Hán như thế nào ?
Bọn tùy tốt tâu :
- Đại vương sức địch muôn người, thật là bậc anh hùng cái thế .
Đến bờ sông, Hạng vương muốn qua đò, và người Đình trưởng Ô giang cũng đã cắm thuyền đợi sẵn nơi đó.
Hạng vương hỏi :
- Sao ngươi biết ta đến đây đem thuyền đón ?
Người đình trưởng thưa :
- Tôi nghe Đại vương thất trận, cơ đồ chỉ còn một con thuyền này, vì vậy đem thuyền đợi rước. Giang Đông tuy nhỏ, nhưng đất vuông nghìn dặm, có thể làm chỗ phục hưng. Đại vương sang đó, chiêu tập

hào kiệt, tích thảo đồn binh thì cái cơ lấy lại thiên hạ không khó. Xin Đại vương kíp sang đò, đừng để lỡ dịp.
Hạng vương thở dài, lắc đầu nói :
- Ta từ lúc khởi binh đến nay bách chiến bách thắng, nay lâm nguy chạy trốn thực là nhục.
Đình trưởng nói :
- Hay Đại vương sợ quân Hán đuổi theo, không thoát được ? Ở đây chỉ có một con thuyền của tôi mà thôi.
Đại vương xuống thuyền tôi dong ra giữa vời, tức là coi như Đại vương đã ngồi trên ngai vàng bệ ngọc, không sợ gì nữa.
Hạng vương nói :
- Trời đã muốn cho ta tận diệt, ta còn sang sông làm gì. Dẫu trở về Giang Đông, dân chúng còn yêu ta, để ta làm vua, ta cũng không còn mặt mũi nào trông thấy họ nữa.
Đình trưởng thở dài, lặp bặp nói :
- Thành bại không luận anh hùng. Đã có chí lớn chớ nên câu nệ việc nhỏ. Đại vương đừng thẹn vì thất trận mà nên lo cho cái nhục mất nước. Xin Đại vương sang sông kẻo muộn.
Hạng vương nhìn người Đình trưởng, lòng bùi ngùi cảm động nói :
- Ta đã không thể sống nhục thì dẫu có sống cũng chẳng làm được việc gì nữa. Nhà ngươi nên bằng lòng vậy.
Người Đình trưởng cắm thuyền phàn nàn mãi.
Hạng vương biết là kẻ có chí lớn, song tự thấy mình không đủ can đảm để sống nhục nên cầm tay người Đình trưởng
nói :
- Ta có con ngựa quí, dùng đã mấy năm trong việc chiến chinh. Một ngày đi nghìn dặm, nó là một con thần mã rất khôn ngoan. Nay sợ quân Hán bắt được, mà giết đi thì không nỡ. Nhà ngươi nên đưa nó sang sông, đem về nuôi dưỡng. Sau nầy thấy nó cũng như thấy ta.
Dứt lời , sai tên tùy tốt dắt ngựa xuống thuyền.
Ngựa hí lên mấy tiếng, đưa mắt nhìn Hạng vương, ra vẻ quyến luyến không nở rời, Hạng vương lòng đau như cắt.
Vừa bước xuống thuyền người Đình trưởng sắp buông chèo thì ngựa chúm bốn vó nhảy ùm xuống nước mất dạng.
Ai nấy kinh hồn, nhìn làn sóng của tràng giang như muốn ghi vào đáy những dòng lịch sử bất diệt.
Đàng sau quân Hán reo hò kéo đến. Thuyền xuôi mái ra giữa dòng, Hạng vương chống gươm đứng nơi mé bờ, đưa mắt nhìn địch quân hùng hổ bao vây.
Bọn tùy tốt nói :

- Đại vương đã không chịu qua sông, bây giờ phải làm cách nào để đối địch ?
Hạng vương không đáp, vung kiếm nhảy tới chém chết một lúc mấy trăm quân Hán.
Chợt thấy trong đám Hán tướng có Đại tướng Lã Mã Thông vừa đến, Hạng vương gọi lớn :
- Nhà ngươi có phải là cố nhân của ta chăng ?
Lã Mã Thông đáp :
- Phải, tôi cùng Đại vương khởi binh ở Cối Kê, nay vắng cách đã lâu ; lẽ ra tôi phò Đại vương, nhưng vì Đại vương lấy uy lực áp đảo sanh linh, lấy bạo lực trị thiên hạ, chánh sách đó không thuận lòng trời, hợp lòng người. Hán vương tuy không có uy vũ, song đạo đức tràn đầy, ai ai cũng mến. Trời dành thiên hạ cho kẻ có đức chứ không phải cho kẻ có uy vũ, do đó Đại vương thất bại là phải. Tôi phò Hán không phải bội phản Đại vương mà theo nguyện vọng của tôi.
Hạng vương nói :
- Ngày nay lòng ngươi đối với ta như thế nào ?
Lã Mã Thông nói :
- Tôi vẫn khâm phục cái tài kinh thiên vĩ địa của Đại vương. Nếu trời không giúp Hán, thì không thể nào Đại vương mất nước được. Tôi tuy theo bước đường lý tưởng, chuộng đạo đức, diệt bạo tàn, song vẫn xem Đại vương là cố nhân.
Hạng vương nói :
- Lòng ngươi còn nhớ nghĩa xưa, ta không lấy gì đến đáp . Nghe rằng Hán vương treo giải trong quân, ai lấy được đầu ta phong làm vạn hộ. Vậy ta cho ngươi chiếc đầu của ta đem về lập công.
Nói xong, rút gươm đâm cổ tự vận.
Bọn Dương Hỷ, Dương Vó, Vương Ê , Lã Thông đều xông đến cắt đầu Hạng vương đem về dâng cho Hán vương.
Hạng vương sanh năm Tần Thủy Hoàng thứ mười lăm, đến năm Hán Cao Tổ thứ năm thì tự vận ở Ô Giang thọ ba mươi mốt tuổi.
Người sau có thơ rằng :
Sức mạnh kinh thiên vạn cổ truyền
Vẫy vùng yên mã đoạt giang biên
Hạ thành ai luận anh hùng sự
Mãnh hổ sa cơ cũng phải hèn
Lã Mã Thông cùng năm tướng xách đầu Hạng vương về dinh nạp cho Hán vương.
Hán vương trông thấy khóc òa, nói :
- Tôi cùng nhà vua kết làm anh em , sau vì tranh thiên hạ mà trở nên

hiềm khích. Song nhà vua tuy bắt Thái Công, Lã hậu mà vẫn nuôi dưỡng tử tế, không hề xúc phạm, đó là hành động của bậc trượng phu, tôi không bằng được. Không ngờ nay nhà vua chết đi như vậy, tôi tiếc thương biết chừng nào.
Các tướng thấy lòng nhân đạo của Hán vương đều cảm phục.

Hạng vương đã chết, đất Sở đã định, Hán vương phong cho Lã Mã Thông làm Trung Thủy hầu, Vương Ê làm Đỗ Diễn hầu, Dương Hỷ làm Xích Toàn hầu, Dương Võ làm Ngô Phòng hầu, Lã Thắng làm Niết Dương hầu.
Sai lập miếu thờ Hạng vương ở bến Ô giang, bốn mùa tế lễ.

Nhắc lại, Hạng Bá bỏ Sở sang đầu Trương Lương, Trương Lương vì thấy đang lúc binh nhung bận rộn,
không dám tâu với Hán vương, nay Sở đã diệt, liền dẫn Hạng Bá vào yết kiến, và tâu :
- Hạng Bá trong khi quân Sở tan rã, có đến xin đầu ở dinh hạ thần. Hạ thần trộm nghĩ Hạng Bá vốn có tình củ, lại là người có công ở Hồng Môn năm xưa nên lưu lại trong dinh, chờ Đại vương xét định.
Hán vương nói :
- Hạng công đã từng giúp ta nhiều việc lớn. Ta đang định sai người đi tìm, chẳng ngờ Hạng công đến đây thật là may mắn.
Liền phong cho Hạng Bá làm Địch Vương Hầu, cải là họ Lưu.
Hạng Bá mừng rỡ tạ ơn.
Bấy giờ các nơi đã dẹp yên, duy còn nước Lỗ ở Sơn Đông chưa bình được.
Hán vương nói :
- Lỗ là nước nhỏ, chẳng đáng kể, lúc nào kéo quân đến là lấy được ngay. Nay hãy bàn việc đóng đô đã.
Trương Lương tâu :
- Đại vương không nên rút quân về vội. Nước Lỗ tuy nhỏ, nhưng có ẩn một mối hậu hoạn. Nếu không để ý e sau này hối không kịp.
Hán vượng ngạc nhiên hỏi :
- Một nước nhỏ như vậy, có gì tai hại về sau ?
Trương Lương đến gần Hán vương tâu nhỏ :
- Lỗ là một nước trị dân bằng lễ nghĩa, dân chúng được thuận hòa. Năm xưa, Sở Hoài vương phong cho Hạng vương làm Lỗ công, mà nước Lỗ lại là đất cũ của Hạng vương, dân chúng nước ấy có thể vì Hạng vương khởi binh báo thù. Các tay hào kiệt ở Đông Ngô cũng nhiều, nếu họ kéo đến Kinh Sở, chiếm lấy Hồ Tương, ta không dễ gì

dẹp đặng.
Hán vương thất kinh, nói :
- Nếu không có tiên sinh ta đã lầm việc lớn.

Hán sở tranh hùng

Hồi 41
Nghi Hàn Tín, Hán vương cải phong
Theo Điền Hoành, nghĩa sĩ tử tiết

Hán vương nghe lời trình bày của Trương Lương về quan hệ nước Lỗ, liền kiểm điểm binh mã kéo đến thành Lỗ để chinh phục.
Khi đại binh kéo đến nơi, thấy cửa thành nước Lỗ đóng chặt , cờ xí uy nghi.
Quân Hán đánh phá bốn mặt, muôn mấy ngày mà không thấy trong thành động tĩnh gì cả, chỉ nghe những tiếng đàn ca réo rắt vang ra.
Hán vương nổi giận, muốn dùng hỏa pháo bắn vào, Trương Lương can :
- Không nên ! Lỗ là nước của ông Chu công ngày xưa, một nước lễ nghĩa. Nay cứ xem như Đại vương đem quân đến dưới thành, mà trong thành vẫn tưng bừng tiếng đàn sáo, đủ biết cái nước không thể dùng sức mạnh để chinh phục. Xin Đại vương đem đầu của Hạng vương bá cáo cho người Lỗ biết, rồi hiểu dụ cho họ thấy đại nghĩa, tự nhiên họ phải quì phục.
Hán vương theo lời, lấy đầu Hạng vương treo dưới thành. Các bậc bô lão trong thành trông thấy đều khóc òa.
Hán vương sai người hiểu dụ rằng :

" Hạng vương giết Nghĩa Đế làm nhiều hành đông bạo ác gây nhiều tang tóc trong dân chúng. người xưa có nói : "Chỉ có đạo đức, lễ nghĩa mới đem lại một xã hội thái bình, thạnh trị . Chỉ có lòng nhân mới đem lại cho dân chúng cảnh sống lạc nghiệp, an cư. Hán vương không có ác cảm với Hạng vương, chỉ vì tôn trọng lòng nhân, diệt tàn bạo mà Hạng vương phải chết . Nay nước Lỗ bế thành trái mạng, không biết theo đạo nghĩa thì sao gọi là một nước của thánh nhân được ".

Các bô lão nghe lời hiểu dụ, cùng với bọn nho sĩ, mở cửa thành ra đầu hàng.

Hán vương dẫn đại binh vào thành, vỗ an bá tánh, rồi đem đầu và mình của Hạng vương ráp lại, dùng hiệu Lỗ Công táng ở phía Đông Cốc Thành mười lăm dặm.
Các lộ chư hầu đều dẫn quân đến chúc mừng.
Ngày hôm sau, Hán vương truyền cho chư hầu ai nấy đem quân bản bộ trở về nước, còn các văn võ tướng sĩ đều trở về Lạc Dương, chờ cuộc luận công hành thưởng.
Hán vương nhân nghĩ Hàn Tín đóng quân ở đất Tề, cai quản hơn bảy mươi thành, nước lớn, quyền to như vậy e sanh ra hậu hoạn Lại thấy nước Lỗ ở riêng một góc Kinh Nam, dẫu có muốn khởi binh một vài vạn, cũng chẳng dễ gì chiêu tập được, liền gọi Hàn Tín vào phủ dụ :
- Từ khi được tướng quân, tướng quân lập nhiều công lớn, lòng ta chẳng lúc nào quên. Tuy nhiên, ta lại e tướng quân quyền cao, tước trọng, kẻ tiểu nhân ghen ghét, không giữ nổi địa vị, làm cho lòng ưu ái của ta không xứng đáng đền bù. Nay nước Lỗ riêng một góc trời, dàn cư an lạc, ta muốn tướng quân giao ấn Nguyên Nhung, rồi thiên sang trấn thủ nước Lỗ , dựng nghiệp muôn đời. Như thế sự đền ân của ta mới xứng.
Hàn Tín nghe Hán vương nói, không biết làm sao, bèn đem ấn soái trả lại cho Hán vương, sai các tướng lớn nhỏ về bản dinh để chờ Hán vương định đoạt.
Đoạn, Hàn Tín vào bái yết Hán vương, tâu :
- Nước Tề đội ơn Đại vương đã phong cho đã lâu, nay nhất đán cải phong, e lòng dân hoang mang chăng ?
Hán vương phàn nàn :
- Tướng quân nghĩ như thế là lầm. Xưa Sở, Hán giao binh, lòng người chưa định, đất Tề là cái đất phản phúc, nên sai tướng quân trấn thủ. Ngày nay bốn biển thái hòa, dân Tề đâu còn phải lo lắng nữa. Vả lại, tướng quân là người Hoài Âm, phong tướng quân làm Lỗ vương tức là nơi đất tổ quê nhà, lẽ ấy rất hợp.
Hàn Tín liền đem ấn Tề vương giao trả, đổi lấy ấn Lỗ vương, thiên sang đất Lỗ.
Đến nơi, Hàn Tín sai người đến Hoài Âm tìm người Phiếu mẫu và gã bán thịt khoảnh ác đã làm nhục mình thuở xưa.
Hai người đến nơi, vào lạy yết kiến. Hàn Tín nhắc lại thuở hàn vi, nhờ cơm Phiếu mẫu, và đền ơn cho Phiếu mẫu một nghìn lạng vàng. Phiếu mẫu lạy tạ trở về.
Còn tên hàng thịt. Hàn Tín phong cho làm chức Trung úy. .
Gã hàng thịt nói :

- Năm trước tôi dốt nát, không biết bậc đại quí, nên đa xúc phạm đến Đại vương. Nay mong ơn Đại vương không giết, có đâu dám nhận chức phong ?
Hàn Tín nói :
- Ta không phải như những kẻ nhỏ nhen, báo thù một cách nhỏ mọn. Ngươi nhận chức, chớ nói nhiều .
Gã hàng thịt lạy tạ lui ra. Những người biết chuyện luồn trôn của Hàn Tín thuở xưa, nay lại thấy Hàn Tín đối xử với gã hàng thịt như vậy đều lấy làm lạ.
Hàn Tín nói :
- Hắn là một ân nhân của ta chứ đâu phải kẻ thù. Nếu ta không bị hắn làm nhục thì đâu có được ngày nay.
Ta phong chức cho hắn là để đền ơn đó.
Tả hữu nói :
- Lòng khoan dung của Đại vương thật ít ai sánh kịp.

Tháng giêng năm thứ sáu nhà Đại Hán, Triệu vương Trương Nhĩ, Lỗ vương Hàn Tín, thần xuất các quan vào xin tôn Hán vương lên ngôi Hoàng đế.
Hán vương nói :
- Ta nghe Hoàng đế phải là bậc người hiền đức, ta đâu dám dự vào ngôi ấy.
Quần thần đều nói :
- Đại vương dùng nhân đạo dấy binh, khu trừ bạo nghịch, bình định bốn bể, kẻ có công đều được phong chức chư hầu. Nếu Đại vương không lên ngôi Hoàng đế thì sao tỏ được cái đạo tin của thiên hạ.
Hán vương đôi ba phen từ chối, sau đó các chư hầu cố nài ép, Hán vương mới nghe theo và nói :
- Các ngươi xét thấy ta có đủ lòng nhân, cố suy tôn như vậy, ta đâu nỡ chối từ.
Bèn chọn ngày Giáp ngọ trong sáng hai, làm lễ tế trời đất, rồi lên ngôi Hoàng đế ở phía Nam Dĩ Thủy. Văn võ bá quan đều làm lễ chúc mừng.
Hán vương đổi hiệu là Hán đế, và ban chiếu trong thiên hạ rằng :

" Trẫm nghĩ : nhà Châu dứt mối , họ Tần dấy lên, sáu nước kiêm tính, bôn bể tang thương. Đến đời Tam Thế thiên hạ càng loạn lạc. Trẫm vốn là người dân đất Bái dấy binh khởi nghĩa cốt trừ bạo ngược, cứu giúp muôn dân. Tần diệt, Sở hưng mà Sở lại dẫm trên vết xe củ của Tần muôn dân chưa thoài khỏi lầm than khốn đốn . Nay

trẫm được muôn dân chung sức, tướng sĩ hết lòng, dựng nên nghiệp cả, thu thiên hạ về một mối , đem lại thái bình an lạc. Thiết nghĩ : Mình đức bạc tài hèn, không dám tự tôn , nhưng chư hầu một mực nài ép. Chẳng lẽ phụ lòng trăm họ, không kể lời khuyên chư hầu, vì thế mà trẫm phải nghe theo. Nay với ước vọng chung trẫm xưng hiệu Hoàng đế, đánh hiệu của thiên hạ là Đại Hán, truy tôn khảo tỷ bốn đời làm Thái thượng Hoàng đế, dựng nền xã tắc ở Lạc Dương, phong Lã Hậu làm Hoàng hậu , con trưởng là Lưu Doanh làm Đông cung Thái tử.
Tất cả những hình phạt cũ của Tần, Sở đều bãi bỏ.
Nay bố cáo cho thiên hạ biết " .

Mùa hạ tháng năm, Hán đế đặt tiệc ở cung Nam thành Lạc Dương thết đãi quần thần.
Rượu được mấy tuần, Hán đế hỏi :
- Trẫm muốn hỏi câu này, liệt hầu và các tướng ai biết cứ trả lời.
Quần thần đều để ý lắng nghe.
- Trẫm sở dĩ có thiên hạ là vì sao ? Họ Hạng mất thiên hạ là vì sao ?
Cao Khởi, Vương Lăng thưa :
- Bệ hạ chuộng nghĩa thi nhân, được thiên hạ cảm mến, còn Hạng Vũ tuy có sức mạnh tuyệt năng, song thiếu đạo đức. Do đó trời đã dành sẵn sự thành bại này.
Hán đế nói :
- Các khanh chỉ thấy được một phần, chưa thấy được toàn diện. Đành rằng nhân đạo là gốc, song việc lãnh đạo còn phải ở những yếu tố cần thiết mới thành công được Như vận trù ở trung quân, quyết thắng ra ngoài nghìn dặm, ta không bằng Tử Phòng. Trấn giữ quốc gia, vỗ về trăm họ, vận tải lương thực cho chu toàn, ta không bằng Tiêu Hà. Cầm quân trăm vạn, đánh đâu được đấy, phá đâu lấy đấy, ta không bằng Hàn Tín. Ba người ấy đều là bậc nhân kiệt, mà ta biết dùng, vì thế nên lấy được thiên hạ. Còn Hạng Vũ có một mình Phạm Tăng mà không biết dùng, cho nên bị chết về tay ta.
Quần thần nghe Hán đế nói đều bái phục.
Vua tôi lại bắt đầu chén, vui vầy, Hàn Tín lợi dụng lúc Hán đế vui vẻ, tâu :
- Hạ thần ngày trước bỏ Sở vào Bao Trung, giữa đường có gặp một tiều phu chỉ nẻo. Hạ thần sợ quân Sở đuổi theo nên phải giết lão đi, để lão khỏi chỉ cho kẻ khác.
Sau đến núi Cổ Vân, hạ thần lại gặp một kẻ nghĩa dũng là Tân Kỳ, cùng theo hạ thần đi đánh Sở . Tân Kỳ lập nhiều công trận, rủi bị chết

nơi Quảng Võ. Nay, hai kẻ ấy chưa được hưởng ân huệ gì.
Hán đế nói :
- Nếu khanh không bảo tấu, trẫm đã phụ ơn kẻ đã có công rồi.
Liền khiến lập đền thờ, thờ tiều lão, bốn mùa cũng tế, lại phong cho con cháu Tân Kỳ được thế ấm.
Trương Lương nghĩ đến quê hương của mình, vội tâu với Hán đế lập con cháu vua Hàn cũ là Cơ Tín làm Hàn vương, đóng đô ở Dịch Dương, lập lại tôn miếu nước Hàn.
Hán đế nhậm lời. Vương Lăng lại tâu xin lập đền thờ cho mẹ mình.
Hán đế nói :
- Lăng mẫu là bậc đại liền, trẫm làm sao quên được Liền sai lập đền, hàng tháng cấp người đến tế lễ.
(Đến nay dấu tích đền thờ Lăng mẫu vẫn còn).
Đoạn Hán đế phong Ngô Nhuế làm Trường Sa vương, đóng đô ở Lâm Tương, còn Hoài Nam vương Anh Bố, Lương vương Bành Việt, Yên vương Trang Tà đều giữ nguyên chức cũ.
Các người họ Lưu cùng gia phong một loạt. Còn các công thần đều phong tước hầu.
Tuy nhiên, những kẻ chưa được thụ phong lao nhao thì thầm chưa biết số phận mình ra sao.
Hán đế trông thế ngạc nhiên, hỏi Trương Lương.
Trương Lương nói :
- Bệ hạ dùng các tướng thu thiên hạ. Nay phong thưởng chỉ nhắm vào người thân, mà không chú trọng đến kẻ sơ, do đó, họ lấy làm bất mãn.
Hán đế nói :
- Sự phong chức phải thủng thỉnh, tùy công xét định, biết làm thế nào ?
Trương vương nói :
- Muốn làm an lòng mọi người Bệ hạ nên tìm một người mà hàng ngày Bệ hạ ghét nhất phong chức trước đi để trấn an các tướng.
Hán đế nói :
- Người ta ghét nhất ai cũng biết, là Ung Sĩ.
Nói xong, liền xuống chiếu, phong Ung Sĩ chức Thập Vạn hầu.
Quân thần hân hoan bàn nhau :
- Ung Sĩ mà còn được phong hầu thì bọn mình lo gì Bệ hạ bỏ rơi.
Bấy giờ quần thần mới an định.
Trương Lương lại tâu :
- Hiện nay công việc cần kíp là Điền Hoành trốn ở ngoài hải đảo, nếu không khu trừ e sau này mang họa.

Hán đế hỏi :
- Theo ý Tiên sinh bây giờ nên dùng kế gì ?
Trương Lương tâu :
- Điền Hoành là một kẻ nghĩa sĩ, từ nước Tề trốn ra ngoài để trốn để xem thế mạnh yếu, đủ biết cái chí của hắn không nhỏ. Bệ hạ nếu sai quân đi đánh, bể khơi sóng cả không chắc đã thắng được họ. Cứ như ngu ý của hạ thần nên đem chiếu đến trần thuyết mọi lẽ tha tội cho hắn và triệu về, hứa sẽ lập con cháu nước Tề. Như vậy Điền Hoành sẽ mến đức phục tùng.
Hán đế theo lời, sai Trọng Đại phu Lục Giả đem chiếu sang hải đảo. Điền Hoành hay tin có sứ Hán đến, sai người ngăn cửa trại, không cho sứ Hán vào.
Lục Giả nói :
- Hán đế bình định xong Tây Sở, thiên hạ đều theo về một mối, duy còn có chủ ngươi chưa chịu qui hàng. Lẽ ra đem binh vấn tội, nhưng Hán đế là bậc nhân đức, sai ta đem chiếu đến vời về triều, bày tỏ lẽ thiệt hơn. Chủ ngươi làm như thế là trái đạo.
Quân vào báo. Điền Hoành suy nghĩ một lúc rồi ra mở cửa rước Lục Giả vào, mở chiếu ra đọc.
Chiếu rằng :

" Xưa , Di Tề không thèm ăn thóc nhà Châu, mà nhà Châu vẫn được thiên hạ ; Giới Tử Thôi không muốn thờ Tấn, mà Tấn vẫn làm bá một nước. Điền Hoành dẫu ở hải đảo nhưng rồi tất cũng phải làm tôi nhà Hán, không lẽ vượt ra khỏi cỏi nhân gian được. Vậy nên kíp trở về, lớn thì làm vương, nhỏ thì làm hầu , giử lấy sự nghiệp dài lâu , không đến nổi mất tôn tự . Nếu không biết trọng lẽ phải, không biết nghe lời hay, một khi trẫm đã kéo binh sang Đông thì không thể hối hận được nữa . Ngươi nên chóng chóng trở về chớ lầm " .

Điền Hoành đọc chiếu xong, liền khoản đãi Lục Giả, rồi cùng với tả, hữu bàn việc hàng Hán.
Tả, hữu nói :
- Việc đó không nên, Hán đế tuy bề ngoại rộng rãi, nhưng bên trong rất hẹp hòi. Chúa công lâu nay trốn ở hải đảo, không hàng phục, nếu trở về Hán đế nổi giận e mạng chàng còn, hối không kịp nữa. Chi bằng làm thêm tên lửa, cất trại ven bờ, chúng tôi một lòng chống giữ, dẫu quân Hán trăm vạn kéo sang đây, sóng to gió cả, chắc gì đã làm nên việc.
Điền Hoành nói :

- Tôi cùng các ông đem nhau ra ở đây, đối với các ông tôi chưa có ân đức gì. Nay Hán đế vời tôi mà tôi không về, tất Hán đế sẽ đem quân đến đây, bấy giờ tôi phải phiền các ông xông pha tên đạn, mang nhiều khổ hận, lòng tôi không nỡ.
Nói xong, đem hai người mạc khách, theo Lục Giả về thành Lạc Dương.
Đi được ba mươi dặm, Điền Hoành lại nghĩ thầm :
- Hán đế trước kia giết Tề vương nên ta phải bỏ ra hải đảo, dò xem tình thế để mưu phục hận. Nay Hán đế thu cả thiên hạ, sức ta không chống nổi, nếu cổ thủ chỉ làm khổ cho các nghĩa sĩ, còn về hàng thì còn mặt mũi nào nhìn dân chúng nước Tề ?
Nghĩ rồi rút gươm đâm vào cổ chết.
Hai người mạc khách cùng Lục Giả nhặt thi thể của Điền Hoành đem về trình với Hán đế.
Hán đế ngậm ngùi thương tiếc sai đem mai táng phía Đông thành Lạc Dương và phong cho hai mạc khách làm chức Đô Uý.
Hai người khách ra ngoài bảo nhau :
- Điền Hoành tự sát, một là không muốn thờ nhà Hán, hai là sợ năm trăm nghĩa sĩ lâm nạn, thật là hành vi của bậc trượng phu. Nay hai ta há tham phú quý mà sống nhục hay sao.
Bèn ra đào một cái hố bên mộ Điền Hoành rồi cùng đâm cổ chết theo.
Ngày hôm sau, Hán đế hay tin, giật mình nói :
- Điền Hoành tự sát là bậc hào kiệt, hai tướng chết theo lại cũng là anh hùng. Điền Hoành được lòng người như thế, e rằng năm trăm người ở ngoài hải đảo, hàng ngày chịu ơn của Điền Hoành, hay tin Điền Hoành chết, họ nổi loạn chăng.
Liền sai người ra hải đảo chiêu dụ bọn nghĩa sĩ về hàng.
Năm trăm người nghĩa sĩ, nghe tin Điền hoành chết, khóc lóc nói :
- Chúa công vì sợ bọn ta mắc nạn, nên sang nhà Hán mà chết, nay chúng ta còn mặt nào ham sống nữa.
Liền cùng nhau tự tử cả. Sứ Hán thấy mọi người vì nghĩa, chết như vậy, vội về tâu với Hán đế.
Hán đế kinh ngạc nói :
- Thiên hạ sao lại có những kẻ trọng nghĩa như vậy thật đáng kính.
Bèn sai người thu thập tất cả năm trăm thi thể của các nghĩa sĩ chôn cất ở hải đảo. Người sau mộ cái nghĩa khí của Điền Hoành, đặt tên đảo ấy là đảo Điền Hoành.
Hán đế lại sai lập miếu phụng thờ.
Xong việc Điền Hoành, Hán đế lại nói :

- Cái lo hải đảo đã xong, nay còn hai tướng Quý Bố và Chung Ly Muội chẳng biết trốn thoát nơi đâu Xưa, ta thua ở sông Trung, bị hai tướng ấy làm nhục. Nay tuyên bố cho xa gần đều biết , hễ ai tìm được chúng sẽ trọng thưởng nghìn vàng, còn nếu ai che giấu sẽ bị tội liên can.

Nhắc lại Quý Bố, từ lúc lẩn trốn trong quân Sở, chạy ra khỏi vòng vây đến trú nơi nhà Chu Trường tại thành Lạc Dương.
Chu Trường nhân nghe tin vua Hán tìm bắt, bèn bảo Quý Bố :
- Vua Hán mật bắt tướng quân gấp lắm, nếu biết trốn ở nhà tôi, chẳng những một nhà, một họ tôi bị lụy mà tướng quân củng không khỏi chết. Vậy tướng quản nên nghĩ cách nào cho tiện.
Quý Bố nói :
- Ông không lo. Tôi sẽ có cách.
Hôm sau, Quý Bố cạo hết râu tóc, giả làm người ở thuê, tự bán mình cho người nước Lỗ là Chu Gia.
Chu Gia thấy Quý Bố cử chỉ khác thường lòng nghi hoặc, dò xét biết được Quý Bố, liền gọi vào nói :
- Nhà ngươi chính là tướng nước Sở tên là Quý Bố. Nay vua ban chiếu tìm bắt, nhà ngươi trốn nơi đây e lụy đến tộc họ ta thì làm thế nào ?
Quý Bố nói :
- Tôi chính là Quý Bố, tướng Sở, vì bước đường cùng phải giả danh, cải dạng. Lâu nay ông đãi tôi rất hậu, không biết lấy gì đền ơn. Vậy ông đem nạp tôi cho vua Hán để lãnh ngàn vàng. Đó là cách tôi đền ơn ông vậy.
Chu Gia thở dài nói :
- Ta đâu nỡ đem cái chết của ngươi đổi lấy nghìn vàng. Ta có một người bạn là Hạ Hầu Anh hiện làm quan to ở Lạc Dương, từ nhỏ đến giờ chơi nhau rất thân. Nay ta đem ngươi đến đó xem có cách gì cứu mạng chăng ?
Quý Bố tạ ơn nói :
- Nếu ông cứu được tôi thật là ơn tái tạo. Dầu chết chẳng dám quên.
Chu Gia sắm sửa hành lý lên đường, và nói :
- Để ta đến có trước có sao rồi sẽ liệu.
Nói rồi một mình tìm đến Lạc Dương, vào thành yết kiến Hạ Hầu Anh.
Hạ Hầu Anh mừng gặp cố nhân, chuyện trò rối rít và đặt tiệc khoản đãi .
Chu Gia hỏi :

- Quý Bố có tội gì mà nhà vua ra lệnh bắt gấp thế ?
Hạ Hầu Anh đáp :
- Vì Quý Bố trước kia nhiều lần làm nhục Hoàng thượng, nên nay Hoàng thượng muốn bắt về trị tội.
Chu Gia nói :
- Kẻ làm tôi ai vì chúa nấy ! Thánh thượng mới thu được thiên hạ mà sai lùng bắt một người vì mối thù riêng, sao đủ tỏ đại ân của mình. Vả lai, Quý Bố là tay hào kiệt, nếu tìm bắt như vậy phỏng hắn sang Hồ, hoặc sang Việt giúp cho địch quốc thì sao ? Ông nên tâu với thánh thượng tha tội cho Quý Bố để rộng lối cầu hiền.
Hạ Hầu Anh cho lời nói ấy là phải, liền vào triều tâu với Hán đế :
- Quý Bố vô tội, sao Bệ hạ tìm bắt gấp thế ?
Hán đế nói :
- Hắn đã nhiều lần làm nhục ta giữa trận, sao lại là Hạ Hầu Anh nói :
- Quý Bố trước kia vì chủ mình, chỉ biết có Sở mà không biết Bệ hạ. Vậy Quý Bố là người tận trung. Nếu cho đó là tội thì ai còn dám trung với vua. Muốn trong triều những kẻ tận trung như Quý Bố theo phò Bệ hạ thì nên tha tội Quý Bố, mà đòi về dùng mới phải.
Hán đế nói :
- Thế thì Quý Bố và Chung Ly Muội đều là những kẻ vô tội cả
Liền ban chiếu tha tội Quý Bố và Chung Ly Muội cho về triều kiến, và cho giữ nguyên chức cũ. Nếu còn trốn tránh sẽ bị toàn gia tru lục.
Hạ Hầu Anh trở về thuật chuyện với Chu Gia.
Chu Gia mừng rỡ, từ giã Hạ Hầu Anh, trở về nước Lỗ, thuật lại cho Quý Bố hay.
Quý Bố hân hoan, sắm sửa hành trang trở về Lạc Dương vào bệ kiến Hán đế.
Hán đế nói :
- Nhà ngươi bốn bể bơ vơ, tấm thân lận đận, sao không sớm trở về chầu ?
Quý Bố tâu :
- Nước tan, vua mất, hạ thần xấu hổ vì không cùng Bá vương chết nơi Ô giang, nên không dám vào chầu.
Hán đế nói :
- Sao trước kia nhà ngươi lại làm nhục ta ?
Quý Bố nói :
- Vì hạ thần hết lòng với vua Sở, chỉ sợ không làm nhục được Bê hạ mà thôi.
Hán đế nói :
- Nhà ngươi quả là tôi trung.

Bèn phong chức Lang Trung.
Quý Bố dập đầu tâu :
- Thần là bề tôi của nước đã mất, đầu nhơ, mặt nhuốm không kham gánh nổi công việc. Cúi xin Bệ hạ tha cho hạ thần tội chết đã là may làm rồi, đâu còn dám chịu quan chức.
Hán đế nói :
- Từ chức quan mà không chịu nhận đó là ngươi không quên ơn Sở. Nhưng trẫm thượng là tôi trung mà phong chức là lòng nến của trẫm. Nhà ngươi đã chịu tùng phục sao lại không chịu nhận ?
Quý Bố bèn nhận chức rồi lạy tạ lui ra. Tả, hữu bước vào tâu :
- Quý Bố đã về triều, còn Chung Ly Muội vẫn trốn tránh, xin Bệ hạ phán xét.
Hán đế nói :
- Chung Ly Muội là một tên danh tướng nước Sở, tài trí không kém Phạm Tăng, nếu để hắn trốn sẽ thành một mối họa lớn. Cần phải mật bắt cho kỳ được. .
Tả, hữu đều tuyên bố khắp xa gần, tìm bắt Chung Ly Muội.
Chợt lúc đó có một người mình mặc áo vải, chân đi dép cỏ, lấn quẩn trong thành Lạc Dương gặp bọn tả, hữu đi truyền lệnh, cười lớn nói :
- Phỏng như một gã Chung Ly Muội thì có đủ gì mà lo . Nay tôi có một việc lớn, muốn vào chầu vua để tâu trình, chỉ hiểm không có ai tiến dẫn.
Người vừa nói đó là nglrời nước Tề, họ Lâu, tên Kính, đi thú Lủng Tây, nhân qua Lạc Dương nghe vua Hán có lệnh lùng bắt Chung Ly Muội nên mới nói thế.

Hán sở tranh hùng

Hồi 42
Nghe Lâu Kính, Hán đế thiên đô
Nghi Hàn Tín, Thánh hoàng du ngoạn

Quân sĩ thấy Lâu Kính mặc áo vải, đi dép cỏ, dáng điệu tiều tụy liền nói :
- Nhà ngươi ăn mặc như thế này làm sao chầu vua được ?
Lâu Kính nói :
- Vua quan có đồ triều phục của vua quan, còn tôi, là dân giả, tôi có thường phục của dân giả, áo vải, dép cỏ không phải là vật đáng khinh.

Quân sĩ thấy Lâu Kính ăn nói cứng rắn, liền tâu với Hán đế.
Hán đế đòi vào yết kiến và hỏi :
- Nhà ngươi muốn vào yết đến trẫm hẳn có điều gì hay ?
Lâu Kính tâu :
- Ngày xưa, Bá vương không theo lời của Phạm Tăng, bỏ Quan Trung, đóng đô nơi Bành Thành, đó chính là cái cớ mất thiên hạ. Nay bệ hạ đóng đô ở Lạc Dương, tuy Bành Thành không sánh kịp song chưa phải là kế lâu dài.
Hán đế nói :
- Xưa nhà Chu đóng đô ở Lạc Dương, vẫn giữ được nghiệp cả muôn đời. Nay ta noi gương đó.
Lâu Kính tâu :
- Bệ hạ lập nghiệp không giống nhà Châu. Nhà Châu khởi đầu từ ông Hậu Tắc, mấy trăm năm tu nhân tích đức, thu đoạt nhân tâm, đến đời vua Vũ Vương mới đánh Trụ mà có thiên hạ. Khi vua Vũ lên ngôi, vì nghĩ Lạc Ấp là chỗ trung tâm, chư hầu bốn phương đều về triều cống. Tuy nhiên, ở chỗ nào, có đức thì dễ hưng, và thất đức thì dễ mạt. Bằng cứ là lúc nhà Châu thịnh, chư hầu bốn mặt về chầu, đến lúc nhà Châu suy, thiên hạ tạo phản khắp nơi. Nhà Châu uy đức trùm thiên hạ mà còn như vậy, huống chi Bệ hạ khởi binh từ Phong Bái, đánh nhau với Hạng Vũ, thâu giang san. Lòng người chưa hẳn đã xem đó là đại nghĩa, làm sao Bệ hạ ví với nhà Châu được ? Theo ý ngu thần, Bệ hạ nên thiên đô sang Hàm Dương. Ở đó núi sông hùng vĩ, bốn bề hiểm cố. Lúc bình có thể vỗ an lê dân, lúc biến có thể động binh dễ dàng. Đó là cái cơ dựng nghiệp muôn đời, hạ thần xin vì Bệ hạ mà tâu bày.
Hán đế đem lời ấy hỏi quần thần, và nói :
- Nhà Châu đóng ở Lạc Dương trải mấy trăm năm không suy sút. Thủy Hoàng đóng đô ở Hàm Dương mới có vài đời đã bị diệt vong, thế mà Lâu Kính lại khuyên ta như thế là ý gì ?
Trương Lương nói :
- Lạc Dương tuy có thành cao, xung quanh có sông Hào, sông Miện, sông Lạc, song bốn mặt đều thù địch, không phải là đất dụng vũ. Còn Hàm Dương phía hữu có Lũng, Thục, phía tả có Hào, Hàm, lại có đồng rộng thênh thang, hoa màu bát ngát. Ba mặt kín để cố thủ, mặt trước dùng chế ngự chư hầu thật là một cái thành vàng nghìn dặm. Lời Lâu Kính nói rất phải.
Hán đế nghe Trương Lương nói, liền chọn ngày thiên đô sang Hàm Dương, gọi Lâu Kính vào Phụng Xuân quan ban cho quốc tích.
Bá tánh được tin Hán đế thiên đô, đặt bàn hương án dọc đường

vọng bái. Cảnh thái bình tràn ngập khắp nhân gian.

Một hôm, Hán đế ngồi một mình nơi ngự điện, chợt nghĩ đến Chung Ly Muội, lâu nay trốn biệt, không thấy ra trình diện, sợ Chung Ly Muội ngấm ngầm phản loạn, liền triệu quần thần đến nói .
- Chung Ly Muội không thấy về, không ai rõ tin tức, các khanh có ý kiến gì chăng ?
Quý Bố bước ra tâu :
- Tâu Hoàng thượng, trước kia Chung Ly Muội cùng với hạ thần bỏ Sở đi trốn, Chung Ly Muội có nói Hàn Tín là bạn thân cũ, có lẽ đến đấy ẩn lánh chăng ?
Hán đế nghe nói, lòng càng lo ngại, đòi Trần Bình vào hỏi :
- Hàn Tín ẩn giấu Chung Ly Muội tất có thâm ý.
Nay phái sai người đến dò xem cho đích thực rồi sẽ liệu.
Trần Bình nói :
- Việc ấy không nên nóng nảy, Nếu hở môi, Chung Ly Muội hay được trốn đi, ắt sanh hậu hoạn. Bây giờ sai người đến bảo Hàn Tín tìm cách giết hắn đi là yên.
Hán đế liền sai Tùy Hà sang Lâm Châu, giả cách sửa sang lăng tẩm vua Nghĩa đế, rồi thuận đường sang thăm Hàn Tín để dò tin tức Chung Ly Muội. Nếu quả có Chung Ly Muội ở đó sẽ tìm cách khiêu khích, khiến cho Hàn Tín giết Chung Ly Muội đi.
Tùy Hà lĩnh mệnh, sang Lâm Châu xong, ghé đến thăm Hàn Tín.
Hàn Tín mừng rỡ đặt tiệc khoản đãi.
Trong tiệc rượu, Tùy Hà nhân nói đến công việc triều chính, thừa lúc vui miệng, ghé vào tai Hàn Tín nói :
- Có người mật cáo nói Đại vương giấu Chung Ly Muội ở đây Nhưng Hoàng thượng không tin, bảo rằng : ngài được thụ phong chức trọng, lẽ nào lại che giấu tên loạn tặc đó. Tuy nhiên, kẻ tả, hữu vẫn kiếm lời dèm pha.
Tôi chịu ơn ngài nên mách giùm câu chuyện ấy . Nếu quả như vậy, ngài nên khu xử, chớ nên vì tình bạn mà để lụy đến thân, bao nhiêu công lao từ xưa đến nay đều hỏng hết.
Hàn Tín nghe Tùy Hà nói dứt lời, ngồi thừ ra hồi lâu không đáp. Lòng áy náy vô cùng.
Qua một lúc, Hàn Tín nói :
- Cứ như lời của quan Đại phu, bây giờ tôi phải làm thế nào để tuyệt mối nghi ngờ của Hoàng thượng ?
Tùy Hà nói :
- Chỉ có cách giết Chung Ly Muội, đem đầu về triều dâng là yên

chuyện.
Hàn Tín nói :
- Chung Ly Muội là người bạn cũ của tôi đã mấy mươi năm, nay nỡ giết đi sao đành.
Tùy Hà nói :
- Nếu ngài trọng bạn, khinh phép nước làm sao tránh khỏi tai họa được.
Hàn Tín thở dài nói :
- Lời quan Đại phu nói rất phải. Để tôi nghĩ đã.
Hàn Tín cùng Tùy Hà đối ẩm cho đến lúc trời khuya, tiệc mới mãn. Sau đó, Hàn Tín ra đàng sau lên một gác nhỏ thăm Chung Ly Muội, kể hết sự tình.
Chung Ly Muội nói :
- Vậy cố nhân định xử trí tôi cách nào bây giờ ?
Hàn Tín nói :
- Chỉ có cách tuân theo phép nước, đem đầu ông nạp về Hàm Dương mới khỏi mang vạ.
Chung Ly Muội nói :
- Tôi còn, Hán đế còn cần đến Đại vương, nhưng nếu tôi mất, Hán đế không cần đến tài điều binh, khiển tướng của Đại vương nữa, tất Đại vương cũng bị giết như tôi
Hàn Tín ngồi trầm tư một lúc , ý định giết Chung Ly Muội không còn nữa.
Tùy Hà lưu lại vài hôm, thấy Hàn Tín bỏ qua, không nói đến chuyện giết Chung Ly Muội, liền mật sai người đem thư về dâng cho Hán đế, còn mình thì từ biệt Hàn Tín, sang Lâm Châu.

Một hôm, Hán đế lâm triều, cùng với quần thần bàn kế, bỗng có người đến dâng mật thư.
Hán đế mở ra xem, đó là thư của Tùy Hà nói việc Hàn Tín giấu Chung Ly Muội, cố ý tạo phản.
Hán đế xám mặt, đòi Trần Bình vào hậu cung nói :
- Hàn Tín cậy công làm bậy. Trước kia hắn định chiếm nước Tề , mưu đoạt nghiệp lớn, chính ta đã thấy lòng hắn, mới cải phong sang Lỗ. Nay hắn cải mệnh, chấp chứa Chung Ly Muội tức là lòng phản phúc đã hiển nhiên.
Trẫm thấy cần phải đem binh trừ đi mới khỏi sanh hậu hoạn.
Trần Bình nói :
- Không nên ! Hàn Tín không phải như những kẻ khác, tài gồm thao lược, điều binh khiển tướng như thần. Chỗ đất hắn ở lại chính là chỗ

xung yếu giữa Tần, Sái.Nếu sanh biến, binh thiên triều khó địch nổi.
Hán đế nói :
- Theo ý Tiên sinh bây giờ nên xử trí bằng cách nào ?
Trần Bình nói :
- Cứ ý ngu hạ thì Hàn Tín chỉ nên dùng trí mà bắt, chứ không nên dùng sức mà đánh.
Hán đế hỏi :
- Dùng trí như thế nào ?
Trần Bình nói :
- Thần có một kế, không phải dùng binh lực, mà Hàn Tín phải bó tay chịu bắt. Bệ hạ sẽ trừ được mối hại về sau.
Hán đế vội hỏi :
- Kế ấy như thế nào ?
Trần Bình nói :
- Theo thường lệ, các bậc Đế vương thời xưa thỉnh thoảng tuần du đây đó để dò xét dân tình. Nay Bệ hạ ngự giá ra chơi Vân Mộng, hạ chiếu cho chư hầu cõi Tây phải đến tiếp giá. Hàn Tín nghe Bệ hạ đến thế nào cũng nghênh đón. Chừng ấy Bệ hạ chỉ cần sai một đoàn võ sĩ ra bắt là xong.
Hán đế nghe Trần Bình nói rất mừng, hạ chiếu vào mùa đông năm Canh Tý ngự giá tuần du Vân Mộng.
Chư hầu cõi Tây như Anh Bố, Bành Việt nghe lệnh đều sửa sang tiếp đón.
Hàn Tín hay tin ấy, bàn với tả, hữu :
- Ngày trước Tùy Hà đến đây mật tin cho ta biết triều đình đã hay việc giấu Chung Ly Muội ở đây, khuyên ta nên giết Chung Ly Muội để tránh hậu hoạn. Tuy nhiên, vì tình bạn ta không nỡ làm chuyện đó. Nay Thánh thượng tuần du Vân Mộng, nếu hay được việc này, ắt ta không khỏi tội, chi bằng đoạn tình bạn tránh chuyện ưu ái cho xong.
Bàn tính xong, Hàn Tín ra sau vườn hoa, tìm gặp Chung Ly Muội nói rõ việc Hán đế tuần du Vân Mộng, và tỏ ý mình muốn giết bạn.
Chung Ly Muội nói :
- Tôi đã nói với ngài, nếu ngài giết tôi, sớm muộn ngài cũng bị giết. Lời ấy không phải là tôi tham sống mà dọa ngài đâu.
Hàn Tín nói :
- Thà rằng vua phụ tôi chứ tôi không đành lòng phụ vua. Hôm nay tôi quyết lấy đầu của ông đem đến Vân Mộng nạp cho Hán đế.
Chung Ly Muội nổi giận, mắng lớn :
- Khốn kiếp, mày nỡ vô tình đến thế sao ? Ta tiếc không được thấy

cái chết của mày, sau khi mày đã giết ta.
Nói xong, rút gươm đâm cổ tự vận.
Hàn Tín cắt lấy thủ cấp. Kịp lúc Hán đế khởi giá tuần du Hàn Tín bèn đem quân ra biên giới nghênh đón và dâng đầu Chung Ly muội.
Hán đế nói :
- Nhân ngươi giấu Chung Ly Muội đã lâu, nay thấy ta ra chơi Vân Mộng, sợ bị lộ nên phải nạp đầu Chung Ly Muội, chứ đâu phải thiện chí.
Dứt lời quát võ Sĩ trói Hàn Tín lại.
Hàn Tín kêu oan. Hán đế nói :
- Việc như vậy mà ngươi còn gọi là oan ức ?
Hàn Tín tâu :
- Tôi là một công thần khai quốc, dẫu phạm tội, Bệ hạ nỡ đối xử như thế sao ?
Hán đế nói :
- Đã cố ý tạo phản, thì dẫu là kẻ công thì cũng chỉ là một tội nhân .
Hàn Tín nói :
- Ôi ! Lời thiên hạ thường nói : "Chim cao hết, cung tốt phải xếp xó, thỏ cáo hết chó săn bị làm thịt, địch quốc vỡ mưu thần phải tiêu diệt" câu nói ấy kể cũng đúng vậy.
Hán đế nghe nói cũng động lòng, chưa nỡ giết, truyền trói Hàn Tín để sau xe.
Xa giá Hán đế đến Vân Mộng cách ba mươi dặm thì trời sẩm tối, Hán đế xuống xe, cởi con Bạch Long, lỏng buông tay khấu, từ từ tiến tới.
Bỗng đến một khu rừng gần đó, con Bạch Long ré lên mấy tiếng hãi hùng. Hán đế nói :
- Long mã gầm thét, chắc trong rừng có kẻ thích khách.
Liền sai Phàn Khoái dẫn một trăm quân kỵ vào lục soát Quả thật, Phàn Khoái bắt được một người tuổi độ ba mươi ngồi ẩn dưới gốc cây, giương cung đặt tên sẵn, liền đem nộp cho Hán đế.
Hán đế hỏi :
- Nhà ngươi tên gì ? Tại sao lại ẩn núp trong ấy, với hành vi đen tối ?
Người ấy nói :
- Tôi ở Hoài âm, từng được đội ơn dày của Hàn Tín.
Nhân nghe Bệ hạ vô cớ bắt trói ân nhân của tôi, nên tôi định ân trong rừng tìm cách giải thoát.
Hán đế hét :
- Không phải nhà ngươi muốn giải thoát cho Hàn Tín mà chính là muốn ám hại ta.
Liền sai tả hữu đánh chết người ấy.

Hàn Tín ở sau xe hay tin, lòng bùi ngùi cảm động.
Ngày hôm sau, xa giá đến Vân Mộng nghỉ được ít hôm rồi hồi loan . Quần thần đều vào triều kiến . Quan Đại Phu Điền Khẳng bước ra tâu :
-Bệ hạ nhờ Hàn Tín dựng nên nghiệp lớn , công của Hàn Tín rất trọng . Nay nhất đán đối xử như vậy , hạ thần e những kẻ đem thân lập công đều nghĩ đó mà chán nản chăng ?
- Quan Đại phu luận cũng phải. Song Hàn Tín đã lâu nay vẫn mang ý khác. E rằng một ngày kia Hàn Tín phản loạn, nên trẫm phải đề phòng.
Điền Khẳng nói :
- Nếu sợ Hàn Tín sinh biến, Bệ hạ chỉ cần giữ Hàn Tín nơi Hàm Dương, không giao binh quyền, thế cũng đủ rồi.
Hán đế nhậm lời, sai người ra cởi trói cho Hàn Tín, và dụ rằng :
- Tướng quân từ khi bỏ Sở về Hán , trẫm đắp đàng phong tướng trao cho một trách nhiệm lớn lao đãi tướng quân không chút gì bạc. Thế mà tướng quân trái phép nước, chấp chứa kẻ thù của trẫm, mưu tính tà tâm. Nay bắt về đây, đáng lẽ theo quân pháp xử trị, nhưng trẫm nhớ ơn khai quốc công thần, không nỡ hành tội. Vậy trẫm cải phong chức Hoài Âm hầu, lưu lại nơi triều trung để sửa lỗi. Một ngày nào đó, xét thấy tướng quân đã cải hối, ấn vương hầu trẫm sẽ ban cho.
Hàn Tín lạy tạ lui ra mặt buồn dàu dàu, mấy ngày nhuốm bệnh, không thể vào triều kiến.
Từ đó, Hán đế sửa sang cung thất, chỉnh đốn chính trị, sai Tiêu Hà lập ra pháp luật, dựng tôn miếu xã tắc, thiên hạ an hưởng thái bình.
Hán đế cứ năm ngày lại vào chầu Thái công một lần. Mỗi lần như thế đều phục lạy rất trọng lễ.
Tả hữu thấy thế nói với nhau :
- Cứ lấy tình nhà thì là đạo cha con, nhưng lấy theo quốc thể chỉ là đạo vua tôi. Hoàng thượng lấy tình đãi Thái công như thế hóa ra vua lại cúi đầu lạy bề tôi sao.
Thái công nghe câu nói ấy cho là phải, và tự nghĩ :
- Bấy lâu nay ta đã thất lễ với muôn dân .
Ngày hôm sau, Hán đế vào chầu, Thái công cầm cây chổi đứng đón nơi cạnh cửa.
Hán vương trông thấy kinh hãi, hỏi :
- Sao thân phụ lại có cử chỉ ấy ?
Thái công nói :
- Bệ hạ là bậc vua chúa một nước, chớ nên vì một kẻ tôi thân này mà trái đạo vua tôi, trái phép thiên hạ.

Hán đế đem việc ấy bàn với quan thần, rồi tôn Thái công lên làm Thái Thượng Hoàng, ban chiếu hiểu cho thiên hạ rằng :
" Người chí công không ai bằng cha con . Cho nên , cha có thiên hạ truyền xuống cho con, con có thiên hạ hàm ân cho cha. Đạo làm người vẫn thế. Trẫm bao năm mặc giáp đeo gươm, chịu bao cam khổ, bình bạo loạn, lập chư hầu, tạo trong thiên hạ một đời thạnh trị . Được như vậy là nhờ ơn giáo huấn của Thái công.
Nay sự nghiệp hiển vinh, để đền ơn, trẫm tôn Thái công lên làm Thái Thượng Hoàng. "

Trăm quan đều vào triều làm lễ lạy mừng Ai nấy say sưa hỉ dạ.
Chợt tả hữu vào báo :
- Vua nước Hàn là Cơ Tín, cùng với rợ Hung nô hiệp binh đánh các thành Ấp biên cương rất gấp. Nay quân địch đã chiếm lấy Bạch Thổ ở Thái Nguyên, bọn Man Chính Thần, Vương Hoàng thì bàn lập tướng cũ nước Triệu là Triệu Lợi làm vua, họp quân ba mươi vạn, thanh thế rất mạnh, xin Bệ hạ kịp phái quân đi tiễu trừ.
Hán đế nghe lời tâu, vội vã đòi dọn Trần Bình vào hội kiến .
Trong cuộc thảo luận, có người bàn nên lấy binh mã ở các nơi gần đây đem dẹp giặc, lại có người bàn nên sai tướng đến phong Thái Nguyên phá giặc.
Hán đế nói :
- Ý kiến các ngươi đều chưa đủ chế phục được giặc. Nay trẫm cần phải thống xuất đại binh đến đấy mới mong trừ được .

Hán sở tranh hùng

Hồi 43
Vào Bạch Đằng trúng kế, Hán đế hầu nguy
Theo Xích Trùng tu tiên, Trương Lương giả thác

Hàn đế bàn tính với triều thần xong, truyền lệnh khởi binh tấn phát. Quân gồm ba mươi vạn, tướng mạnh năm mươi viên, gồm có Tào Tham, Phàn Khoái, Ngân Hấp, Lư Quán là những tay dõng tướng.
Hán đế giao Tiêu Hà coi việc triều chính, rồi phái người đến Bạch Đằng, Thái Nguyên xem xét địch tình.
Bấy giờ Hàn vương là Cơ Tín, đóng tại thành Tấn Dương, Chúa Hung Nô là Mặc Đặc ở đất Đại Cốc, đều hay tin Hán đế ra binh, cho người đi thám thính, liền đem những binh mã khỏe mạnh giấu cả sau

núi, chỉ để lại trong dinh toàn những binh lao, mã liệt, đi đứng liểng xiểng .
Người do thám của Hán đế thấy vậy mĩm cười, trở về báo lại. Giữa lúc đó Hán đế đã đóng binh nơi Triệu Thành.
Hán đế muốn kéo đại binh đến đánh gấp, Trần Bình can :
- Người Hung nô quỷ quyệt, lại thêm Cơ Tín liên kết e rằng chúng dùng mưu gạt ta đó. Cần phải dò xem biết đích thực mới tiến binh.
Hán đế hỏi :
- Sức mạnh của Mặc Đặc, Cơ Tín, so với Hạng Vũ ai hơn ?
Trần Bình tâu :
- Mặc Đặc cũng là tay vũ dũng chớ nên xem thường.
Hán đế lòng nghi ngại, vội sai Lâu Kính đi thám thính lần nữa.
Lâu Kính đi vài ngày trở về tâu .
- Xưa nay hai nước đối đích thường đem cái hay, cái mạnh ra khoe. Nay Mặc Đặc cạnh trại bừa bải ,quân mã gầy còm, chắc là hắn giấu những quân tinh nhuệ đi để gạt ta. Vậy xin Bệ hạ hãy thong thả để dò xét kỹ càng đã.
Hán đế hét lớn nói :
- Ta sai nhà ngươi đi thám thính, nhà ngươi đã không dò được địch tình, còn trở về kiếm lời láo khoét làm nhụt chí ba quân.
Nói xong, sai tả, hữu bắt Lâu Kính giam nơi Triệu Thành, rồi truyền quân nhổ trại tấn phát.
Quân đi một ngây đến Bành Thành, Hán đế sai Phàn Khoái thử đi dò thám.
Phàn Khoái đến nơi, thấy quân Mặc Đặc yếu ớt, đóng đồn trên núi Tiểu Tùng phía Bắc , độ vài vạn người.
Phàn Khoái trở về tâu với Hán đế.
Hán đế cười khúc khích nói :
- Lâu Kính tư thông với Hung Nô, sợ đại binh của trẫm kéo đến nên tìm cách cản trở trẫm, để có thì giờ cho địch quân rút lui. Nay tình hình đã rõ, còn chờ gì không diệt địch.
Nói xong xua ba quân tiến thẳng vào thành. Quân trong thành rất ít, họ kháng cự qua loa rồi mở cửa đầu hàng.
Hán đế đem binh vào thành kiểm điểm ba quân, mở tiệc ăn mừng.
Giữa lúc đó bên ngoài có tiếng súng nổ vang trời.
Tiếp theo đó, tiếng quân reo dậy đất. Quân Hung Nô ồ ạt kéo đến, vây phủ bốn mặt, đèn đuốc nối liền nhau tỏa ánh sáng hơn năm dặm.
Hán đế thất kinh nói :
- Ta đây lầm kế của giặc rồi. Chỉ vì ta không chiu nghe lời Lâu Kính .
Bèn đòi Trần Bình vào vấn kế.

Trần Bình tâu :
- Quân Hung Nô tính hiếu chiến lại liều lĩnh, quân ba không nên dùng sức kháng địch, phải dùng kế lừa họ mới mong thoát khỏi vòng vây.
Hán đế hỏi :
- Kể ấy như thế nào ?
Trần Bình nói :
- Hạ thần có nghe Mặc Đặc thường hay chiều chuộng người vợ là Át Chi. Mọi việt đều do nàng Át Chi chủ trương. Vợ chồng một bước không rời nhau. Nay sai người họa một bức tranh mỹ nhân tuyệt đẹp, đem dâng cho Át Chi và nói : "Vua Hán vì bị vây khốn nên muốn đem mỹ nhân này cống hiến cho Mặc Đặc, nhờ phu nhân chuyển đạt". Nàng Át Chi tất ghen chồng, sợ chồng say mê sắc đẹp, khuyên Mặc Đặc rút quân.
Hán đế khen là diệu kế, truyền Trần Bình lựa thợ khéo vẽ bức tranh, rồi sai người lén ra ngoài thành, dùng vàng bạc đút lót cho kẻ thân tín nàng Át Chi, để dâng cho nàng Át Chi bức tranh ấy.
Át Chi xem bức tranh, rõ được sự tình, lòng ghen tức lẩm bẩm :
- Nếu để Đại vương vây thành Hán, Hán đế cống mỹ nhân, Đại vương sẽ say mê người ấy thì địa vị ta sau này ra sao ? Chi bằng khuyên Đại vương rút binh để cho Hán đế khỏi phải tiến dâng mỹ nữ.
Đêm hôm ấy, nàng Át Chi nói với Mặc Đặc :
- Hán đế bị vây đến nay đã bảy ngày mà không hề nao núng. Như vậy là lòng trời phù hộ Hán đế. Vả lại Hán đế là chân mệnh, các chư hầu khắp nơi đều tùng phục. Nếu ta cứ vây mãi, lỡ ra binh mã các nơi đến ứng cứu thì ta cự sao lại ?
Mặc Đặc nói :
- Nàng nói cũng phải ! Quân ta cần chỗ tốc chiến tốc thắng. Nếu vậy lâu ngày bất lợi.
Sáng hôm sau Mặc Đặc truyền lệnh giải binh.
Cơ Tín nghe lệnh ấy ngạc nhiên vào yết kiến Mặc Đặc, nói :
- Đại vương đã vây Hán đế nơi đây, cớ sao lại giải binh ?
Mặc Đặc nói :
- Quân ta vây nơi đây lâu ngày, chư hầu kéo đến ứng cứu thì cự sao lại. Chi bằng tính trước đi để bảo tồn thực lực.
Cơ Tín nói :
- Đại vương lầm kế của Hán đế rồi. Tôi có nghe Hán đế họa hình mỹ nhân sang dâng cho Đại vương yêu cầu Đại vương rút quân. Việc này chỉ là kế để lừa gạt ta, chứ Hán đế làm gì có mỹ nhân ?
Mặc Đạc nghe nói ngạc nhiên, dò hỏi hồi lâu mới rõ tự sự, liền nói :
- Nếu Hán để đã chịu dâng mỹ nhân vậy ta bắt phải trình diện xem

thử.
Đêm hôm ấy, Mặc Đặc đứng dưới thành, kêu quân Hán nói :
- Nếu Hán đế chịu dâng mỹ nhân thì phải dẫn lên thành để ta xem mặt.
Quân vào báo. Hán đế liền gọi Trần Bình vào hỏi :
- Mặc Đặc đòi xem mặt mỹ nhân, nay phải liệu làm sao ?
Trần Bình nói :
- Tôi đã tính trước rồi, nên có sai thợ làm mấy tượng hình gỗ. Bây giờ đem trang điểm, cho ăn mặc sang trọng, dắt lên thành, dưới ánh đèn mập mờ, thế nào chúa Hung Nô cũng phải lầm.
Hán đế nhận lời. Trần Bình sai trang điểm các tượng gỗ, dựng trên cửa thành, rồi gọi Mặc Đặc đến xem.
Dưới ánh đèn lồng, áo xiêm lòe loẹt, son phấn rực rỡ, Mặc Đặc trông thấy hơn vài mười mỹ nữ, mặt mày xinh xắn, lòng say sưa, không kể lời can gián của Cơ Tính và lòng phẫn nộ của nàng Át Chi, nhất định lui binh, để cho quân Hán thoát nạn.
Hán đế thấy quân Hung Nô rút lui, liền truyền quân kéo ra khỏi thành, nhắm hướng Nam tẩu thoát.
Mạc Đặc thấy quân Hán đã ra hết liền đem quân vào thành bắt mỹ nữ. Nhưng khi vào đến nơi, thấy các mỹ nữ ấy toàn là tượng gỗ .
Vua tôi ngơ ngác nhìn nhau, lòng căm tức chúng cùng.
Giữa lúc đó, Hán đế đã lui binh về đến Triệu Thành, cùng văn võ bá quan mở tiệc ăn mừng.
Nghĩ đến Lâu Kính là người bị hàm oan, Hán đế truyền quân mở ngục, thả Lâu Kính ra và phủ dụ rằng :
- Trẫm không nghe lời khanh, suýt bị giặc Hung Nô bắt giết. Nay trẫm đã thấy lỗi, và rõ khanh là kẻ có công.
Vậy trẫm phong cho khanh làm Kiến Tín Hầu.
Ngày hôm sau, Hán đế kéo quân về Nam, đi ngang huyện Khúc Ốc, thấy nơi đó thành trì đẹp đẽ, đường sá thẳng tắp, dân chúng đông đảo, lòng thích thú nói với tả hữu :
- Huyện Khúc Ốc này đẹp thay ! Ta đi chu du trong thiên hạ rất nhiều, nhưng không đâu đẹp bằng Lạc Dương và Khúc Ốc.
Nói xong, gọi Trần Bình đến phán :
- Trẫm được khanh nhiều lần bày kế, giúp nhiều việc lớn vậy trẫm phong cho khanh đất Khúc Ốc này.
Trần Bình nói :
- Đó không phải là tài năng của hạ thần mà chính la thờ hồng phúc của Bệ hạ.
Hán đế nói :

- Lòng trẩm đã định, khanh chớ khiêm nhượng.
Trần Bình dập đầu tạ ơn.
Mấy ngày sau đại binh về đến Tràng An, thấy Tiêu Hà xây dựng cung Vị vương rát tráng lệ Hán đế nỗi giận :
- Thiên hạ loạn lạc đã mấy năm nay, mới bình định xong, lúc này là lúc cần nên thiết dụng, để thiên hạ đỡ tốn kém, lo việc làm ăn, cớ sao lại phung phí ?
Tiêu Hà nói :
- Thiên tử lấy bốn bể làm nhà, nếu cung thất không tráng lệ sao đủ tỏ uy quyền với thiên hạ ?
Hán đế nói :
- Cung thất đã làm xong, dẫu có nói cũng không ích gì nữa. Song trẩm không muốn một mình hưởng sự giàu sang đó.
Liền sai tả, hữu mời Thái thượng hoàng đến rồi cùng các quan đặt tiệc vui chung.
Tiệc tan, quần thần đưa Thái thượng hoàng về cung an nghỉ.
Hán đế chọt nhớ đến Hàn Tín lâu nay bị bệnh không vào chầu, liền sai tả, hữu mời Hàn Tín đến phủ dụ .
- Khanh đã lâu không vào chầu. Trong lúc bá quan chung vui an lạc mà vắng khanh, trẩm mong nhớ lắm, nên vời vào đây để thăm viếng.
Hàn Tín nói :
- Ngày xưa, khi thần cầm quân đánh Sở, có khi đến mười ngày không được ăn no, vì mất sức lâu ngày thành bệnh. Nay nhàn rỗi, bệnh cũ trở lại. Hạ thần nhiều lúc cũng nhớ long nhan, song không làm sao đặng.
Hán đế nói :
- Khanh có bệnh, nên tìm thầy thuốc điều trị cho khỏi, chớ nên chậm trễ.
Hàn Tín tâu :
- Hạ thần vì vô sự nên sinh bệnh, chứ nếu được làm công việc gì thì bệnh tật tất khỏi hẳn.
Hán đế nói :
- Khanh là một kẻ có tài, rất quan hệ trong lúc biến loạn. Khanh nên bảo trọng đến tấm thân hữu dụng của khanh.
Đoạn, Hán đế lại cùng Hàn Tín bàn luận về các tướng, người nào có thể chống được giặc, người nào không cầm được quân.
Hàn Tín nhất nhất tâu bày, Hán đế rất hợp ý, và nhân lúc vui miệng hỏi :
- Như trẩm có thể cầm được bao nhiêu quân ?
Hàn Tín nói :

- Bệ hạ bất quá chỉ cầm được mười vạn quân mà thôi.
Hán đế hỏi :
- Trẫm so với tướng quân thì như thế nào ?
Hàn Tín nói :
- Như hạ thần thì quân càng nhiều càng tốt.
Hàn đế cười lớn nói :
- Càng nhiều càng tốt cớ sao còn bị trẫm bắt ?
Hàn Tín nói :
- Bệ hạ không giỏi cầm quân nhưng giỏi cầm tướng.
Vì thế mà thần bị Bệ hạ bắt. Vả lại, Bệ hạ có trời giúp, không phải sức người mà làm nên như thế được.
Hán đế nghe lời giải bày của Hàn Tín, tuy ngoài mặt vui cười, song lòng thêm nghi kỵ , bèn cho về dinh dưỡng bệnh chứ không tính đến việc gia phong nữa.
Hàn Tín buồn bã, bái tạ Hán đế trở về dinh. Mối buồn quanh quẩn mãi không nguôi.
Trong lúc đó, chẳng những Hàn Tín mang mối sầu riêng, mà Trương Lương cũng buồn bã không kém
Từ khi Hàn vương là Cơ Tín họp binh với Hung Nô mưu phản . Trương Lương cáo bệnh, ngồi nơi tư dinh suốt ngày tịnh cốc.
Hễ ai đến chơi, Trương Lương lại nói :
- Đời người chẳng khác nào bóng câu qua cửa sổ, trăm năm chi là một cái chớp mắt thì công danh phú quý mà chi ! Tôi muốn vào núi tầm tiên học đạo, tìm kế trường sinh, thoát vòng danh lợi, nhưng vì Hoàng thượng quá trọng hậu tôi, nên tôi chưa nỡ rời.
Hán vương thấy Trương Lương không vào chầu, lòng nghi hoặc, nhưng khi nghe Trương Lương nói câu ấy lấy làm lạ. Một hôm cho vời Trương Lương vào dò ý :
- Trẫm từ khi được Tiên sinh chẳng khác nào như chim hồng thêm cánh. Nhờ Tiên sinh mà trẫm dựng nên nghiệp cả , ý trẫm muốn lựa một nước lớn phong cho để đền ơn Tiên sinh.
Trương Lương nói :
- Thần từ khi theo Bệ hạ vào đất Quan Trung, được nhờ hồng đức của Bệ hạ làm nên đôi việc. Tuy nhiên, thần là kẻ áo vải , chân không mà được Bệ hạ cho làm Lưu hầu thế cũng đã cao sang lắm rồi, đâu còn dàm mong ước gì hơn. Sau khi đã được đội ơn dày của Bệ hạ thần muốn xa lánh nhân gian, theo ông Xích Tùng Tử tu luyện, nghiên cứu cái phép tịnh cốc làm kế trường sinh, để sống một cuộc đời an nhàn cho thỏa thích.
Hán đế thấy Trương Lương có ý thành thực và khẩn thiết, bèn chuẩn

y cho về dưỡng bệnh, lại truyền mỗi tháng phải một lần vào chầu. Trương Lương từ đó đóng cửa, không bước chân ra khỏi nhà ngồi tu tâm dưỡng tánh, mỗi tháng chỉ theo các quan vào chầu một lần. Khi tan chầu chẳng hề bận nghĩ đến điều gì cả.
Một hôm con Trương Lương là Trương Tích Cường nói với cha :
- Phụ thân suốt đời tận tụy việc nước, công lao rất lớn. Đến lúc nước thịnh dân an, lẻ ra vui hưởng phú quý , sao lại cam chịu khắc khổ ?
Trương Lương nói :
- Mày có biết đâu được thói đời leo cao té nặng, càng vinh hoa phú quý càng mang lấy họa vào thân. Hễ ngồi cao thì bị đời ghen ghét, vua sanh lòng ngờ. Cái phú quý ấy chẳng khác nào như phù vân. Sao bằng đem vinh hoa đổi lấy gió mây, tận hưởng cảnh thanh nhàn, không vướng mùi tục lụy.
Tích Cường bái phục thưa :
- Bây giờ con mới rõ cái tịch cốc của phụ thân tức là phương châm giử mình vậy.
Sau đó Trương Lương thường ngao du sơn thủy để hưởng nhàn. Một hôm, đến phía Đông Cốc thành, chợt thấy một hang đá vàng, Trương Lương chợt nghĩ :
- Năm xưa ta gặp ông già ở Dĩ Thượng , ông ấy có nói sau này có gặp một viên đá vàng ở Cốc Thành tức là ông ta vậy. Thế thì lời nói ấy nay quả ứng nghiệm.
Nghĩ rồi liền phục lạy mấy lạy để đền ơn.

Nhắc lại vua Hung Nô Mặc Đặc giận vì Hán đế dùng mỹ nhân kế đánh lừa, lòng căm tức, đem đại binh phá rối nơi biên cương, cướp eủa giết người làm xôn xao thiên hạ.
Các phủ, huyện dâng sớ về triều xin viện binh. Hán đế lấy làm lo lắng.
Lâu Kính thấy vậy bước ra tâu :
- Thiên hạ lâm cảnh chiến tranh lâu ngày, ai cũng chán ngán. Nếu nay lại động binh e trái lòng dân. Vả lại Mặc Đặc là kẻ phi nhân cướp ngôi cha, lấy vợ cha. Người như thế không thể dùng đạo đức chinh phục được. Chi bằng Bệ hạ đem trưởng công chúa gả cho Mặc Đặc. Mặc Đặc yêu công chúa tất lập làm chánh cung, sau này có con nối ngôi sẽ là cháu ngoại của Bệ hạ. Điều đó rất có lợi.
Hán đế nói :
- Ta đường đường là một thiên triều, đất cất gồm thâu bốn bể, binh uy cường mạnh, quốc thể không hèn, lại không có cách gì chống đối với Hung Nô hay sao mà phải đem công chúa gả cho phường tanh

hôi vô đạo.
Lâu Kính thưa :
- Bệ hạ dùng nhân đức thu phục sơn hà. Đã bao lâu, sinh linh khổ sở về binh cách. Nay Bệ hạ cầu hòa với Hung Nô không phải vì hèn yếu, mà chính vì muốn cho dân chúng được an lạc, ấm no. Còn việc gả công chúa cho Mặc Đặc, chỉ cần chọn một mỹ nữ trong dân giả, giả làm công chúa mà thôi.
Hán đế theo lời, lựa một mỹ nhân giả làm công chúa, đưa đến thành Thái Nguyên để cùng Mặc Đặc giảng hòa.
Mặc Đặc hay được việc ấy lòng mừng khấp khởi thân hành ra khỏi thành đón rước sứ giả, nhận lãnh công chúa, và dập đầu về phía Nam lạy tạ, hứa chẳng bao giờ quấy rối biên cương nữa.
Sứ giả làm xong việc ấy, về triều phục chỉ. Hán đế mừng rỡ ban thưởng Lâu Kính rất hậu.
Lâu Kính lại tâu :
- Đất Tần Trung từ sau khi bị tàn phá, dân thưa, ruộng hoang, phía Bắc lại gần rợ Hồ, phía Đông giáp sáu nước chư hầu Tề, Sở, Yên, Triệu, Hàn, Ngụy. Nay phải tập trung dân giả, cùng các nhà hào kiệt nơi đó lo việc khai khẩn ruộng nương, tích lũy đồn binh, lúc bình thì lo việc sản xuất, lúc biến chuyển ra thế phòng ngự, như thế mới mong cơ nghiệp lâu dài.
Hán đế khen phải, liền ra lệnh di dân sáu nước cùng các hào kiệt các nơi đến đó hơn mười vạn.
Bây giờ trong nước vô sự, triều đình nhàn rỗi.
Một hôm Hán đế thấy nàng Thích Cơ sanh được đứa con trai là Như Ý, tuổi đã lớn khôn, tư chất lại thông minh hơn Thái tử Doanh. Hán đế có ý muốn bỏ Thái tử Doanh lập Như Ý làm Thái tử, nên đem việc ấy bàn với quần thần.
Quan Thượng đại phu là Chu Xương nghe nói thất kinh , bước ra can :
- Không nên ! Không nên ! Bệ hạ làm như thế tức là tự gây cho mình mối loạn đó.

Hán sở tranh hùng

Hồi 44
Trần Hy mưu phản Triệu Đại
Hán đế đóng quân nơi Hàm Đan

Hán đế muốn bỏ Thái tử Doanh, lập Như ý, quần thần can gián, Hán đế theo lời, không nghĩ đến việc ấy nữa.
Cách vài hôm sau, có quan Thái thú Triệu Đại sai người vê triều báo rằng :
- Quân Phiên lại kéo đến đánh phá nơi biên giới, dân chúng bỏ chạy trốn, các quận, huyện không làm sao cự nổi, nếu triều đình không kíp phái binh đến e cả vùng Yên, Triệu đều phải thất thủ.
Hán đế chưa biết tính lẽ nào, quần thần ai nấy đều lo lắng. Trần Bình tâu :
- Cứu binh rất gấp, Anh Bố và Bành Việt đều ở xa, không thể gọi ngay được. Hàn Tín thì trí sĩ vô quyền, không thể dùng, duy có Trần Hy, trí dũng gồm đủ, xin Bệ hạ sai đem quân ra biên giới mới cự nổi giặc.
Hán đế cho triệu Trần Hy đến phán :
- Trẫm lâu nay đã mỏi việc binh, lần này quân Phiền lại đến phá rối nữa, thanh thế rất lắm. Nay khanh nên vì ta cử binh mười vạn, đem theo các quân dụng do Hàn Tín trước kia chế ra, đến Đại Châu trừ khử quân giặc.
Trần Hy tâu :
- Thần vâng chiếu mệnh Bệ hạ, đâu dám chẳng ra công. Nhưng e binh lực không đủ chống với quân giặc chăng ?
Hán đế nói .
- Trẫm sẽ ban cho khanh ấn phù, nếu binh mã phong đủ thì đi đến đâu lấy thêm đến đấy.
Trần Hy bái biệt Hán đế, đem mười vạn quân đến Đai Châu.
Nhân lúc đi ngang qua nhà riêng của Hàn Tín, Trần Hy nghĩ mình trước kia chịu ơn Hàn Tín rất nhiều,
lại nhờ Hàn Tín chỉ dạy binh pháp nên ghé vào để vấn kế .
Hai người gặp nhau thi lễ xong, Trần Hy nói :
- Tôi vâng mệnh Hoàng thượng đem quân đến Đại Châu bình Phiên tặc. Nhân ghé sang đây nhờ đại nhân chỉ bảo đôi lời.
Hàn Tín lưu Trần Hy ở lại chơi, đặt tiệc khoản đãi.
Trong lúc đối ẩm, Hàn Tín đuổi hết tả, hữu ra ngoài, rồi nói :
- Ông đem quân bình Phiên sẽ gặp nhiều gian nan khổ sở. Tuy nhiên, cái công khó ấy chẳng đem lại lợi ích gì .
Hàn Tín nói đến đấy, thấy Trần Hy ngơ ngác chưa hiểu, liền nói tiếp :
- Công bình Phiên của ông ngày nay với công phá Sở của tôi trước kia ai hơn ?
Trần Hy nói :
- Công phá Sở của đại nhân là cái công muôn đời ! Tôi sánh sao kịp

?
Hàn Tín nói :
- Thế mà ngày nay tôi bị bỏ rơi, ngồi một xó . Ô dẫu có bình được giặc Phiên cũng chẳng ích gì. Chi bằng sẳn dịp ông đang cầm đại binh trong tay, mưu việc lớn, đoạt thiên hạ. Tôi sẽ tùy cơ làm nội ứng giúp đỡ ông.
Trần Hy suy nghĩ một lúc rồi nói :
- Tôi nghe theo lời dạy của đại nhân.
Hai người bàn định xong, Trần Hy từ biệt ra đi.
Đại binh kéo đến Triệu Đại, Trần Hy truyền lệnh đóng quân lại, chờ xem địch tình rồi sẽ quyết định.
Quân do thám đi dò xét vài hôm, rồi trở về báo :
- Quân Phiên có bốn trại lớn mỗi trại có chừng vạn người. Phiên vương đóng trại ngoài thành Đại Châu quân hơn ba mươi vạn. Thủ hạ Phiên vương có một kiện tướng là Cáp Duyên Xích, sử dụng cây búa lớn nặng trăm cân, muôn người không địch nổi. Nếu Nguyên soái dùng kế gì dụ được tướng ấy đến hàng thì phá quân Phiên không khó .
Trần Hy nghe nói mừng rỡ, hội các tướng, nói :
- Quân Phiên thế mạnh, không thể dùng sức đánh được, phải dùng kế thủ thắng.
Nói xong ban lệnh cho các tướng thi hành.
Ngày hôm sau, Trần Hy đem quân ra trận khiêu chiến. Phiên vương xông ngựa ra trước trận, gọi Trần Hy nói :
- Hán đế nhà ngươi đánh không nổi Mặc Đặc, phải gả con cho Mặc Đặc để cầu hòa, thật là xấu hổ. Ta đây binh lực còn mạnh hơn Mặc Đặc lẽ nào lại không đòi hỏi ở Hán đế một quyền lợi nào sao ?
Trần Hy nói :
- Hán đế là một Hoàng đế thiên triều há lại không trị nổi nhà ngươi hay sao ?
Dứt lời cầm đao đâm tới. Phiên vương tránh sang một bên ra hiệu cho một Phiên tướng ra đánh.
Phiên tướng cầm búa chém tới rất mạnh, Trần Hy đưa đao ra đỡ. Hai bên đánh nhau một hồi, Trần Hy yếu sức quất ngựa bỏ chạy. Phiên tướng giục ngựa đuổi theo chạy được ba mươi dặm, đến một hòn núi cao, trước mặt có một khe suối cạn. Trần Hy quất ngựa lội qua suối, Phiên tướng cũng cho ngựa băng qua. Nhưng lúc Phiên tướng vừa đến giữa suối thì bỗng nước suối chảy xuống ầm ầm, sâu hơn hai trượng.
Phiên tướng thất kinh, muốn quảy ngựa trở lại nhưng không còn kịp

nữa.
Quân Hán đã phục sẵn hai bên suối, nổi dậy dùng tên bắn Phiên tướng nhào xuống ngựa.
Phiên tướng ấy chính là Cáp Duyên Xích, kiện tướng của Phiên vương.
Phiên vương đem quân tiếp cứu, đến nơi thấy nước suối chảy ầm ầm, quân Hán đang vây giết quân Phiên tở mở .
Phiên vương toan đốc quân vào giải vây, thì chợt có quân đến báo :
- Quân Hán thừa lúc Đại vương dân quân đi ứng cứu , đến cướp trại và đốt lương thảo quân ta cháy sạch.
Phiên vương nghe nói không dám trở về trại , dàn quân mã bản bộ nhắm đường Bắc Phiên mà chạy về.
Trần Hy đại thắng, phá vỡ hơn bốn mươi vạn quân Phiên. Ngày hôm sau vào thành đặt tiệc khao thưởng tướng sĩ .
Rượu được vài tuần, Trần Hy nâng cốc nói với các tướng :
- Ta dùng kế thắng quân Phiên, nhưng thực ra nhờ ở sự tận tâm của các tướng. Đó là một vinh dự, đáng khen. Chỉ hiềm có một điều là Hán đế không bét thương kẻ cực nhọc , lúc biên thì trọng tướng thương quân, lúc bình thì sanh tâm nghi kỵ . Xem như Hàn Tín, công lao phá Sở rất lớn. thế mà nay vẫn bỏ xó không dùng, lại còn muốn tìm cơ hãm hại. Cứ như thiển y của ta, chúng ta đóng quân nơi đây, trấn giữ những nơi hiểm yếu, tích thảo dồn lương mưu việc thiên hạ. Hán đế hiện nay tuổi tác đa cao, việc binh nhung trễ biếng. Còn trong triều không ai giỏi hơn Hàn Tín, chúng ta còn sợ gì. Nếu nghiệp cả được thành, phú quý ta sẽ cùng các ngươi chung hưởng.
Các tưởng đồng thanh nói :
- Vâng ! Chúng tôi xin nguyện làm theo ý của tướng quân.
Tháng bảy năm ấy, Trần Hy truyền hịch ước hội dùng với bọn Vương Hoàng để cùng nhau ứng viện. Đoạn tự lập lên làm vua, cướp bóc các quận, huyện ở miệt Triệu Đại .
Ngụy Vương hay việc ấy vội vã viết hịch về triệu cấp báo.
Hán đế xem biểu thất kinh, vội vã triệu Tiêu Hà , Trần Bình vào thương nghị.
Hán đế nói :
- Ta đãi Trần Hy không bạc, cớ sao hắn lại phản ?
Tiêu Hà nói :
- Trần Hy vốn có mưu lược lại võ nghệ tinh thông, cả triều không ai địch nói. Duy có Anh Bố và Bành Việt là hai tay đối thủ. Vậy xin Bệ hạ kíp xuống chiếu vời hai người ay đến đánh Trần Hy thì mới xong.
Hán đế theo lời, viết chiếu thôi thúc Anh Bố và Bành Việt đem binh

dẹp loạn.

Bấy giờ, Hàn Tín được tin Trần Hy làm phản, lại nghe Hán đế lấy quân Sở, Lương để đánh Trần Hy, liền viết một mật thư, sai người đến hai nước xui Anh Bố và Bành Việt đừng đem quân đi đánh Trần Hy.
Anh Bố và Bành Việt được mật thư của Hàn Tín vội mở ra xem. Trong thư đại khái viết :

" Tôi là người có công lớn, thế mà Chúa thượng không tưởng đến công lao, đối xử tệ bạc. Nếu hai ông vâng chiếu đánh Trần Hy, khi Trần Hy bị bắt, ắt các ông cũng bị giết. Bởi vì, Hán đế là người chỉ có thể cùng ở trong lúc ly loạn, mà không có thể cùng ở trong lúc thái bình.
Các ông càng lập được công to, càng dễ bị giết, không mong gì được ngồi yên ở đất Hoài Nam và Đại Lương đâu.
Tín tôi sợ hai ông không tỉnh ngộ, sa vào cạm bẫy nên sai người đến tỏ bày, mong hai ông đừng dẫm trên bước chân tôi mà hối hận. "

Anh Bố và Bành Việt xem thư xong thác bệnh không chịu xuất quân. Sứ giả trở vê triều tâu lại, Hán đế lo lắng đòi Trần Bình đến bàn rằng :
- Bành Việt và Anh Bố đều cáo bệnh không đến, phải làm thế nào ?
Trần Bình nói :
- Trần Hy làm phản bởi ba nguyên nhân. Một là Trần Hy thấy Hàn Tín bị bãi chức không còn ai có thế đối địch với hắn. Hai là hắn nghĩ Bệ hạ lâu nay chán việc binh, không muốn chinh phạt, nên sanh ra cuồng vọng . Ba là Triệu Đại, hai nơi ấy đất rộng người đông, dễ bề cố thủ. Nay xin Bệ hạ đừng nản việc binh, cử binh chinh phạt, tạm giao cho Tiêu Hà giúp Hoàng hậu giữ đất Bao Trung, như thế chư hầu mới bái vọng.
Hán đế theo lời, sai Chu Bột, Vương Lăng làm tiên phong, Phàn Khoái, Tào Tham, Hạ Hầu Anh làm tả chi, hữu dực, dẫn bốn mươi vạn quân tấn phát.
Trước khi xuất quân, Hán đế vào cung nói với Lã hậu :
- Nay Trần Hy làm phản, xâm chiếm Triệu Đại, tự xưng vương vị. Trẫm đã xuống chiếu sai Anh Bố và Bành Việt đem quân đi đánh, nhưng hai người ấy đều cáo bệnh, không tuân. Xét lại các tướng trong triều, không ai địch nổi Trần Hy, nên trẫm phải đem quân trừ loạn . Ái khanh ở nhà coi việc triều đình, nhất là phải để ý đến Hàn

Tín , vì Hàn Tín lâu nay bất mản, có ý ngấm ngầm phản loạn, e thừa túc ta ra ngoài làm kế nội gián. Nếu ái khanh có điều gì khó khăn nên bàn với Trần Bình rồi sẽ quyết định.
Lã hậu tâu :
- Hàn Tín trước kia quyền binh tại thủ, lợi dụng thế lực lập nhiều công lớn. Song hiện nay đã bãi chức, hắn chỉ là một đứa thất phu, có gì đáng ngại. Xin Bệ hạ cứ an lòng xuất chinh.
Hán đế lại gọi Tiêu Hà đến trước điện, phủ dụ :
- Trẫm nay phải ngự giá thân chinh, đất Quan Trung không có người coi giữ. Trẫm giao cho khanh ở nhà giúp cho Hoàng hậu coi việc nhiếp chánh. Phàm việc gì lớn nhỏ đều phải bàn bạc kỹ càng, chớ nên sơ xuất.
Tiêu Hà dập đầu bái lĩnh và tâu :
- Hạ thần chỉ mong Bệ hạ dẹp yên phản tặc, còn việc nhiếp chính thần xin hết lòng lo lắng.
Xa giá khởi hành, trăm quan đưa đón. Đại binh nhắm miền Triệu Đại tấn phát.
Một hôm, xa giá đi đến Hàm Đan, vào thành an nghỉ, các tướng túc trực ứng hầu, Hán đế hỏi :
- Trần Hy hiện nay đóng quân ở đâu, binh mã được bao nhiêu ?
Các tướng đòi những quan thị trấn đến hỏi, rồi tâu:
- Quân Trần Hy hiện đóng ở Khúc Dương, binh mã bản bộ và các nơi họp lại ước hơn năm mươi vạn, tướng tá hơn hai mươi người do bọn Lưu Võ cầm đầu.
Hán đế băn khoăn, quay lại hỏi quần thần :
- Theo ý trẫm, Hàm Đan là hiểm địa, thế mà Trần Hy không thủ nơi đây, lại đóng quân ở Khúc Dương. Xem đó thì kiến thức Trần Hy cũng chẳng đáng sợ.
Quần thần đều khen lời của Hán đế rất phải Hán đế liền sai Chu Xương ra các quận, huyện chung quanh lựa bốn người tráng sĩ đến dùng làm hướng đạo .
Chu Xương lựa được bốn người đem vào dâng nạp.
Hán đế hỏi :
- Các người có dám vì trẫm đi trước dẫn đường cho đại binh chăng ?
Bốn tráng si đều tâu :
- Thiên binh của Hoàng thượng từ xa đến đây, thinh thế lẫy lừng. Tuy nhiên chưa rõ đường lối thì chưa nên tấn binh vội. Quân pháp có câu : "Muốn thắng địch phải nắm vững trận thế trước khi điều binh". Vậy xin Bệ hạ cho chúng tôi đi dò thăm trước đã.
Hán đế liền phong cho bốn người đó làm chức Thiên Hộ, và ban

thưởng rất hậu.
Bốn tráng sĩ mừng rỡ, nhảy nhót ra đi. Các tướng thấy vậy nói với Hán đế :
- Bốn tráng sĩ chưa có tác công nào, một sớm Bệ hạ đã ban thưởng trọng chức là ý gì vậy ?
Hán đế nói :
- Trần Hy làm phản, sách nhiễu dân chúng. Nay binh thiên triều đến đây, nếu không ban ân để mua chuộc lòng dân thì ai còn kể đến cái nhân nghĩa của ta. Phong thưởng bốn người, mà cả dân Triệu, đều ngưỡng vọng, như thế chẳng lợi hơn sao ?
Tả, hữu nghe nói đều bái phục.
Rồi đó, bốn tráng sĩ ăn mặc giả làm thương dân đất Đại đi đến Khúc Dương, dò nghe hư thực.
Chẳng bao lâu, bốn người trở về Hàm Đan, vào yết kiến Hán đế, tâu :
- Trần Hy dùng bọn tướng tá toàn là những lái buôn vàng ngọc. Nếu Bệ hạ chịu tốn phí một ít vàng bạc, đến mua chuộc họ, thì việc bắt Trần Hy chẳng khó khăn gl.
Hán đế triệu quần thần đến hỏi :
- Bây giờ ai dám len lõi vào trong quân của Trần Hy, đem vàng bạc đút lót, khiến cho các tướng làm nội phản. Như vậy ắt Trần Hy phải thất thủ.
Một người bước ra tâu :
- Hạ thần xin lãnh trách nhiệm ấy.
Hán đế xem lại, thấy người vừa nói là quan Trung đại phu Tùy Hà, lòng mừng rỡ, phán :
- Nếu khanh lành trách nhiệm này thì trẫm không lo gì nữa .
Tùy Hà đem một trăm thoi vàng và mấy người tùy tùng ra đi. Trước hết, Tùy Hà viết một bực thư, nói dối là Hán đế gởi đến dụ hàng.
Trần Hy nghe tin Tùy Hà đưa thư đến dụ hàng, nghĩ thầm :
- Tùy Hà là một gã thuyết khách. Bức thư ấy chắc là hắn dối trá chứ không phải do Hán đế sai đến .
Liền sai tả, hữu mời Tùy Hà vào. Tùy Hà vào trông thấy Trần Hy chào theo lễ vua tôi.
Trần Hy nói :
- Quan Đại phu với tôi cũng là đồng hàng, cớ sao lại dùng lễ ấy.
Tùy Hà nói :
- Túc hạ cầm quân trăm vạn uy dậy hai nước, nay cùng Hoàng thượng tranh hùng để đồ vương định bá, tôi đâu dám vô lễ mà đem cổ thử gươm !

Trần Hy nói :
- Quan Đại phu nói quá lời. Sở dĩ tôi đóng quân nơi đây là vì thấy Hán đế hay nghi ky, lúc biến cùng khổ, nhưng lúc bình không được cùng hưởng, lẽ ấy chắc quan Đại phu cũng rõ. Nhưng chẳng hay quan Đại phu đến đây muốn phủ dụ tôi như thế nào ?
Tùy Hà nói :
- Tôi vâng mệnh Hoàng thượng đến đây để chiêu phủ túc hạ bãi việc chiến tranh. Nếu túc hạ bằng lòng, Hoàng thượng sẽ phong cho túc hạ làm Đại vương, cai trị miền đất Đại này.
Trần Hy biết là kế của vua Hán, bụng bảo dạ :
- Nếu ra hàng tất bị bắt .
Liền nói với Tùy Hà :
- Hán đế đã đem quân đến đây, chưa cùng tôi giao chiến, sao quan Đại phu đã đem thư chiêu phủ. Tôi e thư này không phải thực bụng chăng ?
Tùy Hà nói :
- Hoàng thượng lúc mới đến, cũng muốn cùng túc hạ giao tranh, song vừa rồi các tướng can gián, bảo phải trọng sinh mệnh thiên hạ, vì vậy Hoàng thượng đổi ý sai tôi đi dụ hàng. Nếu túc hạ không tin, tôi trở về bẩm mệnh chứ biết làm sao ?
Trần Hy nói :
- Hàn Tín công rất lớn lao, thế mà Hoàng thượng còn nghi kỵ , giả cách ra chơi Vân Mộng để bắt, huống hồ tôi đây là kẻ tạo phản, làm sao tin được lời nói của Chúa thượng. Xin phiền quan Đại phu trở về tâu lại .
Tùy Hà cố ý kéo dài câu chuyện với Trần Hy trong nữa ngày.
Giữa lúc đó, bọn tùy tòng đã đem vàng bạc đút lót cho bọn tướng lĩnh Trần Hy, khuyên đừng nghe lệnh của Trần Hy nữa.
Các tướng lĩnh được vàng, vui vẻ nhận lời.
Tùy Hà giã biệt Trần Hy trở về, yết kiến Hán đế tâu hết mọi việc.
Ngày hôm sau Hán đế dẫn quân ra trận, gọi Trần Hy ra nói chuyện.
Trần Hy trông thấy Hán đế, ngồi trên ngựa nghiêng mình nói :
- Bệ hạ xuân thu đã cao, tội gì đem quân ra chỗ chiến địa.
Hán đế nói .
- Trẫm chưa hề phụ ngươi, sao ngươi nỡ phản ta ?
Trần Hy nói :
- Bệ hạ giết hại công thần, vô ân bội nghĩa, dẫm chân lên vết xe đổ của Tần Chính, Hạng Vũ, lẽ nào tôi lại không làm phản.
Hán đế nổi giận, quay nhìn các tướng nói :
- Có tướng nào dám ra bắt tên phản loạn đó chăng?

Phàn Khoái, Chu Bột vỗ ngựa xông đến cùng Trần Hy giao chiến. Đánh nhau được hơn vài mươi hiệp, Vương Lăng và Chu Xương xông ra trợ lực. Trần Hy cự không lại dẫn quân chạy về hướng Nam cố ý chờ bọn Lưu Võ đem quân tiếp cứu.
Nhưng bọn Lưu Võ đã nhận vàng bạc của Hán đế, không tiếp cứu, cứ đóng quân trong trại ngồi xem.
Quân Trần Hy rối loạn, quân Hán đế đuổi theo, chém giết rất hăng. Trần Hy chạy được hai mươi dặm, đàng sau quân Hán đuổi theo rất gấp, bỗng phía trước mặt có một doanh trại lập rất uy nghi, quân kỳ tề chỉnh. Trần Hy vừa chạy đến đó thì một tiếng pháo lệnh nổ, cửa trại mở ra bốn mặt, quân sĩ ùa ra cứu ứng cho Trần Hy, đánh lùi quân Hán đế lại.
Hán đế thấy trời đã tối, vội vã thu quân về trại, nói với chư tướng :
- Ngày nay tuy chiến đấu mỏi mệt, song đêm nay không nên ngủ, cần phải đề phòng địch quân cướp trại.
Trần Hy bị thua một trận, song nhờ cứu binh, không đến nỗi thiệt hại nặng lắm.
Khi về đến bản doanh Trần Hy gọi bọn Lưu Võ đến trách :
- Các ngươi thấy ta lâm trận sao chẳng ứng cứu.
Nếu ta không lập trước cái trại này để phòng bị thì còn gì tánh mạng. Sau này nếu tướng nào còn vi lệnh, ta quyết chẳng dung.
Các tướng đều sợ sệt, lùi ra.
Ngày hôm sau, Hán đế thăng tướng, cùng các tướng đàm luận.
Vương Lăng bước ra tâu :
- Trần Hy là tay mưu lược, xem như trận vừa rồi, Trần Hy lập sẵn trại quân cứu ứng, tỏ ra lối dùng quân rất chu đáo. Nếu ở đây đánh mãi với hắn khó thắng. Chi bằng lui về Hàm Đan, lấy quân các lộ chư hầu, tích thảo dồn lương, quyết một trận thư hừng, mới bắt Trần Hy nổi.
Hán đế nói :
- Ta tự nhiên lui quân, e bị Trần Hy truy kích.
Vương Lăng nói :
- Quân ta vừa thắng trận, Trần Hy là tay lão luyện, dám đâu đuổi theo. Hắn cũng biết rằng quân lực của ta chưa hao mòn, một khi rút lui tất có binh phục.
Hán đế khen phải. Đêm ấy phân phối các tướng mai phục hai bên ven đường, rồi truyền lệnh kéo đại binh về Hàm Đan.
Quân thám thính được tin ấy vào báo. Trần Hy nói:
- Hán đế lui quân là vì thấy đóng nơi đây bất lợi.
Vả lại từ xa kéo đến, lương thực thiếu thốn, không thể đóng lâu

được.
Các tướng nói :
- Ta nên nhân cơ hội này truy kích đánh cho quân Hán tan tành.
Trần Hy nói :
- Hán đế lui binh vì thấy bất lợi quân cơ chớ đâu phải bại tẩu. Nếu ta đuổi theo không khỏi bị quân phục đánh chết.
Các tướng không tin, cho người dò xét, quả có quân Hán mai phục hai bên lộ, lòng khen ngợi Trần Hy chẳng cùng.
Hán đế lui quản về Hàm Đan, an dinh hạ trại. Từ đó hai bên chì đóng quân canh giữ, chưa nghĩ đến chuyện đánh nhau nữa.

Hán sở tranh hùng

Hồi 45
Cung Vị Ương, Lã Hậu giết Hàn Tín
Đất Đông Tề, Lục Giả lừa Khoái Kiệt

Từ lúc Hán đế kéo binh ra khỏi Tràng An đi đánh Trần Hy, Hàn Tín thác bệnh không theo, ở nhà cho người dọ hỏi quân cơ.
Khi hay được Trần Hy đóng quân ở Khúc Dương, Hàn Tín nghĩ thầm :
- Trần Hy đáng lẽ nên đóng ở Hàm Đan, và sai quân chặn chẹt đường sông Chương Hà mới thủ thế được, cớ sao lại bỏ Hàm Đan mà đóng nơi Khúc Dương ?
Liền viết một phong thư, sai người đem đến Trần Hy, bảo Trần Hy cho một cánh quân lẻn về đánh Tràng An, để mình sẽ ở trong làm nội ứng.
Tuy nhiên, lúc Hàn Tín sai người ra đi, lại có tên nô bộc đi theo, cùng người đem thư đến quán uống rượu .
Người nô bộc ấy tên Tạ Công Trứ, tánh hay chè chén say sưa.
Tối hôm ấy, Tạ Công Trứ về dinh, hơi men còn nồng nặc.
Hàn Tín tức giận, gọi đến mắng :
- Mày đi đâu cả ngày mà say sưa bê bết như thế ?
Trong cơn say, Tạ Công Trứ không còn biết gì là đạo tôi tớ buộc miệng nói càn :
- Tôi đi uống rượu chớ có tư thông với ai đâu mà sợ.
Hàn Tín nghe Tạ Công Trứ nói câu ấy, mặt mày biến sắc, bước vào phòng trong nghĩ kế giết Tạ Công Trứ để khỏi lộ chuyện kín của mình.

Vợ Hàn Tín là Tô thị, thấy vậy hỏi :
- Công Trứ nói gì mà tướng quân giận dữ như thế ?
Hàn Tín nói :
- Nó say rượu, nói năng bậy lắm, cần phải giết nó mới được.
Tô thị nói :
- Đứa say nói càn, hơi đâu chấp trách. Tướng quân để nó tỉnh rượu rồi sẽ xử trí cũng chẳng muộn.
Hàn Tín theo lời, vào phòng an nghĩ .
Đêm ấy, Tạ Công Trứ ngủ vùi, đến đầu canh năm tĩnh rượu mới chợt giấc.
Người vợ nói :
- Tối hôm qua lang quân đi uống rượu về, nói năng bậy bạ, làm cho Hàn Tín tức giận. Thế nào lang quân cũng bị tội.
Tạ Công Trứ thất kinh hỏi :
- Ta nói những gì ?
Người vợ đáp :
- Lang quân nói : "Tôi có tư thông với ai mà sợ " .
Công Trứ nhủ thầm :
- Trong lúc say ta đã điên cuồng tiết lộ điều bí mật quan trọng của chủ. Ôi ! Mạng ta chắc chẳng còn.
Nghĩ rồi âm thầm thu xếp hành trang định bỏ trốn đi Nhưng lúc đó trời chưa sáng, cửa thành đóng chặt, quân sĩ canh gác rất nghiêm.
Công Trứ lại nghĩ :
- Nếu đợi sáng, Hàn hầu ắt sai quân tìm bắt, ta chạy trốn sao được Chi bằng đem việc này tiết lộ với Tiêu Thừa tướng. Hàn hầu có chết thì ta mới sống được.
Liền chạy đến dinh Tiêu Hà tố cáo rằng :
- Tôi có việc cơ mật nơi dinh Hàn hầu, xin báo cho Thừa tướng rõ.
Tiêu Hà lúc ấy đang thức dây, ngồi kiểm điểm lại công việc trong triều, nghe nói thất kinh vội hỏi :
- Ngươi tố cáo việc chi ?
Công Trứ nói :
- Hàn hầu tư thông với Trần Hy, liên kết nhau phản loạn.
Tiêu Hà nói :
- Việc này quan trọng, không phải chuyện chơi. Nếu nhà ngươi tố cáo gian sẽ mất mạng ngay lập tức.
Công Trứ nói :
- Tôi đâu dám gian ngoa. Ngày trước khi Trần Hy đi đánh Phiên, Trần Hy không có ý làm phản, chỉ vì Hàn hầu xúi giục nên Trần Hy mới có ý ấy. Lâu nay hai bên vẫn có thư thông nhau. Hôm qua Hàn hầu lại

viết thư sai tôi, mật đưa cho Trần Hy, bảo Trần Hy lẻn về đánh Tràng An, Hàn hầu sẽ làm nội ứng. Tôi vì say rượu nói lở lời, Hàn hầu sợ bị lộ nên toan giết tôi.
Tiêu Hà liền đưa Công Trứ vào yết kiến Lã hậu, kể hết mọi sự.
Lã hậu thất kinh nói :
- Hàn Tín đã ra mặt phản loạn rồi, Thừa tướng có ý kiến thế nào ?
Tiêu Hà nói :
- Bây giờ nên giấu tên quân này đi. Sáng mai vào trong lao tìm một tù nhân mặt mày giống Trần Hy, chặt lấy đầu, giả cách từ mặt trận gởi về, nói Chúa thượng đã giết được Trần Hy, truyền bêu nơi Tràng An làm hiệu lệnh. Các quan được tin ấy tất phải đến chúc mừng. Hàn Tín cũng sẽ đến. Bấy giờ hạ thần tùy dịp bắt lấy dâng cho Hoàng hậu nghi xử.
Lã hậu nói :
- Kế ấy rất hay.
Liền mật sai người vào lao lựa một tù nhân đem chém lấy đầu, đựng vào một cái hòm, giả cách đến phủ Thừa Tướng báo tiệp.
Tiêu Hà tuyên bố cho mọi người biết. Các quan hay tin đều đến chúc mừng
Tiêu Hà nói :
- Các ông vào triều chúc mừng nên rủ cả Hàn hầu cùng đi. Tuy Hàn hầu tạm thời bị bỏ, nhưng nghe nói Chúa thượng định gia phong quyền tước đó.
Các quan nghe Tiêu Hà nói, đến thuật lại cho Hàn Tín nghe.
Hàn Tín bâng khuâng đưa tiễn các quan về rồi trở vào phòng noi với vợ là Tô Thị .
- Ngay mai tôi phải vào triều chúc mừng về việc Hoàng thượng dẹp loạn.
Tô phu nhân nói :
- Ngày trước đi đánh Trần Hy, tướng công cáo bệnh chứng theo. Bấy lâu nay lại chưa có lần nào vào triều kiến Lã hậu. Nay nghe có tiệp âm đưa về lại vào chúc mừng e Lã hậu nghi hoặc. Xin tướng công xét kỹ.
Hàn Tín nói .
- Nếu nay không vào triều chúc mừng, đến lúc Hán đế hồi loan, ta còn mặt mũi nào nhìn Hán đế. Vả lại, hiện nay Tiêu Thừa tướng đang giữ quyền nhiếp chánh, không lẻ không bênh vực ta.
Tô phu nhân nói :
- Luôn mấy ngày nay, tôi thấy khí sắc tướng công chẳng tốt e có việc chàng lành.

Hàn Tín thở dài :
- Ta có việc riêng, cần phải vào triều xem hư thiệt. Đây là một cơ hội không nên bỏ qua.
Ngày hôm sau, Hàn Tín theo các quan vào triều kiến.
Chào mừng xong, Lã hậu nói :
- Các quan cứ tự tiện lui về. Riêng Tiêu Thừa tướng và Hàn hầu hãy vào tiền điện để cùng ta bàn việc cơ mật.
Tiêu Hà bước xuống điện mời Hàn Tín vào nội cung.
Vừa qua khỏi mấy dãy hành lang, chợt có bốn năm mươi võ sĩ phục sẵn, xông đến bắt Hàn Tín trói lại dẫn đến điện Trường Lạc.
Hàn Tín nói :
- Tôi có tội gì mà Hoàng hậu bắt tôi ?
Lã hậu nói :
- Hoàng thượng trước kia đăng đàn bái tướng, giao cho ngươi tất cả quyền binh, không có việc gì bạc với ngươi. Ngươi muốn làm Tề vương Hoàng thượng phong cho, sau thấy nước Tề dân không phục nên cải phong làm Lỗ vương. Lòng ưu ái ấy đáng lẽ ngươi phải biết ơn, cớ sao sanh tâm phản phúc. Trước đây, Hoàng thượng giả cách ra chơi Vân Mộng, cốt bắt ngươi đem về giết, nhưng nghĩ vì ngươi là một công thần khai quốc, không nỡ xử bạc.
Ngày nay, ngươi lại còn tư thông với Trần Hy, xui Trần Hy đem quân về cướp Tràng An, để ngươi làm nội ứng .
Tâm địa ngươi như thế làm sao dung thứ được.
Hàn Tín nói .
- Hoàng hậu buộc tội tôi như thế có gì làm bằng chứng chăng ?
Lã hậu nói :
- Tên gia bộc nhà ngươi là Tạ Công Trứ đến đây tiết lộ điều đó .
Hàn Tín nói :
- Công Trứ say rượu nói càn, bị tôi hăm giết nên kiếm lời hại tôi.
Lã hậu nói :
- Chính Hoàng thượng trong lúc đánh với Trần Hy cũng đã bắt được một mật thư chính tay ngươi viết gởi đến, ngươi còn chối cãi làm gì nữa.
Hàn Tín nghe nói cúi đầu, không cãi lại.
Lã hậu sai đem trói Hàn Tín nơi cung Vị Ương, rồi sai võ sĩ đem chém.
Lúc sắp chết, Hàn Tín nói :
- Ta hối hận đã không nghe lời Khoái Kiệt trước kia, để đến nỗi bị đàn bà sát hại.
Người sau có thơ rằng :

Đem thân bách chiến dựng cơ đồ,
Thế sự hưng vong một cuộc cờ.
Danh lợi anh hùng mang thảm lụy
Gương treo nhật nguyệt chửa phai mờ
Lã hậu giết Hàn Tín xong sai Tiêu Hà viết biểu và sai Lục Giả đem thủ cấp Hàn Tín đến mặt trận trình cho Hán đế biết.
Hán đế tiếp được biểu, mở ra xem, biểu như sau :

" Nhà Đại Hán năm thứ mười một, Hoàng Lã hậu cúi đầu dâng biểu. Trộm thấy : hình để răn kẻ dưới, rạng phép nước nhà. Pháp để trị người dân, tỏ oai vua chúa. Kính nghĩ :
Hoàng đế bệ hạ thần võ khắp muôn phương, uy đức vang bốn bể . Vậy mà Hoài Âm hầu Hàn Tín, đã ăn lộc Hán, không giử đạo vua tôi, liên kết với Trần Hy âm mưu phản loạn. Tên gia nô của Hàn Tín mật tấu tõ hết mọi lời. Thần thiếp trộm nghĩ : căn bệnh bên ngoài đâu bằng tâm bệnh bên trong , nên bàn với Tiêu Thừa tướng giết bỏ kẻ nghịch, củng cố sơn hà. Kẻ có tội phải đền , ba họ tru di.
Nay thần thiếp gởi đầu Hàn Tín đến Hàm Đan, khiến Trần Hy trông thấy mà mất vía, kẻ gian nghe mà kinh hồn. Đại binh đến đâu dẹp tan đến đấy, thần thiếp khôn xiết vui mừng ".

Hán đế xem biểu xong, mừng rỡ vì đã trừ được Hàn Tín, một kẻ ngấm ngầm tạo phản.
Tuy nhiên Hán đế cũng không khỏi bùi ngùi nhớ đến công khai quốc lớn lao của Hàn Tín, đôi dòng lệ ướt nhòa .
Các tướng thấy vậy đều cảm động.

Nhắc lại Trần Hy, khi bắt được mật thư của Hàn Tín định sai một cánh quân theo đường nhỏ kéo về họp với Hàn Tín đánh lấy Tràng An.
Nhưng quân chưa kịp ra đi thì đã nghe tin Hàn Tín bị Lã hậu giết, sai Lục Giả đem đầu bêu nơi Hàm Đan.
Trần Hy hét lên một tiếng nhào lăn xuống đất.
Tả, hữu vội đỡ dậy, lay gọi một lúc, Trần Hy mới tỉnh.
Quá đau xót, Tràn Hy mếu máo nói :
- Ta chịu ơn Hàn Tín dạy bảo bấy nay, tuy người khác họ, song coi như tình ruột thịt. Hàn hầu đã thác, công việc ta ắt hỏng rồi, biết liệu làm sao ?
Các tướng nói :
- Hàn hầu tuy chết, Đại vương cũng chớ nên thoái chí. Chúng tôi xin

nguyện cùng Đại vương kéo quân đến Hàm Đan, cùng Hán đế giao tranh một trận.
Các tướng còn đang suy luận thì đã có tin Hán đế ồ ạt kéo đại binh đến Khúc Dương.
Trần Hy dặn các tướng phải hết lòng chiến đấu chớ thờ ơ như trước nữa.
Các tướng Vâng lệnh, hàng ngũ chỉnh tề chia hàm hai đội ra khỏi thành đóng trại chờ địch quân.
Giữa lúc đó, quân Hán cũng đã đóng trại xong cách thành Khúc Dương ba mươi dặm
Hán đế biết rằng Hàn Tín đã chết, uy thế của Trần Hy không còn nữa, lúc này là lúc cần phải đánh gấp
Đêm ấy Hán đế sai Phàn Khoái, Chu Bột, Vương Lăng kéo quân mai phục nơi phía Bắc Khúc Dương, chờ lúc Trần Hy thua chạy đến đó đổ ra bắt. Lại sai Chu Xương dẫn quân ra mai phục sau thành, chặn đường cứu ứng của Trần Hy. Còn Quán Anh lãnh việc xáp chiến với Trần Hy , hễ Trần Hy thua phải đuổi theo tận lực.
Các tướng được lệnh, dự bị sẵn sàng.
Ngày hôm sau, Quán Anh đem quân ra trận, kêu Trần Hy mắng :
- Hởi đứa phản thần, hãy đem đầu ra đây dâng nạp.
Trần Hy xốc ngựa đến nói :
- Ta quyết lấy đầu ngươi để báo thù cho Hàn hầu.
Dứt lời cầm đao đâm tới Quán Anh rước đánh.
Hai tướng đánh nhau được hai mươi hiệp thì cánh quân tả, hữu của Trần Hy ùa ra tiếp cứu. Bên Hán, Chu Xương dẫn đạo binh phục của mình ngăn lại, cùng quân Trần Hy giao tranh.
Hai bên đánh nhau một hồi, thế trận vẫn chưa bên nào hơn kém.
Hán đế thấy vạy liền ra lệnh các tướng kéo quân ào tới vây Trần Hy vào giữa.
Trần Hy thấy hai cánh quân mình bị chặn đánh, không cứu ứng nổi, quân Hán lại đông, nhắm bề cự không ai, quay ngựa nhắm hướng Bắc mà chạy.
Hán vương lập tức đốc quân đuổi theo. Quân của Trần Hy thấy chủ tướng yếu thế, quay ra đầu hàng cả.
Bọn Lưu Võ đều bị Chu Xương giết chết trong đám loạn quân.
Trần Hy đang lúc tìm đường tẩu thoát, chợt nghe có tiếng pháo nổ, hai cánh quân phục của Hán đế nổi dậy cầm đầu là Phàn Khoái và Vương Lăng.
Trần Hy thất kinh, người ngựa lính quýnh bị Phàn Khoái đâm cho một kích, nhào xuống đất.

Lúc đó Hán vương cũng vừa rượt đến, cầm đao cắt đầu Trần Hy rồi thu quân về trại.
Đêm ấy, vua tôi mở tiệc ăn mừng, vì đã trừ xong mầm phản loạn.
Đoạn, Hán đế sai người đi chiêu an dân chúng hai miền Triều, Đại, rồi kéo đại binh trở về Lạc Dương.
Dọc đường, dân chúng các quận, huyện đặt bàn hương án lạy mừng.
Khi xa giá về đến Lạc Dương triều thần ra khỏi thành ba mươi dặm nghênh tiếp. Hán đế vui vẻ hỏi Hoàng hậu việc xử trị Hàn Tín. Lã hậu thuật lại mọi việc.
Hán đế hỏi :
- Lúc thọ hình, Hàn Tín có nói câu nào chăng ?
Lã hậu đáp :
- Hắn bảo rằng hắn quá hối hận vì trước kia không nghe lời Khoái Kiệt, nên ngày nay mới bị chết về tay một người đàn bà.
Hán đế hỏi tả, hữu :
- Khoái Kiệt là người thế nào, đã bày mưu gì cho Hàn Tín ?
Trần Bình tâu .
- Khoái Kiệt là người nước Tề, đa mưu túc trí. Trước đây Khoái Kiệt đã từng bày Hàn Tín đừng diệt Sở, chiếm lấy nước Tề, chia thiên hạ làm thế ba chân vạc, nhưng Hàn Tín không nghe. Hiện nay Khoái Kiệt sợ mang tội với triều đình, giả điên đi lang thang đây đó.
Hán đế nói :
- Ta làm sao có thể trừ được người ấy ?
Trần Bình nói :
- Người ấy chỉ có thể dùng trí mà lừa chứ không thể dùng sức mà đánh. Nếu bức bách, Khoái Kiệt tự vẫn ngay .
Hán đế liền hỏi tả, hữu :
- Có ai vì ta sang Tề đón vời Khoái Kiệt về đây chăng ?
Lục Giả bước ra tâu :
- Hạ thần xin đi.
Hán đế liền cấp cho Lục Giả hơn mười người tùy tùng, sang nước Tề tìm Khoái Kiệt.
Lục Giả lên đường, sang nước Tề, trước tiên vào nhà quân thú là Lý Hiển nghỉ ngơi để dò xét hoạt động của Khoái Kiệt.
Lục Giả hỏi Lý Hiển :
- Khoái Kiệt bây giờ ở đâu ?
Lý Hiển đáp :
- Người ấy hiện nay vẫn tiếp tục lang thang khắp chợ búa, lúc nói, lúc cười như người rồ dại. Tôi thường lấy lễ mời hắn, nhưng hắn không

chịu đến. Chúa thượng thiếu gì người dùng mà phải tìm người điên như thế cho nhọc.
Lục Giả nói :Khoái Kiệt chỉ giả điên đó thôi. Ông nên tìm hắn rủ hắn uống rượu, rồi làm y kế tôi dặn, tức khắc hắn sẽ hết điên ngay.
Lý Hiển theo lời, tuyển hai người nói giỏi, đưa cho ít tiền, bảo rủ cho được Khoái Kiệt đến uống rượu, và làm theo kế đã dặn.
Hai người lĩnh mệnh đi ra chợ, thấy Khoái Kiệt đang xõa tóc, vừa đi vừa hát :
Ngựa qua cửa sổ
Bóng thời gian lố nhố
Mùi phú quý hôi tanh
Đất thẳm trời xanh
Say sưa ba chén rượu
Mây trắng rợn xây thành
Hỡi công danh, hỡi công danh
Đời đen như mực, dữ, lành ai hay ?
Hát xong câu hát, Khoái Kiệt lại lủi thủi đi về phía Nam.
Sai nhân của Lý Hiển đi theo đàng sau, đến gần nắm lấy ta Khoái Kiệt vừa cười vừa nói :
- Ông rồ, nhưng chúng tôi cũng điên, vậy cùng nhau vào quán nhắp chơi vài chén.
Khoái Kiệt vui vẻ, theo hai người vào hàng rượu.
Sau vài ngày nữa chúng tôi sẽ ra bể ngao đu, không thèm sống trên dải đất này, quyến luyến công danh với người đời nữa.
Khoái Kiệt thấy hai người ăn nói khác thường, liền hỏi :
- Tôi phát bệnh điên là bởi một duyên cớ, còn các ông có điên vì một duyên cớ nào chăng ?
Hai người nói :
- Cái cớ phát điên của chúng tôi không thể nào nói được Chúng ta cứ cùng nhau uống rượu là đủ. Nói nhiều lỡ ai có hay được thì chúng ta lại còn phải điên nặng hơn .
Khoái Kiệt nghiêm sắc mặt nói :
- Hai ông quyết không phải là người thường, xin cho tôi biết quý danh.
Hai người nói :
- Hai chúng tôi nguyên là người Triệu, nghe Hàn hầu là người hiền nên theo đến Sở để hầu hạ. Không ngờ Hàn hầu vô cớ, bị kẻ nô bộc vu phàm, khiến cho Lã hậu tru di tam tộc. Lúc sắp gia hình Hàn hầu có nói : "Ta tiếc rằng không nghe lời Khoái Kiệt" câu nói ấy vẫn như còn văng vẳng bên tai chúng tôi Chúng tôi thấy Hàn hầu chết oan

như vậy đau xót vô cùng, bỏ cả công danh, không màng phú quý, đi ngao du trong thiên hạ, nói xiêng nói quàng cho hả lòng căm tức. Hôm nay gặp ngài hát mấy câu biết ngài là Khoái tiên sinh, nên thỉnh vào đây hầu vài chung tửu để tỏ tâm sự.
Hai người nói đến đây khóc òa. Khoái Kiệt bất giác thở dài dậm chân xuống đất nói :
- Hàn hầu không sớm tỉnh ngộ để đến nỗi phải thác oan. Tấm thân ta vô chủ, còn sống sao được ?
Ba người đang khóc lóc, tủi hờn, thì bỗng có một người từ bên ngoài bước vào, nắm lấy Khoái Kiệt nói :
- Bấy lâu nay anh cứ giả điên mãi, nay mới để lộ chân tướng.
Khoái Kiệt biến sắc hỏi :
- Ông là ai ?
Người ấy nói :
- Ta là quan Trung Đại phu Lục Giả, vâng mệnh vua đến đây bắt anh.
Nói dứt lời, hô bọn tùy tùng trói Khoái Kiệt lại, rồi lấy lễ tiếp đãi và nói :
- Khoái tiên sinh bất tất phải giả điên như thế, nên mau mau sửa sang áo mũ cùng tôi đến Lạc Dương yết kiến Hoàng thượng. Hiện nay bốn bể đều thu về một mối, các hiển sĩ đều họp mặt cùng nhau lo hưởng thái bình. Kẻ trí giả tất phải thức thời, kẻ hiền giả tất phải biết chọn chúa. Hán đế là bậc chân chủ đời nay, mấy ai bì kịp.
Khoái Kiệt nói :
- Tôi điên đã mấy năm, chỉ có ông mới tìm thấy căn nguyên !
Nói xong, sửa sang quần áo cùng hành trang theo Lục Giả về Lạc Dương, ra mắt Hán đế.
Hán đế thấy Lục Giả dẫn Khoái Kiệt về, liền nói :
- Nhà ngươi có phải ngày trước xui Hàn Tín làm phản chăng ?
Khoái Kiệt tâu :
- Vâng, chính tôi đã nhiều lần xúi Hàn Tín làm phản.
Hán đế hỏi :
- Tại sao nhà ngươi lại bất trung như vậy ?
Khoái Kiệt nói :
- Tâu Bệ hạ, lúc đó hạ thần xui Hàn hầu tạo phản là chí trung vậy. Nhà Tần mất, mọi người tranh nhau đoạt thiên hạ, ai có tài thì người ấy được. Con chó của thằng Tích cắn vua Nghêu không phải vua Nghêu là người bất đức, chỉ vì vua Nghêu không phải là chủ của nó. Tôi phò Hàn Tín, chỉ biết có Hàn Tín chứ đâu biết đến Bệ hạ. Nếu Hàn Tín lúc đó chịu nghe lời tôi thì thế sự sẽ không phải như ngày nay. Nay Hàn Tín đã chết, tôi cũng không muốn sống một mình. Bệ

hạ muốn giết tôi, tôi xin sẵn sàng chịu chết, chẳng hề ân hận.
Hán đế cười lớn, nói với triều thần :
- Lời Khoái Kiệt trình bày đáng là một trung thần. Trẫm không có ý trách cứ.
Đoạn quay qua nói với Khoái Kiệt :
- Bây giờ ta cho ngươi làm quan, ngươi nghĩ thế nào ?
Khoái Kiệt nói :
- Làm quan tôi không muốn, chỉ xin Bệ hạ nghĩ đến cái công bình thiên hạ của Hàn Tín, cho tôi được đem hài cốt của Hàn Tín về chôn nơi Hoài Âm, và phục chức cho Hàn Tín.
Hán đế nói :
- Khoái Kiệt là người rất có nghĩa.
Liền truyền quân đem mộ Hàn Tín cải táng nơi Hoài Âm , xây cất tử tế, và xuống chiếu phục chức cho Hàn Tín .
Khoái Kiệt không chịu làm quan, tự do đi ngao du trong thiên hạ.
Người sau khen Khoái Kiệt là bậc trượng phu.
Chẳng bao lâu, một hôm Hán đế cùng quần thần đàm đạo, chợt có quân vào báo :
- Ngoài thành có một người xin vào cáo việc cơ mật .
Hán đế ngơ ngác nói :
- Việc Trần Hy vừa xong, lại biến gì khác chăng ?
Liền cho đòi vào.

Hán sở tranh hùng

Hồi 46
Thành Lạc Dương, Loan Bố khóc Bành Việt
Đất Hoài Nam, Anh Bố phản Hán triều

Người xin vào cáo việc cơ mật là quan Thái Bộc nước Lương.
Thái Bộc bị Bành Việt nhân lúc say rượu mắng mấy câu, sinh lòng căm tức nghĩ thầm :
- Ta với Bành Việt vốn là bầy tôi nhà Hán, hắn lay lập được công lớn, nên vua phong làm Lương Vương. Hắn lài cậy quyền thế khinh bỉ ta thậm tệ. Ta chẳng có gia quyến gì ở đây, chi bằng trốn về Tràng An cáo biến, khiến cho cái vương tước của hắn phải mất ta mới hả dạ
Nghĩ rồi thu thập hành trang, đang đêm lẻn vào Tràng An cáo biến.
Hán đế đòi vào hỏi :
- Ngươi là người ở đâu ? Vào tố cáo việc cơ mật gì ?

Thái Bộc nói :
- Thần tuy làm quan ở Lương, nhưng thực là bề tôi nhà hán. Gần đây thấy Lương vương chiêu tạp binh mã, dụng ý phản loạn nên thần trốn về đây cấp báo.
Hán đế nói :
- Lời nói nhà ngươi có gì làm bằng chứng chăng ?
Thái Bộc tâu .
- Trước đây, Trần Hy phản loạn, Bệ hạ truyền chỉ sai Lương vương đi dẹp loạn, Lương vương cáo bệnh không xuất quân, đó là bằng chứng thứ nhất. Lúc Hàn Tín bị giết, Lương vương khóc lóc rất thảm thiết, đó là bằng chứng thứ hai. Nếu không có ý khác sao lại hành động như vậy ?
Hán đế liền sai triệu Trần Bình vào cung thượng nghị.
Trần Bình nói :
- Bành Việt thấy. Bệ hạ giết Hàn Tín nên sanh dị tâm. Nay phải cho người đến triệu về. Nếu hắn chịu về thì bắt giữ lại, cách chức đi. Bằng hắn không chịu về, ta sẽ đem quân đến đánh.
Hán đế theo lời, sai Lục Giả đến Đại Lương truyền triệu Bành Việt.
Lục Giả vâng mệnh đến nơi. Bành Việt tiếp đón rất hậu và nói :
- Quan Đại phu đến đây có việc gì ?
Lục Giả nói :
- Quan Thái Bộc nước Lương tố cáo ngài mưu phản, nhưng lời tố cáo thiếu bằng chứng, khiến cho Hoàng thượng nghi ngờ , bắt hắn giam lại, rồi sai tôi đến đây triệu ngài về triều để hỏi cho rõ ràng.
Bành Việt nói :
- Người ấy vì lâu nay chính sự bê trễ, tôi có vài lần khiển trách nên hắn thù tôi vu cáo đó. Nay Chúa thượng đã vời tôi về tôi xin tuân lệnh để tỏ lòng thanh bạch của tôi
Lục Giả nói :
- Ngài nghĩ như thế rất phải.
Bành Việt bèn đặt tiệc khoản đãi Lục Giả rồi sắp sửa hành trang để cùng Lục Giả ra đi.
Hổ Triệt bước ra can :
- Trong lúc Hán đế đang nghi ngờ, Đại vương về triều không khỏi bị hại như Hàn Tín.
Bành Việt nói :
- Hàn Tín là kẻ có tội, còn ta là người trong trắng, lẻ nào lại trốn không về để cho thiên hạ cho ta là đứa phản phúc.
Lục Giả nghe Hổ Triệt nói vội vã bàn :
- Lời quan Đại phu họ Hổ chẳng qua là cái lo tạm thời, chứ không

phải cái lợi lâu dài. Nay có người tố cáo ngài, mà ngài không chịu về triều, tất nhằm vào âm mưu của kẻ vu cáo. Hoàng thượng sẽ đem quân đến đánh, chừng đó ngài tránh sao khỏi tội.
Bành Việt nghe Lúc Giả nói, suy nghĩ một lúc rồi quyết đinh về triều . Lúc khởi hành, các bô lão nước Lương đồng kéo đến đưa tiễn rất đông.
Vừa ra đến cửa thành, Bành Việt thấy Hổ Triệt treo ngược đầu xương đất cố ý can gián.
Bành Việt nói :
- Cớ gì mà quan Đại phu lại khổ gián như vậy ?
Hổ Triệt nói :
- Tôi treo ngược đầu xuống đất còn được Đai vương cứu, nhưng nếu Đại vương về triều, bị khổ hình biết lấy ai cứu ? Tấm gương Hàn Tín còn đó, sao Đại vương đã quên.
Bành Việt nói :
- Lời quan Đại phu tuy là xác luận, song lòng ta đang nóng gặp Hán đế để minh oan, không thể nghe lời quan Đại phu được.
Dứt lời cùng Lục Giả thẳng tiến.
Bấy giờ gặp lúc vua Hán ra tuần du ở Lạc Dương.
Bành Việt liền đến nơi yết kiến.
Hán đế thấy mặt Bành Việt, nổi giận mắng :
- Ngày trước Trần Hy làm phản, ta sai nhà ngươi đi dẹp loạn sao nhà ngươi không đến ?
Bành Việt tâu :
- Lúc ấy hạ thần bệnh, chứ không phải kháng lệnh.
Hán đế nói :
- Nay viên Thái Bộc tố cáo ngươi tội mưu phản, ngươi nói làm sao ?
Bành Việt nói :
- Người ấy lười biếng, bỏ bê công việc bị hạ thần khiển trách, nên sanh thù oán. Xin Bệ hạ sáng soi kẻo hạ thần bị hàm oan.
Hán đế giao Bành Việt cho tòa Ngự Sử tra hỏi.
Bành Việt vẫn một mực kêu oan .Chợt có một người đến trước cửa tiểu xin vào yết kiến Hán đế.
Hán đế đòi vào hỏi :
- Nhà ngươi là ai ?
Người ấy nói :
- Tôi là quan Đại phu nước Lương tên Hổ Triệt.
Hấn đế hỏi :
- Nhà người đến đây có việc gì ?
Hổ Triệt nói :

- Bệ hạ lúc trước bị khốn nơi Huỳnh Dương, nếu không có Lương vương chân đường lương của Sở, thì Bệ hạ đâu có ngày nay. Lương vương hết lòng với Bệ hạ như thế mà Bệ hạ nghe lời vu cáo, làm hại Lương vương, thiên hạ sẽ kinh động chăng ?
Hán đế nghe nói, lòng hoang mang chưa quyết. Hổ Triệt vẫn quỳ mãi trước thềm không chịu lui ra.
Hán đế nói :
- Trẫm có ý định giết Bành Việt. Nay nghe lời ngươi cũng có lý. Vậy trẫm cách chức Bành Việt, cho làm thứ dân ở huyện Thanh Y thuộc Tây Xuyên, trọn đời không được hưởng bổng lộc gì cả.
Lại phong cho Hổ Triệt làm quan Đại phu.
Hổ Triệt nói :
- Lương vương bị cách chức, tôi lẽ nào lại nhận làm quan ! Xin Bệ hạ cho tôi được về cày ruộng là đủ lắm rồi.
Hán đế thở dài, truyền Hổ Triệt lui ra.
Bành Việt bị đày đi Tây Xuyên, lòng đau đớn nhưng không biết nói sao, âm thầm sắp sửa hành trang lên đường.
Một hôm, đi đến Đồng Quan bỗng gặp Lã hậu cùng sang Lạc Dương với Hán đế.
Bành Việt thấy Lã hậu, khóc lóc chạy đến trước long xa kêu oan.
Lã hậu hỏi :
- Nhà ngươi là ai ? Có việc chi ?
Bành Việt nói :
- Tôi là Lương vương Bành Việt, vốn vô tội, Chúa thượng nghe lời tên nô bộc vu oan, đày tôi sang đất Thục, xin Hoàng hậu cứu gỡ cho.
Lã hậu nói :
- Vậy thì nhà ngươi theo ta đến Lạc Dương, ta sẽ tâu xin Hoàng thượng tái xét.
Bành Việt dập đầu tạ ơn và nói :
- Nếu Hoàng hậu cứu tôi phen này thật là ơn tái tạo
Lã hậu đến Lạc Dương, vào yết kiến Hán đế và tâu :
- Bành Việt là một tráng sĩ, trí dũng có thừa. Nếu hắn đã sanh tâm tạo phản thì nên giết phứt đi, sao lại đày vào đất Thục cho sanh thù oán. Thần thiếp gặp hắn ở giữa đường, có đem hắn về đây, xin Bệ hạ xét nghĩ.
Hán đế nói :
- Lã hậu nói rất phải.
Liền truyền lệnh đem Bành Việt ra chém, kết tội phản quốc.
Lã hậu lại nói :
- Thiên hạ vì thấy Bệ hạ nhân từ nên coi thường uy lực, không tuân

phép nước. Nay nên đem xác Bành Việt ướp làm mắm rồi chia cho chư hầu. Có thế chư hầu mới không dám loạn động.
Hán đế theo lời, toan đem xác Bành Việt làm mắm, bỗng có một người từ phía Đông thành Lạc Dương chạy đến, ôm thây Bành Việt vừa khóc, vừa nói :
- Oan ức thay
Quân canh liền bắt nộp cho Hán đế. Hán đế hỏi :
- Ngươi là ai ? Tại sao ôm thây kẻ tôi mà khóc ?
Người ấy nói :
- Tôi là Loan Bố, người đất Xương ấp làm chức Đại phu ở nước Lương. Tại vì thấy Lương vương chết oan, nên đến đây khóc.
Hán đế nói .
- Lương vương mưu phản, sao ngươi lại bảo là chết oan .
Loan Bố nói :
- Ngày xưa, Bệ hạ bi khổn nơi Huỳnh Dương, Hàn Tín tlù nằm yên nơi Bắc Hà không đến, trong cơn nguy ngập ấy Lương vương đã kéo binh đến chận đường lương của Sở, khiến cho Sở phải lui binh. Chẳng những thế, mấy lần Bệ hạ lâm nguy, Lương vương đều tận tâm giải cứu.
Nay thiên hạ thái bình, kẻ có công mong được cộng hưởng vinh hoa, thi Bệ hạ lại nghi ngờ, nghe kẻ thất phu hãm hại tôi trung. Tôi chỉ sợ sau này công thần ai nấy đều tự lo thân mình, chẳng ai muốn cùng Bệ hạ lo việc thiên hạ.
Nói xong, Loan Bố lại cất tiếng khóc ầm ĩ.
Hán đế ngồi yên một lúc, không nói lời nào, rồi truyền phong cho Loan Bố làm chức Đô úy.
Loan Bố từ chối, nói :
- Thần không muốn làm quan, chỉ ước mong được thu nắm xương tàn của Lương vương đem về mai táng.
Hán đế nhậm lời. Loan Bố liền đem hài cốt Bành Việt về đất Lương.
Ngay lúc đó, quân sĩ đã lóc hết thịt của Bành Việt để làm mắm rồi, Loan Bố chỉ còn thu nhặt bộ xương trắng đem đi mà thôi.
Quân sĩ làm mắm xong, Hán đế sai đem chia cho các chư hầu mỗi nơi mỗi lọ.
Một hôm, sứ thần đem mắm đến Hoài Nam đưa cho Anh Bố.
Gặp lúc Anh Bố đang bày tiệc ở lầu Vọng Giang, thết đãi quần thần, thấy vua ban lọ mắm, vội vàng bái lĩnh và mở ra nếm một miệng.
Mắm vừa qua khỏi cổ, Anh Bố bỗng nôn ọe ra ngã xĩu xuống đất. Tả, hữu xúm lại đỡ dậy. Hồi lâu Anh Bố mới tỉnh, lòng nghi ngại, hỏi

sứ thần :
- Thịt gì có mùi vị lạ vậy ?
Sứ giả không dám giấu, thực mình kể lại. Anh Bố nổi giận hét lớn rút gươm chém sứ giả rơi đầu, rồi điểm hai mươi vạn binh đóng ngoái thành, quyết chống lại Hán đế .
Tin ấy đồn khắp xa gần.
Bỗng một hôm, Loan Bố mặc đồ tang, chống gậy tre tìm đến yết kiến Anh Bố kể lại việc Lương vương chết oan.
Loan Bố nói :
- Trước kia nhờ có Hàn hầu, Lương vương và Đại vương ra công diệt Sở, nghiệp Hán mới thành. Thế mà Hán đế đang tâm giết Hàn hầu và Lương vương, không tưởng đến chút công lao. Nay chỉ còn Đại vương đây, tôi e sớm muộn không khỏi vạ.
Anh Bố nói :
- Tôi đã giết sứ thần, quyết dấy binh báo thù cho Hàn hầu và Lương vương. Nay lại có quan Đại phu đến đây giúp đỡ công việc ắt thành.
Phi Hách nói :
- Phàm việc quân, trước tiên phải tạo lấy thế. Đại vương nên truyền hịch đến các vùng Yên, Triệu, chiếm giữ đất Sơn Đông làm căn bản, rồi sau sẽ tính việc giao tranh. Chớ nên vì cái nộ khí nhất thời mà hỏng việc lớn .
Anh Bố nói :
- Việc trả thù rất gấp, lòng ta như lửa đốt, thế mà ngươi lại bảo diên trì, để thủ thế thì bao giờ mới trừ được cừu nhân ?
Anh Bố chẳng nghe lời Phi Hách, tức tốc điểm binh đánh đất Thượng Sái và đất Ngô. Vua chư hầu hai nước này là Lưu Giao và Lưu Giả đem quân chống cự. Thế quân của Anh Bố quá mạnh, Lưu Giao và Lưu Giả cự không lại đều bị tử trận.
Tin báo về đến Tràng An, Hán đế thất kinh, triệu các tướng vào triều nghị kế.
Các tướng nói :
- Anh Bố là đứa hữu dõng vô mưu, làm được trò gì mà lo.
Như Âm hầu Thắng Công nói :
- Tôi có một người môn khách, nguyên là quan lệnh doãn nước Sở, tên Tiết Công. Lúc hay tin Anh Bố làm phản, hắn cười lớn nói : "Kẻ ấy mà làm nên việc gì". Hạ thần đoán chắc là Tiết Công có kế gì hay !
Hán đế vội sai người tiểu Tiết Công đến hỏi.
Tiết Công tâu :
- Sách lược của Anh Bố có ba đường. Nếu hắn dùng thượng sách thì

Bệ hạ phải mất hẳn Sơn Đông, thiên hạ chia đôi. Nếu hắn dùng trung sách thì hai bên thắng bại chưa biết. Nếu hắn dùng hạ sách thì nhà Hán vững như bàn thạch không lo ngại gì cả.
Hán đế hỏi :
- Thế nào là thượng sách ?
Tiết Công nói :
- Mặt Đông lấy Ngô, mặt Tây lấy Sở, gồm Tề, nuốt Lỗ, truyền hịch đi các vùng Yên, Triệu, thì dù Bệ hạ có bá vạn hùng binh cũng không thể nào chiếm lại đất Sơn Đông nổi.
Hán đế hỏi :
- Thế nào là trung sách ?
Tiết Công nói :
- Mặt Đông lấy Ngô, mặt Tây lấy Sở, gồm Hàn, chiếm Ngụy, giữ kho thóc Ngao Thương, lấy cửa Thành Cao, như vậy Bệ hạ khó mà thắng nổi.
Hán đế hỏi :
- Còn thế nào là hạ sách ?
Tiết Công nói :
- Đông lấy Ngô, Tây lấy Thượng Sái, để ý đất Việt, kéo quân đến Trường Sa đánh vào Tràng An. Như vậy Bệ hạ có thể yên gối mà nằm.
Hán đế hỏi :
- Ngươi đoán chừng Anh Bố sẽ theo đường nào ?
Tiết Công tâu :
- Anh Bố quyết sẽ theo hạ sách.
Hán đế hỏi ?
- Tại sao vậy ?
Tiết Công nói :
- Anh Bố là bọn ly sơn, không phải người trí dũng chỉ thấy cái lợi trước mắt mà không để ý đề phòng những tai hại về sau. Tôi chắc Anh Bố sẽ theo hạ sách.
Hán đế mừng rỡ, phong cho Tiết Công làm chức Thiên Hộ, rồi truyền điểm quân, ngự giá thân chinh, giao Tiêu Hà ở lại Tràng An coi việc nhiếp chính.

Lúc đó vào mùa đông năm thứ mười hai nhà Đại Hán.
Đại binh của Hán đế kéo đến đóng dọc bờ sông Hoài, hai bên gặp nhau đình binh hạ trại và sai người dò xét địch tình.
Chẳng bao lâu, quân thám thính trở về báo với Hán đế :
- Anh Bố đã lấy đất Ngô, thuận đường kéo qua sông Hoài, chiếm

Thượng Sái rồi. Địch quân chỉ còn cách nơi đây mười dặm.
Hán đế cười lớn nói :
- Lời Tiết Công quả không sai.
Liền sai Vương Lăng dẫn một đội binh mã đi trước thám thính, và sai Chu Bột, Quán Anh theo sau tiếp ứng.
Ngay lúc đó Anh Bố cũng đã hay tin đại binh Hán đế kéo đến một mặt củng cố dinh trại, sắp đặt việc canh phòng nghiêm mật, một mặt dẫn quân qua mé Ung Sơn để dò chừng địa thế.
Vừa đến nơi, gặp đội binh của Vương Lăng cũng vừa đến.
Vương Lăng giục ngựa đến trước, gọi Anh Bố mắng lớn :
- Nhà ngươi chẳng qua là một tên phu làm mướn ở Ly Sơn, một sớm được phong tước vương, lẽ ra lấy thế làm thỏa mãn lắm rồi cớ sao còn manh tâm phản loạn ?
Anh Bố nổi giận hét :
- Lưu Bang là đứa rượu chè nơi huyện Bái, nhờ được bọn ta giúp sức mới nên nghiệp lớn. Thế mà đặng chim bẻ ná, bội nghĩa vong ân, giết Hàn Tín, hại Bành Việt. Ta quyết trả thù cho hai kẻ ấy . Còn bọn các ngươi cũng nên. sớm tỉnh ngộ, cùng ta diệt đứa bất nhân để khỏi ân hận về sau.
Vương Lăng không đáp, cầm đao phóng tới. Anh Bố cũng vang búa đánh lại. Hai bên hỗn chiến được một lúc thì quân Hán ồ ạt kéo đến tiếp cứu.
Quân Anh Bố cự không lai chạy trốn tản mác nơi chân núi.
Hán đế cưỡi con bạch long ung dung tiến đến, thấy quân Anh Bố thua chạy, liền ra lệnh đuổi theo truy kích.
Chẳng ngờ Loan Bố núp sau hốc núi, thấy Hán đế đi qua, giương cung bắn một mũi, tên găm vào bả vai, Hán đế sa xuống ngựa.
Tả hữu thất kinh, xúm lại đỡ Hán đế lên ngựa, đưa về trại. Các tướng Hán nghe tin ấy không ai còn hăng đánh nữa, lần lượt kéo binh về.
May thay ! Hán đế bị mũi tên không nặng lắm, ngày hôm sau có thể đứng dậy được.
Thấy các tướng vào viếng an, Hán đế nói :
- Anh Bố thấy ta thọ tiễn ắt không phòng bị, các ngươi nên thừa cơ đánh một trận tất thắng .
Trần Bình nói :
- Chớ nên đánh vội. Cứ án binh bất động làm cho Anh Bố tưởng Bệ hạ bị thương nặng, sanh lòng kiêu ngạo, chừng ấy mới xuất quân.
Hán đế theo lời, truyền quân canh phòng cẩn mật.
Lại sai Tào Tham lĩnh ba vạn quân đến Lục An tróc nã gia quyến Anh

Bố, lại sai Ky Thông lĩnh hai vạn quân phục sau trại Anh Bố, sai bọn Chu Bột đóng giữ bến Hoài Giang. Tất cả đều chuẩn bị, chờ mệnh lệnh.
Anh Bố thấy Hán đế mấy ngày không ra quân, mừng rỡ nghĩ thầm :
- Hán đế tất bị thương nặng nên án binh bất động. Ta nên thừa cơ tiến đánh.
Loan Bố nói :
- Ta nên dò xét cẩn thận, e họ có mưu kế gì khác chăng ?
Anh Bố nói :
- Thế trận đã vậy còn chờ gì nữa.
Liền chia hai cánh quân kéo đến khiêu chiến. Song suốt ba ngày, dinh Hán không có một người nào ra đối địch.
Anh Bố nói :
- Vua quả đã bị thương, nên quân không chủ tướng. Đêm nay ta thừa cơ đến cướp trại chắc được toàn thắng.
Loan Bố nói :
- Bọn Trần Bình có sẵn nhiều chước quỉ. Tôi e chúng có mưu kế gì đây.
Nói chưa dứt lời, có quân vào báo :
- Đại dinh đã bị tướng Hán là Kỷ Thông cướp mất rồi. Hiện bọn Chu Bột đang đóng giữ cửa sông, còn Tào Tham thì đem binh đến Lục An, bắt hết gia quyến của Đại vương.
Anh Bố nghe báo thất kinh vội vã thu quân dồn về phía sau núi đóng trại. Song chưa kịp lui binh thì đã thấy trong dinh Hán có một cánh binh mã hùng hổ kéo ra, tướng cầm đầu là Phàn Khoái.
Phàn Khoái giục ngựa đến, lớn tiếng gọi Anh Bố nói :
- Nhà ngươi mau đầu hàng kẻo mất mạng.
Anh Bố nổi giận, kềm ngựa lại cùng Phàn Khoái giao chiến.
Hai tướng đánh nhau hơn hai mươi hiệp, quân Hán ồ ạt kéo đến tiếp viện.
Anh Bố không dám đánh nữa quảy ngựa bỏ chạy. Quân Hán thừa thế đuổi theo, giết quân Anh Bố không biết bao nhiêu mà kể.
Anh Bố chạy đến mé sông Hoài, nhìn đàng sau chỉ còn hơn hai mươi quân kỵ , nghĩ thầm :
- Nếu lẩn quẩn nơi đây mạng ta ắt chẳng còn, chi bằng qua đất Ngô, tìm đến nhà người bạn là Ngô Nhuế ẩn thân, chiêu tập nghĩa sĩ rồi sẽ tính .
Nghĩ rồi giục ngựa qua sông Hoài, nhắm phía Đông Nam chạy thẳng.
Hán đế thấy Anh Bố chạy trốn, liền thu quân về trại, mật sai người dò xem Anh Bố chạy đến đâu ? Trú ngụ nơi nào ? Rồi sẽ tìm kế đến bắt.

Anh Bố chạy đến đất Ngô, vào nhà Ngô Nhuế, nhưng rủi thay, lúc đó Ngô Nhuế đi săn, vắng nhà, chỉ có người cháu là Ngô Thành ở đó. Ngô Thành trước kia từng bị Anh Bố làm nhục, lòng căm phẫn chưa nguôi. Nay thấy Anh Bố làm phản, bị quân Hán đánh tan tành, nên nghĩ thầm :
- Anh Bố là đứa vũ phu, trước kia ỷ thế, trấn thủ Hoài Nam, xem người như cỏ rác. Nay đến đây ta cũng nên trả thù cho hả dạ.
Nghĩ rồi bước ra tiếp đón Anh Bố vào phủ, sai tả, hữu đặt tiệc khoản đãi .
Anh Bố hỏi :
- Lệnh thúc đi chơi đâu vắng ?
Ngô Thành nói :
- Chú tôi khi rảnh việc thường đến Nam Sơn săn bắn, có khi năm sáu bên mới về. Xin Đại vương cứ an lòng ở đây nghỉ ngơi ít bữa.
Anh Bố nói :
- Bữa trước tôi xuất quân sang Ngô, nhờ được lệnh thúc đem quân ra hàng nên tôi mới lấy được Thương Soái và kéo binh đến Thiện Tây. Chẳng ngờ bị sa cơ, để quân Hán cướp trại, thế quân bị thất. Nay tôi định đến đây tạm trú ít hôm, đợi lệnh thúc về sẽ họp binh mã cùng quân Hán quyết chiến. Nếu thu được thiên hạ, phú quý chúng ta cùng hưởng.
Ngô Thành giả cách vâng lời, cố mời Anh Bố uống rượu. Anh Bố uống đến say mèm, rồi ra nhà công quán nằm ngủ.
Gần đến canh hai, Ngô Thành dẫn bốn mươi tráng sĩ, trang bị dao mác, từ phía sau nhà công quán trèo tường vào, sẽ lén đến chỗ Anh Bố nằm ngủ.
Đến nơi, thấy Anh Bố đang ngáy như sấm. Ngô Thành rút kiếm, chém một nhát, đầu Anh Bố rơi xuống . Ở phòng bên cạnh, có vài mươi tên quân hầu, nghe động, la ầm lên.
- Bên phòng Đại vương có việc gì thế ?
Chúng đổ xô chạy đến. Nhưng bốn mươi tráng sĩ của Ngô thành chân lại giết hết .
Ngô Thành đem thủ cấp của Anh Bố đến nạp cho Hán đế .
Hán đế mừng rỡ, truyền Ngô Thành đem đầu Anh Bố vào, Trần Bình can :
- Không nên, Anh Bố là tay kiện tướng một thời, nay thốt nhiên bị giết như vậy hồn phách chưa tan nếu đến gần e ác khí xung phạm vào long thể.
Hán đế nói :
- Trẫm từ lúc khởi binh đất Bái, đã từng xông pha trăm trận, trải mấy

mươi năm chiến đấu ? Những đầu lâu lớn nhỏ trông thấy biết muôn vạn, nào sá gì cái đầu của Anh Bố mà sợ.
Liền truyền đem thủ cấp Anh Bố vào.
Hán đế vừa trông thấy, đã buột miệng mắng lớn :
- Thất phu ! Không biết giữ bổn phận làm tôi, mưu tâm phản loạn. Nay đã bị chém đầu, phỏng còn ngang dọc ở vùng Ngô Sở nữa chăng ?
Lời Hán đế vừa dứt, chiếc đầu Anh Bố cử động, râu tóc dựng ngược lên, rồi một luồng ác khí xông ra, bay vào mặt Hán đế làm cho Hán đế xây xẩm, té xuống đất.

Hồi 47
Trương Lương bày kế giúp Thái tử
Như ý được phong làm Triệu vương

Tả hữu thấy Hán đế bi ác khí xông váo mặt, ngã xỉu xuống đất, liền xúm lại đỡ dậy đưa vào nội cung, tìm ngự y điều trị .
Qua mấy ngày nằm liệt trên giường, Hán đế không nói năng gì cả. Các tướng vào vấn an, đem lòng lo lắng.
May thay ! Chỉ độ mười ngày Hán đế lần lẫn tỉnh lại rồi bình phục.
Một hôm, Hán đế lâm triều, đòi Ngô Thành vào, ban thưởng rất hậu, và phong chức Trung Nghị hầu, lại viết chiếu khuyên Ngô Nhuế dụng tâm gìn gìn đất Giang Hạ, phong con Lưu Trọng là Lưu Hán làm Ngô vương, cho trấn thủ đất Giang Đông .
Qua một thời gian, Hán đế lại đi tuần du khắp nơi, để vỗ về dân chúng. Khi đến nước Lỗ thấy có đền thờ đức Khổng tử ở làng Khuyết Lý, Hán đế bèn thân xuất trăm quan đến đó làm lễ tế, rồi phong cho con cháu họ Khổng làm quan cả.
Xong việc ấy, Hán đế lại trở về Phong Bái, đặt tiệc rượu ở Bái cung, cho mời tất cả bô lão trong vùng và các trẻ con nơi đó đến dự.
Tiệc rượu linh đình suốt mấy ngày đêm không ngớt tiếng đàn, tiếng hát.
Hán đế tự mình đặt ra một bài hát, dạy bọn trẻ con hát như sau :
Gió lộng trời cao thẳm
Rồng vườn mây cùng bay !
Giang sơn này ! Sự nghiệp này !
Phong lưu cho bõ những ngày lao lung
Bọn trẻ hát vang trời. Hán đế bất giác cảm động, ứa nước mắt nói với các bô lão :
- Kẻ du tử này nghĩ đến cố hương không khỏi động lòng bi cảm. Như ta, lúc còn bé, ngày ngày cùng các người hàng xóm gần gũi chuyện trò, tình quyến luyến thực không nỡ dứt. Đến sau, Khởi binh ở Phong Bái, ngược xuôi trong trường chinh chiến, sống chết như cánh lông hồng, trải bao nguy nan, nay mới gầy nên sự nghiệp. Và ngày nay, ta đã trở nên người có tuổi tác, mà các ông thì cũng đã đầu bạc răng long. Nghĩ lại việc xưa, tình cảm biết mấy . Ta đây, tuy trong cảnh phú quý, song lúc muôn tuổi vong hồn sẽ về nơi quyến luyến với đất Phong Bái .

Nói xong, lấy huyện Bái làm ấp Thang Mộc, miễn cả các sắc thuế trong vùng.
Dân chúng reo vui, các bô lão cả ngày đến chầu chực rộn rịp.
Hán đế thấy thế sợ làm phiền nhiễu mọi người, tỏ ý trở về Tràng An.
Các bô lão cố nài, xin vua ở nán lại cho thỏa tình hoài vọng.
Hán đế nói :
- Trẫm về đây binh mã quá nhiều, huyện Bái chỉ là một ấp nhỏ, làm sao cung cấp nổi ! Nếu ở lâu sanh điều phiền toái.
Hán đế chỉ ở lại thêm mấy ngày nữa rồi truyền lệnh xa giá trở về Lạc Dương.
Lã hậu, Thái tử, Thích Cơ, Như Ý và văn võ bá quan đều ra ngoài thành nghênh tiếp.
Hán đế truyền mở tiệc ăn mừng, khao thưởng tướng sĩ.
Từ đó, thiên hạ thái bình thịnh tri, lớn nhỏ lạc nghiệp âu ca.
Hán đế có lòng yêu thứ hậu Thích Cơ, nên Lã hậu đem lòng ghen tức nhiều lần tìm cách gây sự với Thích Cơ . Nhưng Thích CƠ vẫn một mực nhẫn nhục.
Một hôm Hán đế yếu mình, Thích Cơ nhân vào cung chầu chực, tâu với Hán đế :
- Bệ hạ xuân thu đã cao, nếu thánh ý không quyết định thế nào e mẹ con thần thiếp sau này phải bị tận diệt.
Hán đế nói :
- Việc đó rất dễ. Thỉnh thoảng rồi trẫm sẽ tính.
Một hôm, Hán đế ngự sang Tây cung, cùng Thích Cơ uống rượu.
Lúc say, Hán đế gối đầu vào đùi Thích Cơ ngủ thiếp. Lã hậu cho người do thám, biết được liền thân hành đến Tây cung.
Kẻ hầu cận vội vào báo với Thích Cơ, nhưng Thích Cơ bị Hán đế gối đầu trên vế, không biết làm cách nào để ra tiếp đón Lã hậu được.
Lã hậu xông vào, chỉ mặt Thích Cơ mắng :
- Con tiện tỳ, mày mỗi khi gặp ta thường tỏ ra vô lễ . Nay ta đến cung mày, mày không đứng dậy, phỏng có còn ra thể thống gì nữa.
Thích Cơ thưa :
- Tiện thiếp hay Chánh hậu đến, song Chúa thượng đang an giấc, không dám kinh động, có đâu lại dám thất lễ .
Lã hậu nói :
- Mỗi việc mày đều đưa Chúa thượng ra để che chở.
Sau này lúc Chúa thượng trăm tuổi ta xem thử lấy ai che chở mày.
Nói rồi bỏ ra ngoài. Thích Cơ ngồi lặng hồi lâu, nước mắt ràn rụa rơi vào mặt rồng.
Hán đế chực thức dậy, thấy Thích Cơ đang khóc liền hỏi :

- Ái khanh có việc gì mà khóc thế ?
Thích Cơ thưa :
- Vừa rồi Bệ hạ nằm ngủ say trên vế thiếp, chợt Chánh hậu từ ngoài vào, thiếp sợ giấc rồng bị động, chẳng dám đứng dậy ra tiếp đón. Chánh hậu vào đây quát mắng, buông lời hăm dọa, thần thiếp tủi phận mà khóc.
Dứt lời Thích Cơ quỳ móp xuống đất, cơn buồn đang tràn trên nét sóng thu, khiến Hán đế lòng bối rối, cảm động đưa tay kéo áo, vỗ về :
- Ái khanh cứ an lòng. Trẫm sẽ tìm cách bảo vệ cho mẹ con ái khanh. Ngày mai vào triều, trẫm sẽ bàn với quần thần, đổi ngôi Thái tử, thử xem Lã hậu từ nay còn đám bạc đãi ái khanh nữa chăng ?
Thích Cơ dập đầu lạy tạ. ngày hôm sau, vua lâm triều bá quan ứng hầu đủ mặt, Hán đế viết chiếu ban cho quần thần truyền bàn việc đổi Thái tử sao cho hợp với công luận, không được câu nệ theo ý riêng của mình.
Các quan tuân lệnh, đem việc đó đến phủ Thừa Tướng bàn bạc.
Lã hậu hay được, vội gọi Lã Trạch vào nói:
- Hoàng thượng vì yêu mến Thích Cơ, chẳng nghĩ đến phải trái, mấy lần triệu tập quần thần bàn việc đổi ngôi Thái tử. Nhà ngươi có kế chi giúp ta chăng ?
Lã Trạch nói :
- Hạ thần kiến thức thức hẹp hòi, không đủ để mưu việc lớn. Xin Hoàng hậu mật sai người đến hỏi Trương Tử Phòng may ra có kế hay.
Lã hậu nói :
- Tử Phòng nay đã tịch cốc tu hành còn muốn tham dự gì đến việc nước ?
Lã Trạch nói :
- Hạ thần vẫn quen biết với con Tử Phòng là Tích Cường, vậy nhờ hắn khéo nói với Tử Phòng, ắt Tử Phòng không nở từ chối.
Lã hậu liền sai Lã Trạch và Tử Cường đến yết kiến Trương Lương. Trương Lương từ chối không tỏ ý.
Lã Trạch nói :
- Tôi vâng mệnh Hoàng hậu tới đây vấn kế, nếu Tôn công không chỉ dạy, tôi biết về tâu với Hoàng hậu làm sao. Thôi thà tôi liều chết ở đây chứ quyết không ra khỏi cửa này.
Trương Lương nói :
- Việc ấy không phải tôi không muốn nói. Chỉ sợ nói ra không tiện mà thôi.
Lã Trạch nói :

- Lời Tôn công nói ra chỉ lọt vào tai tôi, có gì mà không tiện ?
Trương Lương suy nghĩ một lúc rồi ghé vào tai Lã Trạch nói nhỏ :
- Ngày thường, Bệ hạ vẫn nghe tiếng bốn hiền sĩ ẩn trong núi Thương Sơn. Núi này hiểm trở lắm, bốn người ấy chỉ ăn cỏ chi, uống nước suối mà sống thảnh thơi. Bệ hạ đã nhiều lần vời về triều, nhưng họ nhất định không ra. Bệ hạ lại có ý muốn trừ họ đi, song sợ thiên hạ chê bai, tàm cho kẻ hiền sĩ bốn phương không dám tìm đến triều phục. Vì vậy mà Bệ hạ đành chịu vậy. Nay Chánh hậu nên chọn một người ăn nói giỏi, dùng lễ vật mời họ về triều can ngăn. Lời nói của bốn người ấy có sức mạnh hơn trăm vạn binh hùng, ngôi Thái tử sẽ không mất.
Lã Trạch nói :
- Xin Công tôn cho biết tên bốn người hiền sĩ đó.
Trương Lương nói :
- Bốn người đó có một người họ Đường tên Tuyên Minh, quê ở Đông viên, hiệu là Đông Viên Công Một người họ Y tên Lý Quý, quê ở hàm Đan, trước ẩn ở Thương Nam. sau cùng Đông Viên kết bạn. Một người họ Thôi, tên Hoàng, tự là Thiếu Thông, quê ở nước Tề, ẩn ở Hạ Hoàng, niên hiệu là Hạ Hoàng Công. Một người họ Chu tên Thuật, tự là Nguyên Đạo, người ở Hà Nội, hiệu là Giốc Lý Tiên sinh.
Lã Trạch liền trở về cung tâu lại với Lã hậu.
Lã hậu sai nội sứ sắm sửa vàng rồng, bạc nén, cùng đem theo bốn con ngựa tốt đến Thương Sơn tìm yết kiến bốn nhà ẩn sĩ.
Lúc ấy, bốn ông già vừa đi hái rau chi về, thấy sứ giả đem lễ vật đến quỳ móp bên chân núi, liền hỏi :
- Quý ngài có việc gì đến đây lại thủ lễ với chúng tôi dường ấy ?
Sứ giả nói :
- Hoàng Thái tử ngày nay là người nhân hiền, lâu nay vẫn ngưỡng mộ danh các ngài, vì vậy sai chúng tôi đến đây rước bốn ngài về triều giúp đỡ, và dạy bảo Thái tử để thành cái nghiệp thái bình thịnh trì.
Bốn vị ẩn sĩ ban đầu từ chối nhưng sau cùng sứ giả thành khẩn, quỳ mãi không đứng dậy, nên bằng lòng thu lễ vật, sắm sửa hành trang về Tràng An yết kiến Thái tử.
Lã hậu đặt tiệc khoản đãi bốn hiền sĩ rất long trọng.
Từ đó bốn người sớm tối cùng Thái tử bàn luận việc thiên hạ, một phút không rời.
Ngày kia Hán đế lâm triều, hỏi quần thần :
- Trẫm giao cho quần thần định việc lập ngôi cho Thái tử chẳng hay ý các khanh thế nào ?

Thúc Tôn Thông và Chu Xương bước ra tâu :
- Xưa Tấn Hiếu Công vì say mê nàng Ly Cơ, bỏ Thế tử lập Hề Tề nên nước Tấn bị loạn mười năm. Nước Tần vì không sớm định ngôi Thái tử của Phù Tô khiến Triệu Cao được dịp trái lập họ Hồ mà nghiệp Tần phải mất. Đó là những tấm gương Bệ hạ từng thấy rõ. Nay Thái tử là người nhân hiếu, thiên hạ đều biết tiếng cả. Bệ hạ lại bỏ con lớn, lập con thứ, sao cho khỏi thiên hạ dị nghị.
Hán đế nghe nói, vung tay áo, bỏ đứng dậy đi vào trong, định sang Tây cung, nhưng vừa đi đến tiền điện xảy gặp Thái tử từ điện Văn đức đến, có bốn ông già theo sau.
Hán đế ngạc nhiên hỏi :
- Bốn người kia từ đâu đến ?
Bốn người phục xuống đất xưng rõ họ tên. Hán đế kinh ngạc, hỏi :
- Trẫm nghe danh các ngươi đã lâu, dùng hậu lễ đến rước cớ sao các ngươi không đến, nay lại theo con ta ?
Bốn người nói :
- Bệ hạ vẫn có tánh hay khinh kẻ sĩ, vì vậy chúng tôi khiếp sợ xa lánh. Nay nghe Thái tử là người nhân hiếu, nguyện đem thân đến phò.
Hán đế nói :
- Phiền các ngươi cố gắng dạy bảo Thái tử.
Bốn ông già phục xuống lạy tạ, tướng mạo uy nghi, khí phách trang nhã. Hán đế đứng nhìn một lúc rồi mới dời chân.
Sang đến Tây cung, Thích Cơ ra rước vào, Hán đế thuật lại chuyện triều thần can ngăn không cho đổi ngôi Thái tử.
Thích Cơ nghe nói, bất giác rơi lệ. Hán đế an ủi :
- Để ta phong cho Như Ý đến một nơi đất tốt, làm căn bản lập nghiệp không còn lo gì nữa.
Thích Cơ nói :
- Tại sao hôm nay Bệ hạ đổi ý ?
Hán đế nói :
- Thái tử vừa thu nạp được bốn kẻ sĩ có tài, như thế tức là vây cánh đã định. Vả lại Thái tử cũng là bậc nhân hiếu thiên hạ đều ngưỡng phục. Nếu thay đổi e sanh biến.
Thích Cơ dập đầu lạy tạ nói :
- Thần thiếp chỉ ước mong làm sao sống an thân là đủ rồi, có đâu dám cao vọng. Chẳng hay Bệ hạ định phong Như Ý nơi nào ?
Hán đế nói :
- Vừa rồi ta đi tuần du ở Hàm Đan, thấy phong thổ thuần hậu, nhân dân giàu mạnh, đó là nơi hiểm trở, trước có Yên Đài ngăn cách, sau

có Chương Hà bủa vây, đất vuông nghìn dặm, hiền sĩ khá nhiều. Nếu đóng đô ở đấy cũng như đống đô ở Tràng An, suốt đời thanh nhàn sung sướng. Vả lại Hàm Đan cách Tràng An xa lắm, có thể làm chỗ dung thân được.
Thích Cơ nói :
- Phong Như Ý làm Triệu vương, thiếp xin cảm tạ ơn dày của Bệ hạ, song Như ý hãy còn trẻ dại, cần phải có một người theo bảo vệ, ngỏ hầu mới giữ nổi cõi bờ.
Hán đế nói :
- Trẫm sẽ lựa một người đủ tài trí theo phò, ái khanh chớ lo.
Ngày hôm sau, Hán đế ngự triều, cùng văn, võ bá quan đàm đạo.
Hán đế nói :
-Trẫm y theo lời luận của quấn thân, không đổi ngôi Thái tử , song xét Như Ýcũng đã lớn tuổi, không nên để mãi trong cung, trẫm muốn phong cho Như Ý làm Triệu vương, đóng đô ở Hàm Đan, các khanh nghĩ thế nào ?
Quần thần tâu :
- Bệ hạ phong Như ý làm Triệu vương rất hợp với công luận
Hán đế nói :
- Như Ý đến Hàm Đan cần phải có một người theo giúp đỡ sớm tối dạy bảo. Vậy các khanh xem thử ai có thể đảm dương việc ấy ?
Tiêu Hà nói :
- Quan Ngự sử Chu Xương là một người chính trực, có thể tin cậy việc ấy được.
Hán đế truyền đòi Chu Xương đến ban trách nhiệm.
Chu Xương nói :
- Bệ hạ sai thần việc gì thần đâu dám trái mệnh, song thần xin Bệ hạ viết tờ thủ sắc gồm có ba điều, mới tránh khỏi tai họa về sau.
Hán đế hỏi :
- Ba điều ấy là điều gì ?
Chu Xương nói :
- Điều thứ nhất, không nên bắt về triều, e địa phương không người coi giữ. Điều thứ hai, lúc đến nước Triệu, nhị Điện hạ phải nghe lời thần khuyên can. Điều thứ ba, nhị Điện hạ không nên thường thường cùng với thứ hậu giao thông tin tức. Được ba điều ấy, hạ thần mới có thể bảo vệ Triệu vương sau này được.
Hán đế nói :
- Ba điều ấy chẳng có gì khó khăn cả .
Liền viết sắc trao cho Như ý, truyền Như Ý sắm sửa đi trấn nhậm.
Như Ý vào giã biệt Thích Cơ.

Thích Cơ nói :
- Mẹ cùng con ngày nay ly biệt, chưa biết đến bao giờ mới gặp mặt.
Hai mẹ con ôm nhau khóc ròng.
Ngày hôm sau Như Ý khởi hành, Hán đế ngự ra tận ngoài thanh đưa tiễn.
Chu Xương đem cả gia quyến, cũng ngày hôm ấy theo Triệu Vương đến Hàm Đan.
Hán đế tiễn Như Ý xong, trở vào cung, vừa đi đến cửa thành bỗng có một người cầm một tờ trạng đến trước mặt tâu :
- Tiêu Thừa tướng cho dân cày chỗ đất công trong vườn ngụ lâm, lấy của công để mua lòng riêng đó là bất trung, xin bệ hạ minh xét.
Hán đế nghe nói nổi giận mắng :
- Vậy ra Tiêu Hà ăn tiền của dân, rồi lấy khu đất của ta trong vườn thượng lâm cho dân cày. Thế là trái đạo tôi .
Liền sai quan Đình úy bắt Tiêu Hà bỏ vào ngục.
Tiêu Hà vẫn lặng thinh, không hề chống cãi gì cả.
Được vài ngày, có quan Vệ úy họ Vương đến gõ cửa khuyết tâu :
- Quan Thừa tướng họ Tiêu có tội gì mà Bệ hạ bắt bỏ vào ngục ?
Hán đế nói :
- Tội ăn lộc của người rồi lấy đất vườn ta mà mua lòng dân, nên ta phải trị.
Vương vệ úy nói :
- Việc lợi cho dân thì làm, đó chính là nhiệm vụ của quan Tể Tướng. Bệ hạ chống Sở mấy năm, sau đến việc Trần Hy, Anh Bố, đều đem đất Quan Trung giao cho Thừa Tướng. quản thủ. Nếu là kẻ bất trung thì cả dãy đất lớn lao ấy có còn cho Bệ hạ ngày nay chăng ? Bệ hạ chỉ thấy cái lỗi nhỏ mà quên cả cái đức lớn.
Hán đế ngồi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :
-Trẫm rất có lỗi.
Ngay hôm ấy, Hán đế sai cận vệ vào ngục thả Tiêu Hà ra.
Tiêu Hà vào triều tạ ơn.
Hán đế nói :
- Việc của khanh làm chính là nhiệm vụ của quan Tể Tướng, ta vì nông cạn, đã phạm đến kẻ có đức, lỗi của ta rất lớn.
Tiêu Hà tâu :
- Bệ hạ là bậc minh chính, hạ thần dẫu có ai đâu dam kêu nài.
Việc này thấu đến tai Trương Lương, Trương Lương thở dài, than :
- Hàn Tín, Bành Việt, Anh Bố đã bị giết, nay Tiêu Hà lại bị hạ ngục, đủ biết tâm địa của vua Hán đối đãi với công thần như thế nào rồi. Ta vừa giúp cho Thái tử giữ được ngôi, nếu Hán đế biết được ắt ta

không khỏi nạn. Chi bằng kíp xa lánh cảnh phồn hoa này cho xong .
Nghĩ như vậy, Trương Lương tìm đến bốn ông cụ già bàn bạc, rủ nhau đến núi Chung Nam tu tiên.
Bốn ông lão đồng ý, cùng với Trương Lương vào yết kiến vua tâu rằng :
- Ngày nay thiên hạ nhất thống, bốn bể thanh bình, cơ nghiệp có thể bền vững muôn năm. Chúng tôi tuổi già sức yếu không làm gì được nữa, vậy xin lạy từ Bệ hạ, cùng nhau lên núi Chung Nam học đạo, công danh phú quý chẳng bận lòng, được Bệ hạ đoái thương ơn ấy rất lớn.
Hán đế nói với Trương Lương :
- Trẫm từ khi được thiên hạ đến nay, ơn tiên sinh chưa báo đáp. Ngày trước phong làm Lưu hầu, nhưng tiên sinh không lĩnh nay lại từ giã trẫm mà đi, chẳng biết sau này có còn cùng nhau tương ngộ chăng ?
Đoạn, Hán đế lại nói với bốn ông lão :
- Các ông đến giúp Thái tử, trẫm có lòng mừng.
Nay chưa bao lâu, cũng lại muốn lánh vào chốn núi rừng, sao nỡ lòng làm thế.
Bốn ông già nói :
- Hiện nay anh tài đầy triều, thiện nhân tham chinh, bọn tôi chỉ là phường hủ nho, nào có ích gì cho quốc gia. Chỉ mong Bệ hạ tha cho, được về nơi thảo dã, di dưỡng tuổi thừa thì thực suốt đời chẳng dám quên ơn.
Vua thấy mọi người có ý khẩn thiết, bèn tặng mỗi người một ít vàng lụa, rồi đưa ra khỏi thành. Bốn ông già cùng Trương Lương bái biệt, cất bước lên đường. Hán đế nhìn theo, bóng của họ khuất dần trong cát bụi.
Hán đế vào cung, ngồi nghĩ đến Trương Lương, nhớ đến các vị công thần khai quốc, từ lúc áo vải theo hầu, lập nhiều công lớn nay có kẻ bị giết, có kẻ bỏ đi, lòng bâng khuâng cảm động.
Bèn sai thợ, xây một cái đài công thần, tạc đủ hình tượng và ghi tên họ những công thần lên.
Đài lập xong, Hán đế đưa Thái tử đến xem. Qua mỗi một tượng, Hán đế đều nói rõ lai lịch, công trạng từng người.
Xem đến tượng Kỷ Tín, Thái tử nói :
- Nếu không có người này thì Phụ hoàng không có được đến ngày nay.
Lại xem đến tượng Hạ Hầu Anh, Thái tử nói :
- Nếu không có người này, con không còn trông thấy mặt Phụ hoàng

nữa.
Hán đế nói :
- Con ta như thế thực là một kẻ không quên gốc.
Hôm ấy, Thái tử cho mời con Kỷ Tín là Kỷ Thông, và Hạ Hầu Anh đến ban thưởng rất hậu.
Ai nấy đều ngợi khen Thái tử là người nhân đức.
Hán đế rất vui lòng.
Chợt có một người nói lớn :
- Bệ hạ cùng điện hạ nhớ công lao của Kỷ Tín và Hạ Hầu Anh, sao không nhớ công lao của cha tôi ?
Hán đế xem lại thì đó là Hạng Đông, con của Hạng Bá.
Hạng Đông nói :
- Bệ hạ ngày trước giao tranh với Sở, bị quân Sở đến cướp trại, cha tôi vì bạn thân với Tử Phòng, nên mật tin cho Bệ hạ biết, và khuyển Hạng vương bãi việc tấn binh. Lại như việc hội yến ở Hồng Môn, nếu không có cha tôi thì tánh mạng Bệ hạ đâu còn. Đến sau, Hạng vương đặt Thái công lên thớt toan nấu dầu, nếu không có cha tôi, ắt Thái công bị hại. Tôi thiết nghĩ công lao cha tôi không kém gì Kỷ Tín, Hạ Hầu Anh.
Hán đế nghe Hạng Đông nói, sực nhớ chuyện xưa, trầm ngâm một lúc, rồi nói :
- Quả nhân lâu nay vẫn muốn kết ước ngày xưa, giữ tình hên hảo hai nhà, song vì việc quân bận rộn. Nay nghe lời nói ấy khiến ta tự thẹn.
Ngay ngày hôm ấy, Hán đế truyền đem Thiếu Hoa Công chúa gả cho Hạng Đông, sai Thúc Tôn Thông định về nghi lễ, chọn ngày thành hôn.
Hạng Đông từ đó sánh đôi với Công chúa Thiếu Hoa, chồng loan vợ phượng rất nên tương đắc.
Hạng Đông được phong làm chức Chiêu Tín hầu.

Thời gian trôi, trôi trong cảnh thanh bình, an lạc.
Một hôm, Hán đế vì mũi tên của Loan Bố bắn trước kia, nay yếu sức, bệnh tái phát, làm ung độc, bệnh thế càng ngày càng trầm trọng.
Lã hậu thấy thế bàn với các cung tần :
- Chúa thượng đang tại bệnh mà ngày đêm say đắm Tây cung, lòng ta lo ngại lắm.
Các cung tần nói :
- Việc này Hoàng hậu nên nhờ quần thần khuyên can, chứ nếu Hoàng hậu tỏ ý e Hoàng thượng lại cho là Hoàng hậu là ghen chăng ?

Lã hậu nói :
- Các ngươi luận rất phải
Liền đòi Thảm Tự Cơ và Lã Trạch vào, sai đi triệu các gián quan và triều thần.
Các đại thần vào triều, cùng Thái tử đến Tây cung đứng đợi nơi cửa Phúc Thuận.
Hán đế hay việc ấy nói với Thích Cơ :
- Đó là Lã hậu thấy ta có bệnh, nên sai Thái Tử và quần thần đến đây mời ta về cung.
Thích Cơ nói :
- Nếu Bệ hạ về cung bỏ thiếp nơi đây, tất thiếp bị hại, không còn mong gì được trông thấy long nhan nữa .
Dứt lời, nước mắt tuôn tràn xuống hai má.
Hán đế nói : .
- Đợi quần thần vào đây ta sẽ có cách bảo vệ .
Liền truyền lệnh cho Thái tử và quần thần vào .
Các quan thấy mặt mày Hán đế xanh xao, thân thể gầy gò , liền khấu đầu tâu :
- Bệ hạ xuân thu đã cao, lại thêm có bệnh nơi đây không phải là chỗ điều dưỡng thánh cung. Cứ ý chung tôi thì Bệ hạ nên trở về chánh cung tịnh dưỡng nịnh rồng, để Thái tử được báo đền hiếu thảo, và quần thần được thăm viếng hàng ngày.
Hán đế nói :
- Ta thọ bệnh là do xong pha nhiều chiến trận, nhọc mệt lâu năm, sức lực mỏi mòn. Nay ta ở cung này, thấy tâm thần thư thái, có thể lành bệnh được, các ngươi chớ có nhiều lời.
Các quan không biết nói sao.
Phàn Khoái dập đầu, tâu :
- Tâu Bệ hạ, hạ thần theo Bệ hạ từ lúc còn mặc manh áo vải, trải bao năm khổ nhọc mong dựng nghiệp lớn . Nay khi thành công, Bệ hạ đã quên chí cũ, xem sắc dục là trọng, xem thiên hạ là khinh, như vậy ai còn ngưỡng vọng nữa .
Hán đế thở dài :
- Các khanh đã hết lời can gián lẽ nào trẫm lại chẳng nghe.
Liền để cho quần thần đưa về cung Trường Lạc.
Thích Cơ đưa Hán đế về chính cung xong, vào yết kiến Lã hậu, đoạn trở lại Tây cung.
Bấy giờ, Lã hậu cùng quần thần bàn việc tìm lương y điều trị cho vua.
Trần Bình nói :

- Cách thành Trường An hai trăm dặm, vê phía Bắc núi Lịch Dương có một người thầy thuốc rất giỏi, vậy xin Hoàng hậu lấy lễ mời người ấy đến, họa may chửa được.
Hoàng hậu theo lời, săm sửa lễ vật, sai người đến Lịch Dương rước thầy thuốc . Độ ba hôm, lương y đến, vào nội Cung ra mắt Lã hậu. Lã hậu kể lại bệnh trạng của vua.
Lương y nói :
- Bệnh đó tuy trầm trọng, song nguyên khí Hoàng thượng còn cường tráng, có thể chữa được.
Lã hậu mừng rỡ, đưa lương y đến chính cung.
Hán đế trông thấy lương y buông lời quát mắng ngay :
- Ta từ lúc trảm xà khởi nghĩa, đem ba thước gươm bình thiên hạ, dựng nghiệp đế vương, công lao rất nhọc. Nay lâm bệnh là tại trời, chết sóng có mạng, ngươi chẳng qua là một đứa tầm thường, đến đây làm gì.
Hán đế nhất định không cho lương y chữa bệnh, bảo phải trở về Lịch Dương.
Từ đó, bệnh tình Hán đế mỗi lúc một tăng. Lã hậu sớm tối chầu chực bên giường.
Nhân lúc Hán đế tỉnh táo Lã hậu hỏi :
- Vạn nhất, Bệ hạ sau khi muôn tuổi, mà Tiêu Thừa tướng cũng mất thì nên cừ ai làm tướng ?
Hán đế đáp :
- Tào Tham có thể thay được.
Lã hậu lại hỏi đến sau Tào Tham ?
Hán đế nói :
- Vương Lăng có thể thay được. Tuy nhiên Vương Lăng tính trực mà ương, cần phải có Trần Bình giúp sức. Trần Bình trí khôn có thừa nhưng không thể gánh vác một mình. Chu Bột là kẻ thật thà, tánh thận trọng, nên cùng hắn làm chức Thái úy.
Lã hậu lại hỏi về sau nữa.
Hán đế nói :
- Ta chỉ biết đến đó mà thôi.
Hôm sau, Thái tử vào vấn an, Hán đế nói :
- Ta nay đã già yếu, bệnh hoạn không thể khỏi được. Con là người nối nghiệp trị dân, có đủ đạo đức để bảo vệ non sông. Chỉ có một điều, ta hằng lo lắng là mẹ con Thích Cơ, ta nhờ con đùm bọc. Cái gì cha yêu thì kẻ làm con cũng yêu. Có thế mới tròn hiếu đạo. Con nên ghi nhớ.
Thái tử nói :

- Đạo thân phụ, nghĩa thủ túc, hai điều ấy con đâu dám bỏ. Xin Phụ hoàng bảo tồn long thể, cho bệnh được chóng lành, đừng lo lắng đến chuyện đó nữa.
Cách vài ngày sau, Hán đế băng hà. Hôm ấy vào ngày giáp thìn tháng tư mùa hạ, nhà Đại Hán năm thứ mười hai.
Vua Cao đế sinh năm thứ 51 đời Tần tiên vương thọ được 63 tuổi.

Hán sở tranh hùng

Hồi 48(hết)
Lã Thái Hậu mưu giết công thần
Hán Huệ đế vững nền thịnh trị

Hán đế mất đã bốn ngày mà Lã Hậu chưa chịu phát tang, sai người đòi Lã Trạch và Thảm Tự Cơ vào nói :
- Ngày nay, các công thần trong triều phần nhiều ngông nghênh hống hách, lòng mỗi người lại có ngầm ý riêng. Nếu hay được tin Chúa thượng băng hà tất khởi loạn, không chịu phò Thiếu đế. Ta muốn giả một tờ chiếu, đòi các quan lớn nhỏ vào nội cung để nghe lời di chúc của Chúa thượng rồi cho võ sĩ phục bên trong, giết cả đi, để sau này khỏi sanh họa.
Thảm Tự Cơ nói :
- Hoàng hậu tính kế ấy rất hay, song phải lựa một viên tướng tâm phúc xuất lãnh bọn võ sĩ , thì kế ấy mới khỏi sợ thất bại.
Lã hậu nói :
- Các đại tướng duy có Lịch Thương là có thể tin cậy được . Nhà ngươi nên vời hắn đến đây để bàn.
Lã Trạch liền đi mời Lịch Thương.
Lịch Thương được lệnh vào yết kiến Lã Hậu.
Lã Hậu đem việc cơ mật bàn với Lịch Thương.
Lịch Thương nói :
- Việc ấy không phải là việc tốt. Nếu Hoàng Hậu làm như thế xã tắc phải lâm nguy. Hiện nay Trần Bình, Quán Anh cầm mười vạn binh đóng nên Huỳnh Dương. Phàn Khoái, Chu Bột cầm binh hai mươi vạn, đóng quân ở Yên Đại, còn các tướng khác đóng ở các xứ cũng đều có binh lực ít nhiều. nếu họ hay tin Hoàng Hậu đánh lừa vào cung để mưu hại, tất họ liên kết nhau kéo vào đánh Quan Trung, cơ đồ sụp đổ tức khắc. Xin Hoàng Hậu xét lại.
Lã Hậu nói :

- Lời ngươi rất có lý . Thế thì cơ biến ngày nay phải làm thế nào ?
Lịch Thương nói :
- Cứ như ngu ý Hoàng Hậu , nên tuyên bố trong ngoài hay tin vua mất. Vời bọn Phàn Khoái, Vương Lãng , Chu Bột về phòng bị Quan Trung. Trên thì giữ được cái nghiệp muôn năm của tiên đế, dưới bảo vệ được địa vị của Thiếu quân .
Lã hậu nói :
- Nếu vậy nên gọi Thúc Tôn Thông vào thảo chiếu để tuyên bố cho trong ngoài đều biết.
Lịch Thương tuân lệnh đòi Thúc Tôn Thông đến, thảo chiếu giả lời di mệnh của Hán đế.
Từ đó khắp nơi an hưởng thanh bình, không còn sinh việc binh cách. Lã Hậu lên làm Thái hậu, bọn Lã Trạch cậy thế ra vào cấm môn. Các người họ Lã đều được phong trọng chức.
Bấy giờ Tiêu Hà đã già không coi việc triều chính được nữa. Chẳng bao lâu lại phát bệnh nặng .
Huệ đế đến tận nhà hỏi thăm :
- Thừa Tướng đau yếu ra làm sao ?
Tiêu Hà tâu :
- Hạ thần tuổi già sức yếu, lâm bệnh nặng, thế tất chẳng sống được lâu. Nay được Bệ hạ chiếu cố, dẫu thịt nát xương tan cũng chưa đền ơn đặng.
Huệ đế nói :
- Thừa Tướng nên giữ gìn quí thể, mời thầy thuốc điều trị chớ nên nói thế .
Tiêu Hà nói :
- Hạ thần phò Tiên đế từ ba mươi năm nay theo việc chiến chinh, tinh thần hao tổn, sức lực kiệt quệ, nay thiên hạ thái bình, dẫu có chết cũng đã phải.
Huệ đế nghe nói ứa nước mắt hỏi :
- Thừa Tướng sau khi trăm tuổi thì ai có thể thay thế đế giúp trẫm ?
Tiêu Hà nói :
- Việc này không ai hiểu hơn Tiên đế .
Huệ đế nói :
- Tiên đế có nói đến Tào Tham, chẳng biết Tào Tham như thế nào ?
Tiêu Hà nói :
- Tào Tham là cựu thần của Tiên đế, bản tính trung thực, rất đủ điều kiện gánh vác việc nước.
Huệ đế biệt Tiêu Hà về cung.
Sau vài ngày Tiêu Hà mất. Huệ đế thương xót chẳng cùng, lo việc

tang tế, rồi đòi Tào Tham đến phong làm Thừa tướng.
Tào Tham tuân lệnh, vào bệ kiến Huệ đế nói .
- Tiêu Thừa Tướng trước khi ta thế có tiến cử khanh, và Tiên đế trước khi băng hà cũng có nhắc đến. Vậy khanh nên hết lòng vì nước, đừng phụ mệnh trẫm.
Tào Tham tâu :
- Thần đâu dám chẳng đem hết sức ra đền ơn Bệ hạ.
Tào Tham lên làm Thừa Tướng, nhất nhất theo khuôn phép của Tiêu Hà, không hề sửa đổi một điều nào.
Dân trụ mỗi ngày một thuần , sĩ phong mỗi ngày một tốt, trăm họ yên vui trong đời thịnh trị.
Sau ba năm, Tào Tham nghĩ mình tuổi cao tác lớn, theo phò Hán đế từ lúc khởi binh nơi Phong Bái, nay được đến ngôi tột bực , tưởng như thế cũng đã đủ lắm rồi, liền viết sớ xin về dưỡng lão .
Huệ đế cầm lại không được phải thuận tình, phong Tào Tham làm Tuyên Bình Công, phong Ấp ăn lộc mười vạn , con cháu suốt đời thừa ấm.
Huệ đế lại theo lời di chiếu của Cao đế, dùng Vương Lãng làm hữu Thừa Tướng, Trần Bình làm tả Thừa Tướng, Chu Bột làm Thái Úy , bọn Phàn Khoái huấn luyện binh mã.
Từ đó, thiên hạ vô sự, tiếng khen truyền khắp nhân gian thật là một đời thái bình thịnh trị.
Hết

Nguồn: Hùng
Người đăng: Thành Viên VNthuquan
Thời gian: 27/12/2003 9:26:54 SA